

OSHO

Bí mật của các bí mật

Bài nói về
Bí mật của Hoa Vàng
Tập 2

HÀ NỘI - 12/2013

OSHO

The Secret of Secrets

Talks on the Secrets of the
Golden Flower

Volume 2

Mục lục

Chương 17 Chút ít bầu trời	1
Chương 18 Yêu là người bạn duy nhất.....	43
Chương 19 Hoa Vàng nở ra.....	81
Chương 20 Lời không thể chứa nó	117
Chương 21 Linh hồn trở lại và chạm trời	155
Chương 22 Một mình là tối thượng.....	191
Chương 23 Trăng thu lại mười nghìn nước.....	229
Chương 24 Tôi chắc hiểu rõ ông, con người	271
Chương 25 Với trống rỗng, vấn đề được giải quyết	307
Chương 26 Vì yêu, chúng ta cùng nhau	347
Chương 27 Suy tư về trống rỗng	385
Chương 28 Đạo đã xảy ra.....	423
Chương 29 Đạo đã xảy ra.....	455
Chương 30 Chính thế giới này là thiên đường	491
Chương 31 Chiều hướng liên hoan	523
Về Osho.....	559

Chương 17

Chút ít bầu trời

Osho ơi,

Thầy Lữ Tử nói:

Công việc của ông sẽ dần trở nên được tập trung và chín chắn, nhưng trước khi ông đạt tới hoàn cảnh mà trong đó ông ngồi như cây khô trước vách đá, vẫn có nhiều khả năng của lỗi mà ta muốn đưa tới sự chú ý đặc biệt của ông. Những hoàn cảnh này được thừa nhận chỉ khi chúng đã được kinh nghiệm một cách cá nhân. Đầu tiên ta muốn nói về những sai lầm và thế rồi về những dấu hiệu xác nhận.

Khi người ta bắt đầu tiến hành một quyết định của mình, phải cẩn thận để cho mọi thứ có thể xử lý theo cách thoải mái, thành thoi. Phải không được đòi hỏi quá nhiều từ tâm. Người ta phải cẩn thận rằng, hoàn toàn tự động, tâm và năng lượng được phối hợp. Chỉ thế thì trạng thái yên tĩnh mới có thể được đạt tới. Trong trạng thái yên tĩnh này các hoàn cảnh đúng và không gian đúng phải được cung cấp. Người ta phải không ngồi xuống (để thiền) ở giữa các chuyện phù phiếm. Đó là nói, tâm trí phải tự do

với các ưu tư hão huyền. Mọi vương mắc phải được gạt sang bên; người ta phải được tách rời và độc lập. Các ý nghĩ phải không được tập trung vào thủ tục đúng. Nguy hiểm này nảy sinh nếu quá nhiều rắc rối được nhận. Ta không ngụ ý rằng không nhận rắc rối nào, nhưng cách đúng nằm ở việc giữ khoảng cách tương đương giữa hiện hữu và không hiện hữu. Nếu người ta có thể đạt tới vô mục đích qua mục đích, thế thì việc này đã được hiểu thấu. Bây giờ người ta có thể buông bỏ bản thân mình, tách rời và không lẫn lộn, đi theo cách độc lập. Hơn nữa, người ta phải không rơi thành nạn nhân của thế giới gài bẫy. Thế giới gài bẫy là chỗ năm loại quý tới tự đùa giỡn. Đây là hoàn cảnh, chẳng hạn, khi, sau khi nhìn cố định, người ta chủ yếu có các ý nghĩ về cây khô và tro chết, và vài ý nghĩ về mùa xuân tươi sáng trên đại lục. Theo cách này người ta chìm vào trong thế giới của tăm tối. Năng lượng là lạnh ở đó, việc thở là dồn dập, và nhiều hình ảnh về lạnh lẽo và hoang tàn tự chúng trình hiện. Nếu người ta nán nà ở đó lâu người đi vào thế giới của cây và đá.

Một người phải không bị dẫn đi lạc lối bởi mười nghìn chạm bẫy. Điều này xảy ra nếu, sau khi trạng thái yên tĩnh đã bắt đầu, cái nọ tiếp cái kia đủ mọi loại ràng buộc đột nhiên xuất hiện. Người ta muốn phá vỡ chúng và không thể phá được; người ta đi theo chúng, và cảm thấy dường như được giảm nhẹ bởi điều này. Điều này nghĩa là người chủ đã trở thành người hầu. Nếu một người nán nà trong trạng thái này lâu người đó đi vào thế giới của các ham muốn ảo tưởng.

Tốt nhất, người ta thấy bản thân mình trong cõi trời, xấu nhất, giữa đám hồ li tinh. Một hồ li tinh như vậy, nó là thực, có thể có khả năng đi lang thang trong núi nổi tiếng tận hưởng gió và trăng, hoa và quả, và lấy vui thú trong cây san hô và cỏ ngọc. Nhưng sau khi có những thứ này, phần thưởng của người đó qua đi và người đó được sinh lại trong thế giới của rối loạn.

Có lần một số thợ săn đi sâu vào trong rừng thẳm và tìm thấy một chiếc lều ở đó một ả sĩ đang cầu nguyện trước cây chữ thập gỗ. Mặt ông ấy toả ra hạnh phúc.

“Chào người anh em. Cầu Thượng đế cho chúng tôi một buổi chiều tốt lành. Ông trông rất hạnh phúc.”

“Ta bao giờ cũng hạnh phúc.”

“Ông hạnh phúc khi sống ở cái lều đơn độc này để sám hối sao? Chúng tôi có mọi thứ và lại không hạnh phúc. Ông đã tìm hạnh phúc ở đâu vậy?”

“Ta thấy nó ở đây trong cái hang này. Nhìn qua lỗ kia và ông sẽ bắt được thoáng nhìn về hạnh phúc của ta.” Và ông ấy chỉ cho họ một chiếc cửa sổ nhỏ.

“Ông lừa chúng tôi, vì tất cả những gì chúng tôi có thể thấy là một cảnh cây nào đó.”

“Lấy cái nhìn khác đi.”

“Mọi điều chúng tôi thấy là những cảnh nào đó và chút ít bầu trời.”

“Đó,” ả sĩ nói, “là lí do cho hạnh phúc của ta đấy - chỉ một chút ít cõi trời.”

Phúc lạc là bản tính cố hữu của con người. Nó phải không được đạt tới, nó chỉ phải được khám phá lại. Chúng ta đã có nó. Chúng ta là nó. Tìm nó ở đâu đó khác là cách chắc chắn để bỏ lỡ nó. Đừng tìm và nhìn vào trong và ngạc nhiên lớn nhất của đời bạn đang chờ đợi bạn ở đó, bởi vì bất kì cái gì bạn đã từng tìm kiếm trong nhiều thời đại, qua nhiều kiếp thế, đã là hoàn cảnh rồi. Bạn không cần là kẻ ăn xin, bạn được sinh ra là hoàng đế. Nhưng Vương quốc của Thượng đế là ở bên trong bạn và mắt bạn cứ tìm ở bên ngoài, do đó bạn cứ bỏ lỡ nó. Nó ở đằng sau mắt, không ở phía trước mắt.

Vương quốc của Thượng đế không phải là đối thể, nó là tính chủ thể của bạn. Nó không được tìm vì nó là chính bản tính của người tìm kiếm. Và thế thì, ngay cả trong rừng thẳm, hoàn toàn một mình trong hang, người ta có thể hạnh phúc. Bằng không ngay cả cung điện cũng chỉ tạo ra khổ.

Có mọi loại khổ trên thế giới: người nghèo khổ một kiểu khổ, người giàu khổ kiểu khổ khác, nhưng không có khác biệt khi có liên quan tới khổ. Và thỉnh thoảng điều xảy ra là người giàu khổ nhiều hơn, vì người đó có thể đắm đuối được nhiều hơn. Người đó có nhiều khả năng hơn, nhiều phương án mở ra cho người đó. Người nghèo không thể mua được nhiều khổ, nhưng người giàu có thể mua được. Do đó người giàu nhất cảm thấy khổ nhất trên thế giới. Người giàu nhất trở thành người người nghèo nhất theo nghĩa này. Thực ra, khi bạn trở thành giàu, lần đầu tiên bạn cảm thấy cái nghèo của cuộc sống. Khi bạn nghèo bạn có thể hi vọng rằng một ngày nào đó bạn sẽ giàu, và sẽ có vui và sẽ có mở hội; nhưng khi bạn đã đạt tới giàu của bên ngoài, đột nhiên hi vọng này biến mất và vô vọng lớn lắng đọng lại. Bạn bị bao quanh bởi thất

vọng: bây giờ không có hi vọng không có tương lai, bây giờ hi vọng cuối cùng đã biến mất.

Bạn đã sống với ý tưởng rằng “Một ngày nào đó mình sẽ giàu và thế thì mọi sự sẽ ổn.” Bây giờ bạn giàu và chẳng cái gì đã thay đổi; khổ bên trong vẫn tiếp tục như bao giờ. Thực ra, vì giàu có bên ngoài, tương phản với giàu có bên ngoài, bạn có thể thấy nghèo nàn bên trong rõ ràng hơn, chính xác hơn, xuyên thấu hơn. Giàu có bên ngoài chỉ cung cấp bối cảnh cho việc cảm thấy cái nghèo bên trong: của cải bên ngoài làm cho bạn nhận biết về trống rỗng bên trong. Do đó, không có gì ngạc nhiên là các nước giàu trở nên có tính tôn giáo.

Ấn Độ có tính tôn giáo khi Ấn Độ giàu. Vào những ngày của Phật, Mahavira, Ấn Độ đã sung túc; bởi vì sung túc đó Ấn Độ đã nhận biết về cái nghèo bên trong. Và khi bạn trở nên nhận biết về cái nghèo bên trong, thế thì bạn bắt đầu tìm vào bên trong. Khi bạn trở nên nhận biết rằng không đồ vật nào bên ngoài có thể hoàn thành cho khao khát bên trong - rằng mọi cái bên ngoài vẫn còn là bên ngoài, bạn không thể đem nó vào được - khi điều này trở thành chắc chắn tuyệt đối, thế thì bạn bắt đầu việc tìm kiếm mới, cuộc phiêu lưu mới. Cuộc phiêu lưu đó là tôn giáo.

Ấn Độ không thể có tính tôn giáo ngày nay. Ấn Độ là một trong những nước nghèo nhất trên thế giới - làm sao nó có thể có tính tôn giáo được? Nó không thể đảm đương được tính tôn giáo. Tôn giáo là loại xa hoa nhất, tối thượng trong xa hoa. Nó là âm nhạc tối thượng, thơ ca tối thượng, điệu vũ tối thượng. Nó là say sưa tối thượng với bản thân sự tồn tại. Đói và chết đói, bạn không thể tìm được nó. Khi một người đói người đó cần bánh mì, người đó không cần thiên. Khi một người ốm người đó cần thuốc, không cần thiên. Chỉ người mạnh khoẻ mới có thể

nhận biết rằng cái gì đó bị thiếu mà có thể được hoàn thành bởi thiên - và không bởi cái gì khác.

Mọi người hỏi tôi tại sao không có nhiều người Ấn Độ ở đây nghe tôi. Điều đó không gây ngạc nhiên. Họ không quan tâm tới thiên. Mỗi quan tâm của họ là trong các thứ vật chất, toàn thể ám ảnh của họ là với vật chất. Tất nhiên họ nói về tâm linh nhưng điều đó đơn thuần là nói, tàn dư từ quá khứ. Nó cho họ cảm giác thoải mái: ít nhất họ có tính tâm linh; nếu họ bỏ lỡ trong các thứ vật chất họ có thể ba hoa về tâm linh của họ. Nhưng với tôi, tâm linh là giai đoạn cao hơn vật chất; vật chất vận hành như bàn đạp.

Chỉ nước giàu có mới bắt đầu cảm thấy nghèo tâm linh. Và nếu bạn đã bắt đầu cảm thấy nghèo tâm linh thế thì chỉ có hai khả năng: hoặc bạn tự tử hoặc bạn trải qua biến đổi bên trong. Thiên là phương pháp của biến đổi bên trong. Khi tự tử và thiên còn lại là hai phương án duy nhất và không cái gì khác còn lại - hoặc phá huỷ bản thân bạn vì toàn thể cuộc sống là vô nghĩa, hoặc biến đổi bản thân bạn trong bình diện mới của bản thể - người ta phải chọn giữa tự tử và thiên. Nước giàu trên thế giới bao giờ cũng ở trong thế khó xử này của việc chọn giữa tự tử và thiên.

Các nước giàu chịu khổ từ tự tử, từ điên khùng, nhiều hơn các nước nghèo. Người nghèo không có thời gian nghĩ về tự tử; người đó bận rộn thế với cuộc sống. Người nghèo không có thời gian nghĩ tới biến đổi năng lượng của mình; người đó bận rộn thế với làm sao nuôi con cái, làm sao có chỗ ở tốt hơn. Người đó không quan tâm chút nào tới bất kì cái gì khác hơn thân thể, sâu hơn thân thể - và điều đó là tự nhiên, tôi không kết án điều đó. Nó là tuyệt đối tự nhiên, nó là cách nó phải vậy. Đó là lí do tại sao các nước nghèo trên thế giới đang nghiêng

ngày càng nhiều về chủ nghĩa cộng sản, và các nước tư bản trên thế giới đang nghiêng ngày càng nhiều tới chủ nghĩa tâm linh.

Dự báo của Marx đã thất bại. Marx đã nói rằng các nước giàu sẽ trở thành cộng sản. Điều đó đã chứng tỏ là vô nghĩa: chỉ các nước nghèo mới trở thành cộng sản. Nga là một trong những nước thực sự nghèo nhất, Trung Quốc cũng vậy, và Ấn Độ cũng vậy. Ấn Độ có thể là nạn nhân của chủ nghĩa cộng sản một ngày nào đó: nó đang chuẩn bị, nó đang trên đường. Mĩ đã không biến thành cộng sản.

Marx dự báo rằng các nước giàu sẽ trở thành cộng sản. Tôi dự báo rằng các nước giàu bao giờ cũng trở thành tôn giáo, các nước nghèo trở thành cộng sản. Và một khi, qua chủ nghĩa cộng sản, một nước trở thành giàu, nó sẽ bắt đầu tìm và kiếm tôn giáo. Đó là điều đang xảy ra sâu bên dưới trong linh hồn Nga bây giờ: bây giờ Nga đã đi tới điểm nó có thể lại nghĩ về Thượng đế và thiên, lời nguyện.

Bạn sẽ ngạc nhiên mà biết rằng ở Nga mọi người gặp nhau trong bí mật để cầu nguyện, bởi vì lời nguyện không được chính phủ cho phép thêm nữa. Có tính tôn giáo là phạm tội. Do đó, có những ngôi đền và không ai tới; và nhà thờ có đó và mọi người phải được thuyết phục bằng cách nào đó đi nhà thờ, ít nhất vào chủ nhật. Mọi người phải được hối lộ để đi tới đền, tới nhà thờ, tới nhà thờ hồi giáo, tới giáo đường Do Thái. Bạn có thể quan niệm được về một nước mà mọi người gặp nhau ở chỗ bí mật, trong các tầng ngầm, để cầu nguyện - một cách im lặng, để cho không ai có thể nghe thấy không? Sâu trong linh hồn Nga, tôn giáo đang trôi lên bề mặt lần nữa. Nó phải nổi lên bề mặt: bây giờ Nga đủ giàu để nghĩ tới những thứ cao hơn.

Theo cách nhìn cuộc sống của tôi, chủ nghĩa vật chất và chủ nghĩa tâm linh không phải là mâu thuẫn; chủ nghĩa vật chất lát đường cho tôn giáo. Do đó tôi là người hoàn toàn vật chất và hoàn toàn tâm linh. Đó là một trong những giáo huấn nền tảng nhất mà tôi đang chuyển giao cho bạn: không bao giờ tạo ra đối kháng nào giữa thân thể và linh hồn, giữa thế giới và Thượng đế. Không bao giờ tạo ra đối kháng nào giữa chủ nghĩa vật chất và chủ nghĩa tâm linh - chúng đi cùng nhau, cũng như thân thể và linh hồn. Vẫn còn vật chất và dùng chủ nghĩa vật chất như bàn đạp hướng tới tâm linh.

Điều đó tạo ra nhiều lẫn lộn trong tâm trí mọi người vì họ bao giờ cũng nghĩ rằng nghèo là cái gì đó tâm linh. Điều đó là hoàn toàn vô nghĩa. Nghèo là thứ phi tâm linh nhất trên thế giới. Người nghèo không thể có tính tâm linh được. Người đó có thể thờ, nhưng tính tâm linh của người đó sẽ vẫn còn hời hợt. Người đó chưa bị vỡ mộng bởi giàu có - làm sao người đó có thể có tính tâm linh được? Vỡ mộng lớn được cần - vỡ mộng lớn với thế giới bên ngoài - thế thì bạn quay vào trong. Việc quay vào trong chỉ tới ở điểm nào đó khi bạn hoàn toàn bị vỡ mộng với cái bên ngoài - khi bạn đã thấy thế giới, bạn đã sống thế giới, bạn đã kinh nghiệm - và bạn đã đi tới biết rằng chẳng có gì trong nó: toàn bong bóng xà phòng, kinh nghiệm nhất thời. Chúng hứa hẹn nhiều nhưng chúng chẳng chuyển giao cái gì, và đến cuối chỉ trống rỗng còn lại trong tay bạn.

Thế giới bên ngoài chỉ có thể cho bạn cái chết và không gì khác. Sống phải được tìm vào bên trong. Cội nguồn của sống là ở trong bạn.

Cây là trong hạt mầm. Nếu bạn chặt hạt mầm mở ra bạn sẽ không thấy cây - đúng - vì đó không phải là cách để tìm thấy nó. Bạn sẽ phải để cho hạt mầm phát triển, thế

thì bản kế hoạch tổng thể được ẩn trong hạt mầm sẽ bước ra. Khi đứa trẻ được thụ thai trong bụng mẹ, nó chỉ là hạt mầm, nhưng nó có mọi bản kế hoạch tổng thể, mọi khả năng. Nó sẽ có loại thân thể nào, loại mặt nào, màu mắt, nào, màu tóc nào, chiều cao, tuổi, nó sẽ sống bao lâu, mạnh khoẻ hay không mạnh khoẻ, đàn ông hay đàn bà, đen hay trắng - tất cả đều được chứa trong hạt mầm này. Sống phát triển ra từ hạt mầm đó.

Thiền là quay lại hướng tới cốt lõi bên trong nhất nơi mọi thứ đã nảy sinh - thân thể đã nảy sinh, ham muốn đã nảy sinh, ý nghĩ đã nảy sinh, tâm trí đã nảy sinh. Bạn phải quay lại cội nguồn. Tôn giáo là việc trở về cội nguồn - và biết cội nguồn là biết Thượng đế, biết cội nguồn là biết mục đích, bởi vì chúng cả hai là một. Quay lại với cốt lõi bên trong nhất của bạn từ nơi bạn đã bắt đầu nghĩa là bạn đã đi tới chỗ tối thượng nơi bạn muốn đạt tới - vòng tròn là đầy đủ. Có khoảnh khắc mà alpha trở thành omega, và có sự hoàn thành. Khi vòng tròn đầy đủ có sự hoàn thành.

Và đó là toàn thể giáo huấn của Bí mật của Hoa Vàng, của Thầy Lữ Tử. Ông ấy đang cố gắng làm con đường sáng tỏ cho bạn: cách vòng tròn có thể là đầy đủ, cách ánh sáng có thể luân chuyển, cách bạn có thể đi vào trong - cách bạn cũng có thể có một chút ít bầu trời, chút ít cõi trời - và thế thì bạn có thể hạnh phúc ở bất kì chỗ nào. Ngay cả trong địa ngục bạn sẽ hạnh phúc.

Ngay bây giờ, như bạn vậy, bạn sẽ bất hạnh ở bất kì chỗ nào, ngay cả trong cõi trời. Bạn sẽ thấy cách thức và phương pháp để bất hạnh ở đó nữa, bởi vì bạn sẽ mang mọi ghen tị, mọi giận dữ, mọi tham lam, mọi sở hữu, bạn sẽ mang mọi cuồng nộ, mọi dâm dục, mọi kim nén của bạn - bạn sẽ mang toàn thể hành lí này. Khoảnh khắc bạn đạt tới cõi trời, bạn sẽ tạo ra địa ngục quanh bản thân bạn

ở đó nữa, bởi vì bạn sẽ mang những hạt mầm của địa ngục.

Người ta nói rằng nếu bạn thuần khiết, nếu bạn im lặng, bạn đạt tới cõi trời. Sự thực chính là điều đối lập: nếu bạn thuần khiết, nếu bạn im lặng, cõi trời đạt tới bạn. Người ta chẳng bao giờ đi đâu cả, người ta bao giờ cũng ở đây, nhưng một khi bên trong trở nên đầy ánh sáng thì toàn thể giới bên ngoài được biến đổi. Phật đi vào cùng thế giới mà bạn đang đi, Phật đi qua cùng phố như bạn đi, nhưng Phật sống trong một thế giới khác toàn bộ - Phật sống trong thiên đường và bạn sống trong địa ngục. Bạn có thể ngồi bên cạnh vị Phật, bạn có thể cầm tay ông ấy hay chạm chân ông ấy - gần thế vậy mà xa thế, xa xăm, các thế giới xa rời. Cái gì là bí mật của việc ở trong cõi trời, của việc ở trong phúc lạc hoàn toàn, của việc ở trong phúc lành, của việc ở trong niềm huy hoàng đó có tên Thượng đế? Đây là các bí mật đó:

Thầy Lữ Tử nói:

Công việc của ông sẽ dần trở nên được tập trung và chín chắn.

Con đường của Đạo không phải là con đường của chứng ngộ bất thần. Nó không giống như Thiền. Thiền là chứng ngộ bất thần, Đạo là phát triển dần. Đạo không tin vào thay đổi bất thần, đột ngột. Đạo tin vào giữ nhịp cùng sự tồn tại, cho phép mọi thứ xảy ra theo cách riêng của chúng, không ép buộc cách của bạn theo bất kì cách nào, không xô đẩy dòng sông theo bất kì cách nào. Và Đạo nói: Không có nhu cầu để vội vàng vì vĩnh hằng là sẵn có cho bạn. Gieo mầm đúng thời và chờ đợi, và xuân tới vì nó bao giờ cũng tới. Và khi xuân tới sẽ có hoa. Nhưng chờ đợi, đừng vội vàng. Đừng bắt đầu kéo cây lên để cho

nó có thể mọc nhanh. Đứng trong tâm trí đó, điều đòi hỏi mọi thứ như cà phê uống liền. Học chờ đợi đi, bởi vì tự nhiên chuyển động rất chậm. Bởi vì chuyển động chậm đó mà có duyên dáng trong tự nhiên.

Tự nhiên rất nữ tính, nó chuyển như đàn bà. Nó không chạy, nó không trong vội vàng, không có hấp tấp. Nó đi rất chậm, âm nhạc yên lặng. Có kiên nhẫn lớn trong tự nhiên, và Đạo tin theo cách thức của tự nhiên. ‘Đạo’ đích xác nghĩa là tự nhiên, cho nên Đạo không bao giờ trong vội vàng; điều này phải được hiểu. Giáo huấn nền tảng của Đạo là: học kiên nhẫn. Nếu bạn có thể chờ đợi vô hạn, nó thậm chí có thể xảy ra ngay lập tức. Nhưng bạn phải không đòi hỏi rằng nó phải xảy ra ngay lập tức: nếu bạn hỏi, nó có thể không bao giờ xảy ra. Chính việc hỏi của bạn sẽ trở thành rào cản, chính ham muốn của bạn sẽ tạo ra khoảng cách giữa bạn và tự nhiên. Vẫn còn trong hoà điệu với tự nhiên đi, để tự nhiên lấy tiến trình riêng của nó. Và bất kì khi nào nó tới điều đó là tốt, và bất kì khi nào nó tới nó đều nhanh, bất kì khi nào nó tới. Cho dù phải mất nhiều thời đại để tới, thế nữa nó cũng không muộn - không bao giờ muộn. Nó bao giờ cũng tới vào khoảnh khắc đúng.

Đạo tin rằng mọi thứ xảy ra khi nó được cần: khi đệ tử sẵn sàng thầy xuất hiện, khi đệ tử sẵn sàng tới Thượng Đế xuất hiện. Sự xứng đáng của bạn, trống rỗng của bạn, nhạy cảm của bạn, thụ động của bạn làm cho điều đó thành có thể; không phải vội vàng của bạn, không phải hấp tấp của bạn, không phải thái độ hăm hở của bạn. Nhớ lấy, chân lí không thể bị chinh phục. Người ta phải buông xuôi theo chân lí, người ta phải được chinh phục bởi chân lí.

Nhưng toàn thể giáo dục của chúng ta trong mọi nước qua nhiều thời đại đã từng là về hăm hở, về tham

vọng. Chúng ta làm cho mọi người thành rất nhanh chóng. Chúng ta làm cho họ rất sợ. Chúng ta bảo họ, “Thời gian là tiền bạc và rất quý giá, và một khi nó trôi qua rồi là qua mãi mãi, cho nên lẹ lẹ vào. Phải vội vàng vào.”

Điều này đã làm cho mọi người điên. Họ vội vàng từ điểm này sang điểm khác, họ chưa bao giờ tận hưởng bất kì chỗ nào. Họ xô đi khắp thế giới từ khách sạn liên lục địa này sang khách sạn liên lục địa khác - và họ tất cả đều giống nhau. Dù bạn ở Tokyo hay ở Bombay hay ở New York hay ở Paris chẳng tạo ra khác biệt gì. Những khách sạn liên lục địa đó tất cả đều giống nhau, và mọi người cứ xô từ khách sạn liên lục địa này sang khách sạn khác cứ tưởng rằng họ đang đi vòng quanh thế giới. Họ có thể đã ở trong một khách sạn liên lục địa và chắc đã không cần đi đâu khác cả - nó tất cả như nhau - và họ nghĩ họ đang đạt tới đâu đó. Tốc độ đang làm cho mọi người thành thần kinh.

Đạo là cách thức của tự nhiên, như cây mọc và sông dờn, và chim, và trẻ con - đích xác theo cùng cách người ta đã lớn lên trong Thượng đế.

Công việc của ông sẽ dần trở nên được tập trung và chín chắn.

Đừng vội vàng và đừng trở nên tuyệt vọng. Nếu bạn thất bại hôm nay, đừng cảm thấy vô vọng. Nếu bạn thất bại hôm nay điều đó là tự nhiên. Nếu bạn liên tục thất bại trong vài ngày điều đó là tự nhiên.

Mọi người sợ thất bại chỉ bởi vì sợ thất bại mà họ không bao giờ thử. Có nhiều người sẽ không rơi vào tình yêu vì họ sợ - ai biết được? Họ có thể bị bác bỏ - cho nên

họ đã quyết định vẫn còn không yêu, để cho không ai bác bỏ họ. Mọi người sợ thất bại tới mức họ chưa bao giờ thử cái gì mới - ai biết? Nếu họ thất bại, thì sao?

Và một cách tự nhiên, đi vào trong thế giới bên trong bạn sẽ phải thất bại nhiều lần, bởi vì bạn chưa bao giờ đi tới đó. Mọi kỹ năng và hiệu quả của bạn đều là của chuyển động bên ngoài, của hướng ngoại. Bạn không biết cách đi vào trong. Mọi người nghe từ 'chuyển vào trong, đi vào trong', nhưng nó không tạo ra nghĩa gì mấy cho họ. Mọi điều họ biết là cách đi ra ngoài, mọi điều họ biết là cách đi tới người khác. Họ không biết cách nào đi tới bản thân họ. Điều đó nhất định xảy ra, bởi vì thói quen quá khứ của bạn, mà bạn sẽ thất bại nhiều lần. Đừng trở nên vô vọng. Trưởng thành tới chậm chạp. Nó tới là cái chắc và chắc chắn, nhưng nó cần thời gian.

Và nhớ lấy, với từng người khác nhau nó sẽ tới với nhịp khác nhau, cho nên đừng so sánh. Đừng bắt đầu nghĩ, "Ai đó đang trở thành im lặng thế và vui vẻ thế mà mình vẫn chưa trở thành. Cái gì xảy ra cho mình?" Đừng so sánh với bất kì người nào, bởi vì từng người đều đã sống theo cách khác nhau trong các kiếp sống quá khứ của mình. Ngay cả trong kiếp này mọi người đã sống khác nhau. Chẳng hạn, nhà thơ có thể thấy dễ đi vào trong hơn nhà khoa học; huấn luyện của họ là khác. Toàn thể huấn luyện khoa học là để có tính khách quan, để liên quan tới đối thể, để quan sát đối thể, để quên đi tính chủ thể. Nhà khoa học, là nhà khoa học, phải rút bản thân ông ấy hoàn toàn ra khỏi thực nghiệm của ông ấy. Ông ấy phải không được tham gia vào thực nghiệm, phải không có tham gia về tình cảm. Ông ấy phải ở đó hoàn toàn tách rời, giống như máy tính. Ông ấy phải không là con người chút nào; chỉ thế thì ông ấy mới là nhà khoa học thực sự,

và chỉ thế ông ấy mới thành công trong khoa học. Bây giờ đây là một kĩ năng khác toàn bộ.

Nhà thơ thì có dính líu vào. Khi ông ấy quan sát đoá hoa ông ấy bắt đầu nhảy múa quanh nó; ông ấy tham dự, ông ấy không chỉ là người quan sát tách rời. Một vũ công có thể thấy điều đó dễ dàng hơn vì vũ công và điệu vũ của người đó là một thể, và điệu vũ là ở bên trong tới mức vũ công có thể đi vào trong không gian bên trong của mình rất dễ dàng. Do đó, trong các trường phái bí ẩn huyền bí, cổ xưa của thế giới, điệu vũ là một trong những phương pháp bí mật. Điệu vũ tiến hoá trong các trường phái và đền chùa huyền bí. Điệu vũ là một trong những hiện tượng có tính tôn giáo nhất. Nhưng nó đã mất nghĩa này hoàn toàn tới mức nó đã gần như rơi vào cực đối lập; nó đã trở thành hiện tượng dục. Điệu vũ đã mất chiều hướng tâm linh. Nhưng nhớ lấy, bất kì cái gì có tính tâm linh cũng có thể trở thành có tính dục - nếu nó sa ngã; và bất kì cái gì có tính dục cũng có thể trở thành có tính tâm linh - nếu nó vươn lên. Tính tâm linh và tính dục là xoắn xuýt. Nhạc sĩ sẽ thấy dễ đi vào thiền hơn nhà toán học. Bạn có những kĩ năng khác, tâm trí khác, ước định khác.

Chẳng hạn, người Ki tô giáo có thể thấy khó thiền hơn Phật tử, bởi vì trong hai mươi năm thế kỉ của thiền thường xuyên, Phật giáo đã tạo ra phẩm chất nào đó trong những người đi theo nó. Cho nên khi một Phật tử tới tôi người đó có thể rơi vào thiền rất dễ dàng. Khi một người Ki tô giáo tới, thiền là rất xa lạ, bởi vì Ki tô giáo đã hoàn toàn quên mất về thiền; nó chỉ biết về lời nguyện.

Lời nguyện là hiện tượng khác toàn bộ. Trong lời nguyện người khác được cần tới, nó không bao giờ có thể độc lập được. Lời nguyện giống yêu nhiều hơn, lời nguyện là đối thoại; thiền không phải là đối thoại, nó không giống yêu. Nó đích xác là đối lập của yêu. Trong

thiền bạn bị bỏ lại một mình, không đâu mà đi, không ai mà quan hệ, không đối thoại vì không có người khác. Bạn đơn giản là bản thân bạn, hoàn toàn bản thân bạn. Đây là cách tiếp cận khác toàn bộ.

Cho nên điều đó sẽ tùy vào kỹ năng của bạn, tâm trí bạn, ước định của bạn, giáo dục của bạn, tôn giáo mà bạn đã được nuôi lớn, sách vở mà bạn đã đọc, người mà bạn đã sống cùng, rung động mà bạn đã tạo ra quanh bản thân bạn. Nó sẽ phụ thuộc vào cả nghìn lẽ một thứ - vào bạn có thể nhận bao nhiêu - nhưng nó tới là cái chắc và chắc chắn. Mọi điều được cần là kiên nhẫn, làm việc im lặng, làm việc kiên nhẫn, và tập trung xảy ra và chín chắn tới. Thực ra người chín chắn và người tập trung chỉ là hai khía cạnh của cùng một hiện tượng. Đó là lí do tại sao trẻ em không thể tập trung được: chúng thường xuyên chuyển động, chúng không thể ở một điểm, cố định - mọi thứ đều hấp dẫn chúng. Chiếc xe vừa chạy qua, chim hót, ai đó bắt đầu cười, hàng xóm mới bật radio, bướm bay - mọi thứ, toàn thế giới đều hấp dẫn. Chúng đơn giản nhảy từ thứ nọ sang thứ kia - chúng không thể tập trung được. Chúng không thể sống với một thứ hoàn toàn và toàn bộ tới mức mọi thứ khác biến mất, trở thành không tồn tại.

Với trưởng thành, tập trung nảy sinh. Trưởng thành và tập trung là hai cái tên cho cùng một điều. Nhưng điều đầu tiên cần nhớ là ở chỗ nó tới dần; không so sánh, không trong vội vàng.

nhưng trước khi ông đạt tới hoàn cảnh mà trong đó ông ngồi như cây khô trước vách đá, vẫn có nhiều khả năng của lối mà ta muốn đưa tới sự chú ý đặc biệt của ông.

Thầy Lữ Tử nói: Trước khi hoàn cảnh nảy sinh trong ông mà trong đó ông ngồi “như cây khô trước vách đá...” Đây là cách diễn đạt của Đạo cực kì hay và có ý nghĩa. Nó nghĩa là sống và vậy mà chết, chết và vậy mà sống hoàn toàn. Nó nghĩa là sống trong thế giới với niềm vui lớn và mở hội nhưng không là một phần của thế giới, ở trong thế giới nhưng không cho phép thế giới ở trong bạn - “như cây khô trước vách đá” - sống như người chết.

Alexander muốn đưa một sannyasin từ Ấn Độ về nước mình vì thầy ông ấy, triết gia lớn, Aristotle, đã yêu cầu ông ấy, “Khi ngài quay về từ Ấn Độ, xin đem về một sannyasin” - vì đóng góp vĩ đại nhất của Ấn Độ cho thế giới là cách này, phong cách sống của sannyasin. Aristotle rất quan tâm. Ông ấy muốn thấy sannyasin là loại người nào, bởi vì điều đó đã xảy ra chỉ ở Ấn Độ. Đây là đóng góp đặc biệt của nó cho văn hoá thế giới và nhân loại, một cách sống hoàn toàn khác trong thế giới: sống trong thế giới vậy mà không là của thế giới, vẫn còn không gắn bó và tách rời; như hoa sen trong ao, sống trong nước và vậy mà không bị nước dính vào. Khi giọt sương tụ lại trên cánh sen chúng trông thật đẹp lung linh trong ánh mặt trời, như viên ngọc, nhưng vậy mà chúng không chạm tới hoa chút nào và hoa không chạm tới chúng. Gần thế vậy mà xa xãm thế....

“Sannyasin là loại người nào vậy?” - Aristotle đã quan tâm về mặt triết học. Ông ấy không phải là người trở thành sannyasin, nhưng ông ấy đã đề nghị Alexander đem về một người: “Ngài sẽ đem về nhiều thứ. Với ta, xin nhớ đem về một sannyasin.” Khi Alexander sắp rời khỏi Ấn Độ ông ấy chợt nhớ ra. Ông ấy đã cướp phá nhiều, thế rồi ông ấy đột nhiên nhớ ra, “Về sannyasin thì sao?” Ông ấy truy hỏi ở đồn binh cuối cùng ở Ấn Độ. Ông ấy đã truy

hỏi về sannyasin và mọi người nói, “Vâng, chúng tôi có một sannyasin hay, nhưng gần như không thể nào đem được ông ấy đi.”

Alexander nói, “Để việc đó cho ta. Đừng lo. Các ông không biết ta đây thôi. Nếu ta ra lệnh cho Himalayas tới ta chúng sẽ phải tới ta, nói gì tới một sannyasin? Ông ta ở đâu? Các ông cho ta địa chỉ” - và địa chỉ được trao.

Sannyasin này là một người tu khổ hạnh trần trụi sống bên sông. Bốn lính lực lưỡng được phái đi với grom tuốt trần để đem sannyasin này về cho Alexander. Sannyasin này, thấy bốn người mạnh khoẻ với grom tuốt trần, bắt đầu cười.

Họ nói, “Ông không hiểu - đây là lệnh từ Alexander đại đế, rằng ông phải được mang về triều đình của ông ấy. Ông ấy đang chờ đợi ông.”

Và sannyasin này nói, “Ta đã dùng tới và đi từ lâu rồi. Nếu ông ấy muốn gặp ta, ta có thể gia ơn cho ông ấy; ông ấy có thể tới. Nhưng ta đã dùng tới và đi rồi. Việc tới và đi đó đã biến mất cùng với tâm trí ta rồi. Bây giờ không có ai tới và không có ai đi cả. Ta không tồn tại nữa!”

Tất nhiên, những người Hi Lạp đó không thể hiểu được. Người Hi Lạp là cực đối lập của người Hindu. Người Hindu về căn bản là phi logic, và người Hi Lạp về căn bản là logic. Người Hindu có tính thơ ca, trực giác; người Hi Lạp là những nhà trí thức.

Bốn lính đó nói với ông ấy, “Ông nói điều vô nghĩa gì vậy? Chúng ta có thể lôi ông đi!”

Sannyasin này nói, “Các ông có thể lôi thân thể ta nhưng không lôi được ta. Các ông có thể để thân thể ta vào tù, nhưng không phải là ta. Tự do của ta sẽ vẫn còn

không bị đụng tới. Ta là hoa sen, nước không thể chạm vào ta được.”

Bây giờ điều này là hoàn toàn vô nghĩa với những người Hi Lạp đó. Họ nói, “Ông đợi đấy. Để chúng ta thông báo cho Alexander, liệu chúng ta có làm cái gì sai không.” Alexander được thông báo về những câu nói hay đó của sannyasin này, và báo cáo là “Ông ấy là người đẹp, ngồi trần trụi trong ánh mặt trời bên bờ sông. Ông ấy có vẻ như một hoàng đế lớn, và không có gì quanh ông ấy. Ông ấy không sở hữu cái gì, thậm chí không có bát ăn xin. Nhưng vĩ đại, duyên dáng! Nhìn vào mắt ông ấy và dường như ông ấy là hoàng đế của toàn thế giới. Và ông ấy cười vào ngu xuẩn của chúng ta - rằng chúng ta đã tới với kiếm tuốt trần, và ông ấy không sợ chút nào. Và ông ấy nói, ‘Các ông có thể giết thân thể ta nhưng các ông không thể giết được ta.’ ”

Alexander trở nên say mê. Ông ta đi tới xem sannyasin trần trụi này. Ông ta bị ấn tượng, ấn tượng lớn, và ông ta nói, “Ông sẽ phải tới cùng ta. Đây là lệnh của ta!”

Nhưng sannyasin này nói, “Cái ngày ta trở thành một sannyasin ta đã dừng nhận bất kì mệnh lệnh nào từ bất kì người nào. Ta là người tự do, ta không phải là nô lệ. Không ai có thể ra lệnh cho ta được. Ông có thể giết ta, nhưng ông không thể ra lệnh cho ta được.”

Alexander giận lắm. Ông ta rút kiếm ra và ông ta nói, “Ta sẽ lập tức chặt đầu ông!”

Và sannyasin bắt đầu cười nữa. Và ông ấy nói, “Ông có thể chặt nó, bởi vì thực ra đích thân ta đã chặt nó từ lâu rồi. Ta là người chết.”

Bây giờ đây là nghĩa của tính chất sannyas thực: người chết.

Và người này nói, “Làm sao ông có thể giết được người chết? Điều đó sẽ hoàn toàn vô nghĩa. Làm sao ông có thể giết được người chết? Người chết là chết rồi, người đó không thể chết thêm nữa được - mọi thứ đã kết thúc rồi. Ông đã tới muộn chút ít: ta không tồn tại nữa. Được, ông có thể chặt cái đầu này - ông sẽ thấy cái đầu lăn trên cát, ta cũng quan sát cái đầu lăn trên cát. Ta là người quan sát, nhân chứng.”

Đây là nghĩa của “cây khô trước vách đá.” Alexander là vách đá, và sannyasin này là cây khô. Vách đá có thể làm gì với cây khô? Cây khô đã chết rồi, qua rồi. Vách đá không thể phá huỷ được cây khô. Cây khô sẽ không sợ vách đá.

Vẫn có nhiều khả năng trước khi điều này có thể xảy ra cho bạn:

... nhiều khả năng của lỗi mà ta muốn đưa tới sự chú ý đặc biệt của ông. Những hoàn cảnh này được thừa nhận chỉ khi chúng đã được kinh nghiệm một cách cá nhân.

Nhớ tất cả những điều này rằng Thầy Lữ Tử đang nói cho bạn trong thông điệp có giá trị mênh mông của ông ấy - đây là một trong những bản luận vĩ đại nhất cho người tìm kiếm. Ông ấy đang nói những điều này vì ông ấy đã kinh nghiệm những điều này trên cuộc hành trình riêng của ông ấy, ông ấy đã bắt gặp nững lỗi này và ông ấy muốn làm sáng tỏ cho các đệ tử của ông ấy để cho họ

không cần bị cản trở bởi những lỗi này, để cho họ không cần bị sao lãng bởi những lỗi này.

Những người chưa bao giờ thiên sẽ không hiểu những lỗi này là gì. Khi chúng đã được kinh nghiệm một cách cá nhân, chỉ thế người ta mới hiểu chúng. Nhưng những người đang ở trên Đường, họ phải được chuẩn bị, họ phải được bảo cho các cạm bẫy trên Đường là gì. Đường không chỉ đơn giản: nhiều con đường khác phân nhánh từ nó tại nhiều chỗ và bạn có thể lấy con đường mà sẽ là đường cụt. Nhưng bạn sẽ đi tới biết rằng nó là đường cụt sau nhiều năm, hay có thể sau nhiều kiếp. Và mọi nỗ lực và cuộc hành trình sẽ bị phí hoài và bạn sẽ phải quay lại lần nữa tới điểm bạn bị lạc con đường chính. Và không có cột mốc, không bản đồ cố định nào sẵn có, không thể được làm ra, bởi vì Thượng đế cứ thay đổi. Sự tồn tại của ngài là việc thay đổi thường xuyên. Ngoại trừ thay đổi, mọi thứ liên tục thay đổi, cho nên không bản đồ cố định nào là có thể. Chỉ các hướng dẫn có thể được cho; đây là những hướng dẫn. Nếu bạn hiểu hướng dẫn bạn sẽ có khả năng đi theo đường đúng, và bất kì chỗ nào có khả năng đi vào lỗi, hiểu biết của bạn sẽ giúp bạn.

Đầu tiên ta muốn nói về những sai lầm và thế rồi về những dấu hiệu xác nhận.

Lữ Tử nói: Đầu tiên ta sẽ nói về những sai lầm mà có thể có và thế rồi ta sẽ nói cho các ông về các dấu hiệu xác nhận mà sẽ làm chắc chắn cho các ông rằng các ông đang trên đường đúng.

Khi người ta bắt đầu tiến hành một quyết định của mình, phải cẩn thận để cho mọi thứ có thể xử lý theo cách thoải mái, thanh thoi.

Đây là điều đầu tiên cần được hiểu. Một khi bạn lấy quyết định đi theo con đường bên trong, một khi bạn lấy quyết định là sannyasin, là thiền nhân, một khi bạn lấy quyết định rằng bây giờ bên trong đã gọi bạn và bạn sẽ tìm và kiếm theo cuộc truy tìm về “Tôi là ai?”, thế thì điều đầu tiên cần nhớ là: không đi theo cách căng thẳng, đi theo cách rất thanh thoi. Phải chắc rằng cuộc hành trình bên trong của bạn là thoải mái. Bây giờ điều này có tầm quan trọng mênh mông.

Bình thường, lỗi đầu tiên này xảy ra cho mọi người: mọi người bắt đầu làm cuộc hành trình nội tâm của họ phức tạp một cách không cần thiết, không thoải mái. Nó xảy ra vì lí do nào đó. Mọi người giận người khác trong cuộc sống bình thường của họ. Trong cuộc sống bình thường của họ, họ bạo hành với người khác. Trong cuộc hành trình hướng ngoại bình thường của họ, họ là kẻ tàn bạo: họ thích thú việc hành hạ người khác, họ thích thú đánh bại người khác, họ thích thú cạnh tranh với người khác, chinh phục người khác. Toàn thể niềm vui của họ là trong cách làm cho người khác cảm thấy thấp kém so với bản thân họ. Đây là điều cuộc hành trình hướng ngoại là gì. Đây là điều chính trị là gì. Đây là tâm trí chính trị, thường xuyên cố gắng trở thành cao siêu với người khác. Hợp pháp, bất hợp pháp, nhưng có nỗ lực thường xuyên để đánh bại người khác, với bất kì giá nào. Ngay cả nếu người khác phải bị tiêu diệt, thế thì người khác phải bị tiêu diệt. Nhưng người ta phải thắng: người ta phải là thủ tướng, người ta phải là tổng thống, người ta phải là thế này thế nọ - bằng bất kì giá nào! Và tất cả đều là kẻ thù

bởi vì tất cả đều là kẻ cạnh tranh. Nhớ điều này: toàn thể giáo dục của bạn chuẩn bị cho bạn, làm cho bạn sẵn sàng đánh nhau. Nó không chuẩn bị cho bạn về tình bạn và tình yêu, nó chuẩn bị cho bạn vào xung đột, thù địch, chiến tranh.

Bất kì khi nào có cạnh tranh nhất định có thù địch. Làm sao bạn có thể thân thiện với những người bạn đang cạnh tranh, ai là nguy hiểm với bạn và bạn là nguy hiểm với ai? Hoặc họ sẽ thắng và bạn sẽ bị bại, hoặc bạn sẽ thắng và họ phải bị bại. Cho nên mọi cái gọi là tình bạn của bạn chỉ là mẽ ngoài, hình thức. Nó là một loại dầu bôi trơn làm cho cuộc sống chuyển động trơn tru. Nhưng sâu bên dưới không có ai là bạn cả. Ngay cả bạn cũng không là bạn vì họ đang so sánh lẫn nhau, đánh lẫn nhau. Thế giới này đã biến thành trại tù chiến tranh bằng việc giáo dục về tham vọng, chính trị.

Khi một người quay vào trong vấn đề nảy sinh: người đó sẽ làm gì với giận, thù địch, hùng hổ, bạo hành của mình? Vì người đó một mình, người đó sẽ bắt đầu tự hành hạ bản thân mình, người đó sẽ giận bản thân mình - đó là điều cái gọi là các mahatma của bạn đang là. Tại sao họ tự hành hạ bản thân họ? Tại sao họ nhịn ăn? Tại sao họ nằm ra trên giường gai? Khi có cây bóng mát đẹp, sao họ đứng dưới mặt trời nóng? Khi trời nóng, tại sao họ ngồi bên cạnh lửa? Khi trời lạnh, tại sao họ đứng trần trong sông hay trong tuyết? Đây là những chính khách đảo ngược. Đầu tiên họ đánh lẫn nhau, bây giờ không ai còn lại - họ đánh bản thân họ. Họ bị phân liệt, họ đã phân chia bản thân họ. Bây giờ nó là nội chiến; họ đang đánh nhau với thân thể.

Thân thể là nạn nhân của cái gọi là mahatma của bạn. Thân thể là hồn nhiên, nó không gây một điều sai

nào cho bạn. Nhưng cái gọi là tôn giáo của bạn cứ dạy bạn rằng thân thể là kẻ thù, hành hạ nó đi.

Cuộc hành trình hướng ngoại là cuộc hành trình của tàn bạo. Cuộc hành trình hướng nội trở thành cuộc hành trình của kẻ tự bạo - bạn bắt đầu hành hạ bản thân bạn. Và có niềm hân hoan nào đó, một niềm vui suy đồi trong hành hạ bản thân người ta. Nếu bạn đi vào lịch sử bạn sẽ ngạc nhiên, bạn sẽ không tin được vào điều con người đã từng làm với bản thân mình. Mọi người đã làm bị thương thân thể họ và giữ các vết thương đó không chữa lành - bởi vì thân thể là kẻ thù.

Đã từng có các giáo phái Ki tô giáo, giáo phái Hindu, giáo phái Jaina và nhiều giáo phái khác, những người đã trở nên rất rất tinh ranh, lấu lỉnh, hiệu quả trong hành hạ thân thể bạn. Họ đã phát triển các phương pháp lớn về cách hành hạ thân thể. Đã có giáo phái Ki tô giáo không chỉ thiên về nhịn ăn, mà còn đánh đập thân thể người ta, quất mạnh roi vào thân thể người ta, và vị thánh lớn nhất là người bị thương gần khắp người bởi việc đánh riêng của ông ta. Mọi người sẽ tới và đếm vết thương của họ. Bây giờ đây là loại người gì, những người đếm vết thương của họ? Họ phải cũng đã thích thú - niềm vui suy đồi.

Ở Ấn Độ có các muni Jaina người liên tục hành hạ thân thể họ. Các sư Digambara Jaina dứt tóc họ mọi năm, và việc tụ tập lớn xảy ra khi họ dứt tóc. Nó là đau đớn, và những người này vui sướng: “Việc khổ hạnh lớn được thực hiện.” Người này đơn giản là người tâm thần suy đồi. Người này cần sốc điện - không gì kém hơn sẽ có tác động.

Có loại điên khùng nào đó mà trong đó mọi người bắt đầu dứt tóc của họ - và bạn biết nếu bạn là chồng, vợ

bạn thỉnh thoảng thử điều đó, khi cô ấy phát rồ, phát điên. Đàn bà thử điều đó nhiều hơn vì họ đã được dạy không đánh chồng. Thế thì phải làm gì? Họ muốn đánh và chồng không thể bị đánh: kinh sách nói chồng bạn là Thượng đế của bạn, và cô ấy biết điều đó toàn là vợ vắn nhưng kinh sách là kinh sách. Cô ấy biết rõ chồng - rằng nếu anh ta là Thượng đế, thế thì ai sẽ là qui? Nhưng điều đó không thể được nói; cô ấy phải chạm chân anh ta. Khi cô ấy viết thư tình cho chồng cô ấy phải kí 'nô lệ của anh', và cô ấy biết ai là nô lệ! Thực ra mọi người đều biết, nhưng đó là hình thức.

Và nếu cô ấy đánh chồng mặc cảm nảy sinh, rằng cô ấy đã làm cái gì đó phi tôn giáo, cái gì đó như tội lỗi, cho nên cô ấy không thể đánh chồng được. Nhưng cô ấy muốn đánh! Bây giờ phải làm gì? Hoặc cô ấy đập bát đĩa - và điều đó lại tốn kém, và bản thân cô ấy khổ theo cách đó, cái đó chẳng còn dùng được nữa - hay cách dễ nhất, cách rẻ nhất, kinh tế nhất, là tự đánh mình, dứt tóc mình, đập mình vào tường, đập đầu vào tường. Đây là cách rẻ nhất. Cô ấy muốn đánh đầu chồng nhưng cô ấy không thể làm được nó, điều đó không được phép; nó là vô đạo đức. Ai đã dạy cho cô ấy ý tưởng này? - chồng... chồng và các tu sĩ của họ và các chính khách của họ.

Nếu bạn vào nhà thương điên bạn sẽ thấy nhiều người dứt tóc. Có một loại điên khùng nào đó trong đó mọi người dứt tóc họ.

Bây giờ một sư Jaina dứt tóc mình thực sự là bệnh hoạn, nhưng mọi người tụ tập để mở hội dịp này - “Cái gì đó lớn lao đang xảy ra! Trông đấy! Vị thánh vĩ đại làm sao!” Và bởi vì tôi gọi những người này là bệnh hoạn, họ chống lại tôi. Điều đó là đơn giản, rất đơn giản; họ phải chống lại tôi thôi.

Trong giáo phái Ki tô giáo... ở Nga có một giáo phái mà các thành viên của nó cắt bộ phận sinh dục, và những đám đông lớn sự tụ tập lại. Có những ngày nào đó khi mọi người sẽ làm điều đó. Nó thực là điên cuồng. Một người sẽ cắt bộ phận sinh dục của mình và ném cho họ, và có máu chảy khắp chỗ đó. Thế rồi sự điên cuồng sẽ chiếm lĩnh những người khác, người đã tới chỉ để xem: thế rồi ai đó khác sẽ nhảy lên và người đó sẽ làm điều đó. Và đến lúc hội này kết thúc sẽ có cả đồng bộ phận sinh dục. Và đây là những vị thánh lớn.

Bây giờ đàn bà đâm lúng túng: họ sẽ bắt đầu cắt vú của họ, vì làm sao họ có thể bị thua được? Họ bắt đầu cắt vú. Mọi loại ngu xuẩn trở thành có thể bởi vì một lỗi đơn giản, và lỗi đó là: trong cuộc sống bạn cố làm cho cuộc sống thành khó khăn cho người khác; khi bạn bắt đầu quay vào trong, có một khả năng là tâm trí cũ sẽ cố làm cho cuộc sống của bạn thành khó khăn.

Nhớ lấy, người tìm kiếm bên trong phải được thoải mái, bởi vì chỉ trong tình huống thoải mái, trong trạng thái thanh thoi cái gì đó mới có thể xảy ra được. Khi bạn căng thẳng, không thoải mái, chẳng cái gì là có thể. Khi bạn căng thẳng, không thoải mái, tâm trí bạn lo nghĩ, bạn không trong không gian tĩnh lặng. Khi bạn đói làm sao bạn có thể ở trong không gian tĩnh lặng được? Và mọi người đã từng dạy nhịn ăn, và họ thấy nhịn ăn sẽ giúp cho bạn thiện. Thịnh vượng nhịn ăn có thể giúp cho bạn có sức khỏe tốt hơn - nó sẽ giảm đi vài cân cho thân thể bạn, những cân không cần thiết - nhưng nhịn ăn không thể giúp cho thiện được. Khi bạn nhịn ăn bạn sẽ thường xuyên nghĩ tới thức ăn.

Tôi đã nghe....

Một đôi đã lấy nhau đi tới linh mục giáo xứ để xin tư vấn hôn nhân. Trong tiến trình đối thoại ban đầu là nghiêm trang, linh mục bình luận về một số cô gái dễ nhìn trong giáo xứ.

“Cha ơi,” người chồng nói, “cha làm con ngạc nhiên.”

“Sao vậy?” ông ta hỏi, “chỉ bởi vì ta ăn kiêng không có nghĩa là ta không thể nhìn vào menu đâu nhé.”

Những người đang kìm nén dục của họ sẽ thường xuyên nhìn vào menu, và những người đang kìm nén cơn đói của họ sẽ thường xuyên nghĩ về thức ăn. Đó là tự nhiên! Làm sao bạn có thể thiên được? Khi bạn nhịn ăn, menu tiếp menu sẽ trôi nổi trong tâm trí bạn, sẽ tới từ mọi chỗ - toàn món ngon. Với mọi mùi vị của thức ăn, và hương thơm, lần đầu tiên bạn sẽ bắt đầu cảm thấy rằng mũi bạn sống động, và lần đầu tiên bạn sẽ cảm thấy rằng lưỡi bạn sống động.

Điều tốt là thỉnh thoảng nhịn ăn để cho bạn có thể thu thập được sự quan tâm tới thức ăn lần nữa, nhưng điều đó sẽ không tốt cho thiên. Nó là tốt để làm cho thân thể bạn nhạy cảm hơn chút ít, để cho bạn có thể thưởng thức lần nữa. Nhịn ăn nên phục vụ cho bữa tiệc! Điều tốt là thỉnh thoảng không ăn để cho việc thèm ăn quay lại. Khôn ngoan về sức khoẻ là tốt, nhưng thiên không liên quan gì tới nó. Sẽ khó cho thiên khi bạn đói hơn là khi bạn được thoả mãn đầy đủ. Vâng, ăn quá nhiều sẽ lại tạo ra rắc rối, bởi vì khi bạn đã ăn quá nhiều bạn sẽ cảm thấy buồn ngủ. Khi bạn không ăn chút nào bạn sẽ cảm thấy đói.

Ở giữa là cách đúng: Trung bình Vàng.

Ăn làm sao bạn không cảm thấy đói, nhưng đừng ăn quá nhiều để cho bạn cảm thấy quá tải, buồn ngủ - và thiên sẽ dễ dàng hơn. Trung bình Vàng phải được tuân theo trong mọi cách, trong mọi loại tình huống.

Thoải mái, thanh thoi. Không cần hành hạ bản thân bạn, không cần tạo ra rắc rối không cần thiết. Vứt bỏ tâm trí giận dữ, bạo hành, hung hăng, và chỉ thế thì bạn mới có thể đi vào trong - bởi vì chỉ trong tâm thức thanh thoi người ta mới bắt đầu nổi bên trong, ngày càng sâu hơn. Trong thanh thoi hoàn toàn người ta đạt tới cốt lõi bên trong nhất của mình.

Khi người ta bắt đầu tiến hành một quyết định của mình, phải cẩn thận để cho mọi thứ có thể xử lý theo cách thoải mái, thanh thoi. Phải không được đòi hỏi quá nhiều từ tâm.

Và đừng đòi hỏi quá nhiều, bởi vì nếu bạn đòi hỏi quá nhiều bạn sẽ trở nên căng thẳng, lo âu sẽ nảy sinh. Thực ra, đừng đòi hỏi chút nào. Chỉ đợi. Chỉ để hạt mầm vào trong tâm và bắt đầu làm việc - đợi mùa xuân

Phải không được đòi hỏi quá nhiều từ tâm.

Và mọi người bắt đầu đòi hỏi quá nhiều: họ muốn có tổ ngộ-satory, samadhi ngay lập tức, họ muốn niết bàn ngay lập tức.

Thình thoảng điều đó xảy ra - người ngu tới tôi và họ nói, “Chúng tôi đã thiên bấy ngày và chẳng cái gì xảy ra cả.” Mới có bấy ngày sao? Và bấy mươi triệu kiếp sống họ đã từng làm mọi thứ chống lại thiên! Và trong bấy ngày - dường như họ ép buộc Thượng đế, hay tôi - họ

tới với lời phàn nàn: “Chẳng cái gì xảy ra cả. Bảy ngày đã qua rồi, chỉ ba ngày còn lại ở trại thôi,” và họ còn chưa chứng ngộ!

Đừng đòi hỏi quá nhiều, đừng tham quá. Hiểu biết thêm chút ít đi. Mọi thứ đều cần thời gian.

Người ta phải cẩn thận rằng, hoàn toàn tự động, tâm và năng lượng được phối hợp.

Nhớ rằng bạn cần không lo nghĩ về kết quả. Nó bao giờ cũng tương ứng với nhu cầu của bạn và tương ứng với giá trị của bạn: bất kì cái gì bạn sẵn sàng đều sẽ xảy ra. Nếu nó không xảy ra điều đó đơn giản chỉ ra bạn không sẵn sàng cho nó. Sẵn sàng đi. Đòi hỏi nó sẽ không ích gì. Cứ nhớ rằng bạn còn chưa xứng đáng. Cho nên lau sạch tâm bạn nhiều hơn, tập trung nhiều hơn, thiền nhiều hơn, trở nên im lặng hơn, được thanh thoi. Trở nên ngày càng hoà điệu với cái bên trong, và chờ đợi, bởi vì khi tâm và năng lượng được phối hợp, kết quả tự động theo sau. Nếu bạn đã gieo hạt bạn không cần đào đất mọi ngày và nhìn hạt mầm để xem cái gì đang xảy ra; bằng không bạn sẽ phá huỷ hạt mầm. Không cái gì sẽ xảy ra.

Bạn chỉ đợi. Trong nhiều tháng không cái gì xảy ra - và bạn phải tưới nước và bạn phải bón phân và bạn phải liên tục chăm sóc và không cái gì xảy ra trong nhiều tháng. Thế rồi một hôm đột nhiên, một sáng sớm, phép màu: hạt mầm đã đâm chồi. Chỉ hai cái lá nhỏ nhú ra, phép màu đã xảy ra - rằng cái là vô hình đã trở thành hữu hình. Đây là phép màu lớn nhất trên thế giới: hạt mầm trở thành chồi non. Bây giờ nhảy múa đi!

Nhưng nó bao giờ cũng xảy ra trong thời gian riêng của nó.

Chỉ thế thì trạng thái yên tĩnh mới có thể được đạt tới. Trong trạng thái yên tĩnh này các hoàn cảnh đúng và không gian đúng phải được cung cấp.

Một cách tự nhiên, nếu bạn chuẩn bị vườn hồng bạn phải thay đổi toàn thể đất. Đá phải bị loại bỏ, rễ cũ phải bị bỏ ra, cỏ dại phải bị loại bỏ. Bạn phải tạo ra hoàn cảnh đúng và không gian đúng, được bảo vệ. Bạn phải làm hàng rào quanh nó. Khi bạn định trồng hoa hồng mọi chuẩn bị sẽ được cần. Thiên là hoa hồng - hoa hồng vĩ đại nhất, hoa hồng của tâm thức con người. Đó là lí do tại sao cuốn sách này có tên là Bí mật của Hoa Vàng... hoa hồng vàng.

Cái gì là hoàn cảnh đúng? Và cái gì là không gian đúng?

Người ta phải không ngồi xuống (để thiền) ở giữa các chuyện phù phiếm.

Bạn phải tìm một chỗ làm nâng cao việc thiền. Chẳng hạn, ngồi dưới cây sẽ giúp ích, thay vì đi và ngồi trước rạp chiếu phim hay đi ra ga tàu hỏa và ngồi trên sân ga; đi ra tự nhiên, đi lên núi, tới cây, tới sông nơi Đạo vẫn còn chảy, rung động, đập rộn ràng, chảy khắp xung quanh. Cây đang thường xuyên thiền, im lặng - vô ý thức là thiền đó, và tôi không nói trở thành cây. Bạn phải trở thành vị phật! Nhưng phật có một điều chung với cây: ông ấy xanh tươi như cây, đầy tinh túy như cây, mở hội như cây, tất nhiên với sự khác biệt - ông ấy có ý thức và cây vô ý thức. Cây là vô ý thức trong Đạo, vị phật là có ý

thức trong Đạo. Và đó là khác biệt lớn lao, khác biệt giữa đất và trời.

Nhưng nếu bạn ngồi cạnh cây, được bao quanh bởi chim đẹp đang hát, hay công múa, hay chỉ dòng sông chảy và âm thanh của nước trôi, hay bên cạnh thác đổ và âm nhạc lớn của nó.... Tìm một chỗ mà tự nhiên còn chưa bị quấy rối, ô nhiễm. Nếu bạn không thể tìm thấy một chỗ như vậy thì chỉ đóng các cửa nhà bạn lại và ngồi trong phòng riêng của bạn. Nếu có thể, dành một phòng đặc biệt cho thiền trong nhà bạn; chỉ một góc nhỏ cũng có tác dụng, nhưng đặc biệt dành cho thiền. Tại sao đặc biệt? - bởi vì mọi loại hành động đều tạo ra rung động riêng của nó. Nếu bạn đơn giản thiền trong chỗ đó, chỗ đó trở nên có tính thiền. Mọi ngày bạn thiền nó hấp thu rung động của bạn khi bạn đang trong thiền. Hôm sau khi bạn tới, những rung động đó sẽ bắt đầu rơi lại lên bạn: chúng giúp đỡ, chúng đáp lại, chúng đáp ứng.

Đó là ý tưởng đằng sau đền chùa và nhà thờ và nhà thờ hồi giáo; ý tưởng này là hay. Ý tưởng là ở chỗ với mọi người họ có thể không có một chỗ đặc biệt cho cầu nguyện hay thiền, nhưng chúng ta có thể có một chỗ đặc biệt cho cả làng - ngôi đền được bao quanh bởi cây, trên bờ sông, nơi đám đông không tụ tập, nơi chuyện trần tục không được làm. Khi người ta muốn thiền người ta có thể đi tới đền này. Và mọi người đều biết rằng mình ở trong đền, mình không bị quấy rối.

Một chỗ linh thiêng không là gì ngoài chỗ đúng cho thiền và hoàn cảnh đúng. Nếu bạn cảm thấy rất giận, đó không phải là lúc để thiền: nó sẽ đi ngược lại dòng chảy. Nếu bạn cảm thấy rất tham đây không phải là lúc cho thiền, bạn sẽ không thấy nó dễ dàng. Nhưng có những khoảnh khắc khi bạn thấy sẵn có dễ dàng cho thiền. Mặt trời đang lên và bạn đã thấy mặt trời lên, và đột nhiên mọi

thứ đều im lặng trong bạn, bạn không là một phần của bãi chợ - đây là khoảnh khắc cho thiền. Bạn đã cảm thấy thoải mái, mạnh khoẻ. Bạn không trong tranh đấu với bất kì ai hôm nay - đây là lúc cho thiền. Một người bạn đã tới và bạn đây tình yêu - đây là lúc cho thiền. Bạn ở cùng người đàn bà của bạn và cả hai bạn đều cảm thấy cực kì hạnh phúc - ngồi cùng nhau và thiền, và bạn sẽ thấy niềm vui lớn nhất của đời bạn đang xảy ra nếu bạn có thể thiền cùng người yêu của mình, với bạn của mình.

Tim ra hoàn cảnh đúng đi, và chúng bao giờ cũng sẵn có. Không một người nào mà không thể tìm ra hoàn cảnh đúng. Trong thời gian hai mươi bốn giờ nhiều khoảnh khắc tới mà có thể được biến đổi thành thiền rất dễ dàng, bởi vì trong những khoảnh khắc đó bạn tự nhiên đi vào nội tâm. Đêm đầy sao: nằm ra trên đất, ngắm sao, cảm thấy trong hoà điệu, và thế rồi thiền. Tỉnh thoảng điều tốt là vào ngày nghỉ đi lên núi - nhưng đừng đem radio đi cùng bạn, bằng không bạn đang đem toàn thể thứ vô nghĩa theo bạn. Và khi bạn đi lên núi đừng đưa địa chỉ của bạn và số điện thoại của bạn cho bất kì ai, bằng không sẽ không cần đi đâu cả. Khi bạn đi lên núi, quên mọi thứ về thế giới trong vài ngày đi. Đó là nghĩa của ngày nghỉ: nó phải linh thiêng, chỉ thế thì nó mới là ngày nghỉ. Nếu nó không linh thiêng, nếu nó không hoà điệu với điều thiêng liêng, nó không phải là ngày nghỉ; mọi người mang theo thế giới đi cùng họ.

Một lần tôi đi lên Himalayas cùng với vài người bạn, và thế rồi tôi phải đề nghị họ bỏ tôi lại vì họ đã mang đài bán dẫn của họ đi và báo chí và tạp chí, và tiểu thuyết mà họ đọc, và họ thường xuyên nói chuyện - nói về những thứ họ bao giờ cũng nói tới. Cho nên tôi bảo họ, “Sao các bạn đi tới Himalayas? Các bạn đã nói những điều này ở nhà hoàn toàn tốt rồi, và lần nữa các bạn lại

nói cùng điều đó, cùng chuyện tâm phào, cùng những tin đồn.”

Và bất kì khi nào họ đi cùng tôi tới chỗ đẹp nào đó họ đều đem máy ảnh theo, họ chụp ảnh. Tôi bảo họ, “Các bạn đã tới đây để nhìn. Các bạn đã không mang máy ảnh để nhìn Himalayas!”

Nhưng họ nói, “Chúng tôi sẽ làm an bum đẹp, và về sau chúng tôi sẽ nhìn những chỗ đẹp chúng tôi đã tới thăm.” Và ngay ở đó họ lại không ở đó, họ chỉ bấm máy ảnh. Cái ngu xuẩn này phải bị bỏ lại sau.

Thỉnh thoảng đi lên núi là tốt. Và tôi không nói bắt đầu sống ở đó - điều đó là không tốt - vì thế thì bạn trở thành bị nghiện với núi và bạn trở nên sợ quay lại thế giới. Ngày nghỉ phải chỉ là ngày nghỉ thôi. Thế rồi quay lại vào thế giới và đem mọi an bình và im lặng và kinh nghiệm về điều thiêng liêng cùng bạn. Đem nó đi cùng bạn, làm nỗ lực để cho nó vẫn còn cùng bạn ở bãi chợ.

Những gợi ý này dành cho người mới bắt đầu. Khi một người thực sự trở thành thiên nhân, người đó có thể thiên khi ngồi trước nhà tranh, người đó có thể thiên trên sân ga tàu hoả.

Trong mười lăm năm tôi đã liên tục du hành khắp nước, liên tục du hành - hết ngày nọ tới ngày kia, năm nọ tới năm kia - bao giờ cũng trên tàu hoả, trên máy bay, trong xe ô tô. Điều đó không tạo ra khác biệt. Một khi bạn đã trở nên thực sự được bắt rễ trong bản thể bạn, không cái gì tạo ra khác biệt. Nhưng điều này không dành cho người mới bắt đầu. Khi cây đã trở nên được bắt rễ, để gió tới và để mưa tới và để mây giông sấm sét tới; tất cả nó đều tốt, nó cho tính toàn vẹn cho cây. Nhưng khi cây

còn nhỏ, mềm yếu, thế thì ngay cả đứa trẻ nhỏ cũng là đủ nguy hiểm hay chỉ con bò đi qua - con vật linh thiêng thế - nhưng điều đó là đủ phá huỷ nó.

Khi bạn bắt đầu, nhớ lấy, gợi ý của Lữ Tử có tầm quan trọng mênh mông.

Đó là nói, tâm trí phải tự do với các ưu tư hão huyền. Mọi vướng mắc phải được gạt sang bên; người ta phải được tách rời và độc lập.

Khi bạn cố gắng thiền, rút dây điện thoại ra, ngắt bản thân bạn ra. Đặt một thông báo lên cửa rằng trong một giờ không ai được gõ cửa, rằng bạn đang thiền. Và khi bạn đi vào trong phòng thiền cởi giày ra, bởi vì bạn đang bước đi trên mảnh đất thiêng. Và không chỉ cởi giày ra, mà bỏ mọi thứ bạn đang bận tâm nữa. Để mọi thứ cùng giày ở bên ngoài một cách có ý thức: đi vào bên trong không bận bịu gì. Người ta có thể để ra một giờ trong hai mươi bốn giờ. Để hai mươi ba giờ cho bận bịu của bạn, các ham muốn, ý nghĩ, tham vọng, phóng chiếu; để một giờ ngoài tất cả những điều này. Và đến cuối bạn sẽ thấy rằng chỉ một giờ đó đã là giờ thực của đời bạn; hai mươi ba giờ kia đã là phí hoài vô cùng. Chỉ một giờ đó đã được cứu vớt và tất cả những giờ khác đã tiêu hao hết.

Các ý nghĩ phải không được tập trung vào thủ tục đúng.

Và điều thứ hai cần nhớ: không trở nên quá bận bịu với thủ tục đúng, bằng không điều đó trở thành mối bận tâm - rằng người ta phải ngồi theo tư thế nào đó. Nếu bạn có thể ngồi, tốt, nhưng nếu nó trở thành mối bận tâm không cần thiết, bỏ nó đi. Chẳng hạn, nếu bạn không thể

ngồi được trong tư thế hoa sen đầy đủ - điều là khó cho những người đã từng ngồi cả đời trong ghế; nó là khó bởi vì cơ bắp của họ đã phát triển theo cách nào đó - thế thì chân bạn sẽ không cảm thấy thoải mái. Chúng sẽ đi ngủ hay chúng sẽ bắt đầu tạo ra rắc rối cho bạn, chúng sẽ thường xuyên khao khát sự chú ý. Cho nên không có nhu cầu ép buộc tư thế hoa sen. Tư thế hoa sen, nếu dễ dàng, là tốt. Bằng không thì bất kì tư thế nào cũng là tư thế hoa sen.

Nếu bạn không thể ngồi trên đất, nếu điều đó là khó, thì ngồi trên ghế. Thiên không sợ ghế. Nó có thể xảy ra ở bất kì đâu.

Mới hôm nọ Renu đã hỏi một câu hỏi: “Chúng ngộ có thể xảy ra trên ngựa gỗ bập bênh không?” Nó có thể xảy ra chứ. Thậm chí nó có thể xảy ra cho ngựa gỗ bập bênh nữa! Bạn không cần lo nghĩ về nó. Cho nên, Lữ Tử nói:

Các ý nghĩ phải không được tập trung vào thủ tục đúng.

Chỉ để quan tâm chút ít thôi, có vậy thôi, nhưng đừng trở nên quá lo nghĩ về nó - liệu xương sống có tuyệt đối thẳng hay không, liệu đầu bạn có thẳng với xương sống hay không, liệu mắt bạn có đích xác như Lữ Tử muốn chúng vậy không. Bây giờ bạn có loại mắt khác hơn Lữ Tử; bạn biết người Trung Quốc và mắt họ rồi. Thực ra họ bao giờ cũng dường như nhìn vào chòm mũi, mắt họ chỉ mở một nửa. Khi tôi trao tính chất sannyas cho một người Trung Quốc, thế thì tôi có nhiều khó khăn nhìn vào mắt họ.

Bạn có loại mắt khác. Mọi người có các loại mắt khác và các loại mũi khác, cho nên đừng trở nên quá bận tâm với những điều nhỏ nhặt này. Chúng chỉ là các chỉ báo: hiểu chúng, hấp thu chúng, và thế rồi đi theo cách của bạn. Tìm ra cách riêng của bạn. Lưu ý cơ bản cần được nhớ là: bạn phải thoải mái và thanh thoi.

Nguy hiểm này nảy sinh nếu quá nhiều rắc rối được nhận. Ta không ngụ ý rằng không nhận rắc rối nào, nhưng cách đúng nằm ở việc giữ khoảng cách tương đương giữa hiện hữu và không hiện hữu.

Người ta phải ở đích xác ở giữa. Mọi người hoặc trở thành quá tích cực hoặc trở thành quá thụ động. Nếu họ trở nên quá tích cực, lo âu được tạo ra - một loại xô đẩy, vội vàng, tốc độ, bất ổn; nếu họ trở nên quá thụ động, ngủ, một loại lơ phờ, lười nhác. Ở giữa đi. Việc ở giữa này là tiêu chí để bao giờ cũng được dùng. Đừng ăn quá nhiều, đừng bỏ đói quá nhiều. Đừng ngủ quá nhiều, đừng ngủ ít hơn được cần. Bao giờ cũng nhớ ở giữa: vượt quá là bị cấm, mọi loại cực đoan đều phải bị loại bỏ, bởi vì chỉ ở giữa mới có trạng thái thanh thoi của tâm trí.

Nếu người ta có thể đạt tới vô mục đích qua mục đích, thế thì việc này đã được hiểu thấu.

Nếu người ta có thể đạt tới loại cân bằng này, giữa nỗ lực và vô nỗ lực, giữa mục đích và vô mục đích, giữa hiện hữu và vô hiện hữu, giữa tâm trí và vô trí, giữa hành động và bất hành động....

Nếu người ta có thể đạt tới vô mục đích qua mục đích, thế thì việc này đã được hiểu thấu. Bây giờ

người ta có thể buông bỏ bản thân mình, tách rời và không lẫn lộn, đi theo cách độc lập.

Đây là cơ sở: thế thì người ta có thể cho phép bản thân mình tuôn chảy với luồng chảy của mọi thứ, “người ta có thể buông bỏ bản thân mình.”

Hơn nữa, người ta phải không rơi thành nạn nhân của thế giới gài bẫy. Thế giới gài bẫy là chỗ năm loại quỷ tối tự đùa giỡn. Đây là hoàn cảnh, chẳng hạn, khi, sau khi nhìn cố định, người ta chủ yếu có các ý nghĩ về cây khô và tro chết, và vài ý nghĩ về mùa xuân tươi sáng trên đại lục.

Nhớ lấy, vấn đề lớn nhất cho người tôn giáo là không quá nghiêm trang, vấn đề lớn nhất cho người tôn giáo là không quá buồn bã, vấn đề lớn nhất cho người tôn giáo là không phủ định, vì bình thường điều đó xảy ra. Người tôn giáo trở nên rất buồn, rất nghiêm trang, rất phủ định cuộc sống: họ quên tất cả về mùa xuân. Họ chỉ nghĩ về “cây khô và tro chết.” Họ đã mất cân bằng. Vài ý nghĩ về mùa xuân tươi sáng trên đại lục phải được nhớ tới.

Người tôn giáo thực là người biết ý thức về khô hạn. Người tôn giáo thực là người chân thành nhưng không bao giờ nghiêm trang, hoàn toàn cống hiến cho công việc của mình nhưng không bao giờ với thái độ ‘linh thiêng hơn người’, không bao giờ; không bao giờ cảm thấy bất kì cao siêu nào bởi vì nó, nhưng khiêm tốn. Người tôn giáo thực là người có thể nhảy múa cùng gió và mưa, người có thể mỉm cười và khúc khích với trẻ em, người có thể cảm thấy thoải mái với mọi loại tình huống của

cuộc sống. Đó là tự do, đó là tự do khỏi bản ngã. Bản ngã làm người ta thành nghiêm trang.

Theo cách này người ta chìm vào trong thế giới của tâm tối.

Nếu bạn trở nên quá nghiêm trang bạn sẽ chìm vào trong thế giới của tâm tối, trong thế giới tiêu cực.

Năng lượng là lạnh ở đó, việc thở là dồn dập, và nhiều hình ảnh về lạnh lẽo và hoang tàn tự chúng trình hiện.

Nhớ lấy, bạn không trở thành lạnh. Bạn sẽ thấy cái gọi là thánh nhân rất lạnh: họ đã hiểu làm toàn thể vấn đề. Trở nên mát, nhưng không bao giờ trở thành lạnh - và có nhiều khác biệt giữa hai điều này, và một điều ngược đời rất sâu sắc có đó. Tôi gọi nó là ‘mát’: so với trạng thái đam mê nồng nhiệt, nó là mát; nó là ấm nếu so với cái lạnh của chết. Nó là ấm nếu so với cái lạnh của chết và nó là mát nếu so với thèm khát đam mê về sống. Nó là ấm và mát cả hai. Người thực tôn giáo là mát bởi vì người đó không có thèm khát, và người đó là ấm vì người đó không buồn, người đó không nghiêm trang.

Nếu người ta nán ná ở đó lâu người đi vào thế giới của cây và đá.

Và nếu bạn trở thành quá lạnh, sớm hay muộn bạn sẽ trở thành đá: bạn sẽ trở thành vô ý thức, bạn sẽ rời khỏi tính người. Nhiều người trong các thánh nhân, theo quan sát của tôi, là những người đã sa ngã khỏi tính người. Họ

đã không trở thành siêu nhân, họ đã trở thành tiêu nhân. Họ thuộc về thế giới của đá tảng và đá hòn.

Một người phải không bị dẫn đi lạc lối bởi mười nghìn cạm bẫy. Điều này xảy ra nếu, sau khi trạng thái yên tĩnh đã bắt đầu, cái nọ tiếp cái kia đủ mọi loại ràng buộc đột nhiên xuất hiện. Người ta muốn phá vỡ chúng và không thể phá được; người ta đi theo chúng, và cảm thấy dường như được giảm nhẹ bởi điều này.

Đây là chỗ phân tâm đã đi sai. Phân tâm đã trở thành phương pháp của kết hợp tự do các ý nghĩ. Bạn có thể cứ tiếp diễn mãi: ý nghĩ này dẫn tới ý nghĩ khác, tới vô hạn. Người ta phải vẫn còn tách rời khỏi cuộc điều hành các ý nghĩ. Chúng sẽ tới, chúng sẽ bao quanh bạn từ mọi nơi, chúng sẽ giống như mây - ngay cả chút ít bầu trời này sẽ bị mất. Và khi có quá nhiều ý nghĩ, bản năng tự nhiên là tranh đấu với chúng, vì bạn đã đọc rằng thiền nghĩa là vô ý nghĩ. Nhưng bằng việc tranh đấu người ta không bao giờ trở nên vô ý nghĩ được. Nếu bạn tranh đấu, bạn sẽ bị thất bại. Chính việc tranh đấu trở thành nguyên nhân của thất bại của bạn. Bạn không thể tranh đấu với cái bóng được, bằng không bạn sẽ bị thất bại. Cố tranh đấu với cái bóng riêng của mình và bạn sẽ bị thất bại - không phải là cái bóng rất mạnh đâu, nhưng bởi vì cái bóng không hiện hữu. Và tranh đấu với cái gì đó không hiện hữu, làm sao bạn có thể thắng được? Ý nghĩ là cái bóng, đừng tranh đấu với chúng.

Và nếu bạn không tranh đấu thì phương án khác lại mở ra - đó là điều phân tâm đã chọn: thế thì để cho chúng đi tới bất kì chỗ nào chúng đi - liên kết tự do các ý nghĩ. Thế thì ý nghĩ nào được gắn với ý nghĩ khác và với ý nghĩ

khác và với ý nghĩ khác, và nó cứ diễn ra mãi đến vô tận, phát ngán. Điều này sẽ cho cảm giác giống như một loại thành thoi. Đó là lí do tại sao từ phân tâm mọi người cảm thấy được giúp đỡ, được cứu. Họ không được cứu, họ không được giúp đâu; chỉ tranh đấu biến mất. Bởi vì bạn tranh đấu bạn mới trở nên căng thẳng. Khi bạn không tranh đấu căng thẳng biến mất - và việc biến mất đó của căng thẳng cho bạn cảm giác dường như bạn được cứu.

Mulla Nasruddin hay đi giày rất chật, chật hơn hai cỡ anh ta cần. Cả ngày anh ra nhìn nhó phàn nàn, và cả ngày anh ta bực mình với giày.

Một hôm tôi hỏi anh ta, “Sao anh không đổi giày đi? Sao anh cứ phàn nàn mãi? Ai buộc anh phải đi những đôi giày này? Anh có thể mua đôi khác.”

Anh ta nói, “Điều đó tôi không thể làm được! Không bao giờ đâu!”

Tôi nói, “Sao vậy?”

“Bởi vì,” anh ta nói, “đây là niềm an ủi duy nhất của tôi. Sau cuộc vật lộn cả ngày với giày tôi về nhà và ném đôi giày này đi và nằm dài ra giường, cảm thấy sướng thế!”

Nó sẽ cho cảm giác thoải mái. Khi bạn tranh đấu với ý nghĩ và bạn không thể thắng được, thế thì bạn vứt bỏ tranh đấu và bạn cho phép các ý nghĩ di chuyển và bạn bắt đầu đi cùng chúng, điều đó cho cảm giác thích thú. Đó là điều toàn thể bí mật của phân tâm là gì. Phân tâm không giúp chút nào: nó đơn giản làm bạn cảm thấy thoải mái vì nó giúp bạn vứt bỏ tranh đấu.

Lữ Tử nói, “Cả hai đều không đúng. Không cần tranh đấu, không cần cho phép ý nghĩ và trở thành người đi theo của chúng. Ông vẫn còn là người quan sát, nhân chứng.”

Điều này nghĩa là người chủ đã trở thành người hầu.

Nếu bạn theo các ý nghĩ, chủ đã trở thành tớ.

Nếu một người nấn ná trong trạng thái này lâu người đó đi vào thế giới của các ham muốn ảo tưởng.

Người chủ phải được giành lại. Bạn phải là người chủ, không là đầy tớ. Và làm chủ là gì? - là nhân chứng chính là việc là người chủ. Cứ quan sát các ý nghĩ đó; hoàn toàn bình thản và yên tĩnh, quan sát. Để chúng tới, để chúng đi, để chúng nảy sinh, để chúng biến mất: bạn đơn giản ghi chép - ý nghĩ đang nảy sinh, ý nghĩ có đấy, ý nghĩ mất rồi. Và chẳng mấy chốc bạn sẽ đi tới điểm chúng nảy sinh ít dần và ít dần và ít dần, và thế rồi một ngày nào đó, khe hở... mọi ý nghĩ đã biến mất. Trong khe hở đó, là kinh nghiệm đầu tiên về Thượng đế.

Tốt nhất, người ta thấy bản thân mình trong cõi trời, xấu nhất, giữa đám hồ li tinh. Một hồ li tinh như vậy, nó là thực, có thể có khả năng đi lang thang trong núi nổi tiếng tận hưởng gió và trăng, hoa và quả, và lấy vui thú trong cây san hô và cỏ ngọc. Nhưng sau khi có những thứ này, phần thưởng của người đó qua đi và người đó được sinh lại trong thế giới của rối loạn.

Nếu bạn thành công trong thiên bạn được sinh ra trong cõi trời, trong phúc lạc vĩnh hằng. Nếu bạn không thành công, nếu bạn đi lạc lối.... Việc đi lạc lối đó trong Đạo giáo được gọi là “Xấu nhất, người ta được sinh giữa đám hồ li tinh.”

Hồ li tinh là linh hồn của nhà thơ. Hồ li tinh là linh hồn của tưởng tượng. Ngay cả nếu bạn thất bại trong thiên, cái gì đó sẽ được thu lấy. Đây sẽ là cái thu được của bạn: bạn sẽ tận hưởng cây nhiều hơn và hoa nhiều hơn, và thế giới và cái đẹp nhiều hơn. Nhưng sớm hay muộn năng lượng đã được tạo ra bởi thiên sẽ biến mất và bạn sẽ phải rơi lại vào trong rối loạn cũ.

Nhớ lấy, nếu bạn thành công trong thiên, niềm vui là của bạn một cách vĩnh hằng. Nhưng ngay cả bạn thất bại bạn sẽ thấy vài khoảnh khắc của niềm vui đẹp và thơ ca. Những người thất bại trong thiên trở thành nhà thơ, những người thành công trở thành người thấy. Người thấy là nhà thơ của vĩnh hằng, nhà thơ là nhà thơ của nhất thời.

Đó là lí do tại sao đôi khi chuyện xảy ra: một chút ít thiên và bạn cảm thấy thoải mái tới mức bạn dừng việc thiên lại - bạn nghĩ tất cả được đạt tới rồi. Cây xanh hơn, hoa hồng đỏ hơn, yêu diễn ra đẹp đẽ, mọi sự bắt đầu xảy ra - sao bạn tâm? Nhưng ngay khi năng lượng đã được tạo ra đó sẽ biến mất: bạn đã trở thành một hồ li tinh. Điều đó là điều đang xảy ra qua ma túy trên khắp thế giới: ma túy chỉ tạo ra hồ li tinh. Nhưng thiên, nếu không được hoàn chỉnh, cũng có thể làm cùng điều.

Một khi quyết định đã được lấy, thế thì nó là cam kết: bạn phải đi tới tận cùng của nó. Nó là thách thức.

Chấp nhận thách thức này và đi với cuộc hành trình đẹp nhất này của việc tìm kiếm bên trong của bạn đi. Và đừng bao giờ dừng ở giữa bất kì chỗ nào trừ phi bạn đã đạt tới, trừ phi bạn đã đạt tới trung tâm của cơn xoáy lốc.

Đủ cho hôm nay.

Chương 18

Yêu là người bạn duy nhất

Câu hỏi 1

Osho ơi,

Trong khi trong trị liệu bản thân tôi, tôi đã dành nhiều thời gian cho cầu nguyện. Qua nhiều năm tôi cảm thấy tốt hơn. Tôi chưa bao giờ biết liệu đó là liệu pháp hay lời nguyện. Là nhà trị liệu tôi muốn thôi thúc người khác cầu nguyện nhưng cảm thấy lúng túng.

Sadananda, yêu là liệu pháp, và không có liệu pháp nào khác trên thế giới ngoại trừ yêu. Bao giờ cũng là yêu chữa lành, bởi vì yêu làm cho bạn thành toàn thể, yêu làm cho bạn cảm thấy được đón chào trong thế giới, yêu làm cho bạn thành một phần của sự tồn tại. Nó phá huỷ xa lạ. Thế thì bạn không còn là người ngoài ở đây, nhưng hoàn toàn được cần tới. Yêu làm cho bạn cảm thấy được cần, và được cần là nhu cầu lớn nhất. Không cái gì khác có thể

hoàn thành được nhu cầu lớn đó. Chừng nào bạn chưa cảm thấy rằng bạn đang đóng góp cái gì đó cho sự tồn tại, chừng nào bạn chưa cảm thấy rằng không có bạn sự tồn tại sẽ kém đi một chút, rằng bạn sẽ không bị bỏ qua, rằng bạn là không thể bị thay thế, bạn sẽ không cảm thấy mạnh khỏe và toàn thể.

Và lời nguyện là dạng cao nhất của yêu. Nếu yêu là hoa, thế thì lời nguyện là hương thơm. Yêu là thấy được, lời nguyện là không thấy được. Yêu là giữa người này và người khác, lời nguyện là giữa một sự hiện diện vô nhân và sự hiện diện vô nhân của cái toàn thể. Yêu là bị giới hạn, lời nguyện là vô giới hạn. Nếu bạn có thể nguyện, không liệu pháp nào khác được cần.

Liệu pháp được cần trong thế giới bởi vì lời nguyện đã biến mất. Con người chưa bao giờ cần tới liệu pháp khi lời nguyện còn sống, tuôn chảy, khi mọi người nhảy múa trong lòng biết ơn lớn lao, ca bài ca trong lời ca ngợi Thượng đế, cực lạc chỉ vì hiện hữu, vì hiện hữu ở đây, đã biết ơn chỉ vì sự sống. Khi nước mắt chảy từ mắt họ - của tình yêu, của niềm vui - và khi có bài ca trong tim họ, không có nhu cầu về liệu pháp. Liệu pháp là nhu cầu hiện đại, cái thay thế nghèo nàn cho lời nguyện.

Phân tâm là cái thay thế nghèo nàn cho tôn giáo, rất nghèo. Nhưng khi bạn không thể có được cái tốt nhất, thế thì bạn bằng lòng với cái tốt thứ hai hay cái tốt thứ ba, hay bất kỳ cái gì sẵn có. Bởi vì đền chùa đã trở nên mục nát, nhà thờ đã trở thành chính trị, tôn giáo đã trở nên bị ô nhiễm bởi các tu sĩ, con người bị bỏ lại một mình - không được chăm nom, không ai hỗ trợ cho con người. Chính nền tảng trên đó con người đã từng trụ trong nhiều thế kỉ đã biến mất. Con người đang ngã vào vực thẳm, cảm thấy bị mất gốc rễ. Phân tâm tới như một cái thay thế: nó cho bạn chút ít bất rễ, nó cho bạn chút ít nền tảng để bám giữ.

Nhưng nó không là gì khi so với lời nguyện. Bởi vì bản thân nhà phân tâm cũng đang cần, bản thân ông ấy cũng ốm như bệnh nhân, không có mấy khác biệt giữa nhà phân tâm và bệnh nhân. Nếu có khác biệt gì, khác biệt đó là về tri thức - và điều đó không tạo ra khác biệt chút nào. Nó không khác biệt về hiện hữu. Nếu có khác biệt nào đó là về định lượng, nó không phải là khác biệt về chất lượng, và số lượng không tạo ra mấy khác biệt. Nhà phân tâm và bệnh nhân của ông ta cả hai đều trên cùng một con thuyền.

Ngày xưa đã có một loại người khác di chuyển trên thế giới, người tôn giáo - Phật, Christ. Chính sự hiện diện của ông ấy đã chữa lành. Bởi vì ông ấy đã được chữa lành và là toàn thể, tính toàn thể của ông ấy lây lan. Cũng như bệnh tật có tính lây nhiễm, mạnh khoẻ cũng vậy. Cũng như bệnh có thể bị lây từ người khác, vậy bạn có thể bắt được cái gì đó của năng lượng chữa lành từ người khác. Nhưng để có điều đó, nhà phân tâm sẽ chẳng giúp ích gì mấy. Ông ấy có thể giúp chút xíu để giải quyết vấn đề của bạn, về mặt trí tuệ. Ông ấy có thể tìm ra nguyên nhân của vấn đề của bạn - và khi bạn biết nguyên nhân bạn cảm thấy khá hơn chút ít, bạn không trong đốt nát. Nhưng chỉ bởi việc biết nguyên nhân chẳng cái gì được giúp cả. Bạn khổ: nhà phân tâm sẽ chỉ ra rằng bạn đang khổ bởi vì mẹ bạn, vì giáo dục của bạn, vì thời thơ ấu của bạn. Điều đó làm cho bạn cảm thấy thoải mái chút ít: vậy là không phải bạn là nguyên nhân, đây là do mẹ bạn, hay bao giờ cũng có cái gì đó khác bạn có thể đổ trách nhiệm lên. Phân tâm học dịch chuyển trách nhiệm, làm cho bạn cảm thấy bớt trọng lượng đi chút ít, đỡ nặng gánh, nhưng vấn đề không được giải quyết. Chỉ bởi việc biết nguyên nhân, nguyên nhân không biến mất.

Tôn giáo có xu hướng khác toàn bộ: nó không dịch chuyển đổ lỗi lên người khác. Thực ra, nó làm cho bạn cảm thấy trách nhiệm lần đầu tiên trong đời bạn. Do đó phân tâm là một loại hối lộ. Nó là một loại dầu bôi trơn, nó là một loại giúp đỡ trong bản ngã của bạn, làm mạnh cho bản ngã của bạn, đổ lỗi lên người khác. Nó là trò chơi rất nguy hiểm bởi vì một khi bạn bắt đầu đổ lỗi lên người khác bạn sẽ không bao giờ được biến đổi, bởi vì bạn sẽ không bao giờ cảm thấy có trách nhiệm. Đây là một trong những thảm họa lớn nhất mà có thể xảy ra cho thời đại này.

Marx nói rằng chính xã hội chịu trách nhiệm cho mọi ố m yếu mà bạn đang chịu đựng. Bạn không chịu trách nhiệm: chính do xã hội phân chia giai cấp, chính do cấu trúc kinh tế. Freud nói không phải cấu trúc kinh tế mà do ước định đã được trao cho bạn từ bố mẹ bạn, từ xã hội, từ giáo dục, từ các tu sĩ, từ nhà thờ. Nó là ước định, đó là lí do tại sao bạn khổ. Bạn không chịu trách nhiệm.

Đây là trò chơi cũ. Trong quá khứ nó được gọi là ‘trò chơi số phận’: số phận chịu trách nhiệm, bạn không chịu trách nhiệm. Đây là cùng trò chơi được chơi với những cái tên mới và nhãn mới, nhưng thủ đoạn là ở chỗ bạn không chịu trách nhiệm. Tất nhiên, người ta cảm thấy hạnh phúc hơn một chút, nhưng chẳng cái gì thay đổi. Sớm hay muộn hạnh phúc đó biến mất bởi vì nguyên nhân vẫn còn ở chỗ nó ở, vết thương vẫn còn: có thành vấn đề gì ai đã làm bạn bị thương? Chỉ bằng việc biết rằng mẹ bạn đã làm tổn thương bạn hay bố bạn hay xã hội hay nhà thờ, làm sao nó thành vấn đề được? Vết thương có đó, đầy mủ, phát triển, trở nên to hơn mọi ngày. Bạn có thể cảm thấy khá hơn chút ít trong một khoảng khắc, không nặng gánh: vậy là bạn không chịu trách nhiệm, bạn chỉ là nạn nhân. Bạn có thể thông cảm với bản thân bạn,

bạn có thể cảm thấy thương hại bản thân bạn và bạn có thể cảm thấy giận người khác, những người đã tạo ra vết thương. Nhưng đây không phải là cách biến đổi. Vết thương có đó và vết thương sẽ tiếp tục phát triển, vết thương không bận tâm về điều bạn nghĩ về nó. Việc nghĩ của bạn không tạo ra khác biệt gì cho vết thương.

Tôn giáo là cách tiếp cận khác toàn bộ: nó làm cho bạn cảm thấy có trách nhiệm. Nó chống lại bản ngã của bạn. Nó nói, “Chính bạn! Chính trách nhiệm của bạn đã chọn hình mẫu sống nào đó. Mọi hình mẫu đều sẵn có, không hình mẫu nào đã được áp đặt lên bạn.”

Phật đã được sinh ra trong cùng xã hội mà trong đó những người khác bị khổ, địa ngục khổ, và ông ấy đã đạt tới ở đây-và-bây giờ, trạng thái phúc lạc tối thượng. Cho nên xã hội không thể chịu trách nhiệm. Christ đã được sinh ra trong cùng xã hội trong đó Judas được sinh ra, trong đó mọi người khác đã được sinh ra, nhưng ông ấy đã đạt tới Thượng đế.

Tôn giáo làm cho bạn cảm thấy có trách nhiệm và tự do. Tự do và trách nhiệm là hai mặt của cùng một đồng tiền. Nếu bạn không sẵn sàng cảm thấy trách nhiệm, bạn sẽ không bao giờ được tự do. Bạn sẽ vẫn còn trong tù túng, trong tù túng của người khác.

Phân tâm làm cho bạn cảm thấy trong tù túng. Nó không thể giúp đỡ thực sự. Lời nguyện làm cho bạn tự do. Lời nguyện nghĩa là tôn giáo. Lời nguyện nghĩa là: bạn chịu trách nhiệm, bạn đã chọn một cách sống nào đó. Bây giờ không cần làm om sòm về nó. Nếu bạn không thích nó, bỏ nó đi! Điều đó là tùy ở bạn, nó là tuyệt đối tùy vào bạn. Và bạn có thể bỏ nó trong một khoảnh khắc của nhận biết. Đó là điều satori là gì, samadhi là gì: bỏ toàn bộ điều vô nghĩa, trong một khoảnh khắc hiểu biết, thấy

ra vấn đề rằng “Mình đang mang nó và nếu mình không muốn, không cần mang nó. Không ai có thể áp đặt nó lên mình được - không số phận, không xã hội, không nhà thờ.”

Nó có thể bị bỏ đi bởi vì điều tinh túy bên trong của bạn vẫn còn tự do với nhân cách của bạn. Nhân cách cũng giống như quần áo: bạn có thể bỏ nó, bạn có thể trần trụi vào bất kì khoảnh khắc nào. Điều tinh túy của bạn có thể được lột trần vào bất kì lúc nào. Và khi điều tinh túy được lột trần, bạn được chữa lành - bởi vì điều tinh túy không biết tới ốm bệnh. Điều tinh túy bao giờ cũng ở trạng thái lành mạnh, ở trạng thái toàn thể.

Lời nguyện là cách tối thượng để bỏ mọi nhân cách - người Ki tô giáo, người Hindu, người Jaina, Phật tử, người Ấn Độ, người Đức, người Anh. Lời nguyện là cách để gạt sang bên toàn thể vật liệu của nhân cách và chỉ hiện hữu, thuần khiết, hồn nhiên. Trong sự thuần khiết và hồn nhiên đó người ta bắt đầu cúi mình. Bạn có thể không tin vào Thượng đế, không cần tin vào Thượng đế; người tin không phải là người tôn giáo. Nhưng khi bạn hoàn toàn trần trụi trong điều tinh túy của bạn, khi bạn đã vứt bỏ mọi quần áo - bạn đã vứt bỏ mọi điều đã từng được trao cho bạn, bạn đã gián đoạn bản thân bạn với điều được học, từ mọi điều bạn đã học, điều được dạy, điều được trau dồi - đột nhiên bạn ở trong sự sáng tỏ tinh khôi, như bạn đã từng ở từ trước việc sinh của bạn. Mặt nguyên thủy của bạn có đó. Nó tươi như giọt sương buổi ban mai, sáng lên như sao trong đêm, với mọi sự vĩ đại của hoa và cây, và với mọi sự giản dị và hồn nhiên của trẻ em, con vật, chim chóc.

Trong khoảnh khắc đó bạn cảm thấy vui thể, từ niềm vui bạn cúi mình - không phải với một Thượng đế. Nhớ lấy, không cần tin vào một Thượng đế. Bạn đơn giản

cúi mình từ lòng biết ơn, không có đối tượng trong việc cúi mình của bạn. Bạn đơn giản cúi mình bởi vì thấy niềm vui vô hạn như thế trút xuống bạn chẳng bởi lí do nào cả - và bạn không xứng đáng, bạn không xứng với nó, bạn chưa bao giờ kiếm nó - làm sao bạn có thể vẫn còn đây mà không bày tỏ lời cảm ơn tận tâm với sự tồn tại? Đầu bạn cúi xuống, bạn buông xuôi. Bạn nằm ra trên đất trong im lặng hoàn toàn, tim bạn đập rộn ràng, đập cùng cực lạc. Việc thờ của bạn có nhịp khác cho nó, giai điệu khác cho nó. Toàn thể năng lượng của bạn đang nhảy múa, tuôn chảy. Bạn đã rơi vào trong hài hoà với sự tồn tại. Đây là điều tôi gọi là lời nguyện, không phải là điều đang diễn ra trong nhà thờ và đền chùa. Điều đó là tựa như vệt, nó là hình thức. Nó chẳng liên quan gì với lời nguyện thực. Và lời nguyện này chữa lành, lời nguyện này là liệu pháp thực.

Sadananda, bạn đúng. Câu hỏi này nảy sinh trong bạn là có ý nghĩa vô cùng: liệu bạn đã được chữa lành bởi liệu pháp hay lời nguyện? Bạn đã được chữa lành bởi lời nguyện. Liệu pháp đã không giúp cho bất kì ai. Nhiều nhất, liệu pháp có thể làm cho bạn được điều chỉnh theo xã hội. Lời nguyện giúp bạn rơi vào hoà điệu với bản thân sự tồn tại.

Xã hội là nhân tạo, giá trị của nó là nhân tạo, do đó chúng là khác nhau ở mọi nơi. Ở Ấn Độ có các giá trị khác, ở phương Tây có các giá trị khác. Cái gì đó hoàn toàn được ở phương Tây là tuyệt đối sai ở phương Đông, và ngược lại. Các giá trị này là do con người tạo ra.

Bạn sống trong xã hội, bạn phải điều chỉnh theo xã hội. Liệu pháp tâm lí là việc phục vụ cho xã hội bạn đang sống trong. Khi bạn bắt đầu đi ra khỏi xã hội, bạn bắt đầu trở nên có tính nổi dậy chút ít: xã hội chộp lấy bạn và tuyên bố bạn ốm bệnh. Đây là thủ đoạn cổ điển, một

trong những thủ đoạn nguy hiểm nhất mà xã hội đã chơi trên bạn. Bất kì khi nào bạn không đứng vào hàng với xã hội, xã hội bắt đầu kết án bạn. Trong quá khứ nó thường gọi bạn là 'tội nhân', và thế rồi nó chuẩn bị địa ngục cho bạn. Bây giờ, ngôn ngữ đó lạc hậu rồi: nó gọi bạn là 'ôm', 'ôm tâm thần', 'ca tâm thần'. Đó là kết án mới.

Ở nước Nga xô viết, bất kì khi nào ai đó khác biệt với chủ nghĩa cộng sản, có ý tưởng riêng của mình về cuộc sống, sự tồn tại, xã hội, người đó lập tức bị tuyên bố là bệnh tâm thần, ca tâm thần. Một khi người đó bị tuyên bố là ca tâm thần, bây giờ xã hội có khả năng thao túng bạn. Bạn có thể cho người đó sốc điện, sốc insulin, ma túy, bạn có thể buộc người đó sống trong nhà thương điên. Và mọi điều người đó đã làm là: người đó đã làm chút ít suy nghĩ. Tội của người đó là ở chỗ người đó không vâng lời theo mệnh lệnh chính thức của xã hội; người đó đã không vâng lời. Chừng nào xã hội còn chưa buộc người đó quay lại, cho người đó tẩy não, buộc người đó trở lại hàng, người đó sẽ bị giữ trong bệnh viện và sẽ bị đối xử như người ôm. Điều này là làm nhục, hạ giá trị, làm mất tính người, nhưng đó là điều đã từng được làm trên khắp thế giới, ít hay nhiều: bất kì khi nào một người khác với bạn, muốn sống cuộc sống khác, muốn được tự do khỏi tù túng mà bạn đã tạo ra nhân danh xã hội, bạn tuyên bố người đó là điên.

Jesus bị tuyên bố là thần kinh, Mansoor bị tuyên bố là điên, Socrates bị tuyên bố là nguy hiểm cho thanh niên của xã hội: “Giết họ bây giờ!” Bây giờ xã hội có thể giết họ mà không bị cắn rút lương tâm. Thực ra, xã hội đang làm điều đúng: đầu tiên kết án ai đó, dán nhãn lên người đó. Nếu bạn giết ai đó mà không dán nhãn lên người đó, bạn sẽ cảm thấy mặc cảm; để tránh mặc cảm tuyên bố người đó là điên và thế thì giết là dễ dàng thế, phá huỷ là

đễ dàng thế. Bây giờ chúng ta có công nghệ nữa, để phá huỷ tâm trí, để cho tâm trí việc tấy não hoàn toàn, và để buộc người này nói có với mệnh lệnh chính thức, dù nó là bất kì cái gì: cộng sản, tư bản, phát xít.

Liệu pháp, cái gọi là liệu pháp, là để phục vụ cho xã hội đã được thiết lập. Nó là trong phục vụ cho chết, cho quá khứ. Lời nguyện không phục vụ cho ai cả. Lời nguyện là tự do. Lời nguyện là các giao cảm với cái toàn thể, và giao cảm với cái toàn thể là linh thiêng.

Bạn nói, “Trong khi trong trị liệu bản thân tôi, tôi đã dành nhiều thời gian cho cầu nguyện. Qua nhiều năm tôi cảm thấy tốt hơn. Tôi chưa bao giờ biết liệu đó là liệu pháp hay lời nguyện.”

Nó chắc chắn là lời nguyện.

“Là nhà trị liệu tôi muốn thôi thúc người khác cầu nguyện nhưng cảm thấy lúng túng.”

Tôi có thể hiểu, Sadananda. Lời cầu nguyện đã trở thành từ bản thủ. Nói về lời cầu nguyện là lúng túng, nói về Thượng đế là lúng túng: mọi người nghĩ bạn có chút ít lập dị, dở hơi hay cái gì đó. Nhưng đừng sợ. Vứt bỏ cái lúng túng này đi, thu lấy dũng cảm. Nói về lời nguyện - không chỉ nói về lời nguyện, rơi vào trong lời nguyện khi bệnh nhân ở cùng với bạn. Để cho bệnh nhân cảm thấy bầu khí hậu của lời nguyện.

Có lần một đệ tử của Jesus hỏi ông ấy, “Lời nguyện là gì?” Ông ấy đơn giản quì xuống, bắt đầu nguyện, với nước mắt chảy từ mắt. Mắt ông ấy ngược lên trời, và ông ấy bắt đầu nói với Cha ông ấy - điều chỉ là biểu tượng. Ông ấy bắt đầu gọi, “Abba.” Ông ấy tạo ra bầu khí hậu: đó là cách duy nhất để biểu lộ lời nguyện là gì. Không có cách khác.

Nếu ai đó hỏi, “Yêu là gì?”, thì bày tỏ yêu đi: ôm ghì người đó, cầm tay người đó, để cho tình yêu của bạn chảy tới người đó. Đó là cách duy nhất để nói yêu là gì. Đây là cách duy nhất để định nghĩa cái không thể định nghĩa được.

Rơi vào trong lời nguyện trong khi bạn đang giúp bệnh nhân đi. Quì xuống. Lần đầu tiên bệnh nhân có thể cảm thấy kì lạ, chút ít kì dị - "Cái gì đang xảy ra?" - vì người đó đã tới với ý tưởng nào đó rằng người đó sẽ phải nằm trên tràng ki Freud và người đó sẽ nói đủ mọi thứ vô nghĩa, và nhà phân tâm sẽ lắng nghe một cách rất chăm chú, dường như người đó đang chuyển giao phúc âm hay khái lộ. Người đó đã tới với mong đợi nào đó; người đó sẽ không có khả năng tin vào điều đang xảy ra.

Nhưng nếu lời nguyện có đó thì nó nhất định có hiệu quả: nó là lực tiềm năng thế. Bất kì khi nào có một người nguyện, người đó tạo ra rung động của lời nguyện quanh người đó. Và bệnh nhân đặc biệt là những người rất nhạy cảm - đó là lí do tại sao họ đã trở thành bệnh nhân. Nhớ điều đó! Họ thông minh hơn là số đông bình thường, do đó họ mới bị ốm! Số đông bình thường là không nhạy cảm thế, dờ dẫn thế, da dày thế, nó liên tục mang mọi loại vô nghĩa mà không bị quấy rối bởi chúng. Nó liên tục sống cái gọi là cuộc sống vô nghĩa mà không bao giờ trở nên nhận biết về cái vô nghĩa của nó, cái ngu xuẩn và ngớ ngẩn hoàn toàn của nó. Bao giờ cũng nhớ rằng bệnh nhân là người nhạy cảm hơn số đông bình thường, tinh táo hơn, có nhiều tâm hơn để cảm. Do đó người đó thấy khó điều chỉnh được theo xã hội.

Xã hội tồn tại cho cái thấp nhất vì nó tồn tại cho số đông, cho quần chúng, cho đám đông. Xã hội là hiện tượng bầy đàn. Bất kì khi nào có ai đó thông minh hơn một chút, có chỉ số IQ cao hơn một chút, có thêm chút

tiềm năng nào đó cho yêu và cho thơ ca, người đó sẽ cảm thấy bị điều chỉnh sai chút ít, người đó sẽ không cảm thấy như ở nhà. Thấy người ăn xin trên phố người đó sẽ khổ, thấy mọi loại khai thác đang diễn ra người đó sẽ khổ; thấy trạng thái nhân loại và việc xuống cấp người đó sẽ khổ - và tất cả những điều này sẽ trở thành quá nhiều. Người đó sẽ bắt đầu rạn nứt dưới gánh nặng này.

Nhớ rằng bệnh nhân là thông minh hơn, nhạy cảm hơn, mong manh hơn - do đó người đó mới là bệnh nhân. Nếu bạn tạo ra bầu không khí của lời nguyện quanh người đó, có thể lần đầu tiên người đó sẽ nghĩ bạn có chút lập dị, nhưng đừng lo. Mọi người đều biết rằng các nhà phân tâm đều có chút lập dị.

Tôi đã nghe....

“Tôi bị mất ngủ thực tậ,” nhà trị liệu tâm lí phàn nàn với bác sĩ điều trị.

“Mất ngủ,” bác sĩ nói, “là mất ngủ thôi. Làm sao nó có thể tậ được? Ông ngụ ý gì, ‘mất ngủ thực tậ’?”

“Thế này,” nhà trị liệu tâm lí nói. “Tôi bị nó thực tậ. Tôi thậm chí không thể ngủ được khi đến giờ dậy!”

Hay chuyện này:

Một bác sĩ trẻ đang học đề là nhà phân tâm tiến tới giáo sư và hỏi một cách điều trị đặc biệt. Khi họ còn một mình trong văn phòng của giáo sư, anh thanh niên đề lộ rằng anh ta có khá nhiều rắc rối với một số bệnh nhân của mình. Dường như là trong đáp ứng với câu hỏi của anh ta,

các bệnh nhân này đưa ra lời đáp mà anh ta không thể nào hiểu được hoàn toàn.

“Được,” người già hơn nói, “giả sử anh hỏi tôi một số trong những câu hỏi này.”

“Sao vậy, chắc chắn,” bác sĩ trẻ đồng ý. “Câu hỏi thứ nhất là, cái gì là cái mặc chiếc váy và từ người đó cái môi đưa tới vui thích?”

“Sao vậy,” giáo sư nói, “dễ thế. Đó là một người Scotsman thổi kèn túi.”

“Đúng,” bác sĩ trẻ nói. “Bây giờ câu hỏi thứ hai. Cái gì là cái có đường cong mượt mà và vào những khoảnh khắc bất ngờ trở thành không kiểm soát nổi?”

Bác sĩ già nghĩ một thoáng, và thế rồi nói, “Aha! Tôi không nghĩ rằng điều đó là quá khó không trả lời được. Nó là câu thủ bóng chày liên đoàn ngoại hạng.”

“Đúng,” anh thanh niên nói. “Bây giờ, thưa giáo sư, thầy không phiền mà nói cho tôi thầy nghĩ gì về hai cánh tay trượt quanh vai thầy?”

“Một cú cản phá bóng đá,” giáo sư đáp.

“Lại đúng,” bác sĩ trẻ nói. “Nhưng thầy sẽ ngạc nhiên với những câu trả lời ngu xuẩn tôi đang nắm.”

Cho nên, Sadananda, đừng lo. Bạn có thể cầu nguyện, bạn có thể đi vào trong lời nguyện. Lần đầu tiên, có thể bệnh nhân sẽ nghĩ bạn hơi chút dở hơi. Và trong màu cam, và với mala, bạn dở hơi rồi! Đừng lo nghĩ! Bạn được phép làm bất kì cái gì một khi bạn là một sannyasin: đây là chứng nhận.

Nhưng nếu bạn có thể tạo ra bầu khí hậu về lời nguyện, chẳng mấy chốc bạn sẽ thấy bệnh nhân tham gia cùng bạn. Người đó có thể cảm thấy, lần đầu tiên, cái gì đó của cái không biết và cõi bên kia. Và nếu người đó có thể lại cảm thấy cái gì đó của cái không biết, cuộc đời của người đó sẽ bắt đầu có nghĩa, ý nghĩa. Nếu người đó có thể có chút ít tiếp xúc với cái siêu việt, chỉ chút ít tiếp xúc thôi, cuộc đời của người đó sẽ không bao giờ như cũ nữa. Chỉ chút ít lối mở vào cõi bên kia, chút ít cửa sổ, và ánh sáng vào và bầu trời và mây và sao - chỉ chút ít cửa sổ và bạn đã biến đổi toàn thể con người của người đó.

Dùng liệu pháp của bạn nữa, nhưng giúp đỡ thực sẽ tới từ lời nguyện. Dùng liệu pháp như bàn đạp cho lời nguyện đi.

Câu hỏi 2

Tôi đang trong yêu, và tôi cảm thấy như một con bướm đang chết trong ngọn lửa nến. Tôi có được ngụ ý bằng cách nào đó thoát ra khỏi bản thân tôi và nhận biết và một mình, hay chết đi trong ngọn lửa này. Trong vui, trong đau, nó cứ tới mãi....

Madhuri, chết đi! vì chết trong yêu là được tái sinh. Nó không phải là cái chết, nó là bắt đầu của sống thực. Chết mà không yêu là chết. Sống mà không yêu là chết. Ở trong yêu là biết tới cái gì đó về Thượng đế, vì như Jesus nói, “Thượng đế là tình yêu.” Tôi thậm chí đã cải tiến nó; tôi nói: Yêu là Thượng đế.

Chết đi, Madhuri, chết đi. Hoàn toàn. Bỏ bản thân bạn đi. Mất đi.

Không cần bảo vệ bản thân bạn chống lại yêu, bởi vì yêu không phải là kẻ thù. Yêu là người bạn duy nhất, Đừng bảo vệ bản thân bạn. Đừng trốn tránh khỏi yêu. Đừng sợ yêu. Khi tình yêu gọi, đi cùng nó. Dù nó dẫn tới bất kì chỗ nào, đi cùng nó, đi trong tin cậy.

Vâng, sẽ có những khoảnh khắc cả đau đớn, vì chúng bao giờ cũng có đó khi có khoảnh khắc của cực lạc. Chúng tới cùng nhau. Nó là một gói, cũng như ngày và đêm, hè và đông, chúng tới cùng nhau. Nhưng khi có cực lạc của yêu, người ta sẵn sàng trả giá - dù bất kì đau khổ nào nó đem lại, người ta hạnh phúc trả giá.

Và nhớ, không cái gì là cho không cả. Chúng ta phải trả giá cho mọi thứ. Bạn càng có thể trả nhiều, bạn sẽ càng nhận nhiều. Nếu bạn muốn đi tới những đỉnh cao nhất của Himalayas, bạn nhận rủi ro ngã vào trong thung lũng. Những người không thể nhận rủi ro của việc ngã vào trong vực thẳm sâu bao quanh các đỉnh Himalaya sẽ không bao giờ biết niềm vui của việc vươn lên ngày càng cao hơn.

Yêu là đỉnh cao nhất của tâm thức, đỉnh Everest của tâm thức, và thỉnh thoảng người ta trượt và ngã. Và một cách tự nhiên, khi bạn đi lên đỉnh cao, bạn ngã rất sâu, đau đấy. Khi bạn biết ánh sáng và bạn rơi và bóng tối sâu, đau đấy. Nhưng một khi bạn đã biết những đỉnh đó, bạn sẵn sàng đi vào trong bất kì thung lũng nào cho những đỉnh đó. Một khoảnh khắc của cực lạc là đủ: người ta có thể chịu khổ vì nó trong địa ngục vĩnh hằng, thế thì điều đó nữa cũng là đáng có.

Suy ngẫm về những lời này của Kahlil Gibran:

*Khi yêu vẫy tay ra hiệu, đi theo nó đi,
Cho dù con đường của nó là gian nan và dốc đứng.
Và khi cánh nó ôm bạn, nhường nó đi,
Cho dù kiếm giấu trong lông nó có thể làm bạn bị
thương.
Và khi nó nói cho bạn, tin vào nó đi,
Mặc dầu tiếng của nó có thể làm tan nát giấc mơ
của bạn
Vì gió bắc đê rập tàn phá khu vườn.*

*Nhưng nếu trong sợ
bạn sẽ tìm chỉ an bình của yêu và vui thú của yêu,
Vây tốt hơn cả là bạn che đậy sự trần trụi
và đi qua va đập của yêu,
Vào trong thế giới không mùa nơi bạn sẽ cười,
Nhưng không phải toàn tiếng cười,
Và khóc,
Nhưng không toàn nước mắt.*

*Yêu không cho gì ngoài bản thân nó và không lấy gì
ngoài chính nó.
Yêu không sở hữu không bị sở hữu:
Vì yêu là đủ cho yêu.*

“Khi yêu vẫy tay ra hiệu, đi theo nó đi” - đi theo tới tận cùng, đi theo tới điểm bạn biến mất hoàn toàn. Trở thành con thiêu thân. Vâng, yêu là ngọn lửa và người yêu là con thiêu thân. Học nhiều từ con thiêu thân, nó có bí mật: nó biết cách chết. Và biết cách chết trong yêu, trong cực lạc, nhảy múa, là biết cách được tái sinh trên bình diện cao hơn. Và mỗi lúc bạn chết đi một bình diện cao hơn được đặt tới.

Khi bạn có thể chết đi một cách tối hậu và hoàn toàn, không giữ lại cho dù chút ít của bản thân bạn, thế thì cái chết đó đưa bạn vào Thượng đế. Điều đó là phục sinh.

Câu hỏi 3

Tại sao thầy không nhất quán trong phát biểu của thầy?

Tôi không thể thể được. Mục đích của các phát biểu của tôi là khác toàn bộ với phát biểu thông thường. Tôi không nói chân lí, vì chân lí không thể được nói. Thế thì tôi đang làm gì ở đây?

Nếu bạn coi các phát biểu của tôi là đúng hay không đúng, bạn sẽ bỏ lỡ toàn thể vấn đề. Tôi đang dùng các phát biểu để đánh thức bạn. Chúng không đúng mà cũng không không đúng. Chúng không hữu dụng hay vô dụng. Nhưng chúng chẳng liên quan gì tới chân lí. Chúng có tính tiện dụng nào đó.

Nó cũng giống như bạn ngủ say và tôi bắt đầu rung chuông, chẳng có gì là chân lí hay không chân lí trong việc rung chuông. Hỏi câu hỏi sẽ hoàn toàn không liên quan. Nhưng có cái gì đó hữu dụng trong nó: nếu nó giúp cho bạn thức dậy, nó đã là hữu dụng.

Phật tương truyền đã nói, “Chân lí là cái có tính tiện dụng.” Chân lí là một phương cách, nó không nói gì về sự tồn tại cả. Nó chỉ là phương cách để kêu gọi cái gì đó đang ngủ say trong bạn.

Bây giờ tôi không thể nhất quán được, bởi vì tôi phải kích nhiều người thể - các kiểu tâm trí khác nhau, các kiểu ngủ khác nhau có đó. Tôi có thể rung chuông: nó có thể giúp cho ai đó thức dậy, với ai đó khác nó có thể có vẻ như lời ru và người đó có thể rơi vào giấc ngủ thậm chí còn sâu hơn. Với ai đó nó có thể là kích vào sự nhận biết, với ai đó khác nó có thể đơn giản cho giấc mơ đẹp: rằng người đó đang ở trong đền chùa và chuông đang ngân và người đó tận hưởng, và lời nguyện đang diễn ra và hương đang cháy. Người đó đã tạo ra giấc mơ, người đó đã không ra khỏi giấc ngủ. Người đó sẽ cần cái gì đó khác - có thể là cú đánh lên đầu, hay nước lạnh dội lên người đó, hay việc lay mạnh. Người khác nhau cần cách tiếp cận khác nhau để được khêu gợi, được thức tỉnh.

Phát biểu của tôi không phải là về chân lí. Tôi không phải là triết gia! Tôi không cố cho bạn triết lí nào. Tôi chỉ cố mọi khả năng có thể để đánh thức bạn. Nếu khả năng này thất bại, tôi thử khả năng khác - nhưng tôi không thể bỏ bạn một mình. Cho nên một ngày nào đó tôi sẽ nói điều này, ngày khác tôi có thể nói điều khác. Bạn bỏ lỡ vấn đề nếu bạn không hiểu mục đích phát biểu của tôi.

Mới hôm nọ tôi đã trả lời hai câu hỏi của Habib về Carl Gustav Jung. Anh ấy đã bỏ lỡ toàn thể vấn đề. Tôi cảm thấy tiếc cho Habib: anh ấy đã bỏ lỡ toàn thể vấn đề, anh ấy cảm thấy bị xúc phạm. Và anh ấy thậm chí không thể đợi và suy ngẫm trong vài giờ: tôi kết thúc lúc 9:45 và anh ấy viết bức thư lúc 9:55. Anh ấy không thể đợi được một phút để suy ngẫm về nó. Anh ấy đã nghĩ tôi chống lại Jung. Sao tôi phải chống lại Jung? - ông ấy đã không làm gì sai với tôi cả.

Nhưng Habib đáng thương; anh ấy đã bỏ lỡ vấn đề. Anh ấy tưởng tôi chống lại Jung, cho nên anh ấy phải bảo

vệ Jung. Anh ấy đã viết trong thư rằng anh ấy muốn có thảo luận công cộng hay riêng tư với tôi, cuộc tranh cãi.

Bây giờ bạn không thể thảo luận được với người điên! Điều đó sẽ hoàn toàn vô dụng, Habib. Điều đó sẽ là vô ích. Nó sẽ làm cho bạn phát rồ.

Tôi đã nghe....

Ngày xưa ngày xưa, một vị vua Ai Cập phát điên. Ông ấy là một người chơi cờ vua giỏi. Mọi thuốc đều đã được thử, mọi lương y đã làm việc trên ông ấy, những chẳng được gì, chẳng ích gì. Và ông ấy cứ chìm mãi chìm mãi vào điên khùng.

Thế rồi một sư khổ hạnh tới, một nhà huyền môn Sufi, và ông ấy nói, “Đợi đã! Nếu các ông có thể đem tới một người chơi cờ giỏi, điều đó sẽ có ích lắm. Người đó phải chơi cờ với nhà vua điên này.”

Bây giờ ai muốn chơi cờ với người điên? Nhưng nhà vua sẵn sàng trả nhiều tiền như được yêu cầu. Một người chơi cờ sẵn sàng - nhiều tiền thế! Và nhà huyền môn này cũng đúng: sau một năm nhà vua hoàn toàn lành mạnh. Nhưng người chơi cờ phát điên.

Cho nên nếu bạn có thảo luận với tôi, thận trọng vào - bạn sẽ phát điên! - bởi vì tôi không phải là người nhất quán, tôi không logic nữa. Tôi ngớ ngẩn.

Và Habib bỏ lỡ vấn đề. Nếu anh ấy mà là một người theo Freud tôi chắc đã công kích Freud rồi, nếu anh ấy là người Mác xít tôi chắc đã công kích Marx rồi, và nếu anh ấy là người theo Osho, tôi chắc đã công kích Osho rồi!

Vấn đề không phải là Jung! Jung chả tới đâu trong nó cả. Việc công kích là vào bản ngã của Habib! Bởi vì bản ngã này là về tính Jung, cho nên Jung đáng thương phải bị công kích.

Bây giờ nếu ngày mai ai đó tới và người đó theo Freud, và tôi sẽ công kích Freud. Và tôi sẽ nói, “Ông ấy chẳng là gì khi so với Jung - người lùn!” Và thế thì một cách tự nhiên tôi trở thành không nhất quán, vì bạn bỏ lỡ toàn thể vấn đề! Tôi chả liên quan gì tới Freud hay Jung. Ai chăm nom? Nỗ lực của tôi là khích bạn, chỉ ra cho bạn vấn đề. Không phải là Habib cảm thấy bị xúc phạm bởi vì tôi đã phê bình Jung đâu; anh ấy cảm thấy bị xúc phạm vì bản ngã anh ấy bị tổn thương. Nếu anh ấy có thể thấy điều đó, thế thì phát biểu của tôi là hữu dụng. Nếu anh ấy không thể thấy được điều đó, thế thì mũi tên bắn trượt điểm nhắm. Thế thì tôi sẽ phải dùng phương cách khác nào đó.

Tôi phải phá huỷ cấu trúc bản ngã của bạn. Do đó, đừng hỏi đi hỏi lại tôi tại sao phát biểu của tôi là không nhất quán. Tôi chỉ có một nhất quán: đó là việc không nhất quán. Tôi nhất quán với việc không nhất quán, đó là nhất quán duy nhất mà tôi có. Và tôi có tự do vô hạn bởi vì người nhất quán không thể có tự do vô hạn được. Tôi có thể chơi, tôi có thể đùa, tôi có thể tận hưởng làm tan nát bản ngã của bạn, phá huỷ cấu trúc của bạn. Tôi không nghiêm trang về những điều này. Tôi dám chơi, thử điều này đầu tiên, thế rồi điều khác. Phát biểu của tôi giống như diễn viên trên sân khấu: để cho chúng mâu thuẫn nhau đi; chúng không có đó để nói lên chân lí, nhưng để khích bác, để khám phá nó.

Và tôi muốn nói với bạn nữa: đừng làm gì đơn thuần chỉ vì nhất quán. Đó là chỗ trú cho người ngu và triết gia - thì cũng là cùng loại người thôi. Đừng bao giờ làm gì

chỉ vì nhất quán. Điều này là không mong muốn vì nó giới hạn thực nghiệm và thám hiểm. Hành động, sao cho nhất quán với quá khứ, phát triển thành việc nghiên cứu chương trình. Nó làm đông cứng bạn trong tình trạng ngưng trệ, dừng bước đi tiến hoá của việc trở thành. Bạn phải giữ lại mọi sức mạnh qua hành vi hiện thời. Không cái gì phải được nhường cho quá khứ. Hành động nhất quán với cái đi trước là một dạng của chết và phá huỷ mọi tiềm năng để trưởng thành trong hiểu biết.

Nhớ lấy, nhất quán là gì? Nó có nghĩa hôm nay của tôi phải vâng theo hôm qua của tôi - đó là nhất quán. Hiện tại của tôi phải tuân theo quá khứ của tôi - đó là nhất quán. Nhưng thế thì làm sao tôi sẽ trưởng thành được? Thế thì làm sao tôi sẽ di chuyển được? Nếu tôi vẫn còn nhất quán với quá khứ, thế thì không trưởng thành nào là có thể.

Trưởng thành nghĩa là không nhất quán: hôm nay của bạn phải đi ra ngoài hôm qua của bạn, phải không nhất quán với nó, phải dùng nó như bàn đạp, phải không bị giới hạn bởi nó, và ngày mai của bạn phải đi ra ngoài hôm nay của bạn. Nếu từng ngày bạn cứ đi xa khỏi quá khứ của bạn, bạn sẽ trưởng thành, bạn sẽ đạt tới những đỉnh cao hơn.

Người nhất quán là người ngu. Cuộc đời của họ tù đọng. Họ bốc mùi của chết, họ giống như cái xác: họ cứ mục nát ra, họ không sống. Sống về căn bản không phải là hiện tượng logic mà là hiện tượng biện chứng. Biện chứng nghĩa là chính đề, phản đề, tổng hợp: hôm qua của bạn là chính đề, hôm nay của bạn sẽ là phản đề và ngày mai của bạn sẽ là tổng hợp. Lần nữa ngày mai của bạn sẽ tạo chính đề và ngày tiếp lại phản đề và rồi tổng hợp - và cứ thế nó diễn ra. Bạn liên tục đi theo cách biện chứng.

Sống là quá trình biến chứng; nó không là quá trình tuyến tính, logic.

Sống là quá trình mâu thuẫn. Đó là lí do tại sao tôi không thể xác định được bản thân mình - bởi vì định nghĩa của hôm nay sẽ không áp dụng được cho ngày mai. Tôi không thể xác định được bản thân tôi vì nó giống như xác định mây hay đại dương hay cây đang lớn hay như đứa trẻ. Tôi thường xuyên thay đổi, bởi vì thay đổi là chính linh hồn của sống. Ngoại trừ thay đổi, chẳng cái gì là vĩnh hằng.

Tôi cam kết với thay đổi. Thay đổi là Thượng đế của tôi, bởi vì đó là hiện tượng không đổi duy nhất trong sống. Do đó tôi gọi nó là Thượng đế. Mọi thứ khác đều thay đổi: sống thay đổi, chết thay đổi - chỉ thay đổi còn lại. Tôi tôn thờ thay đổi. Tôi ở trong tình yêu với nó. Tôi không thể xác định được bản thân tôi một lần cho mãi mãi. Tôi phải xác định bản thân tôi từng khoảnh khắc của đời tôi; và người ta chẳng bao giờ biết khoảnh khắc tiếp sẽ đem tới cái gì.

Ở cùng tôi là ở trong dòng chảy thường xuyên, trong chuyển động thường xuyên. Những người không đủ can đảm, sớm hay muộn phải bỏ dở cuộc hành trình mà tôi đang đem bạn đi. Những người không đủ dũng cảm và người không có bạo dạn để chấp nhận tương lai không biết và vẫn còn sẵn có cho điều không thể biết và điều huyền bí, và người đang vội vàng có giáo điều, hệ thống niềm tin, triết lí - để cho họ có thể dùng trường thành, để cho họ có thể níu bám lấy giáo điều, để cho họ có thể trở thành cuồng tín về giáo điều - những người thường xuyên tìm kiếm chính thống nào đó trong đó chẳng cái gì sẽ thay đổi, đây là những người chết, hèn nhát. Họ không thể trở thành người của tôi được.

Tôi đang mang bạn tới một loại tôn giáo khác toàn bộ. Nó chưa bao giờ xảy ra trước đây trong thế giới. Mọi tôn giáo trên thế giới đều là người tin vào thường hằng, tôi tin vào thay đổi. Mọi tôn giáo của thế giới đều theo giáo điều, tôi tuyệt đối phi giáo điều, phản giáo điều. Mọi tôn giáo của thế giới đều thu về các phát biểu triết lí. Khi tôi sẽ mất đi, tôi sẽ để cho bạn một đồng lộn xộn thế, không ai sẽ bao giờ có khả năng thu gọn lại điều tôi đã nói, thực sự. Không ai sẽ có khả năng thu nó vào trong một giáo điều.

Bạn không thể xác định được tôi, bạn không thể cố định được tôi. Tôi không phải là một vật. Tôi là sóng, là mây thường xuyên thay đổi hình dạng của nó. Ý tưởng của tôi về nhất quán được bắt rễ trong sự thay đổi liên tục này, điệu vũ năng động này được gọi là sống. Vâng, với tôi Thượng đế là một vũ công: chuyển động thường xuyên, đó là cái đẹp của Thượng đế. Thực ra tôi không thích gọi Thượng đế là vũ công mà là bản thân điệu vũ, bởi vì ngay cả từ 'vũ công' cũng sẽ là sai. Nó cho ý tưởng về một thực thể nào đó. Nhưng chỉ điệu vũ, chỉ mây....

Có một chuyên luận huyền môn của Ki tô giáo cổ đại, Mây không biết. Không cuốn sách nào khác có tiêu đề hay thế: 'Mây không biết'. Đó là định nghĩa về Thượng đế: 'mây' và 'không biết'.

Bạn không thể làm ra tri thức từ kinh nghiệm về Thượng đế. Thực ra, bạn càng kinh nghiệm Thượng đế, bạn sẽ càng biết ít hơn. Cái ngày Thượng đế đã xảy ra cho bạn một cách toàn bộ, bạn sẽ không được tìm thấy ở đó: người biết đã mất rồi, biến mất rồi, giọt sương đã trượt vào đại dương, hay... đại dương đã trượt vào trong giọt sương.

Tôi không bị nặng gánh bởi hôm qua của tôi. Nó đã bị thay đổi bởi hôm nay. Tôi tin vào hiện tại bởi vì không có cách khác để sống. Mọi cách khác đều là cách của chết.

Cho nên xin bạn, đừng hỏi về nhất quán. Bạn phải học, bạn phải hiểu cái không nhất quán của tôi. Bạn phải hiểu mâu thuẫn của tôi. Điều cơ sở là ở chỗ các phát biểu của tôi không nói gì về chân lí cả. Phát biểu của tôi chỉ là lời khích. Tôi thôi thúc bạn khám phá, tôi không chuyển giao cho bạn chân lí! Chân lí không phải là thứ được trao cho bạn, nó không phải là món hàng. Nó là không thể truyền trao được. Tôi đơn giản tạo ra ham muốn và khao khát, một khao khát mãnh liệt trong bạn để tìm và kiếm và thám hiểm. Nếu tôi rất nhất quán, bạn sẽ dừng tìm kiếm.

Bạn sẽ nghĩ, “Cần gì? Osho biết rồi, mình có thể tin vào ông ấy.” Đó là điều Ki tô giáo đã từng làm, Phật giáo đã từng làm, Jaina giáo đã từng làm. “Phật biết rồi, vậy cần gì? Chúng ta có thể tin. Ông ấy không lừa dối, ông ấy không thể nói dối được. Ông ấy đã phát biểu chân lí. Chúng ta sẽ khám phá chân lí nào thêm nữa? Ông ấy đã nói ra chân lí; chúng ta có thể tin vào nó.” Bạn không cần lo nghĩ về thám hiểm riêng của bạn. Và đây là một trong những điều nền tảng nhất về chân lí: rằng chừng nào nó chưa là của bạn, nó không phải là chân lí. Chân lí của tôi không thể là chân lí của bạn. Không có cách nào. Chân lí của tôi không thể được truyền cho bạn.

Chân lí có tính cá nhân tuyệt đối. Mọi điều chư phật đã muốn trao nó cho bạn, tôi muốn nó được trao cho bạn, nhưng không có cách nào. Mọi điều có thể được làm là khích lệ việc truy hỏi trong bạn, một ham muốn vô cùng để biết rằng bạn bỏ mọi hành lí, hành lí không cần thiết, và bạn bắt đầu đi vào trong cuộc hành trình, rằng bạn thu

lấy dững cảm để đi ra khỏi an ninh, thuận tiện, ý thức hệ, triết lí, chính thống của bạn; rằng bạn thu lấy dững cảm để đi ra khỏi tâm trí bạn và đi vào trong cái không biết. Mây của sự tồn tại, người ta phải biến mất vào trong nó.

Cho nên tôi sẽ không ép buộc bạn bằng việc cho bạn giáo điều. Không. Tôi sẽ cứ mâu thuẫn với bản thân tôi từng ngày, mọi khoảnh khắc. Dần dần, dần dần bạn sẽ thấy chẳng ích gì mà bám lấy bất kì ý tưởng nào của tôi. Và trong chính khoảnh khắc đó bạn sẽ trở nên nhận biết: không cần níu bám lấy bất kì ý tưởng nào về bất kì cái gì - của tôi, của Phật, của Jesus, của bất kì ai. Mọi ý tưởng đều phải bị vứt bỏ.

Và khi không có ý tưởng trong tâm trí bạn, bạn sẽ thấy Thượng đế ở đó. Khi mọi triết lí đã biến mất, thế thì tôn giáo trào lên trong bản thể bạn như dòng suối.

Câu hỏi 4

Tại sao khó hỏi câu hỏi thật thế? Và tại sao tôi cảm thấy ngu xuẩn thế về điều này và bất kì câu hỏi nào khác?

Bhagwato, câu hỏi thực không thể được hỏi. Chỉ câu hỏi không thực mới có thể được hỏi. Đó là lí do tại sao bất kì khi nào bạn hỏi một câu hỏi bạn sẽ cảm thấy chút ít ngu xuẩn - bởi vì sâu bên dưới bạn sẽ biết nó là không thực. Và chỉ cái không thực mới có thể được hỏi! Câu hỏi

thực không thể được hỏi. Tại sao? - bởi vì tìm ra câu hỏi thực bạn sẽ phải đi sâu thể vào trong bản thể bạn, bạn sẽ phải đi tới chính trung tâm của bản thể bạn. Câu hỏi không thực tồn tại chỉ trên ngoại vi, câu hỏi không thực có cả triệu. Câu hỏi thực chỉ có một, nhưng nó tồn tại ở trung tâm. Nếu bạn muốn hỏi câu hỏi thực bạn sẽ phải đi vào trung tâm của bản thể bạn. Và vấn đề là: khi nào bạn ở trung tâm của bản thể bạn, bạn biết câu hỏi thực, nhưng ngay lập tức bạn biết câu trả lời thực nữa.

Câu hỏi thực chứa câu trả lời thực trong nó. Chúng là tức khắc, cùng nhau, đồng thời chúng xảy ra. Cho nên đó là lí do tại sao câu hỏi thực không bao giờ có thể được hỏi. Nếu bạn không biết câu hỏi thực, làm sao bạn có thể hỏi được? Nếu bạn biết câu hỏi thực ngay lập tức bạn biết câu trả lời thực nữa. Chúng không phải là hai điều tách rời mà là hai mặt của cùng một đồng tiền: mặt bên này là câu hỏi thực, mặt bên kia là câu trả lời thực.

Nhưng người ta phải hỏi nhiều câu hỏi không thực trước khi trở nên nhận biết về điều này, Bhagwato. Bạn nên cảm thấy được phúc lành rằng bạn đã nhận biết về hiện tượng rằng câu hỏi thực là khó hỏi thể, không thể nào hỏi được. Đây là dấu hiệu tốt, một cột mốc. Ngay cả hỏi “Tại sao khó hỏi câu hỏi thực thể?” đã chỉ ra rằng bạn đang đi theo hướng tới câu hỏi thực. Nó chỉ ra rằng bây giờ bạn có thể xác định ngay lập tức khi nào bạn bắt gặp câu hỏi giả. Bạn đã trở nên có khả năng biết cái giả là cái giả; đây là bước đầu tiên hướng tới biết cái thực là cái thực. Trước khi người ta có thể biết chân lí, người ta sẽ phải biết cái phi chân lí, hoàn toàn và tuyệt đối.

Và đó là lí do tại sao bạn nói, “Và tại sao tôi cảm thấy ngu xuẩn thể về điều này và bất kì câu hỏi nào khác?”

Mọi câu hỏi đều là câu hỏi ngu xuẩn. Nhưng tôi không nói đừng hỏi chúng. Chỉ bởi việc không hỏi bạn sẽ không trở nên khôn ngoan đâu. Câu hỏi ngu xuẩn phải được hỏi để cho chúng có thể bị loại bỏ, và việc bỏ câu hỏi ngu xuẩn là bỏ tính ngu xuẩn. Và dần dần, dần dần, người ta trở nên nhận biết rằng “Mọi câu hỏi của mình đều vô dụng. Tại sao mình hỏi? Cho dù mình có được câu trả lời, làm sao nó sẽ làm thay đổi cuộc đời mình?”

Có lần tôi ở lại trong một làng. Hai ông già tới tôi - một người là người Hindu, người kia là người Jaina. Người Jaina không tin vào sự tồn tại của Thượng đế. Cả hai đều là bạn, gần như bạn cả đời. Cả hai phải đã gần bảy mươi, và cả hai đã cãi nhau trong cả đời họ - liệu Thượng đế có tồn tại hay không? Người Hindu khẳng định rằng ngài tồn tại và sẽ trích dẫn Vedas và Upanishads và Gita, còn người Jaina sẽ khẳng định rằng ngài không tồn tại và sẽ trích dẫn Mahavira và Neminath và Parshwanath và các tirthankaras của người đó. Và họ tranh cãi không kết thúc, bởi vì những câu hỏi này là vô nghĩa thế, vô tích sự thế, bạn có thể cứ cãi nhau mãi - đến vô hạn, không có chấm dứt cho nó. Không ai có thể chứng minh được một cách tuyệt đối, không ai có thể bác bỏ được một cách tuyệt đối. Các câu hỏi là vô dụng hoàn toàn thế. Không cái gì có thể được chứng minh một cách dứt khoát cách này hay cách nọ, cho nên câu hỏi cứ treo đó.

Nghe thấy rằng tôi đang ở nhà khách bên ngoài làng, họ tới gặp tôi. Và họ nói, “Cả đời chúng tôi đã trong xung đột. Chúng tôi là bạn bè, trong mọi cách chúng tôi đều là bạn bè, nhưng về vấn đề Thượng đế này chúng tôi lập tức bắt đầu cãi nhau. Và chúng tôi đã cãi nhau cả đời rồi. Bây giờ ông ở đây: cho chúng tôi một câu trả lời dứt

khoát đi để cho việc cãi nhau này có thể được dừng lại, và chúng tôi ít nhất có thể chết trong thoải mái.”

Tôi hỏi họ, “Nếu điều được chứng minh một cách dứt khoát rằng có Thượng đế, làm sao nó sẽ thay đổi được đời các ông?”

Họ nhún vai. Họ nói, “Chúng tôi sẽ sống như chúng tôi vẫn đang sống thôi.”

“Hay, nếu điều được chứng minh,” tôi bảo họ, “rằng Thượng đế dứt khoát không tồn tại, làm sao nó sẽ thay đổi đời sống của các ông?”

Họ nói, “Nó sẽ không thay đổi cuộc sống của chúng tôi chút nào, bởi vì cả hai chúng tôi đều sống đích xác cùng một cuộc sống. Chúng tôi là đối tác trong kinh doanh. Ông ấy tin vào Thượng đế, tôi không tin vào Thượng đế, nhưng khi có liên quan tới cuộc sống chúng tôi, chúng tôi có cùng hình mẫu. Thượng đế của ông ấy không tạo ra khác biệt gì, không Thượng đế của tôi cũng chẳng tạo ra khác biệt gì.”

Thế rồi tôi nói, “Đây là câu hỏi vô tích sự.”

Câu hỏi nào là vô tích sự? Câu hỏi có câu trả lời không làm thay đổi trong cuộc sống của bạn, nó là vô dụng. Mọi người hỏi, “Ai tạo ra thế giới?” Làm sao nó sẽ thay đổi cuộc sống của bạn? Bất kì ai - A, B, C, D - bất kì ai; làm sao nó sẽ làm thay đổi cuộc sống của bạn? “Có cuộc sống sau cái chết không?” - làm sao nó sẽ làm thay đổi cuộc sống của bạn?

Bạn không thể thấy những người hữu thần và người vô thần tất cả đều sống cùng loại cuộc sống, cùng loại cuộc sống mục ruỗng sao? Bạn không thể thấy người Cơ đốc giáo và người cộng sản sống cùng loại cuộc sống -

cùng dối trá, cùng giả dối, cùng mặt nạ sao? Bạn không thể thấy người Tin lành và người Cơ đốc giáo sống cùng cuộc sống đó sao? Bạn không thể thấy người Hindu và người Mô ha mét giáo sống cùng cuộc sống, không khác biệt chút nào đó sao? Mọi khác biệt đều chỉ trên lời nói. Không khác biệt lời nói nào tạo ra bất kì khác biệt gì trong sự tồn tại của họ. Họ đã từng thảo luận về những câu hỏi vô dụng.

Nhưng tại sao mọi người hỏi các câu hỏi vô dụng? - để né tránh đi vào trong. Họ giả vờ rằng họ là người truy hỏi lớn: họ quan tâm tới Thượng đế, họ quan tâm tới kiếp sau, họ quan tâm tới cõi trời và địa ngục. Và điều thực là ở chỗ họ không quan tâm tới bản thân họ: để né tránh điều đó, để né tránh việc nhìn sự kiện này, rằng “Tôi không quan tâm tới bản thể riêng của tôi,” họ đã tạo ra mọi câu hỏi này. Những câu hỏi này là chiến lược của họ để né tránh câu hỏi trung tâm: “Tôi là ai?”

Tôn giáo thực bao gồm trong câu hỏi: “Tôi là ai?” Và không ai khác có thể trả lời được nó. Bạn sẽ phải đào ngày càng sâu hơn vào bản thể bạn. Một ngày nào đó, khi bạn đã đạt tới chính cội nguồn cuộc sống của bạn, bạn sẽ biết. Ngày đó, câu hỏi thực và câu trả lời thực sẽ xảy ra đồng thời.

Câu hỏi 5

Tôi thường có khả năng đạt tới trạng thái này - hay dường như giống trạng thái này - điều thầy gọi 'là cây tre hồng' - im lặng, quan sát, trống rỗng. Vấn đề

duy nhất là ở chỗ không có phúc lạc trong trống rỗng đó: nó chỉ là cái không. Tôi có thể mong đợi cái gì đó để lấp vào nó một trong những ngày này không?

Mariel Strauss, chính bởi vì ý tưởng này mà bạn đang bỏ lỡ toàn thể cái đẹp của tính không rồi: ham muốn này để lấp đầy nó. Bạn không thực là cây tre hồng đâu, bởi vì trong cây tre hồng này ham muốn này vẫn có đó. Và ham muốn này là đủ để lấp đầy cây tre hồng, để chặn cái trống rỗng của nó. Ham muốn này để lấp đầy nó một ngày nào đó, mong đợi này rằng, “Một ngày nào đó, Thượng đế sẽ tới và rút đầy trống rỗng của tôi,” chính ý tưởng này đang ngăn cản bạn khỏi thực sự trở thành cây tre hồng. Vứt ham muốn này đi, quên tất cả về việc rút đầy cây tre hồng của bạn đi - thế thì bạn mới là cây tre hồng. Và khi bạn là cây tre hồng, nó lập tức tràn đầy Thượng đế. Nhưng không phải là bạn phải ham muốn nó. Nếu bạn ham muốn nó, bạn sẽ cứ bỏ lỡ nó.

Đây là một trong những điều ngược đời cơ bản cần được hiểu về cuộc truy hỏi tôn giáo. Hiểu nó sâu sắc nhất có thể được đi, để cho nó chìm sâu vào trong tim bạn, bởi vì đây không chỉ là vấn đề của Mariel Strauss đâu, đây là vấn đề của mọi người. Bất kì ai đi vào trong việc tìm chân lí, bản thể, Thượng đế, hay bất kì cái gì bạn gọi nó, sẽ phải bắt gặp nó.

Bạn có thể cảm thấy rằng bạn là trống rỗng, nhưng sâu bên dưới, lẫn khuất đâu đó là ham muốn này, hi vọng này, mong đợi rằng “Bây giờ, Thượng đế ở đâu? Đang muộn rồi và tôi vẫn còn là cây tre hồng lâu thế. Phỏng có ích gì? Đây chỉ là cái không.”

Có kết án khi bạn nói “Đây là chỉ là cái không.” Bạn không hạnh phúc với tính tre hồng này, bạn không hạnh phúc với cái trống rỗng này. Có kết án. Bạn đã xoay xở bằng cách nào đó, bởi vì bạn đã nghe tôi nói đi nói lại rằng khoảnh khắc bạn là cây tre hồng Thượng đế sẽ giáng xuống trong bạn: “Trở thành trống rỗng và bạn sẽ trở thành tràn đầy.” Bạn muốn trở thành đầy, cho nên bạn nói, “Được, chúng tôi sẽ trở thành trống rỗng. Nếu đó là cách duy nhất để trở thành tràn đầy, chúng tôi thậm chí sẽ cố điều đó.” Nhưng đây không phải là trống rỗng thực. Bạn đã không hiểu vấn đề.

Tận hưởng trống rỗng, yêu mến nó, nuôi dưỡng nó đi. Để cho trống rỗng của bạn trở thành điệu vũ, việc mở hội. Quên tất cả về Thượng đế đi - tới hay không tới là việc của ngài. Sao bạn phải lo nghĩ? Đề chuyện đó cho ngài đi! Và khi bạn đã hoàn toàn quên về Thượng đế ngài tới, ngay lập tức ngài tới. Ngài bao giờ cũng tới khi bạn hoàn toàn vô nhận biết về việc tới của ngài, bạn thậm chí không nghe thấy tiếng bước chân của ngài. Khoảnh khắc này ngài không có đó, và đột nhiên khoảnh khắc khác ngài có đó. Nhưng trống rỗng của bạn phải là toàn bộ. Và trống rỗng toàn bộ nghĩa là không mong đợi, không tương lai, không ham muốn.

Bạn nói, “Tôi thường có khả năng đạt tới trạng thái...”

Bạn phải ép buộc nó rồi, bạn phải cố gắng vất vả, bạn phải tra dồi nó, bạn phải tưởng tượng nó. Nó là việc tưởng tượng, nó không phải là thật.

“... hay điều dường như là trạng thái...”

Và sâu bên dưới bạn cũng biết rằng nó không phải là trạng thái thực. Bạn đã xoay xở bằng cách nào đó để

tạo ra một loại trống rỗng bên trong bản thân bạn. Nó là trống rỗng bị bắt buộc.

“... điều thầy gọi ‘là cây tre hồng’ - im lặng, quan sát, trống rỗng....”

Nó không phải là điều tôi gọi là trạng thái của việc là cây tre hồng đâu. Nó không phải vậy. Nếu mà nó vậy, thế thì đã không có ham muốn về Thượng đế rồi, bởi vì không có ham muốn. Không thành vấn đề bạn ham muốn gì. Thượng đế, tiền, quyền, danh, điều đó không thành vấn đề. Ham muốn là ham muốn, vị của nó bao giờ cũng là một: ham muốn dẫn bạn đi xa khỏi hiện tại, khỏi ở đây bây giờ vào trong tương lai, ở đâu đó khác; ham muốn không cho phép bạn thanh thoi trong khoảnh khắc này. Nó đem bạn đi xa khỏi bản thể bạn.

Cho nên điều bạn ham muốn không thành vấn đề: bạn có thể ham muốn quyền tổng thống của một nước, hay bạn có thể ham muốn tiền, hay bạn có thể ham muốn tính thánh thiện, hay bạn có thể ham muốn Thượng đế, bạn có thể ham muốn chân lí - ham muốn là ham muốn. Ham muốn nghĩa là bạn bị giằng ra giữa cái bạn đang là và cái bạn muốn là. Nỗi đau khổ này, nỗi lo âu này, và nỗi lo âu này sẽ không cho phép bạn trở thành cây tre hồng.

Là cây tre hồng nghĩa là: trạng thái vô ham muốn. Thế thì bạn hoàn toàn trống rỗng, và thế thì cái trống rỗng đó có sáng tỏ trong nó, thế thì cái trống rỗng đó có huy hoàng trong nó, thuần khiết trong nó. Thế thì cái trống rỗng đó có phẩm chất linh thiêng cho nó. Nó thuần khiết, nó hồn nhiên tới mức bạn sẽ không gọi nó là ‘chỉ trống rỗng’ hay ‘chỉ cái không’. Cái trống rỗng đó là bản thân Thượng đế! Một khi bạn trống rỗng, một khi bạn ở đây bây giờ, không ham muốn đem bạn đi xa khỏi thực tại

của bạn, Thượng đế hiện hữu. Thượng đế nghĩa là ‘cái đang vậy’.

Thượng đế đã là hoàn cảnh rồi; tâm trí ham muốn của bạn không cho phép bạn nhìn thấy nó. Tâm trí ham muốn của bạn làm cho bạn thành con khỉ: bạn cứ nhảy từ cành nọ sang cành kia. Bạn cứ nhảy, bạn chưa bao giờ trong trạng thái nghỉ ngơi. Ham muốn này và ham muốn kia, và ham muốn này tạo ra ham muốn khác, và nó là sự liên tục.

Khi không có ham muốn bạn có thể đi đâu? Khi không có ham muốn tương lai ở đâu? Khi không có ham muốn thời gian ở đâu? Quá khứ ở đây? Khi không có ham muốn tâm trí ở đâu? Kí ức ở đâu? Tưởng tượng ở đâu? Tất cả đều mất! Cứ chặt một cái rễ là rễ chính của cây tâm trí mà xem: chặt ham muốn, và chỉ hiện hữu. Trong trạng thái đó của hiện hữu bạn là cây tre hồng. Và khoảnh khắc bạn là cây tre hồng, thực tại bùng phát lên bạn! Đường như nó bao giờ cũng chờ đợi nhưng bạn lại không sẵn có cho nó: nó làm ngập lụt bạn!

Câu hỏi 6, câu hỏi cuối cùng.

Sống chẳng phải kì lạ hơn hư cấu sao?

Nó vậy đấy. Nó phải vậy, bởi vì hư cấu chỉ là phản xạ bộ phận của sống, một phản xạ rất hữu hạn của sống. Sống là phức tạp vô hạn. Sống không có bắt đầu, không kết thúc; nó bao giờ cũng tiếp diễn, nó sẽ cứ tiếp diễn mãi. Nó là cuộc hành hương không mục đích.

Hư cấu chỉ là phản xạ của một phần nhỏ của nó. Hư cấu giống như cửa sổ nhỏ trong phòng bạn. Vâng, khi trời đầy sao, bạn thấy một phần của bầu trời qua cửa sổ, nhưng bầu trời trở nên bị đóng khung bởi cửa sổ. Bản thân trời không có khung cho nó - nó là vô hạn, nó không biết tới biên giới - nhưng cửa sổ của bạn cho nó cái khung. Hư cấu là một phần có khung của bầu trời. Dù hư cấu có thể kì lạ, bí ẩn, không tin được đến thế nào, nó vẫn rất mờ nhạt khi so với cuộc sống thực.

Cuộc sống thực là bí ẩn của các bí ẩn... chưa bao giờ có thể giải thích được nó. Và hư cấu nảy sinh ra từ tâm trí con người. Tâm trí là tấm gương: nó phản xạ vài thứ. Nếu bạn có gương tốt, gương sáng tạo, bạn có thể tạo ra thơ ca, bạn có thể tạo ra âm nhạc, bạn có thể tạo ra hư cấu, bạn có thể viết, bạn có thể vẽ. Nhưng mọi điều bạn sẽ vẽ và mọi điều bạn sẽ tạo ra và mọi điều bạn sẽ viết sẽ vẫn còn là một phần nguyên tử rất tí hon của thực tại - và không thực là một phần mà chỉ là phản xạ của một phần, trong tâm trí bạn.

Nhìn cuộc sống như nó vậy, là thổi bay tâm trí. Nhìn cuộc sống như nó vậy, là phiêu diêu. Nhìn cuộc sống như nó vậy, là trở nên được mở rộng trong tâm thức.

Hư cấu phải bắt đầu ở đâu đó. Do sự cần thiết, nó phải bắt đầu ở đâu đó. Nó sẽ phải có trang đầu và ở đâu đó nó phải có kết thúc, nó không thể tiếp diễn mãi được. Bạn có thể kéo dài nó, làm cho nó thành rất dài, như Chiến tranh và Hoà bình của Tolstoy. Và nó rất rất mệt mỏi và dài dòng. Nhưng đầu vậy một khoảnh khắc tới khi bạn phải đặt dấu chấm hết cuối cùng. Bạn không thể tiếp tục mãi mãi được.

Nhưng cuộc sống cứ diễn ra mãi mãi. Con sóng này biến thành con sóng khác, cây này tạo ra cây khác, người

này cho sinh ra con cái - việc đó tiếp diễn: không có bắt đầu và không có kết thúc.

Nghệ thuật chỉ là việc bắt chước nghèo nàn. Do đó nghệ sĩ vẫn còn trong tưởng tượng, nghệ sĩ vẫn còn trong mơ. Người đó là người mơ, người mơ giỏi - người mơ mơ theo màu sắc, không chỉ đen trắng - nhưng dấu sao vẫn là người mơ.

Nhà huyền môn là người đã vứt bỏ mọi giấc mơ, người đã ném đi tấm gương này của tâm trí và là người nhìn thẳng vào cuộc sống, không có can nhiễu trung gian nào. Thế thì người đó thấy tiến bộ vĩnh hằng, thế thì trong một khoảnh khắc người đó thấy mọi thứ đều có tính vĩnh hằng, và trong một nguyên tử người đó có thể thấy cái toàn thể được phản ánh.

Nghĩ mà xem: bạn chứa mẹ bạn, bố bạn, bố của bố bạn, mẹ của mẹ bạn, vân vân và vân vân. Bạn chứa Adam và Eve - nếu như có lúc khi mọi sự bắt đầu.... Tôi không nghĩ có lúc mọi sự bắt đầu. ‘Adam và Eve’ lại là hư cấu, hư cấu tôn giáo. Mọi sự không bao giờ bắt đầu, mọi sự bao giờ cũng là vậy.

Bạn chứa toàn thể quá khứ. Mọi mơ của bố bạn và mẹ bạn được chứa trong các tế bào của bạn, và mọi mơ của bố họ và mẹ họ, vân vân và vân vân - mọi mơ về toàn thể nhân loại đã đi trước bạn. Và không chỉ nhân loại mà mọi con vật đã từng đi trước nhân loại, và không chỉ mọi con vật mà mọi cây đã từng đi trước mọi con vật, và không chỉ cây mà mọi đá và mọi núi và mọi sông đã từng đi trước cây - bạn chứa mọi cái đó trong bạn. Bạn là bao la!

Và đây cũng là hoàn cảnh với tương lai - bạn chứa toàn thể tương lai nữa: trẻ em sẽ được sinh ra và bài thơ sẽ được viết - không chỉ Shakespeares của quá khứ mà cả

Shakespeares của tương lai nữa, những giấc mơ đã từng được thấy và những giấc mơ sẽ được thấy. Mọi nhà thơ và mọi họa sĩ đều trong bạn, sẵn sàng được sinh ra, mọi nhà khoa học, mọi nhà huyền môn - toàn thể tương lai, tương lai vĩnh hằng.

Cho nên bạn chứa toàn thể quá khứ, bạn chứa toàn thể tương lai. Cái toàn thể hội tụ vào khoảnh khắc tí hon, nhỏ bé này. Và đây cũng là trường hợp với không gian, như nó là vậy với thời gian: bạn chứa toàn thể không gian trong bạn, mọi cây và mọi sao.

Nhà huyền môn vĩ đại người Ấn Độ, Swami Ramateerth, khi đạt tới chứng ngộ, bắt đầu nói những điều có vẻ điên. Mọi người bắt đầu nghĩ rằng ông ấy đã thành kì quặc, vì ông ấy bắt đầu nói, “Ta thấy các vì sao chuyển động cùng ta; không ở bên ngoài, nhưng ở bên trong. Khi ta thấy mặt trời sáng mọc lên, ta thấy nó mọc trong ta, không ở ngoài.”

Bây giờ điều này có vẻ giống như một loại điên khùng. Nó không phải vậy. Ông ấy đang nói cái gì đó cực kì có ý nghĩa. Ông ấy nói: Ta là một phần của cái toàn thể và cái toàn thể là một phần của ta. Cho nên mọi thứ ở bên trong là ở bên ngoài, và mọi thứ ở bên ngoài là ở bên trong. Mọi điều đã xảy ra đều trong ta, và mọi điều sẽ xảy ra là ở trong ta, và mọi điều đang xảy ra là ở trong ta.

Cảm thấy điều này, thấy điều này, là ở trong lời nguyện, trong kính nể, trong ngạc nhiên. Bạn chẳng lẽ không biết ơn được là một phần của sự tồn tại huyền bí này sao? Bạn chẳng lẽ không biết ơn là có cái gì đó liên quan tới sự huy hoàng này sao? Bạn chẳng lẽ không cảm thấy biết ơn, cảm ơn về mọi điều bao quanh bạn và mọi điều được chứa trong bạn sao?

Thấy sự tồn tại huyền bí này, cảm thấy nó trong cốt lõi sâu nhất của trái tim bạn, và lập tức lời nguyện này sinh - lời nguyện không có lời cho nó, lời nguyện mà là im lặng, lời nguyện mà không nói gì nhưng cảm thấy một cách vô cùng, lời nguyện này sinh ra từ bạn như hương thơm, lời nguyện giống như nhạc không lời, nhạc tinh tú, hay điều Pythagoras thường gọi ‘sự hài hoà của các vì sao’, giai điệu của cái toàn thể. Khi âm nhạc đó nảy sinh trong bạn, đó là điều Bí mật của Hoa Vàng tất cả là gì: đột nhiên đoá hoa nở tung trong bạn, hoa sen vàng. Bạn đã đạt tới, bạn đã về nhà.

Đây là điều tôi đang khích lệ bạn hướng tới, đây là điều tôi đang cố đánh thức trong bạn - ham muốn này, khao khát này, cơn khát này, thèm ăn này. Một khi bạn bị sở hữu bởi cơn đói này, lần đầu tiên bạn sẽ trở nên nhận biết về phúc lành và cái đẹp của sự tồn tại. Bạn sẽ không cảm thấy vô nghĩa, bạn sẽ không cảm thấy ngẫu nhiên. Bạn sẽ không cảm thấy chút nào như Jean-Paul Sartre nói, rằng “Con người là niềm đam mê vô dụng”; không, không chút nào. Bạn sẽ cảm thấy bản thân bạn cực kì có ý nghĩa, bởi vì bạn là một phần của ý nghĩa vô hạn, và bạn đang đóng góp cái gì đó bởi sự hiện hữu của bạn ở đây.

Bạn sẽ trở nên có tính sáng tạo, bởi vì đó là cách duy nhất để thực sự cảm ơn Thượng đế - có tính sáng tạo, làm cho sự tồn tại này đẹp lên chút ít hơn là bạn đã thấy nó vậy. Ngày bạn ra đi, đây sẽ là mãn nguyện duy nhất của bạn: nếu bạn đã làm cho sự tồn tại đẹp hơn chút ít.

Khi vị phật ra đi ông ấy ra đi trong sự mãn nguyện vô cùng vì ông ấy biết ông ấy đang để lại sự tồn tại đáng sau với chút ít thơ ca hơn trong nó, với chút ít nhận biết hơn trong nó, với chút ít lời nguyện hơn trong nó.

Nhớ rằng khi bạn rời khỏi thế giới, bạn có thể chết theo cách mãn nguyện chỉ nếu bạn đã làm cho thế giới này đáng sống hơn chút ít, nhiều nghĩa hơn chút ít, nhạy mùa, mở hội hơn chút ít. Nếu bạn đã thêm chút ít lễ hội vào cho nó, chút ít tiếng cười, chút ít cảm giác khô hài, nếu bạn đã có khả năng thấp sáng ngọn đèn nhỏ và bạn đã có khả năng xua tan chút ít bóng tối khỏi thế giới, bạn sẽ chết trong vui vẻ hoàn toàn - bạn được hoàn thành, cuộc đời bạn đã kết quả và nở hoa. Bằng không mọi người chết đi trong khổ.

Jean-Paul Sartre là đúng cho đa số mọi người, nhưng đa số đó đang sống trong dốt nát, vô ý thức. Đa số đó không thực sự có khả năng tuyên bố tính người của nó. Duy nhất một Phật hay một Krishna hay một Zarathustra hay một Jesus có thể nói rằng họ là con người. Họ là con người vì họ đã nở hoa: toàn thể bản thể họ đã trở thành việc nở hoa. Bây giờ không cái gì còn lại, mọi thứ đều được hoàn thành.

Tạo ra niềm khao khát này đi, cơn khát này. Bạn có hạt mầm, mọi điều bạn cần là cơn khát. Cơn khát đó sẽ trở thành cơ hội cho hạt mầm đâm chồi. Bạn có tiềm năng, mọi điều bạn cần là niềm khao khát vô cùng. Nếu bạn trở thành ngọn lửa với niềm khao khát bạn sẽ được làm thuần khiết. Kim loại cơ sở của đời bạn sẽ được biến đổi thành kim loại cao hơn, thành vàng. Đây là mọi điều giả kim thuật là gì. Và Bí mật của Hoa Vàng là bản luận giả kim thuật.

Đủ cho hôm nay.

Chương 19

Hoa Vàng nở ra

Osho ơi,

Thầy Lữ Tử nói:

Có nhiều loại kinh nghiệm xác nhận. Người ta phải không tự bằng lòng với những đòi hỏi nhỏ bé mà phải vươn lên tới ý nghĩ rằng mọi sinh linh đều phải được giải thoát. Người ta phải không là tầm thường và vô trách nhiệm trong tâm, nhưng phải cố gắng làm những hành vi chứng tỏ lòng của mình.

Nếu, khi có yên tĩnh, tâm linh có cảm giác liên tục và không ngắt quãng về niềm vui lớn dường như được say sưa hay được tắm mát, đó là dấu hiệu rằng nguyên lí ánh sáng là hài hoà trong toàn thân; thế thì Hoa Vàng bắt đầu thành nụ. Khi, thêm nữa, mọi lối mở đều yên tĩnh, và trăng bạc lên giữa trời, và người ta có cảm giác rằng đất lớn lao này là thế giới của ánh sáng và chói sáng, đó là dấu hiệu rằng thân thể của tâm tự nó mở tới sáng tỏ. Nó là dấu hiệu rằng Hoa Vàng đang mở ra. Hơn nữa, toàn thân cảm thấy mạnh mẽ và vững chắc tới mức nó

không sợ bão không sợ sương giá. Mọi sự theo đó những người khác không hài lòng, khi ta gặp họ, không thể che chắn sự chói sáng của hạt mầm của tâm linh. Màu vàng của vàng rót đầy nhà, các bậc cửa làm bằng ngọc bích trắng. Những thứ mục nát và bốc mùi trên đất tới tiếp xúc với một hơi thở của năng lượng thực sẽ lập tức sống lại. Máu đỏ trở thành sữa. Thân thể mảnh mai của thịt là vàng và kim cương. Đó là dấu hiệu rằng Hoa Vàng được kết tinh.

Vẻ rực rỡ của ánh sáng dần dần kết tinh lại. Do đó một bậc thêm lớn nảy sinh và trên nó, trong tiến trình thời gian, Phật xuất hiện. Khi vàng xuất hiện nó phải là ai ngoài Phật? Với Phật là người thiêng bằng vàng của chúng ngộ lớn lao. Đây là kinh nghiệm xác nhận lớn lao.

Một chuyện ngụ ngôn:

Một hôm thần Vishnu ngồi trong hang sâu bên trong rặng núi xa thiên cung đệ tứ. Khi hoàn thành xong thiên đệ tứ xúc động tới mức anh ta phủ phục dưới chân Vishnu và cầu xin khả năng hầu hạ nào đó cho thần, để tỏ lòng biết ơn. Vishnu mỉm cười và lắc đầu, “Điều sẽ là khó nhất cho anh là đền đáp lại ta trong hành động về điều ta đã cho anh một cách hào phóng.”

“Thưa thần,” đệ tử nói, “xin cho phép tôi được ân huệ hầu hạ ngài.”

“Rất tốt,” Vishnu mỉm cười, “Ta muốn có một cốc nước mát lành.”

“Có ngay đây thưa thầy,” đệ tử nói, và anh ta chạy như bay xuống núi vừa hát lên trong vui mừng. Sau một chốc anh ta đi tới một ngôi nhà nhỏ bên cạnh thung lũng đẹp và gõ cửa. “Tôi xin một cốc nước mát cho thầy,” anh ta gọi. “Chúng tôi là những sannyasins lang thang không nhà trên trái đất này.”

Một thiếu nữ đẹp tuyệt trả lời lời gọi của anh ta và nhìn anh ta một cách thiết tha không giấu diếm. “A,” cô ấy thì thào, “anh chắc phải phục vụ cho vị thánh linh thiêng trên núi xa kia rồi. Mời anh vào nhà em đi và ban phúc lành của anh ở đó.”

“Xin vô phép,” anh ta trả lời, “nhưng tôi đang vội. Tôi phải trở về với thầy, đem nước cho thầy ngay lập tức.”

“Chắc chắn, phúc lành của anh chắc không làm thầy giận đâu. Sau rốt thầy là người linh thiêng vĩ đại, và là đệ tử của thầy, anh cố nghĩa vụ giúp những người chúng tôi kém may mắn hơn. Nào anh,” cô ấy nhắc lại, “chỉ phúc lành của anh dành cho ngôi nhà khiêm nhường của em thôi. Em thật lấy làm vinh dự lắm được có anh ở đây và có thể phục vụ được thầy qua anh.”

Thế là câu chuyện diễn ra, anh ta mỉm cười và đi vào ngôi nhà và ban phúc lành cho mọi người ở đó. Và thế rồi đó là lúc ăn tối và anh ta được thuyết phục ở lại và hơn nữa ban phúc lành bằng việc tham gia vào bữa ăn của cô ấy, do đó làm cho nó cũng thành linh thiêng. Và vì lúc đó quá muộn rồi và quay về núi xa thế, và anh ta có thể trượt chân trong đêm tối và làm đổ nước, anh ta được khuyên ngủ lại đó đêm đó và dậy sớm bắt đầu đi vào buổi sáng. Nhưng đến sáng, bò bị tức sữa vì không có ai giúp cô ấy vắt sữa chúng, và giá mà anh ta có thể giúp cho cô ấy

việc này một lần - sau rốt, bò là thiêng với thần Krishna và không nên để bị đau - điều đó sẽ đáng ngạc nhiên thế.

Và nhiều ngày trở thành nhiều tuần, và anh ta vẫn ở lại. Họ cưới nhau và có một số con, anh ta làm việc giỏi ở vùng đó và đem tới mùa màng tốt. Anh ta mua nhiều đất hơn và đưa vào trồng trọt, và chẳng mấy chốc hàng xóm tới hỏi anh ta lời khuyên và sự giúp đỡ và anh ta cho không các lời khuyên. Gia đình anh ta thịnh vượng, đền chùa được dựng qua nỗ lực của anh ta, các trường và bệnh viện thay thế cho rừng rậm, và thung lũng trở thành của quý ở vùng đó. Hải hoà ngự trị nơi chỉ thú hoang đã từng ở và nhiều người đồn tới thung lũng khi tin tức về thịnh vượng và an bình của nó lan rộng khắp vùng. Không có nghèo nàn hay bệnh tật ở đó và mọi người hát lời ca tụng Thượng đế khi họ làm việc. Anh ta quan sát con cái lớn lên và chúng có con cái riêng của chúng, và điều đó là tốt.

Một hôm như một ông già, anh ta đứng trên đồi thấp đối diện với thung lũng, anh ta nghĩ về tất cả những điều đã xảy ra kể từ khi anh ta tới: nông trại và sự thịnh vượng hạnh phúc xa hết tầm mắt có thể nhìn. Và anh ta lấy làm hài lòng.

Đột nhiên có một con sóng triều lớn, và khi anh ta quan sát, nó làm ngập lụt toàn thể thung lũng, và trong một chốc tất cả mất đi. Vợ, con, nông trại, trường, hàng xóm - tất cả đều mất. Anh ta ngỡ ngác nhìn vào sự huỷ diệt lan rộng trước mình. Và thế rồi anh ta thấy cười trên mặt nước là thầy anh ta, Vishnu, người nhìn vào anh ta và mỉm cười buồn bã, và nói, “Ta vẫn đang chờ nước đây!”

Đây là câu chuyện về con người. Đây là điều đã xảy ra cho mọi người. Chúng ta đã hoàn toàn quên mất tại sao chúng ta ở đây, tại sao chúng ta tới ngay chỗ đầu tiên - để

học cái gì, để kiếm cái gì, biết cái gì, chúng ta là ai và từ khi nào và đi về đâu, cội nguồn của chúng ta là gì và nguyên nhân của cuộc hành trình của chúng ta trong cuộc đời, trong thân thể, trong thế giới, và chúng ta đã đạt tới cái gì mãi cho tới giờ? Và nếu con sóng triều tới - và đang tới rồi, nó bao giờ cũng tới, tên của nó là chết - mọi thứ sẽ mất đi: con cái, gia đình, tên tuổi, tiền bạc, quyền lực, danh tiếng. Tất cả sẽ mất đi trong một khoảnh khắc và bạn sẽ bị bỏ lại một mình, hoàn toàn một mình. Mọi thứ bạn đã từng làm sẽ được hoàn tác bởi con sóng triều. Mọi thứ bạn đã làm việc sẽ chứng tỏ là không là gì ngoài giấc mơ, và tay bạn và tim bạn sẽ trống rỗng. Và bạn sẽ phải đối diện với Thần, bạn sẽ phải đối diện với sự tồn tại.

Và sự tồn tại đã từng chờ đợi bạn - nó đã từng chờ đợi bạn lâu, lâu rồi - để mang cái gì đó tới mà bạn đã thấy ngay chỗ đầu tiên. Nhưng bạn đã rơi vào giấc ngủ và bạn đang mơ cả nghìn lẻ một giấc mơ. Mọi điều bạn đã từng làm mãi cho tới giờ không là gì ngoài giấc mơ, bởi vì chết tới và mọi thứ đều bị quét sạch đi.

Thực tại không thể bị quét đi bởi chết. Thực tại không biết tới chết. Thực tại là không chết. Thực tại là bất tử. Thực tại là vĩnh hằng. Mọi điều chết đi đơn giản chứng minh bằng cái chết rằng nó là không thực, rằng nó là ảo tưởng, maya, giấc mơ - có thể là giấc mơ đẹp, nhưng mơ tất cả đều như nhau. Bạn có thể mơ về địa ngục hay bạn có thể mơ về cõi trời, điều đó chẳng tạo ra mấy khác biệt. Khoảnh khắc bạn thức tỉnh bạn sẽ thấy bản thân bạn hoàn toàn trống rỗng - và trống rỗng là cảm giác tiêu cực, không phải là cảm giác tích cực như chư phật biết nó: không trống rỗng bản ngã nhưng trống rỗng mọi cái mà bản ngã bạn đã từng cố gắng làm; đầy bản ngã nhưng trống rỗng bất kì thành đạt nào, trống rỗng bất

kì thực hiện nào, trống rỗng bất kì tri thức nào. Và không phải là bản ngã không tuyên bố tri thức; nó tuyên bố. Bản ngã là rất thông thái, nó thu thập thông tin. Nó là người thu thập lớn: nó thu thập tiền, nó thu thập thông tin, nó thu thập mọi thứ. Nó tin vào tích lũy. Nó tham lam và không là cái gì ngoài tham lam. Bản ngã là cái tên khác cho tham lam, nó muốn sở hữu. Nhưng mọi điều bạn sở hữu sẽ mất đi và mọi điều bạn đã làm, bạn đã làm trong mơ của bạn. Khoảnh khắc bạn thức tỉnh bạn sẽ ngạc nhiên bao nhiêu thời gian đã bị phí hoài, bao nhiêu kiếp bạn đã từng sống trong mơ, bao nhiêu giấc mơ bạn đã sống.

Là người tìm kiếm nghĩa là thoát ra khỏi giấc mơ này, thoát ra khỏi trạng thái mơ này của tâm thức. Là người tìm kiếm nghĩa là: làm nỗ lực để thức dậy. Thức dậy là trở thành vị phật - tỉnh táo, có ý thức, đầy ánh sáng bên trong để cho mọi vô ý thức biến mất, để cho mọi ngũ biến mất, để cho bóng tối của ngũ không còn ở bên trong bạn và bạn thức tỉnh đầy đủ.

Chuyện xảy ra:

Một nhà chiêm tinh lớn thấy Phật. Ông ta không thể nào tin được vào mắt mình - thân thể đó, hào quang vàng đó quanh thân thể, đôi mắt đẹp đó, im lặng như bất kì chiếc hồ nào và sâu sắc và thuần khiết như bất kì hồ nào có thể vậy, sáng tỏ như pha lê đó, duyên dáng bước đi đó. Ông ta sụp xuống dưới chân Phật và ông ta nói, “Tôi đã nghiên cứu chiêm tinh học, xem dấu tay. Cả đời tôi đã từng nghiên cứu các kiểu người, nhưng tôi chưa bao giờ bắt gặp người nào như ông! Ông thuộc vào kiểu nào? Ông là một Thượng đế đã giáng trần sao? - bởi vì ông

dường như không thuộc vào thế gian này. Tôi không thể thấy bất kì cái gì nặng trong ông. Ông tuyệt đối nhẹ, vô trọng lượng. Tôi tự hỏi làm sao ông bước đi trên đất được vì tôi không thấy sức hút nào vận hành trên ông. Ông là một Thượng đế đã giáng trần từ cõi trời chỉ để xem điều đang xảy ra trên thế gian sao? Một nhà tiên tri? Ông là ai?”

Và Phật nói, “Ta không phải là một Thượng đế.”

Nhà chiêm tinh hỏi, “Thế thì ông có phải là điều được huyền thoại Ấn Độ gọi là một yaksha?” - chút ít thấp hơn Thượng đế.

Và Phật nói, “Không, ta cũng không là yaksha.”

“Thế thì ông là ai? Loại người nào, đưa ông vào phân loại nào được?”

Và Phật nói, “Ta không là đàn ông, không là đàn bà.”

Bây giờ nhà chiêm tinh rất phân vân, và ông ta nói, “Ông ngụ ý gì? Ông có ngụ ý ông là con vật, thần vật, hay thần cây, hay thần núi hay thần sông?” - vì huyền thoại Ấn Độ là phiếm thần: nó tin vào mọi loại thần. “Vậy ông là ai, thần bụi hồng sao? Ông có vẻ đẹp thế, hồn nhiên thế.”

Và Phật nói, “Không, ta không là con vật, không là thần cây, không là thần núi.”

“Thế ông là ai?” Nhà chiêm tinh phân vân lắm.

Và Phật nói, “Ta là nhận biết và không gì khác. Ông không thể phân loại ta được bởi vì mọi phân loại đều áp dụng được cho mơ thôi.”

Ai đó đang mơ anh ta là đàn ông, ai đó khác đang mơ cô ấy là đàn bà, vân vân và vân vân. Các phân loại thuộc về thế giới mơ. Khi người ta trở nên thức tỉnh người ta đơn giản là nguyên lí đó của thức tỉnh, nhận biết. Người ta chỉ là nhân chứng và không cái gì khác: nhân chứng thuần khiết. Mọi mây đã biến mất. Mây của đàn ông hay đàn bà, con vật, Thượng đế, cây cối - mọi mây, mọi hình dạng, mọi hình dạng đã biến mất. Người ta chỉ là nhận biết vô hình dạng, bầu trời thuần khiết, bất tận, vô hạn, bao la. Nhận biết này là trống rỗng mây mà chỉ đây bầu trời. Đây là trống rỗng khẳng định, đây là niết bàn.

Thế rồi có trống rỗng phủ định: bạn đầy mây - nhiều tới mức thậm chí không một chút xíu bầu trời nào có thể được nhìn thấy, bạn đầy tri thức - nhiều tới mức thậm chí không chút ít không gian nào còn lại cho thiên.

Người ta nói: Người không biết và vậy mà biết rằng mình biết, là người ngu - thường được gọi là bác học hay học giả - tránh xa người đó ra. Người không biết, và không biết rằng mình không biết, là hồn nhiên, đứa trẻ - đánh thức người đó dậy. Người không biết, và biết rằng mình không biết, là vị phật - theo người đó đi.

Đi tới việc nhận ra này: “Mình là không ai cả” là nghĩa của việc là vị phật. Phật không phải là tên của ai đó. Phật là tên của 'tính không ai'. Phật không phải là một thực thể. Phật chỉ là không gian, tính mở, cái tên cho tính mở, cho bầu trời mở.

Quan sát tâm trí bạn: bao nhiêu mơ mộng đang tiếp diễn. Và không chỉ là bạn mơ ban đêm đâu, bạn liên tục trong mơ đấy. Ngay cả khi bạn nghĩ bạn thức, ngay cả lúc ban ngày, sự liên tục này không bị phá vỡ. Bất kì khoảnh khắc nào nhắm mắt lại và thanh thoi và bạn sẽ lập tức thấy mơ trôi nổi. Chúng bao giờ cũng có đó như dòng

chảy ngầm, chúng chưa bao giờ rời bỏ bạn. Chúng là sự hiện diện thường xuyên ảnh hưởng tới con người bạn. Sự tồn tại của chúng là ở tiềm thức. Bạn có thể không tinh táo về chúng, bạn có thể thậm chí nghi ngờ về sự tồn tại của chúng nhưng chúng liên tục có đó. Ngay cả khi bạn đang nghe tôi, có bộ phim đó bên trong bạn, liên tục, vở kịch đó của những mơ. Do đó bạn không thể nghe được điều tôi đang nói. Đầu tiên nó phải đi qua mơ của bạn, và mơ của bạn bóp méo nó; bạn nghe cái gì đó khác mà đã không được nói. Mơ của bạn bóp méo, mơ của bạn thao túng, mơ của bạn phóng chiếu, mơ của bạn thay đổi mọi thứ: tôi nói điều này, bạn nghe điều khác hoàn toàn.

Và những mơ đó là rất mạnh bên trong bạn, và bạn không biết phải làm gì với những mơ đó. Thực ra bạn đã trở nên bị đồng nhất với mơ tới mức bạn không biết rằng bạn là tách rời, rằng bạn có thể quan sát, rằng bạn có thể ở xa cách, rằng bạn có thể chỉ là người xem. Bạn đã trở nên quá bị đồng nhất với mơ.

Mới hôm nọ tôi đã nói về Habib đáng thương. Bây giờ anh ấy đã trở nên bị đồng nhất với việc là nhà phân tích theo Jung nhiều tới mức anh ấy không thể quan sát được điều đang xảy ra. Tôi đã nhắc rằng mới chỉ hai ngày trước, tôi đã kết thúc bài nói của tôi lúc 9:45, và anh ấy đã viết bức thư lúc 9:55, sau mỗi mười phút. Hôm qua anh ấy thậm chí còn đi xa hơn: khi tôi đang nói anh ấy viết thư luôn! Khi tôi thảo luận cùng anh ấy, anh ấy thậm chí không thể đợi được mười phút. Và đó là điều tôi đã nói: Đợi chút đi, kiên nhẫn chút đi, suy ngẫm thêm về nó vào. Bạn không thể hiểu được những điều này ngay lập tức đâu; bạn không trong trạng thái của hiểu biết, của sáng tỏ, của cảm nhận. Nhưng trong khi tôi đang nói anh ấy bắt đầu viết thư. Vào đích xác cùng lúc, khi tôi đang nói, anh ấy đã viết thư. Bây giờ anh ấy có thể viết cái gì? Tôi thậm

chí đã không kể chuyện, tôi thậm chí đã không nói. Anh ấy phải đã nghe, anh ấy phải đã lấy mạnh mỗi từ tâm trí riêng của anh ấy. Anh ấy không thể hiểu được lấy một lời. Mơ của anh ấy dường như là quá mạnh, anh ấy bị nặng gánh bởi tri thức của anh ấy. Và tôi đã nói “Đề bản ngã theo Jung của bạn mất đi.”

Nhưng bạn có biết điều gì xảy ra không? Habib đã chết - anh ấy từ bỏ tính chất sannyas thay vì từ bỏ bản ngã theo Jung. Đó là điều anh ấy đã nghe. Tôi đã nói “Vứt bản ngã theo Jung đi!”; anh ấy đã nghe cái gì đó khác. Anh ấy đã nghe, “Thế thì tính chất sannyas không dành cho mình. Mình không thể vứt bỏ tri thức của mình, có vậy thôi. Và làm sao mình có thể vứt bỏ nó được? Làm sao mình có thể gạt tâm trí sang một bên được? Điều đó là không thể được! Cho nên tốt hơn cả là vứt bỏ tính chất sannyas.” Anh ấy đã vứt bỏ tính chất sannyas. Bây giờ Habib không còn nữa, anh ấy đã chết cái chết rất sớm. Thực ra, anh ấy đã chết trước khi anh ấy được sinh ra.

Cái gì đã xảy ra? Anh ấy không thể thấy được vấn đề sao? Ai ngăn cản anh ấy khỏi việc thấy vấn đề? Tâm trí anh ấy phải đã trở nên quá đông đúc. Mọi điều anh ấy đã từng đọc, tích lũy - anh ấy đã trở nên bị gấn bó quá nhiều với nó. Anh ấy đã tới đây để tìm và kiếm. Đây là loại tìm kiếm gì nếu bạn không sẵn sàng bỏ bất kì cái gì của bản ngã của bạn? Đây là loại truy hỏi gì?

Mọi người thường nghĩ họ là những người tìm kiếm tâm linh nếu họ có thể thêm cái gì đó nhiều hơn cho bản ngã của họ. Cái gọi là hành trình tâm linh của bạn không là gì ngoài hành trình tinh vi của bản ngã. Mọi người muốn nhiều hài lòng hơn cho bản ngã, mạnh hơn cho bản ngã, sống động hơn cho bản ngã. Họ muốn hào quang linh thiêng quanh bản ngã, và hào quang linh thiêng chỉ

này sinh khi bản ngã mất rồi. Chúng không thể cùng tồn tại.

Và rất hiếm khi bắt gặp một giáo huấn mà có thể đánh thức bạn. Rất hiếm khi bắt gặp một thầy có thể lay chuyển bạn vào thức tỉnh, người có thể kéo bạn ra khỏi các giấc mơ bắt rễ sâu, dài dài của bạn. Chính hiện tượng hiếm hoi là bắt gặp một thầy, rất dễ dàng bỏ lỡ. Dễ dàng bỏ lỡ bởi vì nền tảng cơ sở của việc ở cùng thầy là đưa đầu bạn ra trước thầy để cho thầy có thể đập nát nó bằng búa tạ của thầy. Thầy là búa tạ. Mọi người tìm một loại tình huống khác nơi thầy - họ nghĩ người đó là thầy nếu người đó đỡ cho bản ngã của họ - nói với họ, "Tốt! Ông là người tìm kiếm tâm linh lớn."

Đó là điều về sau Habib muốn: anh ấy muốn tôi nói với rằng anh ấy là người tìm kiếm tâm linh lớn, rằng bất kì cái gì anh ấy đã làm đều đẹp hoàn hảo, nên móng đúng cho ngôi đền, rằng anh ấy gần như sẵn sàng, chỉ chút ít nữa phải được thêm vào cho anh ấy và mọi thứ sẽ hoàn hảo. Đó là điều anh ấy muốn. Điều đó là không thể được - bởi vì đầu tiên tôi phải phá huỷ bạn. Chỉ qua việc phá huỷ hoàn toàn bạn mới có khả năng thức tỉnh bạn. Việc phá huỷ là khắc nghiệt, đau đớn.

Một ngôn ngữ Hassidic vĩ đại nói: Thượng đế không tử tế, Thượng đế không phải là bác. Thượng đế là trận động đất!

Thầy là vậy! Thầy không phải là bác, thầy không tử tế, thầy là trận động đất. Chỉ những người sẵn sàng mạo hiểm tất cả, trong toàn bộ, người sẵn sàng chết đi như bản ngã, mới có thể được sinh ra. Đây là điều Jesus ngụ ý khi ông ấy nói, "Ông sẽ phải mang cây chữ thập của ông trên vai riêng của ông. Nếu ông muốn theo ta, ông sẽ phải mang cây chữ thập của ông trên vai riêng của ông."

Kabir đã nói, “Nếu ông thực sự muốn theo ta, đốt nhà ông ngay lập tức!” Ông ấy đang nói tới nhà nào vậy? Nhà của mơ mộng trong đó bạn đã sống phải bị thiêu cháy hoàn toàn để cho bạn có thể lại ở dưới bầu trời mở và sao và mặt trời và mặt trăng, để cho bạn lại có thể ở trong gió, trong mưa, để cho bạn có thể lại sẵn có cho tự nhiên - bởi vì Thượng đế không là gì ngoài cốt lõi ẩn kín nhất của tự nhiên. Thượng đế không phải là một loại tri thức, Thượng đế là một loại hồn nhiên. Bạn biết Thượng đế không phải bởi tri thức mà bởi việc trở thành hồn nhiên hoàn toàn.

Nhưng điều đó rất khó cho bản ngã... ngay cả để nghe những lời này cũng là khó rồi. Và bản ngã sẽ lập tức bóp méo chúng, thao túng chúng, thay đổi chúng, tô màu chúng, tô vẽ chúng và làm chúng theo cách mà chúng hỗ trợ cho bản ngã thay vì phá huỷ nó.

Một câu chuyện phản ánh quan sát này liên quan tới một người bị ám ảnh rằng anh ta đã chết. Anh ta đi tới nhà tâm thần xin giúp đỡ. Nhà tâm thần dùng mọi kỹ thuật đã biết theo chỉ dẫn của mình, nhưng không có kết quả gì. Chung cuộc, nhà phân tâm thử cầu tới logic của bệnh nhân.

“Người chết có chảy máu không?” bác sĩ hỏi.

“Không, tất nhiên không,” bệnh nhân trả lời.

“Được rồi,” bác sĩ nói. “Bây giờ chúng ta thử một thực nghiệm.” Bác sĩ lấy một chiếc kim nhọn và đâm và da người này và bệnh nhân bắt đầu chảy máu lênh láng.

“Đó! Anh nói gì bây giờ?” nhà tâm thần hỏi.

“Vâng, tôi sẽ bị nguyên rửa!” bệnh nhân trả lời.
“Thật kì quái! Người chết mà lại chảy máu!”

Đó là cách bản ngã vận hành, tâm trí vận hành: nó biến mọi thứ thành bằng chứng, hỗ trợ, thức ăn cho bản thân nó. Bản ngã rất tinh vi và cách thức của nó là rất tinh ranh, và nó có thể thuyết phục bạn rằng bạn là đúng. Nó sẽ cố theo mọi cách, theo mọi khả năng để thuyết phục bạn rằng nó là đúng và bất kì cái gì đi ngược lại nó đều sai. Nhớ lấy, bản ngã không bao giờ đúng! Và bất kì cái gì đi ngược lại nó, đừng bỏ lỡ cơ hội này: dùng cơ hội đó để phá huỷ bản ngã của bạn. Khoảnh khắc bạn có thể phá huỷ bản ngã của bạn sẽ là khoảnh khắc của phúc lạc lớn lao vì khi bạn không hiện hữu, Thượng đế hiện hữu, và khi bạn không hiện hữu, bạn mới hiện hữu. Đây là điều ngược đời lớn nhất của sống và sự tồn tại: khi bạn không tồn tại, bạn tồn tại.

Đó là lí do tại sao Vishnu không sẵn lòng.... Vishnu nói với đệ tử của mình, “Điều sẽ là khó nhất cho anh là đền đáp lại ta trong hành động về điều ta đã cho anh một cách hào phóng.”

Tại sao? Tại sao nó sẽ là khó nhất? Bởi vì thầy biết rằng đệ tử vẫn đang trong mơ, đệ tử vẫn trong bản ngã của anh ta. Thực ra, chính ý tưởng rằng “Tôi muốn đền đáp cho thầy, tôi muốn làm cái gì đó cho thầy vì thầy đã làm nhiều thế cho tôi,” là một ý tưởng bản ngã. Khi đệ tử đã bỏ bản ngã rồi, ai có đó mà đền đáp? Ai? Thậm chí ai có đó mà cảm ơn? Không có ai cả. Có im lặng hoàn toàn. Và trong im lặng hoàn toàn đó thầy hạnh phúc: đệ tử đã đền đáp - qua im lặng hoàn toàn này.

Một người tới Phật và anh ta muốn làm cái gì đó cho nhân loại. Anh ta là người rất giàu. Và anh ta hỏi Phật, “Cứ nói cho tôi xem tôi có thể làm được gì cho nhân loại?”

Tôi có nhiều tiền, không con cái, vợ chết, tôi một mình. Tôi có thể làm được nhiều.”

Phật nhìn anh ta với con mắt buồn rầu và vẫn còn im lặng. Người này nói, “Sao thầy im lặng? Sao thầy không nói? Thầy bao giờ cũng nói về từ bi, và tôi ở đây sẵn sàng làm cái gì đó. Bất kì cái gì thầy nói tôi sẽ làm. Đừng lo - tôi có đủ tiền! Cứ cho tôi bất kì nhiệm vụ nào và tôi sẽ làm nó.”

Phật nói, “Ta hiểu điều ông nói, nhưng ta cảm thấy buồn: ông không thể làm được việc gì vì ông vẫn không hiện hữu. Trước khi người ta có thể làm được cái gì đó, người ta phải hiện hữu. Vấn đề không phải là tiền - cái đó ông có - trừ điều ông không hiện hữu!”

Phẩm chất đó của từ bi là cái bóng của hiện hữu, và hiện hữu bị thiếu. Bản ngã không bao giờ có thể từ bi được, bản ngã là ác. Ngay cả trong trò chơi về từ bi nó cũng ác. Và khi bản ngã mất rồi, cho dù người vô ngã với bạn có vẻ rất ác, người đó không vậy, người đó không thể vậy. Ngay cả ác của người đó phải là từ bi sâu sắc.

Khi một Thiền sư đánh vào đầu đệ tử bằng chiếc thiền trượng của mình, điều đó không phải là ác, nó là từ bi vô cùng. Khi một Thiền sư nhảy lên đệ tử và đánh anh ta điều đó không phải là ác, bởi vì thỉnh thoảng điều đã xảy ra là với cú đánh của thầy, đệ tử đã trở nên chứng ngộ - trong một khoảnh khắc, trong một kinh nghiệm chớp loé.

Phật nói, “Ông không thể làm được gì cả. Ta biết về tiền của ông, ta đã nghe về ông, nhưng khi ta nhìn vào ông, ta cảm thấy rất buồn cho ông. Ông muốn làm cái gì

đó, nhưng yếu tố có thể làm được cái gì đó bị thiếu. Mọi cái ông có thể làm đều là mơ.”

Đó là lí do tại sao Vishnu nói, “Điều sẽ là khó nhất cho anh là đền đáp lại ta trong hành động về điều ta đã cho anh một cách hào phóng.” Đó là điều George Gurdjieff thường nói với đệ tử của ông ấy. Điều đầu tiên mà ông ấy đã nói với P.D. Ouspensky là điều này, đích xác điều này.

Ouspensky là người tìm kiếm lớn, người tìm kiếm tri thức. Khi ông ấy đi tới gặp Gurdjieff lần đầu tiên, ông ấy đã là nhà toán học nổi tiếng thế giới, một triết gia, nhà tư tưởng. Cuốn sách vĩ đại nhất của ông ấy đã được xuất bản, Tertium Organum. Nó là cuốn sách hiếm hoi - cũng hiếm bởi vì người này không thức tỉnh. Làm sao ông ấy có thể xoay xở viết tác phẩm hay thế? Chỉ người đã thức tỉnh mới có thể thấy được vài lỗi, bằng không rất khó tìm ra lỗi nào trong nó. Nó gần hoàn hảo, dường như vị phật đã viết ra nó.

Nhưng khi George Gurdjieff nhìn vào trong cuốn sách này, ông ấy đã lật đây đó và ném nó ra khỏi phòng. Và ông ấy nói, “Toàn vô nghĩa! Ông chẳng biết gì cả! Và làm sao ông có thể biết được, bởi vì ông không hiện hữu! Trước khi người ta có thể biết người ta phải hiện hữu chứ!” Và Ouspensky đã đi khắp phương Đông trong việc tìm thầy. Nó là câu chuyện hay, gần như chuyện ngụ ngôn.

Ông ấy đã đi ở Ấn Độ, ông ấy đã đi tới Ceylon, tới Miến Điện. Ông ấy đã sống trong các tu viện, trong các hang động Himalaya. Ông ấy đã gặp các lạt ma và

swamis và nhiều nhà huyền môn Hindu, nhưng không ai có thể tha mãi cho ông ấy. Tại sao? - bởi vì mọi điều họ nói không là gì ngoài việc lặp lại kinh sách mà ông ấy đã nghiên cứu. Không một lời nào là của riêng họ. Thất vọng, ông ấy quay lại - trở lại Nga, tới Petrograd nơi ông ấy vẫn sống. Ở Petrograd, trong một quán cà phê, ông ấy đã gặp Gurdjieff. Và ngay cuộc gặp gỡ đầu tiên, và cái nhìn của thầy vào ông ấy... và khái lộ: “Đây là người mình đã từng tìm kiếm. Đây là thành phố mình đã sống cả đời mình, và đây là quán cà phê mình đã từng tới trong nhiều năm, và người này đang ngồi ở đây trong quán cà phê này! Và mình đã từng tìm người đó ở Ceylon, ở Nepal, ở Kashmir, ở nhiều chỗ xa xăm.”

Điều đầu tiên mà Gurdjieff nói với Ouspensky là, “Chừng nào ông còn chưa hiện hữu, ông không thể biết được một điều nào. Chừng nào ông còn chưa hiện hữu, ông không thể làm một điều nào.”

Và điều ngược đời là ở chỗ bạn chỉ hiện hữu khi bạn đã biến mất, khi từ 'tôi' không còn liên quan. Những lời kinh này là chìa khoá để tạo ra trạng thái đó của hương vị phật tính - khi bạn chỉ là nhận biết và không ai cả, đầy ánh sáng nhưng hoàn toàn trống rỗng.

Kinh:

Thầy Lữ Tử nói:

Có nhiều loại kinh nghiệm xác nhận.

Một kinh nghiệm xác nhận nghĩa là bạn đang đi tới gần nhà hơn. Người ta phải hiểu, người ta phải nhận biết về kinh nghiệm xác nhận, bởi vì điều đó cho lòng dũng

cảm, hi vọng, điều cho sức sống. Bạn bắt đầu cảm thấy rằng bạn không tìm vô ích, rằng buổi sáng là rất cận kề. Có thể trời vẫn là đêm và tối, nhưng kinh nghiệm xác nhận đầu tiên đã bắt đầu thấm vào. Sao đang biến mất, phương Đông đang trở nên hồng, mặt trời còn chưa lên, trời đã hừng sáng sớm - xác nhận rằng mặt trời không còn xa xôi. Nếu phương Đông đang trở thành hồng, thế thì chẳng mấy chốc, bất kì khoảnh khắc nào, mặt trời sẽ lên trên đường chân trời. Chim đã bắt đầu hót, chim đang ca ngợi buổi sáng đang tới. Cây có vẻ sống động, ngủ đang biến mất, mọi người đang thức dậy. Đây là những kinh nghiệm xác nhận.

Đích xác giống điều đó, trên con đường tâm linh có những kinh nghiệm mà rất xác nhận. Dường như là bạn đang đi hướng tới khu vườn đẹp mà bạn không thể thấy được; nhưng bạn càng tới gần khu vườn, làn gió thoảng mát hơn - điều đó bạn có thể cảm thấy. Bạn đi càng xa xăm, cái mát mẻ càng biến mất đi; bạn càng lại gần, cái mát mẻ lại xuất hiện nhiều hơn. Bạn càng lại gần nhà hơn, làn gió thoảng không chỉ mát, mà có cả hương thơm nữa, hương thơm của nhiều hoa. Bạn càng đi ra xa hơn, hương thơm càng biến mất. Bạn càng lại gần hơn bạn càng có thể nghe tiếng chim hót trong cây. Cây bạn không thể thấy được, nhưng tiếng chim - tiếng hót xa xa của con chim cúc cu, phải có rặng xoài... bạn đang tới gần hơn. Đây là những kinh nghiệm xác nhận. Đích xác cùng điều này xảy ra khi bạn đi hướng tới khu vườn bên trong, hướng tới cội nguồn bên trong của cuộc sống, của niềm vui, của im lặng, của phúc lạc. Khi bạn bắt đầu đi hướng tới trung tâm vài điều bắt đầu biến đi và vài điều mới bắt đầu xuất hiện.

Người ta phải không tự bằng lòng với những đòi hỏi nhỏ bé mà phải vươn lên tới ý nghĩ rằng mọi sinh linh đều phải được giải thoát.

Và nhớ lấy, khi kinh nghiệm xác nhận bắt đầu xuất hiện, đừng được thoả mãn quá sớm. Làn gió mát đã tới, và bạn ngồi đó và bạn tưởng rằng bạn đã đạt tới. Cái mát mẻ là hay, cái mát mẻ là phúc lạc, nhưng bạn phải đi xa. Đừng được thoả mãn với những điều nhỏ bé. Cảm thấy hạnh phúc rằng chúng đã bắt đầu xảy ra đi, coi chúng như những cột mốc, nhưng chúng không phải là mục đích. Tận hưởng chúng, cảm ơn Thượng đế, cảm thấy biết ơn, nhưng đi tiếp theo cùng hướng từ nơi kinh nghiệm xác nhận đang tới.

Và đừng được mãn nguyện với những nhu cầu nhỏ. Chẳng hạn, an bình là một nhu cầu nhỏ, nó có thể dễ dàng được đạt tới. Trạng thái tâm trí không căng thẳng có thể dễ dàng được đạt tới, nó không phải là rất khó. Hạnh phúc và phấn khởi có thể dễ dàng được đạt tới, nó không nhiều. Thoải mái, không lo âu, không băn khoăn không phải là cái gì đó rất lớn lao. Thế thì cái gì là lớn lao và cái gì người ta nên nhớ trong đầu, rằng đây là mục đích?

Người ta phải vươn lên tới ý nghĩ rằng mọi sinh linh đều phải được giải thoát.

Bạn sẽ ngạc nhiên mà biết rằng đây là tiêu chí, và điều này bao giờ cũng là tiêu chí. Trong Phật giáo nó được gọi là ‘nguyên lí bồ tát hạnh’.

Bạn càng tới gần với trung tâm bên trong riêng của bạn hơn, bạn sẽ càng bắt đầu cảm thấy nỗi khổ của mọi sinh linh trên thế giới. Một mặt bạn sẽ cảm thấy rất bình

thản và yên tĩnh, và mặt khác bạn sẽ bắt đầu cảm thấy thông cảm sâu sắc với tất cả những người đang đau khổ. Và có đau khổ và đau khổ và đau khổ, toàn thể chỗ này đầy những khổ. Một mặt bạn sẽ cảm thấy niềm vui lớn lao đang nảy sinh trong bạn, và mặt khác nỗi buồn lớn lao nữa, rằng hàng triệu người đang đau khổ - và đau khổ một cách buồn cười, chẳng có lí do nào cho khổ! Đây là quyền tập ám của họ, để đạt tới phúc lạc này điều đang đi tới bạn.

Và đừng trở nên được thoả mãn rằng bạn đã trở nên phúc lạc, vậy thì mọi thứ đều được kết thúc. Nếu bạn trở nên phúc lạc, mọi thứ không bị kết thúc. Thực sự, bây giờ cuộc hành trình lấy lối rẽ mới. Khi bạn đã đạt tới phật tính, khi bạn đã về tới nhà, bây giờ công việc thực mới bắt đầu. Mãi cho tới nay nó chỉ là mơ. Bây giờ công việc thực bắt đầu: giúp đỡ người khác thoát ra khỏi giấc mơ của họ. Khi đệ tử đã đạt tới, người đó phải trở thành thầy.

Đây là điều trong Ki tô giáo được gọi là ‘nguyên lí về tâm thức christ’. Người Ki tô giáo đã không thực sự có khả năng hiểu điều đó, họ đã hiểu lầm nó. Họ nghĩ rằng Jesus là christ duy nhất.

Từ ‘christ’ bắt nguồn từ Krishna. Nó là một nguyên lí. Nguyên lí này là ở chỗ khi bạn được giải thoát, bạn phải giải thoát cho tất cả. Được giải thoát khỏi khổ là phúc lạc, nhưng không gì sánh được khi bạn bắt đầu giải thoát cho người khác khỏi khổ của họ. Giải thoát bản thân người ta khỏi khổ vẫn là ích kỉ, hướng tới bản thân người ta. Cái gì đó của cái ta vẫn còn nấn ná, bạn chỉ quan tâm tới bản thân bạn. Và khi cái ta biến mất và bạn được giải thoát, làm sao có thể dừng cuộc hành trình được? Bây giờ, bạn phải giải thoát người khác. Đó là lí do tại sao Jesus được gọi là ‘Chúa cứu thế’. Nhưng ông ấy không phải là christ duy nhất. Đã từng có nhiều người trước ông

ấy, đã từng có nhiều người sau ông ấy, sẽ có nhiều người trong tương lai. Bất kì ai trở thành phật, do sự cần thiết, đều phải trở thành người giải thoát cho tất cả.

Niềm vui của người ta, an bình của người ta, phúc lành của người ta đều là những thứ nhỏ. Đừng được mãn nguyện với chúng. Bao giờ cũng nhớ rằng một ngày nào đó bạn phải chia sẻ, một ngày nào đó bạn phải giúp người khác được thức tỉnh. Hạt mầm này phải được gieo sâu trong tim bạn, để cho khi phật tính của bạn nở hoa bạn không biến mất khỏi thế giới.

Phật tử có hai từ; một từ là a la hán. A la hán nghĩa là: người đã trở nên chứng ngộ nhưng nghĩ mọi thứ được kết thúc, công việc của người đó hoàn thành - người đó biến mất. Từ kia được gọi là bồ tát: người đó đã trở nên chứng ngộ, người đó không biến mất - người đó nhấn mạnh vào việc ở đây, người đó kéo dài bản thân mình để ở đây, lâu nhất có thể được.

Chuyện rằng khi Phật đạt tới cửa của niết bàn, các cửa đã mở ra, âm nhạc tinh tú vang lên, hoa vàng trút xuống, các thiên thần với vòng hoa đã sẵn sàng đón chào ông ấy, nhưng ông ấy đã từ chối đi vào. Ông ấy quay lưng lại cửa.

Các thiên thần ngạc nhiên, họ không thể tin được điều đó. Họ hỏi đi hỏi lại ông ấy, “Ông làm gì vậy? Cả đời ông - không chỉ một mà nhiều kiếp - ông đã từng tìm cánh cửa này. Bây giờ ông đã tới và ông quay lưng lại với cửa? Và chúng tôi đã từng chờ đợi ông! Và toàn thể thiên đường đầy niềm vui - một người nữa đã trở thành vị phật. Vào đi! Chúng tôi mở hội phật tính của ông cùng nhau.”

Nhưng Phật nói, “Chùng nào tất cả những người đang khổ còn chưa được giải thoát, ta sẽ không vào đâu. Ta sẽ phải đợi. Ta sẽ là người cuối cùng. Để những người khác vào trước đi.”

Và câu chuyện hay này kể rằng ông ấy vẫn đang đợi ở cửa. Cánh cửa mở vì các thiên thần không thể đóng nó lại được - bất kì khoảnh khắc nào ông ấy có thể muốn vào, đó là quyền vào của ông ấy. Cho nên cửa để mở, và ông ấy đang giữ cho cửa mở, và âm nhạc tinh tú tiếp tục, và hoa vẫn đang trút xuống, và các thiên thần đang đợi với vòng hoa, và ông ấy đang đứng bên ngoài cửa. Và ông ấy đang gọi mọi người tới; ông ấy gọi, thách thức, ông ấy khích lệ. Ông ấy bảo mọi người, “Cửa đang mở, đừng bỏ lỡ cơ hội này. Vào đi! Và ta sẽ là người cuối cùng. Bây giờ cửa sẽ không bao giờ đóng đâu. Chúng sẽ đóng chỉ khi mọi người đều được giải thoát và chúng ngộ.”

Đây chỉ là chuyện ngụ ngôn, cực kì có ý nghĩa. Đừng nghĩ về nó như lịch sử, bằng không bạn sẽ bỏ lỡ vấn đề. Không có cửa, không thiên thần, không vòng hoa, không âm nhạc tinh tú nào cả. Và Phật, khoảnh khắc ông ấy trở nên chứng ngộ, đã biến mất rồi - làm sao ông ấy có thể đứng đó và quay lưng lại cửa, ai có đó mà đứng? Nhưng nguyên lí này: năng lượng mà Phật xả ra trong sự tồn tại vẫn đang vận hành, năng lượng đó vẫn sẵn có cho những người thực sự tìm kiếm. Năng lượng đó vẫn tiếp tục và vẫn làm việc, và nó sẽ liên tục làm việc vĩnh hằng.

Jesus không còn nữa, nhưng tâm thức christ của ông ấy đã đi vào trong khí quyển mới. Mahavira không còn nữa, nhưng tâm thức của ông ấy đã đi vào trong cuộc sống đại dương này. Những người này đã trở thành một phần của sự tồn tại; họ rung động. Đó là nghĩa của

chuyện ngụ ngôn này: họ vẫn khích lệ bạn, và nếu bạn sẵn sàng nhận thông điệp của họ, họ vẫn sẵn sàng đưa bạn sang bờ bên kia.

Khoảnh khắc một thầy chết, thầy trở thành một phần của năng lượng vô hạn đó mà trong đó Phật đã tham gia, Mahavira đã tham gia, Zarathustra, Lão Tử, Jesus, Mohammed. Bất kì khi nào một thầy chết, nhiều năng lượng được thoát ra - và nó trở thành con sóng triều. Bao nhiêu người chứng ngộ thể đã tồn tại, nó trở thành con sóng triều liên tục. Bạn may mắn: nếu bạn thực sự khao khát, nếu bạn thực sự ham muốn, con sóng triều này có thể đem bạn tới bờ bên kia.

Giữ nó trong tim sâu nhất của bạn đi: đừng được thoả mãn với những điều nhỏ bé. Nhiều điều xảy ra trên Đường, nhiều điều huyền bí xảy ra trên Đường, nhưng đừng được thoả mãn với bất kì cái gì. Nhớ lấy, bạn phải trở thành tâm thức christ, bồ tát - kém hơn điều đó sẽ không làm cho bạn được mãn nguyện. Đây là bất mãn thiêng liêng.

Người ta phải không là tầm thường và vô trách nhiệm trong tâm, nhưng phải cố gắng làm những hành vi chứng tỏ lòng của mình.

Và cuộc sống này của người tìm kiếm không nên là cuộc sống của điều tầm thường, bởi vì từng điều nhỏ bé mà bạn liên tục làm đều làm phí thời gian, năng lượng, cuộc sống.

Người tìm kiếm không thể làm phí hoài. Toàn thể cuộc sống của người đó phải được hiến dâng và cống hiến cho duy nhất một điểm. Người đó không thể phí hoài đây đó được: người đó không thể đi và ngồi trong quán cà

phê và buôn chuyện không cần thiết, người đó không thể đọc cái mà sẽ không giúp ích gì. Người đó sẽ không làm một việc nào mà không giúp ích cho cuộc hành trình của người đó, và người đó sẽ không thu thập một thứ gì mà sẽ trở thành gánh nặng về sau và sẽ phải bị bỏ đi. Người đó vẫn còn đơn giản. Tính đơn giản này chẳng liên quan gì tới việc khổ hạnh. Tính đơn giản này đơn thuần là khoa học. Người đó không tích lũy rác bởi vì thế thì bạn phải mang nó: người đó vẫn còn không bị nặng gánh. Và rác lớn nhất là rác của tri thức, vì mọi thứ khác khác đều ở bên ngoài bạn, tri thức chui vào bên trong; nó làm cho đầu bạn rất nặng, và đầu phải rất nhẹ.

Bạn có quan sát không, hay bạn có thấy con búp bê Nhật Bản có tên là daruma? Daruma là tên tiếng Nhật Bản cho Bồ đề đạt ma. Con búp bê này hay: nó đại diện cho người chúng ngộ, con búp bê daruma. Cái đẹp của nó là ở chỗ bạn có thể ném nó theo bất kì cách nào những nó bao giờ cũng ngồi lại theo tư thế hoa sen đầy đủ. Bạn ném nó, bạn không thể lật úp nó được - nó lại ngồi lại. Đáy nó nặng, đầu nó nhẹ, cho nên bạn không thể để nó lộn ngược được. Nó bao giờ cũng ngồi thẳng dậy.

Chính trường hợp đối lập là xảy ra với con người: họ lộn ngược. Đầu họ rất nặng, họ rất nặng, họ là nặng ở trên chóp. Họ đang đứng trên đầu họ. Người thông thái đứng trên đầu mình. Người đó liên tục trong tư thế sirshasana, đứng lộn đầu.

Người không có tri thức trong đầu, người có đầu trống rỗng, im lặng, là đứng thẳng đứng. Người đó ở trong tư thế hoa sen, người đó là con búp bê daruma. Bạn không thể lật ngược người đó được, không có cách nào - người đó bao giờ cũng quay lại. Bạn không thể quấy rối người đó được, không có cách nào - việc không bị quấy rối của người đó vẫn còn liên tục.

Người ta phải không là tâm thường và vô trách nhiệm trong tâm...

Trách nhiệm là gì? Bình thường nghĩa của một từ đã được liên kết với những thứ sai. Trách nhiệm thực là hướng tới Thượng đế và không hướng người nào khác; hay, trách nhiệm thực là hướng tới bản tính riêng của bạn và không tới ai khác. Bạn không có trách nhiệm với xã hội hay với nhà thờ hay với quốc gia. Bạn không có trách nhiệm với gia đình, với cộng đồng. Bạn có trách nhiệm chỉ với một điều: đó là mặt nguyên thủy của bạn, bản thể nguyên thủy của bạn. Và trong trách nhiệm đó mọi trách nhiệm khác đều được bao quát một cách tự động. Trở nên tự nhiên đi.

Và người là tự nhiên đều có trách nhiệm - bởi vì người đó đáp ứng. Người không tự nhiên không bao giờ đáp ứng, người đó chỉ phản ứng. Phản ứng nghĩa là máy móc, đáp ứng là phi máy móc, tự phát.

Bạn thấy một đoá hoa đẹp và bạn đột nhiên nói cái gì đó: “Nó đẹp quá.” Quan sát xem liệu đó là phản ứng hay đáp ứng. Đi sâu hơn vào trong nó, tia tốt nó. Bạn đã nói gì - rằng “Đoá hoa đẹp” - nó có là đáp ứng tự phát của bạn cho khoảnh khắc này, ở đây bây giờ không? Đây có là kinh nghiệm của bạn không, hay bạn đơn thuần lặp lại lời sáo rỗng vì bạn đã nghe người khác nói nói rằng hoa là đẹp? Đi vào trong nó đi, quan sát: ai đã nói qua bạn? Có thể đó là mẹ bạn.... Bạn có thể nhớ ngày đó, lần đầu tiên mẹ bạn đưa bạn ra vườn, vườn công cộng, và mẹ bạn đã nói với bạn, “Nhìn hoa hồng này. Nó đẹp làm sao!” Và thế rồi cuốn sách mà bạn đã từng đọc, và bộ phim mà bạn

đã từng xem, và những người bạn đã nói với - và tất cả họ đều đã từng nói “Hoa hồng đẹp.” Nó đã trở thành thứ được lập trình trong bạn. Khoảnh khắc bạn thấy hoa hồng chương trình của bạn nói “Nó đẹp,” không phải bạn. Nó chỉ là đĩa ghi âm thanh, nó là băng ghi âm. Hoa hồng bên ngoài làm lấy cò băng ghi âm và nó đơn giản lặp lại. Nó là phản ứng.

Đáp ứng là gì? Đáp ứng là không được lập trình: việc kinh nghiệm trong khoảnh khắc. Bạn nhìn vào hoa, bạn thực sự nhìn vào hoa, không ý tưởng nào che mắt bạn. Bạn nhìn vào đoá hoa này, tính đây này của nó; mọi tri thức đều bị gạt sang bên, trái tim bạn đáp ứng. Tâm trí bạn phản ứng. Trách nhiệm thuộc về trái tim. Bạn có thể không nói gì; thực ra, không cần nói, “Cái này đẹp.”

Tôi đã nghe....

Lão Tử thường đi dạo buổi sáng. Một hàng xóm muốn đi cùng ông ấy. Lão Tử nói, “Nhưng xin nhớ cho, đừng nói nhiều. Ông có thể đi cùng, nhưng đừng nói nhiều.”

Nhiều lần người này muốn nói cái gì đó, nhưng biết Lão Tử, nhìn ông ấy, ông ta tự dằn mình lại. Nhưng khi mặt trời bắt đầu mọc và nó đẹp thế, cảm dỗ nhiều tới mức ông ấy quên mất mọi điều Lão Tử đã nói và ông ta nói, “Nhìn kìa! Buổi sáng đẹp làm sao!”

Và Lão Tử nói, “Vậy là ông đã trở thành nói nhiều rồi. Ông nói quá nhiều! Ông ở đây, ta ở đâu, mặt trời ở đây, mặt trời đang mọc - vậy phỏng có ích gì mà nói với ta ‘Mặt trời đẹp’? Ta không thể thấy được sao? Ta mù sao? Phỏng có ích gì mà nói điều đó? Ta cũng ở đây.”

Thực ra, người nói “Buổi sáng đẹp” không có đó. Ông ta lặp lại, đó là phản ứng.

Khi bạn đáp ứng, lời có thể không được cần chút nào hay thỉnh thoảng chúng có thể được cần - điều đó sẽ tùy vào tình huống. Nhưng chúng sẽ không cần ở đó: chúng có thể được cần, chúng có thể không được cần.

Đáp ứng là của trái tim. Đáp ứng là tình cảm, không phải ý nghĩ. Bạn cảm động: nhìn đóa hồng cái gì đó bắt đầu nhảy múa trong bạn, cái gì đó được khuấy động ở cốt lõi sâu nhất của bản thể bạn, cái gì đó bắt đầu mở ra bên trong bạn. Đóa hoa bên ngoài thách thức đóa hoa bên trong, và hoa bên trong đáp ứng - đây là khả năng đáp ứng của trái tim. Và nếu bạn không bị dính líu với những điều tầm thường, bạn sẽ có đủ năng lượng, năng lượng dư thừa, để có điệu vũ bên trong này của trái tim. Khi năng lượng bị tiêu tán trong ý nghĩ, tình cảm của bạn bị bỏ đói.

Ý nghĩ là kẻ ăn bám: chúng sống trên năng lượng mà thực sự dành cho tình cảm, chúng bóc lột nó. Ý nghĩ giống như việc dò rỉ trong bản thể bạn: chúng lôi năng lượng của bạn ra. Thế thì bạn giống như cái bình có lỗ thủng - không cái gì có thể được chứa trong bạn, bạn vẫn còn nghèo. Khi không có ý nghĩ năng lượng của bạn được chứa ở bên trong, mức của nó bắt đầu dâng lên ngày càng cao hơn, bạn có một loại tính đầy đủ. Trong tính đầy đủ đó trái tim đáp ứng. Và thế thì cuộc sống là thơ ca, thế thì cuộc sống là âm nhạc, và chỉ thế thì bạn mới có thể làm phép màu làm những hành vi chứng minh cho lời của bạn, không trước điều đó. Thế thì bạn không chỉ nói “Anh yêu em,” chính sự tồn tại của bạn chứng minh tình yêu này. Thế thì lời của bạn không phải là lời bất lực, chúng có linh hồn cho chúng. Và sống như điều đó là cuộc sống duy nhất đáng sống: khi lời của bạn và hành vi của bạn tương ứng nhau, khi lời và hành vi của bạn không đối lập,

khi lời của bạn đầy sự chân thành, khi bất kì cái gì bạn nói bạn đều là nó.

Trước điều đó, bạn sống trong một loại chia chẻ: bạn nói điều này, bạn làm điều khác. Bạn vẫn còn tinh thần phân liệt - toàn thể nhân loại là bị tinh thần phân liệt - trừ phi bạn đi tới điểm này nơi lời và hành vi không còn tách bạch, mà là hai mặt của cùng một hiện tượng. Bạn nói điều bạn cảm, bạn cảm điều bạn nói, bạn làm điều bạn nói, bạn nói điều bạn làm: người ta đơn giản quan sát bạn và sẽ thấy tính đích thực của bản thể bạn.

Nếu, khi có yên tĩnh, tâm linh có cảm giác liên tục và không ngắt quãng về niềm vui lớn dường như được say sưa hay được tắm mát, đó là dấu hiệu rằng nguyên lí ánh sáng là hài hoà trong toàn thân; thế thì Hoa Vàng bắt đầu thành nụ.

“Khi có yên tĩnh” - dấu hiệu xác nhận lớn - thế thì “tâm linh có cảm giác liên tục và không ngắt quãng về niềm vui lớn.” Chẳng vì lí do nào cả bạn đột nhiên cảm thấy bản thân mình vui sướng. Trong cuộc đời thường, nếu có lí do nào đó bạn vui. Bạn đã gặp một người đàn bà đẹp và bạn vui, hay bạn có được tiền bạn bao giờ cũng cần và bạn vui, hay bạn đã mua được ngôi nhà với vườn đẹp và bạn vui - nhưng những niềm vui này không thể kéo dài được, chúng là nhất thời. Chúng không thể vẫn còn liên tục và không ngắt.

Tôi đã nghe....

Mulla Nasruddin đang ngồi, rất buồn, trước ngôi nhà của mình. Một hàng xóm hỏi, “Mulla, sao anh trông buồn thế?”

Và Mulla nói, “Trông đấy! Mười lăm ngày trước ông bác tôi mất và ông ấy đã để lại cho tôi năm mươi nghìn ru pi.”

Hàng xóm nói, “Nhưng điều này chẳng có lí do nào để buồn cả! Anh đáng phải hạnh phúc chứ.”

Mulla nói, “Trước hết anh nghe cả câu chuyện đã. Và bảy ngày trước ông bác khác của tôi chết và để lại cho tôi bảy nghìn ru pi. Còn bây giờ thì chẳng có gì nữa. Chẳng ai chết, chẳng cái gì xảy ra. Một tuần qua rồi, và tôi thực sự buồn.”

Nếu vui của bạn do cái gì đó gây ra, nó sẽ biến mất, nó sẽ là nhất thời. Nó sẽ sớm rời bỏ bạn trong nỗi buồn sâu sắc. Mọi niềm vui đều bỏ bạn trong nỗi buồn sâu sắc. Nhưng có một loại niềm vui khác, đó là dấu hiệu xác nhận: rằng bạn đột nhiên vui chẳng bởi lí do nào cả. Bạn không thể chỉ ra được tại sao. Nếu ai đó hỏi, “Tại sao bạn vui?” bạn không thể trả lời được.

Tôi không thể trả lời tại sao tôi vui vẻ. Không có lí do. Bây giờ vui vẻ này không thể bị quấy rối. Bây giờ bất kì cái gì xảy ra, nó sẽ tiếp tục. Nó có đó hết ngày nọ tới ngày kia. Bạn có thể trẻ, bạn có thể già, bạn có thể sống, bạn có thể chết - nó bao giờ cũng có đó. Khi bạn đã tìm ra niềm vui nào đó mà vẫn còn mãi - hoàn cảnh thay đổi nhưng nó vẫn còn lại - thế thì bạn chắc chắn đang tới gần hơn với phật tính. Đây là dấu hiệu xác nhận.

Nếu niềm vui tới và đi, điều đó chẳng mấy giá trị, điều đó là hiện tượng trần gian. Khi niềm vui còn mãi, không gián đoạn và liên tục - dường như bạn đang ngắt ngậy, không thuốc nào bạn vẫn bị say, dường như bạn

vừa mới tắm, tươi như giọt sương buổi sớm, tươi như lá mới trong mùa xuân, tươi như lá sen trong ao, dường như bạn vừa mới tắm xong - khi bạn vẫn còn liên tục trong cái tươi mát đó, cái còn mãi và còn mãi và không cái gì quấy rối nó, biết rõ rằng bạn đang về gần tới nhà hơn.

đó là dấu hiệu rằng nguyên lí ánh sáng là hài hoà trong toàn thân.

Bây giờ toàn thân bạn đang vận hành như một thể thống nhất hài hoà. Toàn thân bạn đang trong hài hoà. Bạn không còn bị chia chẻ, bạn không còn mảnh mẩu. Đây là việc cá nhân hoá: bạn là một toàn thể, mọi bộ phận vận hành và chạy êm ru cùng nhau, mọi bộ phận vận hành trong dàn nhạc của bản thể, không cái gì ra ngoài sự hoà điệu. Thân thể, tâm trí, linh hồn, cái thấp nhất và cái cao nhất, từ dục tới samadhi - tất cả đều vận hành trong hài hoà vô vùng và sự hợp nhất không thể tin được.

... thế thì Hoa Vàng bắt đầu thành nụ. Khi, thêm nữa, mọi lối mở đều yên tĩnh, và trắng bạc lên giữa trời, và người ta có cảm giác rằng đất lớn lao này là thế giới của ánh sáng và chói sáng, đó là dấu hiệu rằng thân thể của tâm tự nó mở tới sáng tỏ. Nó là dấu hiệu rằng Hoa Vàng đang mở ra.

Thế thì, hơn nữa, khi tất cả mở ra, mọi giác quan đều yên tĩnh, không chỉ tâm trí.... Tâm trí là giác quan bên trong của bạn, cái đó phải được làm cho im lặng trước nhất. Thế rồi có năm giác quan mà chính là kẻ nuôi tâm trí: mắt bạn, tai bạn, mũi bạn, tất cả các giác quan.

Chúng liên tục đem thông tin từ bên ngoài tới và chúng cứ chông chát thông tin bên trong, trong tâm trí.

Khi chúng cũng im lặng, không đem cái gì vào, chúng hoàn toàn im lặng, thụ động - mắt nhìn nhưng không đem cái gì vào, tai nghe nhưng không bám lấy cái gì được nghe, lưỡi nếm nhưng người khao khát không vì vị ngon, khi mọi giác quan của bạn “...đều yên tĩnh, và trắng bạc lên giữa trời” - trắng bạc đại diện cho nguyên lí nữ tính.

Khi “...trắng bạc lên giữa trời” - khi mọi giác quan đều thụ động, tâm trí thụ động và yên tĩnh - điều đó nghĩa là bạn đã đạt tới nguyên lí nữ tính của thụ động, chờ đợi. Bạn đã trở thành bụng mẹ.

Đó là đêm trăng tròn, mọi thứ đều mát mẻ và im lặng và thụ động, không cái gì khuấy động - niềm vui là vô hạn!

... và người ta có cảm giác rằng đất lớn lao này là thế giới của ánh sáng và chói sáng...

Và không chỉ bạn cảm thấy nó ở bên trong đâu. Khi nó ở bên trong, bạn lập tức bắt đầu cảm thấy nó ở bên ngoài nữa - rằng toàn thể trái đất là thế giới của ánh sáng và chói sáng.

... đó là dấu hiệu rằng thân thể của tâm tự nó mở tới sáng tỏ.

Bạn đang trở nên trong suốt, sáng tỏ, sạch sẽ, cảm nhận.

Nguyên lí nữ tính đem tới sáng tỏ bởi vì nó là nguyên lí thụ động. Nó đem tới nghỉ ngơi, hoàn toàn nghỉ ngơi. Bạn đơn giản ở đó không làm gì, mọi thứ đều sáng tỏ, mọi mây đều đã mất. Bạn có thể thấy được xuyên thấu

vào trong thực tại. Bên trong có im lặng và vui vẻ, và bên ngoài có im lặng và vui vẻ.

Đó là dấu hiệu rằng Hoa Vàng đang nở ra.

Đầu tiên, nó mới chỉ bắt đầu thành nụ, bây giờ nó mở ra. Một bước thêm nữa cần phải được lấy.

Hơn nữa, toàn thân cảm thấy mạnh mẽ và vững chắc tới mức nó không sợ bão không sợ sương giá.

Khi im lặng và niềm vui của bạn sâu sắc lên, bạn bắt đầu cảm thấy rằng không có chết cho bạn. Trong chết chỉ mặt nạ chết, nhân cách chết. Điều tinh túy không bao giờ chết. Khi bạn biết cái gì đó vẫn tiếp tục trong bạn, cái gì đó không bao giờ thay đổi - niềm vui kéo dài liên tục bất kể các điều kiện - thế thì bạn biết lần đầu tiên rằng cái gì đó là bất tử trong bạn, cái gì đó trong bạn là vĩnh hằng. Và khoảnh khắc đó là khoảnh khắc của sức mạnh, tiềm năng, bạo dạn. Thế thì người ta không sợ. Thế thì run rẩy biến mất. Lần đầu tiên bạn nhìn vào trong thực tại mà không sợ. Bằng không cái gọi là các Thượng đế của bạn chỉ là từ sợ hãi: bạn đã tạo ra họ để an ủi bản thân mình, bạn đã tạo ra họ như sự nâng đỡ cho sợ của bạn, như cái bảo vệ, như áo giáp. Bạn sợ, bạn cần ai đó để bám víu. Đây là những Thượng đế giả, đây không phải là những Thượng đế thực. Từ sợ hãi làm sao bạn có thể tìm ra được Thượng đế thực?

Và cái gọi là người tôn giáo đều được biết như người sợ Thượng đế. Người tôn giáo thực không có sợ, không sợ thế giới không sợ Thượng đế. Trong bạo dạn một cách nhìn khác toàn bộ về Thượng đế nảy sinh.

Mọi sự theo đó những người khác không hài lòng, khi ta gặp họ, không thể che chắn sự chói sáng của hạt mầm của tâm linh.

Bây giờ không cái gì che mù, không cái gì có thể chôn vùi bạn và bóp méo sự sáng tỏ của bạn. Cách nhìn của bạn vẫn còn nguyên không bị động chạm. Ai đó xúc phạm bạn nhưng điều đó không trở thành mây. Ai đó giận, bạn có thể thấy thấu suốt: bạn thực sự cảm thấy từ bi với người giận này vì người đó đang bùng cháy không cần thiết trong ngọn lửa. Bạn biểu lộ phúc lạc của bạn, an bình của của bạn, tình yêu của bạn với người đó. Người đó là người ngu dại, người đó cần mọi từ bi.

Màu vàng của vàng rót đầy nhà...

Bây giờ nguyên lí thứ hai bắt đầu vận hành: nguyên lí nam tính, Vàng màu Vàng. Mặt trăng đại diện cho nữ tính - phần cái; và mặt trời, Vàng màu Vàng đại diện cho nguyên lí nam tính - phần đực. Mặt trăng là âm và mặt trời là dương.

Đầu tiên, bạn phải trở thành nguyên lí im lặng, thụ động, nữ tính. Chỉ từ bụng mẹ của nữ tính mà nam tính sẽ nảy sinh, chỉ từ tính thụ động mà hành động sẽ nảy sinh, và thế thì hành động sẽ không có sự bất ổn trong nó. Thế thì hành động sẽ đơn giản là việc nở hoa. Nó sẽ không có lo âu như cái bóng, nó sẽ không bắt nguồn từ ham muốn. Nó sẽ tới từ năng lượng dư thừa. Nó sẽ tới vì có nhiều năng lượng thế và bạn phải nhảy múa.

Màu vàng của vàng rót đầy nhà, các bậc cửa làm bằng ngọc bích trắng.

Ngọc bích trắng đó nghĩa là nữ tính, bậc cửa là âm. Chiếc thang mang nữ tính. Nhưng khi bạn đã đạt tới, đột nhiên tính thụ động nở hoa trong hành động.

Màu vàng của vàng rót đầy nhà, các bậc cửa làm bằng ngọc bích trắng. Những thứ mục nát và bốc mùi trên đất tới tiếp xúc với một hơi thở của năng lượng thực sẽ lập tức sống lại.

Và nếu bạn có thể đi vào trong tiếp xúc với người như thế, người có các bậc cửa bên trong được làm từ ngọc bích trắng - người có bầu trời bên trong đầy trắng và có ngôi nhà bên trong đầy vàng màu vàng - nếu bạn có thể tới trong tiếp xúc với người như vậy, cho dù bạn chết, bạn sẽ lập tức sống lại. Đó là nghĩa của câu chuyện về Lazarus, Jesus gọi Lazarus ra từ nấm mồ. Mọi chur phạt đều đã gọi mọi người ra từ các nấm mồ của họ.

Tôi đang gọi bạn ra từ nấm mồ của bạn, bởi vì cách bạn đã sống không phải là Đường đúng: bạn đã trở nên quan tâm tới cái tầm thường và bạn đã quên mất điều tinh túy, bạn chỉ nhặt vò sò và đá màu trên bãi biển và bạn đã quên mất tất cả về kim cương đang ở rất gần bên, bạn đang thu thập rác mà có thể bị cái chết lấy đi.

Tôi đang gọi bạn để đạt tới các kho báu mà không cái chết nào có thể lấy đi khỏi bạn: Lazarus, ra khỏi nấm mồ của ông đi!

Và người lắng nghe trở thành đệ tử. Người lắng nghe trở thành sannyasin. Người lắng nghe bắt đầu đi vào trong thế giới bên trong. Cuộc hành trình của người đó là khác toàn bộ với cuộc hành trình của những người khác: người đó có thể sống trong thế giới nhưng người đó

không còn ở đó nữa, mỗi quan tâm của người đó là khác hoàn toàn.

Máu đỏ trở thành sữa.

Đây là nghĩa của câu ngạn ngữ nổi tiếng về Mahavira. Người ta nói rằng một con rắn, rắn rất nguy hiểm, tấn công Mahavira, cắn chân ông ấy, nhưng thay vì máu, sữa bắt đầu chảy ra. Bây giờ người Jaina coi điều đó là đúng tới từng từ, và thế rồi họ trở thành trò cười. Nó không phải là thông điệp đúng từng chữ đâu, nó là ngu ngôn. Máu đỏ đại diện cho bạo hành và sữa trắng đại diện cho tình yêu.

Khoảnh khắc đứa trẻ được sinh ra, vú người mẹ trở nên đầy sữa - từ tình yêu, từ tình cảm với đứa bé mới sinh, đột nhiên máu cô ấy bắt đầu đổi thành sữa. Đột nhiên phép màu bắt đầu xảy ra trong hoá chất của người mẹ: mãi cho tới giờ cô ấy đã từng chỉ là người đàn bà, bây giờ cô ấy là người mẹ. Khi đứa con được sinh ra, hai người được sinh ra - một mặt, đứa con, mặt khác, người mẹ. Người mẹ có hoá chất khác với người đàn bà, phép màu đã xảy ra: từ tình yêu, máu bắt đầu biến thành sữa. Nó là biểu tượng: máu là bạo hành, sữa là tình yêu.

Khi một người đạt tới trạng thái này, mọi bạo hành biến mất: người đó toàn là tình yêu - yêu và không gì khác.

Thân thể mảnh mai của thịt là vàng và kim cương.

Và những người có thể thấy, những người có mắt để thấy, sẽ có khả năng nhìn vào trong thân thể của vị phật không phải là thịt yếu ớt, mà là vàng và kim cương ròng.

Đó là lí do tại sao đệ tử không được người khác tin. Người khác nghĩ đệ tử đã bị thôi miên bởi vì họ bắt đầu thấy những điều mà không ai khác có thể thấy, điều là sẵn có chỉ cho các đệ tử gần gũi. Họ bắt đầu thấy, trong thân thể vật lí bình thường, cái gì đó khác - thân thể khác, thân thể bằng vàng và kim cương, thân thể của vĩnh hằng. Thân thể này bằng thịt là thân thể theo thời gian. Ấn đặng sau nó là thân thể của vĩnh hằng. Nhưng với thân thể đó người ta cần mắt để nhìn... và chỉ tình yêu và buông xuôi mới có thể cho bạn đôi mắt đó để thấy.

Đó là dấu hiệu rằng Hoa Vàng được kết tinh.

Nhưng khi người ta đang đi vào trong cuộc hành trình bên trong này và người ta có thể thấy thân thể riêng của mình như vàng và kim cương, thế thì người ta có thể chắc chắn rằng Hoa Vàng được kết tinh. Đầu tiên nó chỉ mới hé nụ, thế rồi nó mở ra, bây giờ nó được kết tinh.

Vẻ rực rỡ của ánh sáng dần dần kết tinh lại. Do đó một bậc thềm lớn nảy sinh và trên nó, trong tiến trình thời gian, Phật xuất hiện.

Bây giờ bạn có thể chắc chắn: Phật không còn xa xôi, bình minh đang cận kề, đêm qua rồi. Trên bậc thềm của việc nhìn này về vàng và kim cương, về thân thể vĩnh hằng - vì vẻ rực rỡ này kết tinh, một bậc thềm nảy sinh, trong tiến trình thời gian, Phật xuất hiện.

Người ta không thể làm được gì bên ngoài điểm này. Khi Hoa Vàng đã kết tinh, khi hoa sen đã kết tinh, bạn không thể làm được gì bên ngoài điểm này. Bây giờ người ta đơn giản phải đợi: ngồi im lặng, không làm gì, và xuân tới, và cỏ tự nó mọc lên. Một khoảnh khắc,

... trong tiến trình thời gian...

Khi xuân tới...

... Phật xuất hiện. Khi vàng xuất hiện nó phải là ai ngoài Phật?

Ở phương Đông chúng ta đã gọi nó là Phật, ở phương Tây các bạn đã gọi nó là Christ - nó là cùng một nguyên lí.

Với Phật là người thiêng bằng vàng của chúng ngộ lớn lao. Đây là kinh nghiệm xác nhận lớn lao.

Và khi bạn đã thấy bên trong bản thân bạn nền chói lọi, ánh sáng kết tinh và trên nền của nó Phật xuất hiện, khi bạn đã thấy Hoa Vàng mở ra, bùng nổ, và trên hoa sen vàng Phật xuất hiện, bạn đã về tới nhà.

Đây là mục đích tối thượng. Điều này phải được tìm ra. Điều này có thể được tìm ra. Đây là quyền tập ấm của bạn. Nếu bạn bỏ lỡ, chỉ bạn sẽ chịu trách nhiệm, không ai khác. Mạo hiểm tất cả đi, nhưng đừng bỏ lỡ nó! Hi sinh tất, nhưng đừng bỏ lỡ nó!

Đủ cho hôm nay.

Chương 20

Lời không thể chữa nó

Câu hỏi 1

Osho ơi,

Tôi yêu thầy. Tôi cũng yêu chuyện cười của thầy. Tôi rất nghiêm trang trong những ngày này. Toàn thể trò chơi chúng ngộ là quá nặng nề. Xin thầy kể nhiều chuyện cười hơn.

Majida, chúng ngộ, chính ý tưởng về chúng ngộ, là trò cười lớn nhất có đó. Nó là trò cười bởi vì nó cố được cái gì đó mà đã có đó rồi. Nó đang cố đạt tới đâu đó nơi bạn đã ở đấy rồi. Nó cố gạt bỏ cái gì đó mà không có đó chút nào. Nó là nỗ lực mà thật buồn cười.

Bạn được chúng ngộ từ chính lúc bắt đầu. Chúng ngộ là bản tính của bạn. Chúng ngộ không phải là cái gì đó phải được đạt tới, nó không phải là mục đích. Nó là cội nguồn của bạn, nó là chính năng lượng của bạn.

Nhưng một khi bạn bắt đầu nghĩ về chúng ngộ như mục đích, bạn sẽ trở nên nghiêm trang, bạn sẽ trong rắc

rồi vô cùng - và tuyệt đối không cần thiết, về sự sáng tạo riêng của bạn. Và bạn sẽ không bao giờ thành công nữa, bởi vì nghĩ về chúng ngộ như mục đích là đã bỏ lỡ toàn thể vấn đề. Nó không có đó để được tìm, nó ở trong người tìm kiếm. Người tìm kiếm không thể tìm được nó! Nếu người tìm kiếm cố tìm nó, người đó sẽ không bao giờ tìm thấy nó. Cũng dường như ai đó đang cố tìm kính của mình và kính đang ở trên mũi; người đó cố tìm kính với sự giúp đỡ của kính, và người đó không nhận biết. Thật là kì cục!

Bạn đang tạo ra cuộc hành trình nghiêm trang cho bản thân bạn. Bạn đang làm cho nó thành mục đích và nó là cội nguồn của bạn. Bạn đang làm nó thành tham vọng của bạn - và nó đã là hoàn cảnh! Từ chính lúc ban đầu, không ai là không chúng ngộ. Thế thì cái gì đã xảy ra cho mọi người? Tại sao họ tìm? Tại sao họ cứ tìm mãi? Tại sao họ làm ra mục đích từ nó?

Trong cuộc sống, mọi thứ khác phải được tìm ra - ngoại trừ chúng ngộ. Nếu bạn muốn tiền, nó phải là mục đích; bằng không bạn sẽ không tìm thấy nó. Bạn phải làm việc vất vả vì nó, bạn phải đưa toàn thể năng lượng của bạn vào trong tham vọng, chỉ thế thì bạn sẽ tìm ra. Thế nữa điều đó cũng là không tuyệt đối chắc chắn - bạn có thể tìm ra, bạn có thể không tìm ra. Nếu bạn muốn quyền lực bạn sẽ phải tìm và kiếm theo mọi cách có thể - hợp pháp, bất hợp pháp, đúng, sai. Trong cuộc sống, mọi thứ đều phải được tìm ra bởi vì bạn không đem tiền đi cùng bạn và bạn không mang quyền đi cùng bạn, và bạn không mang cung điện đi cùng bạn. Bạn tới trần trụi, tay trống rỗng, và bạn đi trần trụi và tay trống rỗng. Bạn không đem thứ gì của thế giới này - và tất cả những thứ được cần đó, bạn xông tới và bạn cố đạt được cái này cái nọ.

Dần dần, dần dần ý tưởng này nảy sinh trong bạn rằng tất cả những thứ này sẽ bị lấy đi khỏi bạn, chết sẽ tới và sẽ triệt tiêu mọi thứ: bạn trở nên kinh hoàng, sợ hãi sinh. Từ sợ, bạn bắt đầu nghĩ tìm cái gì đó mà sẽ không bị lấy đi khỏi bạn: Thượng đế, chân lí, chứng ngộ, niết bàn, hay bạn có thể cho nó bất kì cái tên nào. Bây giờ bạn bắt đầu tìm niết bàn, chứng ngộ, Thượng đế, samadhi theo cùng cách như bạn đã từng tìm tiền, quyền, danh - bởi vì bạn đã biết một logic, bạn đã học một chương trình. Bây giờ chương trình này nói, “Minh không thể có được tiền mà không kiếm nó, làm sao mình có thể có được chứng ngộ mà không tìm nó? Cho nên tìm, kiếm, tranh đấu, vật lộn đi.” Và có toàn thể điểm nút của vấn đề - và bạn trở nên lố bịch.

Tiền phải được tìm nếu bạn muốn có nhiều tiền, nhưng chứng ngộ đã có đó rồi. Bạn mang nó cùng bạn. Nó là mặt nguyên thủy của bạn. Nó là cái trống rỗng của bạn, tâm thức của bạn. Nó là bản thể bạn. Khi bạn chết, mọi thứ khác sẽ chết ngoại trừ chứng ngộ của bạn, ngoại trừ tâm thức của bạn. Không ai có thể lấy nó đi khỏi bạn được.

Nhưng logic mà bạn đã học trong thế giới làm bạn phát rồ. Nó rất logic cho tìm, kiếm tiền, quyền, tên tuổi, danh vọng; nó rất phi logic để tìm chứng ngộ. Và thế thì nó trở thành trò nặng nề, rất nghiêm trang. Đó là lí do tại sao người tôn giáo trông nghiêm trang thế. Người tôn giáo không thể nghĩ được ai đó có tính tôn giáo nếu người đó không nghiêm trang. Nghiêm trang đã trở thành gần đồng nghĩa với tôn giáo - buồn, mặt dài ra. Bạn có thấy các thánh nhân của bạn cười không? Đó là lí do tại sao cái gọi là các thánh nhân Ấn Độ chống lại tôi: họ không thể tin được rằng người chứng ngộ có thể kể chuyện cười. Họ không thể tin được!

Kinh nghiệm riêng của tôi là ở chỗ chỉ người chứng ngộ mới có thể kể chuyện cười. Cái gì khác còn lại? Người đó đã thấy những chuyện cười vĩ đại nhất tất cả của nó: người đó đã thấy toàn thể cái ngớ ngẩn của việc tìm chứng ngộ.

Người ta thấy chứng ngộ không phải bởi việc tìm, mà bởi một ngày nào đó đi tới điểm tuyệt vọng tới mức người ta vứt bỏ mọi nỗ lực. Trong chính khoảnh khắc đó người ta trở nên nhận biết về nó: khi việc tìm dừng lại, việc ham muốn biến mất, bạn bị bỏ lại một mình cùng bản thể bạn - không đâu mà đi, bạn ở trong.

Cuộc hành trình bên trong không thực là cuộc hành trình. Khi mọi cuộc hành trình biến mất - không đâu mà đi, không mối quan tâm nào tới việc đi, bạn đã tìm theo mọi hướng và mọi hướng đều không được với bạn - trong tuyệt vọng hoàn toàn bạn đơn giản dừng lại, bạn sụp đổ. Nhưng chính việc sụp đổ đó là khoảnh khắc của biến đổi. Không đâu mà đi, bạn ở trong. Không tìm cái gì, chỉ người tìm kiếm còn lại. Không cố gắng bắt giữ cái gì, bạn đột nhiên trở nên nhận biết về kẻ bắt giữ. Không quan tâm tới bất kì đối thể nào - tiền hay chứng ngộ hay Thượng đế - chỉ tính chủ thể có đó. Bạn quay trở về nhà... và có tiếng cười lớn, bởi vì bạn bao giờ cũng ở đó rồi.

Trương truyền là khi Bồ đề đạt ma trở nên chứng ngộ ông ấy đã không thôi cười trong bảy năm. Có câu chuyện khác, ở Nhật Bản, về phật cười, Hotei.

Toàn thể giáo huấn của ông ấy chỉ là tiếng cười. Ông ấy sẽ đi từ chỗ nọ sang chỗ kia, từ bãi chợ này sang bãi chợ khác. Ông ấy sẽ đứng ở giữa chợ và bắt đầu cười

- đó là buổi giảng đạo của ông ấy. Tiếng cười của ông ấy truyền nhiễm, hay lây; tiếng cười thực, toàn thể bụng ông ấy rung lên cùng tiếng cười, chuyển động cùng tiếng cười. Mọi người sẽ tụ tập lại, họ bắt đầu cười, và thế rồi tiếng cười sẽ lan rộng, và con sóng triều tiếng cười, và cả làng được tràn ngập với tiếng cười.

Mọi người thường đợi Hotei tới làng họ vì ông ấy đem tới niềm vui thế, phúc lành thế. Ông ấy chưa bao giờ thốt ra dù một lời, chưa bao giờ. Bạn hỏi về Phật và ông ấy sẽ cười, bạn hỏi về chúng ngộ và ông ấy sẽ cười, bạn hỏi về chân lí và ông ấy sẽ cười. Tiếng cười là thông điệp duy nhất của ông ấy.

Bây giờ trên cực đoan đối lập, người Ki tô giáo nói Jesus chưa bao giờ cười. Người Ki tô giáo phải diễn giải sai Jesus. Nếu người Ki tô giáo mà đúng, thế thì Jesus không chúng ngộ - và tôi ưa thích Jesus chúng ngộ hơn là người Ki tô giáo là đúng. Cho nên tôi nói với bạn, ông ấy đã cười! Ông ấy phải đã cười chứ. Chỉ những người như thế mới có thể cười. Toàn thể năng lượng của họ trở thành niềm vui sùng sục. Toàn thể bản thể của họ tuôn ra trong mở hội. Tiếng cười là việc mở hội. Jesus phải đã cười. Cảm giác riêng của tôi là ở chỗ tiếng cười của ông ấy phải đã xúc phạm tới cái gọi là các giáo sĩ nghiêm trang vào thời của ông ấy.

Ông ấy phải đã kể những chuyện cười hay. Ông ấy là người Do Thái, và người Do Thái có những chuyện cười hay nhất thế giới. Và ông ấy không phải là người có thể được tin là nghiêm trang tới mức ông ấy chưa bao giờ cười. Một ấn tượng sai đã được tạo ra bởi Ki tô giáo. Jesus được vẽ khi bị đóng đinh - điều đó cho ấn tượng sai. Trong cả đời mình ông ấy đã không ở trên cây chữ thập. Hiểu biết riêng của tôi là ở chỗ trên cây chữ thập ông ấy phải đã cười, bởi vì chỉ con người của tiếng cười

lớn mới có thể nói với Thượng đế, “Cha ơi, xin tha thứ cho những người này, bởi vì họ không biết họ đang làm gì.” Ông ấy không nghiêm trang, ông ấy không buồn, ngay cả cây chũr thập cũng là mở hội.

Con vật có thể chơi, nhiều nhất, nhưng không con vật nào có thể mở hội. Điều đó chỉ được trao cho con người. Đó là đặc quyền của họ, quyền, để mở hội. Và tiếng cười là việc mở hội tốt nhất. Cười là phẩm chất con người nền tảng của bạn. Nếu bạn bắt gặp một con trâu cười, bạn sẽ phát điên. Không con vật nào có thể cười, duy nhất con người. Đó là cái gì đó đặc biệt, món quà của Thượng đế. Và một cách tự nhiên, khi người ta trở nên chứng ngộ, người ta sẽ có khả năng có tiếng cười toàn bộ. Bạn cần lí do để cười; ông ấy sẽ không cần lí do nào để cười. Tiếng cười sẽ chỉ là phẩm chất tự nhiên của ông ấy.

Đó là nghĩa của câu chuyện rằng Bồ đề đạt ma chưa bao giờ dùng cười trong bảy năm. Không có lí do nào - chỉ toàn thể cái buồn cười của sự việc: nhiều chư phật thế và mọi người đều tin rằng mình không phải là phật và cố đạt tới phật tính.

Các bạn tất cả đều là chư phật. Dù bạn biết điều đó hay không, không thành vấn đề - phật tính của bạn không bị ảnh hưởng bởi nó, bạn vẫn còn là vị phật. Bạn có thể tin rằng bạn không là vị phật; niềm tin của bạn sẽ không làm biến đổi bản tính của bạn. Bạn có thể tin vào bất kì cái gì! Niềm tin của bạn vẫn còn là hời hợt. Tại chính cốt lõi của linh hồn bạn, bạn là vị phật.

Khoảnh khắc bạn không trong ham muốn, bạn sẽ trở nên nhận biết về trung tâm bên trong nhất của bạn. Ham muốn đem bạn đi xa khỏi bản thân bạn. Và đó là vấn đề, Majida: bạn phải quá ham muốn về chứng ngộ, do đó bạn

đang trở nên nghiêm trang. Bằng không chẳng có gì nghiêm trang trong chứng ngộ.

Câu hỏi 2

Tại sao chân lí không thể diễn đạt được? Sao nó không thể được nói?

Chân lí là kinh nghiệm về vô ý nghĩ. Chân lí là kinh nghiệm về vô lời. Bạn đi tới kinh nghiệm chân lí chỉ trong im lặng hoàn toàn. Nó là im lặng hoàn toàn, do đó không thể nào thu nó lại thành âm thanh, thành lời, thành ý nghĩ. Bản chất cố hữu của nó là không có ý nghĩ. Diễn đạt chân lí trong lời sẽ giống như diễn đạt bầu trời qua mây. Bầu trời là không diễn đạt được qua mây. Bầu trời, bị bao phủ bởi mây, biến mất, bạn không thể thấy được nó. Mây càng nhiều bầu trời càng ít sẵn có, mây càng ít bầu trời càng sẵn có, không mây và toàn thể bầu trời là sẵn có. Bạn không thể diễn đạt bầu trời qua mây được. Chúng là chướng ngại. Ý nghĩ cũng vậy.

Chân lí là tâm thức của bạn, ý nghĩ là mây trên bầu trời tâm thức. Bạn không thể diễn đạt qua ý nghĩ được. Ý nghĩ của bạn nhiều nhất có thể chỉ ra - như ngón tay chỉ trăng. Nhưng nhớ lấy, ngón tay không phải là trăng và đừng bắt đầu tôn thờ ngón tay. Đó là điều đã xảy ra trên thế giới: ai đó đang tôn thờ ngón tay này, ai đó khác tôn thờ ngón tay khác - người Ki tô giáo, người Mô ha mét giáo, người Hindu, Phật tử. Phật tử đang làm gì? - tôn thờ

Phật. Đây chỉ là ngón tay chỉ trăng. Trăng ở đâu? Họ đang mút ngón tay và đã hoàn toàn quên mất trăng.

Đó là lí do tại sao tôi nói với bạn: Đừng bắt đầu cắn ngón tay tôi! Đừng trở thành quá quan tâm tới điều được nói. Điều được nói chỉ là việc chỉ ngón tay tới cái không thể được nói. Mọi lời cũng là như vậy, nhiều nhất, là mũi tên thôi. Đó là lí do tại sao chúng có thể bị hiểu lầm, dễ dàng bị hiểu lầm: các ngón tay bạn quen rồi, trăng bạn chưa bao giờ thấy, và khi tôi chỉ trăng bằng ngón tay nhiều khả năng bạn trở nên quan tâm tới ngón tay hơn là nhìn xa khỏi ngón tay và thấy trăng. Để nhìn trăng bạn sẽ phải nhìn xa khỏi ngón tay, bạn sẽ phải trở nên hoàn toàn quên lãng về ngón tay.

“Nói chân lí,” Oscar Wilde nói, “bạn phải đeo mặt nạ.”

Mọi lời đều là mặt nạ, mọi lí thuyết, giáo điều, triết học đều là mặt nạ, mọi tôn giáo, mọi thượng đế học đều là mặt nạ. Ông ấy đúng: nói chân lí, bạn phải đeo mặt nạ. Bạn không thể nói thẳng nó được, không có cách nào. Đem lời vào đơn giản nghĩa là: bây giờ bạn không thể thẳng băng được, trung gian phải bước vào. Bây giờ cách diễn đạt là qua trung gian, trung gian sẽ đem việc bóp méo riêng của nó vào trong điều đó. Nếu bạn có kính mâu đeo trước mắt, bạn sẽ thấy thế giới trong cùng một màu. Bây giờ lời sẽ trở thành giống như kính đeo trên mắt bạn: chúng sẽ tô màu thế giới của bạn. Đó là lí do tại sao mọi người nhìn vào thế giới theo những cách khác nhau - bởi vì họ đã bị ước định khác nhau.

Người Hindu nhìn thế giới khác với người Ki tô giáo. Người Hindu có thể tôn thờ cây và người Ki tô giáo sẽ nghĩ, “Vô nghĩa làm sao! Tôn thờ cây sao?” Người Ki tô giáo sẽ nghĩ, “Người này phải đưa về ý thức thôi, phải

được cải đạo. Người này là kẻ ngoại đạo. Làm nỗ lực để đem anh ta về tôn giáo đúng. Người này nguyên thủy quá” - bởi vì người Ki tô giáo có giáo dưỡng khác, ước định khác. Hỏi người Hindu: người đó có tâm trí khác. Người đó nói, “Toàn thể sự tồn tại là thiêng liêng. Cây cũng thiêng liêng. Và vấn đề không phải là bạn đang tôn thờ cái gì, vấn đề là ở chỗ bạn tôn thờ. Điều bạn tôn thờ không tạo ra khác biệt gì.” Và người Hindu sẽ nói, “Bạn liên tục tôn thờ cây chũr thập chết - nó được làm bằng gỗ - còn tôi tôn thờ cây sống, và bạn nghĩ tôi ngu sao? Ai ngu? Cây sống động và cuộc sống đang tuôn chảy, và cây xanh tươi và cây đang nở hoa. Thượng đế vẫn đang tuôn chảy trong nó như nhựa sống xanh. Cây chũr thập của bạn là chết. Tốt hơn cả là tôn thờ cây,” người Hindu sẽ nói, “hơn là tôn thờ cây chũr thập.”

Người Hindu tôn thờ Krishna - nhảy múa, thổi sáo - và người Ki tô giáo không thể tin được điều đó vì thế giới đang đau khổ: “Và làm sao người này lại độc ác tới mức ông ta thổi sáo? Thế giới cần được cứu rỗi và ông ta nhảy múa với con gái! Ông ta đang làm gì? Đây là loại tôn giáo gì vậy?” Người đó có ước định rằng con người của Thượng đế phải chết cho thế giới để cho thế giới có thể được cứu rỗi, con người của Thượng đế phải trở thành sự hi sinh, người đó phải là một người hi sinh vì nghĩa cả - không là ca sĩ, không là nhạc sĩ, không là vũ công, nhưng là người hi sinh vì nghĩa cả.

Người Hindu có ước định khác: người đó nghĩ nếu Jesus bị đóng đinh thế thì ông ấy phải đã chịu khổ từ nghiệp xấu trong kiếp quá khứ của ông ấy - nếu không tại sao ông ấy bị đóng đinh? Đóng đinh không phải là điều tốt. Điều đó nghĩa là ông ấy phải đã phạm phải điều xấu nào đó trong kiếp sống quá khứ của ông ta, bởi vì ‘vì ông gieo hạt, vậy ông thu hoạch’. “Ông ta không thể là con

người của Thượng đế được. Nếu ông ta là con người của Thượng đế thế thì việc đóng đinh đơn giản là không thể được.” Họ có cách nhìn khác và ước định khác: con người của Thượng đế phải ca bài ca về Thượng đế, bài ca tinh tú, Bhagavad-Gita. Người đó phải nhảy múa và hay ca ngợi Thượng đế. Thế giới không cần phải cứu rồi, thế giới chỉ phải được làm chúng ngộ, được giúp đỡ - để cười, để yêu, để hiện hữu.

Bây giờ điều đó là tùy, điều đó tương ứng với ước định của bạn. Một khi bạn bỏ mọi loại ước định bạn sẽ có khả năng hiểu mọi loại tâm trí rất dễ dàng, và bạn sẽ có khả năng thấy cái lợi và cái hại của chúng. Bạn sẽ có khả năng thấy cái gì là đẹp trong ước định nào đó và cái gì là xấu. Vâng, người Hindu có cái gì đó đẹp để nói: “Thượng đế có đó và chúng ta phải ca ngợi Thượng đế.” Đúng! Nhưng thế giới đang chịu khổ nữa, và cái gì đó phải được làm cho thế giới, vì đau khổ của nó. Và người Ki tô giáo không tuyệt đối sai: chỉ là chiếc áo chằng có tác dụng gì, nó đã chằng làm gì mấy cho Ấn Độ. Ấn Độ nghèo khủng khiếp, chết đói. Cuộc sống là xấu. Mọi người bằng cách nào đó kéo lê, lê lét bản thân họ. Nó đã không được giúp đỡ bằng chiếc áo. Cái gì đó nhiều hơn là được cần, chỉ nhảy múa sẽ không có tác dụng. Các trường học sẽ được cần và bệnh viện sẽ được cần và thức ăn sẽ được cần.

Người Ki tô giáo không sai, nhưng lần nữa nó chỉ làm phát biểu một nửa. Khi thức ăn có đó, khi nhà có đó, khi thuốc có đó, khi giáo dục có đó, thế thì sao? Thế thì chỉ đóng đinh bản thân bạn sao? Cái gì khác còn lại? Chiếc áo đâu rồi?

Phương Tây khổ từ giàu có: tất cả đều có đó bây giờ, nhưng không ai biết phải làm gì. Họ đã làm việc ba

trăm năm, làm việc vất vả, để làm cho mọi thứ đúng. Bây giờ mọi thứ là đúng: nhà sẵn sàng, thức ăn có sẵn, công nghệ đã cung cấp cho mọi nhu cầu - bây giờ phải làm gì? Ngoài trừ tự tử cuộc sống dường như vô nghĩa, bởi vì chiếc áo bị thiếu.

Ở phương Đông con người đã sống với cách nhìn một nửa: Thượng đế là đẹp, và cuộc sống là đẹp, nhưng thế rồi người đó đã né tránh phần xấu của nó và không cố gắng biến đổi nó chút nào. Phương Đông đã sống theo cách rất không cách mạng, cách phản cách mạng. Nó đã sống cuộc sống rất phản động - chính thống, qui ước, tuân thủ. Cách mạng là cái gì đó ở phương Tây, cách mạng là cái gì đó có tính Ki tô giáo. Thế giới phải được biến đổi nhiều như tâm thức phải được biến đổi.

Nhưng khi bạn gạt tất cả những ước định sang bên bạn sẽ có khả năng thấy rằng thế giới cần một loại cách nhìn khác toàn bộ. Nó cần cái nhìn toàn bộ - không Ki tô giáo không Hindu không Mô ha mét giáo. Nó cần cái nhìn toàn bộ. Tất cả những điều này đều là các mặt của cái nhìn toàn bộ đó: Mohammed là một cánh cửa, Christ là cánh cửa khác, Krishna lại là cánh cửa khác, và Phật nữa. Tất cả đều là những cánh cửa khác nhau tới cùng một ngôi đền và tất cả các cánh cửa đều được cần, chỉ thế thì ngôi đền mới giàu có. Và cho dù mọi cánh cửa đều được chấp nhận, thế nữa chân lí vẫn không được nói trong tính đầy đủ của nó - bởi vì nó là vô hạn. Bạn có thể đặt Phật, Christ, Zarathustra, Lão Tử, Mahavira, Mohammed vào cùng nhau: dầu vậy chân lí đã không được nói trong tính toàn bộ của nó. Nó không bao giờ có thể được nói. Nó là vô hạn. Mọi lời đều là nhỏ bé, mọi nỗ lực con người đều có giới hạn.

Và thế rồi nó không thể được nói thẳng. Nó có thể được trao đổi thẳng, nhưng nó không thể được nói thẳng -

và đó là khác biệt giữa nhà tư tưởng và thiên nhân. Nhà tư tưởng đi lòng vòng bởi vì người đó phải đi đi lại lại. Người đó tìm bầu trời qua mây và bị lạc trong mây, có thể chẳng bao giờ đạt tới bầu trời: nhà tư tưởng bị lạc trong các ý nghĩ. Thiên nhân bắt đầu bằng việc bỏ các ý nghĩ. Ông ấy bắt đầu bằng việc bỏ bản thân mình, và một khoảnh khắc tới khi không có ý nghĩ: thế thì có sự tức khắc, thế thì không có gì giữa bạn và cái đang đó. Thế thì không có gì chút nào - bạn được bắc cầu với thực tại. Nhưng đó là kinh nghiệm và bất kì khi nào bạn muốn kể kinh nghiệm đó cho ai đó khác bạn sẽ phải dùng lời - do sự cần thiết - và lời không thể chứa được nó.

Với chủ định nào đó bạn có thể nói thẳng chân lí - với chủ định nào đó. ‘Mèo ngồi trên chiếu’: hoặc mèo đã làm điều đó, nó đã ngồi ở đó, hay nó không ngồi. Nhưng có các loại chân lí khác mà bạn không thể bắt giữ được dễ dàng thế. Đây là sự kiện, không phải là chân lí. Cho nên nhớ sự khác biệt: nếu một số chân lí có thể được nói qua ngôn ngữ, thế thì nó là sự kiện. ‘Mèo ngồi trên chiếu’ - bây giờ có một cách khách quan để biết liệu điều này là đúng hay không. Nếu nó là đúng, nó là sự kiện, nếu nó không đúng nó không là sự kiện, nó là hư cấu. Nhưng có các loại chân lí khác mà không thể được nói dễ dàng thế. Bạn không thể bắt giữ được chúng.

Ngôn ngữ bị thách đố với mọi loại mơ hồ. Nếu bất kì ai nói Thượng đế, tình yêu hay tự do, bạn cần biết đích xác người đó ngụ ý gì khi người đó nói điều đó. Đây là những từ lớn lao - ‘Thượng đế’. Bây giờ người Hindu ngụ ý điều gì đó, người Mô ha mét giáo ngụ ý điều gì đó khác, người Ki tô giáo ngụ ý điều gì đó khác. Có ba trăm tôn giáo trên thế giới, cho nên có ba trăm nghĩa cho từ ‘Thượng đế’. Ngay cả ba trăm nghĩa này cũng không vét cạn nó bởi vì các tôn giáo mới đang được tạo ra mọi

ngày, và chúng sẽ liên tục được tạo ra. Có thể có nhiều tôn giáo như có mọi người trên thế giới. Từng người đều có thể có tôn giáo riêng của người đó.

Thế thì nghĩa của từ ‘Thượng đế’ là gì? Nó trở nên mơ hồ hơn và mơ hồ hơn và mơ hồ hơn. Nó trở thành hỗn độn. Bạn không thể xác định chính xác cái gì về nó. Và nếu bạn cố xác định chính xác bạn phá huỷ cái đẹp của nó, bởi vì bạn phá huỷ tính vô giới hạn của nó. Nếu bạn cố định nó, bạn đã giết chết nó.

Con bướm tung cánh là một điều, và con bướm chết và được kẹp trong an bum là điều khác toàn bộ. Nó không là cùng con bướm. Cuộc sống ở đâu? Khoảnh khắc bạn kẹp con bướm vào an bum, nó chỉ là cái xác.

Khi Phật nói ‘Thượng đế’, đó là con bướm tung cánh: bạn bắt giữ lời, bạn ghim nó vào trong sách, bạn nghĩ bạn biết, bạn nghĩ bạn đã hiểu; mọi điều bạn đã có chỉ là cái xác, cuộc sống đã bay mất rồi.

Cuộc sống là kinh nghiệm! Lời không thể mang được kinh nghiệm. Khi tôi nói cái gì đó... điều không được nói, khi nó đang đập rộn ràng trong tim tôi, nó là sống động. Khoảnh khắc nó rời khỏi môi tôi nó không còn là cùng điều nữa: cuộc sống bị bỏ lại sau trong tim tôi, nó vẫn cứ đập rộn ràng ở đó, và chỉ lời - chết, như cái xác - đi vào trong không trung. Chỉ âm thanh, gọn sóng, đạt tới bạn. Nó không phải là cùng một điều khi nó đã không được nói.

Và thế rồi những phức tạp nữa nảy sinh: khoảnh khắc âm thanh đạt tới tâm trí bạn, bạn bắt đầu đem nghĩa của bạn cho nó - và nghĩa của bạn có thể chính là cái đối lập với nghĩa của tôi bởi vì điều đó sẽ tùy thuộc vào kinh nghiệm của bạn. Nếu bạn thiên, thế thì có thể nghĩa của bạn sẽ lại gần hơn và gần hơn với tôi. Nếu bạn đã đi tới

điểm mà bạn có thể dừng mọi suy nghĩ và được hoà điệu sâu sắc với bản thân bạn tới mức có im lặng tuyệt đối, thế thì bạn sẽ lại gần nhất với nghĩa của điều đã được nói với bạn. Thực ra, thế thì sẽ không có nhu cầu ngay cả để nói nó ra. Tôi có thể chỉ nhìn vào trong mắt bạn và bạn sẽ hiểu, tôi có thể chỉ ngồi cạnh bên bạn và cầm tay bạn và bạn sẽ hiểu. Thế thì hiểu là việc truyền, việc truyền trao - bên ngoài lời, bên ngoài kinh sách. Bạn càng đi lên cao hơn, điều huyền bí càng tăng dày hơn.

Loại sự kiện thấp hơn có thể được chuyển tiếp qua lời vì chúng ta có mọi kinh nghiệm về chúng. Khi tôi nói 'cây' bạn hiểu đích xác điều tôi ngụ ý, nhưng khi tôi nói 'niết bàn' bạn chỉ nghe từ này, bạn không hiểu điều tôi ngụ ý - vì khi có liên quan tới cây, nó là kinh nghiệm chung - kinh nghiệm của tôi, kinh nghiệm của bạn. Nếu tôi nói 'đá', ngay lập tức nó được hiểu. Nó là sự kiện trần tục. Nhưng khi tôi nói 'yêu', điều đó có chút khó khăn hơn. Và khi tôi nói 'niết bàn', thậm chí còn khó hơn nữa - vì chân lí càng cao, càng ít người có khả năng hiểu nó.

Jesus bị hiểu lầm. Từ hiểu lầm ông ấy đã bị giết. Ông ấy đã nói về Vương quốc của Thượng đế, và những kẻ cai trị La Mã trở nên nghi ngờ. Họ bắt đầu nghĩ, “Nó là một chính khách và nó muốn cai trị thế giới. Nó muốn tạo ra vương quốc riêng của nó” - bởi vì ông ấy liên tục nói và nói với mọi người, “Ta phải đi tới thiết lập Vương quốc của Thượng đế.” Ông ấy nói cái gì đó, các chính khách diễn giải ra cái gì đó khác. Ông ấy không nói về vương quốc của thế giới này, ông ấy nói về vương quốc của thế giới kia, cõi vô hình. Ông ấy không quan tâm tới chính trị chút nào.

Điều đó bao giờ cũng xảy ra: bạn càng lên cao hơn bạn càng cảm thấy cảm hơn, bất kì điều gì bạn nói bạn cũng có thể lập tức thấy nó đã bị hiểu lầm.

Lão Tử đã nói, “Nếu ta nói cái gì đó và mọi người hiểu nó, thế thì ta biết nó không đáng nói. Nếu ta nói cái gì đó và mọi người không hiểu, thế thì ta biết rằng phải có chân lí nào đó trong nó.”

Chúng ta phải học sống cùng điều này, bí ẩn này của chân lí cao hơn. Âm nhạc là một cách làm nó, tốt hơn ngôn ngữ nhiều, bởi vì âm nhạc không có lời, cho nên nó không thể nói được cái gì - chân lí, phi chân lí - cho nên nó không thể nói chân lí hay đối trá. Nó chẳng nói gì, nó đơn giản chỉ ra - và đó là cái đẹp của âm nhạc. Bạn không nghĩ liệu âm nhạc là đúng hay không đúng; điều đó không liên quan. Bạn đơn giản nghe nó, bạn trở nên được tràn ngập bởi nó, bạn bị nó sở hữu, bạn rơi vào trong hài hoà với nó, bạn được mang lên cõi giới nào đó khác, tới cách nhìn thực tại nào đó khác. Bạn không trong thế giới trần tục: âm nhạc đem bạn tới các đỉnh cao hơn của cuộc sống và sự tồn tại. Nó đơn giản cầm tay bạn và dẫn bạn đi, rất lễ phép, rất đáng yêu, vào trong điều huyền bí.

Âm nhạc được sinh ra như một phần của tôn giáo. Âm nhạc được sinh ra trong đền chùa, âm nhạc được sinh ra trong các trường phái huyền bí, trong các trường phái bí truyền của những người tìm kiếm chân lí. Nó được sinh ra như một nỗ lực để truyền đạt cái gì đó mà không thể truyền đạt được qua lời. Âm nhạc có thể mang nhân chứng cho điều huyền bí, và đó là tất cả.

Nếu bạn yêu Thầy, bạn bắt đầu nghe thấy âm nhạc của thầy, âm nhạc của bản thể thầy. Cho dù qua lời bạn bắt đầu nghe thấy thông điệp vô lời, bạn bắt đầu nghe thấy... lắng nghe kẽ hở giữa các lời, bạn bắt đầu đọc giữa các dòng. Dần dần, dần dần lời trở thành trong suốt; thế thì chúng không che giấu, chúng để lộ ra. Nhưng để có điều đó, tin cậy và yêu là được cần. Với điều đó, tính đê tử được cần.

Mới hôm nọ một sannyasin mới đã ở đây, Kavio - một người đẹp với tiềm năng lớn. Anh ấy đã tới đây cùng người yêu của anh ấy. Cô ấy cũng là người đàn bà đẹp. Cô ấy muốn nhìn vào mắt tôi, và cô ấy còn chưa là một sannyasin. Kavio hỏi tôi về điều đó, và tôi phải nói rằng chừng nào cô ấy chưa là một sannyasin, cho dù cô ấy nhìn vào mắt tôi cô ấy sẽ không có khả năng thấy được cái gì.

Là một sannyasin nghĩa là sẵn sàng đón nhận. Tôi sẽ cho, nhưng cô ấy sẽ không có khả năng nhận - bởi vì cô ấy không sẵn sàng để trả giá gì để nhận nó. Cô ấy nên lấy cú nhảy vào tính chất sannyas. Sannyas nghĩa là buông xuôi, buông xuôi tạo ra tính cảm nhận. Buông xuôi nghĩa là trở nên mong manh, cởi mở, bạn không phòng ngự. Buông xuôi nghĩa là bây giờ bạn bỏ vũ khí của bạn đi, bây giờ bạn bỏ áo giáp của bạn. Bây giờ ngay cả Thầy muốn giết bạn, bạn sẽ hạnh phúc để được Thầy giết.

Tôi đã nghe....

Một hôm Hassan of Busra và Malik, con trai của Dinar, và Sakik của vùng Bulk, tới thăm Rabiya el-Adawiya khi bà ấy đang ốm.

Rabiya là một trong những nhà nữ huyền môn vĩ đại nhất của thế giới, và ba thánh nhân này tới thăm bà ấy vì bà ấy bị ốm.

Hassan nói, “Không ai là chân thành trong lời tuyên bố của mình về yêu Thượng đế chừng nào người đó còn chưa chịu đựng một cách kiên nhẫn các cú đánh của Thượng đế của người đó.”

Rabiya nói, “Điều này sắc mùi ý thức bản ngã.”

Sakik nói, “Không ai là chân thành trong tuyên bố của mình chừng nào người đó còn chưa cảm ơn những cú đánh của Thượng đế của người đó.”

Rabiya nói, “Điều phải tốt hơn rồi. Dầu vậy cái gì đó của ý thức bản ngã vẫn có đó.”

Malik, con của Dinar, nói, “Không ai là chân thành trong tuyên bố của mình chừng nào người đó còn chưa vui mừng trong những cú đánh của Thượng đế của người đó.”

Rabiya nói, “Tốt, nhưng dầu vậy vẫn cần được cải tiến. Một bản ngã rất tinh vi vẫn ẩn nấp ở đó như cái bóng.”

Thế rồi tất cả họ đều nói, “Xin thầy nói cho. Bản thân thầy nói.”

Bà ấy nói, “Không ai là chân thành trong tuyên bố của mình chừng nào người đó còn chưa quên mọi cú đánh khi thấy Thượng đế của mình.”

Để tôi nhắc lại điều đó: “Không ai là chân thành trong tuyên bố của mình chừng nào người đó còn chưa quên mọi cú đánh khi thấy Thượng đế của mình.”

Ngay cả khi Thầy đánh, bạn cảm thấy cực kì hạnh phúc. Và Thầy phải đánh để tạo ra chỗ mở trong bản thể bạn. Bạn đã phát triển lớp vỏ cứng quanh bản thân bạn, điều đó là cần thiết cho sống còn; bằng không bạn sẽ không sống còn chút nào. Bạn phải bảo vệ bản thân bạn chống lại nhiều tình huống nguy hiểm trong cuộc sống. Bạn đã trở nên sợ, kinh hoàng; bạn đã tạo ra bức Trường thành Trung Quốc quanh bản thân bạn.

Khi bạn đi tới Thầy bạn phải vứt bỏ áo giáp đó. Và áo giáp có thể đã đi sâu tới mức bạn không thể bỏ nó được, thế thì Thầy phải đánh bạn, Thầy phải dùng búa tạ! Thầy phải chặt nhiều khúc bản thể bạn vì chúng không thực sự là một phần của bạn. Chúng là một phần của áo giáp mà đã trở nên bị đồng nhất quá nhiều với bản thể bạn. Và khi các khúc này được bỏ đi và chặt ra, điều đó là đau đớn, nó gây đau - nhưng chỉ thế thì Thầy mới có thể rút bản thân thầy vào bạn.

Người ta phải trả giá cho nó. Và với việc trả giá tôi ngụ ý: người ta phải sẵn sàng vứt bỏ mọi phòng thủ. Đó là điều tính chất sannyas tất cả là gì; chỉ trong quan hệ thầy-đệ tử chân lí mới có thể được truyền đạt, bởi vì chỉ trong quan hệ đó mà lời không được cần tới.

Tôi dùng lời để thuyết phục bạn trở thành đệ tử. Lời không thể truyền đạt được chân lí, nhưng lời có thể truyền đạt cách tiếp cận này: rằng có khả năng của việc ở trong mối quan hệ yêu nào đó với một Thầy, có khả năng tiến tới gần hơn với ai đó người đã thấy mình là ai. Bạn cũng là điều đó, nhưng bạn còn chưa thấy nó. Lại gần ai đó người đã biết, một ngày nào đó rung động của người đó bắt đầu lấy cò một quá trình biết trong bản thể bạn. Đó là việc truyền trao.

Người đàn bà của Kavio có niềm khao khát được kết nối với tôi, được có quan hệ với tôi, nhưng đầu vậy vẫn muốn được có quan hệ với tôi như người ngoài - sợ việc dính líu, sợ việc trở nên cam kết. Nhưng chính nỗi sợ đó sẽ không cho phép cô ấy nhận được điều tôi muốn cho. Tôi sẵn sàng cho bất kì ai! Về phía tôi đó không phải là điều kiện rằng bạn phải là một sannyasin, rằng chỉ thế thì năng lượng của tôi mới chảy tới bạn được. Đây là quan sát và kinh nghiệm của tôi: rằng chỉ sannyasin mới nhận nó, những người khác không sẵn sàng để nhận.

Âm nhạc của im lặng, âm nhạc của buông xuôi đáng yêu, âm nhạc của bản thể Thầy - đó là cách để quan hệ, để truyền đạt.

Âm nhạc, theo một nghĩa nào đó, là tuyệt đối im lặng. Âm thanh có đó nhưng những âm thanh đó chỉ làm cho im lặng sâu sắc hơn: chúng giúp cho im lặng, chúng không chống lại im lặng - đó là khác biệt giữa tiếng ồn và âm nhạc. Tiếng ồn chỉ là âm thanh mà không dẫn bạn tới im lặng, âm nhạc là âm thanh trở thành cánh cửa dẫn tới im lặng. Âm nhạc hiện đại không mấy là âm nhạc, nó là tiếng ồn; nó không dẫn bạn tới im lặng. Âm nhạc cổ điển là âm nhạc thực. Định nghĩa về âm nhạc thực là: âm thanh đó dẫn bạn tới im lặng.

Âm nhạc, theo một nghĩa nào đó, là tuyệt đối im lặng. Ngay cả bài hát cũng không là âm nhạc thuần khiết, bởi vì bài hát có lời trong nó. Nó là sự thoả hiệp với ngôn ngữ, nó là nửa đường tới âm nhạc. Nó là tốt hơn ngôn ngữ thường. Thơ ca là tốt hơn văn xuôi, thơ ca là gần âm nhạc hơn chút ít, và thơ ca càng gần với âm nhạc nó càng có tính thơ ca hơn. Do đó dạng cao nhất của thơ ca tới rất gần với âm nhạc: nó không có nhiều nghĩa nhưng nó chứa nhiều im lặng, nó kêu gọi im lặng.

Bản thể của Thầy là bản thể của âm nhạc, thơ ca, bài hát. Nhưng chúng tất cả dẫn tới im lặng, và chân lí chỉ có thể được truyền đạt trong im lặng. Bạn đã không quan sát sự kiện rằng bất kì khi nào bạn ở trong tình yêu bạn có thể im lặng dễ dàng sao? Bạn không cần nói, bạn có thể chỉ ở cùng với người bạn yêu. Không có gì để nói. Chỉ ở cùng nhau là quá đủ, nhiều hơn người ta có thể đòi hỏi. Chỉ ở cùng nhau trong sự mãn nguyện thể. Thậm chí không cần nói rằng “Anh yêu em.” Điều đó sẽ là một loại rối loạn, điều đó sẽ là hoàn toàn vô dụng. Điều đó sẽ không nói gì mấy. Trong yêu, bạn có thể im lặng.

Tính chất sannyas là chuyện tình, và bạn có thể im lặng chỉ khi tình yêu sâu sắc lên - và thế thì chân lí có thể được truyền trao. Nhưng nó là việc truyền năng lượng, âm nhạc, tình yêu. Nó không phải là lời nói miệng, nó không phải là triết lí.

Câu hỏi 3

Tại sao thầy không rời khỏi Ấn Độ? Các chính khách ngu dân ở New Delhi sẽ là người cuối cùng trên thế giới hiểu cái gì đang diễn ra ở đây.

Khó cho tôi rời bỏ Ấn Độ. Ấn Độ có cái gì đó cực kì có giá trị: nó có việc tìm kiếm chân lí lâu nhất, sâu nhất. Nhiều chư phật đã bước đi trên mảnh đất này, dưới những cây này - chính mảnh đất này đã trở thành thiêng liêng. Hiện hữu ở đây là khác toàn bộ với bất kì chỗ nào khác. Và điều tôi đang cố đem tới cho bạn là có thể dễ dàng ở đây hơn ở bất kì chỗ nào khác.

Ấn Độ đã rơi xuống từ các đỉnh cao của nó. Nó không còn là niềm vinh quang quá khứ của nó. Nó là một trong những chỗ xấu nhất bây giờ trên trái đất này, nhưng đầu vậy, vì Phật Gautam đã bước đi, và một Mahavira và một Krishna, và hàng triệu người mà không nước nào khác có thể đòi....

Jesus là rất một mình ở Jerusalem, Mohammed rất rất một mình ở các nước Ả rập, Lão Tử có một nhóm rất nhỏ - Trang Tử và vài người khác. Họ đã cố gắng vất vả

để tạo ra cái gì đó, nhưng Ấn Độ có rung động tâm linh lâu nhất. Ít nhất trong năm nghìn năm việc tìm kiếm đã tiếp tục sâu sắc thêm, và dầu vấy nước vẫn chảy.

Bản thân người Ấn Độ đã quên về họ. Thực ra họ không còn quan tâm tới di sản riêng của họ nữa. Họ không còn quan tâm tới những dòng nước sông đó. Họ đã rời bỏ những người đó. Nhưng với bất kì ai muốn tìm và kiếm và hiện hữu, Ấn Độ vẫn cung cấp bầu khí hậu tốt nhất - bầu khí hậu tâm linh, tôi ngụ ý.

Ấn Độ đã trở nên rất vật chất, điều đó đúng. Nhưng với nhiều chur phạt thế việc thoát ra năng lượng vẫn đang đập rộn ràng, mặc cho chủ nghĩa vật chất của người Ấn Độ. Ấn Độ đã thực sự trở thành vật chất, còn vật chất hơn nhiều so với bất kì nước nào trên thế giới. Và đạo đức giả lớn tồn tại, bởi vì họ liên tục nói là có tính tôn giáo, và họ không còn thế nữa. Quan sát riêng của tôi là ở chỗ bây giờ tâm trí Ấn Độ ngày càng vật chất hơn, ngày càng thô hơn bất kì tâm trí nào. Toàn thể mối quan tâm của họ là vào tiền, vào chính trị quyền lực, vào các thứ vật chất.

Mới vài ngày trước đây tôi đã bảo Laxmi mua chiếc xe ô tô đắt nhất trong nước. Một điều tốt về Laxmi: cô ấy chưa bao giờ hỏi tại sao. Cô ấy đã mua nó. Điều đó có tác dụng - nó là một phương cách.

Laxmi đã gõ cửa các ngân hàng để vay tiền cho công xã mới - chúng ta cần nhiều tiền, quăng năm mươi triệu ru pi sẽ được cần tới. Ai sẽ cho tôi vay nhiều tiền thế? Ngày cô ấy mua cho tôi chiếc xe, thấy rằng chúng tôi có tiền, các ngân hàng bắt đầu tới văn phòng cô ấy, đưa ra đề nghị, “Lấy bao nhiêu tiền tùy các ngài cần.” Bây giờ cô ấy đâm ra phân vân: nhận tiền từ ai? Mọi người đều muốn cho thời hạn tốt hơn, và họ đều theo đuổi cô ấy.

Tôi đã làm việc ở Ấn Độ trong hai mươi năm liên tục, hàng nghìn người đã được biến đổi, hàng triệu người đã nghe tôi và nhiều người nữa đã từng đọc điều tôi nói, nhưng tờ Thời báo Ấn Độ, tờ báo theo tập quán nhất của Ấn Độ, vẫn nhiều tính Anh nhất, đã không xuất bản một bài báo nào về tôi hay công việc của tôi. Nhưng ngày Laxmi mua xe đã có một bài báo lớn - về chiếc xe, không về tôi!

Bây giờ họ tất cả đều quan tâm. Tin tức về chiếc xe đã được công bố trên khắp nước - trong mọi tờ báo, trong mọi ngôn ngữ. Bây giờ đây là những loại người nào? Mỗi quan tâm của họ không phải là vào tôi, không vào thiên, không vào hàng nghìn người đang thiên ở đây; họ hoàn toàn không nhận biết về điều đang xảy ra ở đây. Nhưng họ trở nên quan tâm tới chiếc xe.

Họ tới đây - nhiều người tới văn phòng - không để gặp tôi hay để gặp bạn. Họ lục vấn, “Chúng tôi có thể xem chiếc xe không?” Laxmi nói với họ, “Các ông có thể tới vào bài nói sáng sớm, và các ông có thể thấy chiếc xe nữa.” Và gã khờ - họ phải tới và nghe trong chín mươi phút chỉ để xem chiếc xe. Tra tấn làm sao! Và đây là những người giàu, người có giáo dục đầy. Nhưng bạn có thể nghĩ về một nước đang trở nên ngày một vật chất không? Và họ rất lo nghĩ, và các bài xã luận đã được viết về chiếc xe và họ hỏi, “Tại sao?” - tại sao tôi không thể sống cuộc sống giản dị?

Cuộc đời tôi là tuyệt đối đơn giản: đơn giản thực sự, tới mức tôi bao giờ cũng được thoả mãn với các thứ tốt nhất. Điều đó là tuyệt đối đơn giản! Còn cái gì đơn giản hơn là có thể? Trong một câu, nó có thể được nói: thứ đồ tốt nhất. Không có phức tạp về điều đó: tôi thích chất lượng. Tôi không quan tâm tới nó giá bao nhiêu nhưng quan tâm tới chất lượng. Tôi thích chất lượng trong mọi

người, không trong số lượng. Tôi thích chất lượng trong mọi thứ, không về số lượng. Chúng tôi có thể đã mua ba mươi xe Ấn Độ thay vì một chiếc này, nhưng điều đó sẽ là số lượng thôi - và ngay cả ba mươi chiếc này cũng sẽ không hữu dụng gì.

Nhưng phân vân của họ, tại sao họ không thể hiểu được điều đó, là ở chỗ họ giả vờ có tính tôn giáo, nhưng sâu bên dưới toàn thể ám ảnh của họ là có tính vật chất. Họ mang đạo đức giả, và để hoàn thành đạo đức giả của họ, toàn thể thế giới tôn giáo Ấn Độ phải thoả hiệp. Nếu ai đó muốn trở thành thánh nhân, người đó phải sống trong nghèo nàn cùng cực. Nó gần như một loại tự bạo: người đó phải tự hành hạ mình. Người đó càng hành hạ bản thân mình, mọi người càng nghĩ người đó có tính tôn giáo: “Xem ông ta sống tôn giáo làm sao!”

Sống có tính tôn giáo nghĩa là sống vui vẻ. Sống có tính tôn giáo nghĩa là sống có tính thiên. Sống có tính tôn giáo nghĩa là sống thế giới này như món quà của Thượng đế. Nhưng tâm trí họ bị ám ảnh và họ không thể hiểu được.

Một khi mục đích của chiếc xe được đáp ứng, nó sẽ mất đi. Mục đích gần như được đáp ứng, nhưng nó có thể chỉ ra cho bạn.... Tôi thậm chí có thể tới trong chiếc xe bò kéo. Điều đó sẽ không là máy. Nó thậm chí có nhiều màu sắc hơn, và tôi sẽ tận hưởng đi trên nó nhiều hơn.

Họ tới đây và họ nhìn, và toàn thể vấn đề của họ là “Tại sao đạo tràng đẹp thế?” Họ muốn cái gì đó bản thiêu, tòi tàn, một chỗ nhếch nhác, và thế thì đó là một đạo tràng. Họ không thể tin được rằng đạo tràng có thể sạch sẽ, đẹp đẽ, có cây và hoa, và thoải mái. Họ không thể tin được vào điều đó. Và không phải là họ không muốn làm thoải mái cho bản thân họ; họ khao khát điều đó. Thực ra

họ ghen tị. Tâm trí Ấn Độ đã trở nên vật chất, vật chất thô.

Tâm trí tâm linh không phân biệt giữa vật chất và tâm linh. Nó là không phân chia. Toàn thể sự tồn tại là một: đó là tâm trí tâm linh. Người vật chất, cho dù người đó yêu người đàn bà, vẫn thu cô ấy về đồ vật. Thế thì ai là người tâm linh? Người tâm linh là người, cho dù người đó chạm vào một đồ vật, biến nó thành người. Bạn sẽ ngạc nhiên bởi định nghĩa của tôi. Người tâm linh là người, cho dù người đó lái xe, chiếc xe trở thành người. Người đó cảm chiếc xe, người đó lắng nghe âm thanh rừ rừ của nó. Người đó có mọi yêu mến và chăm nom cho nó. Ngay cả đồ vật cũng bắt đầu trở thành người, sống động; người đó có giao cảm với đồ vật nữa. Và người vật chất là người, cho dù người đó yêu người đàn ông hay đàn bà, một người, ngay lập tức thu họ lại thành đồ vật. Người đàn bà trở thành người vợ - vợ là một đồ vật; người đàn ông trở thành người chồng - chồng là một đồ vật - một thể chế và mọi thể chế đều xấu, chết.

Bạn hỏi tôi, “Sao thầy không rời bỏ Ấn Độ?”

Ấn Độ mà bạn thấy trong báo chí, Ấn Độ này tôi đã rời bỏ rồi. Ấn Độ mà bạn biết, tôi đã rời bỏ rồi. Bạn đã bao giờ thấy tôi đi ra khỏi công không? Tôi sống trong phòng của tôi. Dù phòng này ở đây hay bất kì chỗ nào khác, tôi sẽ sống trong phòng này; nó sẽ là như nhau. Tôi đã rời bỏ Ấn Độ rồi. Tôi không quan tâm tới Ấn Độ này mà bạn đi tới biết qua radio, truyền hình, báo chí - Ấn Độ của các chính khách, của những kẻ đạo đức giả, của những mahayma tự bạo. Tôi đã rời bỏ nó rồi.

Nhưng tôi không thể bỏ đi được. Có một Ấn Độ ngầm nữa, một Ấn Độ bí truyền nữa - nơi chư phật vẫn sống động, nơi bạn có thể tiếp xúc với Mahavira còn để

dàng hơn bất kì chỗ nào khác, nơi toàn thể truyền thống của những người đã thức tỉnh là giống như dòng chảy ngầm. Tôi không thể rời bỏ điều đó được. Với tôi, không có vấn đề gì; tôi có thể rời bỏ, tôi sẽ ở cùng chỗ dù là bất kì chỗ nào. Nhưng với bạn nó sẽ không là cùng chỗ.

Tôi muốn dùng dòng chảy ngầm đó cho biến đổi của bạn. Nó sẽ dễ dàng hơn. Một cách không chủ ý, không nhận biết, nhưng bạn sẽ được bao quanh bởi rung động của Phật. Và một khi công xã mới được thiết lập, bạn sẽ thấy phép màu xảy ra, bởi vì tôi có thể làm cho dòng chảy ngầm đó thành sẵn có cho bạn trong tính toàn bộ của nó. Điều đó sẽ là không thể được ở bất kì chỗ nào khác.

Không đâu khác mà tôn giáo đã sống mạnh mẽ thế như nó đã sống ở đất nước này. Cũng như khoa học là sản phẩm phụ của phương Tây, tôn giáo là sản phẩm phụ của phương Đông. Nếu bạn muốn học khoa học bạn phải đi sang phương Tây, vì các nguồn có đó. Toàn thể tâm trí phương Tây là tới mức khoa học bắt nguồn từ nó rất dễ dàng. Đó đã là hoàn cảnh, khi có liên quan tới tôn giáo, ở phương Đông, và phương Đông là đồng nghĩa với Ấn Độ.

Bạn không nhận biết, bạn không thể nhận biết được điều tôi dự định làm. Đây toàn là các phương cách, cho nên đừng bao giờ bắt đầu làm ra kết luận chỉ bằng việc thấy cái gì đó: bạn có thể không nhận biết về bối cảnh của nó, bạn có thể không nhận biết về ý định, bạn có thể không nhận biết về điều sẽ xảy ra qua nó.

Bây giờ Laxmi biết rằng chiếc xe đã giúp cho cô ấy vô cùng. Một khi công việc của nó được hoàn thành nó có thể mất đi. Đừng bao giờ coi cái gì trên bề mặt của nó là có giá trị ở đây, mọi sự đều có nghĩa ngầm. Chúng là phương cách.

Công xã mới sẽ trở thành dòng sông của mọi chư phật. Bạn sẽ có khả năng dùng mọi năng lượng lớn đó một cách dễ dàng. Chúng ta sẽ làm kho chứa lớn về nó. Bạn sẽ có khả năng sống và thở trong nó, và bạn có thể cười trên các con sóng triều đó và đi vào cái không biết.

Cho nên tôi không thể rời bỏ Ấn Độ được.

Và bạn nói: “Các chính khách ngu đần ở New Delhi sẽ là người cuối cùng trên thế giới hiểu cái gì đang diễn ra ở đây.”

Chính khách là chính khách. Họ tất cả đều giống nhau ở mọi nơi; có thể khác biệt chút ít trên bề mặt, nhưng sâu bên dưới họ là cùng người vì chính trị là chính trị. Tôi biết chính trị Ấn Độ đã trở thành bản thủ nhất trên thế giới. Điều đó nữa cũng là một phần của thói đạo đức giả Ấn Độ. Ngay cả các chính khách Ấn Độ cố chứng minh rằng họ là mahatmas, ngay cả Morarji Desai cố chứng minh rằng ông ấy là siêu-mahatma. Chính khách và là mahatma sao? Bởi vì thói đạo đức giả này mà chính trị Ấn Độ đã trở thành trò chơi bản thủ nhất.

Nếu sự việc là rõ ràng, nếu ai đó nói, “Tôi tham vọng và tôi muốn ở trên đỉnh,” ít nhất người đó cũng chân thành. Nhưng ở Ấn Độ các chính khách nói, “Tôi là người khiêm tốn nhất, và tôi không muốn ở trên đỉnh. Cái gì có đó? Chẳng có gì cả. Tìm kiếm của tôi là về Thượng đế, nhưng chỉ vì phục vụ mọi người tôi phải đi. Tôi buộc lòng vì bạn mà trở thành thủ tướng của đất nước.” Bây giờ thói đạo đức giả này đang làm mọi sự thành rất bản.

Mới vài ngày trước chính trị Ấn Độ đã lấy một thay đổi, và người ta hi vọng rằng nó sẽ là để tốt hơn. Nhưng nó đang chứng minh chính điều đối lập lại: thay đổi đã là tồi hơn. Và bây giờ điều dường như rõ ràng là người đã từng chịu trách nhiệm cho thay đổi này, J. Prakash

Narayan, sẽ không được tương lai tha thứ, vì ông ấy đã trao quyền cho phần phản động nhất của đất nước. Ông ấy đã trao quyền cho nhóm những con sói đói quyền lực, và bây giờ bản thân ông ấy cảm thấy bất lực và không thể làm được cái gì. Một khi họ nắm quyền họ chẳng chăm lo gì về ông ấy. Bây giờ toàn thể cảnh quan Ấn Độ không là gì ngoài chính trị: làm sao đạt tới quyền lực và làm sao khai thác, làm sao có nhiều tiền hơn và làm sao có nhiều quyền hơn, và làm sao vẫn còn trong quyền lực lâu hơn.

Nhưng điều này là như vậy ở khắp mọi nơi, ít hay nhiều. Và các chính khách sẽ tạo ra rắc rối ở mọi nơi cho tôi và cho người của tôi, bởi vì tôi đại diện cho một cách nhìn mới toàn bộ về cuộc sống. Tôi đại diện cho cuộc cách mạng trong tâm thức con người. Chính trị bao giờ cũng hỗ trợ cho các quyền lợi được đầu tư - nó phải hỗ trợ cho điều đó - cho nên ở mọi nơi rắc rối sẽ là như nhau.

Một điều nữa sẽ là khó: từ bất kì nước nào tôi có thể bị đuổi ra ngay lập tức, ở đây họ không thể làm điều đó được. Và không phải là điều này chỉ là như vậy với tôi, nó bao giờ cũng như vậy.

Gurdjieff đã không được phép vào Anh, ông ấy đã không được phép định cư ở nhiều nước. Suốt cả đời mình, ông ấy đã đi từ nước này sang nước khác. Ông ấy không thể làm được công việc của ông ấy. Làm sao ông ấy có thể làm được công việc? Công việc cần một loại lắng đọng. Ông ấy sẽ thu thập các đệ tử và thế rồi phải bỏ đất nước và các đệ tử tan tác. Lần nữa ông ấy lại thu thập, ông ấy sẽ dành ra vài năm để thu thập, và đến lúc đệ tử đã tụ tập lại, các chính khách chống lại ông ấy và ông ấy phải bỏ nước này, và lần nữa mọi thứ lại bị rối loạn.

Điều này tiếp tục suốt cả đời ông ấy. Ông ấy không thể giúp đỡ được - không một người nào có thể trở nên chứng ngộ qua ông ấy, và nhiều người đáng đã trở nên chứng ngộ. Ông ấy có tiềm năng. Ông ấy là thiên tài hiếm hoi, một Thầy hiếm hoi - nhưng tình huống không cho phép.

Nếu tôi rời bỏ Ấn Độ điều đó sẽ là tình huống lặp đi lặp lại. Bất kì khi nào người của tôi sẽ tụ tập ở một nước, sẽ có rắc rối. Và ở đây họ có thể tạo ra rắc rối cho bạn - điều đó có thể được xoay xử dễ dàng - nhưng họ không thể tạo ra rắc rối cho tôi được. Ít nhất họ không thể đuổi tôi ra khỏi đất nước được! Họ muốn tôi đi, họ sẽ làm mọi thứ để tôi rời bỏ, bởi vì sự hiện diện của tôi đang trở thành khó khăn, rất khó khăn cho họ. Tôi càng ở đây và nhiều người của tôi đang phát triển và nhiều công xã sẽ được thiết lập sẽ trở thành sự kiện, tôi sẽ làm tan tành mọi giá trị của họ, mọi thói đạo đức giả của họ.

Cho nên tôi không thể rời bỏ Ấn Độ được. Và tôi biết các chính khách Ấn Độ sẽ là những người cuối cùng trên thế giới hiểu điều đang diễn ra ở đây. Họ thậm chí sẽ không là người cuối cùng - họ sẽ không bao giờ hiểu.

Chính khách không thể hiểu được tôn giáo. Điều đó là không thể được. Ngôn ngữ của chính trị chính là cái đối lập với ngôn ngữ của tôn giáo. Tôn giáo là không ham muốn, không tham vọng, không sở hữu. Tôn giáo là sống ở đây bây giờ. Chính trị là tham vọng, ham muốn, bao giờ cũng trong tương lai, ngày mai. Tôn giáo là chấp nhận bản thân người ta, chấp nhận bất kì cái gì người ta là và thanh thoi với nó. Chính trị nảy sinh từ phức cảm kém cỏi, từ so sánh. So sánh bản thân bạn với người khác và bạn bao giờ cũng cảm thấy kém cỏi. Ai đó đẹp hơn, ai đó thông thái, ai đó thông minh hơn - và bạn khổ từ phức cảm kém cỏi. Bạn muốn chứng minh bản thân bạn.

Bây giờ, nếu bạn không thông minh, bạn có thể làm gì để trở nên thông minh? Điều đó là không thể được. Nếu bạn không có thiên tài âm nhạc, bạn có thể làm được gì? Không có cách nào nào để làm bất kì cái gì về nó. Nếu bạn không đẹp, bạn không đẹp thôi. Nhưng thế thì một điều duy nhất còn lại: bạn có thể trở thành chính khách. Đó là phương cách cuối cùng của mọi người bị khổ từ phức cảm kém cỏi: ở đó, bất kì ai, người có đủ bạo hành, đủ tàn bạo, bất kì ai có hoạt động con vật trong người đó, đều có thể xô tới. Không tài năng nào khác được cần, không loại thiên tài nào được cần. Thực ra bạn càng có ít thông minh, cơ hội thành công của bạn sẽ càng tốt hơn.

Tôi đã nghe....

Mulla Nasruddin khổ lắm vì mọi người nghĩ anh ta là kẻ ngốc. Cuối cùng anh ta quyết định đi tới bác sĩ giải phẫu não và để ông ta cấy não khác vào. Thế là anh ta đi tới nhà giải phẫu, và nhà giải phẫu nói, “Nhưng Mulla này, có nhiều não lắm. Anh tới và anh thấy ngay.” Và có nhiều não thực.

Mulla nói, “Khác biệt gì đâu - vì tôi thấy giá khác nhau được viết ở mọi hộp? Trên hộp này giá chỉ hai mươi năm ru pi và trên hộp khác giá những hai mươi năm nghìn ru pi.” Mulla hỏi, “Khác biệt gì nào?”

Nhà giải phẫu nói, “Mulla, điều đầu tiên, cái có giá chỉ hai mươi năm ru pi đó, thuộc vào nhà khoa học lớn. Và cái thứ hai, cái có giá hai mươi năm nghìn ru pi, thuộc vào chính khách.”

Mulla nói, “Ông ngụ ý nói rằng não của chính khách cao siêu hơn não nhà khoa học sao?”

Nhà giải phẫu nói, “Không, đừng hiểu lầm tôi. Nó có giá cao hơn nhiều vì nó chưa bao giờ được dùng cả. Nó tuyệt đối không được dùng, mới toanh. Não của nhà khoa học đã được dùng quá nhiều. Nó bị kết thúc rồi, nó kiệt quệ rồi.”

Trong chính trị bạn không cần trí não, bạn không cần thông minh, bạn không cần nhạy cảm, bạn không cần nhận biết, bạn không cần yêu, bạn không cần từ bi. Đây toàn là rào chắn! Trong chính trị bạn cần chính phẩm chất đối lập. Các thứ không đủ tư cách ở mọi nơi khác là đủ tư cách trong chính trị. Mọi điều được cần là đối diện về quyền - và điều đó được tạo ra bởi phức cảm kém cỏi.

Người tôn giáo không có phức cảm kém cỏi. Chỉ người tôn giáo mới không có phức cảm kém cỏi vì người đó không bao giờ so sánh, và không so sánh bạn không thể là cao siêu hay kém cỏi được. Cho nên người tôn giáo không cao siêu không kém cỏi, người đó đơn giản là bản thân người đó. Người đó chấp nhận cách Thượng đế đã làm ra người đó và người đó tận hưởng cách Thượng đế đã làm ra người đó. Người đó hoàn toàn hạnh phúc. Chỉ bởi vì người đó hiện hữu, người đó biết ơn. Mọi khoảnh khắc của người đó đều là khoảnh khắc của sự biết ơn. Người đó không muốn trở thành bất kì ai khác, người đó hoàn toàn mãn nguyện. Người đó biết người đó là duy nhất - không kém cỏi không cao siêu. Người đó biết mọi người đều duy nhất, bởi vì hai người là không hệ như nhau.

Cho nên các chính khách không bao giờ có thể hiểu được tôn giáo là gì. Họ không bao giờ hiểu được Phật, họ không bao giờ hiểu được Christ, họ không bao giờ hiểu được bất kì hiện tượng tôn giáo nào đã xảy ra trên trái

đất. Họ bao giờ cũng chống lại nó. Sự hiện diện của người tôn giáo là nguy hiểm cho chính khách.

Và tôi biết bạn là đúng: “Những chính khách ngu đần ở New Delhi” sẽ không bao giờ hiểu tôi. Điều đó là đúng. Nhưng chúng ta không lo nghĩ. Tôi không quan tâm theo bất kì cách nào rằng họ phải hiểu tôi. Họ không cần hiểu. Mọi điều tôi quan tâm là: rằng họ để tôi một mình, và công việc của tôi một mình - có vậy thôi. Và sớm hay muộn họ sẽ phải bỏ nó một mình, bởi vì họ không thể tranh cãi với tôi, họ chẳng có gì để nói. Họ đã không trả lời tôi. Tôi đã phê phán họ trong hai mươi năm: họ đã không trả lời, họ không thể trả lời được. Điều tôi đang nói họ cũng cảm thấy, sâu bên dưới, là đúng.

Các chính khách đến tôi một cách cá nhân và họ nói, “Osho ơi, bất kì điều gì thầy nói cũng đều tuyệt đối đúng, nhưng chúng tôi không thể thú nhận điều đó một cách công khai được, rằng ‘Nó là điều đang xảy ra ở đó ở New Delhi’.”

Chỗ riêng tư họ bao giờ cũng nói, “Thầy là đúng,” nhưng chỗ công cộng họ không thể nói được điều đó, bởi vì nếu tôi đúng, nếu họ nói điều đó ở chỗ công cộng, đám đông, quần chúng sẽ chống lại họ. Họ phải phụ thuộc vào đám đông, họ phải phụ thuộc vào nó một cách liên tục để có phiếu bầu. Họ phải liên tục hỗ trợ cho mọi loại ý tưởng ngu xuẩn và những mê tín của quần chúng. Sự phụ thuộc của họ là cực kì lớn.

Trong hai mươi năm tôi đã phê phán Mahatma Gandhi và triết lí của ông ấy. Không người theo Gandhi nào đã trả lời. Nhiều người theo Gandhi đã tới tôi và họ nói, “Bất kì điều gì thầy nói cũng đúng, nhưng chúng tôi không thể nói được điều đó ở chỗ công cộng, bởi vì nếu chúng tôi nói rằng bất kì cái gì thầy nói về Mahatma

Gandhi cũng đúng, chúng tôi sẽ thua.” Công chúng tin vào Mahatma Gandhi, cho nên điều vô nghĩa hoàn toàn phải được hỗ trợ vì Gandhi chống lại công nghệ. Bây giờ đất nước này sẽ vẫn còn nghèo nếu đất nước này vẫn còn chống lại công nghệ, đất nước này sẽ không bao giờ ở trạng thái mạnh khỏe. Và không có nhu cầu về công nghệ bao giờ cũng chống lại sinh thái. Không có nhu cầu: công nghệ có thể được phát triển mà có thể hoà điệu với sinh thái, công nghệ có thể được phát triển điều có thể giúp cho mọi người và sẽ không phá huỷ tự nhiên. Nhưng Gandhi đã chống lại công nghệ.

Ông ấy chống lại đường sắt, ông ấy chống lại bu điện, ông ấy chống lại điện. Ông ấy chống lại máy móc đủ mọi loại. Họ biết điều này là ngu xuẩn, vì nếu điều này tiếp tục... nhưng họ liên tục nói vậy, và họ cứ bày tỏ lòng tôn kính Mahatma Gandhi bởi vì họ phải có được phiếu bầu từ mọi người, và những người tôn thờ Mahatma - vì Mahatma khớp với ý tưởng của họ về cách mahatma phải vậy.

Mahatma Gandhi khớp với quần chúng Ấn Độ. Quần chúng Ấn Độ tôn thờ ông ấy. Các chính khách phải theo quần chúng. Bao giờ cũng nhớ: trong chính trị người lãnh đạo đi theo người theo sau. Ông ta phải vậy! Ông ta chỉ giả vờ rằng ông ta lãnh đạo. Sâu bên dưới ông ta phải theo những người theo sau. Một khi những người theo sau bỏ ông ta, ông ta chẳng ở đâu cả. Ông ta không thể đứng theo cách riêng của mình, ông ta không có nền tảng riêng của mình.

Gandhi tôn thờ nghèo nàn. Bây giờ nếu bạn tôn thờ nghèo bạn sẽ vẫn còn nghèo. Nghèo nàn phải bị ghét chứ. Tôi ghét nghèo!

Tôi không thể tôn thờ nó được - điều đó sẽ là tội lỗi - và tôi không thấy phẩm chất tôn giáo nào trong việc chỉ là nghèo. Nhưng Gandhi nói nhiều về nghèo và cái đẹp của nó - điều đó giúp cho bản ngã của người nghèo, nó làm vững chắc cho bản ngã của người ta, người ta cảm thấy thoải mái. Nó là sự an ủi: rằng người đó có tính tôn giáo, giản dị, người đó nghèo - người đó có thể không có giàu nhưng người đó có giàu có tâm linh nào đó.

Nghèo trong bản thân nó không phải là giàu có tâm linh; không, chẳng chút nào. Nghèo là xấu và nghèo phải bị phá huỷ. Và để phá huỷ nghèo, công nghệ phải được đem vào.

Mahatma Gandhi chống lại kiểm soát sinh đẻ. Bây giờ nếu bạn chống kiểm soát sinh đẻ đất nước này sẽ trở nên ngày càng nghèo hơn mọi ngày. Thế thì không có khả năng nào.

Một hôm Mulla Nasruddin nói với tôi, “Osho ơi, đừng như chẳng mấy chốc mọi người sẽ được thu lại thành kẻ ăn xin thôi. Tất cả sẽ đi ăn xin!”

Tôi hỏi anh ta, “Nasruddin, từ ai?”

Nước này đang đi tới nghèo tới mức ngay cả để tồn tại như kẻ ăn xin cũng sẽ không thể được, bởi vì bạn sẽ xin ăn từ ai? Và khi có nghèo sẽ có tội ác. Nghèo là cội nguồn của mọi tội ác - không phải là cội nguồn của tính tôn giáo, không phải là cội nguồn của tính tâm linh.

Giàu có là cội nguồn của tính tâm linh và tính tôn giáo, bởi vì tôn giáo là xa hoa tối thượng. Nó là nghệ thuật cao nhất, âm nhạc vĩ đại nhất, điệu vũ sâu lắng nhất. Khi bạn có mọi thứ khác, chỉ thế thì bạn mới bắt đầu tìm

tới Thượng đế. Khi bạn được kết thúc với mọi thứ khác, khi bạn đã thấy mọi thứ và bạn đã tìm ra rằng bạn không được thoả mãn, bạn bắt đầu tìm Thượng đế.

Người nghèo không có ý tưởng về Thượng đế. Thượng đế của người đó không là gì ngoài sự hỗ trợ: người đó bám lấy, dựa vào ý tưởng về Thượng đế.

Điều này xảy ra mọi ngày: khi một người nghèo tới tôi, người đó chưa bao giờ tới với vấn đề có tính tôn giáo. Người đó nói, “Vợ tôi ốm. Osho ơi, thầy có thể ban ân huệ cho cô ấy được không? Con trai tôi chưa kiếm được việc làm. Thầy có thể giúp được không?” Bây giờ những điều này chẳng có liên quan gì với tôn giáo chút nào. Nhưng người đó không bao giờ tới với vấn đề về thiên hay yêu; những điều đó không phải là vấn đề của người đó chút nào. Vấn đề của người đó là bánh mì, chỗ ở. Cuộc sống đang tới trạng thái mà người đó cố gắng để tồn tại bằng cách nào đó. Khi một người sắp chết đuối trong sông, người đó có hỏi “Thiên là gì?” hay “Yêu là gì?” không? Người đó muốn được giúp đỡ để thoát ra khỏi tình huống của mình trước. Người đó sắp chết đuối, cuộc sống sắp biến mất - ai bận tâm về thiên?

Người đói không thể quan tâm tới thiên được. Nhưng Gandhi nghĩ rằng nghèo có cái gì đó tâm linh trong nó. Điều đó là xấu. Nó là điều phi tâm linh nhất trên thế giới, vì nó là cội nguồn của mọi tội ác và tội lỗi.

Tôi đã nghe....

Có những tường trình của những người nói đã thấy hồn của Diogenes hiển hiện và đi qua các phố của nhiều thủ đô trên thế giới. Người Hi Lạp uyên bác này lần đầu

tiên được phát hiện ra ở Paris. Một số người tiến tới triết gia mang đèn này: “Diogenes, ông làm gì ở Paris vậy?”

Diogenes cười một cách chân thật, ông ấy rất rất hạnh phúc, và ông ấy nói, “Thưa tôn ông, tôi đang tìm chân lí.” Đã có niềm vui, đã có điều vũ, đã có hi vọng trong mắt ông ấy.

Và thế rồi người ta nghe nói rằng ông ấy đã được thấy đang đi ở London. Vài cảnh sát lại thấy ông ấy cầm đèn: “Diogenes, ông làm gì ở London vậy?”

Bây giờ ông ấy không được vui thế. Ông ấy cố mỉm cười nhưng nụ cười tới chỉ bằng nỗ lực. Ông ấy nói, “Thưa quý ông, tôi đang tìm chân lí.” Hi vọng đã biến mất khỏi mắt ông ấy, nỗi buồn lắng đọng.

Và thế rồi ông ấy được thấy ở New York. Hi vọng đã hoàn toàn biến mất, ông ấy cực kì buồn, nhưng ông ấy vẫn lặp lại, gần như máy móc, như vẹt, “Tôi đang tìm chân lí.”

Và thế rồi điều không tránh khỏi người ta báo cáo ông ấy đã được nhìn thấy ở New Delhi. Một chính khách theo Gandhi, mặc đồ vải kaki trắng toát, tiến tới ông ấy và hỏi, “Diogenes, ông đang làm gì ở New Delhi?”

Và ông ấy giận lắm, gần phát rồ, và ông ấy nói, “Netaji, tôi đang tìm chiếc đèn của tôi!”

Ở New Delhi bạn không thể giữ được cả chiếc đèn của bạn.

Đất nước này đang rơi vào trong khổ ngày càng sâu mọi ngày. Khổ đang tạo ra nhiều khổ hơn. Nó bao giờ cũng xảy ra: nếu bạn có bạn có nhiều hơn, nếu bạn không có, ngay cả cái bạn đang có cũng bắt đầu biến mất. Và chính khách Ấn Độ chịu trách nhiệm cho tất cả những vô nghĩa này vì ông ta cứ thuyết giảng các lí tưởng cao xa.

Chính khách Ấn Độ chỉ nói, hứa hẹn - chẳng cái gì đã bao giờ được hoàn thành. Ông ta không thể hoàn thành được bởi vì niềm tin của ông ta là ngu xuẩn; hay có thể ông ta phải tin vào những mê tín ngu xuẩn đó.

Chẳng hạn, họ vẫn nói về vô dục - không kiểm soát sinh nhưng vô dục: mọi người phải vô dục để cho dân số có thể được giảm đi. Bây giờ điều này là vô nghĩa. Làm sao nhiều người có thể vô dục được? Và điều này không phải là cách để giảm dân số. Và họ vẫn nghĩ dưới dạng không công nghệ, không máy móc.

Cả nước đã trở nên giống vết thương, ung thư.

Tôi thấy mọi điều này. Đó cũng là lí do tại sao tôi không muốn rời khỏi nước này. Tôi muốn tạo ra một ốc đảo nhỏ của công xã của tôi, cái sẽ là tuyệt đối công nghệ và vẫn là sinh thái. Nó phải là mô hình để cho chúng ta có thể nói với cả nước rằng nếu điều này có thể xảy ra với năm nghìn sannyasins ở một chỗ nhỏ, tại sao nó không thể xảy ra trên qui mô cao hơn, qui mô lớn hơn, cho cả nước?

Công xã của tôi có thể trở thành một điển hình. Nó sẽ đơn giản và giàu có. Nó sẽ có tính kĩ thuật và không chống lại sinh thái. Nó sẽ tuyệt đối khoa học và vậy mà nhân bản. Nó sẽ là một loại chủ nghĩa xã hội khác toàn bộ. Nó sẽ là một công xã không vì cái gì đó từ bên ngoài hay từ bên trên đỉnh, nhưng vì mọi người yêu mến lẫn nhau - họ đã tạo ra một gia đình, họ muốn sống cùng nhau. Chúng tôi sẽ làm nông trại, nông trại tập thể, với mọi công nghệ có thể. Chúng tôi sẽ làm công xã thành tuyệt đối độc lập, không cần đi ra ngoài. Và nỗ lực của tôi là ở chỗ chúng tôi sẽ không đem bất kì cái gì vào bên trong, chúng tôi sẽ tạo ra mọi thứ. Nó có thể trở thành ốc

đảo lớn trong đất nước sa mạc này. Nó có thể có ích nhiều, nó có thể tạo ra hứng khởi lớn.

Cho nên tôi sẽ không rời bỏ nó đâu. Đất nước này sẽ cần tôi, và các bạn nữa.

Đủ cho hôm nay.

Chương 21

Linh hồn trở lại và chạm trời

Osho ơi,

Thầy Lữ Tử nói:

Bây giờ có ba kinh nghiệm xác nhận mà có thể được thử. Thứ nhất là ở chỗ, khi người ta đã đi vào trạng thái thiền, các thần ở trong thung lũng. Mọi người được nghe thấy đang nói dường như ở khoảng cách xa vài trăm bước, từng người đều rất rõ ràng. Nhưng âm thanh tất cả giống như tiếng vọng trong thung lũng. Người ta bao giờ cũng có thể nghe thấy chúng, nhưng không bao giờ nghe thấy bản thân người ta. Điều này được gọi là: ‘Sự hiện diện của các thần trong thung lũng’.

Vào nhiều lúc điều sau đây có thể được kinh nghiệm: ngay khi người ta yên tĩnh, ánh sáng của mắt bắt đầu bật phát, do vậy mọi thứ trước người ta trở nên hoàn toàn sáng dường như người ta ở trong mây. Nếu người ta mở mắt ra và tìm thân thể, nó

không còn được tìm thấy nữa. Điều này được gọi là: ‘Trong phòng rỗng ánh sáng tăng lên’. Bên trong và bên ngoài, mọi thứ đều sáng tương đương. Đó là dấu hiệu rất thuận lợi.

Hay, khi người ta ngồi thiền, nhục thể trở nên hoàn toàn chiếu sáng như lụa hay ngọc bích. Dường như khó vẫn còn ngồi được: người ta cảm thấy dường như được kéo lên. Điều này được gọi là: ‘Linh hồn trở lại và chạm trời’. Theo thời gian, người ta có thể kinh nghiệm nó theo cách mà người ta thực nổi lên.

Và bây giờ, đã có thể có cả ba kinh nghiệm này. Nhưng không phải mọi thứ đều có thể được diễn đạt.

Các thứ khác nhau xuất hiện cho từng người theo tính khí của người đó. Nếu người ta kinh nghiệm những điều này, đó là dấu hiệu về năng khiếu tốt. Với những điều này cũng tựa như là khi người ta uống nước: người ta có thể tự như mình liệu nước là ấm hay lạnh. Theo cùng cách con người phải thuyết phục bản thân mình về những kinh nghiệm này, chỉ thế thì chúng mới là thực.

Thầy Lữ Tử nói:

Khi có thành công dần dần trong việc tạo ra luân quang, người ta phải không từ bỏ công việc bình thường trong việc làm nó. Cổ nhân nói: Khi công việc tới với chúng ta, chúng ta phải chấp nhận chúng; khi mọi sự tới với chúng ta, chúng ta phải hiểu chúng từ nền trở lên. Nếu công việc được giải quyết đúng bởi ý nghĩ đúng, ánh sáng không bị rải rác bởi những điều bên ngoài, mà luân chuyển theo

*lượt riêng của nó. Ngay cả việc luân quang vô hình
tĩnh lặng cũng được bắt đầu theo cách này; nhiều
hơn nữa, thì, đó là trường hợp với việc luân quang
đúng điều đã tự biểu lộ bản thân nó một cách rõ
ràng.*

*Khi trong cuộc sống bình thường người ta bao giờ
cũng có năng lực phản ứng với mọi thứ bằng việc
chỉ nhìn vào nội tâm, không trộn lẫn ý nghĩ này với
ý nghĩ khác hay bản thân người ta, đó là luân quang
này sinh từ hoàn cảnh. Đây là bí mật thứ nhất.*

*Nếu sáng sớm người ta có thể gạt bỏ bản thân mình
ra khỏi mọi vướng mắc và thiền từ một tới hai giờ,
và thế rồi có thể hướng bản thân người ta tới mọi
hoạt động và các vật bên ngoài theo cách có suy
ngẫm, khách quan thuần túy, và nếu điều này có thể
được tiếp tục mà không có ngắt quãng nào, thì sau
hai hay ba tháng tất cả những điều hoàn thiện tới từ
trời và chấp thuận hành vi như vậy.*

Đó là một sáng đẹp. Nó phải đã là buổi sáng giống
thế này. Làn gió thoảng mát rượi và đầy mùi ngọt ngào
của đất ẩm. Chim hót vang và mặt trời đang lên trên
đường chân trời. Những giọt sương long lanh trên lá cỏ
như ngọc trai.

Trời bao giờ cũng đẹp. Mọi điều được cần là đôi
mắt để thấy nó. Chim có đó, hót mọi sáng, nhưng ai có đó
để nghe? Và cây đang nở hoa, nhưng ai có đó để ca ngợi?
Trái tim thâm mỹ vắng bóng, chỉ tâm trí tính toán vận
hành. Do đó bạn sống trong thế giới xấu.

Tôi đang kể lại cho bạn một câu chuyện cổ:

Các sannyasin của Phật Gautam đang thiền trong rừng xoài....

Sáng là thời gian tốt nhất cho thiền. Sau khi nghỉ ngơi cả đêm bạn ở rất gần với trung tâm bản thể bạn. Sáng sớm là dễ dàng đi vào trung tâm một cách có ý thức hơn bất kì lúc nào khác - bởi vì cả đêm bạn đã ở đó tại trung tâm, bạn chỉ mới rời khỏi nó. Thế giới của cả nghìn lẻ một thứ còn chưa nảy sinh. Bạn chỉ mới trên đường, đi tới mọi thứ, đi vào trong thế giới bên ngoài, nhưng trung tâm bên trong còn rất cận kề, còn ở quanh góc này. Chỉ quay đầu và bạn sẽ có khả năng thấy cái đang đó: chân lí, Thượng đế, chúng ngộ. Bạn sẽ có khả năng nhìn vào trong điều bạn vừa trải qua khi mơ đã dừng lại và giấc ngủ là sâu. Nhưng thế thì bạn đã vô ý thức.

Ngủ say làm tươi lại vì mặc dầu vô ý thức bạn đi vào trong cốt lõi của bản thể bạn, nhưng bạn vẫn đi vào - và mọi mệt mỏi của thế giới bên ngoài bị lấy đi, và mọi vết thương được chữa lành, và mọi bụi bặm biến mất. Bạn đã tắm, bạn đã chìm sâu vào trong bản thể riêng của bạn.

Đó là lí do tại sao Patanjali nói: Ngủ say, không mơ gần giống như samadhi - nhưng gần như thôi, không đích xác là samadhi. Khác biệt là gì? - chỉ rất nhỏ hay rất lớn - nhưng khác biệt ngàn này có đó: trong ngủ bạn vô ý thức, trong samadhi bạn có ý thức. Nhưng không gian là như nhau.

Cho nên vào buổi sáng khi bạn vừa mới thức dậy và bạn đang ở rất gần với trung tâm - chẳng mấy chốc ngoại vi sẽ chiếm lấy bạn, sẽ sở hữu bạn, bạn sẽ phải đi vào

trong thế giới công việc - trước khi bạn đi vào trong cuộc hành trình bên ngoài đó, có cái nhìn đi, để cho bạn có thể thấy một cách có ý thức bạn là ai. Đây là điều thiên tất cả là gì. Do đó, suốt nhiều thời đại, buổi sáng, sáng sớm - khi đất đang thức tỉnh và cây đang thức tỉnh và chim đang thức tỉnh và mặt trời đang thức tỉnh - khi toàn thể bầu không khí đầy thức tỉnh, bạn có thể dùng tình huống này. Bạn có thể cười lên con sóng triều của thức tỉnh và bạn có thể đi vào trong bản thể riêng của bạn, tỉnh thức, tỉnh táo, nhận biết, và toàn thể cuộc sống của bạn sẽ được biến đổi. Và cả ngày của bạn sẽ được biến đổi bởi vì thế thì bạn sẽ có định hướng khác.

Thế thì bạn có thể đi vào trong bãi chợ và dầu vậy bạn sẽ vẫn còn trong liên hệ với cốt lõi bên trong của bạn. Và đó là bí mật lớn nhất, Bí mật của Hoa Vàng.

Các sannyasin của Phật đang thiền trong rừng xoài sáng hôm đó.... Như các bạn đã tụ tập quanh tôi, hàng nghìn người đã tụ tập quanh Phật. Không có gì khác để học ngoài thiền.

Chư phật không dạy, họ chỉ chia sẻ. Họ không cho bạn học thuyết, họ chắc chắn cho bạn kỉ luật. Họ không cho bạn niềm tin, họ chắc chắn cho bạn hương vị của tin cậy. Và chỉ một giọt của hương vị tin cậy và cuộc sống được chuyển hoá. Và để kết nối với người đã thức tỉnh, cách duy nhất là trở nên thức tỉnh chút ít về phần riêng của bạn nữa, bởi vì cái giống nhau có thể gặp cái giống nhau. Hiện hữu cùng vị phật là tỉnh táo hơn chút ít so với cuộc sống nói chung yêu cầu bạn tỉnh táo. Cuộc sống muốn bạn trở thành tự động hoá, như robot. Khi bạn đi tới Thầy, Thầy yêu cầu rằng bạn vứt bỏ thói quen tự động hoá của bạn, rằng bạn giải tự động hoá bản thân bạn, rằng bạn trở nên tỉnh táo thêm chút ít, rằng bạn không cứ nhìn vào mọi thứ... mà còn nhớ tới bản thể của bạn nữa.

Cho nên các đệ tử của Phật đã thiên.... Buổi sáng đẹp thế không để bị bỏ lỡ! Và khi chim đang ca ngợi mặt trời buổi sáng, bạn cũng phải ca ngợi Thượng đế. Và khi cây đang đung đưa trong gió, bạn cũng phải tham gia vào trong điệu vũ vĩnh hằng này, bạn cũng phải mở hội. Ngày nữa được sinh ra - quên quá khứ đi, chết quá khứ đi - được sinh ra mới đi.

Phật có một đệ tử tên là Subhuti.... Phật là một Thầy rất may mắn: ông ấy có các đệ tử có tiềm năng vô cùng. Vài người trong số họ đã thực sự là những người hiếm hoi. Subhuti là một trong những người hiếm hoi đó, người ở ngay trên bờ của phật tính - chỉ một bước thêm nữa và ông ấy sẽ là vị phật. Ông ấy sắp về tới nhà, mọi khoảng khắc đều sắp tới nhà, ngày càng gần hơn với trung tâm - nơi bản ngã biến mất và Thượng đế được sinh ra, nơi bạn chết đi và cái toàn thể được sinh ra. Khi bộ phận biến mất vào trong cái toàn thể, khi vũ trụ xảy ra và bạn không còn là thực thể tách rời, run rẩy, sợ chết, thế thì bạn là một phần của vở kịch vĩnh hằng này của sự tồn tại. Ông ấy ở ngay trên bờ.

Ông ấy là một trong những đệ tử im lặng nhất của Phật. Ông ấy im lặng tới mức kinh sách nói rằng ông ấy đã gần như vắng bóng. Ông ấy sẽ tới và không ai để ý tới ông ấy. Ông ấy sẽ đi qua và không ai sẽ trở nên nhận biết rằng ông ấy đã đi qua.

Ông ấy là làn gió thoảng rất im lặng.... Bình thường bạn muốn được chú ý. Nếu bạn không được chú ý, bạn cảm thấy bị tổn thương. Bạn muốn được chú ý. Ai muốn sự chú ý? Chú ý là yêu cầu của bản ngã, bản ngã được nuôi dưỡng dựa trên điều đó. Cho nên nếu chú ý không được trao cho bạn, nếu bạn đi tới và không ai chú ý tới bạn, bạn đi qua và không ai nói, “Xin chào. Anh khỏe không?” - cứ dường như bạn đã không đi qua - bạn sẽ

cảm thấy tổn thương. Bạn sẽ bắt đầu nghĩ, “Vậy là, mình bị coi là chẳng ai cả, và mình sẽ cho những người này biết mình là ai!”

Bản ngã bao giờ cũng khao khát sự chú ý.

Subhuti đã im lặng thế.... Ham muốn của ông ấy về chú ý đã biến mất. Và khoảnh khắc ham muốn về chú ý biến mất, mọi chính trị biến mất khỏi bản thể bạn. Thế thì bạn có tính tôn giáo. Thế thì bạn ở nhà hoàn hảo với tính không ai cả của bạn. Thế thì bạn sống một cuộc sống khác toàn bộ. Thế thì bạn sống im lặng tới mức bạn không làm ồn ào gì, tới mức bạn không tạo ra gợn sóng nào, tới mức bạn tới và bạn đi đường như bạn chưa bao giờ tới và bạn chưa bao giờ đi.

Ông ấy hiện hữu, và vậy mà ông ấy không hiện hữu.... Thực ra, khoảnh khắc bạn thực sự hiện hữu, bạn vứt bỏ mọi ý tưởng về bản ngã của bạn. Mọi người mang ý tưởng về bản ngã bởi vì họ không hiện hữu. Có hiểu điều ngược đời này: những người không hiện hữu, họ ba hoa về bản thân họ - họ phải ba hoa, họ phải chứng minh cho thế giới. Họ thường xuyên phô trương. Họ biết nếu họ không phô trương họ chẳng là ai cả. Họ phải phô trương, họ phải la hét, họ phải làm ồn ào, họ phải buộc người khác chú ý tới họ. Adolf Hitlers và Genghis Khans và Tamerlanes và tất cả những điều mà nhiều chính khách ngu xuẩn trong suốt nhiều thời đại - tất cả những điều mà họ đã từng làm là làm cho ngày càng có nhiều chú ý về họ. Đây là những người không hiện hữu.

Những người mà hiện hữu, là được mãn nguyện thế với hiện hữu của họ, ai chăm nom liệu bất kì ai chú ý tới hay không? Họ là nhiều thế với bản thân họ, đủ với bản thân họ rồi.

Cho nên đây là điều ngược đời: người không có giả vờ rằng mình là nhiều, là ai đó đặc biệt, và người không giả vờ, không ba hoa, trở thành sự tồn tại rất im lặng.

Người đó tồn tại như sự vắng mặt.... Và chỉ trong sự vắng mặt mà hiện diện thực nảy sinh: người đó biến mất nhưng hiện diện nảy sinh.

Người đó đã tan chảy dần và biến mất như một người.... Và khi điều đó xảy ra, khi phép màu đó xảy ra, chính sự vắng mặt trở thành sự hiện diện rạng ngời.

Subhuti cũng ngồi dưới gốc cây, thậm chí không thiền.... Những người khác đều thiền, ông ấy đơn giản ngồi đó không làm gì. Đó là dạng cao nhất của thiền. Hành thiền là chỉ dành cho người mới bắt đầu. Người mới bắt đầu phải hành thiền. Nhưng người đã hiểu thiền rồi thì thậm chí không thể nghĩ được dưới dạng làm, hành bởi vì khoảnh khắc bạn làm cái gì đó bạn bị khuấy động, khoảnh khắc bạn làm cái gì đó bạn căng thẳng, khoảnh khắc bạn làm cái gì đó bạn ngã lại bước vào từ cửa sau - bởi vì với việc làm người làm tới. Thiền là trạng thái không làm. Chắc chắn lúc ban đầu người ta phải làm, nhưng dần dần, dần dần - khi thiền đi sâu, hiểu biết nảy sinh - việc làm biến mất. Thế thì thiền là hiện hữu, không làm.

Làm là một phần của thế giới về có. Làm là khía cạnh khác của có. Bạn phải làm nếu bạn muốn có, nếu bạn muốn có bạn phải làm. Và hàng triệu người vẫn còn trong thế giới của làm và có. Bên ngoài hai điều này có một thế giới khác, thế giới của hiện hữu, nơi bạn không có gì và bạn không phải là người làm - tất cả là im lặng hoàn toàn, tất cả đều là thụ động tuyệt đối, thậm chí không một gợn sóng.

Cho nên ông ấy không hành thiên, nhớ lấy. Ông ấy chỉ ngồi và không làm gì, và thế rồi đột nhiên, hoa bắt đầu rụng quanh ông ấy. Và đó không phải là hoa thường - không phải là hoa của thế giới này, không trần tục - chúng không rụng từ cây. Chúng rụng từ trời, từ không đâu cả, từ trời xanh. Ông ấy chưa bao giờ thấy cái đẹp như thế và cái tươi mát như thế và hương thơm như thế. Đó là hoa của cõi bên kia, Hoa Vàng. Ông ấy tự nhiên kính nể và kinh ngạc. Và thế rồi ông ấy nghe tiếng thì thảo của các thần với ông ấy, “Chúng tôi ca ngợi ông vì bài nói của ông về trống rỗng....”

Bây giờ ông ấy thực sự phân vân. “Bài nói về trống rỗng sao? Nhưng tôi có nói về trống rỗng đâu,” Subhuti nói.

“Ông đã không nói về trống rỗng, chúng tôi đã không nghe về trống rỗng,” các thần đáp. “Đây là trống rỗng thực.”

Và hoa trút xuống Subhuti như mưa.

Đây là một trong những chuyện hay nhất tôi đã từng bắt gặp. Một nghĩa lớn ẩn ở đó: nếu bạn im lặng, nếu bạn hoàn toàn im lặng, sự tồn tại bắt đầu trút xuống bạn - ân huệ trút xuống bạn như mưa. Nếu bạn im lặng, nếu bạn ở trong trạng thái thiên, chỉ hiện hữu và không làm gì, toàn thể sự tồn tại hội tụ lên bạn với mọi ân huệ của nó, với mọi cái đẹp và phúc lành của nó.

Đây là trạng thái Jesus gọi là trạng thái của cái đẹp. Lần đầu tiên bạn trở nên nhận biết về cái huy hoàng của sự tồn tại. Từng khoảnh khắc đều là vĩnh hằng, và ngay cả thờ cũng là niềm vui thế, mở hội thế. Khổ biến mất vào khoảnh khắc bạn biến mất. Khổ là cái bóng của bản ngã.

Và phúc lành là hiện tượng tự nhiên: nó xảy ra theo cách riêng của nó vào khoảnh khắc bạn thành trống rỗng - toàn thể sự tồn tại xô vào, bùng nổ.

Ludwig Wittgenstein đã nói, “Điều huyền thoại không phải là cái ‘làm sao’ của thế giới, mà là nó tồn tại.”

Chính điều nó tồn tại là điều bí ẩn. Không cần đi bất kì đâu khác. Điều huyền bí không bị giấu kín, điều huyền bí ở khắp mọi nơi. Chỉ điều nó tồn tại là điều huyền bí của nó rồi! Bạn không cần đào sâu để tìm điều huyền bí. Điều huyền bí có ở mọi nơi, trên bề mặt cũng nhiều như trong chiều sâu. Mọi điều được cần là trái tim biết cảm. Mọi điều được cần là một bản thể sẵn có, cõi mở. Mọi điều được cần là sự tỉnh táo - tỉnh táo không nỗ lực và căng thẳng nào. Mọi điều được cần là trạng thái của thiên, và thế thì ân huệ từ sự tồn tại bắt đầu trút xuống như mưa.

Lời kinh:

Thầy Lữ Tử nói:

Bây giờ có ba kinh nghiệm xác nhận mà có thể được thử. Thứ nhất là ở chỗ, khi người ta đã đi vào trạng thái thiên, các thần ở trong thung lũng. Mọi người được nghe thấy đang nói dường như ở khoảng cách xa vài trăm bước, từng người đều rất rõ ràng. Nhưng âm thanh tất cả giống như tiếng vọng trong thung lũng. Người ta bao giờ cũng có thể nghe thấy chúng, nhưng không bao giờ nghe thấy bản thân người ta. Điều này được gọi là: ‘Sự hiện diện của các thần trong thung lũng’.

Lữ Tử đang nói về ba dấu hiệu xác nhận. Dấu hiệu thứ nhất ông ấy gọi là ‘các thần trong thung lũng’. Những người đang di chuyển - và tất cả các bạn đều đang di chuyển tới thiên - đang đi tới bất gặp những chỗ kì lạ này nhưng cực kì đẹp. Dấu hiệu đầu tiên rằng thiên đã bắt đầu trở thành một hiện tượng kết tinh trong bạn là "sự hiện diện của các thần trong thung lũng."

Biểu dụ này ngụ ý gì? Nó ngụ ý khoảnh khắc thiên bắt đầu xảy ra trong bạn, toàn thể sự tồn tại trở thành thung lũng và bạn ở trên đỉnh núi. Bạn bắt đầu vươn lên và toàn thể giới trở thành thung lũng, xa xăm, đâu bên dưới kia - và bạn đang ngồi trên đỉnh núi đầy ánh mặt trời. Thiên đưa bạn đi lên - không phải về vật lí, mà về tâm linh - và hiện tượng này là rất rõ ràng khi nó xảy ra. Đây sẽ là những dấu hiệu.

Khi bạn đang đi vào nội tâm trong thiên, đột nhiên bạn sẽ thấy khoảng cách lớn nảy sinh giữa bạn và tiếng ồn quanh bạn. Bạn có thể ngồi ở bãi chợ và đột nhiên bạn sẽ thấy khe hở đang nảy sinh giữa bạn và tiếng ồn. Mới một khoảnh khắc trước những tiếng ồn đó đã gần như được đồng nhất với bạn; bạn ở trong chúng, bây giờ bạn đang xa khỏi chúng. Bạn có đó về mặt vật lí như bạn vẫn vậy trước đây, không cần đi lên núi. Đây là cách tìm ra núi thực của bên trong, đây là cách tìm ra Himalayas ở bên trong. Bạn bắt đầu đi vào trong im lặng sâu sắc và đột nhiên, mọi tiếng ồn mà đã từng gần gũi bạn thế, rối loạn thế đã từng có đó, bắt đầu đi xa hẳn ra, lùi dần về sau. Mọi thứ vẫn như nó trước đây, ở bên ngoài chẳng cái gì đã thay đổi, bạn đang ngồi ở cùng chỗ nơi bạn đã bắt đầu thiên - nhưng khi thiên sâu hơn điều này sẽ được cảm thấy: bạn sẽ cảm thấy khoảng cách nảy sinh với các thứ bên ngoài.

Mọi người được nghe thấy đang nói dường như ở khoảng cách xa vài trăm bước...

Dường như đột nhiên thế giới đã mất đi khỏi bạn hay bạn đã đi xa khỏi thế giới, nhưng từng ý nghĩ là hoàn toàn sáng tỏ; bất kì cái gì được nói ở bên ngoài cũng hoàn toàn sáng tỏ, thực ra, còn rõ hơn nó trước đây. Đây là phép thần của thiền.

Bạn không trở nên vô ý thức, bởi vì trong vô ý thức nữa bạn sẽ thấy rằng tiếng ồn đang biến mất. Chẳng hạn, nếu bạn được cho thuốc gây mê, bạn sẽ cảm thấy cùng hiện tượng này xảy ra: tiếng động bắt đầu đi ra xa xăm, xa xăm, xa xăm... và chúng mất đi - nhưng bạn đã rơi vào vô ý thức, bạn không thể nghe được cái gì rõ ràng. Cùng điều đó xảy ra trong thiền, nhưng với khác biệt: tiếng động bắt đầu đi xa khỏi bạn, nhưng mọi tiếng động trở thành rất rõ ràng, còn rõ ràng hơn nó trước đây, bởi vì bây giờ việc chứng kiến đang nảy sinh.

Đầu tiên bạn cũng đã là tiếng ồn trong mọi tiếng ồn, bạn đã bị mất hút trong nó. Bây giờ bạn là nhân chứng, người quan sát, và bởi vì bạn im lặng thế nên bạn có thể thấy mọi thứ một cách rõ ràng, rành mạch. Mặc dầu tiếng ồn là xa xăm, chúng còn rõ ràng hơn bao giờ trước đây. Từng giọng đều được nghe thấy.

Nếu trong thiền bạn lắng nghe âm nhạc điều này sẽ xảy ra. Đầu tiên bạn sẽ thấy âm nhạc đi ra xa xăm, và điều thứ hai, đồng thời cũng sẽ được cảm thấy: từng giọng đang trở nên rõ ràng thế và phân biệt thế như nó chưa bao giờ vậy trước đây. Trước kia, những giọng đó bị trộn lẫn với nhau, chèn lấp vào nhau. Bây giờ chúng tất cả đều là từng giọng rõ ràng, nguyên tử. Từng giọng đều tách bạch.

Mọi người được nghe thấy đang nói dường như ở khoảng cách xa vài trăm bước, từng người đều rất rõ ràng. Nhưng âm thanh tất cả giống như tiếng vọng trong thung lũng.

Và điều thứ ba sẽ được cảm thấy: rằng chúng không được nghe một cách trực tiếp nhưng dường như gián tiếp; dường như chúng là tiếng vọng của âm thanh thực, không phải là bản thân âm thanh này. Chúng trở nên không bản chất, bản chất của chúng bị mất. Chúng trở thành ít tính vật chất hơn, vật chất của chúng biến mất. Chúng không còn nặng, chúng nhẹ. Bạn có thể thấy tính vô trọng lượng của chúng - chúng giống như tiếng vọng. Toàn thể sự tồn tại trở thành tiếng vọng.

Đó là lí do tại sao các nhà huyền môn gọi thế giới này là maya, ảo tưởng. Ảo tưởng không có nghĩa là không thực, nó đơn giản nghĩa là tựa như cái bóng, như tiếng vọng. Nó không ngụ ý không tồn tại, nó đơn giản ngụ ý tựa mơ. Tựa cái bóng, tựa mơ, tựa tiếng vọng - điều đó sẽ là cảm giác: bạn không thể cảm thấy rằng những điều này là thực. Toàn thể sự tồn tại trở thành mơ - rất rõ ràng, rất nét, bởi vì bạn tỉnh táo - và rất tựa giấc mơ vì bạn tỉnh táo. Đầu tiên bạn bị mất đi trong mơ: bạn không tỉnh táo và bạn tưởng rằng đây là thực tại. Bạn bị đồng nhất với tâm trí của bạn, bây giờ bạn không còn bị đồng nhất với tâm trí; một thực thể tách rời đã nảy sinh trong bạn: tính quan sát, sakshi.

Người ta bao giờ cũng có thể nghe thấy chúng, nhưng không bao giờ nghe thấy bản thân người ta.

Và điều thứ tư trong nó sẽ được cảm thấy: bạn có thể nghe toàn thể sự tồn tại quanh bạn - mọi người nói, bước đi, trẻ con cười, ai đó khóc, chim kêu, xe chạy qua, máy bay, tàu hoả. Bạn sẽ có khả năng nghe thấy mọi thứ. Chỉ một điều, bạn sẽ không có khả năng nghe bản thân bạn: bạn đã hoàn toàn biến mất, bạn là cái trống rỗng - bạn trở thành một Subhuti. Bạn chỉ không có đó chút nào. Bạn không thể cảm thấy bản thân bạn như một thực thể. Mọi tiếng ồn đều có đó, chỉ tiếng ồn bên trong của bạn đã biến mất. Bình thường có nhiều tiếng ồn bên trong bạn hơn là bên ngoài - rối loạn thực là ở bên trong bạn, cái điên thực có đó - và khi cái điên bên ngoài và điên bên trong gặp nhau, địa ngục được tạo ra.

Điên bên ngoài sẽ tiếp tục, bởi vì bạn đã không tạo ra nó và bạn không thể phá huỷ được nó. Nhưng bạn có thể phá huỷ cái điên bên trong của bạn rất dễ dàng, nó là trong năng lực của bạn. Một khi cái điên bên trong không có đó, cái điên bên ngoài trở thành không bản chất; nó mất mọi thực tại, nó trở thành ảo tưởng: bạn không thể tìm ra tiếng nói riêng của bạn, không có ý nghĩ nảy sinh trong bạn cho nên không có âm thanh. Điều này được gọi là ‘các thần trong thung lũng’ - bạn đã trở thành trống rỗng và mọi thứ đều đã đi sâu xuống trong thung lũng - chỉ tiếng vọng được nghe thấy. Và khi tiếng vọng được nghe thấy, chắc chắn bạn không bị ảnh hưởng.

Mới hôm nọ một người điên đã cố cưỡng bức Anuradha. Anh ta bị bắt trước khi anh ta có thể làm điều hại gì. Tôi bảo Anuradha tới tôi, chỉ để xem liệu cô ấy có bị ảnh hưởng bởi điều đó hay không - và tôi đã cực kì hạnh phúc rằng cô ấy đã không bị ảnh hưởng chút nào - không chút nào, thậm chí không một dấu vết. Đó là cái đẹp của việc phát triển thiền: cho dù bạn bị giết bạn sẽ vẫn còn không bị ảnh hưởng.

Bây giờ, nỗ lực cưỡng bức cô ấy là sát hại. Và để Morarji Desai biết rằng đây là hình ảnh đúng của Ấn Độ của ông ấy - một người Ấn Độ đã thử điều đó! Và đây không phải là một trường hợp riêng lẻ, nó đã từng xảy ra gần như đều đặn. Nó đã trở thành nguy hiểm thế cho các sannyasin của tôi đi ra ngoài. Ấn Độ xấu xí này không phải là Ấn Độ của tôi. Ấn Độ xấu xí này thuộc về Morarji Desai và Charan Singh và Advani, và cả toán. Tôi đơn giản không công nhận Ấn Độ xấu xí này.

Nhưng có Ấn Độ khác: Ấn Độ của chư phật, Ấn Độ vĩnh hằng. Tôi là một phần của nó, bạn là một phần của nó. Thực ra, ở bất kì đâu, bất kì chỗ nào thiên đang xảy ra, người đó trở thành một phần của Ấn Độ vĩnh hằng đó. Ấn Độ vĩnh hằng đó không là về địa lí - nó là không gian tâm linh - và trở thành một phần của Ấn Độ vĩnh hằng đó là trở thành một sannyasin.

Và tôi sung sướng, cực kì sung sướng, khi thấy Anuradha: cô ấy vẫn còn tuyệt đối không bị ảnh hưởng, không một gợn sợ hãi, không gì cả - dường như không cái gì xảy ra, dường như nỗ lực này đã được làm trong mơ. Đây là cách người ta trưởng thành dần dần trong thiên: mọi thứ trở thành không bản chất, người ta có thể thấy mọi thứ.

Cô ấy đã gạt bỏ - cô ấy dũng cảm và bạo dạn, cô ấy đã làm bất kì cái gì được cần làm, cô ấy đã không chịu thua - nhưng tâm thức bên trong vẫn còn không bị ảnh hưởng.

Điều này được gọi là: 'Sự hiện diện của các thần trong thung lũng'.

Vào nhiều lúc điều sau đây có thể được kinh nghiệm: ngay khi người ta yên tĩnh, ánh sáng của

mắt bắt đầu bột phát, do vậy mọi thứ trước người ta trở nên hoàn toàn sáng dường như người ta ở trong mây. Nếu người ta mở mắt ra và tìm thân thể, nó không còn được tìm thấy nữa. Điều này được gọi là: ‘Trong phòng rỗng ánh sáng tăng lên’. Bên trong và bên ngoài, mọi thứ đều sáng tương đương. Đó là dấu hiệu rất thuận lợi.

Bây giờ, dấu hiệu thứ hai được gọi là ‘Trong phòng rỗng ánh sáng tăng lên’.

Chừng nào bạn chưa trở thành trống rỗng, bạn sẽ vẫn còn tối, bạn sẽ vẫn còn bóng tối. “Trong phòng rỗng ánh sáng tăng lên” - khi bạn hoàn toàn trống rỗng, khi không có ai bên trong bạn, thế thì ánh sáng xảy ra. Sự hiện diện của bản ngã tạo ra bóng tối. Bóng tối và bản ngã là đồng nghĩa. Vô ngã và ánh sáng là đồng nghĩa.

Cho nên mọi phương pháp thiền, dù hướng của chúng là bất kì cái gì, chung cuộc đều gộp vào trong phòng rỗng này của bản thể bên trong của bạn. Chỉ một không gian im lặng còn lại, và trong không gian đó bạn thấy ánh sáng nảy sinh, không có nguồn nào cả. Nó không giống như ánh sáng bạn thấy khi mặt trời lên, bởi vì ánh sáng tới từ mặt trời không thể vĩnh hằng được; trong đêm nó sẽ lại biến mất. Nó không giống như ánh sáng đèn dầu, bởi vì khi dầu hết ánh sáng sẽ biến mất.

Ánh sáng này có phẩm chất huyền bí: nó không có nguồn gốc, không nguyên nhân. Nó không được gây ra ra, do đó một khi nó xuất hiện nó còn lại, nó không bao giờ biến mất. Thực ra, nó đã ở đó rồi, chỉ có điều bạn không đủ trống rỗng để thấy nó. Và khi ánh sáng này bắt đầu phát triển trong bạn sẽ có các kinh nghiệm, “ngay khi người ta yên tĩnh” - khoảnh khắc bạn ngồi im lặng và bạn

trở thành yên tĩnh, tĩnh lặng, không chuyển động bên trong và bên ngoài, “ánh sáng của mắt bắt đầu bật phát.” Đột nhiên bạn sẽ thấy ánh sáng của bạn đang rót qua mắt bạn.

Đây là một kinh nghiệm mà khoa học đã chưa trở nên nhận biết tới. Khoa học nghĩ rằng ánh sáng đi vào trong mắt, nhưng không bao giờ khác đi. Ánh sáng tới từ bên ngoài, đi vào trong mắt, đi vào trong bạn - điều này mới chỉ là một nửa câu chuyện. Nửa kia được biết tới chỉ bởi các nhà huyền môn và các thiền nhân. Đây mới chỉ là một phần: ánh sáng đi vào trong bạn. Có phần khác: ánh sáng đổ ra từ mắt bạn. Và khi ánh sáng bắt đầu đổ ra từ mắt bạn “ánh sáng của mắt bắt đầu bật phát, do vậy mọi thứ trước người ta trở nên hoàn toàn sáng,” thế thì toàn thể sự tồn tại này sáng lên.

Thế thì bạn thấy rằng cây còn xanh hơn bao giờ, và cái xanh của chúng có phẩm chất chói sáng trong nó. Thế thì bạn thấy hoa hồng còn hồng hơn bao giờ. Cùng hoa hồng đó, cùng phổ đó, nhưng cái gì đó từ bạn đang đổ vào trong chúng, làm chúng lộ ra rõ ràng hơn bao giờ. Thế thì những thứ nhỏ bé có cái đẹp thế. Chỉ đá màu cũng đẹp đối với vị phật hơn viên kim cương Kohinoor của Nữ hoàng Elizabeth. Với Nữ hoàng Elizabeth, ngay cả viên Kohinoor, viên kim cương lớn nhất trên thế giới, cũng không đẹp thế như viên đá thường với vị phật. Tại sao? - vì mắt của vị phật có thể rót ánh sáng và trong ánh sáng đó, hòn đá thường trở thành Kohinoors, người thường trở thành chư phật. Với vị phật, mọi thứ đều đầy phật tính. Do đó Phật đã nói, “Ngày ta trở nên chứng ngộ, toàn thể sự tồn tại trở nên chứng ngộ. Cây và núi và sông và đá - tất cả đều trở nên chứng ngộ.” Toàn thể sự tồn tại đã được nâng lên sự đầy đủ cao hơn.

Điều đó tùy vào bạn: bạn có thể đưa bao nhiêu vào trong sự tồn tại, chỉ ngần ấy bạn sẽ nhận được. Nếu bạn không đưa cái gì vào trong nó, bạn sẽ không nhận được cái gì từ nó. Đầu tiên bạn phải đặt vào trong nó để lấy ra từ nó. Đó là lí do tại sao người sáng tạo biết nhiều đẹp hơn, nhiều yêu hơn, nhiều vui hơn người không sáng tạo, vì người sáng tạo đưa cái gì đó vào trong sự tồn tại - sự tồn tại đáp ứng... và đáp ứng một cách hào phóng.

Mắt bạn là trống rỗng: chúng không cho cái gì, chúng chỉ lấy. Chúng là kẻ tích trữ, chúng không chia sẻ. Cho nên bất kì khi nào bạn bắt gặp đôi mắt mà có thể chia sẻ, bạn sẽ thấy phẩm chất cực kì khác, đẹp vô cùng, im lặng, quyền năng, tiềm năng. Nếu bạn có thể thấy những đôi mắt đó mà có thể đổ ánh sáng của chúng vào bạn, toàn thể trái tim bạn sẽ bị khuấy động.

Nhưng ngay cả để thấy ánh sáng đó bạn sẽ phải tỉnh táo hơn chút ít so với bạn đang vậy. Mặt trời có thể lên và trời có thể là buổi sáng, nhưng bạn có thể ngủ say - nhưng thế thì không mặt trời nào lên cho bạn, và không có buổi sáng; bạn có thể lạc trong đêm tối, trong ác mộng. Bạn phải thức tỉnh thêm chút ít... nhưng điều này xảy ra!

Trong tâm thức hiện đại một kinh nghiệm của loại này đã tới qua việc tạo ảo giác - một chút ít. Nó là bị ép buộc, nó là bạo hành - nó không tự nhiên, bạn đang cưỡng bức hệ thống hoá chất của bạn - nhưng kinh nghiệm này đã xảy ra. Và nhiều người đã tới thiên qua ma túy bởi vì ma túy đã làm cho họ nhận biết về cái gì đó họ chưa bao giờ nhận biết tới.

Khi bạn đã dùng ma túy nào đó, thế giới có vẻ đẹp hơn, những thứ bình thường có vẻ phi thường. Cái gì đang xảy ra? Ma túy đang ép buộc ánh sáng bên trong nào đó từ mắt bạn đổ lên các đồ vật - nhưng điều đó là

hiện tượng bị ép buộc, và nguy hiểm - và sau từng đợt dùng ma túy bạn sẽ rơi vào trong bóng tối sâu hơn trước đây. Và trong người đã từng dùng ma túy lâu, bạn sẽ thấy mắt người đó hoàn toàn trống rỗng - bởi vì người đó đã đổ ánh sáng ra ngoài mắt mình và người đó không biết cách tạo ra nó. Người đó không biết cách làm cho ánh sáng bên trong của mình luân chuyển để cho nhiều ánh sáng hơn được tạo ra; người đó đơn giản đổ ra. Cho nên người dùng ma túy, dần dần, làm mất sự sống động của mắt người đó, sự trẻ trung của mắt người đó. Mắt người đó trở thành đờ đẫn, tăm tối, hờn đen.

Chính điều đối lập xảy ra qua thiền: bạn càng trở nên im lặng, ánh sáng càng được tạo ra nhiều - và nó không phải là hiện tượng bị ép buộc. Bạn có nhiều tới mức nó bắt đầu tràn ra từ mắt bạn - nó đơn giản bắt đầu tràn ngập. Bởi vì bạn có quá nhiều nó phải được chia sẻ, như khi mây đầy hạt mưa, nó phải mưa xuống. Bạn đầy ánh sáng và nhiều ánh sáng đang tới, chảy vào mọi khoảnh khắc, và không có tận cùng cho điều đó - bây giờ bạn có thể chia sẻ: bạn có thể chia sẻ với cây và với đá và với mọi người, bạn có thể cho sự tồn tại. Đây là dấu hiệu rất thuận lợi.

Nhưng đừng bị lừa bởi ma túy. Ma túy cho bạn chỉ những kinh nghiệm giả, những kinh nghiệm bị ép buộc, và bất kì kinh nghiệm bị ép buộc nào cũng đều có tính huỷ diệt cho sinh thái bên trong của bạn, sự hài hoà bên trong của bạn, và chung cuộc bạn sẽ là người mất, không phải là người được.

Vào nhiều lúc điều sau đây có thể được kinh nghiệm: ngay khi người ta yên tĩnh, ánh sáng của mắt bắt đầu bột phát

Bạn sẽ thấy điều đó! - mắt bạn đang trở nên bắt lửa. Và với mắt trở thành ngọn lửa toàn thể sự tồn tại đang lấy màu sắc mới, chiều sâu mới, chiều hướng mới, dường như mọi sự không còn ba chiều mà là bốn chiều. Một chiều hướng mới được thêm vào: chiều của chói sáng.

... ánh sáng của mắt bắt đầu bột phát, do vậy mọi thứ trước người ta trở nên hoàn toàn sáng dường như người ta ở trong mây.

Dường như mặt trời đang chiếu sáng trên mây và toàn thể mây rực cháy, và bạn ở trong mây và mây chỉ là lửa phản xạ mặt trời, người ta bắt đầu sống trong đám mây ánh sáng này. Người ta ngủ trong nó, người ta bước đi trong nó, người ta ngồi trong nó; mây này liên tục. Mây này đã từng được thấy như hào quang. Những người có mắt để thấy, họ sẽ thấy ánh sáng quanh các thánh nhân - ánh sáng quanh đầu họ, quanh thân thể họ. Một hào quang tinh tế bao quanh họ.

Bây giờ ngay cả khoa học cũng đồng ý với điều đó. Đặc biệt ở Nga, chụp ảnh Kirlian đã đi tới những kết luận rất có ý nghĩa. Một trong chúng là ở chỗ mọi thứ đều được bao quanh bởi hào quang tinh tế - chúng ta chỉ cần mắt để thấy - và trong các trạng thái khác nhau, hào quang thay đổi. Bây giờ đây là những kết luận khoa học. Khi bạn ốm bạn có hào quang khác - mờ, xỉn, không sáng. Nếu bạn sắp chết, trong vòng sáu tháng hào quang của bạn biến mất. Thế thì thân thể của bạn không có ánh sáng quanh nó. Và nếu bạn hạnh phúc, vui vẻ, thoải mái, hài lòng, thế thì hào quang phát triển ngày càng lớn hơn, trở thành ngày càng sáng hơn.

Tất nhiên các thực nghiệm Kirlian chưa được thực hiện trên bất kì vị Phật nào - và rất khó tìm ra vị Phật ở

nước Nga xô viết, đặc biệt bây giờ. Điều đó là không may mắn, vì toàn thể đất nước đã rơi vào trong bẫy của điều hoàn toàn vô nghĩa. Toàn thể đất nước đã rơi vào trong bẫy của chủ nghĩa duy vật. Chưa bao giờ có trước đây một nước nào đã từng bị cai trị bởi những người duy vật. Chủ nghĩa duy vật bao giờ cũng còn dai dẳng, nhưng không bao giờ có một nước đã từng bị cai trị bởi người duy vật. Chưa bao giờ có một nước bị ước định là duy vật như nước Nga xô viết. Trẻ em được dạy không có Thượng đế, không có linh hồn; con người chỉ là thân thể. Không có vấn đề về lời nguyện, không có vấn đề về thiên, không có vấn đề trở nên im lặng.

Nếu người chụp ảnh Kirlian bắt gặp một người như Jesus hay Phật hay Subhuti, thế thì họ sẽ biết phép màu. Thế thì họ sẽ bắt gặp ánh sáng thuần khiết, ánh sáng mát mẻ nhất - điều là ánh sáng, điều là cuộc sống, điều là tình yêu.

Nếu người ta mở mắt ra và tìm thân thể...

Trong khoảnh khắc này, khi bạn đầy ánh sáng bên trong và mắt bạn rực cháy và toàn thể sự tồn tại bắt lửa với cuộc sống mới, nếu bạn mở mắt và cố tìm thân thể bạn, bạn sẽ không thấy nó. Trong những khoảnh khắc này vật chất biến mất. Thực ra, vật lí hiện đại nói rằng không có vật chất chút nào; nó là ảo tưởng, không có gì vững chắc trong thân thể bạn. Sâu bên dưới, vật lí hiện đại nói, thân thể bạn được cấu thành từ các điện tử. Điện tử nghĩa là nguyên tử ánh sáng, các nguyên tử của ánh sáng. Cho nên khi ngọn lửa bên trong này bùng cháy sáng, thực sự có đó, và bạn mở mắt ra, bạn sẽ không thấy thân thể vật lí của bạn. Không phải là nó không có đó đâu - nó vẫn có đó - nhưng bạn sẽ không thấy nó như bạn đã thấy nó

trước đây. Nó sẽ chỉ là đám mây ánh sáng, bạn sẽ thấy hào quang. Động thái đã thay đổi. Bây giờ bạn sẽ thấy cái gì đó mà bạn chưa bao giờ thấy trước đây, và tất cả những điều bạn đã thấy trước đây đều đã biến mất. Nó phụ thuộc vào cách nhìn của bạn. Bởi vì bạn không có cách nhìn để nhìn linh hồn, bạn chỉ có thể thấy thân thể, thứ vật lí. Để thấy vật chất, không cái gì được cần - không thông minh, không tính thiên, không lời nguyện. Thấy vật chất là rất thô, thấy linh hồn là rất tinh.

Một khi bạn có khả năng thấy linh hồn, bạn sẽ có khả năng thấy rằng vật chất đã biến mất. Bạn không thể thấy cả hai đồng thời. Đó là lí do tại sao - lần nữa để tôi nhắc lại - các nhà huyền môn Hindu đã gọi thế giới này là ảo tưởng, bởi vì họ đã đi tới điểm mà họ đã thấy: vật chất không tồn tại, và mọi điều tồn tại là Thượng đế, mọi điều tồn tại là tâm thức.

Vật chất chỉ là sai lầm. Bạn đã không nhìn đúng, đó là cách vật chất nảy sinh. Nó là tâm thức. Chẳng hạn, khi tôi nhìn bạn tôi thấy bạn như tâm thức, không như vật chất. Khi tôi chạm bạn tôi không chạm vào thân thể bạn, tôi chạm vào cốt lõi bên trong nhất của bạn - tôi chạm vào năng lượng của bạn! Khi tôi nhìn vào trong mắt bạn tôi không nhìn vào mắt vật lí của bạn, tôi đang cố tiếp xúc với mắt tâm linh của bạn. Nó có đó! Với bạn nó chưa có đó, với tôi nó đã có đó. Và nếu bạn nghe tôi, và nếu bạn cố hiểu điều được chia sẻ với bạn, chẳng mấy chốc nó sẽ trở thành thực tại cho bạn nữa.

Hoặc Thượng đế hiện hữu hoặc thế giới hiện hữu; cả hai không bao giờ được tìm thấy cùng nhau. Những người thấy thế giới không bao giờ thấy Thượng đế, và những người đã thấy Thượng đế, với họ thế giới đã biến mất, 'thế giới' chỉ là việc hiểu lầm. Nó cũng giống như bạn có thể phạm sai lầm khi tính hay làm phép toán số học: hai

cộng với hai, và bạn có thể đặt năm vào, thế thì toàn thể vấn đề sẽ đi sai. Khi bạn quay lại và bạn thấy sai lầm và bạn sửa nó và hai cộng hai lại trở thành bốn, toàn thể sự việc thay đổi. Đích xác giống điều này, vật chất là một sai lầm của cách nhìn.

Nó cũng giống như các nhà huyền môn Hindu nói: Chiếc dây thừng được nhìn trong bóng tối và bạn đã tưởng nó là con rắn - và bởi vì bạn tưởng nó là rắn bạn bắt đầu chạy, và tim bạn đập thình thịch, và bạn hết hơi, và bạn run rẩy, và trời lúc đó là đêm mát mẻ nhưng bạn vã mồ hôi - bạn thậm chí có thể bị đau tim, và chẳng vì lí do chút nào cả! Và đến sáng, khi thấy ra đó chỉ là sợi dây thừng, điều đó có vẻ rất buồn cười.

Có lần tôi ở trong nhà cùng một người bạn. Có nhiều chuột nhắt trong nhà, và cả chuột to nữa. Chuyện xảy ra là đêm đó một con chuột phải đã vào giường của người bạn tôi khi chúng tôi đang ngủ. Chuột vừa định cắn, chỉ định cắn chân anh ta, và anh ta thức dậy. Anh ta nhảy ra khỏi giường, la hoảng; con chuột này chắc phải đã trốn mất. Không có gì bị hại - anh ta chỉ mới sắp bị cắn - nhưng anh ta trở nên rất sợ. Anh ta sợ rằng có thể đó là con rắn. Và tôi nói, “Anh ngu thì có! Làm gì có rắn, chả có gì cả” - và chúng tôi nhìn quanh - “và chúng tôi biết rằng có nhiều chuột trong nhà anh. Đó phải là chuột.” Cho nên anh ta được thoả mãn, chúng tôi đi ngủ. Mọi thứ đều tốt hoàn hảo.

Chúng tôi đi ra sông, chúng tôi bơi trong sông, chúng tôi quay lại. Sau bữa trưa người ta tìm thấy một con rắn trong nhà, và ngay lập tức bạn tôi trở nên bất tỉnh - chính ý tưởng này! Và tôi đã cố gắng vắt vả, nhưng bây giờ anh ta đã bất tỉnh, vậy tôi phải làm gì?

Trong một giờ rưỡi anh ta vẫn còn bị ngất, trong một loại mê man. Các bác sĩ được gọi tới, họ khám. Họ nói, “Không có vấn đề gì, không có chất độc, không cái gì cả. Ngay cả chuột cũng không làm hại gì, và không có vấn đề về rắn nào cả.” Nhưng đâu vậy việc tiêm vẫn phải làm để đem anh ta trở lại... chỉ là ý tưởng! Nhưng ý tưởng có thể tạo ra thực tại.

Khi bạn nhìn thấy dây thừng và bạn bắt đầu chạy, việc chạy của bạn là thực tại, tim bạn đập thành thịch là thực tại. Và bạn có thể bị đau tim, bạn thậm chí có thể chết - đây là thực tại! Nhưng rắn không có đó. Đây chỉ là ý tưởng.

Các nhà huyền môn nói thế giới này chỉ là ý tưởng: bạn sợ không cần thiết, bỏ chạy không cần thiết, lo nghĩ không cần thiết - nó chỉ là ý tưởng, sai lầm. Không có thế giới, chỉ có Thượng đế - cái toàn thể chỉ bao gồm tâm thức.

Nếu người ta mở mắt ra và tìm thân thể, nó không còn được tìm thấy nữa. Điều này được gọi là: ‘Trong phòng rỗng ánh sáng tăng lên’. Bên trong và bên ngoài, mọi thứ đều sáng tương đương. Đó là dấu hiệu rất thuận lợi.

Những điều này phải được hiểu bởi vì những điều này sẽ xảy ra cho bạn nữa, và việc hiểu sẽ giúp đỡ; bằng không một ngày nào đó bạn mở mắt ra và bạn không tìm thấy thân thể bạn ở đó, bạn có thể phát rồ. Bạn sẽ chắc chắn cảm thấy cái gì đó đã đi sai: hoặc bạn chết hay điên - và cái gì đã xảy ra cho thân thể? Nhưng nếu bạn hiểu những lời kinh này, chúng sẽ nhắc nhở bạn vào khoảnh

khắc đúng. Đó là lí do tại sao tôi đang nói về nhiều kinh sách thế: để làm cho bạn nhận biết về mọi điều là có thể, để cho khi nó xảy ra bạn không bước lùi lại. Bạn biết, bạn có thể hiểu được. Bạn đã có bản đồ; bạn có thể hình dung ra bạn ở đâu và bạn có thể nghỉ ngơi trong việc hiểu biết đó.

Hay, khi người ta ngồi thiền, nhục thể trở nên hoàn toàn chiếu sáng như lụa hay ngọc bích. Đường như khó vẫn còn ngồi được: người ta cảm thấy đường như được kéo lên. Điều này được gọi là: 'Linh hồn trở lại và chạm trời'. Theo thời gian, người ta có thể kinh nghiệm nó theo cách mà người ta thực nổi lên.

Dấu hiệu thứ ba: “Linh hồn trở lại và chạm trời.”

Điều này xảy ra rất sớm. Nó bắt đầu xảy ra ngay ở các giai đoạn rất sớm. Ngồi im lặng, đột nhiên bạn cảm thấy bạn có chút ít cao hơn mặt đất - có thể cao tới chục phân. Với ngạc nhiên lớn bạn mở mắt ra và bạn thấy bạn đang ngồi trên đất, cho nên bạn phải đã mơ, bạn nghĩ vậy.

Không, bạn không mơ đâu. Thân thể vật lí của bạn vẫn còn trên đất. Nhưng bạn có thể khác, thể ánh sáng, ẩn bên trong nó. Gọi nó là thể vía, thể tinh tế, thể sống, bất kì tên nào bạn muốn đặt - thể đó bắt đầu dâng lên cao hơn - và từ bên trong bạn có thể cảm thấy chỉ thể đó, bởi vì đó là bên trong bạn. Khi bạn mở mắt ra thân thể vật chất của bạn vẫn ngồi trên đất, hoàn hảo theo cùng cách như nó đã ngồi trước đó. Đừng nghĩ rằng bạn đã bị ảo giác - không chút nào đâu, nó là sự kiện thực: bạn đã nổi lên một chút ít - nhưng trong thể thứ hai của bạn không trong thể thứ nhất của bạn.

... nhục thể trở nên hoàn toàn chiếu sáng như lụa hay ngọc bích.

Và đồng thời, bất kì khi nào bạn sẽ cảm thấy rằng bạn đã vươn lên trên đất, dường như lực hút không còn ảnh hưởng tới bạn nữa, dường như một luật khác đã bắt đầu có tác dụng trên bạn, tôi gọi luật đó là ‘luật gia trì’. Một luật là luật của hấp dẫn: nó kéo bạn xuống. Tôi gọi luật khác, luật kia, ‘luật gia trì’: nó kéo bạn lên. Và chắc chắn, sớm hay muộn, khoa học phải khám phá ra nó, vì mọi luật đều phải được bù bởi cái đối lập của nó. Không luật nào có thể tồn tại một mình. Luật hấp dẫn phải có phần bù của nó. Cũng như ngày có đêm và mùa hè có mùa đông và đàn ông có đàn bà và yêu có ghét và sống có chết và phủ định có khẳng định, cho nên, đích xác như vậy, phải có luật mà phải bù lại, bổ sung cho cực đoạn kia. Luật đó tôi gọi là ‘luật gia trì’: nó kéo bạn lên. Kinh nghiệm này của nhục thể bạn trở thành “hoàn toàn chiếu sáng như lụa hay ngọc bích”, xảy ra đồng thời bất kì khi nào bạn bắt đầu cảm thấy rằng nó ...

... khó vẫn còn ngồi được: người ta cảm thấy dường như được kéo lên. Điều này được gọi là: ‘Linh hồn trở lại và chạm trời’.

Bây giờ cuộc hành trình đi lên bắt đầu. Và nhớ lấy, đi lên và vào trong là đồng nghĩa, đi ra và đi xuống là đồng nghĩa. Bạn càng đi vào trong, bạn càng đi lên hơn. Bạn càng đạt tới sâu hơn đi lên, bạn càng đạt tới sâu hơn đi vào trong. Chúng là như nhau, một chiều; hai mặt của cùng một chiều.

Theo thời gian, người ta có thể kinh nghiệm nó theo cách mà người ta thực nổi lên.

Và điều đó nữa cũng xảy ra: khi thể bên trong này bắt đầu vươn lên cao và có sức mạnh vô cùng của nó, thể thì ngay cả thân thể vật lí cũng có thể bắt đầu nổi cùng nó. Điều đó là có thể, nhưng không có nhu cầu làm cho nó xảy ra. Điều đó là ngu xuẩn. Nếu điều đó xảy ra một ngày nào đó theo cách riêng của nó, tận hưởng nó và đừng ghi chép nhiều về nó. Những dấu hiệu xác nhận này phải được hiểu, không phải để ba hoa về nó. Đừng nói cho bất kì ai về chúng, bằng không bản ngã sẽ quay lại và sẽ bắt đầu khai thác những kinh nghiệm này. Và một khi bản ngã tới, các kinh nghiệm sẽ biến mất. Đừng bao giờ nói về chúng! Nếu chúng xảy ra chỉ hiểu chúng, ghi chép về chúng, và quên tất cả về chúng đi.

Và bây giờ, đã có thể có cả ba kinh nghiệm này. Nhưng không phải mọi thứ đều có thể được diễn đạt.

Những kinh nghiệm này là có thể, và cho dù bạn đã kinh nghiệm chúng, bạn sẽ không có khả năng diễn đạt chúng. Và bất kì cái gì được nói ở đây đều chỉ là biểu tượng, bởi vì kinh nghiệm thực không thể được nói. Mọi điều được nói đều trở thành đối trá: nói nó và bạn đã làm sai chân lí. Chân lí không thể được nói, nhưng dầu vậy chúng ta vẫn phải nói cái gì đó. Do đó những biểu dụ này đã được phát triển: ‘Các thần trong thung lũng’, ‘trong phòng rộng nó sáng lên’, ‘linh hồn trở lại’, hay ‘linh hồn trở lại và chạm trời’. Đây chỉ là biểu tượng, biểu dụ - để chỉ ra cái gì đó. Nhưng kinh nghiệm là bao la!

Các thứ khác nhau xuất hiện cho từng người theo tính khí của người đó.

Và điều này nữa cũng phải được ghi nhớ: tất cả chúng không thể xảy ra cho bạn, hay có thể xảy ra theo thứ tự khác, hay có thể xảy ra theo cách khác. Và có cả nghìn lẻ một thứ là các điều có thể bởi vì mọi người khác nhau thế. Với ai đó những kinh nghiệm này có thể không xảy ra theo cách chúng đã được mô tả.

Chẳng hạn, với ai đó có thể là người đó không nâng lên, có thể là người đó trở nên lớn hơn - trở nên ngày càng lớn hơn, toàn thể căn phòng đầy người đó. Và thế rồi người đó liên tục trở nên ngày càng lớn hơn, bây giờ ngôi nhà ở bên trong người đó. Và điều đó làm cho rất phân vân. Người ta muốn mở mắt ra và nhìn cái gì đang xảy ra - “Mình có sắp điên không?” Và một khoảnh khắc là có thể khi người ta thấy rằng "Toàn thể sự tồn tại ở bên trong mình. Mình không ở ngoài nó, nó không ở ngoài mình. Nó ở bên trong mình và các vì sao đang di chuyển bên trong mình." Hay với ai đó có điều có thể xảy ra là người đó trở thành ngày càng nhỏ hơn: trở thành một phân tử, gần như không thấy được, thế rồi thành nguyên tử, và thế rồi biến mất. Điều đó là có thể. Patanjali đã lập mục lục cho mọi kinh nghiệm có thể có.

Mọi người có các năng lực khác nhau, tài năng khác nhau, tiềm năng khác nhau, cho nên với mọi người chúng sẽ xảy ra theo cách khác nhau. Đây chỉ là chỉ dẫn rằng mọi sự như thế này xảy ra - đừng nghĩ rằng bạn sắp điên hay cái gì đó sắp thành kì dị.

Với những điều này cũng tựa như là khi người ta uống nước: người ta có thể tự nhủ mình liệu nước là ấm hay lạnh.

Nó là kinh nghiệm. Khi bạn uống nước, chỉ bạn mới biết liệu nó là lạnh hay ấm. Và nếu bạn khát, chỉ bạn mới biết liệu nó làm dịu cơn khát của bạn hay tạo ra khát nhiều hơn. Không ai khác ngồi bên ngoài quan sát bạn có thể biết cái gì đang xảy ra bên trong - liệu cơn khát được dịu đi hay được làm nhiều hơn, liệu nước là lạnh hay ấm - không ai có thể thấy được từ bên ngoài. Cho dù họ có thể thấy bạn uống nước, họ không thể trải qua được kinh nghiệm của bạn. Mọi người có thể thấy bạn thiền, nhưng họ không thể thấy được cái gì đang xảy ra bên trong.

Nhiều người tới đây và họ hỏi xin phép tôi được quan sát mọi người thiền. Và tôi nói, “Làm sao bạn sẽ quan sát được? Không ai đã bao giờ có khả năng quan sát. Bạn có thể thấy mọi người ngồi hay múa hay hát, nhưng đó không phải là điều thực. Thiền đang xảy ra bên trong họ. Không ai có thể thấy được ngoại trừ họ. Cho nên nếu bạn thực sự muốn thấy, bạn sẽ phải tham gia. Bạn sẽ phải trở thành thiền nhân - đó là cách duy nhất. Bạn không thể vay mượn được, không ai có thể thông tin cho bạn được.” Cho nên những người tới đây như khán giả chỉ phí thời gian của họ. Đây là những điều mà có thể được biết chỉ qua tham gia.

Theo cùng cách con người phải thuyết phục bản thân mình về những kinh nghiệm này, chỉ thế thì chúng mới là thực.

Và đừng bắt đầu tin bởi vì Lữ Tử đang nói vậy. Cố hiểu ông ấy đi, giữ nó được lưu trong kí ức của bạn. Không có nhu cầu tin vào những điều này, không cần không tin nữa. Cứ để chúng ở trong kí ức của bạn để cho bất kì khi nào thời gian chín muồi và cái gì đó bắt đầu xảy

ra bạn sẽ có khả năng hiểu. Đây chỉ là cho bạn bản đồ để cho bạn không bị lạc - bởi vì ngay cả trong cuộc hành trình bên trong cũng có nhiều điểm từ đó người ta có thể bị lạc; người ta có thể hiểu lầm, người ta có thể trở nên sợ hãi, kinh hoàng. Người ta có thể trốn từ thế giới bên trong vào thế giới bên ngoài.

Và những kinh nghiệm này không kinh khủng gì. Nhưng diễn giải của bạn có thể làm cho chúng thành kinh khủng. Nghĩ mà xem, một ngày nào đó bạn mở mắt ra và bạn không thấy thân thể bạn - diễn giải của bạn có thể thành kinh khủng: “Điều này chắc chắn là dấu hiệu của điên.” Bạn sẽ dùng thiền, bạn sẽ trở nên sợ thiền, bởi vì ai biết cái gì sẽ xảy ra lần sau, và bạn đang di chuyển ở đâu, bạn đang đi đâu? Bạn sẽ trở nên nghi ngờ toàn thể kinh nghiệm này. Bạn sẽ nghĩ bạn đang trở thành thân kinh.

Mọi ngày mọi người tới tôi với kinh nghiệm của họ. Khi họ kể lại kinh nghiệm của họ, tôi có thể thấy nỗi sợ của họ, mặt họ, mắt họ - họ sợ. Khi tôi nói rằng đây là các dấu hiệu tốt, ngay lập tức bầu khí hậu thay đổi. Họ bắt đầu cười, họ sung sướng. Nếu họ có thể nghe tôi nói rằng “Điều này là đẹp,” rằng “Tôi sung sướng với bạn,” rằng “Bạn đang trưởng thành tốt,” ngay lập tức có thay đổi lớn. Từ buồn họ nhảy sang vui lớn lao. Không cái gì đã thay đổi, kinh nghiệm của họ vẫn như cũ; tôi chỉ mới cho họ một cách diễn giải khác. Họ sợ vì họ không biết.

Những điều này phải không được tin hay không tin, nhưng chỉ giữ được nhớ trong kí ức để cho nếu thời gian này sinh bạn sẽ có khả năng diễn giải đúng - và diễn giải đúng là có ý nghĩa lớn; bằng không cuộc hành trình bên trong trở thành rất khó khăn. Có nhiều điểm từ đó người ta muốn quay lại và trở lại trong thế giới và là bình thường.

Người ta bắt đầu cảm thấy cái gì đó bất thường đang xảy ra, và ‘bất thường’ là từ có tính kết án. Và nếu bạn nói với những người khác, người chưa bao giờ thiền, họ sẽ nói, “Anh đi tới nhà phân tâm hay nhà tâm thần đi. Tốt hơn cả là anh được khám bệnh. Anh đang nói điều vô nghĩa gì vậy - rằng anh đang trở nên lớn hơn sao? Anh có mất mọi lí trí không? Anh nói rằng anh nổi lên và lực hấp dẫn biến mất sao? Hay anh trở nên ngày càng nhỏ hơn và nhỏ hơn và anh biến mất? Anh đang ảo giác rồi, anh đã trở thành nạn nhân của ảo tưởng. Anh tới nhà phân tâm đi - ông ta sẽ đưa anh về đúng chỗ, ông ta sẽ chữa cho anh.”

Và nếu bạn đi tới nhà phân tâm hay nhà tâm thần, họ sẽ sửa cho bạn: họ sẽ nện búa vào đầu bạn bằng cái gọi là tri thức của họ. Họ không biết gì về thiền cả! Thiền chưa đi vào trong tâm thức của họ. Họ không biết gì về kinh nghiệm xảy ra trên Đường, nhưng họ biết nhiều về người điên. Và có một điều cần được lưu ý: rằng có nhiều kinh nghiệm tương tự - điều xảy ra cho thiền nhân và cũng xảy ra cho người điên - điều là tương tự tới mức nhà phân tâm nhất định nghĩ rằng bạn sắp mất trí, rằng cái gì đó phải được chữa trong bạn. Và ông ấy sẽ đối xử với bạn như người điên - ông ấy sẽ cho bạn thuốc hay tiêm hay sốc điện để đem bạn trở lại tâm trí bình thường của bạn. Ông ấy có thể phá huỷ toàn thể khả năng của thiền.

Điều này bây giờ là nguy hiểm lớn ở phương Tây: mọi người học thiền quay lại phương Tây, và nếu cái gì đó xảy ra mà không trong hiểu thấu của họ, và họ nói với linh mục - và các linh mục Ki tô giáo chẳng biết gì về thiền - ông ta sẽ gửi họ tới nhà tâm thần. Và nếu họ nói với nhà tâm thần, ông ta chỉ biết về người điên, ông ta chẳng biết gì về chư phật - và vài trong những kinh nghiệm của họ là tương tự. Ông ta nhất định diễn giải

rằng bạn đã rơi xuống thấp hơn tính bình thường, bạn phải được kéo lại, và bất kì cái gì ông ta sẽ làm đều sẽ có tính phá huỷ, sẽ làm hại cho thân thể bạn, cho tâm trí bạn. Cái hại có thể nhiều tới mức chẳng bao giờ bạn sẽ có khả năng đi vào trong thiền lần nữa - ông ta có thể tạo ra rào chắn đến thể.

Cho nên nếu cái gì đó thỉnh thoảng xảy ra, bao giờ cũng đi tới những người có thiền. Đó là lí do tại sao tôi nhấn mạnh nhiều thể vào việc mở các trung tâm ở khắp thế giới để cho các sannyasin có thể thiền, và nếu cái gì đó xảy ra họ có thể gặp các sannyasin, họ có thể đi và chia sẻ kinh nghiệm của họ. Ít nhất sẽ có ai đó thông cảm, ít nhất sẽ có ai đó không kết án bạn, người sẽ kính trọng kinh nghiệm của bạn, người sẽ chấp nhận kinh nghiệm của bạn, người sẽ cho bạn hi vọng và hứng khởi, và người sẽ nói, “Tốt. Anh đi tiếp lên đi. Nhiều điều nữa sẽ xảy ra.”

Thầy được cần chỉ bởi vì điều này - ai đó bạn có thể tin cậy và là người đơn giản nói “Điều đó là tốt, và bạn có thể tiến lên trước,” và bạn có thể đi lên trước. Cuộc hành trình này là gian truân.

Thầy Lữ Tử nói:

Khi có thành công dần dần trong việc tạo ra luân quang, người ta phải không từ bỏ công việc bình thường trong việc làm nó.

Đó cũng là nhấn mạnh của tôi nữa: rằng một sannyasin không nên từ bỏ thế giới. Thiền của bạn nên trưởng thành trong thế giới. Nó nên là một phần của kinh nghiệm hàng ngày. Bạn không nên trở thành kẻ trốn chạy. Tại sao?

Cổ nhân nói: Khi công việc tới với chúng ta, chúng ta phải chấp nhận chúng; khi mọi sự tới với chúng ta, chúng ta phải hiểu chúng từ nền trở lên. Nếu công việc được giải quyết đúng bởi ý nghĩ đúng, ánh sáng không bị rải rác bởi những điều bên ngoài, mà luân chuyển theo luật riêng của nó. Ngay cả việc luân quang vô hình tĩnh lặng cũng được bắt đầu theo cách này; nhiều hơn nữa, thì, đó là trường hợp với việc luân quang đúng điều đã tự biểu lộ bản thân nó một cách rõ ràng.

Đầu tiên, bất kì tình huống nào bạn đang ở, đều là tình huống do Thượng đế trao cho: đừng bác bỏ nó. Nó là cơ hội, là dịp để trưởng thành. Nếu bạn trốn khỏi cơ hội, bạn sẽ không trưởng thành. Những người đi lên hang động Himalaya và bắt đầu sống ở đó và trở nên gầy bó rất nhiều với các hang động đó vẫn còn không trưởng thành. Họ vẫn còn trẻ con. Họ đã không trở nên dày dặn. Nếu bạn đem họ về thế giới họ sẽ bị tan nát, họ sẽ không có khả năng chịu được nó.

Mới mấy hôm trước một sannyasin tới sau ba tháng sống trong Himalaya và cô ấy nói, “Nhưng bây giờ khó mà sống ở đây. Tôi muốn quay lại.” Bây giờ điều này không thu được sự trưởng thành. Bây giờ Himalayas sẽ trở thành nỗi ám ảnh của cô ấy, và bất kì cái gì cô ấy nghĩ là thiền của cô ấy, im lặng của cô ấy, đều không phải là của cô ấy; nó chỉ là sản phẩm phụ của im lặng của Himalaya. Tôi bảo cô ấy, “Bạn ở đây trong ba tuần và thế rồi bạn kể cho tôi điều xảy ra cho im lặng của bạn và thiền của bạn. Nếu nó biến mất, thế thì nó chẳng liên quan gì tới bạn. Và thế thì tốt hơn cả là không đi lên Himalayas. Trưởng thành trong thiền ở đây đi! Nếu bạn có thể có tính thiền ở đây, trong bãi chợ, và thế rồi bạn đi

lên Himalayas, thiên của bạn sẽ được tôn cao cả nghìn lần. Nhưng đừng níu bám ở đó, bao giờ cũng quay lại thế giới. Nó là tốt như ngày nghỉ.”

Vâng, thỉnh thoảng điều tốt là đi lên núi, điều đó là hay. Nhưng trở nên bị nghiện, bắt đầu nghĩ về từ bỏ thế giới là hoàn toàn sai - bởi vì chính trong cơn bão của thế gian mà tính toàn vẹn nảy sinh, chính trong thách thức của thế giới mà bạn kết tinh.

Lữ Tử nói: Chấp nhận tình huống ông đang ở trong; nó phải là tình huống đúng cho ông, đó là lí do tại sao ông ở trong nó. Sự tồn tại chăm nom tới bạn. Điều đó được trao cho bạn không phải là không có lí do nào đâu. Điều đó không phải là ngẫu nhiên, chẳng cái gì là ngẫu nhiên cả. Bất kì cái gì là nhu cầu của bạn đều được trao cho bạn. Nếu như nhu cầu của bạn là ở trong Himalayas, bạn chắc đã ở Himalayas rồi. Và khi nhu cầu nảy sinh, bạn sẽ thấy rằng hoặc bạn đi tới Himalayas hoặc Himalayas đi tới bạn. Điều đó xảy ra: khi đệ tử sẵn sàng Thầy tới, và khi im lặng bên trong của bạn sẵn sàng Thượng đế tới. Và bất kì cái gì được cần trên con đường bao giờ cũng được cung cấp. Sự tồn tại chăm nom, làm mẹ.

Cho nên đừng lo. Thay vì thế, dùng cơ hội này đi. Thế giới thách thức này, rối loạn thường xuyên này ở bên ngoài, phải được dùng. Bạn phải là nhân chứng cho điều đó. Quan sát nó. Học cách không bị ảnh hưởng bởi nó. Học vẫn còn không bị ảnh hưởng, không bị động chạm bởi nó - như lá sen trong nước. Và thế thì bạn sẽ biết ơn, bởi vì chính là chỉ bởi việc có tính quan sát về mọi rối loạn mà một ngày nào đó, đột nhiên, “các thần trong thung lũng” - bạn thấy bãi chợ biến đi xa xăm, trở thành tiếng vọng. Đây là trường thành thực.

Và nếu bạn có thể có tính thiền đúng trong công việc bình thường của cuộc sống, không có gì mà không thể xảy ra cho bạn. Ánh sáng sẽ bắt đầu luân chuyển, bạn chỉ có tính quan sát.

Thiền vào buổi sáng và thế rồi giữ việc gần với trung tâm của bạn. Đi vào trong thế giới nhưng giữ gần với trung tâm của bạn; liên tục nhớ về bản thân bạn, vẫn còn ý thức về điều bạn đang làm.

Khi trong cuộc sống bình thường người ta bao giờ cũng có năng lực phản ứng với mọi thứ bằng việc chỉ nhìn vào nội tâm, không trộn lẫn ý nghĩ này với ý nghĩ khác hay bản thân người ta, đó là luân quang nảy sinh từ hoàn cảnh. Đây là bí mật thứ nhất.

Và khi mọi sự nảy sinh, hành động đi, nhưng không bị đồng nhất trong hành động. Vẫn còn là khán giả. Làm bất kì cái gì được cần, cũng giống như phản xạ. Làm bất kì cái gì được cần, nhưng không trở thành người làm, không bị dính líu trong nó. Làm nó, và được kết thúc với nó - như việc phản xạ.

Nếu sáng sớm người ta có thể gạt bỏ bản thân mình ra khỏi mọi vướng mắc và thiền từ một tới hai giờ, và thế rồi có thể hướng bản thân người ta tới mọi hoạt động và các vật bên ngoài theo cách có suy ngẫm, khách quan thuần túy, và nếu điều này có thể được tiếp tục mà không có ngắt quãng nào, thì sau hai hay ba tháng tất cả những điều hoàn thiện tới từ trời và chấp thuận hành vi như vậy.

Hành xử theo cách khách quan vào. Ghi chép về tình huống này, và bất kì cái gì là cần, làm nó đi. Nhưng

đừng trở nên bị gắn bó với việc làm, đừng trở nên lo nghĩ về nó, đừng nghĩ về kết quả. Cứ làm điều được cần và vẫn còn tinh táo và xa cách và cách rời và xa xăm trong trung tâm của bạn, được bắt rễ ở đó. Nhưng mọi sáng sớm, hướng bản thân bạn tới trung tâm bên trong để cho bạn có thể nhớ nó trong cả ngày của bạn.

Hai thời gian là tốt nhất. Thời gian tốt nhất là sáng sớm: hướng bản thân bạn vào trung tâm để cho bạn có thể sống ở chu vi nhưng vậy mà với việc nhớ đầy đủ về trung tâm. Và thời gian thứ hai là trước khi bạn đi ngủ: lại hướng bản thân bạn về trung tâm, để cho trong giấc ngủ của bạn nữa - ngay cả khi bạn đang mơ, khi bạn vô ý thức - bạn có thể vẫn còn ngày một nhiều hơn, ngày càng lại gần với trung tâm hơn. Hai thời gian này là tốt nhất. Và nếu bạn có thể thiền hai lần này, bạn không cần đi bất kì đâu khác. Bạn không cần đi tới bất kì tu viện nào, tới bất kì hang động nào, bạn không cần từ bỏ thế giới - và một hôm đột nhiên bạn sẽ thấy việc nở hoa đang trút lên bạn và các thần thì thào vào tai bạn.

Toàn thể sự tồn tại mở hội khoảnh khắc khi một linh hồn về tới nhà. Điều đã xảy ra cho Subhuti có thể xảy ra cho bạn. Khao khát về nó đi. Nó là quyền tập ám của bạn, nó có thể được giành lấy.

Đủ cho hôm nay.

Chương 22

Một mình là tối thượng

Câu hỏi 1

Thưa Thầy, sau khi con sống triều của các biển cổ và với kí ức về kinh nghiệm sâu lắng, tôi đối diện với tính một mình mới. Nỗ lực chia sẻ hay trốn vào trong sao lãng có kết quả xấu. Tại sao tôi níu bám lấy thói quen này về trốn vào tính một mình? Vài bình luận có thể giúp tôi về nhiệm vụ phía trước.

Amrito, tính một mình là tối thượng. Không có cách nào để là bất kì cái gì khác hơn một mình. Người ta có thể quên nó, người ta có thể nhấn chìm bản thân mình vào nhiều thứ thế, nhưng lặp đi lặp lại chân lí vẫn khẳng định. Do đó, sau từng kinh nghiệm sâu lắng bạn sẽ cảm thấy một mình. Sau kinh nghiệm yêu lớn lao bạn sẽ cảm thấy một mình, sau thiên sâu bạn sẽ cảm thấy một mình.

Đó là lí do tại sao mọi kinh nghiệm lớn lao đều làm cho mọi người buồn. Trong việc thức dậy của kinh nghiệm sâu lắng, nỗi buồn bao giờ cũng lắng đọng. Chính vì hiện tượng này mà hàng triệu người không khao khát những kinh nghiệm sâu lắng, họ né tránh chúng. Họ

không muốn đi sâu vào yêu, dục là đủ, vì dục là nông cạn: nó sẽ không để cho họ một mình. Nó sẽ là vui, giải trí, trong một khoảnh khắc họ sẽ tận hưởng nó và thế rồi họ sẽ quên tất cả về nó. Nó sẽ không đem họ tới trung tâm riêng của họ. Nhưng yêu đem bạn tới trung tâm của bạn: yêu là sâu sắc tới mức nó bỏ bạn một mình.

Điều này có vẻ rất ngược đời, bởi vì bình thường mọi người nghĩ yêu sẽ làm cho bạn nhận biết về sự cùng nhau. Điều đó là hoàn toàn vô nghĩa. Nếu yêu là sâu sắc nó sẽ làm cho bạn nhận biết về tính một mình, không phải là tính cùng nhau, vì bất kì khi nào cái gì đi sâu, điều gì xảy ra? - bạn rời khỏi ngoại vi của bản thể bạn và bạn rơi vào trong trung tâm của bạn, và trung tâm tất cả là một mình. Chỉ có bạn, hay thậm chí không có bạn, nhưng chỉ có tâm thức - không có bản ngã trong nó, không có căn cước trong nó, không có định nghĩa nào trong nó - vực thẳm của tâm thức.

Sau khi nghe âm nhạc lớn, hay sau khi xuyên thấu vào trong nghĩa của thơ ca lớn, hay khi thấy vẻ đẹp của mặt trời lặn, điều đó bao giờ cũng xảy ra: trong thức dậy của nó bạn sẽ cảm thấy buồn. Thấy điều này, hàng triệu người đã quyết định không nhìn cái đẹp, không yêu, không thiên, không nguyện - để né tránh mọi điều là sâu lắng. Nhưng cho dù bạn né tránh chân lí, tinh thoảng chân lí vẫn va vào bạn. Không nhận biết, nó sở hữu bạn.

Bạn có thể làm sao lãng bản thân bạn một chút, nhưng không sao lãng nào sẽ có ích. Tính một mình phải được chấp nhận bởi vì nó là điều tối thượng. Nó không phải là ngẫu nhiên, nó là chính cách mọi sự như vậy. Nó là Đạo. Một khi bạn chấp nhận nó, phẩm chất thay đổi. Tính một mình không tạo ra nỗi buồn. Ý tưởng của bạn rằng bạn phải không một mình, điều đó tạo ra nỗi buồn; ý tưởng của bạn rằng một mình là buồn đang tạo ra vấn đề.

Tính một mình là hoàn toàn đẹp vì nó là tự do sâu lắng. Nó là tự do tuyệt đối - làm sao nó có thể tạo ra buồn được?

Nhưng diễn giải của bạn là sai, Amrito. Bạn sẽ phải vứt bỏ diễn giải của bạn. Thực ra, khi bạn nói “Tôi đối diện với tính một mình mới” bạn thực sự ngụ ý bạn đối diện với tính đơn độc mới. Và bạn đã không thấy phân biệt giữa tính đơn độc và tính một mình.

Tính một mình, bị diễn giải sai, có vẻ giống như tính đơn độc. Tính đơn độc nghĩa là bạn đang bỏ lỡ người khác. Và người khác là ai? - là bất kì cái gì giúp cho bạn nhận chìm tâm thức của bạn, bất kì việc làm say sưa nào. Nó có thể là đàn bàn, đàn ông, cuốn sách, bất kì cái gì - bất kì cái gì giúp bạn quên đi bản thân bạn, điều đem bạn đi xa khỏi việc tự nhớ của bạn, điều làm nhẹ gánh cho bạn khỏi nhận biết của bạn. Bạn ngụ ý thực sự tính đơn độc.

Tính đơn độc là trạng thái phủ định: người khác bị thiếu và bạn bắt đầu tìm và kiếm người khác. Tính một mình là đẹp vô cùng. Tính một mình nghĩa là khoảnh khắc khi người khác không được cần tới, bạn là đủ cho bản thân bạn - đủ tới mức bạn có thể chia sẻ tính một mình của bạn với toàn thể sự tồn tại, tính một mình của bạn là không vét cạn được tới mức bạn có thể đổ nó lên toàn thể sự tồn tại và nó sẽ vẫn còn đó. Bạn giàu khi bạn một mình, bạn nghèo khi bạn cảm thấy đơn độc.

Người đơn độc là kẻ ăn xin, trái tim người đó là bát ăn xin. Người một mình là hoàng đế. Phật là một mình....

Và, Amrito, điều đã xảy ra cho bạn đã là tính một mình, nhưng diễn giải của bạn là sai. Diễn giải của bạn đang tới từ kinh nghiệm quá khứ của bạn, từ tâm trí quá khứ của bạn. Nó là từ kí ức của bạn. Tâm trí của bạn đang

cho bạn ý tưởng sai. Bạn vứt bỏ tâm trí của bạn đi, bạn đi vào trong tính một mình của bạn: quan sát nó đi, ném trái nó đi. Mọi khía cạnh của nó đều phải được nhìn vào trong. Đi vào trong nó từ mọi cánh cửa có thể. Nó là ngôi đền lớn nhất có đó. Và chính trong tính một mình này mà bạn sẽ tìm thấy bản thân bạn - và tìm ra bản thân người ta là tìm ra Thượng đế. Thượng đế là một mình.

Và một khi bạn đã nhìn vào trong nó mà không có tâm trí can thiệp vào, bạn sẽ không muốn bị sao lãng chút nào. Thế thì không có gì làm sao lãng, thế thì không có nhu cầu bị sao lãng. Thế thì bạn sẽ không thích chạy trốn khỏi nó vì nó là cuộc sống, nó là cuộc sống vĩnh hằng. Tại sao người ta phải muốn trốn khỏi nó? Và tôi không nói rằng trong tính một mình này bạn sẽ không có khả năng quan hệ. Thực ra, lần đầu tiên bạn sẽ có khả năng quan hệ.

Người đơn độc không thể quan hệ được vì nhu cầu của người đó nhiều thế, người đó níu bám, người đó dựa vào người khác. Người đó cố sở hữu người khác bởi vì người đó thường xuyên sợ hãi: “Nếu người khác đi, thì sao? Mình sẽ bị bỏ lại đơn độc lần nữa.” Do đó, nhiều sở hữu thế tồn tại trên thế giới. Nó có lí do. Lí do là đơn giản: bạn sợ - nếu người khác bỏ đi, thế thì bạn sẽ bị bỏ lại một mình, hoàn toàn đơn độc. Và bạn không thích điều đó, và bạn cảm thấy khổ ngay cả với ý tưởng về nó. Sở hữu người khác, sở hữu người khác toàn bộ tới mức không có khả năng nào cho người khác thoát khỏi bạn. Và người khác cũng làm cùng điều đó với bạn: người khác cố sở hữu bạn. Do đó yêu trở thành khổ. Yêu trở thành chính trị, yêu trở thành chi phối, khai thác. Chính bởi vì người đơn độc không thể yêu được.

Người đơn độc chẳng có gì để cho. Người đơn độc khai thác lẫn nhau. Và một cách tự nhiên, khi bạn chẳng

có gì để cho và người khác bắt đầu khai thác, bạn cảm thấy bị xúc phạm. Bạn muốn khai thác người khác và không bị khai thác. Đó là chỗ chính trị đi vào: bạn muốn cho ít nhất có thể được và muốn lấy nhiều nhất có thể được - và người khác làm cùng điều đó với bạn, và cả hai đang tạo ra khổ cho nhau.

Tôi đã nghe....

Một người dừng xe sâu trong rừng và nhìn say đắm vào người đàn bà ngồi bên cạnh anh ta. Nhưng người đàn bà nói, “Dừng lại! Anh không thực sự biết em là ai. Em là gái mãi dâm, và phí của em là năm mươi đô la.”

Người đàn ông đưa cho người đàn bà năm mươi đô la, làm tình với cô ấy. Khi mọi chuyện xong xuôi anh ta ngồi im lặng trên tay lái mà chẳng cử động gì.

Người đàn bà hỏi, “Bây giờ sao chúng ta đợi ở đây? Khuya mất rồi và em phải về nhà.”

Và người đàn ông nói, “Rất tiếc, nhưng tôi phải nói với cô, tôi là người lái xe taxi... và phí quay lại là năm mươi đô la.”

Đây là điều đang xảy ra trong quan hệ yêu của bạn: ai đó là mãi dâm, ai đó là người lái taxi. Nó là việc mặc cả, nó là ăn miếng trả miếng. Nó là xung đột liên tục. Đó là lí do tại sao các đôi thường xuyên đánh nhau. Họ không thể bỏ được nhau; mặc dầu họ liên tục đánh nhau mà họ không thể bỏ được nhau. Thực ra đó là lí do tại sao họ đánh nhau - để cho không ai có thể bỏ đi. Họ không thể thoải mái được bởi vì nếu họ thoải mái thế thì họ sẽ thua và người khác sẽ khai thác thêm nữa. Một khi bạn

thấy ra vấn đề bạn sẽ hiểu toàn thể khổ của hôn nhân. Toàn thể nền tảng của nó là ở đó.

Người ta tự hỏi tại sao mọi người không bỏ nhau nếu họ không hạnh phúc với nhau? Họ không thể bỏ đi được! Họ không thể sống cùng nhau, họ cũng không thể tách ra được. Thực ra, chính ý tưởng về phân tách đang tạo ra xung đột. Họ làm què quặt lẫn nhau để cho người kia không thể thoát được, cho dù anh ấy hay cô ấy muốn thoát. Họ đè nặng lên nhau với trách nhiệm, với đạo đức tới mức cho dù người kia có bỏ đi anh ấy hay cô ấy sẽ cảm thấy mặc cảm. Lương tâm riêng của người đó sẽ gây đau, sẽ cắn rứt người đó - rằng người đó đã làm cái gì đó sai. Và ở cùng nhau, mọi điều họ làm là đánh nhau. Ở cùng nhau, mọi điều họ làm là liên tục mặc cả về giá. Hôn nhân của bạn, cái gọi là tình yêu của bạn, là bãi chợ. Nó không phải là yêu. Từ tính đơn độc không có khả năng nào của yêu.

Từ tính đơn độc mọi người bắt đầu thiên; từ tính đơn độc không có khả năng nào của thiên. Họ cảm thấy đơn độc và họ muốn cái gì đó để nhồi vào bản thân họ. Họ cần mật chú, Thiên Siêu việt hay đủ mọi loại ngớ ngẩn đó. Họ muốn cái gì đó để nhồi vào bản thân họ vì họ cảm thấy trống rỗng và đơn độc. Lầm nhảm “Ram-Ram, Krishna-Krishna” hay “Ave Maria” hay bất kì cái gì sẽ giúp cho họ ít nhất quên đi bản thân họ. Đây không phải là thiên! Đây chỉ là việc che đậy tính đơn độc, cái trống rỗng. Đây chỉ là che đậy lỗ đen trong bản thân bạn.

Hay, họ bắt đầu cầu nguyện trong nhà thờ và trong đền chùa và họ bắt đầu nói với Thượng đế. Bây giờ Thượng đế là tưởng tượng của họ. Họ không thể tìm được người kia trong thế giới bởi vì tìm người kia trong thế giới là quá tốn kém và đem lại nhiều rắc rối thế, cho nên bây giờ họ tạo ra 'người kia', ở cao trên cõi trời - họ bắt

đầu nói với Thượng đế. Nhưng họ không thể sống mà không có người kia được, người kia phải có đây. Họ có thể trốn vào sa mạc, nhưng ngay cả trong hang động sa mạc họ sẽ nhìn lên trời và nói với người kia. Đây là tưởng tượng chứ không gì khác. Và nếu bạn liên tục nói lâu dài, bạn có thể bắt đầu ảo giác rằng người kia có đó.

Nhu cầu của bạn là tới mức bạn có thể tạo ra người khác qua tưởng tượng. Đó là lí do tại sao cái gọi là các tôn giáo đã cố gắng đem bạn đi xa khỏi người khác điều thông thường và sẵn có. Họ muốn bạn không xây dựng gia đình - tại sao? - bởi vì nếu bạn xây dựng gia đình và bạn có người đàn bà, người đàn ông, bạn không cần Thượng đế. Đó là chiến lược: họ sẽ cho phép bạn ở bãi chợ vì thế thì bạn bị bận bịu và bạn sẽ không cảm thấy tính đơn độc của bạn. Thế thì sao bạn phải nói với Thượng đế? Bạn có thể nói với mọi người. Họ sẽ đem bạn lên các hang động Himalaya, vào các tu viện, để cho bạn được bỏ lại đơn độc tới mức từ khổ sở của đơn độc bạn phải nói với Thượng đế, bạn phải tạo ra một Thượng đế cho sự bằng lòng của trái tim bạn. Và thế thì việc bỏ đời bạn về người khác càng sâu sắc, càng nhiều khả năng thấy linh ảnh Thượng đế hơn. Và những linh ảnh đó không là gì ngoài ảo tưởng, mơ được thấy với mắt mờ. Nó giống như khi một người bị để nhìn ăn lâu, người đó có thể bắt đầu tưởng tượng ra thức ăn, người đó có thể bắt đầu thấy thức ăn.

Tôi đã nghe về một nhà thơ bị lạc trong rừng trong ba ngày, đói, và thế rồi đêm trăng tròn tới. Ông ta nhìn lên trăng và ông ta ngạc nhiên, vì cả đời mình, bất kì khi nào ông ta nhìn trăng tròn ông ta bao giờ cũng nhớ khuôn mặt đẹp của đàn bà, người yêu của ông ta, mọi sự kiêu như vậy. Nhưng hôm đó, sau ba ngày bị đói - mệt mỏi,

đói, khát - ông ta nhìn lên trăng và ông ta thấy bánh mì trắng, bánh chapati, nổi trên trời trên mây. Ông ta không thể tin được vào mắt mình: “Đây là loại thơ ca gì vậy? Nhà thơ lớn, và trăng tròn có vẻ giống như bánh chapati!”

Và bạn tất cả đều biết rằng nếu bạn bị bỏ đói về cái gì đó quá nhiều, bạn sẽ bắt đầu thay thế nó bằng tưởng tượng. Nếu bạn đã sống trong rừng, một mình trong nhiều ngày, và bạn đã không thấy một người đàn bà nào, ngay cả người đàn bà xấu nhất trên thế giới sẽ trông giống như Cleopatra.

Mulla Nasruddin đi lên trạm trên núi. Anh ta có nhà gỗ một tầng ở đó. Thỉnh thoảng anh ta nói, “Tôi đi ba tuần đây,” nhưng đến tuần thứ hai anh ta quay về, hay thậm chí sau bảy ngày hay mười ngày.

Tôi hỏi Nasruddin, “Nhiều lần anh nói ‘Tôi đi ba tuần và bốn tuần’, thế rồi anh về trong vòng hai tuần hay thậm chí còn sớm hơn. Có chuyện gì vậy?”

Anh ta nói, “Có cái gì đó trong nó. Tôi giữ một người đàn bà ở đó để chăm nom nhà cửa. Cô ấy là người đàn bà xấu nhất - cô ấy thật khủng khiếp, cô ấy thật kinh tởm! Chỉ nhìn cô ta và người ra cảm thấy buồn nôn.”

Thế rồi tôi hỏi, “Nhưng cô ấy liên quan gì tới điều đó, với việc về sớm của anh?”

Anh ta nói, “Có câu chuyện trong nó. Khi tôi đi lên trạm trên núi, cô ấy trông kinh khủng. Nhưng dần dần, dần dần sau bốn, năm ngày, cô ấy không còn khủng khiếp thế. Thế rồi sau tám, mười ngày, tôi bắt đầu thấy cái đẹp nào đó trong cô ấy. Ngày tôi bắt đầu thấy cái đẹp trong cô ấy là ngày tôi trốn đi, vì điều đó nghĩa là đủ rồi! Tôi đã

sống xa khỏi thế giới quá nhiều, bao giờ cũng xa khỏi người đàn bà của tôi; bây giờ ngay cả người đàn bà kinh khủng này đã bắt đầu có vẻ đẹp! Điều đó đơn giản nghĩa là tôi đã bỏ đổi bản thân tôi quá nhiều rồi. Cho nên đó là tiêu chí: bất kì điều gì tôi nói - ba tuần, bốn tuần - đều không quan trọng. Tiêu chí thực là: ngày tôi thấy người đàn bà này là đẹp và tôi bắt đầu mơ tưởng về cô ấy, thế thì tôi đóng gói đồ đạc lại và trốn đi. Tôi biết người đàn bà này là kinh khủng, và nếu tôi ở lại thêm một hay hai ngày nữa, thế thì sẽ có nguy hiểm - tôi có thể rơi vào tình yêu với người đàn bà khủng khiếp này!”

Đơn độc không thể tạo ra yêu được. Nó tạo ra nhu cầu. Yêu không phải là nhu cầu. Thế thì yêu là gì? Yêu là xa hoa. Nó bắt nguồn từ tính một mình: khi bạn cực kì một mình và hạnh phúc và vui vẻ và mở hội, và năng lượng lớn cứ trữ vào trong bạn. Bạn không cần bất kì ai. Trong khoảnh khắc đó năng lượng là nhiều thế, bạn muốn nó được chia sẻ - thế thì bạn cho. Bạn cho bởi vì bạn có nhiều thế, bạn cho mà không đòi hỏi đền đáp lại - đó là yêu.

Cho nên rất ít người đạt tới yêu, và những người đó là những người đầu tiên đạt tới tính một mình. Và khi bạn một mình, thiền là tự nhiên, đơn giản, tự phát. Thế thì chỉ ngồi im lặng, không làm gì, và bạn ở trong thiền. Bạn không cần lắm nhắm mắt chú, bạn không cần tụng bất kì âm thanh ngu xuẩn nào. Bạn đơn giản ngồi, hay bạn bước, hay bạn làm mọi thứ, và thiền có đó như bầu khí hậu bao quanh bạn, như đám mây trắng bao quanh bạn. Bạn bị tràn ngập với ánh sáng, bạn bị chìm ngập trong nó, được tắm trong nó, và sự tươi mát đó liên tục trào lên trong bạn. Bây giờ bạn bắt đầu chia sẻ. Bạn có thể làm được cái gì khác?

Khi bài ca được sinh ra trong tim bạn, bạn phải hát nó lên. Và khi tình yêu được sinh ra trong tim bạn - tình yêu là sản phẩm phụ của tính một mình - bạn phải trút nó ra. Khi mây đầy mưa, nó mưa rào xuống và khi hoa đầy hương, nó toả ra hương thơm theo gió. Không có địa chỉ nào, hương thơm được toả ra và hoa không đợi hỏi “Cái gì trở lại cho tôi để đền đáp lại?” Hoa hạnh phúc rằng gió đã đủ tốt để làm nhẹ gánh nặng cho nó. Đây là tình yêu thực - thế rồi không có sở hữu. Và đây là thiên thực - thế thì không có nỗ lực.

Amrito, điều đã xảy ra cho bạn là cái gì đó cực kì có giá trị, chỉ diễn giải của bạn là sai.

Bạn nói, “Sau con sóng triều các biển cổ và với kí ức về kinh nghiệm sâu lắng, tôi đối diện với tính một mình mới.”

Xin đừng gọi nó là tính một mình, hay nếu bạn gọi nó là tính một mình thì cố hiểu bản chất của nó.

“Nỗ lực để chia sẻ hay trốn chạy vào trong sao lãng có kết quả xấu.”

Chúng nhất định có kết quả xấu rồi - bởi vì nó là tính một mình, thực sự tính một mình. Bạn sẽ bỏ lỡ cái gì đó nếu bạn trốn khỏi nó. Nó là trốn chạy khỏi kho báu bên trong nhất của bạn, nó là trốn chạy khỏi sự giàu có của bạn, khỏi vương quốc riêng của bạn. Kết quả sẽ là thảm họa. Đừng trốn chạy; đào sâu vào trong nó đi, chìm sâu vào trong nó đi, quên mọi trốn chạy đi. Đó là điều, Amrito này, bạn đã từng làm cả đời bạn. Lần này, không! Lần này bạn phải đi vào trong nó. Lần này bạn phải ném trái nó trong tính toàn bộ của nó. Bạn phải trở thành nó, bạn phải nhìn nó là gì, gốc rễ và tất cả. Và một khi bạn đã

thấy nó và sống nó, bạn sẽ đi ra khỏi nó là một người mới toàn bộ - được tái sinh.

Tôi đã từng quan sát bạn: từ ngày bạn tới đây, tôi đã liên tục quan sát bạn. Tôi đã ở quanh bạn, tôi đã nhìn vào mắt bạn, mặt bạn - cái gì đó sâu lắng đã xảy ra. Nhưng nhiều thứ nữa sắp xảy ra! Nếu bạn trốn chạy bạn sẽ bỏ lỡ cái "nhiều hơn nữa" cái đang trên đường. Không! Lần này, không! Nhiều lần bạn đã từng làm điều đó, trong nhiều kiếp bạn đã từng làm điều đó. Lần này vứt bỏ mọi sợ, bỏ mọi kí ức đi - đi vào trong mặt mới của tính một mình. Nó thực sự là tính một mình, nó không phải là tính đơn độc. Bạn không cần trốn chạy. Nếu bạn trốn chạy khỏi tính đơn độc bạn sẽ cảm thấy thoải mái. Nếu bạn trốn chạy khỏi tính một mình bạn sẽ cảm thấy tồi tệ.

“Các nỗ lực để chia sẻ hay trốn chạy vào trong sao lãng có kết quả xấu.”

Đừng chia sẻ ngay bây giờ. Để cho nó tụ lại, để cho nó trở thành đám mây đầy nước mưa, thế rồi việc chia sẻ sẽ xảy ra theo cách riêng của nó, sẽ không có nỗ lực để chia sẻ. Ngay bây giờ nếu bạn bắt đầu chia sẻ, nó sẽ lại chỉ là cách tìm ra người khác nhân danh chia sẻ. Nó sẽ là trốn chạy. Chia sẻ phải được phép xảy ra theo cách riêng của nó. Bạn liên tục thu thập tính một mình này và một ngày nào đó bạn sẽ thấy: hương thơm được toả ra theo gió. Một ngày nào đó bạn sẽ thấy: việc chia sẻ đã bắt đầu - bạn sẽ là một nhân chứng cho nó. Bạn sẽ không là người làm, nhưng chỉ là nhân chứng.

“Tại sao tôi bám lấy thói quen này về trốn chạy tính một mình?”

Vì bạn chưa hiểu nó như tính một mình! Bạn cứ diễn giải nó như tính đơn độc. Và tôi có thể hiểu được điều đó. Đây là cách mọi người làm nó. Khi bạn cảm thấy

tính một mình lần đầu tiên bạn diễn giải nó là tính đơn độc vì đó là hiện tượng đã biết, bạn đã cảm thấy nó trong cả đời bạn. Khoảnh khắc đứa trẻ rời khỏi bụng mẹ, kinh nghiệm đầu tiên là về tính đơn độc, nó bắt đầu cảm thấy đơn độc: nó phải rời bỏ ngôi nhà của nó.

Chấn thương lớn nhất xảy ra là khi đứa trẻ phải rời bỏ bụng mẹ. Nó muốn níu bám lấy bụng mẹ, nó không muốn đi ra khỏi đó. Trong chín tháng nó đã sống ở đó, nó đã yêu không gian này, hơi ấm này, và nó đã từng được chăm nom hay thể, không có trách nhiệm nào, không lo nghĩ. Sao nó phải rời bỏ? Nó đang bị tổng ra, trục xuất ra. Nó không muốn đi ra. Cuộc sống - chúng ta gọi nó là việc sinh - nhưng đứa trẻ nghĩ nó sắp là cái chết. Đó là cái chết cho nó, bởi vì đó là việc kết thúc của cuộc sống mà nó đã biết trong chín tháng. Nó bị choáng, nó cảm thấy bị trừng phạt. Và nó chưa thể nghĩ được, cho nên cảm giác này đi rất sâu vào thân thể. Đó là cảm giác của toàn bộ con người nó, không phải là một ý nghĩ, do đó điều đó thấm vào mọi tế bào thân thể nó và còn lại ở đó. Đó là kinh nghiệm đầu tiên về đơn độc. Và thế rồi lặp đi lặp lại nhiều kinh nghiệm nữa sẽ tới.

Một hôm nào đó người mẹ thôi cho bú và đưa con lại đơn độc. Một ngày nào đó đứa con bị để xa khỏi người mẹ và cô phục vụ bắt đầu chăm nom - lại đơn độc. Một ngày nào đó nó không được phép vào phòng của mẹ, nó được cho một phòng tách rời - lại đơn độc. Nhớ lại thời thơ ấu ngày bạn phải ngủ một mình trong phòng lần đầu tiên - bóng tối, cái lạnh, không ai có đó quanh bạn. Và điều đó chưa bao giờ như vậy trước đây; hơi ấm của người mẹ, thân thể mềm mại của mẹ, bao giờ cũng có sẵn. Bây giờ đứa con ôm lấy đồ chơi, gấu bông - nhưng đó có phải là thứ thay thế không? Hay nó ôm lấy cái chăn - nhưng đó có phải là cái thay thế không? Cái thay thế

nghèo nàn, nhưng bằng cách nào đó, nó xoay xở. Nó cảm thấy rất đơn độc, tăm tối, bị bỏ lại, bị tống ra, bị bác bỏ. Đây là những vết thương liên tục tụ lại và liên tục làm cho ý tưởng về đơn độc ngày càng sâu hơn. Thế rồi một ngày nào đó nó phải rời khỏi nhà và đi tới kí túc xá ở cùng với người lạ, không biết. Nhớ lại tất cả những vết thương này đi, chúng vẫn đang có đó! Và điều đó cứ diễn ra mãi: toàn thể cuộc sống của bạn là quá trình dài của cảm thấy đơn độc.

Và thế rồi bởi tình cờ một kinh nghiệm sâu lắng nào đó xảy ra và bởi vì kinh nghiệm sâu lắng đó bạn có thoáng nhìn về bản thể của bạn - nhưng toàn thể tâm trí chỉ biết tới đơn độc, cho nên nó biến đổi kinh nghiệm về tính một mình thành tính đơn độc. Nó dán nhãn tính một mình là đơn độc, kinh nghiệm về một mình được xác định như sự đơn côi.

Đó là chỗ, Amrito này, bạn bỏ lỡ. Quên điễn giải này đi. Đây thực sự là cái gì đó mới đang xảy ra. Nó là mới, cho nên bạn không thể hình dung ra được nó là gì. Cách duy nhất để biết là đi vào trong nó, được quen với nó. Cũng như Thầy Lữ Tử nói, “Nó giống như khi bạn uống nước - chỉ bạn mới biết liệu nó là mát hay ấm.”

Bây giờ uống tính một mình này đi. Năng lượng tươi mát này đang trào lên trong bạn: uống nó đi, nếm trải nó đi. Và bạn sẽ ngạc nhiên: nó không là gì như điều đã từng biết trước đây. Nó là tự do, tự do khỏi người khác. Nó là điều ở phương Đông chúng ta gọi là moksha, tự do hoàn toàn. Và sau tự do này tình yêu sẽ trở thành có thể, sau tự do này việc chia sẻ sẽ xảy ra, sau tự do này cuộc sống của bạn sẽ có ý nghĩa khác toàn bộ, về huy hoàng khác toàn bộ cho nó. Huy hoàng ẩn kín của bạn sẽ được thoát ra.

Câu hỏi 2

Tại sao cách mạng thất bại?

Thứ nhất, vì chúng không phải là cách mạng. Cách mạng là có thể chỉ trong linh hồn cá nhân. Cách mạng xã hội là hiện tượng giả, bởi vì xã hội không có linh hồn của riêng nó. Cách mạng là hiện tượng tâm linh. Không thể có cách mạng chính trị được, không có cách mạng xã hội, không có cách mạng kinh tế. Cách mạng duy nhất là cách mạng của tâm linh; nó có tính cá nhân. Và nếu hàng triệu cá nhân thay đổi, thế thì xã hội sẽ thay đổi như một hậu quả, không có điều ngược lại. Bạn không thể thay đổi xã hội trước hết rồi hi vọng rằng các cá nhân sẽ thay đổi về sau.

Đó là lí do tại sao các cuộc cách mạng đã từng bị thất bại: bởi vì chúng ta đã làm cuộc cách mạng từ một hướng rất sai. Chúng ta đã nghĩ rằng nếu chúng ta thay đổi xã hội, thay đổi cấu trúc - kinh tế hay chính trị - thế thì một ngày nào đó các cá nhân, các thành tố cấu thành của xã hội sẽ thay đổi. Điều này là ngu xuẩn. Ai sẽ làm cuộc cách mạng này?

Chẳng hạn, năm 1917 một cái gọi là cuộc cách mạng đã xảy ra ở Nga. Nhưng ai nhận trách nhiệm cho cuộc cách mạng này? Ai sẽ trở thành có quyền lực? Joseph Stalin trở thành có quyền lực. Bây giờ Joseph Stalin bản thân ông ta đã không trải qua bất kì cuộc cách mạng nào; ông ta là sản phẩm phụ của cùng xã hội mà ông ta đã thay đổi hay đã cố thay đổi. Ông ta đã chứng tỏ là một sa hoàng nguy hiểm hơn bất kì sa hoàng nào mà

ông ta đã tiêu diệt, bởi vì ông ta đã được tạo ra bởi những sa hoàng đó, ông ta đã là sản phẩm phụ của xã hội phong kiến. Ông ta đã cố gắng thay đổi xã hội, nhưng bản thân ông ta là một tâm trí độc tài. Ông ta đã áp đặt sự độc tài của mình lên đất nước, cách mạng trở thành phản cách mạng - và điều này đã từng là không may của mọi cuộc cách mạng đã từng xảy ra trên thế giới bởi vì nhà cách mạng là cùng kiểu người. Người đó đã được quá khứ tạo ra, người đó không mới. Người đó sẽ làm gì? - người đó sẽ lặp lại quá khứ, các nhân sẽ là mới. Người đó sẽ gọi nó là chủ nghĩa cộng sản, chủ nghĩa phát xít - điều đó không thành vấn đề, bạn có thể có bất kì cái tên lạ lùng nào. Tên lạ lùng chỉ lừa mọi người.

Mulla Nasruddin đi tới bác sĩ, bảo bác sĩ khám cho anh ta và nói, “Thưa bác sĩ, xin nói cho tôi theo ngôn ngữ đơn giản thôi. Tôi không muốn bất kì lời khó hiểu này về y học. Bác sĩ đơn giản cứ nói thẳng cho tôi vấn đề với tôi là gì. Đừng dùng những cái tên đao to búa lớn trong tiếng Latin và Hi Lạp. Đơn giản nói trong ngôn ngữ đơn giản đích xác vấn đề là gì với tôi.”

Bác sĩ khám và ông ta nói, “Nếu anh muốn biết đích xác, theo ngôn ngữ đơn giản: không có gì sai với anh, anh đơn giản lười.”

Anh ta nói, “Tốt. Cám ơn bác sĩ. Bây giờ cho nó cái tên tưởng tượng để tôi nói cho vợ tôi. Và cái tên càng to, càng tốt. Làm cho nó khó nhất mà ông có thể làm được.”

Chúng ta liên tục cho những cái tên tưởng tượng, nhưng sâu bên dưới thực tại vẫn còn như cũ.

Chẳng cái gì đã xảy ra năm 1917. Sa hoàng này bị thay thế bởi sa hoàng khác, và tất nhiên, nguy hiểm hơn. Tại sao nguy hiểm hơn? - vì Stalin đã tiêu diệt sa hoàng này, ông ta là người mạnh hơn - chắc chắn, tinh ranh hơn. Ông ta biết cách sa hoàng này phải bị tiêu diệt, cho nên ông ta có mọi ý tưởng về cách bảo vệ bản thân mình để cho ông ta sẽ không đi theo cùng cách. Ông ta đã tạo ra sự nô lệ lớn ở nước Nga hơn đã từng có trước đây bởi vì ông ta sợ rằng sớm hay muộn ông ta sẽ bị tổng đi. Cho nên ông ta phải phá vỡ mọi cây cầu và ông ta phải vứt bỏ mọi chiếc thang mà ông ta đã dùng và ông ta đã thận trọng hơn. Bản thân sa hoàng đã không thận trọng vì ông ta là một sa hoàng được sinh ra: ông ta đã được nó qua thừa kế, ông ta đã được nó đương nhiên. Stalin phải tự làm việc theo cách của ông ta và điều đó đã là cách thức hành hạ và cuộc hành trình dài, và ông ta phải tiêu diệt nhiều kẻ thù.

Sau cách mạng ông ta bắt đầu tiêu diệt và giết tất cả những người mà có thể, theo cách nào đó, là đối thủ cạnh tranh với ông ấy. Trotsky bị giết vì ông này là người tiếp sau, rất gần, và thực có ảnh hưởng ở Nga hơn Joseph Stalin bởi vì ông ấy là người trí thức Do Thái, là một diễn giả lớn, có hấp dẫn với quần chúng nhiều hơn. Stalin không là gì về mặt trí tuệ khi được so sánh với Trotsky - ông này phải bị giết. Và có những khả năng rằng ngay cả Lenin cũng bị đầu độc qua các bác sĩ của ông ấy. Và thế rồi những năm mà Stalin còn trong quyền lực, ông ta đã tiêu diệt mọi đối thủ cạnh tranh tiềm năng. Từng người một, tất cả các thành viên của Bộ chính trị đều bị giết - ông ta phải đã là người mạnh nhất trong toàn thể lịch sử nhân loại - và ông ta đã biến toàn thể đất nước thành nhà tù lớn.

Đây là cách các cuộc cách mạng thất bại - lí do đầu tiên: vì chúng ta cố gắng từ mục đích sai.

Thứ hai, một khi cách mạng đã thành công chúng ta phải tiêu diệt những người cách mạng vì người cách mạng là người nguy hiểm. Họ đã phá huỷ xã hội thứ nhất, họ sẽ phá huỷ xã hội thứ hai - bởi vì họ bị nghiện với cách mạng. Họ chỉ biết một điều, họ là chuyên gia chỉ trong một điều: trong lật đổ các chính phủ. Họ không quan tâm chính phủ nào. Toàn thể tri thức chuyên gia của họ và toàn thể sức mạnh của họ là trong việc lật đổ các chính phủ. Một khi cách mạng thành công, công việc đầu tiên của những người đi vào quyền lực là tiêu diệt mọi nhà cách mạng còn lại - và họ đã thành công vì những người đó đấy! Cho nên từng cuộc cách mạng đều biến thành phản cách mạng vì những người đã đưa họ vào quyền lực đều là người nguy hiểm hơn.

Có hiểu đi. Tâm trí của nhà cách mạng là tâm trí phá huỷ: ông ta biết cách phá huỷ, ông ta không biết cách sáng tạo. Ông ta rất có năng lực kích lệ mọi người vào trong bạo hành, nhưng ông ta tuyệt đối không có khả năng giúp mọi người trở nên bình thản và yên tĩnh và đi làm việc và sáng tạo. Ông ta không biết ngôn ngữ đó: cả đời mình ông ta đã từng nhà cách mạng, toàn thể công việc của ông ta, toàn thể tri thức chuyên gia, là để kích lệ mọi người, để phá huỷ. Ông ta chỉ biết ngôn ngữ đó và bạn không thể hi vọng thay đổi cả đời ông ta vào lúc cuối của đời ông ta.

Cho nên những người đang trong quyền lực đều phải tiêu diệt mọi nhà cách mạng còn lại. Từng cuộc cách mạng đều giết những người cha riêng của nó - điều đó phải được làm - và một khi những người cha đó bị giết rồi, cuộc cách mạng đã biến thành phản cách mạng. Nó không còn là cách mạng nữa, nó là phản cách mạng.

Như bây giờ điều đó đã xảy ra ở Ấn Độ. Jayprakash Narayan đã lãnh đạo một cuộc nổi dậy lớn, đã giúp cho đất nước thay đổi chính phủ của nó. Và những người bước vào quyền lực, Morarji Desai và những người khác, đã bước vào quyền lực vì có Jayprakash Narayan. Nhưng một khi họ đã vào nắm quyền họ bắt đầu thoát ra khỏi bàn tay của Jayprakash Narayan. Họ bắt đầu thu ông ấy lại. Họ trở nên sợ: “Người này là nguy hiểm và người này có ảnh hưởng với quần chúng - lần nữa ông ta có thể chúng tỏ là vấn đề lớn. Người này phải được thu nhỏ lại, hoàn toàn thu lại.”

Điều này đã xảy ra khi chính phủ Anh bị tống ra khỏi nước này. Mahatma Gandhi là người đã làm điều đó. Một khi quyền lực vào tay người Ấn Độ, họ bắt đầu quên lãng Mahatma Gandhi. Lời cuối cùng của ông ấy là, “Chẳng ai nghe tôi. Tôi là người vô dụng nhất.” Và người đang nắm quyền lực ở trong quyền lực vì ông ấy, nhưng không ai nghe theo ông ấy. Có mọi nghi ngờ rằng những người ông ấy đã đưa vào nắm quyền đã dính líu vào việc sát hại ông ấy, trực tiếp hay gián tiếp. Có thể họ không dính líu trực tiếp, nhưng gián tiếp: họ đầy nhận biết rằng ông ấy sẽ bị giết nhưng họ đã không làm phòng ngừa nào. Đây là hỗ trợ gián tiếp.

Morarji Desai đã nắm quyền. Ông ấy được thông báo rằng âm mưu nào đó đang diễn ra, nhưng ông ấy đã không chú ý gì tới điều đó - dường như sâu bên dưới tất cả họ đều muốn gạt bỏ Mahatma này, bởi vì bây giờ ông ấy là khó khăn liên tục vì ông ấy có ý tưởng cũ - theo cùng cách mà ông ấy tiếp tục, ông ấy có tri thức chuyên gia cũ. Ông ấy bao giờ cũng chống lại chính phủ, ông ấy vẫn chống lại chính phủ. Bây giờ chính phủ là của ông ấy nhưng ông ấy cứ liên tục nói mọi thứ, phê bình và chính phủ cảm thấy rất bối rối. Tất cả họ đều cảm thấy được

nhẹ người. Mặc dầu họ khóc lóc, kêu la và họ nói, “Bất hạnh lớn đã xảy ra,” nhưng sâu bên dưới tất cả họ đều cảm thấy nhẹ người.

Cùng điều đó cũng là tình huống với Jayprakash Narayan: bây giờ ông ấy đang cảm thấy bị bỏ lại hoàn toàn đằng sau, không ai quan tâm. Thực ra, những người đang trong quyền lực sẽ cầu nguyện rằng nếu ông ấy chết sớm, điều đó sẽ là tốt. Và ông ấy rất ốm - nửa tuần ông ấy phải tiếp nước. Ông ấy không thể làm việc được, thân thể ông ấy ngày càng yếu đi mọi hôm. Và họ phải cảm thấy rất hạnh phúc là chẳng mấy chốc ông ấy sẽ qua đời, cho nên sẽ không có ai mạnh hơn họ đang vậy.

Tôi muốn kể về Jayprakash....

Tôi yêu người này. Ông ấy là người tốt - tốt tới mức chính định mệnh của ông ấy không phải là trong chính trị - ông ấy là người phi chính trị. Ông ấy là nhà thơ, người mơ, người không tưởng, người tốt - vì mọi người mơ đều là người tốt.

Tôi muốn bảo ông ấy: Xin lỗi đất nước trước khi ông chết đi. Nói với đất nước rằng nhân danh ông một nhóm những chính khách đói quyền lực đã lừa cả ông và đất nước, rằng ông đã bị lừa và đất nước đã bị lừa. Nói với đất nước rằng cách mạng đã thất bại! Nhưng đừng chỉ nói với đất nước rằng cách mạng đã thất bại. Nhớ nói điều này nữa, rằng mọi cuộc cách mạng đều sẽ thất bại theo cùng cách, vì chính nền tảng của chúng là sai.

Cách mạng không thể bị áp đặt từ bên trên. Ai sẽ áp đặt nó? Những người sẽ áp đặt nó sẽ là một phần của quá khứ, họ sẽ tiếp tục quá khứ. Nói với mọi người rằng không có tương lai cho cách mạng chính trị. Chỉ một loại cách mạng là có thể là đó là cách mạng tâm linh: từng cá nhân phải thay đổi bản thể của mình. Và nếu chúng ta có

thể thay đổi hàng triệu người thế thì xã hội sẽ thay đổi. Không có cách khác, không có lối tắt.

Và điều này nữa cũng phải được hiểu: chính đặc trưng cố hữu của bất kì hệ thống nào là các anh hùng nổi lên và là các anh hùng chỉ trong hoàn cảnh mà kích thích sáng tạo của họ. Khi những anh hùng này vượt qua và thay đổi hoàn cảnh như vậy, bản thân các anh hùng trở thành hoàn cảnh để được thay đổi.

Một anh hùng nào đó được sinh ra trong tình huống nào đó. Chẳng hạn, Mahatma Gandhi được sinh ra bởi vì Vương quốc Anh. Ông ấy chỉ có nghĩa trong hoàn cảnh của Vương quốc Anh. Một khi Vương quốc Anh chết Mahatma Gandhi là vô nghĩa. Hoàn cảnh không có đó, từ đâu bạn có thể nhận được nghĩa? Cho nên một khi hoàn cảnh bị thay đổi, thế thì bản thân anh hùng trở thành gánh nặng vô dụng.

Lenin trở thành gánh nặng cho những người bước vào quyền lực, Gandhi trở thành gánh nặng cho những người bước vào quyền lực, Jayprakash đã trở thành gánh nặng ngay bây giờ cho những người đang bước vào quyền lực - và đây là lịch sử, toàn thể lịch sử. Nhưng có một luật nền tảng hoạt động: Chính đặc trưng cố hữu của bất kì hệ thống đang phát triển nào là các anh hùng nổi lên và là anh hùng chỉ trong hoàn cảnh mà kích thích sáng tạo của họ.

Những người lãnh đạo chính trị là những người lãnh đạo tạm thời. Họ tồn tại trong một hoàn cảnh nào đó, khi hoàn cảnh mất họ cũng mất. Đó là nơi chur phạt là khác: hoàn cảnh của họ là vĩnh hằng. Hoàn cảnh của họ không phải là một phần của thời gian. Đây là chỗ Jesus, Zarathustra, Lão Tử, vẫn còn có nghĩa vĩnh hằng: bởi vì họ không phải là một phần của thời gian, thông điệp của

họ là vĩnh hằng. Thông điệp của họ tồn tại trong hoàn cảnh của khổ của con người, dốt nát của con người. Chùng nào toàn thể sự tồn tại còn chưa trở nên chứng ngộ, Phật sẽ vẫn trở thành liên quan. Đó là lí do tại sao tôi nói những người lãnh đạo chính trị tới và đi, họ ở trên sân khấu chỉ một vài khoảnh khắc. Chỉ con người tâm linh mới còn lại, trường tồn. Phật vẫn có nghĩa và sẽ vẫn còn có nghĩa, mãi mãi và mãi mãi, bởi vì chúng ngộ bao giờ cũng sẽ là nhu cầu.

Các chính khách không làm ra lịch sử thực của nhân loại, họ chỉ tạo ra tiếng ồn. Lịch sử thực còn chưa được viết ra vì chúng ta trở nên quá mê mải trong những thứ nhất thời. Chúng ta trở nên quá bị ám ảnh với báo chí điều chỉ liên quan hôm nay và ngày mai nó sẽ là vô nghĩa. Nếu bạn có mắt để nhìn, nhìn điểm này: trở nên quan tâm tới cái vĩnh hằng.

Các xã hội cổ đại, cũ đã không quan tâm tới việc thường ngày quá nhiều. Mọi quan tâm của họ là sâu hơn. Họ không được nuôi lớn với báo chí, radio và truyền hình. Họ trích dẫn Koran, họ suy ngẫm về Gita, họ tụng Vedas, họ suy tư về tượng Phật và Mahavira. Đây là hiện tượng vĩnh hằng.

Đó là lí do tại sao tôi nói các biến cố xảy ra mọi ngày gần như vô nghĩa, bởi vì khoảnh khắc chúng xảy ra, ngay lập tức chúng biến mất vì hoàn cảnh của chúng thay đổi. Cách mạng chính trị đã xảy ra và biến mất; chúng như bong bóng, bọt xà phòng. Có thể trong một khoảnh khắc chúng trông rất đẹp, nhưng chúng không phải là kim cương vĩnh hằng.

Kim cương vĩnh hằng là cuộc cách mạng bên trong. Nhưng cách mạng bên trong là khó bởi vì cách mạng bên trong cần tính sáng tạo và cách mạng bên ngoài cần tính

phá huỷ. Ghét là dễ, yêu là khó. Phá là dễ, sáng tạo một Taj Mahal cần nhiều năm. Phải mất bốn mươi năm và năm mươi nghìn người làm việc mọi ngày. Nhưng cần bao nhiêu ngày để phá hớ? Cứ lấy một xe ủi và trong vòng một ngày mảnh đất sẽ thành phẳng. Phá rất dễ, cho nên mọi người trở nên rất quan tâm tới phá huỷ; họ nghĩ đây là lối tắt. Sáng tạo là rất khó.

Và lần nữa tôi sẽ nhắc bạn: bởi vì mọi nhà cách mạng đều có tính phá huỷ - họ có khả năng phá huỷ - họ có thể khích lệ mọi người vào phá huỷ. Rất dễ khích lệ mọi người phá huỷ vì mọi người thất vọng, mọi người đang khổ; bạn có thể khích lệ họ vào bất kì nổi dậy nào. Nhưng khoảnh khắc họ đã phá xong rồi, vấn đề nảy sinh: “Bây giờ làm gì?” Họ không biết cách sáng tạo, và cái gọi là nhà cách mạng của bạn không biết phải làm gì bây giờ. Thế thì mọi người đâm lúng túng. Khổ tiếp tục, thỉnh thoảng thậm chí còn trở nên sâu sắc hơn, xấu hơn. Sau vài năm, mọi người lại quên và họ lại bắt đầu nghĩ dưới dạng cách mạng - và những người lãnh đạo chính trị bao giờ cũng có đó để lãnh đạo bạn vào phá huỷ.

Công việc của tôi ở đây có tính sáng tạo. Tôi không khích động bạn vào bất kì việc phá huỷ nào, tôi không bảo bạn đổ lỗi cho người khác về khổ của bạn. Tôi đang bảo bạn, bạn chịu trách nhiệm, cho nên chỉ những người có can đảm nhận trách nhiệm này mới có thể ở cùng tôi. Nhưng đây là cuộc cách mạng thực. Nếu bạn nhận trách nhiệm cho cuộc đời bạn, bạn có thể bắt đầu thay đổi nó. Thay đổi sẽ là chậm, chỉ trong tiến trình thời gian bạn mới bắt đầu đi vào trong thế giới của ánh sáng và việc kết tinh hoá, nhưng một khi bạn được kết tinh bạn sẽ biết cách mạng thực là gì. Thế thì chia sẻ cách mạng của bạn

với người khác đi. Nó phải đi theo cách đó: từ tâm sang tâm.

Chính phủ, cấu trúc xã hội, đã từng được thay đổi nhiều lần rồi, nhưng chẳng cái gì thực sự thay đổi. Lần nữa cùng điều được lặp lại. Đó là lí do tại sao tôi không gọi các sannyasins của tôi là nhà cách mạng mà là người nổi dậy - chỉ để tạo ra khác biệt. Cách mạng đã trở thành quá ô uế với ý tưởng xã hội. Nổi dậy có tính cá nhân.

Nổi dậy đi! Nhận trách nhiệm cho cuộc sống của bạn. Vứt bỏ mọi điều vô nghĩa mà đã từng được đặt vào bên trong bạn. Vứt bỏ mọi điều bạn đã từng được dạy và bắt đầu học lại từ ABC. Đó là cuộc hành trình gian nan, gian khó.

Và nhớ một điều nữa: vậy thì cả hai, hệ thống sao chép và chính phủ, bắt đầu là hữu dụng và dần dần trở thành phản tác dụng. Đây là bản chất của chính bản thân quá trình cách mạng. Bất kì cái gì xảy ra ở bên ngoài lúc ban đầu có thể có vẻ như là nó rất có tác dụng, chẳng mấy chốc nó trở thành phản tác dụng - bởi vì cuộc sống liên tục thay đổi. Cuộc sống liên tục nhảy vào trong cái không biết và các cấu trúc của bạn bao giờ cũng tụt lại sau và từng cấu trúc đến lượt riêng chúng trở thành nắm mồi. Nó phải bị phá vỡ lần nữa.

Nhưng tôi đang chỉ cho bạn một cách thức nơi không cần bất kì cấu trúc nào bên trong. Tâm thức có thể vẫn còn không cấu trúc. Đó là nghĩa của từ 'tự do'. Tâm thức không cần bất kì cấu trúc nào, bất kì tính cách nào. Tâm thức có thể sống từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc mà không có cấu trúc nào, không có bất kì đạo đức nào, không có bất kì tính cách nào, bởi vì tâm thức là đủ. Bạn có thể đáp ứng, và đáp ứng của bạn sẽ là tốt và đức hạnh bởi vì bạn đáp ứng một cách có ý thức.

Sống có ý thức, không có bất kì cấu trúc nào, để cho bạn sẽ không bao giờ bị mắc vào trong hệ thống phản tác dụng. Bằng không điều đó nữa xảy ra: bạn học điều này, nó là đẹp, nhưng nó còn đẹp chỉ trong vài ngày thôi; chẳng mấy chốc nó sẽ trở thành thói quen và lần nữa bạn sẽ thấy bản thân bạn bị bao quanh bởi thói quen, bị càn tù.

Cuộc sống thực phải được sống mà không có thói quen nào. Bạn đã nghe, lặp đi lặp lại bạn đã được bảo, “Vứt bỏ thói quen cũ.” Tôi bảo bạn: Vứt bỏ thói quen như vậy đi! Không có thói quen tốt và xấu: mọi thói quen đều xấu. Vẫn còn không có thói quen, sống không có thói quen đi, thế thì bạn sống từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc của tự do - và đây là cuộc sống của nhà cách mạng.

Và cũng nhớ: Vậy trong ánh sáng của phục vụ quá khứ của họ, đừng đổ lỗi cho bất kì chương trình nào là phản tác dụng khi bạn loại bỏ nó. Việc dọn nhà không nên bị mặc cảm gì. Bạn sẽ loại bỏ một chương trình vì nó không còn khớp với sự phát triển động thái của bạn. Nhưng tránh cảm dỗ khắt khe với chương trình bạn loại bỏ, vì chúng đã là bàn đạp cần thiết để đưa tới chỗ bạn đang ở bây giờ. Yêu chúng vì điều này trong khi tháo gỡ nỏ quyền lực của chúng trên bạn vì pha sắp tới.

Bất kì điều gì bạn làm cũng sẽ trở thành thói quen, sớm hay muộn. Khoảnh khắc bạn thấy nó đã trở thành thói quen, bỏ nó đi - bây giờ nó là phản tác dụng, bây giờ nó là phản cách mạng. Nó sẽ đẩy bạn lùi lại, nó sẽ không cho phép bạn đi lên trước. Nó sẽ giữ bạn bị trói buộc vào cái đã biết, nó sẽ không cho phép bạn đi vào trong chỗ không có kế hoạch, không được lập bản đồ, không đo được. Cho nên bất kì khi nào bạn loại bỏ một thói quen, đừng cảm thấy mặc cảm - ‘Dọn nhà không nên bị mặc cảm’ và nó không nên khắt khe nữa. Khi bạn loại bỏ một

thói quen, dù nó đã từng tốt thế nào, khi bạn loại bỏ nó đừng cảm thấy mặc cảm. Đừng nghĩ, “Mẹ mình đã dạy điều này cho mình. Nếu mình bỏ nó mình đang phản bội mẹ.”

Mọi người viết thư cho tôi: “Làm sao tôi có thể nhận tính chất sannyas? Bố mẹ tôi đã dạy tôi là người Cơ đốc giáo, người Ki tô giáo. Điều đó chẳng phải là phản bội lại họ sao?” “Tôi đã từng được nuôi lớn là một người Mô ha mét giáo. Chẳng phải là phản bội những người đã dạy tôi bằng tình yêu thế, bằng sự chăm sóc thế, để là một người Mô ha mét giáo sao?” Mặc cảm nảy sinh.

Nếu bạn cảm thấy tuôn chảy, tự do, trong việc là người Cơ đốc giáo, chẳng có nhu cầu thay đổi. Nhưng ham muốn thay đổi có đó. Điều đó đơn giản chỉ ra bạn đang cảm thấy bị giới hạn. Vâng, mẹ bạn đã dạy cho bạn cái gì đó mà mẹ bạn biết, mà mẹ bạn cảm thấy sẽ là tốt cho bạn, nhưng hoàn cảnh đã thay đổi. Bạn đang sống một cuộc sống khác toàn bộ so với mẹ bạn đã sống. Làm sao bà ấy có thể vẫn còn là thầy giáo cho bạn mãi mãi được?

Đừng cảm thấy mặc cảm khi bạn bỏ một chương trình, và đừng cảm thấy khắt khe nữa - bởi vì đây là hai cực đoan. Hoặc mọi người cảm thấy mặc cảm hoặc họ cảm thấy rất khắt khe, đối kháng, giận dữ. Không cần thậm chí cảm thấy giận, bởi vì bất kì cái gì người đàn bà già đáng thương đó biết và nghĩ chắc đều là tốt cho bạn, bà ấy đã dạy bạn. Nó đã phục vụ cho mục đích của nó. Thực ra, ai biết được? - nếu bạn mà không là người Cơ đốc giáo, người Ki tô giáo bạn có thể đã không tới tôi. Điều đó đã mang bạn tới đây. Cho nên bất kì cái gì đã xảy ra trong quá khứ đều đã được dùng như bàn đạp: cảm thấy biết ơn nó đi. Không cần cảm thấy mặc cảm, không cần cảm thấy khắt khe.

Bất kì khi nào bạn loại bỏ một chương trình, loại bỏ nó cũng như bạn bỏ quần áo. Khi thân thể bạn lớn lên, quần áo của bạn trở thành nhỏ. Bạn không cảm thấy mặc cảm bởi vì bạn loại bỏ bộ quần áo ngủ mà mẹ bạn đã cho bạn mà không còn vừa với bạn nữa. Bạn phải bỏ chúng đi! Và bạn không cảm thấy giận nữa. Bạn không cần đầu tiên đánh chúng và đổ dầu vào chúng và đốt chúng và làm nặng sị lên về điều đó. Bạn không làm điều đó nữa, bởi vì bạn biết chúng đã phục vụ cho mục đích của chúng.

Con người là một động thái tăng trưởng. Mọi ngày những điều mới đều xảy ra, mọi ngày bạn đều phải hấp thu cái mới. Và làm ra một chỗ cho cái mới, cái cũ phải ra đi, cái cũ phải được nói lời chào tạm biệt - với mọi sự biết ơn. Nếu bạn có thể nhớ hai điều này - đừng bao giờ cảm thấy mặc cảm khi bạn loại bỏ chương trình cũ và không bao giờ cảm thấy khát khe khi bạn loại bỏ một chương trình cũ - bạn sẽ đi tới cách mạng mà tôi dự định cho bạn hiểu.

Người cách mạng không thực giận. Sao người đó phải giận? Không có lí do. Bất kì cái gì bố mẹ bạn có thể làm họ đã làm rồi, và họ đã làm nó với mọi ước ao tốt lành. Chính vấn đề khác là bất kì cái gì họ đã làm đều đã không hữu dụng, đã không làm cho bạn tự do. Nhưng điều đó không phải là ý định của họ. Ý định của họ là tốt và họ đã không thể làm khác được. Họ đã sống trong một thế giới khác.

Cho nên nhớ lấy, khi bạn nuôi lớn con cái, nhớ: đừng cho chúng chương trình, cho chúng hiểu biết. Đừng cho chúng các qui tắc cố định, chỉ cho chúng cách nhìn để thấy mọi sự để cho chúng có thể tìm ra qui tắc riêng của chúng. Đừng cho chúng tri thức, chỉ cho chúng nhận biết. Đó là điều tôi muốn các sannyasin của tôi làm với

con cái riêng của họ: cho chúng nhận biết để cho dù chúng ở bất kì khi nào và bất kì chỗ nào.... Và nhớ lấy, chúng sẽ không ở cùng thế giới mà trong đó bạn đang sống và bạn đã sống. Chúng sẽ có thế giới riêng của chúng: bạn không thể mơ được về điều đó, bạn không thể nghĩ về điều đó. Chúng sẽ không bao giờ lặp lại cùng hình mẫu sống như bạn. Chúng sẽ có phong cách sống riêng của chúng.

Cho chúng nhận biết: dù bất kì chỗ nào chúng ở chúng cũng có thể tìm ra cách thức. Cho chúng ánh sáng, cho chúng đôi mắt để nhìn, để hiểu, và cho chúng dũng cảm để được tự do. Cho chúng đủ dũng cảm để cho bất kì khi nào chúng tìm thấy cái gì đó không đúng trong chương trình của chúng, chúng có thể để nó ra xa, chúng có thể bỏ nó. Đây là yêu.

Đừng ép buộc bất kì hình mẫu nào trong chúng. Chúng sẽ sống trong một thế giới khác toàn bộ, cho nên cho tình yêu của bạn nhưng đừng cho tri thức của bạn. Thế giới đang thay đổi nhanh tới mức mà bất kì cái gì bạn cho sẽ lạc hậu sớm và sẽ trở thành gánh nặng lên chúng, và chúng sẽ cảm thấy mặc cảm nếu chúng bỏ nó. Hay nếu chúng thực sự muốn vứt bỏ nó chúng sẽ phải giận bạn. Theo cả hai cách điều đó là không tốt, cho nên đừng tạo ra tình huống đó cho con cái riêng của bạn.

Sống cuộc sống cách mạng và truyền cách mạng cho con bạn đi. Sống cuộc sống cách mạng và truyền cách mạng cho tất cả những người bạn yêu. Chỉ cuộc cách mạng này sẽ không bao giờ thất bại... nhưng cuộc cách mạng này đã chưa từng được thử.

Jesus đã nói về điều này, nhưng điều đó đã không được thử. Phật đã nói về điều này, nhưng nó đã không được thử. Tôi đang nói về điều này; nó tùy thuộc vào bạn

liệu điều đó sẽ được thử hay không. Cuộc cách mạng này mà có thể thành công đã không được thử, và các cuộc cách mạng đã được thử thì tất cả đều thất bại.

Câu hỏi 3

Thầy được cả thế giới biết như Thầy Mật tông hay guru dục, vậy mà trong ba năm tôi đã từng ở trong đạo tràng của thầy, tôi không chỉ có ít dục hơn trước đây trong đời tôi, mà suy nghĩ và được nghe về nó cũng ít hơn. Xin thầy giải thích sự trái ngược này?

Mới hôm nọ trong một tạp chí, Cine Blitz, tôi bắt gặp một dòng tiêu đề, và họ nói tôi là Hugh Hefner của thế giới tâm linh. Và họ đang nói về cái gì?

Vâng, tôi dạy bạn cách đi sâu vào trong yêu. Tôi dạy bạn cách đi sâu vào trong dục nữa, bởi vì đó là cách duy nhất để đi ra ngoài. Đi qua nó là cách duy nhất để đi ra ngoài nó - nhưng mục đích của tôi là đưa bạn đi ra ngoài. Bây giờ đây là vấn đề và tôi sẽ bị hiểu lầm lặp đi lặp lại trên toàn thế giới.

Mọi người đã trở nên quen thuộc: họ nghĩ người tôn giáo phải chống lại dục, và những người không chống dục, làm sao họ có thể có tính tôn giáo được? Những điều này đã trở thành các phân loại được lắng đọng hết sức. Tôi đang đảo lộn tất cả những phân loại đó và tôi không mong đợi thế giới lập tức thay đổi nhiều thế từ những

hình mẫu tâm trí đã lắng đọng của nó. Cho nên tôi không mong đợi họ hiểu tôi nữa. Khi họ hiểu lầm, tôi hoàn toàn hiểu việc hiểu lầm của họ. Tôi không có hi vọng sai, sẽ phải mất nhiều năm hay nhiều thế kỉ để cho họ hiểu tôi. Nhưng điều này bao giờ cũng xảy ra.

Tôi đang tạo ra một cách nhìn mới về cuộc sống. Cách nhìn này mới tới mức họ không có phân loại nào dành cho nó, cho nên mọi người đều bực mình. Mahatma Morarji Desai bực mình. Ông ấy bực vì ông ấy bị kìm nén về dục, hoàn toàn bị kìm nén, mà không có hiểu biết. Ông ấy đã chỉ kìm nén tính dục của ông ấy.

Câu chuyện là ở chỗ khi Morarji Desai còn trẻ - đó là sáu mươi năm về trước khi ông ấy còn là thanh niên - trong làng của ông ấy một người đàn ông cưỡng hiếp em người đó. Điều đó gây choáng cho ông ấy lắm, và ông ấy nghĩ chính dục là nguyên nhân cho tội lỗi lớn thế. Thực ra, kìm nén có thể đã là nguyên nhân; bằng không ai muốn cưỡng hiếp em gái riêng của mình? Thực ra, các chị em không có vẻ rất hấp dẫn chút nào. Người ta đã sống cùng họ, người ta đã lớn lên cùng họ: trừ phi một người bị rất kìm nén còn không thì rất khó rơi vào tình yêu với chị hay em riêng của người ta, gần như không thể được.

Yêu bao giờ cũng xảy ra với cái không biết, với cái không quen thuộc. Sự quen thuộc làm phát sinh coi thường. Làm sao người ta có thể yêu được chị hay em riêng của mình? Nhưng người này phải đã sống trong kìm nén sâu sắc - có thể người đó chưa bao giờ biết bất kì đàn bà nào chẳng? Người đó phải đã từng tuyệt vọng. Nhưng điều mà Morarji đã rút ra từ điều đó là điều này: rằng dục là căn nguyên của mọi tội ác. Nếu nó có thể đưa mọi người tới điên khùng và họ có thể cưỡng hiếp em riêng của họ, đây là căn nguyên của mọi tội ác. Ông ấy quyết

định không bao giờ đi vào trong đục nữa - không vì bất kì lí do tôn giáo nào, không vì bất kì lí do tâm linh nào - và kể từ lúc đó ông ấy đã kìm nén.

Và cùng điều đó là đúng về guru của ông ấy, Mahatma Gandhi. Nó cũng là chấn thương đã tạo ra tính vô đục cả đời của ông ấy. Bố ông ấy sắp chết và ông ấy xoa bóp chân bố ông ấy, và các bác sĩ đã nói rằng đêm nay có thể là đêm cuối cùng, ông ấy có thể không gặp buổi sáng được nữa. Nhưng vào mười hai giờ đêm khi bố ông ấy rơi vào giấc ngủ, ông ấy quay về và bắt đầu làm tình với vợ. Ông ấy quay về phòng của mình, và khi ông ấy đang làm dở chừng, ai đó gõ cửa và nói, “Anh đang làm gì vậy? Anh ở đâu? Bố anh chết rồi.”

Điều đó gây choáng cho ông ấy. Đó là chấn thương, chấn thương lớn đã làm biến đổi toàn thể cuộc đời ông ấy - không phải là tốt hơn, mà là tồi hơn. Ông ấy cảm thấy mặc cảm. Ông ấy kết luận rằng chính thèm khát, đục đã đưa đẩy ông ấy vào khoảnh khắc cuối cùng khi bố ông ấy chết. Ông ấy đã phạm phải tội ác, tội lỗi. Ông ấy không bao giờ có thể tha thứ cho bản thân mình cho nên ông ấy đã từ bỏ đục và trong cả đời mình ông ấy đã kìm nén đục. Chỉ đến cuối, trong những năm cuối đời, ông ấy mới trở nên nhận biết về mê tín này vì tượng tượng đục vẫn tiếp tục tới tận cùng. Thế rồi ông ấy bắt đầu thử một số thực nghiệm Mật tông để cho trước khi ông ấy chết ông ấy có thể gạt bỏ đục - nhưng nó đã quá trễ.

Những người này không thể hiểu được. Họ sẽ nghĩ rằng tôi là guru đục, rằng tôi đang dạy bạn về đục, rằng tôi đang dạy mê đắm. Những người này không thể hiểu được. Hugh Hefner không thể hiểu được, bởi vì ông ấy sẽ hỏi tại sao tôi nói về thiền, tại sao tôi nói về tâm linh? Tâm linh, thiền, samadhi - những thứ này sẽ có vẻ giống như điều vô nghĩa với ông ấy. Cho nên cả Morarji Desai

và Hugh Heffner sẽ hiểu nhầm tôi. Tôi sẽ bị hiểu nhầm bởi cái gọi là những người tâm linh và bởi cái gọi là những người vật chất. Nhưng tôi hiểu: rằng đó sẽ là số phận của tôi.

Tôi chỉ có thể được hiểu bởi một loại người mới, người đã thấy tính toàn bộ này: rằng con người là cả thân thể và linh hồn và rằng cuộc sống trưởng thành chỉ qua kinh nghiệm.

Dục có thể trở thành bàn đạp hướng tới samadhi. Nếu bạn hiểu nó một cách sâu sắc, bạn sẽ tự do với nó. Nhưng tự do đó sẽ có phẩm chất khác toàn bộ: nó sẽ không phải là dục bị kìm nén. Dục bị kìm nén liên tục chảy ngầm, đi trong vô thức của bạn, tiếp diễn mãi, và liên tục ảnh hưởng tới cuộc sống của bạn.

Tôi đã nghe....

Có lần một bà già tôn giáo giàu có bị một tên trộm vào lục soát các thứ của bà ấy. Bà ấy sống cả đời vô dục, gần như một ni cô.

“Nghe đây bà già, im lặng nếu bà không muốn bị đau. Nói cho ta đồ châu báu để ở đâu.”

Bà ấy nói, “Tôi không giữ chúng ở đây. Chúng được để trong ngân hàng nơi có hầm cất giữ an toàn.”

“Vậy các đồ bạc của bà ở đâu?”

“Tôi rất tiếc, nhưng nó tất cả đưa ra ngoài rồi, đều được lau sạch và đánh bóng.”

“Vậy đưa tiền đây.”

“Tôi bảo ông rồi,” bà ấy nói, “Tôi không giữ tiền mặt nào trong tay cả.”

“Bà nghe đây, tôi cảnh cáo bà - đưa tiền cho tôi nếu không tôi sẽ xé quần áo bà ra.” Và nó bắt đầu sờ soạng khắp người bà ấy suốt trên xuống dưới.

“Tôi đã nói với ông rồi,” bà ấy nói, “Tôi không có tiền. Nhưng nếu ông cứ sờ nữa tôi sẽ viết séc cho ông.”

Tôi cũng đã nghe câu chuyện khác... có thể đó là về cùng tên trộm này!

Vào giữa đêm một cú điện thoại gọi tới đồn cảnh sát. Ai đó đang cần giúp đỡ ngay lập tức. Tiếng nói trên điện thoại nói một cách tuyệt vọng, “Các ông tới sớm vào! Tới ngay lập tức! Một kẻ trộm bị mắc bẫy trong phòng của một bà già!”

Viên thanh tra cảnh sát đang trực nói, “Chúng tôi sẽ tới trong năm phút. Nhưng ai gọi điện đó?”

Và giọng nói đó nói, “Kẻ trộm đây.”

Nếu bạn kìm nén, bạn sẽ mang vết thương cả đời bạn - không được lành. Kìm nén không phải là cách thức.

Thay đổi triệt để tới qua hiểu biết, và hiểu biết tới qua kinh nghiệm. Cho nên tôi cho bạn tự do toàn bộ để kinh nghiệm mọi điều mà tâm trí bạn, thân thể bạn muốn kinh nghiệm, chỉ với một điều kiện: tỉnh táo, quan sát, có ý thức.

Nếu bạn có thể làm tình một cách có ý thức, bạn sẽ ngạc nhiên: yêu có mọi chìa khoá tới samadhi. Nếu bạn đi sâu vào yêu với ý thức đầy đủ, tỉnh táo và nhận biết, bạn sẽ thấy rằng không phải là yêu hấp dẫn bạn, mà rằng trong đỉnh cao nhất của yêu, trong bùng nổ cực thích, tâm trí bạn biến mất, ý nghĩ của bạn dừng lại, và chính là từ

đó mà nước cam lồ tuôn chảy trong bạn. Không phải là thực sự dục cho bạn kinh nghiệm đẹp đâu. Dục đơn giản giúp bạn, theo cách tự nhiên, đi tới một điểm mà tâm trí bị tan biến - tất nhiên, trong một khoảnh khắc thôi. Mây tản mát và bạn có thể thấy mặt trời. Lần nữa những đám mây đó sẽ có đó và mặt trời sẽ bị mất và bạn lại sẽ bắt đầu tưởng tượng về dục. Nếu bạn đi vô ý thức, thế thì bạn sẽ bỏ lỡ toàn thể bí mật này lặp đi lặp lại. Không phải là dục giữ bạn bị buộc vào thế giới đâu, nó là vô ý thức đấy!

Cho nên vấn đề không phải là làm sao bỏ dục; vấn đề là làm sao bỏ vô ý thức. Có ý thức và để cho bản thể tự nhiên của bạn có toàn thể dòng chảy của nó. Và dục là phần tự nhiên: bạn được sinh ra từ nó, mọi tế bào thân thể bạn đều là tế bào dục. Kìm nén nó là chống lại tự nhiên.

Nhưng có siêu việt điều là vấn đề khác toàn bộ. Nếu bạn tỉnh táo và nhận biết trong khoảnh khắc cực thích, bạn sẽ thấy thời gian biến mất, trong một khoảnh khắc không có thời gian - không quá khứ, không tương lai, bạn hoàn toàn ở đây bây giờ - và đó là cái đẹp. Chính bởi vì điều đó, mà bạn cảm thấy vui vẻ thế, nhiều phúc lạc thế trút lên bạn.

Bây giờ hai bí mật này phải được hiểu: một, sự biến mất của tâm trí trong một khoảnh khắc, và sự biến mất của thời gian trong một khoảnh khắc. Và đây là hai khía cạnh của một hiện tượng: một khía cạnh là thời gian, khía cạnh kia là tâm trí. Khi hai điều này biến mất bạn hoàn toàn phúc lạc, bạn ở trong Thượng đế. Và thiền là cách để những điều này biến mất mà không đi vào trong dục.

Khi bạn đi vào trong thiền một ngày nào đó bạn sẽ nhận ra chân lí là trong thiền nó cũng xảy ra - tâm trí biến mất, thời gian biến mất - và ngày đó sẽ là ngày của nhận ra lớn lao. Ngày đó bạn sẽ thấy tại sao bạn đã quan tâm

thể tới dục, và chính ngày đó mọi mối quan tâm về dục sẽ biến mất. Không phải là bạn sẽ phải vứt bỏ nó bằng nỗ lực, nó sẽ đơn giản biến mất, cũng hết như giọt sương trong ánh mặt trời buổi sáng biến mất - không dấu vết, không vết thương nào. Nếu bạn có thể tạo ra nó qua thiền, việc tạo ra nó còn dễ hơn nhiều - bởi vì bạn làm nó một mình. Người khác không được cần tới, bạn không cần phụ thuộc vào người khác.

Thứ hai, nếu bạn có thể làm nó có tính thiền, không năng lượng nào bị mất. Ngược lại bạn có thể trở nên sống động hơn vì năng lượng được gìn giữ.

Thứ ba, nếu bạn có thể làm nó ngay lập tức, thế thì bạn có thể vẫn còn trong nó lâu chừng nào bạn muốn, nó không phải là nhất thời: bạn có thể dần dần học cách vẫn còn trong nó trong hai mươi tư giờ. Vị Phật sống trong trạng thái cực thích trong hai mươi tư giờ, hết ngày nọ tới ngày kia. Giữa ngày Phật Gautam trở nên chứng ngộ và ngày ông ấy chết có một khoảng cách bốn mươi hai năm. Trong bốn mươi hai năm này ông ấy đã hoàn toàn trong trạng thái cực thích. Nghĩ mà xem! Vài khoảnh khắc đó mà bạn có chẳng là gì khi so với các khoảnh khắc của vị Phật.

Tôi dạy bạn một loại tổng hợp mới. Tôi ủng hộ tất cả cho việc siêu việt đó, điều đem bạn tới Phật tính, nhưng nó là siêu việt, không là kim nén. Qua kim nén không ai đã bao giờ siêu việt. Qua kim nén người ta liên tục đi và đi theo cùng con đường mòn. Kim nén, bạn phải kim nén mọi ngày. Tới chính khoảnh khắc cuối cùng của cái chết của bạn, dục sẽ ám ảnh bạn. Nếu bạn thực sự muốn gạt bỏ nó... và tôi muốn bạn gạt bỏ nó! Nhưng tôi không chống lại dục, bởi vì những người chống lại dục không bao giờ có thể gạt bỏ được nó. Do đó mới có điều ngược đời về giáo huấn của tôi.

Chỉ những người thực sự sẵn sàng hiểu mới có khả năng hiểu; bằng không tôi sẽ bị hiểu lầm thôi. Đám đông, quần chúng, sẽ hiểu lầm tôi thôi. Nhưng tôi cũng không mong đợi, rằng họ phải hiểu. Tôi cảm thấy tiếc cho họ, nhưng không có mong đợi, cho nên tôi chẳng bao giờ cảm thấy bị xúc phạm. Tôi biết rằng giáo huấn này là mới tới mức sẽ phải mất nhiều thế kỉ để tạo ra tiêu chí trên đó nó có thể được phán xét. Tiêu chí không có đó.

Người ta nói rằng khi nhà thơ thực sự vĩ đại thì thơ ca của ông ấy không thể nào được hiểu, bởi vì mọi thơ ca cũ đều khác với nó. Nhà thơ vĩ đại phải tạo ra tiêu chí riêng của ông ấy trên đó thơ ca của ông ấy có thể được phán xét. Cho nên đó là trường hợp với họa sĩ vĩ đại: bạn không thể phán xét họa sĩ vĩ đại bởi các họa sĩ cổ. Ông ấy có thông điệp mới tới mức không đánh giá cũ nào sẽ có ích gì, cho nên ông ấy phải tạo ra giá trị mới nữa. Nó cần thời gian. Và nếu nó là vậy với thơ ca và hội họa và điêu khắc, nói gì về chúng nghệ? Đó là nghệ thuật vĩ đại nhất, nghệ thuật của mọi nghệ thuật. Nó cần nhiều thế kỉ.

Câu hỏi 4, câu hỏi cuối cùng

Tôi rất sợ rằng cái gì đó bất ngờ đang sắp xảy ra cho tôi. Tôi phải làm gì?

Điều tốt là cái gì đó bất ngờ sắp xảy ra cho bạn. Thực ra, nếu chỉ cái được mong đợi xảy ra, bạn sẽ hoàn toàn chán. Cứ nghĩ về cuộc sống trong đó chỉ điều bạn mong đợi bao giờ cũng xảy ra. Bạn sẽ làm gì với cuộc

sống như thế? Sẽ không có vui vẻ trong nó, sẽ có chán cực kì. Bạn mong đợi một người bạn và anh ta gõ cửa, bạn mong đợi đau đầu và nó có đó, bạn mong đợi vợ bạn bỏ đi và cô ấy bỏ đi - bạn mong đợi và nó xảy ra: trong vòng hai mươi bốn giờ bạn sẽ tự tử! Bạn sẽ làm gì nếu tất cả mọi thứ xảy ra, xảy ra chỉ bởi mong đợi của bạn và tương ứng với mong đợi của bạn?

Cuộc sống là cuộc phiêu lưu bởi vì điều bất ngờ xảy ra. Cuộc phiêu lưu càng lớn hơn nếu ngày càng nhiều điều bất ngờ xảy ra cho bạn. Cảm thấy phức tạp đi! Điều bất ngờ xảy ra - sẵn sàng cho nó, làm đường cho nó. Đừng hỏi về điều bất ngờ. Đó là lí do tại sao tôi nói vẫn còn trống rỗng cho tương lai. Đừng phóng chiếu, để cho tương lai xảy ra theo cách riêng của nó, và bạn sẽ liên tục trong vui vẻ. Bạn sẽ có điệu vũ trong bản thể bạn, bởi vì từng thứ sẽ xảy ra sẽ bất ngờ thế. Và khi nó là bất ngờ, nó có điều bí ẩn trong nó....

Tôi đã nghe về một cậu bé có thiên nhãn. Đường như cậu bé này có sự báo trước. Tỉnh thoảng khi đọc lời nguyện nó nói, “Thượng đế ban phước cho mẹ, Thượng đế ban phước cho bố, Thượng đế ban phước cho bà, tạm biệt ông.” Ngày hôm sau ông chết đột quỵ.

Thế rồi sau đó cậu bé này nói, “Thượng đế ban phước cho mẹ, Thượng đế ban phước cho bố, tạm biệt bà.” Thế là bà bị đâm xe khi đi qua phố.

Một thời gian sau trong lời nguyện của mình, nó nói, “Thượng đế ban phước cho mẹ, tạm biệt bố.” Ông bố thực sự bức mình. Ông ta tự mình lái xe tới văn phòng, nhưng ông ta không thể làm việc ở đó được chút nào.

Cuối cùng ông ta quyết định về nhà sớm, nhưng ông ta sợ lái xe trở về nên ông ta lấy chiếc taxi về nhà và chạy xô vào nhà.

Ông ta được vợ đón chào, nói, “Anh có biết điều gì xảy ra hôm nay không, anh yêu? Điều dễ sợ kinh khiếp! Ông đưa sữa chết bắt đắc kì tử trên hiên sau!”

Đủ cho hôm nay.

Chương 23

Trăng thu lại mười nghìn nước

Osho ơi,

Thầy Lữ Tử nói:

Bốn lời kết tinh hoá linh hồn trong không gian năng lượng.

Trong sáu tháng tuyết trắng đột nhiên được thấy bay.

Với việc quan sát thứ ba đĩa mặt trời phát ra tia sáng chói lòe.

Trong nước, gió của thần Cao quý thổi.

Vẫn lơ lửng trên trời, người ta ăn năng lượng tâm linh của thần Cảm nhận. Và bí mật sâu hơn của bí mật này:

Đất không ở đâu cả, đó là nhà đúng....

Những lời thơ này đầy bí ẩn. Nghĩa là: điều quan trọng nhất trong Đạo lớn là lời này: hành động qua vô hành động. Vô hành động ngăn cản người ta khỏi bị dính líu vào hình dạng và hình ảnh (tính vật

chất). Hành động trong vô hành động ngăn cản người ta khỏi chìm vào trong trống rỗng tê liệt và cái không chết chóc. Trước đây chúng ta đã nói về luân quang, do đó chỉ ra việc thoát ra khỏi đầu, điều có tác dụng từ bên ngoài lên điều nằm ở bên trong. Điều này là để giúp cho người ta thu được Thầy. Điều đó dành cho học trò trong giai đoạn bắt đầu. Họ đi qua hai biến đổi thấp hơn để thu được biến đổi cao hơn. Sau khi một dãy các biến cố là rõ ràng và bản chất của việc thoát ra là được biết, trời không còn giấu Đường, nhưng làm lộ ra chân lí tối thượng. Để tử, giữ điều đó bí mật và gấp đôi nỗ lực của ông!

Luân quang là thuật ngữ bao quát. Công việc càng tiến lên, Hoa Vàng càng nở nhiều hơn. Nhưng vẫn có loại luân chuyên kì lạ hơn. Cho tới giờ chúng ta đã làm việc từ phía bên ngoài về điều ở bên trong; bây giờ chúng ta ở trung tâm và cai quản điều ở bên ngoài. Cho đến nay nó đã là một phục vụ trong việc trợ giúp của Thầy; bây giờ, nó là việc phổ biến mệnh lệnh của Thầy. Toàn thể mối quan hệ bây giờ được đảo ngược. Nếu người ta muốn xuyên thấu vào vùng tinh tế hơn bằng phương pháp này, người ta thứ nhất phải nhìn vào nó rằng thân thể và trái tim là hoàn toàn được kiểm soát, rằng người ta hoàn toàn tự do và an bình, buông bỏ tất cả các vương mắc, không băn khoăn bởi kích động nhẹ nhất, và với thiên tâm đích xác ở giữa. Khi ánh sáng luân phiên chiếu sáng tới cái ở bên trong, nó không phát triển sự phụ thuộc vào mọi thứ, năng lượng của bóng tối bị cố định, và Hoa Vàng chói sáng một cách tập trung. Vậy thì điều này là ánh sáng được tập trung của tính cực. Những thứ có liên quan hấp

dẫn nhau. Vây tuyến sáng phân cực của Vực thăm ép lên. Nó không chỉ là ánh sáng trong vực thăm, mà nó là ánh sáng sáng tạo gặp gỡ với ánh sáng sáng tạo. Ngay khi hai chất liệu này gặp nhau, chúng hợp nhất không tách rời và phát triển cuộc sống không dừng; nó tới và đi, vươn lên và rơi xuống của bản thân nó, trong nhà của năng lượng nguyên thủy. Người ta nhận biết về sáng ngời và vô hạn. Toàn thân cảm thấy sáng và muốn bay.

Đây là trạng thái theo đó người ta nói: Mây làm đầy hàng nghìn núi. Dần dần nó đi đi lại lại hoàn toàn êm ái; nó vươn lên và rơi xuống không cảm nhận được. Mạch đứng tĩnh lặng và hơi thở dừng lại. Đây là khoảnh khắc của hợp nhất sáng tạo đúng, trạng thái theo đó người ta nói: Trăng thu lại mười nghìn nước. Ở giữa bóng tối này, thiên tâm đột nhiên bắt đầu chuyển động. Đây là việc quay lại của một ánh sáng, thời gian khi đưa con đi vào cuộc sống.

Ngày xưa có một vị vua có ba con. Mong muốn xác định việc làm tương lai khớp nhất cho từng đứa con trong ai trị vương quốc, nhà vua đưa ra một thử thách kì lạ.

Nhà vua ra lệnh cho các con trai đi cùng mình, mang cung và tên, cưỡi ngựa đi khắp nước. Dừng lại tại một điểm bên cạnh đường gần cánh đồng trồng, nhà vua chỉ con chim kền kền đang đậu trên cành cây, trong tầm bắn cung dễ dàng.

“Ta muốn con bắn con chim kền kền kia,” nhà vua nói với người con cả. “Nhưng nói cho ta trước hết, con thấy gì?”

Lấy làm ngạc nhiên, hoàng tử đáp, “Sao ạ, con thấy cỏ, mây, trời, sông, cây, và....”

“Đủ rồi!” nhà vua nói, và gật đầu ra hiệu cho đưa con thứ hai sẵn sàng bắn. Người này vừa định bắn thì vua cha lại nói, “Trước hết nói cho ta, con thấy gì?”

“À, con thấy ngựa, đất, cánh đồng lúa mì, và một cây chết với con kền kền đậu trên đó,” chàng thanh niên trả lời.

“Đừng bao giờ bận tâm tới việc bắn nó nữa,” nhà vua nói, và quay sang cậu con út, ra lệnh cho anh ta bắn con kền kền, và lại lặp lại câu hỏi này, “Đầu tiên, con thấy gì?”

Chàng thanh niên đáp lại một cách có chủ ý, không lấy cái nhìn ngay vào nạn nhân dự định của mình khi anh ta giương dây cung và nhắm mũi tên, “Con thấy,” anh ta nói, “điểm cánh gắn với thân....” Và chàng thanh niên thả mũi tên và con chim rơi xuống đất.

Người con thứ ba trở thành vua.

Vương quốc thuộc vào những người có thể làm việc theo cách tập trung - và vương quốc của bên trong, còn nhiều hơn thế. Cách đi vào trong cuộc sống với một hướng - với một mục đích, với cách nhìn sáng tỏ - kết tinh hoá năng lượng của bạn. Mục đích chỉ là cái có. Phương hướng chỉ là phương cách.

Bình thường bạn bị rải rác khắp mọi chỗ - phần này đi theo hướng này, phần kia đi theo hướng kia. Bình thường bạn là nhiều, đám đông, và từng mảnh mẩu của con người bạn thường xuyên mâu thuẫn với các mảnh mẩu khác. Làm sao bạn có thể đạt tới bất kì cái gì trong cuộc sống được? Làm sao bạn có thể cảm thấy được hoàn

thành? Nếu khổ trở thành toàn thể câu chuyện của bạn, và nếu cuộc sống chứng tỏ chẳng là gì ngoài thảm kịch, thì cũng chẳng cần phải ngạc nhiên. Ngoại trừ bạn, không ai khác chịu trách nhiệm.

Bạn có cội nguồn năng lượng không cạn, nhưng ngay cả điều đó cũng có thể bị phí hoài. Nếu các mảnh mầu của bạn là trong một loại nội chiến bạn sẽ không đạt được cái gì có giá trị - chưa nói gì tới Thượng đế, chưa nói gì tới chân lí. Bạn sẽ không đạt tới cái gì đáng giá trị, bởi vì mọi việc nhận ra, hoặc về cái bên ngoài hoặc về cái bên trong, đều tuyệt đối cần một điều: rằng bạn là một - để cho toàn thể năng lượng của bạn có thể rót vào công việc của bạn, để cho toàn thể năng lượng của bạn có thể trở thành việc truy tìm.

Câu hỏi bạn có nhiều; điều đó sẽ không giúp gì - chừng nào mọi câu hỏi của bạn còn chưa hợp lại cùng nhau và tạo ra việc truy tìm trong bạn. Khi cuộc sống của bạn trở thành cuộc truy tìm, khi nó có chiều hướng, nó bắt đầu đi tới việc hoàn thành. Thế thì nó sẽ có việc kết tinh hoá. Kết tinh hoá nghĩa là: dần dần, dần dần bạn trở thành một mảnh, dần dần, dần dần tính cá nhân nảy sinh trong bạn. Và việc nhận ra tối thượng về chân lí không là gì ngoài việc nhận ra tối thượng về sự thống nhất bên trong bản thể bạn. Đó là nghĩa của từ 'Thượng đế'. Thượng đế không có đó ở đâu đó trên trời, chờ đợi bạn. Thượng đế đang đợi bạn ở bên trong bạn, nhưng bạn có thể tìm thấy Ngài chỉ nếu bạn là một - bởi vì chỉ cái một mới có thể tìm thấy cái một.

Nhớ những lời nổi tiếng của nhà huyền môn vĩ đại, Plotinus: "Chuyên bay của một mình tới một mình." Đầu tiên bạn phải trở thành một mình. Đó là điều tôi đã nói

hôm qua với Amrito: trở thành một mình. Một mình nghĩa là: trở thành tất cả là một (all one). Tính một mình này, hay tất cả-tính một (all-oneness), sự hợp nhất bên trong này, làm thoát ra sức mạnh mệnh mông bởi vì mọi tiêu tán dừng lại. Bạn không rò rỉ. Người thường giống như cái vò đất rò rỉ từ mọi nơi, có nhiều lỗ trong nó: bạn có thể cứ rót nước mãi vào nó, nhưng lập đi lập lại bạn sẽ thấy nó trống rỗng. Nỗ lực của bạn sẽ không đem lại kết quả nào; đầu tiên các lỗ phải được bịt lại.

Nghĩ về đời bạn như cơ hội lớn để trở thành một. Một khi bạn bắt đầu đi theo một hướng - bạn kéo bản thân bạn lại cùng nhau - cái gì đó trong bạn bắt đầu lắng đọng, một trung tâm nảy sinh. Và trung tâm đó là cánh cửa tới Thượng đế.

Những lời kinh này có giá trị mệnh mông. Chúng là rất huyền bí nữa, bởi vì khi người ta bắt đầu truyền đạt chân lí người ta phải dùng ngôn ngữ của thơ ca, ngụ ngôn, điều bí ẩn. Không có cách khác. Ngôn ngữ của toán học là không thích hợp; người ta phải rất biểu dụ.

Trước khi chúng ta đi vào trong lời kinh này, lắng nghe câu chuyện nhỏ sau.

Thiền sư vĩ đại, Nansen, đã rất già và đang chờ đợi người kết tục mình tới. Thực ra, ông ấy đã sẵn sàng rời bỏ thân thể nhưng vẫn còn quanh quẩn đợi người kế tục tới để cho ông ấy có thể truyền trao bất kì cái gì ông ấy đã đạt tới, để cho ông ấy có thể trao chìa khoá.

Bây giờ ông ấy có nhiều đệ tử, cho nên điều đó có vẻ rất kì lạ. Ông ấy có hàng nghìn đệ tử: sao ông ấy không thể trao chìa khoá cho một trong nhiều nghìn đệ tử này? Ông ấy có các học giả lớn quanh ông ấy - rất tài

giỏi, rất logic, hiệu quả, trí thức - nhưng ông ấy phải đợi. Những người này đã có khả năng hiểu logic nhưng họ đã không có khả năng hiểu yêu. Và yêu nói ngôn ngữ khác toàn bộ. Những người này có khả năng hiểu toán học nhưng lại tuyệt đối không có khả năng hiểu ngôn ngữ của biểu dụ. Những người này hoàn toàn có khả năng hiểu văn xuôi nhưng không sẵn có cho những điều huyền bí của thơ ca - cho nên ông ấy phải đợi.

Ông ấy nằm trên giường trong phòng, ốm yếu, già cả, và lần quần quanh thân thể mình bằng cách nào đó, xoay xở bằng cách nào đó. Chính vào ngày hôm nó lần đầu tiên ông ấy thấy người kế tục của mình, Joshu, tới trong phòng. Chính việc tới của anh này... không một lời được thốt ra. Thầy đã không nói gì mà đệ tử cũng không nói, đệ tử tương lai này. Anh ta là người lạ, nhưng cách anh ta đi vào phòng là đủ.

Thầy hỏi anh ta, “Ông tới từ đâu?”

Trong nhiều ngày Thầy đã không nói: thầy ốm thế, già thế, thầy gìn giữ năng lượng của thầy theo mọi cách. Thầy thậm chí không nói. Sau nhiều ngày, đây là lời đầu tiên của thầy - với Joshu, “Ông tới từ đâu?”

Joshu nói, “Từ chùa Zuizo.” Zuizo nghĩa là ảnh về phúc lạc.

Nansen cười - ông ấy đã không cười trong nhiều tháng - và hỏi, “Ông có thấy linh ảnh về phúc lạc không?”

Joshu nói, “Linh ảnh về phúc lạc, tôi đã không thấy. Vị Phật nằm, tôi đã thấy.”

Lúc này Nansen đứng dậy - ông ấy đã không rời khỏi giường trong gần cả năm. Lúc này Nansen đứng dậy và hỏi, “Ông đã có Thầy chưa?”

Joshu trả lời, “Tôi có rồi.”

Nansen hỏi, “Ai là Thầy anh?” dường như mọi ốm bệnh đã biến mất, dường như ông ấy trẻ lại. Giọng ông ấy rõ ràng, trẻ trung, sang sảng, sống động: “Ai là Thầy anh?!”

Joshu cười và nói, “Mặc dầu mùa đông là quá khứ đỉnh của nó vẫn còn rất lạnh. Tôi xin gợi ý, thưa Thầy, rằng thầy chăm sóc kĩ cho thân thể thầy?” Và đó là như vậy.

Và Nansen nói, “Bây giờ ta có thể chết an bình. Một người đã tới người có thể hiểu được ngôn ngữ của ta. Một người đã tới người có thể đáp ứng không chỉ bề mặt mà trong chiều sâu.”

Joshu nói, “Thưa Thầy, xin thầy chăm sóc cho thân thể thầy.” Chỉ nói điều đó, việc khai tâm đã xảy ra. Và cách Joshu nói, “Mặc dầu mùa đông là quá khứ các đỉnh của nó vẫn là rất lạnh,” ông ấy biết cách nói theo biểu dụ. Ông ấy biết cách thức của thơ ca. Và ông ấy biết cách thức của yêu. Đó là lí do tại sao ông ấy nói, “Tôi xin gợi ý, thưa Thầy, rằng thầy chăm sóc kĩ cho thân thể thầy. Xin thầy nằm đi. Thầy không cần nhảy ra khỏi giường. Thầy là Thầy của tôi! Tôi chưa thấy phúc lạc, nhưng tôi đã thấy vị phật.”

Thầy nhận ra đệ tử, đệ tử nhận ra Thầy - trong một nhoáng khoảnh khắc. Cái gì đã xảy ra? Cái đã xảy ra là ở bên ngoài ngôn ngữ. Nhưng dầu vậy, ngay cả điều đó, cũng phải được nói trong ngôn ngữ. Ngay cả câu chuyện này cũng phải có được kể lại cho bạn trong ngôn ngữ. Không có cách khác.

Những lời này của Thầy Lữ Tử là rất huyền bí. Có hiểu chúng chúng qua trái tim bạn theo cách rất đáng yêu, đồng cảm đi.

Có hai cách lắng nghe một điều. Một cách là của người phê bình, người thường xuyên phê bình, phán xét, đánh giá bên trong - liệu điều đó là đúng hay sai, liệu nó có khớp với tôi hay không, liệu nó có thuận theo tri thức của tôi hay không. Người đó thường xuyên so sánh, phê bình. Đó không phải là cách hiểu những lời kinh hay này. Những lời kinh này ở bên ngoài tâm trí phê bình. Chúng là sẵn có chỉ cho người có đồng cảm; hay, thậm chí tốt hơn, cho người đồng cảm - người có thể rơi vào trong hoà điệu, người có thể trở thành chỉ là sự cởi mở và lắng nghe toàn bộ - cho nên nó không chỉ là trái tim vật lí mà là trái tim tâm linh ẩn kín, sâu sắc, cái được khuấy động bởi chúng.

Thầy Lữ Tử nói:

Bốn lời kết tinh hoá linh hồn trong không gian năng lượng.

Bạn có năng lượng, bạn có tất cả mọi thứ mà bạn bao giờ cũng cần. Dầu vậy bạn vẫn nghèo, dầu vậy bạn là kẻ ăn xin. Bạn đã không dùng năng lượng của bạn. Bạn chưa mở kho báu của bạn ra. Bạn thậm chí đã không nhìn vào điều Thượng đế đã trao cho bạn. Không nhìn vào trong bạn đang xô ra ngoài, do đó mới có khổ. Và khổ sẽ vẫn còn, bởi vì bạn không thể tìm được cái gì ở thế giới bên ngoài mà thoả mãn cho bạn. Không ai đã bao giờ tìm ra cái gì trong thế giới bên ngoài, ngay cả Alexander Đại đế. Bạn có thể có toàn thể vương quốc của thế gian. Bạn có thể trở thành một chakravartin, người cai trị toàn thế gian, của tất cả bảy lục địa.

Bạn sẽ ngạc nhiên: địa lí hiện đại nói chỉ có sáu lục địa nhưng địa lí Ấn Độ cổ đại nói có bảy lục địa. Nó phải là Atlantis mà họ tính cả vào. Và người cai trị trên khắp bảy lục địa được gọi là chakravartin. Cho dù bạn trở thành một chakravartin bạn sẽ vẫn còn nghèo, bạn sẽ không thu được cái gì. Thực ra, bạn sẽ mất nhiều, bởi vì toàn thể cuộc sống của bạn sẽ là cuộc vật lộn vì điều tầm thường, điều trần tục, điều vô nghĩa, vì điều vô tích sự - điều đấng nào cũng sẽ bị lấy đi bởi cái chết vào bất kì khoảng khắc nào. Chừng nào bạn chưa có cái gì đó bên trong, bạn sẽ không trở nên giàu có.

Duy nhất vương quốc của cái bên trong mới làm cho người ta giàu có, bởi vì ngay cả cái chết cũng không thể lấy được nó đi. Nó không thể bị cướp đi, nó không thể bị phá huỷ, nó không thể bị lấy đi. Một khi bạn đã biết nó, nó là của bạn mãi mãi.

Bạn có không gian bên trong, bạn có năng lượng bên trong. Mọi thứ đều sẵn có, chỉ mỗi điều bạn đã không nhìn vào trong nó. Bạn có chiếc đàn veena đẹp nhưng bạn thậm chí đã không chạm vào nó, bạn thậm chí đã không thấy nó chứa âm nhạc nào. Bạn đã gần như quên lãng về nó.

Lữ Tử nói, “Bốn lời...” chỉ bốn lời có thể kết tinh hoá bản thể bạn, có thể tạo ra hoàng đế trong bạn, có thể làm cho bạn thành vị phật hay một Christ hay một Krishna. Bốn lời đó là gì?

Bây giờ có hiểu bốn biểu dụ này.

Thứ nhất:

Trong sáu tháng tuyết trắng đột nhiên được thấy bay.

Thứ hai:

Với việc quan sát thứ ba đĩa mặt trời phát ra tia sáng chói lòe.

Thứ ba:

Trong nước, gió của thần Cao quý thổi.

Thứ tư:

Vấn vợ trên trời, người ta ăn năng lượng tâm linh của thần Cảm nhận. Và bí mật sâu hơn của bí mật này: Đất không ở đâu cả, đó là nhà đúng....

Bây giờ cố giải mã những từ huyền bí này, các phát biểu bí truyền này. Chúng có cái đẹp ẩn kín và nghĩa ẩn kín lớn lao. Rất đồng cảm vào, bởi vì đó là cách duy nhất để hiểu cái gì đó bí truyền.

Trong sáu tháng tuyết trắng...

Sáu tháng là ở giữa của năm. Nó đại diện cho điểm giữa của mọi thứ. Và nếu bạn có thể ở giữa của mọi thứ - đừng bao giờ nghiêng về bất kì cực đoan nào - bạn đã hoàn thành yêu cầu thứ nhất. Điều này có giá trị mệnh mông cho người tìm kiếm, cho những người đang trong cuộc truy tìm có tính tồn tại: ở chỗ giữa. Bao giờ cũng nhớ chỗ giữa, 'Phương tiện Vàng'. Đừng ăn quá nhiều và đừng nhịn ăn quá nhiều - không thế này không thế nọ. Đừng trở nên quá gắn bó với các đồ vật và đừng từ bỏ

chúng nữa. Hiện hữu cùng với mọi người nhưng không quá nhiều - không quá nhiều tới mức bạn không thể một mình được chút nào. Và không bắt đầu cô đơn, không trở thành nghiện với đơn độc - không né tránh mọi người. Ở trong thế giới nhưng không để thế giới đi vào trong bạn. Không có nhu cầu trốn thoát khỏi thế giới. Đừng bao giờ đi sang cực đoan.

Đây là một trong những điều nền tảng nhất cần được ghi nhớ, bởi vì tâm trí bao giờ cũng chuyển từ cực đoan này sang cực đoan khác. Tâm trí sống qua các cực đoan. Tâm trí chết ở chỗ giữa - đây là bí mật.

Có những người sẽ ăn quá nhiều, và thế rồi trong vài ngày họ sẽ ăn kiêng. Và thế rồi sau khi khổ trong vài ngày, cái gọi là ăn kiêng, họ sẽ lại bắt đầu ăn quá nhiều - với việc báo thù - và lại lần nữa. Và đây là cái vòng luân quần: từ cực đoan này họ sẽ chuyển sang cực đoan kia, từ cực đoan kia lại quay lại. Quay lại và quay xuôi, lui và tiến, như con lắc của chiếc đồng hồ cổ họ cứ di chuyển, và họ không biết rằng vì con lắc chuyển động, đồng hồ vẫn còn sống. Đó là biểu dụ hay, chiếc đồng hồ. Nếu con lắc vẫn còn ở giữa, đồng hồ dừng lại; tâm trí cũng vậy.

Nếu bạn chuyển từ cực đoan này sang cực đoan kia, tâm trí tiếp tục, thời gian tiếp tục - tâm trí và thời gian là đồng nghĩa. Khoảnh khắc bạn dừng lại ở giữa, thời gian biến mất, đồng hồ dừng lại; tâm trí biến mất, tâm trí dừng lại. Và trong khoảnh khắc đó, khi không có tâm trí và không có thời gian, đột nhiên bạn trở nên nhận biết lần đầu tiên về bạn là ai. Mọi mây đã biến mất và bầu trời thoáng đặng và mặt trời chiếu sáng chói.

Trong sáu tháng tuyết trắng....

Ở Trung Quốc, trong phần mà những lời kinh này được viết ra, đó là tháng thứ sáu trong năm khi tuyết xuất hiện. Nó là con đường ở giữa - khi mát mẻ xuất hiện trong bản thể bạn. Và tuyết trắng đại diện cho vài điều: thứ nhất, tính trắng, thuần khiết, mát mẻ, yên bình, tươi tắn trong trắng, cái đẹp, duyên dáng.

Ở giữa và bạn sẽ thấy rằng bản thể bên trong của bạn đang trở thành giống như Himalaya: các đỉnh Himalaya được phủ bằng tuyết trắng ngần, và tất cả đều mát mẻ, và tất cả đều hoàn toàn im lặng, và tất cả đều hoàn toàn tươi tắn, tất cả mọi không thuần khiết đều mất đi.

Không thuần khiết là do tâm trí. Khi không có tâm trí, không ý nghĩ, không có không thuần khiết. Chính ý nghĩ làm ô nhiễm bản thể bạn.

Trong sáu tháng tuyết trắng đột nhiên được thấy bay.

Và điều đó xảy ra một cách bất thần. Chỉ ở giữa, và từ không đâu cả, từ trời xanh, tuyết trắng bắt đầu xuất hiện. Bạn thử điều đó đi, đây là một thực nghiệm. Nó không phải là triết lí để được hiểu, nó là thực nghiệm cần được làm. Thử vào giữa của bất kì cái gì và bạn sẽ thấy bình tĩnh lớn, bình thần lớn, tự chủ nảy sinh trong bạn.

Với việc quan sát thứ ba đĩa mặt trời phát ra tia sáng chói lòe.

Và biểu dụ thứ hai: quan sát thứ ba.

Con người có ba tầng: thứ nhất là thân thể, thứ hai là tâm trí, thứ ba là linh hồn. Nếu bạn đã hoàn thành yêu cầu

thứ nhất, thế thì yêu cầu thứ hai sẽ là có thể. Bạn không thể làm yêu cầu thứ hai trước khi làm yêu cầu thứ nhất, cho nên bạn sẽ phải di chuyển một cách có phương pháp luận. Bạn không thể làm từ giữa, bạn không thể lấy bất kì bước nào từ bất kì đâu. Có trình tự. Đầu tiên là đạt tới chỗ giữa của mọi thứ, cả ngày quan sát xem liệu tâm trí bạn có đi sang cực đoan không. Tránh các cực đoan và thế rồi điều thứ hai sẽ trở thành có thể. Khi bạn né tránh các cực đoan bạn sẽ trở nên nhận biết về ba điều trong bạn: thân thể - phần thô nhất của bạn; tâm trí - phần tinh tế hơn của bạn; và linh hồn - cõi bên kia.

Thân thể và tâm trí là hai mặt của vật chất. Thân thể là vật chất hữu hình, tâm trí là vật chất vô hình. Và khi bạn thấy cả hai thân tâm, bạn, người thấy, là cái thứ ba. Đó là quan sát thứ ba: người quan sát, người theo dõi, nhân chứng.

Với việc quan sát thứ ba đĩa mặt trời phát ra tia sáng chói lòe.

Và thế thì khi bạn được hoà điệu với việc quan sát của bạn, là một với nhân chứng của bạn, đột nhiên, dường như ở giữa đêm, mặt trời mọc lên và có ánh sáng lớn. Bạn đầy ánh sáng bên trong và bên ngoài, toàn thể sự tồn tại trở thành bất lửa.

Và lời thứ ba:

Trong nước, gió của thần Cao quý thổi.

Nước, trong Đạo giáo, đại diện cho tiến trình tối thượng của mọi thứ. Nó đại diện cho bản thân Đạo. Lão Tử đã gọi con đường của ông ấy là ‘Con đường nước

chảy' bởi nhiều lí do. Thứ nhất, nước là nhẹ nhàng, khiêm tốn, tìm chỗ thấp nhất. Như Jesus nói, "Những người là người cuối cùng trong thế giới này sẽ là người đầu tiên trong Vương quốc Thượng đế của ta, và những người là người đầu tiên sẽ là người cuối cùng," nước tìm chỗ thấp nhất, mức thấp nhất. Nó có thể mưa lên Everest nhưng nó không còn lại ở đó. Nó bắt đầu chảy xuống thung lũng. Và trong thung lũng nữa, nó sẽ đạt tới phần sâu nhất. Nó vẫn còn là cái cuối cùng, nó là không tham vọng. Nó không có tham vọng là người đầu tiên.

Và là nước nghĩa là điều là một sannyasin: là giống nước nghĩa là hoàn toàn hạnh phúc trong bản thể bạn, là không ai cả.

Và thứ hai, nước nghĩa là chuyển động. Nó bao giờ cũng chuyển động. Và bất kì khi nào nó không chuyển động, nó trở thành bản, không thuần khiết, thậm chí độc. Nó chết. Cuộc sống của nó là trong chuyển động, trong năng động, trong luồng chảy. Toàn thể cuộc sống là luồng chảy, không cái gì tĩnh tại.

Nhà khoa học, Eddington, tương truyền đã nói rằng từ 'nghỉ ngơi' là hoàn toàn vô nghĩa, bởi vì trong sự tồn tại, không bao giờ có cái gì nghỉ ngơi cả. Nó không tương ứng với thực tại nào, với sự kiện nào. Mọi thứ đều tăng trưởng, chuyển động, trên đường: cuộc sống là cuộc hành hương. Trong cuộc sống, danh từ là giả, chỉ động từ mới là thực. Trong ngôn ngữ chúng ta đã tạo ra các danh từ. Những danh từ đó cho ấn tượng rất sai về cuộc sống. Chúng là không đúng. Một ngày nào đó, trong tương lai, khi ngôn ngữ sẽ trở nên có tính tồn tại nhiều hơn, danh từ sẽ biến mất và sẽ bị thay thế - mọi danh từ sẽ được thay thế - bằng động từ. Không có cái gì giống như sông cả, mà chỉ có sông chảy; không có cái gì giống như cây, chỉ có đang thành cây - bởi vì chưa bao giờ trong một khoảnh

khắc cây tĩn tại. Nó chưa bao giờ trong trạng thái của đang đây. Nó bao giờ cũng trở thành, tuôn chảy, đi đâu đó. Sự tồn tại là luồng chảy, do đó mới có biểu dụ về nước, “trong nước.”

Nếu bạn đã thấy nhân chứng, thế thì điều thứ ba là có thể: bạn sẽ thấy cái đẹp của luồng chảy. Bạn sẽ không khao khát về an ninh và bạn sẽ không khao khát các thứ để vẫn còn như chúng vậy. Bạn sẽ bắt đầu di chuyển cùng sông, bạn sẽ trở thành một phần của sông sự tồn tại. Bạn sẽ bắt đầu tận hưởng thay đổi.

Mọi người thực sự sợ thay đổi, rất sợ thay đổi. Ngay cả thay đổi cho tốt hơn, họ cũng sợ. Họ sợ cái mới vì tâm trí trở thành rất tinh ranh với cái cũ và bao giờ cũng bối rối với cái mới, bởi vì với cái mới tâm trí phải học từ abc - và ai muốn học? Tâm trí muốn thế giới vẫn còn tĩn tại. Chính bởi vì tâm trí mà các xã hội mới có tính tuân thủ, chính thống. Hàng triệu người trên thế giới là những người theo tập quán. Tại sao? Phải có đầu tư sâu nào đó trong nó. Đây là đầu tư: không ai muốn học, không ai muốn trưởng thành, không ai muốn được làm quen với cái mới. Mọi người muốn tiếp tục đi trong lối mòn cũ, và thế rồi một cách tự nhiên họ phát chán. Thế rồi họ nói, “Tại sao chúng ta chán?” và “Làm sao bỏ được chán?” - và họ tạo ra chán, và họ không thấy cơ chế làm sao họ tạo ra nó.

Nhiều người tới tôi và họ nói họ chán: “Làm sao thoát ra khỏi chán?” Chán không phải là vấn đề, chán là sản phẩm phụ. Sâu bên dưới vấn đề là: bạn có sẵn sàng khám phá cái mới không? Bạn có sẵn sàng đi vào cuộc phiêu lưu không? Phiêu lưu nghĩa là rủi ro: người ta chẳng bao giờ biết - nó có thể biến thành tốt hơn, nó có thể biến thành tồi hơn là bạn đã biết trước đây. Người ta có thể không bao giờ chắc chắn về nó. Chắc chắn duy nhất trong

cuộc sống là không chắc chắn. Người ta chỉ có thể chắc chắn về tính không chắc chắn và không về cái gì khác.

Cái mới làm cho mọi người rất e sợ. Họ níu bám lấy cái cũ. Do đó mới có những người theo tập quán trên thế giới - và họ là trọng lượng chết, bởi vì họ mà thế giới vẫn còn tĩnh tại. Họ sẽ cứ khăng khăng vào hình mẫu cũ của họ.

Chẳng hạn, ở Ấn Độ, mọi người đã sống trong gần năm nghìn năm với cùng cấu trúc mà Manu đã tạo ra. Nó có thể đã là tốt trong những ngày đó, phải đã có ý nghĩa nào đó. Nhưng năm nghìn năm đã qua rồi và dầu vậy ở Ấn Độ, giới tiện dân vẫn tồn tại. Có những người thậm chí không thể nào được chạm tới, họ không phải là người. Người chính thống thực sẽ thậm chí không chạm vào cái bóng của họ. Nó đã như vậy, nó vẫn là vậy trong vài làng, rằng khi một tiện dân, một sudra, đi qua trên phố, người đó phải kêu to “Xin tránh khỏi đường của tôi. Tôi đang tới đây” - bởi vì nếu cái bóng của người đó rơi vào ai đó có đẳng cấp cao, điều đó sẽ là tội lỗi. Người đó có thể bị đánh, bị đánh cho tới chết! Dầu vậy mọi người đang bị thiêu vì tội lỗi này. Và cấu trúc ngu xuẩn này đã sống trong năm nghìn năm - vô nhân đạo thế, phi dân chủ thế! Đó là lí do tại sao ở Ấn Độ dường như là dân chủ không thể nào thành công được: toàn thể tâm trí Hindu là phi dân chủ. Làm sao bạn có thể thành công trong việc tạo ra một nước dân chủ nếu toàn thể cấu trúc tâm trí, việc ước định của tâm trí, là phi dân chủ?

Nền tảng cơ sở của dân chủ là ở chỗ từng con người đều bình đẳng, không ai có giá trị nhiều hơn người khác - nhưng điều đó là không chấp nhận được cho người Hindu. Thực ra, người sudra, tiện dân, không thể được coi là con người. Người đó phải được coi là như con vật, không như con người. Đàn bà không thể được coi là cùng

như đàn ông; cô ấy cũng phải được coi là cùng như con vật. Bây giờ kiểu tâm trí này - làm sao nó có thể trở thành dân chủ được? Cho nên nhân danh dân chủ chỉ có hỗn độn và không gì khác, bởi vì không có nền tảng cho dân chủ. Nhưng trong năm nghìn năm đất nước này đã sống cùng với cấu trúc này và không sẵn sàng bỏ cấu trúc này. Cái đẹp của cấu trúc này là gì? Chẳng có gì như cái đẹp trong nó cả. Nó là hoàn toàn xấu, khủng khiếp, phát tởm, buồn nôn! Điều duy nhất là, bởi vì mọi người đã sống lâu thế, họ không muốn học cái gì khác. Họ muốn sống cùng nó, họ thấy thoải mái với nó. Họ ghét cay ghét đắng mọi thay đổi.

Nhớ lấy, xu hướng này có ở mọi con người, ít hay nhiều: bạn không muốn thay đổi. Bạn sợ thay đổi bởi vì với thay đổi những trách nhiệm mới, thách thức mới sẽ nảy sinh. Và bạn sợ liệu bạn có khả năng bao quát được chúng hay không, cho nên tốt hơn cả là vẫn còn với cái cũ bởi vì với cái cũ bạn đã trở nên khéo léo, hiệu quả, với cái cũ bạn là người chủ. Với cái mới, ai biết? Bạn có thể là người chủ, bạn có thể không là người chủ.

Chỉ trẻ em mới có khả năng học. Bởi vì chúng không có quá khứ nào, bởi vì chúng không có cái gì cũ để níu bám - đó là lí do tại sao trẻ em sẵn sàng học. Chúng càng lớn chúng càng ít học. Đến gần độ tuổi mười ba, mọi người dừng học. Điều đó vẫn còn là tuổi tâm trí của họ.

Nếu bạn là người tìm kiếm bạn sẽ phải học liên tục. Cuộc sống là việc học. Việc học không bao giờ dừng. Ngay cả vào khoảnh khắc của chết người tìm kiếm vẫn liên tục học: người đó học chết. Người đó bao giờ cũng sẵn sàng thay đổi.

Nước đại diện cho yếu tố thay đổi, thay đổi vĩnh hằng, hiện tượng như luồng chảy. Những người sẵn sàng thay đổi, và quên và tha thứ cho quá khứ, và sẵn sàng đi cùng với khoảnh khắc, là người thực bởi vì họ là những người phiêu lưu. Họ biết cái đẹp của cuộc sống và phúc lành của cuộc sống. Và cuộc sống để lộ ra những bí ẩn của nó chỉ cho những người này, và chỉ cho những người này - bởi vì họ xứng đáng, họ đã thu được nó. Bằng việc mạo hiểm, họ đã thu được. Họ dừng cảm.

Trong nước, gió của thần Cao quý thổi.

Và nếu bạn trở thành hiện tượng tựa nước - thay đổi, thường xuyên thay đổi, di chuyển, tuôn chảy, chưa bao giờ níu bám lấy quá khứ và cái cũ, bao giờ cũng tìm cái mới và bao giờ cũng tận hưởng cái mới - thế thì “gió của thần Cao quý” thổi, thế thì ân huệ giáng xuống. Thế thì cái đẹp giáng xuống trong bản thể bạn. Thế thì điệu vũ đầu tiên của điều thiêng liêng trong bạn... điều đó được gọi là ‘gió của thần Cao quý’.

Thượng đế là rất cao quý. Ngài chưa bao giờ gõ cửa nhà bạn. Bạn chưa bao giờ nghe tiếng bước chân của Ngài. Khi Ngài tới, Ngài tới một cách im lặng thế, không gây tiếng động nào. Chừng nào bạn còn chưa tựa như nước, làn gió thoảng của Thượng đế sẽ không bao giờ nhảy múa trên bạn. Đầu tiên trở thành linh động đi.

Đó là thông điệp của tôi nữa, cho các sannyasin của tôi: vẫn còn linh động.

Và nhớ lấy, tương lai thuộc về những người sẵn sàng thay đổi, một cách thường xuyên, bởi vì bây giờ thế giới đang thay đổi nhanh chóng tới mức những người níu bám lấy cái cũ sẽ chịu khổ rất nhiều. Trong quá khứ họ đã

không khổ rất nhiều. Ngược lại, mọi người đã sẵn sàng thay đổi phải chịu khổ rất nhiều.

Trong tương lai, chính điều ngược lại mới là hoàn cảnh: tương lai thuộc về những người sẽ yêu thích thay đổi, người sẽ mở hội thay đổi. Và bất kì khi nào có cơ hội cho thay đổi, họ sẽ không bao giờ bỏ lỡ nó. Tương lai sẽ ở cùng với họ. Lịch sử đang lấy chỗ rẽ lớn. Nó đang đi sang bình diện khác. Đó là lí do tại sao nhấn mạnh của tôi bao giờ cũng là bất kì khi nào cái gì đó thay đổi, đừng ngăn cản nó.

Nếu mối quan hệ của bạn với người đàn bà của bạn thay đổi, đừng ngăn cản nó. Cho phép nó, để nó có tiến trình riêng của nó. Cho dù bạn phải tách ra, đừng lo nghĩ. Tâm trí níu bám đó sẽ giữ bạn khổ. Nếu nó thay đổi, nó thay đổi! Tận hưởng thay đổi, tận hưởng cái mới đi. Đón nhận cái mới, đón chào nó. Và chẳng mấy chốc bạn sẽ thấy rằng nếu bạn trở nên có khả năng nhận cái mới mà không làm ồn ào gì về cái cũ, cuộc sống của bạn sẽ bắt đầu có vẻ thanh lịch, duyên dáng, cao quý. Bạn sẽ trở thành như hoa mềm.

Đây là khoảnh khắc khi người tìm kiếm bắt đầu nhảy múa. Đây là khoảnh khắc khi mở hội bắt đầu. Và nhớ lấy, cá heo và vượn có thể chơi, chỉ con người mới mở hội. Mở hội là hoàn toàn con người. Bạn đã nghe nhiều định nghĩa: ai đó nói con người là con vật có lí trí, và ai đó nói cái gì đó khác. Tôi nói: con người là con vật mở hội. Đó là chỗ con người khác với mọi con vật khác.

Nhưng làm sao bạn có thể mở hội được nếu bạn níu bám lấy cái cũ? Thế thì bạn sống trong nắm mồ của bạn bởi vì bạn sống trong quá khứ, bạn sống trong cái chết rồi, và bạn không cho phép cuộc sống đạt tới bạn. Đường

như bụi hồng đã trở nên bị nghiền với hoa hồng cũ, cái đã chết, đã khô héo, và nó cứ thu thập những cánh hoa đó đã rụng rồi - và sợ nụ mới và hoa mới, và sợ mùa xuân.

Đây là tình huống của hàng triệu người, đa số mọi người: họ vẫn còn níu bám lấy cánh hoa chết, héo. Họ cứ thu thập chúng, họ sống trong kí ức của họ. Họ gọi nó là hoài niệm; nó là ngu xuẩn, không gì khác.

Người thực không có hoài niệm chút nào. Người đó chưa bao giờ nhìn lại sau vì nó không còn đó nữa. Người đó sống trong khoảnh khắc và vẫn còn mở cho tương lai. Hiện tại là của người đó, và hiện tại làm cho người đó có khả năng đón nhận tương lai. Cánh cửa của người đó bao giờ cũng mở cho gió, cho mưa, cho mặt trời. Người đó là lối mở.

Trong nước, gió của thần Cao quý thổi.

Và đây là khoảnh khắc người ta trở nên nhận biết về Thượng đế, không trước đó.

Thứ nhất, bạn bắt đầu làm cân bằng bản thân bạn trong trung tâm. Thứ hai, bạn bắt đầu trở nên nhận biết về nhân chứng, linh hồn. Và thứ ba, bạn bắt đầu trở nên nhận biết về sự hiện diện - sự hiện diện huyền bí không biết nào đó, “gió của thần Cao quý.”

Và lời thứ tư:

Vẫn lơ lửng trên trời, người ta ăn năng lượng tâm linh của thần Cảm nhận.

Và hiện tượng thứ tư là: khi bạn đã bắt đầu trở nên nhận biết về sự hiện diện của Thượng đế, nhị nguyên của

bạn, tính cực nền tảng của bạn bắt đầu biến mất. Thế thì bạn không là đàn ông không là đàn bà, không âm không dương. Thế thì đột nhiên người đàn ông của bạn ăn người đàn bà của bạn, người đàn bà của bạn ăn người đàn ông của bạn. Và tại điểm này, quan niệm của người Hindu về ardhanarishwar trở thành có ý nghĩa. Thế thì bạn là cả hai và không cả hai. Bạn đã siêu việt lên trên nhị nguyên của khẳng định và phủ định.

Vẫn vơ trên trời...

Nhưng đây là khả năng chỉ khi bạn đã biết tới làn gió nhẹ, điệu vũ tinh tế, sự hiện diện của Thượng đế, và bạn đã bắt đầu vẫn vơ trong bầu trời mở. Bạn không còn níu bám vào bất kì cái gì, bạn không còn lê lét và bò trên đất. Bạn không trong nắm mồ của bạn. Bạn đã giang đôi cánh, bạn tung cánh trên trời, sẵn có cho sự tồn tại và mọi thách thức của nó - không còn chính thống, không còn theo tập quán, không còn là người tuân thủ. Bạn là người nổi dậy. Và chỉ linh hồn nổi dậy mới bắt đầu cảm thấy sự hiện diện của Thượng đế. Đây là trời! - sự hiện diện của Thượng đế.

Thế thì phép màu thứ tư xảy ra, điều làm kết tinh bạn một cách tuyệt đối: nhị nguyên của bạn biến mất. Bằng không, sâu bên dưới, bạn vẫn còn chia chẻ. Nếu bạn là đàn ông bạn liên tục kìm nén người đàn bà của bạn. Bạn phải làm vậy. Xã hội dạy bạn, “Nhớ lấy, anh là đàn ông.” Nếu bạn kêu và khóc, ai đó nhất định bình luận, “Anh làm gì vậy? Đàn bà kêu và khóc thì được, nhưng anh là đàn ông. Anh không được trông đợi khóc.” Và ngay lập tức nước mắt bạn ráo hoảnh, bạn kéo chúng lại, bạn giữ chúng lại. Bạn là đàn ông, bạn được giả định là đàn ông, và bạn không thể khóc được.

Nếu bạn không thể khóc được làm sao bạn sẽ cười được? Tiếng cười của bạn sẽ nửa vời, hồ hững, vì bạn sẽ sợ rằng nếu bạn cười quá nhiều bạn có thể thành thoi tới mức nước mắt bạn đang giữ lại có thể bắt đầu chảy ra từ mắt bạn.

Bạn không quan sát hiện tượng này sao? Nếu ai đó cười quá nhiều, người đó bắt đầu khóc. Tại sao? Tại sao mắt trở thành đầy nước mắt khi bạn cười quá nhiều? - bởi vì tiếng cười nghĩa là bạn đang cho phép. Và nếu bạn cho phép, bạn đang cho phép mọi thứ. Bạn không thể cho phép điều này và ngăn cản điều khác; điều đó là không thể được. Nếu bạn phải kìm nén một điều bạn sẽ phải kìm nén mọi điều. Đây là cái gì đó rất cơ sở cần được học: kìm nén một điều và toàn thể nhân cách của bạn phải bị kìm nén tới cùng mức độ. Nếu bạn không thể khóc được, bạn không thể cười được. Nếu bạn không thể cười được, bạn không thể khóc được. Nếu bạn không thể giận được, bạn không thể có từ bi được. Nếu bạn không thể từ bi được, bạn không thể giận được. Cuộc sống duy trì mức độ nào đó: bất kì cái gì bạn cho phép một điều bạn sẽ phải cho phép cùng khối lượng đó cho những điều khác trong cuộc sống của bạn. Bạn không thể làm một điều: “Mình sẽ giữ nước mắt lại nhưng mình sẽ cười toàn tâm.” Điều này là không thể được.

Con người được dạy trở nên ngày một nam tính hơn. Bé trai - chúng ta bắt đầu thay đổi cân bằng nền tảng, cơ sở của chúng và buộc chúng hướng tới một cực. Con trai phải bị buộc là đàn ông, cho nên vài điều là được phép cho nó. Nếu nó đánh nhau chúng ta nói điều đó là hoàn toàn được: nó phải đánh nhau cho cả đời nó. Nếu nó chơi với súng và súng lục và giết hại và đọc tiểu thuyết trinh thám, chúng ta nói điều đó là được. Nhưng, với con gái chúng ta không cho phép súng. Với con gái chúng ta nói,

“Con chơi với búp bê đi. Chơi nhà đi. Trở thành mẹ. Làm nhà. Nấu ăn. Chơi những thứ như thế, bởi vì đây là cuộc sống của con và điều này sẽ là cuộc đời con: chuẩn bị cho nó.” Chúng ta không cho phép con gái trèo cây, treo trên cành cây lộn đầu xuống. Chúng ta không cho phép điều đó. Chúng ta nói, “Con là con gái. Điều này không được giả định để được làm. Điều này không duyên dáng cho con.”

Dần dần, dần dần chúng ta nhấn mạnh vào tính cực, một cực, và cực kia bị kìm nén hoàn toàn. Đây là phân liệt cơ bản. Và mọi người đều khổ từ điều đó bởi vì xã hội còn chưa có khả năng chấp nhận toàn thể bản thể bạn.

Đi tới thực tại bạn sẽ phải chấp nhận toàn thể bản thể của bạn. Bạn là đàn ông/đàn bà cùng nhau, đàn bà/đàn ông cùng nhau. Không ai chỉ là đàn ông và không ai chỉ là đàn bà. Và điều này là hay rằng bạn là cả hai, bởi vì điều đó cho sự giàu có - cho cuộc sống của bạn, cho bản thể bạn. Nó cho bạn nhiều màu sắc. Bạn là toàn thể phổ, toàn thể cầu vồng. Bạn không là một màu. Mọi màu đều là của bạn.

Tại phát biểu thứ tư, khi bạn đi vào trong sự hiện diện thiêng liêng, mọi phân liệt biến mất - và không có cách khác để làm cho phân liệt biến mất. Phân tâm sẽ không giúp ích gì mấy. Thực ra, nó cứ nhấn mạnh vào tính cực của bạn. Tâm lý học còn chưa đi tới điểm mà nó không phải là do nam chi phối, bằng không những điều ngu xuẩn vẫn cứ diễn ra nhân danh tâm lý.

Sigmund Freud nói rằng đàn bà khổ từ ghen tị dương vật. Hoàn toàn vô nghĩa! Ông ấy chưa bao giờ nói rằng đàn ông khổ vì ghen tị vú. Đây là xu hướng nam. Thực ra, đàn bà chưa bao giờ khổ từ bất kì ghen tị nào.

Ngược lại, đàn ông khổ rất nhiều vì anh ta không thể đẻ được, anh ta không thể tạo ra đứa con được. Bởi vì anh ta không thể tạo ra con được nên anh ta chuyển vào các sáng tạo khác như cái thay thế: anh ta viết thơ ca, anh ta vẽ, anh ta làm điêu khắc, anh ta làm kiến trúc. Đây là những sáng tạo thay thế, bởi vì sâu bên dưới anh ta biết một điều: rằng anh ta không thể tạo ra cuộc sống được. Nhưng Freud chưa bao giờ nói về điều đó. Điều đó chắc là đúng hơn. Ông ấy nói đàn bà khổ từ ghen tị dương vật. Điều này hoàn toàn vô nghĩa. Tâm lí học vẫn đang mang cùng phân chia giữa đàn ông và đàn bà. Con người là cả hai, nhưng việc tích hợp chung cuộc xảy ra chỉ ở giai đoạn thứ tư.

Vấn vợ trên trời, người ta ăn năng lượng tâm linh của thần Cảm nhận.

Cảm nhận nghĩa là nữ tính. Người ta ăn cái đối lập của người ta. Và nhớ lấy, ăn nghĩa là hấp thu. Đó là lí do tại sao có câu ngạn ngữ cổ rằng từng đệ tử phải trở thành kẻ ăn thịt người - vì anh ta phải ăn Thầy của mình. Đừng hiểu điều đó theo từng chữ. Nó chỉ là biểu dụ, nhưng rất có ý nghĩa, bởi vì ăn nghĩa là bạn hấp thu, bạn tiêu hoá. Thầy trở thành một phần của bạn, không còn tách rời nữa. Đó là điều Jesus nói tại Bữa tối cuối cùng khi ông ấy xin phép rời bỏ các đệ tử. Ông ấy bẻ bánh mì và đưa bánh mì cho các đệ tử và nói, “Đây là ta. Ăn nó đi, đây là thịt của ta,” rót rượu ra và đưa nó cho đệ tử của mình và nói, “Đây là ta. Uống nó đi, đây là máu của ta.” Lần nữa đây là biểu dụ. Ông ấy đang nói với đệ tử của mình, “Trở thành kẻ ăn thịt người đi. Ăn Thầy của các ông đi, tiêu hoá Thầy đi, để cho không có phân chia giữa ông và Thầy ông.”

Cùng điều đó là đúng về phát biểu thứ tư này: bạn phải ăn tính cực kia trong bạn. Lữ Tử phải đã từng nói với đệ tử nam của ông ấy, bởi vì suốt nhiều thời đại chính đàn ông đã từng phiêu lưu hơn, nhiều hơn trong truy tìm. Đàn bà dường như lắng đọng hơn, ở nhà. Cho nên phải có các đệ tử nam, ông ấy phải đã nói cho các đệ tử nam. Đó là lí do tại sao ông ấy nói, “Ăn người đàn bà của ông.” Nhưng cùng điều đó là đúng về các đệ tử nữ: họ phải ăn đàn ông của họ. Bên trong, người kia phải được hấp thu để cho nhị nguyên biến mất.

Và một khi bốn lời này đã được hoàn thành, thế thì bí mật lớn nhất của tất cả trở thành sẵn có cho bạn.

Và bí mật sâu hơn của bí mật này: Đất không ở đâu cả, đó là nhà đúng....

Và bây giờ, lần đầu tiên bạn sẽ trở nên nhận biết rằng bạn không có, nhưng sự không tồn tại của bạn không có nghĩa đơn thuần là trống rỗng. Người trong bạn biến mất, nhưng sự hiện diện xuất hiện. Phân tách với sự tồn tại trong bạn biến mất, nhưng cái toàn thể bắt đầu ở lại trong bạn. Bạn không còn là hòn đảo. Bây giờ không có cách nào định vị bạn ở đâu. Do đó,

Đất không ở đâu cả, đó là nhà đúng....

Bây giờ bạn không thể nói được bạn ở đâu, bạn là ai... và đây là nhà đúng.

Từ này ‘không ở đâu - nowhere’ là thực sự hay.

Một nhà huyền môn Ấn Độ vĩ đại, Swami Ramateertha, thường nói đi nói lại rằng ông ta có người bạn là luật sư ở Toà thượng thẩm, và ông này hoàn toàn vô thần, liên tục tranh cãi chống lại Thượng đế. Ông này vô thần tới mức ông này đã viết lên tường trong phòng khách của mình bằng chữ lớn, chữ hoa: ‘God is nowhere’ Thượng đế không ở đâu cả - để khiêu khích ai đó. Bất kì ai tới gặp ông ấy hay tới thăm ông ấy đầu tiên sẽ phải nhìn thấy ‘God is nowhere -Thượng đế không ở đâu cả’. Và ông ấy bao giờ cũng sẵn sàng nhảy lên bạn nếu bạn nói “Thượng đế có.”

Thế rồi con ông ấy được sinh ra và đưa con bắt đầu học ngôn ngữ. Đưa con chỉ mới bắt đầu học và một hôm nó ngồi trong lòng bố và nó bắt đầu đọc. Bây giờ ‘nowhere’ là từ lớn và đưa con không thể đọc được điều đó, thế là nó chia từ đó thành hai từ và nó đọc: God is now-here, Thượng đế là bây giờ - ở đây. Nowhere (không đâu cả) có thể được chia thành hai từ: now-bây giờ, here-ở đây. Và người bố ngạc nhiên, bởi vì ông ấy đã viết những từ này nhưng ông ấy chưa bao giờ đọc nó theo cách đó. Nghĩa lập tức thay đổi: Thượng đế là bây giờ -ở đây.... Ông ấy nhìn vào mắt của đứa con, đôi mắt hồn nhiên đó, và lần đầu tiên ông ấy cảm thấy cái gì đó huyền bí. Lần đầu tiên ông ấy cảm thấy dường như Thượng đế đã nói qua đứa con. Chủ nghĩa vô thần của ông ấy, chủ nghĩa vô thần cả đời của ông ấy, biến mất bởi vì phát biểu của đứa con. Và Ramateertha nói rằng khi ông ấy chết, ông ấy là một trong những người tôn giáo nhất mà ông ta đã biết trong đời mình. Nhưng thay đổi đã xảy ra qua đứa con, chỉ bởi sai lầm - bởi vì đứa con không thể đọc được từ ‘nowhere’ cùng nhau, như một từ.

Từ này ‘now-here’, ‘nowhere’, là hay. Khi bạn biết Thượng đế là now-here bây giờ-ở đây, thế thì bạn biết Thượng đế là nowhere không đâu cả - cả hai là như nhau. Thượng đế không phải là ở đâu đó, điều đó là đúng, cho nên bạn không thể nói Ngài ở đâu, bạn không thể định vị được, bạn không thể chỉ ra được.

Nanak đã nói rằng hỏi Thượng đế ở đâu, là hoàn toàn sai; hỏi Ngài không ở đâu chứ. Và nếu Ngài ở mọi nơi, nói Thượng đế ở mọi nơi hay nói Thượng đế ở không đâu cả là cùng một điều - bởi vì khi Ngài ở mọi nơi, không có ích gì mà nói ở đâu cả. Ngài hiện hữu.

“Đất không ở đâu cả” là bây giờ -ở đây.

Bây giờ là thời gian duy nhất, và ở đây, không gian duy nhất. Và nếu bạn không thể tìm được Thượng đế bây giờ-ở đây, bạn sẽ không có khả năng tìm Ngài ở bất kì chỗ nào khác. Khoảnh khắc này, chính khoảnh khắc này....

Nếu ba bước đã được hoàn thành và bước thứ tư được đạt tới, điều này sẽ xảy ra, đây là bí mật của các bí mật: rằng Thượng đế không phải là người ngồi ở đâu đó. Thượng đế sẽ không bao giờ được biết như một người, chưa bao giờ được biết như một người - và những người đã biết Thượng đế như một người đơn giản bị lừa bởi tưởng tượng riêng của họ. Nếu bạn thấy Christ, đó là tưởng tượng của bạn. Bạn đang tạo ra nó. Nếu bạn thấy Krishna, đó là tưởng tượng của bạn. Bạn có thể trau dồi tưởng tượng của bạn, bạn có thể thực hành nó, nhưng bạn đang tạo ra mơ, bạn đang phóng chiếu giấc mơ. Nó là vận hành tâm trí mơ của bạn.

Chân lí không phải là người và chân lí không có đó, không ở bên ngoài. Nó không được tìm ra như một đối thể. Nó là tính chủ thể chứng kiến của bạn. Và điều đó là

có thể chỉ khi người đàn ông và đàn bà của bạn đã biến mất vào trong cái một.

Như người Pháp nói: Có ba giới - đàn ông, đàn bà, và tu sĩ. Họ nói điều đó để cười nhưng nó có cái gì đó có nghĩa trong nó. Có ba giới: đàn ông, đàn bà và chư phật.

Phật không thể được gọi là đàn ông hay đàn bà. Mặc dầu ông ấy có thân thể chắc chắn - nó có thể là của đàn ông hay đàn bà - nhưng vị phật không còn bị đồng nhất với thân thể của ông ấy. Ông ấy chỉ là một nhân chứng thuần khiết. Ông ấy ở xa cách thân thể ông ấy như bạn ở xa cách thân thể ông ấy, xa như bạn ở xa thân thể ông ấy. Bạn đang đứng đó bên ngoài nhìn vào thân thể ông ấy, ông ấy đang đứng sâu bên dưới nhìn vào thân thể ông ấy. Nhưng khoảng cách từ bạn tới thân thể ông ấy và từ thân thể ông ấy tới bản thân ông ấy là như nhau. Ông ấy không còn bị đồng nhất với thân thể của ông ấy. Bạn không thể gọi ông ấy là đàn ông hay đàn bà. Ông ấy đơn giản ở bên ngoài.

Và khi cõi bên kia này đã mở ra,

Đất không ở đâu cả, đó là nhà đúng....

Bạn đã về tới nhà.

Những lời thơ này đầy bí ẩn. Nghĩa là: điều quan trọng nhất trong Đạo lớn là lời này: hành động qua vô hành động.

Chỉ khi bạn đã về tới nhà bạn mới biết nghĩa tối thượng của từ 'hành động qua vô hành động'. Nhưng từ

chính lúc ban đầu bạn phải giữ đi vào theo hướng đó, chỉ thế thì một ngày nào đó điều tối thượng xảy ra.

Nghĩa của hành động qua vô hành động là gì? Rất dễ hoạt động, rất dễ bất hoạt. Có những người hoạt động, liên tục hoạt động, không nghỉ, hết ngày nọ tới ngày kia. Đó là điều đã xảy ra ở phương Tây: mọi người đã trở nên siêu hoạt động. Họ không thể ngồi trong nghỉ ngơi cho dù một khoảnh khắc. Ngay cả ngồi trong ghế đẹp, thoải mái, họ đang sốt ruột, họ đang thay đổi tư thế của họ. Họ không thể nghỉ ngơi được. Toàn thể cuộc sống của họ là sự rối loạn, họ cần cái gì đó để giữ cho họ bận bịu. Họ đang dẫn bản thân họ vào điên qua hoạt động.

Ở phương Đông mọi người đã trở nên rất bất hoạt, lười biếng. Họ đang chết từ tính lười biếng của họ. Họ nghèo vì tính lười của họ. Họ liên tục kết án toàn thế giới, cứ dường như họ là người nghèo bởi vì thế giới, bởi vì những người khác. Họ nghèo vì họ lười, hoàn toàn lười. Họ nghèo vì hành động đã biến mất hoàn toàn - làm sao họ có thể có năng suất được? Làm sao họ có thể giàu được? Và không phải là họ nghèo bởi vì họ đã bị bóc lột khai thác. Cho dù bạn phân phối mọi tiền bạc mà người giàu ở Ấn Độ có, cái nghèo sẽ không biến mất. Mọi người giàu đó sẽ trở thành nghèo, điều đó là đúng, nhưng không người nghèo nào sẽ trở thành giàu. Nghèo có đó, sâu bên dưới, bởi vì bất hoạt. Và rất dễ chọn một cực: hành động là nam, vô hành động là nữ.

Lữ Tử nói, “Người ta phải học hành động qua vô hành động.” Người ta phải học trò chơi phức tạp này. Người ta phải làm, nhưng không trở thành người làm. Người ta phải làm hầu hết dường như người ta đang vận hành như một công cụ của Thượng đế. Người ta phải làm và vậy mà vẫn còn vô ngã. Hành động, đáp ứng, nhưng không trở nên không yên. Khi hành động là đầy đủ, bạn

đã đáp ứng thích hợp, đi vào nghỉ ngơi. Làm việc khi cần làm việc, chơi khi cần chơi. Nghỉ ngơi, nằm ra trên bãi biển, khi bạn đã làm việc và chơi. Khi bạn đang nằm trên bãi biển dưới mặt trời, đừng nghĩ tới công việc - đừng nghĩ về văn phòng, đừng nghĩ về hồ sơ. Quên tất cả về thế giới đi. Nằm trong ánh mặt trời, nằm trong mặt trời. Tận hưởng nó. Điều này là có thể chỉ khi bạn học bí mật của hành động qua vô hành động. Và thế rồi trong văn phòng làm bất kì cái gì được cần, trong cơ xưởng làm bất kì cái gì được làm, nhưng ngay cả trong khi bạn đang làm vẫn còn là nhân chứng: sâu bên dưới, trong nghỉ ngơi sâu sắc, hoàn toàn được định tâm, ngoại vi di chuyển như bánh xe, nhưng trung tâm là trung tâm của xoáy lốc. Không cái gì chuyển động ở trung tâm.

Người này là người hoàn hảo: linh hồn người đó nghỉ ngơi, trung tâm người đó là tuyệt đối tĩnh lặng, ngoại vi của người đó trong hành động khi làm cả nghìn lẻ một thứ của thế giới. Đây là quan niệm của tôi về một sannyasin. Đó là lí do tại sao tôi nói đừng bỏ thế giới. Vẫn còn trong thế giới, hành động trong thế giới, làm bất kì cái gì được cần, và vậy mà vẫn còn siêu việt, xa cách, tách rời, hoa sen trong ao.

Vô hành động ngăn cản người ta khỏi bị dính líu vào hình dạng và hình ảnh.

Nếu bạn nhớ rằng cốt lõi sâu nhất của bạn là vô hành động, bạn sẽ không bị lừa, bạn sẽ không bị dính líu bởi hình dạng và hình ảnh. Đó là tính vật chất. Bạn sẽ không trở thành thế gian.

Hành động trong vô hành động ngăn cản người ta khỏi chìm vào trong trống rỗng tê liệt và cái không chết chóc.

Và nguy hiểm khác là: bạn có thể thoái lui vào một loại tê cứng, chết, đờ đẫn, một loại trống rỗng tiêu cực, cái không. Điều đó nữa cũng phải được tránh. Hành động trong vô hành động sẽ ngăn cản điều này. Hành động sẽ giữ bạn tích cực, vô hành động sẽ giữ bạn tiêu cực. Hành động sẽ giữ bạn là nam, vô hành động sẽ giữ bạn là nữ. Nếu cả hai được cân bằng thể thì chúng triệt tiêu lẫn nhau và cõi bên kia mở ra, và đột nhiên bạn thấy phật nảy sinh trong bạn.

Trước đây chúng ta đã nói về luân quang, do đó chỉ ra việc thoát ra khỏi đầu điều có tác dụng từ bên ngoài lên điều nằm ở bên trong. Điều này là để giúp cho người ta thu được Thầy.

Điều đầu tiên trong hai lời:

Trong sáu tháng tuyết trắng đột nhiên được thấy bay...

Và điều thứ hai:

Và quan sát thứ ba đĩa mặt trời phát ra tia sáng chói lòe...

Đây là những bước thấp hơn, và và hai bước thứ hai là các bước cao hơn:

Trong nước, gió của thần Cao quý thổi...

Và điều thứ tư:

Vấn vợ trên trời, người ta ăn năng lượng tâm linh của thần Cảm nhận.

Hai bước đầu tiên là những bước thấp hơn. Chúng giúp bạn tìm ra Thầy. Nếu bạn bắt gặp một Thầy bạn sẽ nhận ra thầy chỉ nếu hai bước này đã được lấy trước. Bằng không bạn có thể bắt gặp vị phật và bạn có thể đi qua vị phật mà thậm chí không trở nên nhận biết về điều bạn đã bỏ lỡ. Một ngày nào đó, về sau trong cuộc đời, khi bạn sẽ đạt tới hai bước này, thế thì bạn sẽ kêu và khóc và hối hận vì thế thì bạn sẽ nhớ tới vị phật đã đi qua bạn trên Đường. Thế thì bạn sẽ cảm thấy mặc cảm lớn về cách bạn có thể bỏ lỡ.

Hai bước đầu giúp để tìm ra Thầy. Với hai bước đầu, bạn phải làm việc từ bên ngoài hướng tới bên trong. Công việc là bắt đầu từ bên ngoài - bởi vì đó là nơi bạn đang ở - và bạn phải bắt đầu đi vào bên trong.

Với điều thứ hai: bạn đã tìm ra Thầy, Thầy đã tìm ra bạn. Bây giờ hai bước thứ hai cần hoàn thành các mệnh lệnh của thầy. Quá trình này được đảo ngược: bây giờ bên trong bắt đầu làm việc trên bên ngoài. Với hai bước đầu bạn đã trau dồi, thực hành, thiền, bạn đã làm việc, tìm kiếm, dò dẫn trong bóng tối. Với hai bước thứ hai bạn đã tìm ra Thầy, bạn đã nghe giọng thầy, bạn đã nhìn vào mắt thầy, bạn đã cảm trái tim thầy. Sự hiện diện của thầy đã thấm vào bản thể bạn. Tin cậy đã nảy sinh. Bây giờ bạn đơn giản đi theo, bạn đơn giản hoàn thành mệnh lệnh của

thầy - và trong hoàn thành những mệnh lệnh này là việc hoàn thành của bạn.

Điều đó dành cho học trò trong giai đoạn bắt đầu. Họ đi qua hai biến đổi thấp hơn để thu được biến đổi cao hơn. Sau khi một dãy các biến cố là rõ ràng và bản chất của việc thoát ra là được biết, trời không còn giấu Đường, nhưng làm lộ ra chân lý tối thượng. Để từ, giữ điều đó bí mật và gấp đôi nỗ lực của ông!

Hai bước đầu tiên sẽ cần nỗ lực tập trung lớn về phần bạn. Bạn sẽ phải làm việc có ý thức, làm việc có chủ ý. Điều đó là gian nan. Hai bước đầu tiên là gian nan vì mắt bạn nhắm, tim bạn không đập. Hai bước thứ hai là dễ dàng vì bây giờ mắt bạn mở: bạn đã nhận ra Thầy, bạn đã nghe thông điệp, bây giờ mọi sự là rõ ràng. Bây giờ bạn có thể thấy. Cho dù đỉnh Himalaya là xa xăm, bạn có thể thấy nó. Có thể nó xa cả nghìn dặm, nhưng bây giờ bạn có thể thấy nó. Cho dù từ xa xôi bạn có thể thấy những đỉnh sáng ánh mặt trời của Himalayas, bạn biết chúng có đó. Bây giờ vấn đề chỉ là thời gian. Và bây giờ bạn biết người hướng dẫn ở cùng bạn, người đã đi xuống và lên trên những đỉnh đó lặp đi lặp lại. Bây giờ bạn có thể lắng nghe và bạn có thể đi theo.

Hai bước đầu là trong hoài nghi lớn: người ta phải vật lộn. Mọi khả năng đều có đó rằng người ta có thể đi lạc lối. Những điều nhỏ bé có thể dẫn người ta đi lạc lối, những điều rất nhỏ. Khi họ sẽ nghĩ lại về sau, họ sẽ biết cái buồn cười của chúng - những điều rất nhỏ bé, không có nghĩa chút nào - nhưng chúng có thể ngăn cản bạn. Người tìm kiếm phải rất tỉnh táo. Trong hai bước đầu người đó phải rất thận trọng, chỉ thế thì người đó mới có

thể hoàn thành các bước thấp hơn. Bước thấp hơn được hoàn thành, bước cao hơn là sẵn có.

... trời không còn giấu Đường...

Qua Thầy, trời bắt đầu mở Đường.

...nhưng làm lộ ra chân lí tối thượng. Đệ tử, giữ điều đó bí mật và gấp đôi nỗ lực của ông!

Luân quang là thuật ngữ bao quát. Công việc càng tiến lên, Hoa Vàng càng nở nhiều hơn. Nhưng vẫn có loại luân chuyển kì lạ hơn.

Mãi cho tới giờ chúng ta đã nói về luân quang mà bạn làm, điều bạn phải quản lí, thực hành. Nhưng vẫn có nhiều loại luân chuyển kì lạ. Điều đó không cần được thực hành, nó xảy ra theo cách riêng của nó. Nó là món quà, nó là ân huệ.

Khi bạn đã hoàn thành hai bước đầu tiên, Thầy tới. Khi bạn đã hoàn thành hai bước cao hơn thứ hai, Thượng đế tới.

Và bí mật thứ năm, bí mật của mọi bí mật là ở chỗ bây giờ mọi sự bắt đầu xảy ra theo cách riêng của chúng. Bạn không cần làm gì cả. Thực ra, nếu bạn làm bất kì cái gì nó sẽ là cản trở. Bây giờ mọi thứ là tự phát, theo cách riêng của nó. Đạo đã chiếm quyền sở hữu bạn - hay gọi nó là Thượng đế: bạn bị sở hữu! Bạn đã biến mất hoàn toàn. Bây giờ chỉ Thượng đế là ở trong bạn. Cũng như Ngài nở hoa trong hoa và cây, Ngài sẽ nở hoa trong bạn thành Hoa Vàng. Bây giờ điều đó là tùy Ngài, bây giờ điều đó không phải là mối quan tâm của bạn. Bây giờ nó

là ý chí của Ngài, ý chí của bạn đã làm xong việc của nó rồi.

Trong hai bước đầu, ý chí lớn là được cần. Trong hai bước thứ hai, buông xuôi ý chí được cần. Và sau khi bốn bước được kết thúc không còn cần tới ý chí, không còn cần buông xuôi nữa. Nhớ lấy, buông xuôi cũng phải bỏ như ý chí. Trong hai bước đầu bạn trau dồi ý chí, trong hai bước thứ hai bạn phải bỏ ý chí - đó là buông xuôi, và khi ý chí đã được bỏ đi bởi buông xuôi, bí mật tối thượng của các bí mật là không ý chí không buông xuôi. Lần nữa, ý chí là đàn ông, buông xuôi là đàn bà; với cái thứ tư được vượt qua, bạn đã vượt qua đàn ông và đàn bà cả hai: ý chí mất đi, buông xuôi nữa cũng mất đi. Bây giờ bạn không có đó. Bạn không có ở đâu để được tìm thấy. Không có người, chỉ cái không, niết bàn, và Đạo bây giờ hoàn thành công việc riêng của nó. Cũng như xuân tới và cây nở hoa và mưa tới và mây tụ lại và sáng tới và mặt trời lên, và trong đêm bầu trời đầy sao - tất cả diễn ra mà không có nỗ lực nào ở đâu cả. Mặt trời không làm nỗ lực nào để mọc trong buổi sáng, sao cũng không vật lộn để chiếu sáng trong đêm, hoa cũng không phải làm nỗ lực lớn lao để nở hoa. Bạn đã trở thành một phần của tự nhiên tối thượng.

Nhưng vẫn có loại luân chuyển kì lạ hơn. Cho tới giờ chúng ta đã làm việc từ phía bên ngoài về điều ở bên trong; bây giờ chúng ta ở trung tâm và cai quản điều ở bên ngoài. Cho đến nay nó đã là một phục vụ trong việc trợ giúp của Thầy; bây giờ, nó là việc phổ biến mệnh lệnh của Thầy. Toàn thể mối quan hệ bây giờ được đảo ngược. Nếu người ta muốn xuyên thấu vào vùng tinh tế hơn bằng phương pháp này, người ta thứ nhất phải nhìn vào nó rằng thân thể và trái tim là hoàn toàn được kiểm soát, rằng người ta

hoàn toàn tự do và tại an bình, buông bỏ tất cả các vương mắc, không bắn khoăn bởi kích động nhẹ nhất, và với thiên tâm đích xác ở giữa. Khi ánh sáng luân phiên chiếu sáng tới cái ở bên trong, nó không phát triển sự phụ thuộc vào mọi thứ, năng lượng của bóng tối bị cố định, và Hoa Vàng chói sáng một cách tập trung. Vậy thì điều này là ánh sáng được tập trung của tính cực. Những thứ có liên quan hấp dẫn nhau. Vậy tuyến sáng phân cực của Vực thăm ép lên.

Nếu bạn bị chia thành hai - thành đàn ông và đàn bà, phủ định/khăng định, tối/sáng, tâm trí/trái tim, ý nghĩ/tình cảm - nếu bạn bị phân chia làm đôi, năng lượng của bạn sẽ đi xuống. Phân chia là cách thức của đi xuống. Khi bạn không phân chia, là một, bạn bắt đầu đi lên. Là một là đi lên, là hai là đi xuống. Nhị nguyên là con đường tới địa ngục, bất nhị là con đường tới cõi trời.

Vậy tuyến sáng phân cực của Vực thăm ép lên. Nó không chỉ là ánh sáng trong vực thăm, mà nó là ánh sáng sáng tạo gặp gỡ với ánh sáng sáng tạo.

Và khi sự thống nhất này đã xảy ra bên trong bạn, tính sáng tạo lớn bùng nổ. Người ta không bao giờ biết người ta đang mang tiềm năng gì: có thể là nhà thơ đang đợi, hay họa sĩ, hay ca sĩ, hay vũ công. Người ta không bao giờ biết ai đang ở bên trong bạn. Khi người đàn ông và người đàn bà của bạn gặp gỡ, tiềm năng của bạn sẽ được xả ra. Nó sẽ trở thành thực tại. Đó là cách Upanishads được sinh ra, và đó là cách Koran, và Kinh Thánh, và Khajuraho, và Konarak, và Taj Mahal, và Ajanta và Ellora được sinh ra. Tất cả tính sáng tạo này là

khác toàn bộ với cái gọi là tính sáng tạo mà bạn biết trong thời hiện đại. Picasso là một loại người sáng tạo khác toàn bộ với người đã thiết kế ra Taj Mahal.

Người đã thiết kế ra Taj Mahal - tính cực của ông ấy đã biến mất. Ông ấy là nhà huyền môn Sufi. Nó đã là cách nhìn của ông ấy, nó bắt nguồn từ thiền sâu. Tuy nhiên nếu bạn thiền về Taj Mahal vào đêm trăng tròn bạn sẽ ngạc nhiên: cái gì đó sâu bên trong bạn sẽ bắt đầu nổi lên, sẽ bắt đầu đi lên. Nếu bạn thiền sâu về Taj Mahal trong một giờ vào đêm trăng tròn, ngồi đó, chỉ nhìn vào nó, cái gì đó sẽ trở nên bình thản trong bạn. Tuyệt, cái mát mẻ, cái tươi tắn sẽ xuất hiện bên trong bạn. Hay các tượng Phật đã được các nhà huyền môn Phật tử khắc họa - chỉ thiền, nhìn vào những bức tượng này, cái gì đó lắng đọng trong bạn.

Nhìn vào một bức tranh Picasso và bạn cảm thấy nó đưa bạn tới điên khùng. Nếu bạn liên tục nhìn vào nó trong một giờ, bạn sẽ cảm thấy buồn nôn. Nó giống như nôn mửa nhiều hơn, chẳng giống sáng tạo - dường như Picasso đang đổ chứng thần kinh của ông ấy lên bức tranh này. Có thể nó làm nhẹ chứng thần kinh cho ông ấy. Đó là điều các nhà tâm lý học nói nữa. Nhiều lần người ta đã thấy rằng một người điên được cho màu vẽ và vải vẽ và được bảo vẽ ra, và khoảnh khắc anh ta bắt đầu vẽ chứng điên của anh ta bắt đầu biến mất. Cho nên bây giờ có những trường phái trong phân tâm; họ nói: liệu pháp tâm lý qua vẽ, liệu pháp qua việc vẽ. Vâng, điều đó là có thể, nó làm xả ra: điều đã từng diễn ra bên trong bạn được đổ lên vải vẽ, bạn được làm nhẹ mình.

Nó cũng là cùng loại làm nhẹ mà bạn cảm thấy khi dạ dày bị rối loạn, bạn cảm thấy đau, và bạn nôn ra. Sau khi nôn, bạn cảm thấy được nhẹ người, Nhưng về những người sẽ nhìn vào đồng nôn mửa của bạn thì sao? Nhưng

ai quan tâm tới họ? Và người ngu bao giờ cũng có đó: nếu bạn bảo họ rằng đây là nghệ thuật hiện đại - nó có thể chỉ là đồng nôn mửa - họ sẽ ca ngợi. Họ sẽ nói, “Nếu các nhà phê bình nói đây là nghệ thuật hiện đại, nó phải vậy rồi.”

Tôi đã nghe....

Có cuộc triển lãm của một họa sĩ hiện đại, và mọi người đứng trước bức tranh và ca ngợi ghê lắm. Các nhà phê bình lớn đã tụ tập lại và họ cũng ca ngợi nó. Thế rồi họa sĩ này nói và ông ta nói, “Đợi đã! Bức tranh bị treo lộn ngược rồi.”

Không ai đã thấy rằng bức tranh bị treo lộn ngược. Thực ra, bởi vì nó được treo lộn ngược, nó có vẻ huyền bí hơn.

Mọi người chỉ ngu: trong bất kỳ cái gì, họ chạy theo thời thượng. Đây không phải là sáng tạo. Đây là chứng thần kinh, hay loạn thần kinh của tính sáng tạo. Có loại tính sáng tạo khác, điều Gurdjieff thường gọi là ‘nghệ thuật khách quan’.

Khi cực bên trong không còn tính cực, khi phân chia bên trong của bạn đã biến mất và bạn đã trở thành một, thế thì tính sáng tạo được thoát ra. Thế thì bạn có thể làm cái gì đó mà sẽ giúp vô cùng cho nhân loại, bởi vì nó sẽ bắt nguồn từ tính toàn thể của bạn và từ mạnh khỏe của bạn. Nó sẽ là bài ca của cái toàn thể. Nó sẽ giống như Bài

ca của Solomon - về cái đẹp vô cùng, về sự huy hoàng vô cùng.

Những thứ có liên quan hấp dẫn lẫn nhau.

Khi bạn thực sự là một, Thượng đế được hấp dẫn tới bạn - bởi vì cái một được hấp dẫn tới cái một - “chuyển bay của một mình tới một mình.” Bạn bắt đầu bay hướng tới Thượng đế và Thượng đế bắt đầu bay tới bạn.

Nó không chỉ là ánh sáng trong vực thẳm, mà nó là ánh sáng sáng tạo gặp gỡ với ánh sáng sáng tạo. Ngay khi hai chất liệu này gặp nhau, chúng hợp nhất không tách rời và phát triển cuộc sống không dừng; nó tới và đi, vươn lên và rơi xuống của bản thân nó, trong nhà của năng lượng nguyên thủy.

Và khi tính sáng tạo của bạn được thoát ra đầy đủ thì tính sáng tạo của Thượng đế giáng xuống bạn và có gặp gỡ giữa hai đấng sáng tạo. Chỉ người sáng tạo mới có thể gặp người sáng tạo, chỉ người sáng tạo mới xứng đáng gặp gỡ người sáng tạo. Và khi hai tính sáng tạo này, con người và điều thiêng liêng, gặp gỡ....

Nhớ lấy, có hai gặp gỡ. Gặp gỡ thứ nhất là gặp gỡ của đàn ông và đàn bà bên trong bạn; và gặp gỡ thứ hai, gặp gỡ tối thượng là gặp gỡ của bạn như một con người - toàn thể, toàn bộ - với cái toàn thể; gặp gỡ của con người với điều thiêng liêng, gặp gỡ tối thượng. Điều đó là vĩnh hằng. Một khi điều đó xảy ra bạn ở bên ngoài cái chết. Nó không thể được hoàn tác lại.

Người ta nhận biết về sáng ngời và vô hạn. Toàn thân cảm thấy sáng và muốn bay. Đây là trạng thái theo đó người ta nói: Mây làm đầy hàng nghìn núi.

Bây giờ bạn là vô hạn, như...

... Mây làm đầy hàng nghìn núi. Dần dần nó đi đi lại lại hoàn toàn êm ái; nó vươn lên và rơi xuống không cảm nhận được. Mạch đứng tĩnh lặng và hơi thở dừng lại. Đây là khoảnh khắc của hợp nhất sáng tạo đúng, trạng thái theo đó người ta nói: Trăng thu lại mười nghìn nước. Ở giữa bóng tối này, thiên tâm đột nhiên bắt đầu chuyển động. Đây là việc quay lại của một ánh sáng, thời gian khi đưa con đi vào cuộc sống.

Và khi nào điều đó xảy ra? Cuộc gặp gỡ này của người sáng tạo bên trong bạn với đấng sáng tạo của cái toàn thể - khi nào nó xảy ra? Nó xảy ra khi bạn im lặng, im lặng toàn bộ, vắng mặt tới mức mạch đứng tĩnh lặng và hơi thở dừng lại.

Đây là khoảnh khắc của hợp nhất sáng tạo đúng, trạng thái theo đó người ta nói: Trăng thu lại mười nghìn nước.

Bạn biết rằng khi trăng tròn, nước biển dâng lên hướng tới trăng, muốn đi tới trăng. Đích xác giống điều đó, con người muốn đạt tới Thượng đế. Nhưng chừng nào bạn chưa tạo ra năng lực nào trong bạn, cái trống rỗng này trong bạn, bạn sẽ vươn lên chút ít và bạn sẽ rơi xuống nữa. Nhưng khi bạn đã trở thành sự vắng mặt - sự vắng mặt nhưng không tiêu cực, sự vắng mặt của tích cực hoàn

toàn - thế thì “trăng thu lại mười nghìn nước.” Thế thì bạn vươn lên và bạn liên tục vươn lên, và gặp gỡ với trăng....

Ở giữa bóng tối này, thiên tâm đột nhiên bắt đầu chuyển động.

Và khi trái tim thường của bạn đã dừng lại và mạch thường của bạn đã dừng lại, thế thì lần đầu tiên bạn cảm thấy một phẩm chất khác toàn bộ bắt đầu. Bạn lại thở, nhưng việc thở không còn như cũ nữa. Mạch của bạn lại đập, nhưng nó không còn là mạch cũ nữa. Bây giờ Thượng đế sống trong bạn. Bây giờ bạn không có đó, chỉ Thượng đế là có.

Đó là lí do tại sao chúng ta gọi Phật là ‘Bhagwan’: một khoảnh khắc tới khi Thượng đế bắt đầu sống trong ông ấy - người này biến mất. Thế thì người này chỉ là cây trúc hồng và bài ca của Thượng đế bắt đầu tuôn chảy qua người đó. Đây là mục đích tối thượng.

Đủ cho hôm nay.

Chương 24

Tôi chắc hiểu rõ ông, con người

Câu hỏi 1

Thông minh đích xác là gì, và mối quan hệ của thông minh của trái tim với thông minh của tâm trí là gì?

Punita, thông minh là năng lực bẩm sinh để thấy, để cảm nhận. Mọi đứa trẻ được sinh ra đều thông minh, thế rồi bị xã hội làm cho ngu đi. Chúng ta giáo dục nó vào ngu si. Sớm hay muộn nó tốt nghiệp trong tính ngu si.

Thông minh là hiện tượng tự nhiên - cũng như việc thở vậy, cũng như việc thấy vậy. Thông minh là việc thấy bên trong, nó là trực giác. Nó chẳng liên quan gì tới trí tuệ, nhớ lấy. Đừng bao giờ lẫn lộn trí tuệ với thông minh. Chúng là các cực đối lập. Trí tuệ là của cái đầu: nó được người khác dạy, nó bị áp đặt lên bạn, bạn phải traу dòi nó, nó được vay mượn. Nó là cái gì đó ngoại lai, nó không là

bẩm sinh. Nhưng thông minh là bẩm sinh. Nó là chính bản thể bạn, chính bản tính của bạn. Mọi con vật đều thông minh. Chúng không trí tuệ, đúng, nhưng chúng tất cả đều thông minh. Cây thông minh, toàn thể sự tồn tại là thông minh, và từng đóa trẻ được sinh ra đều được sinh ra với thông minh. Bạn đã bao giờ bắt gặp đóa trẻ ngu nào chưa? Điều đó là không thể được! Nhưng bắt gặp một người lớn thông minh là rất hiếm hoi. Cái gì đó đi sai ở giữa.

Tôi muốn bạn lắng nghe câu chuyện hay này. Nó có thể giúp ích. Câu chuyện có tên là ‘Trường con vật’.

Các con vật một hôm tụ tập trong rừng và quyết định bắt đầu một trường học. Có một con thỏ, một con chim, một con sóc, một con cá và một con lươn và chúng thành lập Ban giám đốc. Thỏ khăng khăng rằng môn chạy phải có trong giáo trình, chim khăng khăng rằng bay phải có trong giáo trình, cá khăng khăng rằng bơi phải có trong giáo trình, và sóc nói môn trèo cây thẳng đứng tuyệt đối cần thiết cho giáo trình. Chúng đề tất cả những điều này lại cùng nhau và viết hướng dẫn giáo trình. Thế rồi chúng nhấn mạnh rằng mọi con vật đều phải học mọi môn học.

Mặc dầu thỏ được điểm 5 trong môn chạy, môn trèo cây thẳng đứng quả là vấn đề thực cho nó. Nó cứ ngã ngửa ra sau. Ngay khi nó bị một cú ngã đập đầu nó không còn có thể chạy được nữa. Nó thấy rằng thay vì được 5 trong môn chạy nó đã chỉ được 3, và tất nhiên, nó bao giờ cũng được 1 trong môn trèo thẳng đứng. Chim thực sự giỏi khi bay, nhưng khi nó tới môn đào bới trên đất nó không thể làm tốt được thế. Nó làm vỡ mỏ và cánh. Ngay sau khi đó nó được điểm 3 trong môn bay cũng như điểm

l trong môn đào bới, và nó gặp phải thời kinh khủng với môn trèo thẳng đứng.

Bài học của câu chuyện này là ở chỗ kẻ đại diện cho lớp là con lươn trì độn tinh thần, làm mọi thứ theo cách nửa vời. Nhưng các nhà giáo dục tất cả đều hạnh phúc bởi vì mọi người đều học mọi môn, và nó được gọi là ‘giáo dục chiều rộng’.

Chúng ta cười vào điều này, nhưng đó là điều đang vậy: nó là điều bạn đã làm. Chúng ta thực sự đang cố gắng làm cho mọi người hết như mọi người khác, và do đó phá huỷ tiềm năng của mọi người để là bản thân người ta.

Thông minh chết đi trong việc bắt chước những người khác. Nếu bạn muốn vẫn còn thông minh bạn sẽ phải bỏ việc bắt chước. Thông minh tự tử trong sao chép, trong trở thành bản sao. Khoảnh khắc bạn bắt đầu nghĩ, “Làm sao cho giống người kia?” bạn đang rơi khỏi thông minh của bạn, bạn đang trở nên ngu xuẩn. Khoảnh khắc bạn so sánh bản thân bạn với ai đó khác bạn đang làm mất đi tiềm năng tự nhiên của bạn. Bây giờ bạn sẽ không bao giờ hạnh phúc, và bạn sẽ không bao giờ sạch sẽ, rõ ràng, trong suốt. Bạn sẽ đánh mất tính sáng tỏ của bạn, bạn sẽ đánh mất cách nhìn của bạn, bạn sẽ có đôi mắt vay mượn. Nhưng làm sao bạn có thể thấy được qua mắt của ai đó khác? Bạn cần đôi mắt riêng của bạn, bạn cần đôi chân riêng của bạn để bước, trái tim riêng của bạn để đập. Mọi người đang sống cuộc sống vay mượn, do đó cuộc sống của họ bị tê liệt. Việc tê liệt này làm cho họ có vẻ rất ngu xuẩn.

Một loại giáo dục mới toàn bộ là cần trong thế giới này. Người được sinh ra để là nhà thơ đang chứng tỏ bản thân mình là ngu xuẩn trong toán học và người có thể đã

là một nhà toán học lớn lại chỉ nhờ nhét lịch sử và cảm thấy lạc lõng. Mọi thứ đều lộn ngược bởi vì giáo dục không tương ứng với bản tính của bạn: nó không bày tỏ kính trọng nào cho cá nhân. Nó ép mọi người vào trong hình mẫu nào đó. Có thể bởi ngẫu nhiên mà các hình mẫu khớp với vài người nhưng đa số bị lạc lõng và đa số sống trong khổ.

Khổ lớn nhất trong đời là cảm thấy bản thân người ta ngu xuẩn, vô giá trị, không thông minh. Và không ai được sinh ra mà không thông minh, không ai có thể được sinh ra mà không thông minh vì chúng ta tới từ Thượng đế, Thượng đế là thông minh thuần khiết. Chúng ta đem hương vị nào đó, hương thơm nào đó từ Thượng đế khi chúng ta tới thế giới này. Nhưng ngay lập tức xã hội nhảy lên bạn, bắt đầu thao túng, dạy dỗ, thay đổi, cắt tĩa, thêm vào, và chẳng mấy chốc bạn mất mọi hình, mọi dạng. Xã hội muốn bạn vâng lời, tuân thủ, chính thống. Đây là cách thông minh của bạn bị phá hủy.

Toàn thể cách tiếp cận của tôi là đưa bạn ra khỏi hình mẫu bị áp đặt này. Đây là xà lim nhà tù mà bạn đang sống trong đó. Bạn có thể bỏ nó đi. Sẽ khó để bỏ vì bạn đã trở nên quen với nó thế. Sẽ khó mà bỏ được vì nó không chỉ là quần áo. Nó đã trở thành gần như làn da của bạn, bạn đã sống cùng nó lâu thế. Sẽ khó mà bỏ được bởi vì đây là toàn thể căn cước của bạn - nhưng nó phải bị loại bỏ nếu bạn thực sự muốn giành lại bản thể thực của bạn.

Nếu bạn thực sự muốn thông minh bạn phải là người nổi dậy. Chỉ người nổi dậy mới thông minh. Tôi ngụ ý gì bởi nổi dậy? - tôi ngụ ý vứt bỏ mọi cái đã từng bị ép buộc lên bạn ngược với ý chí của bạn - đạo đức, tôn giáo, chính trị, dù nó là bất kì cái gì. Vứt bỏ mọi cái đã từng bị áp đặt lên bạn ngược với ý chí của bạn. Lại tìm

bạn là ai, lại bắt đầu từ abc. Nghĩ rằng thời gian của bạn mãi cho tới giờ đã từng là việc phí hoài bởi vì bạn đã từng đi theo.

Không người nào là tương tự với bất kì người nào khác. Mỗi người đều là duy nhất - đó là bản tính của thông minh - và từng người đều là vô song. Đừng so sánh bản thân bạn với bất kì ai. Làm sao bạn có thể so sánh được? Bạn là bạn và người khác là người khác. Các bạn không tương tự, cho nên so sánh là không thể được. Nhưng chúng ta đã từng được dạy so sánh và chúng ta liên tục so sánh. Trực tiếp, gián tiếp, có ý thức, vô ý thức, chúng ta sống trong so sánh. Và nếu bạn so sánh bạn sẽ không bao giờ kính trọng bản thân bạn: ai đó đẹp hơn bạn, ai đó cao hơn bạn, ai đó mạnh khỏe hơn bạn, và ai đó là cái gì đó khác, ai đó có giọng nói đầy nhạc điệu hay thế... và bạn sẽ ngày càng bị nặng gánh nếu bạn cứ so sánh.

Hàng triệu người có đó: bạn sẽ bị nghiền nát bởi so sánh của bạn. Và bạn có linh hồn đẹp, bản thể đẹp, cái muốn nở hoa, cái muốn trở thành một Hoa Vàng, nhưng bạn chưa bao giờ cho phép nó. Được bỏ gánh nặng đi, gạt tất cả sang bên. Giành lại, lấy lại sự hồn nhiên của bạn, thời thơ ấu của bạn. Jesus là đúng khi ông ấy nói, “Chùng nào các ông chưa được sinh ra lần nữa, các ông sẽ không vào Vương quốc Thượng đế của ta.”

Tôi nói cùng điều đó với bạn: Chùng nào bạn chưa được sinh ra lần nữa....

Để tính chất sannyas của bạn là việc sinh thành mới đi! Vứt mọi rác rưởi đã từng được đổ lên bạn - tươi tắn và bắt đầu từ chính lúc bắt đầu. Và bạn sẽ ngạc nhiên - biết bao nhiêu thông minh lập tức được xả ra.

Punita, bạn hỏi, “Thông minh đích xác là gì?”

Nó là năng lực để thấy, năng lực để hiểu, năng lực để sống cuộc sống riêng của bạn tương ứng với bản tính riêng của bạn. Đó là điều thông minh là gì.

Và ngu xuẩn là gì? Đi theo người khác, bắt chước người khác, vâng theo người khác, nhìn qua con mắt của họ, cố gắng thấm đẫm tri thức của họ làm tri thức của bạn: đó là ngu xuẩn. Đó là lí do tại sao các học giả gần như bao giờ cũng là người ngu: họ là vẹt, họ lặp lại, họ là chiếc máy hát. Họ có thể lặp lại một cách khéo léo, nhưng để tình huống mới nảy sinh, điều không được viết trong sách của họ, và họ đâm ra lúng túng. Họ không có thông minh nào.

Thông minh là năng lực đáp ứng từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc với cuộc sống khi nó xảy ra, không tương ứng với chương trình. Chỉ người không thông minh mới có chương trình. Họ sợ. Họ biết rằng họ không có đủ thông minh để đương đầu với cuộc sống như nó vậy. Họ phải sẵn sàng, họ diển tập. Họ chuẩn bị câu trả lời trước khi câu hỏi được nêu ra, và đó là cách họ chứng tỏ bản thân họ là ngu xuẩn - bởi vì câu hỏi chưa bao giờ là như nhau. Câu hỏi bao giờ cũng mới. Từng ngày đều đem lại vấn đề riêng của nó, thách thức riêng của nó, và từng khoảnh khắc đều đem lại câu hỏi riêng của nó. Và nếu bạn có câu trả lời làm sẵn trong đầu, bạn sẽ thậm chí không có khả năng nghe câu hỏi. Bạn sẽ đối diện với câu trả lời của bạn thế, bạn sẽ không có khả năng lắng nghe, bạn sẽ không sẵn có và bất kì cái gì bạn sẽ làm bạn sẽ làm tương ứng với câu trả lời làm sẵn của bạn - cái không liên quan, cái không có quan hệ gì với thực tại như nó vậy.

Thông minh là lập quan hệ với thực tại, không được chuẩn bị. Và cái đẹp của việc đối diện với cuộc sống không được chuẩn bị là mệnh mông. Thế thì cuộc sống có tính mới mẻ, trẻ trung, thế thì cuộc sống có luồng chảy và

sự tươi tắn. Thế thì cuộc sống có nhiều điều ngạc nhiên thế. Và khi cuộc sống có nhiều điều ngạc nhiên thế, chán không bao giờ lắng đọng trong bạn.

Người ngu bao giờ cũng chán. Người đó chán vì câu trả lời mà người đó đã thu thập từ người khác và cứ lặp lại. Người đó chán vì mắt người đó đầy tri thức thế, người đó không thể thấy được điều đang xảy ra. Người đó biết quá nhiều mà chẳng biết chút nào. Người đó không khôn ngoan, người đó chỉ thông thái. Khi người đó nhìn vào một hoa hồng, người đó không nhìn vào hoa hồng này. Mọi hoa hồng mà người đó đã đọc kéo tới, mọi hoa hồng mà các nhà thơ đã nói tới, mọi hoa hồng các họa sĩ đã vẽ và các triết gia đã thảo luận, và mọi hoa hồng mà người đó đã nghe nói tới, chúng đang đứng trong mắt người đó - một hàng lớn các kí ức, thông tin. Hoa hồng này đang có đó bị mắt hút trong hàng đó, trong đám đông đó - người đó không thể thấy được nó, người đó đơn giản lặp lại. Người đó nói, “Hoa hồng này đẹp lắm.” Những lời đó không phải là lời của riêng người đó, không đích thực, không chân thành, không thực. Tiếng nói của ai đó khác... người đó chỉ đang mở băng ghi âm.

Ngu xuẩn là lặp lại, lặp lại người khác. Nó là rẻ - rẻ bởi vì bạn không cần học. Việc học là gian nan. Cần can đảm để học. Học nghĩa là người ta phải khiêm tốn. Học nghĩa là người ta phải sẵn sàng vứt bỏ cái cũ, người ta phải thường xuyên sẵn sàng chấp nhận cái mới. Học nghĩa là trạng thái vô bản ngã.

Và người ta chưa bao giờ biết việc học sẽ đưa bạn đi tới đâu. Người ta không thể dự đoán được về người học. Cuộc sống của người đó sẽ vẫn còn không thể dự đoán được. Bản thân người đó không thể dự đoán được điều gì sẽ xảy ra ngày mai, người đó sẽ ở đâu ngày mai. Người đó đi trong trạng thái của vô tri thức. Chỉ khi bạn sống

trong trạng thái của vô tri thức, trạng thái thường xuyên của vô tri thức, bạn mới học. Đó là lí do tại sao trẻ em học hay; khi chúng trở nên già chúng dừng học, bởi vì tri thức tụ lại và điều rẻ mạt là việc lặp lại nó. Sao bạn tâm? Tuân theo hình mẫu, đi trong vòng tròn là rẻ mạt, đơn giản. Nhưng thế thì cái chán lảng đọng. Ngu xuẩn và chán đi cùng nhau.

Người thông minh là tươi tắn như giọt sương sớm trong ánh mặt trời, tươi như sao trong đêm. Bạn có thể cảm thấy tính mới của người đó, mới thế, như làn gió thoảng. Thông minh là năng lực để được tái sinh lặp đi lặp lại. Chết đi quá khứ là thông minh, và sống trong hiện tại là thông minh.

Và, Punita, bạn cũng hỏi, “Mối quan hệ của thông minh của trái tim với thông minh của tâm trí là gì?”

Chúng là đối lập theo đường kính. Thông minh của cái đầu không phải là thông minh chút nào. Nó là thông thái. Thông minh của trái tim là thông minh, thông minh duy nhất có đó. Cái đầu đơn giản là kẻ tích lũy. Nó bao giờ cũng cũ, nó không bao giờ mới, nó không bao giờ nguyên gốc. Nó là tốt cho những chủ định nào đó: cho việc sắp xếp giấy tờ nó là hoàn toàn tốt và trong cuộc sống người ta cần điều này - nhiều thứ phải được ghi nhớ. Tâm trí, cái đầu, là máy tính sinh học. Bạn có thể liên tục tích lũy tri thức trong nó và bất kì khi nào bạn cần bạn đều có thể lấy nó ra. Nó là tốt cho toán học, tốt cho tính toán, tốt cho cuộc sống hàng ngày, bãi chợ. Nhưng nếu bạn nghĩ đây là toàn thể cuộc sống của bạn thế thì bạn sẽ vẫn còn ngu xuẩn. Bạn sẽ không bao giờ biết cái đẹp của xúc động và bạn sẽ không bao giờ biết phúc lành của trái tim. Và bạn sẽ không bao giờ biết được ân huệ giáng xuống chỉ qua trái tim, Thượng đế đi vào chỉ qua trái tim.

Bạn sẽ không bao giờ biết lời nguyện, bạn sẽ không bao giờ biết thơ ca, bạn sẽ không bao giờ biết yêu.

Thông minh của trái tim tạo ra thơ ca trong cuộc sống của bạn, đem điệu vũ cho bước đi của bạn, làm cho cuộc sống của bạn thành niềm vui, mở hội, lễ hội, tiếng cười. Nó cho bạn cảm giác khô hài. Nó làm cho bạn có năng lực yêu, chia sẻ. Đó là cuộc sống thực. Cuộc sống được sống từ cái đầu là cuộc sống máy móc. Bạn trở thành một robot, có thể rất hiệu quả - các robot đều rất hiệu quả, máy móc là hiệu quả hơn người. Bạn có thể thu được nhiều qua cái đầu, nhưng bạn sẽ không sống nhiều. Bạn có thể có chuẩn sống tốt hơn nhưng bạn sẽ không có cuộc sống nào. Cuộc sống là của trái tim.

Cuộc sống chỉ có thể trưởng thành qua trái tim. Chính mảnh đất của trái tim nơi tình yêu phát triển, cuộc sống phát triển, Thượng đế phát triển. Tất cả những điều là đẹp, tất cả những điều là thực sự có giá trị, tất cả những điều là có nghĩa, ý nghĩa, đều tới từ trái tim. Trái tim là chính trung tâm của bạn, cái đầu chỉ là ngoại vi của bạn. Sống trong cái đầu là sống ở chu vi mà chẳng trở nên nhận biết về cái đẹp và kho báu của trung tâm. Sống ở ngoại vi là ngu xuẩn.

Bạn hỏi, “Ngu xuẩn là gì?” Sống trong cái đầu là ngu xuẩn. Sống trong trái tim và dùng cái đầu bất kì khi nào được cần là thông minh. Nhưng trung tâm, người chủ, là ở chính cốt lõi của bản thể bạn: người chủ là trái tim, và cái đầu chỉ là người hầu. Đây là thông minh. Khi cái đầu trở thành người chủ và quên tất cả về trái tim, đó là ngu xuẩn. Điều đó là tùy ở bạn chọn lựa.

Nhớ lấy, cái đầu như là kẻ hầu là kẻ hầu hay, có nhiều tiện dụng, nhưng là người chủ thì là người chủ nguy hiểm và sẽ phá hủy toàn thể cuộc sống của bạn, sẽ

đầu độc toàn thể cuộc sống của bạn. Nhìn quanh đi! Cuộc sống của mọi người tuyệt đối bị đầu độc, bị đầu độc bởi cái đầu: họ không thể cảm được, họ không còn nhạy cảm nữa - không cái gì làm họ xúc động. Mặt trời mọc nhưng không cái gì mọc trong họ; họ nhìn lên mặt trời với đôi mắt trống rỗng. Bầu trời trở nên đầy sao - điều kì diệu, điều bí ẩn! - nhưng không cái gì khuấy động trong trái tim họ, không bài ca nào nảy sinh. Chim hót, con người đã quên mất việc hát. Mây tới trên trời và công múa; và con người không biết cách múa - con người đã trở nên què quặt. Cây nở hoa; con người nghĩ, chưa bao giờ cảm, và không có cảm thì không việc nở hoa nào là có thể.

Hoa Vàng mà chúng ta đã từng nói tới cả tháng nay đang có đó trong bạn, chờ đợi - chờ đợi hàng thế kỉ, nhiều kiếp. Khi nào bạn mới trao cho nó sự chú ý để cho nó có thể nở hoa? Và chừng nào con người còn chưa trở thành một Hoa Vàng - điều người yogis đã gọi là ‘hoa sen một nghìn cánh’, sahasrar - chừng nào cuộc sống của bạn còn chưa trở thành lối mở, một nghìn cánh hoa mở ra và hương thơm thoát ra, bạn đã sống cuộc sống trong vô giá trị - “câu chuyện được kể ngược kể lại, đầy những cuồng nộ và ồn ào, chẳng có nghĩa lí gì.”

Ngắm nhìn, nhìn kĩ lưỡng, quan sát, có cái nhìn khác về đời bạn đi. Không ai khác sẽ giúp bạn. Bạn đã phụ thuộc vào người khác lâu thế, đó là lí do tại sao bạn đã trở thành ngu xuẩn - bây giờ chăm nom đi. Nó là trách nhiệm riêng của bạn đấy. Bạn có nó cho bản thân bạn để có cái nhìn xuyên thấu vào điều bạn đang làm với cuộc sống của bạn. Có thơ ca nào trong trái tim bạn không? Nếu nó không có đó, thế thì đừng phí thời gian: giúp trái tim bạn dẹt và chẳng thơ ca đi. Có lãng mạn nào trong cuộc đời bạn hay không? Nếu không có, thế thì bạn chết, thế thì bạn đã trong nấm mồ rồi. Ra khỏi nó đi! Để cuộc

sống có cái gì đó lãng mạn trong nó, cái gì đó như cuộc phiêu lưu. Thám hiểm đi!

Hàng triệu cái đẹp và huy hoàng đang chờ đợi bạn. Bạn cứ đi lòng vòng và lòng vòng, không bao giờ đi vào trong ngôi đền cuộc đời. Cánh cửa là trái tim.

Cho nên tôi nói: thông minh thực là của trái tim. Nó không phải là trí tuệ, nó là xúc động. Nó không giống suy nghĩ, nó giống cảm giác. Nó không là logic, nó là yêu.

Câu hỏi 2

Cái gì có trong thành phần của ai đó như Eva Renzi mà làm cho cho cô ấy nói dối trắng trợn về một cộng đồng như của chúng ta?

Tôi cảm thấy tiếc cho Eva Renzi. Cô ấy thực sự đang có nhu cầu lớn. Cô ấy đã bỏ lỡ một cơ hội. Cô ấy phải đau khổ từ một nhân cách chia chẻ: cô ấy không là một, cô ấy là hai. Cô ấy bị tinh thần phân liệt. Đó là lí do tại sao cô ấy đã tới trong tìm kiếm, để tìm ra sự sáng tỏ nào đó, sự hoà hợp nào đó.

Cô ấy đã được cho liệu pháp tâm lí, cô ấy đã được phân tâm, nhưng phân tâm học đã không giúp ích gì mấy. Đó là lí do tại sao chồng cô ấy gợi ý rằng cô ấy tới đây. Người chồng cũng đã không có khả năng sống cùng cô ấy. Họ li thân.

Và mới hôm nọ tôi đã đọc một phát biểu của một trong các đạo diễn - cô ấy là một nữ tài tử điện ảnh - và ông đạo diễn nhớ rằng mười hay hai mươi năm trước ông ấy đã đạo diễn một phim và cô ấy đã là nhân vật nữ trong phim đó. Họ đã đặt một lâu đài đẹp đẽ ở Đức chỉ trong một ngày, và toàn thể nhóm làm phim chờ đợi và mọi diễn viên đều chờ đợi - và Eva Renzi không bao giờ xuất hiện! Gần như trong nước mắt, mọi người bỏ đi. Và đến tối cô ấy xuất hiện, cười nói, mỉm cười. Và ông đạo diễn nói cô ấy trở nên mất trí tới mức ông ấy phải dùng ghê đánh cô ấy. Và thế rồi ông ấy cảm thấy khó chịu nữa. Ông ấy bị đau tim. Trong ba, bốn tháng ông ấy phải nghỉ ngơi. Ông ấy nói rằng bất kì ai có thể sống một giờ với Eva Renzi sẽ đánh cô ấy!

Bây giờ người đàn bà đáng thương này phải đã trong đau khổ sâu sắc. Cô ấy như điên! Cô ấy chắc đã được giúp đỡ mệnh mông nếu cô ấy có chút ít kiên nhẫn, nếu cô ấy ở đây lâu thêm chút nữa. Nhưng những hình mẫu này đi rất sâu. Những hình mẫu này đi sâu tới mức gần như không thể nào giúp được người như vậy.

Cô ấy đã ở trong một nhóm, Nhóm Định tâm - cô ấy đã tạo ra rắc rối ở đó - và cô ấy đã tạo ra nhiều rắc rối tới mức cả nhóm bị rối loạn. Và bạn không thể cho phép một trăm hai mươi năm người bị rối loạn chỉ vì một người. Cho nên Prasad, người lãnh đạo nhóm, phải bảo cô ấy rằng nếu cô ấy giận, trong rò dại, nhiều bạo hành thế thì tốt hơn cả là cô ấy tham gia vào nhóm Đương đầu, nơi cô ấy có thể xả ra giận dữ, cơn cuồng dại, thanh tủy, nhưng nhóm Định tâm không dành cho cô ấy.

Cô ấy lập tức bỏ đi và vào trong nhóm Đương đầu, và trong vòng vài giờ cô ấy bị mất hút - bởi vì ở đó nữa cô ấy đã tạo ra nhiều rắc rối, khiêu khích mọi người đánh nhau. Nhóm Đương đầu được ngụ ý để xả ra, và khi mọi

người bắt đầu đánh nhau với cô ấy, cô ấy bỏ nhóm này - bây giờ nhân cách khác phải đã chiếm sở hữu cô ấy.

Cô ấy đã không báo cho cảnh sát ở đây tại Pune. Nếu như có cái gì đó sai với cô ấy, cô ấy chắc đã đi tới cảnh sát. Cô ấy đi tới cảnh sát ở Bombay và báo cáo rằng cô ấy đã bị đánh - nhiều tới mức căn phòng đầy máu - quần áo cô ấy bị xé nát và cô ấy phải đi ra khỏi đạo tràng trần truồng về khách sạn! Bây giờ, bạn có cho rằng một người đàn bà đẹp như Eva Renzi bước đi trần truồng trên các phố Pune mà còn sống sót được không? Không ai nhớ một người đàn bà trần truồng trong phim 'Kim cương xanh', chảy máu và đi ở đó. Không ai đã từng thấy cô ấy và có cả nghìn người ở đây cả ngày. Không ai đã thấy cô ấy đi và bỏ đi, trần truồng, chảy máu, la hét, kêu khóc. Không ai đã từng thấy cô ấy. Cô ấy đã báo cáo cho cảnh sát ở Bombay, không ở đây. Và cảnh sát tới và tìm, và thấy toàn thể sự việc là điều dối trá.

Nhưng tôi không cho rằng cô ấy nói dối. Chính nhân cách khác của cô ấy, cái ta khác của cô ấy: con người khác đã chiếm quyền sở hữu cô ấy, không phải là cô ấy đã nói dối một cách có chủ ý. Khi người kia chiếm quyền sở hữu, điều đó trở thành không thể được - bạn không biết bạn đang nói gì, tại sao bạn nói điều đó.

Những người bị chia chẻ vận hành gần như hai người. Khi họ ở trong nhân cách này họ là người này, khi họ ở trong nhân cách khác họ là người khác, và cả hai nhân cách chưa bao giờ gặp gỡ.

Bây giờ cô ấy đã tạo ra nhiều om sòm ở Đức, trên báo chí, nhưng tôi cảm thấy từ bi thực với cô ấy. Tôi lại mời cô ấy lần nữa. Tôi đã không thấy cô ấy. Mọi điều này đã xảy ra trong vòng chỉ một ngày, tôi đã không thấy cô ấy. Tôi muốn thấy cô ấy và giúp cô ấy. Cô ấy cần giúp

đỡ. Và cô ấy đã đi sâu hơn vào trong sự phân liệt này mà tôi nghĩ cô ấy không thể được giúp đỡ ở bất kì chỗ nào khác. Nếu cô ấy quay lại điều đó sẽ là tốt: hai nhân cách kia có thể được hàn gắn lại. Nhưng điều đó sẽ cần kiên nhẫn. Nếu như cô ấy đã tới cùng chồng cô ấy hay người bạn nào đó điều đó chắc đã tốt hơn. Họ chắc đã ngăn cản được cô ấy khỏi trốn đi sớm thế.

Chút ít thời gian sẽ được cần. Một hình mẫu cả đời không thể được thay đổi trong một ngày. Và người phân liệt có các ý tưởng riêng của họ về mọi sự. Họ đầy tính điên riêng của họ tới mức họ nghĩ mọi người khác đều điên. Phóng chiếu của họ là tới mức, họ cảm thấy rằng họ đang bị ngược đãi, mọi người định sát hại hay giết họ.

Có lần chuyện xảy ra:

Tôi phải sống trong cùng phòng với một giáo sư trong vài tháng. Ông ta là người tinh thần phân liệt. Khi ông ta tốt ông ta hoàn toàn tốt, một người thực sự tử tế, nhưng khi ông ấy tệ thì ông ấy thực sự tệ. Và rất khó biết khi nào thì ông ấy tốt, khi nào ông ấy tệ. Vào giữa đêm ông ấy sẽ bắt đầu quát lên hay sẽ bắt đầu khiêu khích tôi đánh nhau với ông ấy. Nếu bạn không đánh, bạn không tôn trọng ông ấy. Nếu bạn không bắt đầu đánh nhau, thế thì ông ấy sẽ bực tức. Nếu bạn đánh ông ấy, bạn lâm vào rắc rối không cần thiết với ông ấy, và thế rồi các hàng xóm sẽ tới, và ông ấy sẽ quát lên và ông ấy sẽ làm nặng sự lên. Và đến sáng ông ấy đã quên hết mọi sự! Nếu bạn nhắc lại cho ông ấy, ông ấy sẽ nói, “Không, ông phải đã mơ về chuyện đó.” Nếu bạn gọi hàng xóm tới ông ấy sẽ nói, “Họ chắc phải đã mơ vì tôi đã ngủ ngon thế cả đêm.” Điều đó khó thế. Tôi phải đi tới đại học để dạy, khi tôi về nhà mọi thứ của tôi mất tiêu!

Ông ấy có hai nhân cách. Nhân cách kia thực sự là cái gì đó! Ông ấy sẽ trừ mọi thứ trong va li và khoá chúng lại. Khi ông ấy tốt ông ấy rất hào phóng, ông ấy sẽ cho tôi các thứ của ông ấy. Tôi thích sống cùng ông ấy trong vài tháng vì đó là điều đáng ngạc nhiên thế - bạn chẳng bao giờ biết được cái gì sẽ xảy ra hôm nay. Và khi ông ấy ở trong nhân cách xấu, trong chứng thần kinh, ông ấy sợ rằng bất kì cái gì... và ông ấy sẽ nghĩ kẻ sát nhân đang tới hay cảnh sát sắp tới để bắt ông ấy. Và ông ấy sẽ tưởng tượng: chỉ chiếc xe díp đi qua bên cạnh vào giữa đêm - ông ấy sẽ đánh thức tôi dậy. Ông ấy sẽ nói, “Trông đấy, cảnh sát đang truy lùng, xe díp đã tới. Bây giờ tôi sẽ bị bắt. Và tôi bảo ông rằng tôi là người vô tội! Và tôi đã không làm gì sai - ông là nhân chứng của tôi!” Chỉ tiếng còi của cảnh sát trong đêm và ông ấy sẽ bị báo động.

Những người này đang khổ sâu sắc. Họ có ý tưởng riêng của họ, và họ bị che mờ trong ý tưởng của họ tới mức họ không thấy được thực tại.

Bây giờ tôi nghĩ cô ấy không nhận biết chút nào về cô ấy đang nói gì, về cô ấy đang báo cáo cái gì cho báo chí. Cô ấy nói một người đàn ông, một ông già, một người Hà Lan - người đó không là ai khác hơn tác giả nổi tiếng, Amrito - đã cố cưỡng hiếp cô ấy. Bây giờ ông ấy sẽ là người đàn ông cuối cùng để nghĩ về cưỡng hiếp - cô ấy giống hệt như con gái của ông ấy - và ông ấy là người tốt thế, đáng yêu thế. Nhưng bằng cách nào đó cô ấy có ý tưởng rằng đã có một người Hà Lan già trong nhóm Đương đầu, người muốn cưỡng hiếp cô ấy. Bây giờ cô ấy đi khắp nơi để nói với mọi người, với báo chí. Nhưng ý tưởng này đã đi vào trong cô ấy, và báo chí bao giờ cũng sẵn sàng khai thác bất kì cái gì.

Một người đàn ông về nhà thấy vợ mình đang bị suy sụp tinh thần, la hét và đập đầu vào tường.

“Có chuyện gì thế, em yêu?” anh chồng lo lắng nói.

“Em nhớ nhà!” người đàn bà quẫn trí thỏn thức.

“Nhưng em đang ở nhà mà, em yêu,” anh chồng nói.

“Đích xác!” người vợ nói, “Em ốm vì nhà!”

Khi bạn có ý tưởng của bạn, diễn giải riêng của bạn, mọi sự bắt đầu xuất hiện như thế. Và bạn bao giờ cũng có thể tìm ra giải thích, có, bạn bao giờ cũng có thể tìm ra luận cứ. Và nhớ, người thân kinh rất thích cãi lí vì họ bị treo trong đầu.

Cho nên đừng cảm thấy giận Eva Renzi, đừng chút nào. Và đừng lo nghĩ về điều đang xảy ra ở Đức. Điều đó sẽ giúp cho công việc của tôi nhiều lắm! Tôi biết kinh doanh của tôi và cách làm nó. Đừng lo nghĩ về nó.

Bây giờ trên khắp nước Đức, mọi người đều biết tên tôi - đây là cái gì đó lớn lao đây - và mọi người đều hỏi về tôi, “Người này là ai?” Các sannyasin tới từ Đức chỉ mới vài ngày báo cáo rằng ngay cả người lái xe taxi cũng hỏi, “Anh định đi Pune à? Tôi cũng đang nghĩ tới việc đi đây! Chuyện gì xảy ra ở đó?”

Bây giờ nhiều người sẽ tới bởi vì Eva Renzi. Và nhớ lấy, bao giờ cũng có cân bằng, bằng không cuộc sống sẽ sụp đổ. Các phát biểu phủ định của cô ấy bắt đầu tạo ra các phát biểu khẳng định. Đó là cách nó bao giờ cũng xảy ra. Đó là điều tôi ngụ ý khi tôi nói tôi biết kinh doanh của tôi. Bây giờ ông đạo diễn này đã tới để bênh vực tôi. Ông ấy không biết tôi, nhưng ông ấy nói rằng nếu điều đó đã

xảy ra cho Eva Renzi điều đó hoàn toàn tốt - cô ấy cần nó, cô ấy xứng đáng với nó! Ông ấy nói mọi người biết cô ấy sẽ hạnh phúc, đặc biệt là chồng cô ấy. Bây giờ ngày càng nhiều phát biểu khẳng định sẽ tới.

Cứ tạo ra điều phủ định và điều khẳng định bắt đầu tới. Tạo ra điều khẳng định và điều phủ định bắt đầu tới. Chúng bao giờ cũng cân bằng, bằng không cuộc sống sẽ sụp đổ. Cho nên đừng bao giờ lo nghĩ về những điều phủ định. Nó bao giờ cũng giống vậy.

Bạn có biết ai đã tạo ra Ki tô giáo không? - không phải Christ đâu, mà những người đã đóng đinh ông ấy đấy. Nếu họ mà không đóng đinh ông ấy thì chắc đã không có Ki tô giáo, bạn chắc đã không bao giờ nghe tới Jesus. Chính những người đã đóng đinh ông ấy đấy. Bây giờ việc đóng đinh là một phủ định tới mức điều khẳng định nhất định phải xảy ra - bây giờ ai đó nhất định bắt đầu tôn thờ - thế thì có cân bằng. Cuộc sống bao giờ cũng cân bằng.

Cho nên người đàn bà đáng thương này đang khổ nhưng điều đó là tốt cho công việc của tôi. Không cái gì sai trong nó. Những dối trá đó mà cô ấy đang nói sẽ bị bác bỏ, mọi người sẽ tới theo cách riêng của họ từ nhiều miền không biết. Và nhiều người sẽ tới chỉ vì tò mò. Nhiều dối trá nữa sẽ theo sau và nhiều điều thật nữa sẽ theo sau để cân bằng chúng. Bây giờ vì cô ấy bắt đầu việc này, nhiều báo chí đã tới Poona. Vì cô ấy đã bắt đầu lăn bóng, nhiều báo chí, nhiều nhà báo đã tới - vài người đã viết chống lại, vài người đã viết ủng hộ.

Một nhà báo dường như thực sự rất bịa đặt. Ông ấy viết rằng ông ấy đã tới cửa của cổng đạo tràng vào lúc năm giờ ba mươi, sáng sớm. Ông ấy gõ cửa: một cô gái đẹp tuyệt, tóc hoe ra mở cửa - lúc năm giờ ba mươi! - và

đón chào ông ta bằng táo, hay cái gì đó như táo. Ông ấy nói, “Tôi không biết đó là quả gì. Cô ấy đưa quả đó cho tôi và cô ấy nói, ‘Ông được đón chào vào Vườn của Thầy. Vào đi!’ Và tôi hỏi, ‘Táo này là gì?’ và cô ấy nói, ‘Ông ăn nó đi. Nó sẽ cho ông năng lượng dục.’”

Bây giờ người lái taxi đang hỏi, “Có các kiểu quả như thế trong vườn không? Chúng tôi muốn tới.” Ai mà không muốn tới! Cứ để những người đó làm việc. Họ đang giúp cho công việc của tôi. Chẳng phải lo cái gì cả. Tôi bao giờ cũng hân hoan!

Câu hỏi 3

Thông điệp của thầy là gì, Osho? Tôi không hiểu thầy.

Thông điệp của tôi là ở chỗ không có thông điệp nào cả. Tôi không ở đây để cho bạn thông điệp, bởi vì thông điệp sẽ trở thành tri thức. Tôi ở đây để truyền cái gì đó của bản thể tôi. Nó không phải là thông điệp, nó là món quà. Nó không phải là lí thuyết, nó không phải là triết lí. Tôi muốn bạn cùng chia sẻ bản thể tôi. Nó không thể được thu lại thành giáo điều. Bạn không thể quay lại và nói cho mọi người bạn đã học gì ở đây. Bạn sẽ không có khả năng đó. Nếu bạn đã học bất kì cái gì, bạn sẽ không có khả năng kể lại nó cho bất kì ai - mặc dầu toàn thể bản thể bạn sẽ biểu lộ nó. Bạn sẽ không có khả năng nói nó nhưng chỉ biểu lộ nó. Mắt bạn sẽ biểu lộ nó, mặt bạn sẽ

tươi cười rộn rã, toàn thể năng lượng của bạn sẽ có rung động khác.

Tôi không vận hành ở đây như thầy giáo. Đây không phải là trường học. Tôi không dạy bạn điều gì. Tôi đơn giản muốn bạn tham gia cùng tôi, trong điều bí ẩn này mà đã xảy ra cho tôi. Rơi vào hoà điệu với năng lượng của tôi, rung động cùng tôi, đập rộn ràng cùng tôi - và bạn sẽ biết cái gì đó ở bên ngoài lời, điều không thông điệp nào có thể chứa được.

Có lần Thầy vĩ đại Joshu được mọi người hỏi về lời của ông ấy. Joshu nói, “Thậm chí không có nửa lời.”

Khi được hỏi thêm nữa, “Thưa Thầy, nhưng thầy không ở đây sao?” ông ấy nói, “Ta không phải là lời.”

Ông ấy đúng. Thầy không phải là lời, Thầy là cánh cửa. Thầy không phải là thông điệp mà là trung gian. Thầy là móc nối, chiếc cầu. Đi qua cửa, đi qua cầu, và bạn sẽ đi tới biết đích xác cuộc sống tất cả là gì. Nếu bạn có thể chìm sâu vào trong Thầy, bạn sẽ bắt đầu cảm thấy sự hiện diện của Thượng đế - nhưng nó không phải là thông điệp.

Và bạn nói bạn không hiểu tôi sao? Tôi biết tại sao bạn không thể hiểu được tôi: bởi vì bất kì cái gì tôi đang nói cũng đơn giản thế, đó là lí do tại sao. Giá mà nó phức tạp bạn chắc đã hiểu được nó rồi. Bạn quen với tính phức tạp. Một thứ càng phức tạp, trí tuệ của bạn càng bắt đầu làm việc trên nó - thách thức với bản ngã.... Giao cảm của tôi với bạn là đơn giản thế, hoàn toàn đơn giản tới mức chẳng có gì thách thức cho bản ngã. Đó là lí do tại sao bạn không thể hiểu được tôi.

Điều tôi đang nói là đơn giản và tuyệt đối rõ ràng. Tôi không dùng bất kì biệt ngữ nào. Tôi đơn giản dùng ngôn ngữ mà bạn dùng trong công việc hàng ngày của bạn, trong cuộc sống hàng ngày của bạn. Có thể đó là lí do cho việc không hiểu tôi của bạn: điều hiển nhiên là điều tôi nói và dạy - vâng, hiển nhiên - nhưng hiển nhiên có vẻ kì quái vì bạn đã trở nên quen với những cái phức tạp tới mức tâm trí điên cứ xoay vòng và theo dết quanh bạn.

Và hơn nữa, bao giờ cũng nhớ trong tâm trí rằng điều tôi nói là được nói không vì lí do đặc biệt nào, không có động cơ đằng sau nó - cũng như họ nói 'chỉ vì nghệ thuật vị nghệ thuật'. Điều tôi nói với bạn không có lí do đặc biệt nào đằng sau nó, không động cơ, mà niềm vui vô cùng của việc ở cùng với bạn, đáp ứng vô cùng với câu hỏi của bạn. Không phải là câu trả lời của tôi sẽ giải quyết câu hỏi của bạn; không, không chút nào. Nếu câu trả lời của tôi có thể giải quyết được câu hỏi của bạn, thế thì nó trở thành thông điệp. Câu trả lời của tôi sẽ chỉ giúp bạn hiểu câu hỏi của bạn - và khi một câu hỏi được hiểu, nó tan biến. Không câu hỏi nào đã bao giờ được giải. Nếu bạn hiểu câu hỏi một cách đúng đắn, nó tan biến, nó không được giải. Nó trở thành không có ý nghĩa, tầm thường và giả - như lá khô rụng khỏi cây, nó mất mọi nghĩa. Tôi sẽ không cho bạn câu trả lời đâu, tôi sẽ lấy đi câu hỏi của bạn.

Và khi tâm trí không có câu hỏi để hỏi, trong im lặng hoàn toàn đó nơi không câu hỏi nào hiện diện, bạn đi tới biết cái đang đây - gọi nó là Thượng đế, gọi nó là Đạo, chân lí, niết bàn, hay cái gì bạn muốn.

Đó là lí do tại sao tôi nói không có lí do đặc biệt trong việc nói của tôi về bất kì điều gì tôi nói với bạn. Không có động cơ đặc biệt đằng sau nó, nó là đáp ứng

đơn giản cho bản thể bạn. Tôi chỉ là tấm gương, do đó không có nhu cầu đặc biệt để hiểu tôi. Đừng cố hiểu tôi. Không có gì để hiểu cả. Chỉ ở cùng tôi và hiểu biết sẽ tới theo cách riêng của nó. Và đây là hai kiểu hiểu biết khác nhau. Khi bạn cố hiểu tôi bạn sẽ bỏ lỡ, bởi vì trong khi tôi truyền đạt cái gì đó cho bạn, bạn bị dính líu và bạn rón rồn việc hiểu nó. Bạn sẽ bỏ lỡ nó.

Đừng cố hiểu nó, chỉ lắng nghe thôi! Cũng như tôi đang nói với bạn mà không có động cơ nào, lắng nghe về phần bạn mà không có động cơ nào - và gặp gỡ nhất định xảy ra. Khi tôi không có động cơ nào và bạn không có động cơ nào, cái gì có thể cản trở được, cái gì có thể gây chướng ngại việc gặp gỡ? Thế thì cuộc gặp gỡ sẽ xảy ra. Và trong giao cảm đó là hiểu biết, trong giao cảm đó là ánh sáng, sáng tỏ, trong suốt.

Cho nên thay vì cố hiểu tôi, mở hội tôi đi, hân hoan trong tôi - và bạn sẽ hiểu, và không có nỗ lực nào để hiểu.

Không ai đã bao giờ hiểu qua nỗ lực. Bạn làm nỗ lực nào khi bạn lắng nghe âm nhạc? Bạn có thử hiểu nó không? Nếu bạn cố hiểu nó, bạn sẽ bỏ lỡ toàn thể niềm vui của nó. Âm nhạc phải được hân hoan trong nó. Bạn có cố hiểu điệu múa không? Thế thì bạn sẽ bỏ lỡ nó. Điệu vũ phải được mở hội. Bạn có thử hiểu hoa hồng và tiếng hót của chim buổi sáng không? Không có nhu cầu! Chỉ hiện hữu cùng hoa hồng, chỉ nhìn chim tung cánh - không để cái gì cản trở - và đột nhiên, hiểu biết nảy sinh. Hiểu biết đó nảy sinh từ trái tim, từ thông minh của bạn. Nó không là của cái đầu.

Và thế thì hiểu biết có hương vị khác toàn bộ, hương thơm khác toàn bộ cho nó. Thế thì nó có cái đẹp - bởi vì nó bắt nguồn từ vô nỗ lực, nó bắt nguồn từ yêu. Nếu bạn cố hiểu tôi, logic sẽ có đó, tâm trí sẽ có đó. Nếu bạn

không có hiểu tôi, nếu bạn chỉ lắng nghe với mục đích lắng nghe, thế thì dần dần, dần dần cái gì đó bắt đầu mở ra trong bạn, nảy sinh trong bạn, thức tỉnh trong bạn.

Đề tôi là lời khích lệ, không là thông điệp. Đề tôi là chuông báo thức đánh thức bạn dậy, không là thông điệp. Nếu bạn nghĩ dưới dạng thông điệp bạn sẽ tạo ra bức tường giữa tôi và bạn. Chỉ ở đây. Cứ như tôi ở cùng bạn, bạn ở cùng tôi: chẳng vì mục đích đặc biệt nào - chỉ vì niềm vui vô cùng của im lặng này, sự hiện diện này đang bao quanh tôi và bạn, cái tôi và bạn, tính thiên này, duyên dáng này, khoảnh khắc này của cái đẹp vô cùng và phúc lành.

Và trái tim bạn sẽ hiểu. Dù tâm trí bạn hiểu hay không thì cũng không có ý nghĩa gì.

Câu hỏi 4

Morarji Desai nói rằng sinh viên không nên tham gia vào chính trị. Thầy nói gì về điều đó?

Bao giờ cũng nhớ: bất kì cái gì các chính khách nói, nó bao giờ cũng là chính trị. Bất kì khi nào chính khách đạt tới quyền lực ông ta bao giờ cũng bắt đầu bảo sinh viên đừng tham gia vào chính trị - nhưng chỉ khi ông ấy nắm quyền thôi. Khi ông ấy không nắm quyền ông ấy ủng hộ tất cả - sinh viên nên tham gia vào chính trị.

Làm sao Morarji đã đạt tới quyền lực? Về căn bản, đó là phong trào sinh viên ở Gujarat và Bihar. Trên con

sóng triều đó của phong trào thanh niên ông ấy đã đạt tới quyền lực. Bây giờ ông ấy phải sợ rồi: bây giờ nếu sinh viên tiếp tục tham gia vào chính trị ông ấy có thể bị lật đổ.

Đây là cái gì đó hay cần được hiểu: bất kì khi nào các chính khách ở ngoài quyền lực họ đều khích lệ sinh viên; cùng chính khách đó, khi họ đạt tới quyền lực, họ bắt đầu nói với sinh viên, “Xin thôi đi, đây không phải là việc của bạn. Bạn nên vào cao đẳng, vào đại học. Chính trị nên được tránh ra. Đừng bị sao lãng bởi chính trị!” Bởi vì đó là chiếc cầu, chiếc cầu đó phải bị phá vỡ; bằng không những người khác sẽ tới. Và sinh viên không thể bị lừa dễ dàng thế như những người khác có thể bị lừa.

Thanh niên không thể bị lừa dễ dàng như những người khác có thể bị lừa vì thanh niên vẫn không được tham gia vào những quyền lợi được đầu tư của xã hội. Bạn càng lớn lên già hơn, đầu tư của bạn vào nguyên trạng càng nhiều hơn. Bạn không thể đi ngược lại nó được. Bạn có gia đình, bạn có con cái, bạn có việc làm, phải chăm sóc gia đình, và có cả nghìn lẻ một trách nhiệm dồn lên bạn. Bạn muốn mọi thứ vẫn còn như nó vậy. Bạn sẽ sợ bất kì thay đổi nào. Ai biết được? - việc làm của bạn bị mất, và cái gì sẽ xảy ra cho con bạn?

Sinh viên chứng tỏ là phần cách mạng nhất của xã hội - bởi lẽ đơn giản là họ không có đầu tư, bởi lẽ đơn giản là họ có thể đòi hỏi, yêu cầu thay đổi. Và tất nhiên họ còn trẻ; mất họ vẫn có thể thấy một chút ít, họ có thể vẫn cảm được, và tất nhiên họ sẽ sống trong tương lai. Quá khứ không phải là thế giới của họ, mà tương lai. Bạn càng trở nên già hơn bạn càng có ít tương lai hơn và có quá khứ rất dài. Và người chỉ mới hai mươi có rất ít quá khứ và có tương lai dài - xu hướng của người đó là tương lai. Và bất kì khi nào tương lai là xu hướng đều có nổi

dậy, cách mạng. Và những người đang trong quyền lực bao giờ cũng sợ bất kì loại nổi dậy nào, bất kì loại cách mạng nào.

Cho nên nhớ lấy, khi các chính khách nói, “Tham gia vào chính trị,” thế nữa nó là chính trị. Khi họ nói, “Không tham gia vào chính trị,” thế nữa nó cũng là chính trị. Họ bao giờ cũng nói chính trị, bất kì cái gì họ nói. Ngay cả trong giấc ngủ của họ, nếu họ bắt đầu nói cái gì đó, đó là chính trị - đừng tin vào họ! Ngay cả trong mơ họ cũng vẫn còn là chính khách.

Nhưng họ là những người tinh ranh, những người sắc sảo: bất kì khi nào có cách mạng, bất kì khi nào có thay đổi nào đó, chuyển động nào đó, và thanh niên được khuấy động, các chính khách sắc sảo này đơn giản cười lên con sóng.

Bây giờ cuộc cách mạng này mà đã xảy ra chỉ mới một năm rưỡi trước đây đã được tạo ra bởi thanh niên, và quyền lực đi vào trong tay của những kẻ già rất mục nát. Điều này là kì lạ rằng việc khuấy động là do thanh niên nhưng những người đi vào quyền lực toàn trên bảy mươi, và thậm chí số ít còn trên tám mươi. Thỉnh thoảng người ta tự hỏi tại sao những người chết không thể đi ra khỏi nắm mồ của họ và trở thành thủ tướng và tổng thống... họ sẽ chứng tỏ thậm chí còn tốt hơn!

Tôi đã đọc một câu chuyện:

Ba người bạn cũ một hôm gặp gỡ đi ăn trưa. Đã cao tuổi, họ đều kì gặp nhau để giữ hẹn hò với nhau. Người trẻ nhất trong ba người này kể tin tức của mình trước

nhất. Vợ ông ta vừa mới cho ông ta một bé gái - và ông ta gần bảy mươi chín tuổi!

Người thứ hai lên tiếng. Ông ấy tám mươi ba tuổi và vợ ông ấy vừa mới có con trai. Hai người bố tự hào như công đực.

Thế rồi người thứ ba cung cấp thêm vài điều đáng suy nghĩ. “Các bạn của tôi ơi,” ông ta nói, “để tôi kể cho các bạn một câu chuyện. Tôi tám mươi tám rồi. Thường đi săn nhiều, nhưng tôi quá già cho điều vô nghĩa đó bây giờ. Nhưng tuần trước tôi đi tản bộ trong công viên và một con thỏ đuôi bông ló ra nhảy vọt vào bụi cây. Đúng theo bản năng cũ, tôi giơ gậy chống lên lên vị trí bắn, mồm kêu lên, ‘Đoàng! Đoàng!’ và con thỏ lăn ra chết!

“Vài phút sau tôi chú ý tới một con thỏ đuôi bông khác. Lần nữa tôi lại lấy cái gậy giả vờ làm súng và kêu lên ‘Đoàng!’ Lần nữa con thỏ lăn ra chết!

“Đây là loại hiện hồn gì thế này, thần chú gì lạ thế này? Tôi tự hỏi to. Thế rồi, thừa các vị, tôi thoáng nhìn ra sau - mười bước đằng sau là một thanh niên đang bắn bằng súng thực!”

Morarji Desai nên suy tư về điều đó: cái ‘đoàng! đoàng!’ của ông chẳng làm được gì cả, chỉ thanh niên của đất nước đã bắn đằng sau ông. Nhưng bây giờ, một cách tự nhiên, một khi ông đã đạt tới quyền lực ông trở nên sợ.

Nhưng bạn hỏi tôi, “Thầy nói gì về điều đó?”

Tôi cũng nói với bạn tránh chính trị ra, đừng tham gia vào chính trị - không vì cùng lí do, tất nhiên. Thứ nhất, tôi không phải là chính khách. Thứ hai, tôi không đang nắm quyền. Tôi chẳng có gì để sợ trong việc bạn tham gia vào chính trị. Cho nên, lí do tại sao Morarji

Desai nói, “Đừng tham gia vào chính trị,” là cái gì đó khác. Lí do tại sao tôi nói với bạn, “Đừng tham gia vào chính trị,” là khác toàn bộ. Lí do là: để chính trị cho những người ngu, ngu hoàn toàn, người không thể làm được bất kì cái gì khác. Trước hết cố là nhà khoa học, nhà thơ, kiến trúc sư, nhạc sĩ, người viết tiểu thuyết, thợ gốm, thợ dệt, thợ mộc - cái gì đó thông minh, cái gì đó sáng tạo. Nếu bạn thấy rằng bạn không thể sáng tạo được ra cái gì, khi bạn đã nhìn quanh và cố gắng mọi nơi, và mọi nơi bạn đều được '1', thế thì đi vào chính trị - đó là nỗ lực cuối cùng của người ngu và kẻ vô lại - không bao giờ trước đó. Trước hết thử đã. Có những kinh nghiệm hay trong cuộc đời. Chính trị có tính phá huỷ, nó là hiện tượng xấu xa nhất. Bỏ nó cho người khác những người không thể làm được cái gì khác. Và nhớ lấy, nếu bạn không bỏ nó cho người khác những người không thể làm được cái gì khác, những người khác đó sẽ trở thành tội phạm.

Tội phạm và chính khách là cùng một kiểu người. Nếu tội phạm trở nên thành công về chính trị người đó là nhà lãnh đạo lớn. Nếu chính khách không thể thành công trong việc ở vào quyền lực người đó trở thành tội phạm. Họ là những người có tính phá huỷ: toàn thể nỗ lực của họ là để chi phối người khác.

Người sáng tạo thực không quan tâm tới chi phối bất kì ai. Người đó hân hoan hoàn toàn thế trong cuộc sống, người đó muốn sáng tạo, người đó muốn tham gia cùng Thượng đế. Tính sáng tạo là lời nguyện. Và bất kì khi nào bạn sáng tạo cái gì đó, trong những khoảnh khắc đó bạn là ở cùng Thượng đế - bạn bước cùng Thượng đế, bạn sống trong Thượng đế. Bạn càng sáng tạo bạn càng thiêng liêng. Với tôi, tính sáng tạo là tôn giáo. Nghệ thuật

chỉ mới là lối vào ngôi đền của tôn giáo. Sáng tạo cái gì đó đi!

Khi bạn thất bại ở mọi nơi, thế thì đến chính trị. Nó không dành cho người thông minh, nó dành cho người hoàn toàn không thông minh và ngu dốt. Và tất nhiên, họ cũng cần nơi nào đó, chỗ nào đó, để làm điều vô nghĩa của riêng họ. Họ cần nghị viện để cãi nhau và phát điên. Để điều đó cho họ đi!

Tôi cũng nói với sinh viên: Đừng tham gia vào chính trị chừng nào bạn còn chưa thất bại ở mọi nơi khác. Trước hết thử các chiều hướng khác của cuộc sống, giàu có hơn nhiều. Nhưng lí do của tôi là khác toàn bộ.

Và nếu bạn trở nên quan tâm tới chính trị quá sớm bạn sẽ vẫn còn chậm phát triển tinh thần trong cả đời bạn. Khi nào bạn sẽ đọc Kalidas và Shakespeare và Milton và Tennyson và Eliot và Pound? Khi nào bạn sẽ xem các họa sĩ lớn, học nghệ thuật của họ? Khi nào bạn sẽ thiền ở Khajuraho, Konarak? Khi nào bạn sẽ mơ những giấc mơ lớn về sáng tạo một Taj Mahal hay một bức tranh hay thơ ca? Khi nào? Có văn học lớn, hội họa lớn, thơ ca lớn. Theo dõi các bước của bạn đi.

Chính trị dường như hấp dẫn chỉ vì một lí do, và điều đó cần phải được hiểu.

Từ tiếng Anh ‘tự ý thức’ phải được hiểu. Điều đó sẽ giúp bạn. Nó có hai nghĩa. Một nghĩa là nghĩa mà Phật thuyết giảng và Gurdjieff thuyết giảng và tôi thuyết giảng: nó có nghĩa là trở nên có ý thức về bản thân bạn, trở nên tỉnh táo. Gurdjieff dùng từ ‘tự nhớ’, và Phật dùng từ sama smrati - lưu tâm, ý thức. Krishnamurti dùng từ ‘nhận biết’ - trở nên hoàn toàn tỉnh táo và nhận biết. Đây là một nghĩa của từ ‘tự ý thức’. Từ này rất mơ hồ.

Nghĩa khác là khi bạn đứng trên sân khấu và bạn trở nên tự ý thức, và bạn bắt đầu run rẩy. Nghĩa khác là bệnh hoạn. Nghĩa thứ nhất ngụ ý bạn có ý thức tới bản thân bạn - bạn không là robot, bạn vận hành từ nhận biết. Nghĩa thứ hai là bạn nhận biết rằng người khác đang ý thức tới bạn, rằng người khác đang quan sát bạn, rằng bạn là đối thể của ý thức của người khác - và bạn trở nên sợ. Nhiều người thể đang nhìn, nếu cái gì đó đi sai, và họ sẽ cười và họ sẽ nghĩ bạn là đồ ngu hay lỗ bịch - và bạn trở nên sợ. Người khác đang nhìn vào bạn - bạn là đối thể. Bạn trở nên ý thức về hiện tượng này: ý thức rằng người khác đang ý thức tới bạn - thể thì sợ nảy sinh. Nhưng vui nữa cũng nảy sinh: “Bao nhiêu người đang nhìn mình.” Cho nên bạn kìm nén sợ, bạn đứng đó trên sân khấu mà không run: “Bao nhiêu người đang nhìn mình....” Nỗi sợ là: nếu cái gì đó đi sai họ sẽ nghĩ mình là đồ ngu. Niềm vui là: “Nếu không cái gì đi sai, và mình có thể trình diễn tốt, thể thì nhiều người sẽ nghĩ, ‘Trông đấy! Người này vĩ đại làm sao! Một nghệ sĩ, diễn viên, diễn giả lớn làm sao!’ Nếu mình có thể thành công trong biểu diễn cái gì đó, nhiều người thể sẽ nhìn tới mình, ngược lên nhìn mình, và sẽ nâng cao bản ngã của mình.”

Chính khách sống trong điều này. Ông ta muốn nhiều người nhìn lên ông ta để cho bản ngã của ông ta được tôn cao. Ông ta sợ đi vào bên trong vì ông ta biết chẳng có gì, trống rỗng. Ông ta không biết mình là ai. Ông ta thu thập thông tin về bản thân mình từ con mắt của người khác, từ điều họ nói. Nếu họ nói “Ông là người vĩ đại” ông ta tin mình là người vĩ đại - ông ta cười lên gió. Nếu họ nói “Ông là một mahatma” ông ta cảm thấy hạnh phúc lớn lao, bản ngã của ông ta được đáp ứng. Ông ta đang đạt tới một loại đồng nhất - bây giờ ông ta biết mình là ai. Nhưng điều này không phải là tự biết đúng; người khác có thể rút điều đó lại bất kì khoảnh khắc nào.

Và họ bao giờ cũng rút lại, bởi vì sớm hay muộn họ có thể thấy rằng bạn đã không đáp ứng cho lời hứa của bạn, rằng thực hiện của bạn đã là hư huyền.

Bạn có thể thấy bản ngã lớn của Morarji Desai bị xói mòn dần. Bạn có thể thấy cùng điều đó với Jimmy Carter - nụ cười trở nên ngày càng nhỏ hơn, biến mất - bởi vì bạn không thể hoàn thành được lời hứa mà bạn đã hứa với mọi người. Và bạn bao giờ cũng đưa ra những lời hứa lớn lao: không đưa ra những lời hứa lớn lao bạn sẽ không đạt tới quyền lực được. Cho nên bạn cho những lời hứa hảo huyền mà bạn biết bạn không thể hoàn thành được - nhưng ai lo giữ lời! Một khi bạn nắm quyền rồi, thế thì chúng ta sẽ thấy: thế thì chúng ta sẽ thấy cách họ đưa bạn ra khỏi quyền lực. Bạn sẽ bám lấy, và bạn sẽ có mọi quyền lực để níu bám, và toàn thể hệ thống quan liêu và toàn thể bộ máy chính phủ sẽ đi cùng bạn. Một khi bạn nắm quyền ai lo giữ lời hứa? Người lãnh đạo quên hết về hứa hẹn của họ. Và đừng nhắc họ! Họ cảm thấy rất tổn thương và rất bực mình.

Nhưng mọi người bắt đầu thấy rằng những lời hứa không được hoàn thành: “Những người này đã lừa chúng ta!” Hình ảnh bắt đầu sụp đổ, người này trở thành nhỏ nhen hơn. Điều đó làm tổn thương.

Chính khách liên tục trong việc tìm cách nâng cao bản ngã của mình. Ông ta cần sự chú ý của người khác. Hàng triệu người phải đã nuôi dưỡng cho bản ngã của ông ta. Nghệ sĩ, nhà huyền môn, nhạc sĩ, vũ công - nếu họ cũng yêu cầu sự chú ý của người khác, thế thì họ là chính khách. Thế thì họ không là nghệ sĩ thực, không là nhà huyền môn thực.

Nhà huyền môn thực, nghệ sĩ thực, là người biết nghĩa kia của tự ý thức: người đó đơn giản ý thức tới bản

thân mình. Người đó không cần sự chú ý của bất kì ai khác. Người đó là đủ lên bản thân người đó. Người đó có thể im lặng ngồi và tận hưởng bản thân mình, người đó không cần bất kì ai. Cuộc sống của người đó là của nhận biết, người đó đi cùng nhận biết, từng bước đi của người đó đầy ánh sáng. Do đó người đó chưa bao giờ hối hận, người đó chưa bao giờ cảm thấy mặc cảm. Bất kì điều gì người đó làm, người đó làm với nhận biết đầy đủ. Mọi điều người đó có thể làm người đó đều làm, và bất kì cái gì xảy ra người đó đều chấp nhận - bởi vì đó là điều duy nhất mà có thể đã xảy ra. Người đó không bao giờ nhìn lại sau. Người đó đi lên trước và người đó sống trong hiện tại, nhưng người đó sống theo cách rất có ý thức.

Tự ý thức theo nghĩa Phật cho thế giới làm cho bạn thành người sáng tạo, còn tự ý thức theo cách chính khách cần nó làm cho bạn chỉ là kẻ bản ngã.

Tôi nói với bạn: Đừng tham gia vào chính trị vì đó là việc tìm bản ngã. Và tìm bản ngã là tìm cái gì đó độc mà sẽ phá huỷ toàn thể cuộc sống của bạn. Chính khách là người nghèo nhất trên thế giới, người trống rỗng nhất, lỗ hổng nhất - được chất đầy bởi rom và không gì khác.

Câu hỏi 5, câu hỏi cuối cùng

Khi nào một liệu pháp có thể được gọi là 'kết thúc'?

Liệu pháp là nhu cầu của người bị phân chia. Liệu pháp là nhu cầu của người đã rơi vào các mảnh mẩu. Liệu

pháp là đầy đủ khi bạn đã trở thành một toàn thể, khi bạn là một mảnh.

Nhưng không liệu pháp nào, như nó được biết tới trong thế giới hiện đại, đem bạn tới tính toàn thể. Liệu pháp nhiều nhất, không là gì ngoài việc thu xếp lại - có thể tốt hơn chút ít so với trước, nhưng bạn vẫn còn phân mảnh. Nó là cùng đồ đạc được thu xếp lại trong cùng một căn phòng - có thể chút ít thuận tiện hơn - nhưng nó không làm cho bạn thành toàn thể, bởi vì khi một người trở thành toàn thể cuộc sống của người đó trở thành lời nguyện. Lời nguyện là sản phẩm phụ của tính toàn thể. Tính toàn thể làm cho bạn thành linh thiêng. Chừng nào liệu pháp của bạn chưa đem lời nguyện tới trái tim bạn, nó còn chưa đầy đủ. Nhu cầu cơ sở là nhu cầu về lời nguyện.

Jung được đồn là đã nói - và quan sát của ông ấy là tuyệt đối đúng - rằng một nửa bệnh nhân của ông ấy không cần liệu pháp mà cần tôn giáo. Ông ấy cũng được đồn là đã nói - và lần nữa ông ấy lại đúng - rằng mọi bệnh nhân đi tới ông ấy mà trên bốn hai tuổi đều không cần liệu pháp, nhưng cần lời nguyện. Nhu cầu thực là có một hoàn cảnh trong sự tồn tại vô hạn này.

Bản ngã làm cho bạn tách rời, lời nguyện làm tan biến bản ngã và bạn trở thành một với sự tồn tại lần nữa. Trở thành một với sự tồn tại là đạt tới phúc lạc. Vẫn còn tách rời, có xung đột. Vẫn còn tách rời nghĩa là bạn đang tranh đấu với sự tồn tại, bạn không tuôn chảy cùng dòng sông. Bạn thậm chí có thể cố đi ngược dòng - và đi ngược dòng bạn sẽ bị thất vọng, bạn sẽ thất bại. Tuôn chảy cùng dòng sông - nhiều tới mức bạn trở thành một với dòng sông, chỉ là một phần của dòng sông, bạn không có ý chí nào của riêng bạn, bạn buông xuôi theo ý chí của cái toàn

bộ - đây là lời nguyện. Và liệu pháp là đầy đủ, được kết thúc, khi lời nguyện được sinh ra trong tim bạn.

Nhưng lời nguyện phải là thực. Nó phải không là hình thức, nó phải không là lặp lại, như vẹt. Nó phải nảy sinh, nó phải có gốc rễ trong bản thể bạn.

Anutosh đã gửi cho tôi một chuyện cười hay. Suy ngẫm về nó đi.

Mọi ngày trong sáu tháng một nhân vật quì xuống, hai tay chắp lại trong lời cầu nguyện, ngân nga cùng một câu chuyện thương tâm trong bóng tối của ghế ngồi đằng sau trong nhà thờ Cơ đốc giáo địa phương.

“Cầu Chúa, chắc chắn con chỉ là một người đơn giản nghèo nàn. Thậm chí không đáng giá một cốc rượu con uống sau buổi tập trung ngày chủ nhật, và con biết con là một kẻ ác khủng khiếp. Thỉnh thoảng con cho bà xã một cái tát, và khi lũ trẻ quấy quá nhiều con phải khiển trách chúng bằng lưng bàn tay.

“Nhưng con không hỏi xin nhiều, chỉ đôi đồng bàng trong túi lương cũ - mà không phải cho bản thân con đâu, xin ngài nhớ cho, chỉ để cho công việc quản gia để giữ bà già ở sau lưng con và vài cái kẹo cho lũ trẻ con. Có thể cho đồ uống lẻ cho con. Con sẽ không lạm dụng nó đâu thưa Chúa. Ngài có thể giúp con được không? Điều đó chắc là khác biệt kinh khủng, và con sẽ không hỏi xin cái gì thêm nữa đâu, chắc chắn đây. Xin Thượng đế ban ân huệ, Hail Mary, Amen!”

Đột nhiên cửa nhà thờ bật mở và một người Ấn Độ ăn mặc bảnh bao nghênh ngang đi xuống từ gian bên và với một tư thế ngang ngạnh đứng trước bàn thờ, gờ nắm đầm lên hô to, “Này, Chúa. Bây giờ ngài nghe đây! Tôi

hồng lấy đất lược lày. Tôi hồng lấy cái rì, và họ hồng có rì để cho tôi công tạn, cho nên tôi hồng tới ngài. Tôi cần một chút ít đường trước nhất. Tôi hồng cần đồ da và châu báu để diện cho cô ấy, tôi cần xe to để chở cô ấy, và tôi cần tiền để tiêu. Cho nên tôi muốn thắng nón về đua ngựa và dôi có đầu tư tốt, và tôi cần ló tăng gấp đôi nhanh chóng. Cho nên chuyển nhanh thông điệp và làm ló đi. Tôi biết ngài có thể làm ló Chúa ơi, tôi biết....”

Quay người và sải bước ra, ông ta nói thêm, “Tôi chắc hiểu rõ ông đấy, con người, tôi chắc hiểu rõ ông.”

Vài tuần sau người Cơ đốc giáo qui đang vẫn ở đó, lâm bầm trong hai bàn tay, thì đột nhiên cánh cửa bật tung ra và cùng người Tây Ấn Độ đó, khoác tay một cô gái tuyệt đẹp, nhảy điệu pop đi thẳng xuống bàn thờ và nhếch mép cười toe toét đến tận mang tai, cười rõ to, “Tôi biết ngài có thể làm điều đó, Chúa ơi! Tôi có được xe Rolls Royce. Tôi sở hữu trường đua bây giờ. Nói về thắng thì khó, tôi có quần đầy tiền ở đây. Nói ‘cám ơn’ với Chúa nhé, em yêu.”

“Cám ơn Chúa,” cô bé nói.

Khi họ bước ra anh ta nói, “Và Chúa này, bất kì lúc nào ông muốn một đặc ân, ông cứ tới tôi nhé, ‘vì tôi hiểu rõ ông, con người!’”

Bị choáng và giận dữ, người Ai len nhìn họ đi, thế rồi chạy xô tới bàn thờ và phủ phục bản thân mình trên đất, nức nở. “Con đã làm gì mà ngài không nghe đau khổ và phiền não của con? Làm sao ngài không trả lời lời cầu nguyện của con? Con đã từng hỏi xin nhiều tháng rồi. Con đâu có xin gì nhiều - nó là người ngoại quốc nữa, và bản thân nó còn mang máu của qui! Làm sao mà ngài cho nó mà chẳng trả lời gì mấy cho con? À, Mary linh thiêng,

xin hãy thương hại và nói cho con về con đang làm gì sai vậy!”

Đột nhiên nhà thờ tối sầm, một im lặng chết người giáng xuống khắp xung quanh, một ánh sáng xanh màu thép xuất hiện phía trên bàn thờ và một giọng trầm âm vang vọng ra: (ba cái bật ngón tay) “Ta đoán ta chỉ không hiểu rõ ông, con người!!”

Lời cầu nguyện phải là của trái tim. Nó phải nảy sinh từ toàn thể bản thể của bạn. Nó phải thực. Chỉ thế thì, và chỉ thế thôi, cái gì đó mới xảy ra. Thượng đế và bạn phải không là các từ hình thức. Bạn phải hiểu rõ Ngài - chỉ thế thì Ngài mới hiểu rõ bạn.

Nghi lễ đã giết chết mọi tôn giáo. Không nghi thức, thân mật, thanh thoi với Thượng đế đi. Và khoảnh khắc bạn thanh thoi với Thượng đế, liệu pháp được kết thúc: bạn đã đi vào trong thế giới của tôn giáo. Liệu pháp được cần chỉ bởi vì mọi người đã quên mất cách có tính tôn giáo. Liệu pháp không được cần trong thời của Phật. Mọi người tự nhiên biết cách có tính tôn giáo. Liệu pháp là nhu cầu hiện đại - mọi người đã hoàn toàn quên mất cách thức của việc mang tính tôn giáo. Họ là người Ki tô giáo, họ là người Hindu, họ là người Mô ha mét giáo, nhưng không là người tôn giáo.

Trong công xã của tôi, tôi đã làm cho một điều phải được thực hiện là mọi người đều phải trải qua liệu pháp, bởi vì chừng nào bạn chưa qua các liệu pháp bạn sẽ không thể nào kết nối bản thân bạn với lời nguyện được. Liệu pháp sẽ giúp bạn làm nhẹ gánh rác rưởi đã từng bị xã hội áp đặt lên bạn, liệu pháp sẽ giúp bạn thanh tẩy mọi rác rưởi mà bạn đã kìm nén bên trong bản thân bạn. Liệu pháp sẽ lau sạch bạn. Và chỉ trong trái tim sạch sẽ, rõ

ràng lời nguyện mới là có thể. Và khi lời nguyện này sinh, phép màu đã xảy ra. Lời nguyện là phép màu lớn nhất có đó.

Đủ cho hôm nay.

Chương 25

Với trống rỗng, vấn đề được giải quyết

Osho ơi,

Thầy Lữ Tử nói:

Khi im lặng tới, không một ý nghĩ nảy sinh; người đang nhìn vào bên trong đột nhiên quên mất rằng mình đang nhìn. Vào lúc này, thân thể và trái tim phải được để hoàn toàn xả ra. Mọi dính líu đã biến mất không còn dấu vết. Thế thì tôi không còn biết ngôi nhà tâm linh của tôi và cuộc thử thách của tôi ở chỗ nào. Nếu một người muốn chắc chắn về thân thể mình, người đó không thể có được điều đó. Điều kiện này là việc xuyên thấu của thiên vào trong địa, lúc mà mọi ngạc nhiên trở về gốc rễ của chúng.

Khi người ta tiến xa tới mức mọi cái bóng và mọi tiếng vọng đã biến mất, vậy thì người ta là hoàn toàn tĩnh lặng và vững chãi, đây là chỗ nương náu bên trong dạng của năng lượng, nơi mọi điều huyền bí trở về gốc rễ của nó. Người ta không thay đổi chỗ

này, nhưng chỗ này tự nó thay đổi: Đây là không gian vô hình nơi hàng nghìn và hàng chục nghìn chỗ là một chỗ. Người ta không thay đổi thời gian, nhưng thời gian tự nó thay đổi. Đây là thời gian không đo được nơi tất cả các thời gian vô tận là giống như một khoảnh khắc.

Chừng nào mà trái tim còn chưa đạt tới tĩnh lặng tuyệt đối, nó không thể tự chuyển được. Người ta gây ra chuyển động và quên chuyển động đó; đây không phải là chuyển động trong bản thân nó. Do đó nó được nói: Nếu, khi bị kích thích bởi ngoại vật, người ta chuyển, đó là thôi thúc của hiện hữu. Nếu khi không bị kích thích bởi ngoại vật, người ta chuyển, đó là việc chuyển của trời. Nhưng khi không ý tưởng nào nảy sinh, ý tưởng đứng tới. Đó là ý tưởng đúng. Khi mọi sự yên tĩnh và người ta hoàn toàn vững chãi, và việc xả ra của trời đột nhiên chuyển, đây chẳng phải là chuyển động mà không chủ định sao? Hành động qua vô hành động chính là nghĩa này.

Bí mật sâu sắc nhất không thể bị miễn trừ khỏi bắt đầu cho tới cuối cùng. Đây là việc tẩy rửa trái tim và làm thuần khiết ý nghĩ; đây là việc tắm. Bắt đầu của nó ở bên ngoài các cực và nó lại làm trống rỗng bên ngoài tính cực.

Phật nói về vô thường, người tạo ra ý thức, là chân lý nền tảng của tôn giáo. Và toàn thể công việc hoàn thành cuộc sống và bản tính con người nằm trong cách diễn đạt 'đem về trống rỗng'. Mọi tôn giáo đều đồng ý trong một lời xác nhận, việc phát hiện ra Kim đan tâm linh để đi từ chết tới sống. Kim đan

tâm linh này bao gồm cái gì? Nó nghĩa là cư ngụ mãi mãi trong vô chủ định. Bí mật sâu sắc nhất của việc tắm được thấy trong giáo huấn của chúng ta vậy được giới hạn trong công việc làm cho tâm thành trống rỗng. Với điều đó vấn đề được giải quyết.

Hôm đó là đêm trăng tròn. Đất trông như cô dâu. Tia sáng chiếu như mưa, và có ánh sáng lớn trên trời, và có vui mừng lớn trên trời, trong đại dương, trong gió. Cây lay động theo gió dường như say sưa, ngất ngây, mất hút, và những ngọn núi xa xa với đỉnh phủ tuyết trông như chư phật đang trong thiền sâu. Gió luôn qua rặng thông cô mang nhạc thuần khiết, và đặc trưng của vũ trụ nhảy múa thành rắn chắc và sờ thấy được tới mức người ta gần như có thể chạm vào nó. Và trong đêm của niềm vui và phúc lành vô cùng như thế, cái gì đó của cõi bên kia giáng xuống đất: một người đàn bà hiếm hoi, Chiyono, đã trở nên chứng ngộ - cô ấy đã lấy lại thiên đường, cô ấy đã về nhà. Một khoảnh khắc làm sao để chết đi trong thời gian, và của thời gian, và được sinh ra trong vĩnh hằng, như vĩnh hằng! Một khoảnh khắc làm sao để biến mất hoàn toàn, và hiện hữu lần đầu tiên.

Ni cô Chiyono đã học hành trong nhiều năm, nhưng vẫn không thể nào tìm ra chứng ngộ. Một đêm cô ấy mang một thùng đầy nước. Khi cô ấy đang bước đi, cô ấy quan sát trăng tròn được phản xạ trong thùng nước. Đột nhiên, quai tre đỡ thùng gãy ra và thùng rơi xuống vỡ tan. Nước chảy đi hết, phản xạ của trăng biến mất, và Chiyono trở nên chứng ngộ.

Cô ấy viết vãn thơ này:

*Theo cách này cách nọ
Tôi đã cố giữ thùng,
Mong tre yếu không gãy.
Đột nhiên đáy thùng rơi....
Nước không còn đó nữa,
Trăng không còn trong nước,
Trống rỗng trong tay tôi.*

Chúng ngộ xảy ra khi nó nó xảy ra: bạn không thể ra lệnh cho nó, bạn không thể tạo nguyên nhân cho nó xảy ra. Tuy nhiên, bạn có thể làm nhiều điều để cho nó xảy ra, nhưng bất kì cái gì bạn làm cũng sẽ không vận hành như một nguyên nhân. Bất kì cái gì bạn làm cũng sẽ không đem chúng ngộ cho bạn, nhưng nó chuẩn bị cho bạn đón nhận nó. Nó tới khi nó tới. Bất kì cái gì bạn làm đơn giản chuẩn cho bạn để nhận nó - để xem nó khi nào tới, để nhận ra nó khi nó tới.

Nó xảy ra... nhưng nếu bạn không sẵn sàng bạn cứ bỏ lỡ nó. Nó đang xảy ra mọi khoảnh khắc. Mọi hơi thở vẫn đi vào và đi ra đem chúng ngộ tới bạn, bởi vì chúng ngộ là chính chất liệu mà sự tồn tại được làm ra. Nhưng để nhận ra nó là vấn đề, để thấy rằng nó có đó là vấn đề.

Thượng đế hiện hữu. Không có vấn đề về hiện hữu của Thượng đế. Vấn đề là: chúng ta không thể nhìn thấy Ngài được, chúng ta không có mắt. Mọi thiện và lời nguyện và việc làm thuần khiết chỉ giúp bạn, làm cho bạn có khả năng thấy. Một khi bạn có thể thấy, bạn sẽ ngạc nhiên - nó bao giờ cũng có đó rồi. Hết ngày nọ tới ngày kia, hết năm nọ tới năm kia, nó đang trút lên bạn, nhưng bạn đã không đủ nhạy cảm để bắt giữ nó, bạn đã không

đủ trống rỗng để được nó rót đầy. Bạn quá đầy bản ngã riêng của bạn.

Nếu người ta đi tới những điều nền tảng thế thì đây là điều nền tảng nhất: khoảnh khắc bạn không có, chúng ngộ có. Với trống rỗng, vấn đề được giải quyết.

Nếu bạn tiếp tục bạn sẽ vẫn còn dốt nát và đầy bóng tối. Bạn là tối, sự hiện diện của bạn là 'đêm tối của linh hồn'. Khi bạn có, bạn là tách rời khỏi sự tồn tại. Đó là điều tối bao gồm cái gì - ý tưởng về tách rời - rằng "Có khe hở giữa tôi và cái toàn thể. Thế thì tôi bị bỏ lại một mình, thế thì có khổ bởi vì sợ bao quanh tôi: tôi một mình thế, và tôi tí hơn thế, và sớm hay muộn cái chết sẽ tới và phá hủy tôi, và tôi không có cách nào để bảo vệ bản thân tôi chống lại cái chết." Do đó người ta sống trong run rẩy và sợ hãi. Nhưng chúng ta tạo ra run rẩy và sợ hãi, chúng ta gây ra nó - bởi chính ý tưởng về việc tách rời khỏi sự tồn tại.

Khoảnh khắc bạn bỏ sự phân tách này, khoảnh khắc bạn thấy rằng bạn không tách rời, rằng bạn không thể tách rời được, rằng không có cách nào để tách rời, rằng bạn là một phần của cái toàn thể, cố hữu của cái toàn thể, rằng bạn ở trong cái toàn thể và cái toàn thể ở trong bạn, vấn đề được giải quyết, và được giải quyết vĩnh viễn. Chết biến mất, sợ biến mất, phiền não biến mất, và toàn thể năng lượng tham gia vào sợ, vào lo âu, vào phiền não, đều được xả ra. Cùng năng lượng đó trở thành việc mở hội của linh hồn.

Chúng ngộ là gì? - năng lực để thấy bản thân người ta như cái một thực sự hiện hữu. Chúng ta hoàn toàn trống rỗng bản ngã. Bản ngã chỉ là sự giả vờ. Chúng ta đã tạo ra nó, chúng ta đã phóng chiếu nó, nó là ảo tưởng của

chúng ta, giấc mơ của chúng ta - nó không tồn tại, trong bản thân nó, nó không có đó. Cho nên người ta càng trở nên nhận biết và nhìn vào bên trong, người ta càng thấy bản thân mình không có. Bạn càng trở nên nhận biết, bạn càng ít có. Và một khoảnh khắc nhận biết là đầy đủ, bạn đã biến mất - không còn nước, không còn phản xạ của trắng trong nước, trống rỗng ở trong tay bạn. Và chính cái trống rỗng... “với cái đó vấn đề được giải quyết.”

Điều này đã xảy ra cho Chiyono: cô ấy đã học hành nhiều năm, cô ấy đã thực hành đủ mọi loại thiền, cô ấy đã trau dồi đủ mọi loại kỹ thuật nhưng không thể nào tìm ra chứng ngộ.

Bạn không thể gây ra nó được. Nó ở bên ngoài bạn. Nếu bạn có thể gây ra nó, nó sẽ thấp hơn bạn. Nếu bạn có thể gây ra nó, thế thì nó sẽ lại không là gì ngoài trang điểm mới cho bản ngã bạn. Bạn không thể dùng được nó. Bạn không thể làm cho nó xảy ra được. Bạn phải biến mất để nó hiện hữu.

Cho nên bạn có thể học đủ mọi kinh sách của thế giới: bạn sẽ trở thành rất có học, thông thái, nhưng bạn sẽ vẫn còn không chứng ngộ. Thực ra, bạn sẽ trở nên không chứng ngộ nhiều hơn bạn đã vậy trước đây vì bạn càng có nhiều tri thức bạn càng có nhiều bản ngã hơn, bạn càng thực hành nhiều kỹ thuật khổ hạnh, bản ngã của bạn càng được làm mạnh thêm: “Tôi đang làm cái này và tôi đang làm cái kia, và tôi đã làm nhiều thế - nhiều việc nhịn ăn thế, nhiều cúi lạy thế.” Bạn càng làm nhiều, bạn càng cảm thấy rằng bây giờ bạn xứng đáng và bạn có thể tuyên bố chứng ngộ.

Chứng ngộ không thể được tuyên bố ra. Người ta phải hoàn toàn biến mất để cho nó hiện hữu. Tâm trí phải

dừng lại để cho Thượng đế hiện hữu. Gọi nó là Thượng đế hay chứng ngộ - đó là cùng một điều.

“Chiyono đã học hành trong nhiều năm nhưng đã không thể nào tìm ra chứng ngộ.”

Chứng ngộ không phải là cái gì đó bạn có thể tìm được bằng tìm kiếm; nó tới với bạn khi mọi việc tìm đã chứng tỏ vô tích sự. Và nhớ lấy, tôi không nói đừng tìm, bởi vì chừng nào bạn chưa tìm bạn sẽ không bao giờ đi tới biết việc tìm đó là vô tích sự. Và tôi không nói đừng thiền; nếu bạn không thiền bạn sẽ không bao giờ đi tới hiểu rằng có thiền mà bạn không thể làm được mà nó tới với bạn.

Thiền của bạn sẽ đơn giản lau sạch mắt bạn, sẽ làm cho bạn cảm nhận nhiều hơn. Trái tim bạn sẽ trở nên tinh táo, nhận biết, đáng yêu, nhạy cảm hơn. Bản thể bạn sẽ bắt đầu thấy mọi thứ mà bạn chưa từng thấy trước đây. Bạn sẽ bắt đầu thám hiểm những không gian mới bên trong bản thể bạn. Cái gì đó mới sẽ xảy ra mọi ngày, mọi khoảnh khắc. Thiền của bạn giống như việc tắm: chúng sẽ cho bạn sự tươi tắn - nhưng tươi tắn đó không phải là chứng ngộ. Điều đó chỉ chuẩn bị con đường. Bạn chưa bao giờ đạt tới chứng ngộ. Nó bao giờ cũng là đường vòng khác: chứng ngộ đạt tới bạn.

Chuẩn bị con đường cho Thượng đế để cho Ngài có thể đạt tới bạn đi. Bạn không thể tìm thấy Ngài đâu. Bạn chỉ có thể chờ đợi, trong tin cậy sâu sắc, để cho Ngài có thể tìm thấy bạn.

Đó là cách mà Chiyono đã bỏ lỡ: cô ấy đi tìm, kiếm, cô ấy quá tham gia vào trong việc truy hỏi này. Nhưng truy hỏi này cũng sẽ nuôi dưỡng bản ngã của bạn, rằng “Minh là người tìm kiếm,” rằng “Minh không phải là người thường,” rằng “Minh là tâm linh,” rằng “Minh là

tôn giáo,” rằng “Minh là linh thiêng.” Và nếu thái độ đó về 'linh thiêng hơn người' nảy sinh, bạn bị lạc vĩnh viễn. Đó là tội lỗi lớn nhất mà bạn có thể phạm phải trong đời bạn, sa ngã lớn nhất. Nếu ý tưởng này nảy sinh trong bạn rằng, “Minh linh thiêng hơn người khác” rằng “Minh là thánh nhân và những người khác là tội nhân,” rằng “Nhìn cuộc sống đức hạnh của tôi đây này,” nếu bạn trở thành người thiện, bạn bị lạc, bởi vì bản ngã thiện này sẽ là bản ngã tinh vi nhất và sẽ rất khó cho bạn bỏ nó. Để bỏ xiềng xích sắt hơn. Nhưng nếu bạn có thể có xiềng xích bằng vàng nạm kim cương, sẽ ngày càng khó bỏ chúng hơn bởi vì chúng sẽ không có vẻ giống xiềng xích, chúng sẽ có vẻ như đồ trang sức có giá trị.

Để thoát ra khỏi xà lim nhà tù bản thủ, nhưng nếu đó là lâu đài, ai muốn thoát ra khỏi nó? Thực sự người ta muốn chui vào nó, không muốn thoát ra khỏi nó. Tội nhân ở gần Thượng đế hơn là thánh nhân, bởi vì tội nhân muốn thoát ra khỏi tù túng của anh ta và thánh nhân đang tận hưởng trò bản ngã.

Chiyono là một ni cô. Cô ấy phải đã từng tận hưởng thái độ thánh thiện, tinh tế - thông thái, đức hạnh - việc từ bỏ của cô ấy là lớn lao. Người ta nói rằng cô ấy là một trong những đàn bà đẹp nhất, đẹp tới mức khi cô ấy đi tới một tu viện họ đã từ chối nhận cô ấy, vì có người đàn bà đẹp thế trong tu viện sẽ tạo ra rắc rối cho các sư. Thế rồi cô ấy phải làm xấu xí khuôn mặt của mình để vào tu viện khác. Cô ấy phải đã là một người đàn bà rất đẹp, nhưng cứ nghĩ mà xem... cô ấy đã phải làm xấu khuôn mặt mình, làm cho nó xấu đi, nhưng sâu bên dưới cô ấy phải đã từng nghĩ, “Nhìn vào từ bỏ của tôi đi. Tôi là một trong những người đàn bà đẹp nhất, tôi đã làm xấu mặt tôi - không ai đã từng làm điều này trước đây, hay kể từ nay. Nhìn vào từ bỏ của tôi đi, nhìn vào việc tách rời của tôi với thân

thể: tôi không chăm nom chút xíu gì về sắc đẹp, tôi dồn vào tìm chứng ngộ, bằng bất kì giá nào.” Và cô ấy liên tục bỏ lỡ.

Nhưng một đêm đầy trăng điều đó đã xảy ra. Nó đã xảy ra từ trời xanh, bất thần. Nó bao giờ cũng xảy ra từ trời xanh, nó bao giờ cũng xảy ra bất thần. Nhưng tôi không nói rằng nó có thể đã xảy ra cho bất kì ai khác - nó đã xảy ra cho Chiyono. Mọi điều cô ấy đã làm đã không gây ra nó, nhưng mọi điều cô ấy đã làm đã gây ra một điều trong cô ấy: hiểu biết rằng bất kì cái gì bạn làm bạn đều thất bại, rằng con người không thể thành công được.

Cô ấy phải đã đi tới trạng thái của vô vọng hoàn toàn. Vô vọng đó có thể được cảm thấy chỉ khi bạn đã làm mọi điều bạn có thể làm. Và khi vô vọng đó đến, hi vọng đã tới - bởi vì trong vô vọng đó bản ngã bị tan tành tới đất. Người ta không còn tuyên bố nữa.

Bản ngã biến mất chỉ từ trên đỉnh, khi nó đã đi tới cao trào của nó. Bạn không thể bỏ một bản ngã hờ hững. Không, điều đó là không thể được, bởi vì nó vẫn còn hi vọng. Nó nói, “Ai biết được? - vài nỗ lực nữa, vài thực hành nữa, chút ít từ bỏ nữa.... Ai biết được? Chúng ta đã chưa nhìn vào mọi chiều, vẫn còn một khả năng” - và bản ngã nấn ná. Nhưng khi bạn đã thăm dò, đã tìm kiếm - trong mọi chiều hướng có thể - và bạn bao giờ cũng thất bại, không cái gì ngoài thất bại đã từng là kinh nghiệm của bạn, bạn có thể liên tục tìm, kiếm bao lâu? Một ngày nào đó, việc tìm và kiếm bị bỏ.

Cho nên nhớ điều ngược đời này: chứng ngộ là có thể chỉ cho những người dừng tìm kiếm. Nhưng ai có thể dừng tìm kiếm? - chỉ người đã tìm đủ sâu. Đây là điều ngược đời. Đây là một trong những bí mật lớn cần được hiểu. Để điều đó chìm vào trong tim bạn.

Có mọi khả năng của việc chọn một. Có những người nói, “Tìm, và ông sẽ thấy” - điều đó chỉ là một nửa chân lí. Chỉ bằng tìm không ai đã bao giờ thấy. Thế rồi có những người nói, “Nếu bằng tìm, Thượng đế không thể được tìm thấy, thế thì sao tìm làm chi? Đợi đi. Nó sẽ xảy ra qua ân huệ của Ngài.” Nó không bao giờ xảy ra theo cách đó nữa. Bạn đã từng chờ đợi nhiều thế kỉ, nhiều kiếp rồi, và nó đã không xảy ra: điều đó là đủ để chứng minh rằng nó không xảy ra theo cách đó. Thế thì làm sao nó xảy ra được? Nó xảy ra cho người tìm kiếm khi người đó bỏ việc tìm kiếm của mình.

Nó xảy ra cho người đã tìm với toàn bộ tiềm năng của mình và đã thất bại, hoàn toàn thất bại. Trong thất bại đó, tia sáng đầu tiên, và thế rồi nó đem bạn đi bằng ngạc nhiên! Khi bạn hoàn toàn tuyệt vọng, khi bạn đang nghĩ để quên tất cả về chứng ngộ, khi việc tìm đã dừng lại, khi ngay cả ham muốn được chứng ngộ đã rời bỏ bạn, đột nhiên nó có đó... và “với cái đó vấn đề được giải quyết.”

Đó là cách nó xảy ra cho Chiyono, đó là cách nó đã xảy ra cho Phật, đó là cách nó bao giờ cũng xảy ra.

Phật đã làm việc trong sáu năm - làm việc vất vả. Tôi nghĩ không ai khác đã làm công việc vất vả thế. Ông ấy đã làm bất kì cái gì ông ấy được bảo làm, bất kì cái gì ông ấy đã nghe mà có thể được làm, bất kì cái gì ông ấy có thể thu thập được từ bất kì đâu. Ông ấy đi tới mọi loại Thầy và ông ấy đã làm công việc thực, gian nan - chân thành, nghiêm chỉnh. Nhưng thế rồi một hôm, sau sáu năm phí hoài, ông ấy nhận ra sự kiện là điều đó sẽ không xảy ra theo cách đó, rằng “Minh càng làm việc nhiều cho nó, mình càng có nhiều hơn.”

Ngày hôm đó ông ấy thành thoi. Ông ấy bỏ toàn thể việc tìm kiếm. Và chính đêm hôm đó... và lần nữa đó lại là đêm trăng tròn. Trăng tròn có cái gì đó liên quan tới nó: trăng tròn ảnh hưởng tới trái tim bạn sâu như nó ảnh hưởng tới đại dương. Trăng tròn khuấy động bạn hướng tới cái đẹp và phúc lành. Nó tạo ra cái gì đó trong bạn... tiên đan. Nó làm cho bạn nhạy cảm tới mức bạn có thể thấy mọi sự mà bạn chưa bao giờ thấy trước đây.

Đó đã là đêm trăng tròn. Phật đã thành thoi, hoàn toàn thành thoi, ngủ lần đầu tiên - bởi vì khi bạn tìm cái gì đó làm sao bạn có thể ngủ được? Ngay cả trong ngủ việc tìm vẫn tiếp tục, ham muốn vẫn liên tục tạo ra mơ. Bây giờ tất cả đã thất bại. Ông ấy đã thấy thế giới này, vương quốc này, vui và khổ của yêu và mối quan hệ, đau đớn và cực lạc của thân thể, của tâm trí; và thế rồi ông ấy đã từng là một người khổ hạnh, một sư, đi theo nhiều con đường - điều đó nữa ông ấy đã thấy. Ông ấy đã thấy cái gọi là thế giới và ông ấy đã thấy cái gọi là thế giới trần tục khác, và cả hai đã thất bại. Bây giờ không có đâu mà đi, thậm chí không có một li mà di chuyển. Mọi ham muốn đã biến mất. Khi người ta tuyệt vọng thế, làm sao người ta có thể ham muốn được? Ham muốn nghĩa là hi vọng. Ham muốn nghĩa là cái gì đó vẫn có thể được làm.

Đêm đó Phật đã đi tới biết rằng chẳng cái gì có thể được làm, chẳng cái gì hết cả. Chỉ thấy ra vấn đề này, nó là cực kì hay: không cái gì có thể được làm, không cái gì chút nào. Ông ấy thành thoi. Thân thể ông ấy phải đã trong buông bỏ, trái tim ông ấy trong buông bỏ. Không ham muốn, không tương lai - khoảnh khắc này là tất cả.

Và đó đã là đêm trăng tròn, và ông ấy đã ngủ say, và đến sáng khi ông ấy thức dậy ông ấy không chỉ thức dậy

từ giấc ngủ bình thường của mình, ông ấy đã thức dậy từ giấc ngủ siêu hình mà tất cả chúng ta đang sống trong. Ông ấy trở nên thức tỉnh.

Ông ấy thường nói với các đệ tử của mình, “Ta làm việc vất vả và đã không thể đạt tới được, và khi ta đã bỏ chính ý tưởng làm việc, thế thì ta đạt tới.”

Đó là lí do tại sao tôi gọi công việc của tôi là 'trò chơi'. Bạn phải ở trong trạng thái ngược đời. Đó là nghĩa của từ 'chơi'. Bạn đã rất nghiêm chỉnh, dường như qua làm việc cái gì đó sẽ xảy ra, nhưng nó không bao giờ xảy ra qua công việc. Nó xảy ra chỉ khi công việc biến mất và chơi đùa nảy sinh, thành thoi nảy sinh; và không phải là thành thoi được trau dồi, mà là thành thoi tới từ hiểu biết rằng: “Trong mọi điều mình có thể làm, cái 'tôi' của mình sẽ cứ còn dai dẳng; mọi điều mình có thể làm sẽ tiếp tục nuôi dưỡng bản ngã mình, và bản ngã là rào chắn. Cho nên việc làm của mình thực sự là việc không làm của mình.” Thấy điều này, việc làm bay hơi. Và khi không có việc làm, làm sao người làm có thể tồn tại được? Việc làm mất đi, người làm đi theo nó hết như cái bóng. Và thế thì bạn được bỏ lại - toàn bộ, toàn thể, trong cái toàn thể, một phần của trò chơi vũ trụ này. Đó là chúng ngộ.

Những lời kinh này là có giá trị vô cùng. Suy ngẫm về chúng đi.

Thầy Lữ Tử nói:

Khi im lặng tới, không một ý nghĩ nảy sinh; người đang nhìn vào bên trong đột nhiên quên mất rằng mình đang nhìn.

Có hai loại im lặng: một là loại mà bạn trau dồi, loại kia là loại tự nó tới. Im lặng được trau dồi của bạn không là gì ngoài tiếng ồn bị kìm nén. Bạn có thể ngồi im lặng, và nếu bạn ngồi lâu và bạn tiếp tục thực hành trong nhiều tháng và nhiều năm cùng nhau, dần dần, dần dần bạn sẽ trở nên có khả năng kìm nén mọi tiếng ồn bên trong. Nhưng dầu vậy bạn sẽ ngồi trên núi lửa - nó có thể bùng phát bất kì khoảnh khắc nào, bất kì cái cơ nhỏ nào cũng sẽ có tác dụng. Đây không phải là im lặng thực, đây chỉ là im lặng bị áp đặt.

Đây là điều đang xảy ra trên khắp thế giới: những người cố thiên, những người cố trở nên im lặng, chỉ là đang áp đặt im lặng lên bản thân họ. Nó có thể được áp đặt. Bạn có thể có một tầng im lặng quanh bản thân bạn, nhưng điều đó chỉ là lừa dối bản thân bạn và không gì khác. Tầng đó sẽ không giúp ích gì.

Trừ phi im lặng nảy sinh từ chính bản thể bạn - không bị áp đặt từ bên ngoài lên bên trong mà tới theo cách đi vòng khác, đi tới, trào lên từ bên trong hướng tới bên ngoài, nảy sinh từ trung tâm hướng tới chu vi... điều đó là hiện tượng khác toàn bộ.

Lữ Tử nói, “Khi im lặng tới.” Nhớ lấy, không được mang, không bị ép buộc, mà khi nó tới - “không một ý nghĩ nào nảy sinh.” Thế thì bạn không ngồi trên núi lửa. Đó là lí do tại sao toàn thể cách tiếp cận của tôi là: thay vì trau dồi im lặng, làm thanh tẩy tiếng ồn bên trong của bạn, tổng nó ra.

Mọi người trở nên rất phân vân khi họ tới tôi lần đầu tiên. Nếu họ đã ở cùng một thầy Phật giáo nào đó, thế thì họ đã làm vipassana, ngồi, ép buộc bản thân họ vào tư thế tĩnh tại nào đó. Tại sao lại tư thế tĩnh tại? - bởi vì khi thân thể bị ép buộc vẫn còn trong một tư thế, tâm trí cũng bị ép

buộc vẫn còn trong một tư thế. Thân thể và tâm trí vận hành cùng nhau.

Tâm trí là mặt bên trong của thân thể. Nó là hiện tượng vật chất, nó chẳng liên quan gì tới bản thể bạn. Nó cũng nhiều vật chất như thân thể bạn. Cho nên nếu bạn làm cái gì đó với thân thể điều đó tự động xảy ra cho tâm trí. Do đó trong nhiều thời đại mọi người đã từng trau dồi các tư thế - ngồi trong tư thế hoa sen, ép buộc thân thể bạn giống như tượng, tượng đá cẩm thạch. Nếu thân thể bạn thực sự tĩnh lặng, bị ép buộc, bạn sẽ thấy tâm trí bạn rơi vào trong một loại im lặng, mà là giả, mà là không thực. Người đó chỉ bị ép buộc để im lặng bởi tư thế thân thể. Bạn thử nó mà xem: cứ làm tư thế của giận dữ - với nắm đấm, mặt bạn, răng bạn, đi vào trong tư thế của giận - và bạn sẽ ngạc nhiên, bạn bắt đầu cảm thấy giận. Đó là điều diễn viên làm: người đó đi vào thân thể trong tư thế nào đó, và đi theo nó, tâm trí bước vào.

Hai nhà tâm lí lớn, James và Lange, khám phá ra một lí thuyết rất kì lạ lúc đầu thế kỉ này. Nó được biết tới là lí thuyết James-Lange. Họ nói cái gì đó rất không thông thường mà đi ngược lại toàn thể hiểu biết chung của các thời đại. Bình thường chúng ta nghĩ rằng khi một người sợ người đó chạy đi, trong sợ người đó bắt đầu chạy. James và Lange nói điều đó không đúng - bởi vì người đó chạy, đó là lí do tại sao người đó cảm thấy sợ.

Điều đó có vẻ ngớ ngẩn, nhưng nó có chân lí nào đó trong nó - một nửa. Chân lí theo nghĩa thông thường là một nửa, điều này nữa cũng là nửa khác của cùng một toàn thể. Nếu bạn bắt đầu cười, bạn sẽ thấy bản thân bạn ít buồn hơn bạn đã vậy trước đây. Bạn đi và ngồi cùng vài

người bạn đang cười, kể chuyện cười, và bạn quên mất nỗi buồn của bạn, khổ của bạn - bạn bắt đầu cười và một khi bạn bắt đầu cười bạn cảm thấy thoải mái. Bạn bắt đầu với thân thể....

Thử nó đi! Nếu bạn cảm thấy buồn, bắt đầu chạy, cứ chạy quanh khối nhà bấy lần, thở hơi thở sâu, trong mặt trời, trong gió, và sau vài vòng, đứng lại và nhìn liệu tâm trí bạn có như cũ không. Không, nó không thể là như cũ được. Thân thể thay đổi đã làm thay đổi tâm trí. Hoá chất thân thể làm thay đổi tâm trí. Do đó mới có tư thế yoga: chúng là mọi tư thế để ép buộc tâm trí vào hình mẫu nào đó. Đó không phải là im lặng thực.

Im lặng thực phải là im lặng tới theo cách riêng của nó. Gợi ý của tôi là: đừng ép buộc thân thể bạn. Thay vì thế, nhảy múa, ca hát, di chuyển, chạy, chạy lùi, bơi. Để cho thân thể có mọi loại chuyển động để cho tâm trí bạn cũng có mọi loại chuyển động, và qua tất cả các loại chuyển động bên trong, tâm trí bắt đầu thanh tẩy, xả ra chất độc của nó.

Gào thét, giận dữ, đánh gối và bạn sẽ ngạc nhiên - sau khi đánh gối bạn cảm thấy rất thoải mái: cái gì đó trong tâm trí đã được xả ra. Không thành vấn đề liệu bạn đánh vợ, đánh chồng, hay đánh gối. Gối sẽ có tác dụng hoàn toàn tốt như đánh vợ hay đánh chồng, bởi vì thân thể không biết bạn đang đánh. Chỉ chính tư thế đánh và tâm trí bắt đầu xả ra giận dữ của nó. Tâm trí và thân thể cộng tác.

Bắt đầu với thanh tẩy, để cho bạn trở nên trống rỗng mọi rác rưởi đã từng tích lũy trong bạn từ chính thời thơ ấu của bạn. Bạn giận nhưng bạn không thể giận được bởi vì mẹ trở nên điên nếu bạn trở nên giận - cho nên bạn kìm nén nó. Bạn giận, bạn muốn hét lên, nhưng bạn không thể

hết được, thay vì thế, ngược lại, bạn mỉm cười - mọi thứ được tích lũy trong bạn. Nó phải được tổng ra, và thế rồi chờ đợi... và im lặng bắt đầu hạ xuống trong bạn. Im lặng đó có cái đẹp của riêng nó. Nó là khác toàn bộ - phẩm chất của nó là khác, chiều sâu của nó là khác.

“Khi im lặng tới, không một ý nghĩ nảy sinh” - không phải là bạn ép buộc suy nghĩ của bạn không được nảy sinh, không phải là bạn giữ quan sát, không phải là bạn trở thành rất chặt và bạn sẽ không cho phép một ý nghĩ nào đi qua. Bạn không vật lộn, bạn trong buông bỏ, nhưng không cái gì nảy sinh - điều đó là đẹp, khi không ý nghĩ nào nảy sinh, khi ý nghĩ biến mất theo cách riêng của nó. Thế thì bạn hoàn toàn im lặng. Và im lặng này là tích cực, im lặng bị ép buộc là tiêu cực.

Người đang nhìn vào bên trong đột nhiên quên mất rằng mình đang nhìn.

Và trong kinh nghiệm này điều này sẽ xảy ra:

Người đang nhìn vào bên trong đột nhiên quên mất rằng mình đang nhìn.

Đây là nhìn vào bên trong thực sự - khi bạn quên mất rằng bạn đang nhìn vào bên trong. Nếu bạn nhớ rằng bạn đang nhìn vào trong, điều đó lại là một ý nghĩ và không gì khác. Đầu tiên bạn nhìn ra ngoài, bây giờ bạn nhìn vào trong, nhưng bản ngã có đó. Đầu tiên nó là hướng ngoài, bây giờ nó là hướng nội, nhưng bản ngã có đó. Đầu tiên bạn đã nhìn vào cây, bây giờ bạn đang nhìn vào ý nghĩ; đầu tiên bạn đã nhìn vào các đối thể, bây giờ bạn đang nhìn vào chủ thể - nhưng toàn thể sự việc vẫn còn là một: bạn vẫn bị phân chia thành hai - người nhìn

và cái được nhìn, người quan sát và cái được quan sát, chủ thể và đối thể. Nhị nguyên còn dai dẳng.

Đây không phải là im lặng thực, bởi vì khi có hai nhất định có xung đột. Hai không thể im lặng được. Khi bạn là một, thể thì có im lặng bởi vì không có khả năng của bất kì xung đột nào.

Cho phép im lặng giáng xuống bạn thay vì ép buộc nó. Im lặng bị ép buộc là nhân tạo, tùy tiện. Đó là một trong những thách thức lớn nhất mà tôi đang cố làm ở đây với bạn, với người của tôi.

Mọi phương pháp cũ về căn bản đều là ép buộc cái gì đó. Hiểu biết riêng của tôi là: đừng bao giờ ép buộc bất kì cái gì. Thay vì thế, vứt mọi đồ đồng nát mà bạn đã từng mang, trở nên ngày càng trống rỗng hơn, trở nên ngày càng nhiều chỗ thoáng hơn, tạo ra chút ít không gian nữa trong bạn. Và trong không gian đó im lặng tới.

Tự nhiên ghét cay ghét đắng trống rỗng, và nếu bạn có thể ném mọi đồ đồng nát ra và bạn trống rỗng, bạn sẽ thấy cái gì đó từ cõi bên kia giáng xuống trong bạn: một năng lượng nhảy múa đi vào trong bạn, trong mọi tế bào của bạn, bạn đầy bài ca - vô lời, vô âm thanh - âm nhạc thiêng liêng. Trong âm nhạc này không có ai đang nhìn cả. Trong âm nhạc này không có ai được nhìn cả. Người quan sát là cái được quan sát, vũ công đã trở thành điệu vũ, và mọi nhị nguyên đã biến mất.

Cái bất nhị này là im lặng thực.

Vào lúc này, thân thể và trái tim phải được để hoàn toàn xả ra.

Và trong những khoảnh khắc như thế bạn nên vẫn còn trong buông bỏ. Quên mọi tư thế của bạn đi. Quên mọi thứ mà bạn cố làm. Đừng cố làm gì, ở trong trạng thái không làm thôi - chỉ thành thôi, hoàn toàn thành thôi, không làm gì cả - bởi vì bạn càng thành thôi, im lặng càng có thể xuyên thấu vào trong bản thể bạn - chỉ cười mở, mong manh, được thành thôi.

Mọi dính líu đã biến mất không còn dấu vết.

Và thế thì bạn sẽ ngạc nhiên - tất cả những ham muốn đó mà bạn đã từng cố loại bỏ và đã không thể nào loại bỏ được đã biến mất theo cách riêng của nó. Mọi dính líu, mọi bận tâm của tâm trí, mọi ý nghĩ đó, mọi lưu thông của tâm trí không còn đó nữa. Bạn sẽ ngạc nhiên - tất cả những người đó đã đi đâu rồi? Bạn đã cố gắng vất vả, và thậm chí không một ý nghĩ nào có thể bị ép buộc khi bạn cố. Bạn có thể làm điều đó: nếu bạn muốn ném đi một ý nghĩ, bạn sẽ là một thất bại hoàn toàn. Bạn sẽ không có khả năng ném nó ra. Bạn càng ném nó ra, nó sẽ càng đâm sầm vào, càng bật vào.

Chỉ ngồi im lặng và thử không nghĩ về con khi, và bạn sẽ thấy - nó là một thực nghiệm đơn giản - không chỉ một, mà nhiều con khi sẽ bắt đầu tới, và chúng sẽ chia các bộ mặt vào bạn. Và bạn càng đẩy chúng đi chúng sẽ càng gõ cửa nhà bạn nhiều hơn, và chúng sẽ nói, “Chúng tôi muốn vào.” Và khi không lẽ phép thế đâu: chúng thậm chí có thể không hỏi, chúng có thể đơn giản nhảy vào - bạn sẽ bị bao quanh bởi toàn khi là khi. Bạn càng cố quên chúng, chúng lại càng có đó nhiều hơn, bởi vì cố quên cái gì đó không là gì ngoài việc nhớ nó. Đó là cách khác của việc nhớ. Bạn không thể quên được bằng việc làm nỗ lực.

Khi im lặng giáng xuống, thế thì đột nhiên mọi dính líu biến mất - và không có dấu vết nào! Chúng thậm chí không để lại dấu vết nào đằng sau. Bạn không thể tin được rằng mọi tiếng ồn đó... nó đã đi đâu mất? Bạn không thể tin được rằng nó đã bao giờ tồn tại trong bạn. Bạn không thể tin được rằng nó vẫn tồn tại trong người khác. Đây là một trong những vấn đề cơ sở mà mọi người đã nhận ra đều phải đối diện.

Khi bạn tới tôi với mọi vấn đề của bạn, bạn không hiểu khó khăn của tôi. Khó khăn của tôi về căn bản là: làm sao bạn có thể xoay sở được nhiều vấn đề thế, làm sao bạn liên tục xoay sở được? Bạn đang làm cái gì đó thực sự không thể nào tin được, cái gì đó không thể được! - bởi vì cho dù tôi cố gắng bắt giữ một ý nghĩ, nó trượt đi. Tôi không thể giữ được nó, nó muốn thoát ra. Còn bạn nói rằng bạn muốn dừng các ý nghĩ của bạn và bạn không thể dừng được, và bạn mệt mỏi và bạn mòn mỏi và bạn chán và ngán. Bạn thực sự làm cái gì đó không thể được!

Và cái ngày im lặng sẽ giáng xuống bạn, bạn sẽ hiểu... thậm chí không một dấu vết. Bạn không thể tin được rằng chúng đã bao giờ tồn tại trong bạn. Chúng đã đơn giản biến mất. Chúng chỉ là cái bóng. Ý nghĩ không phải là chất liệu, chỉ là cái bóng. Khi cái bóng biến mất nó không để lại dấu vết nào. Bạn không thể tìm thấy được dấu chân của cái bóng, bởi vì ngay chỗ đầu tiên nó là không chất liệu. Ý nghĩ của bạn cũng vậy, tâm trí của bạn cũng vậy.

Thế thì tôi không còn biết ngôi nhà tâm linh của tôi và cuộc thử thách của tôi ở chỗ nào.

Và khi trạng thái này xảy ra, im lặng giáng xuống trong bạn và bạn được tràn ngập bởi nó, và bạn không

biết bạn đang nhìn vào hay nhìn ra, bạn không biết ai là người nhìn và ai là người được nhìn.

*Thế thì tôi không còn biết ngôi nhà tâm linh của tôi
và cuộc thử thách của tôi ở chỗ nào.*

Thế thì bạn không thể nói bạn là ai. Bạn hiện hữu, thực ra lần đầu tiên bạn hiện hữu - nhưng ai, cái gì? Không câu trả lời nào sẽ tới.

Khi Lương Vũ đế hỏi Bồ đề đạt ma, ở Trung Quốc... bởi vì Bồ đề đạt ma đã làm hoàng đế bực mình nhiều lắm.... Bồ đề đạt ma là một người mãnh liệt, thẳng thừng, nói toạc móng heo và không gì khác. Hoàng đế đã hỏi, “Ta đã làm nhiều hành vi đức hạnh. Phần thưởng của ta ở cõi trời sẽ là gì?”

Bồ đề đạt ma nhìn hoàng đế với vẻ khinh thường lớn và nói, “Thưởng sao? Ông sẽ bị sa vào địa ngục! Ông đang nói tới cõi trời nào vậy?”

Hoàng đế nói, “Với những hành vi đức hạnh của ta mà ta sẽ sa vào địa ngục sao? Và ta đã làm nhiều đền chùa và hàng nghìn tượng Phật, và hàng nghìn sư Phật giáo được nuôi dưỡng, các tu viện được duy trì nhờ kho bạc, và ta đang làm phục vụ nhiều thế cho Phật pháp, thông điệp của ông ấy. Cả nước đang trở thành Phật tử. Mọi người đang thiên, tôn thờ, kinh sách được dịch ra, hàng nghìn học sĩ đang làm việc dịch đó, và ông nghĩ sẽ không có phần thưởng nào sao? Hàng động của ta không linh thiêng sao?”

Và Bồ đề đạt ma nói, “Linh thiêng? Chẳng có gì linh thiêng trong thế giới cả. Không cái gì linh thiêng, không cái gì không linh thiêng. Nhưng ta nhắc ông,” ông ấy nói, “vút ý tưởng này về việc là người đức hạnh đi, vút

ý tưởng này về làm những điều lớn lao đi, bằng không ông sẽ sa vào địa ngục thứ bảy đấy.”

Một cách tự nhiên hoàng đế bực mình, tức tối... phải là người rất lịch sự và văn hoá, bằng không thì ông ấy chắc đã bạo hành với Bồ đề đạt ma. Nhưng thậm chí ông ấy cũng không thể cưỡng lại được cảm dỗ này: bực mình, giận dữ, ông ấy hỏi, “Thế thì ông là ai đang đứng trước ta? Không cái gì linh thiêng, không cái gì không linh thiêng, không đức hạnh sao? Ông là ai đang đứng trước ta?”

Bồ đề đạt ma cười và nói, “Ta không biết, thưa bệ hạ.”

Nhưng hoàng đế không thể nào hiểu nổi. Bạn chắc cũng đã bỏ lỡ.

Bình thường mọi người nghĩ rằng một người đã đạt tới phải biết người đó là ai - chúng ta gọi người đó là con người của tự biết - và Bồ đề đạt ma nói, “Ta không biết.” Đây là đỉnh cao nhất của tự biết, đây là tự biết thực. Người ta đã biến mất: ai có đó để mà biết? Việc biết nghĩa là người biết và cái được biết, không còn nhị nguyên nào nữa: ai có đó mà biết? Chỉ có im lặng, im lặng vô cùng, không phân chia, không thể nào phân chia nổi: làm sao Bồ đề đạt ma có thể nói “Ta biết”?

Nếu như ông ấy đã nói, “Vâng, ta biết rằng ta là linh hồn vĩnh hằng,” điều đó chắc đã là rất bình thường. Có thể Vũ chắc đã được thuyết phục hơn, nhưng Bồ đề đạt ma chắc đã mất mặt. Ông ấy đúng. Ông ấy nói, “Ta không biết.” Ai theo một người nói “Ta không biết ta là ai”?

Vũ đã vứt bỏ ý tưởng đi theo người này. Và khi hoàng đế Vũ không thể hiểu được Bồ đề đạt ma, Bồ đề

đạt ma nói, “Nếu ngay cả hoàng đế cũng không thể hiểu được ta, thế thì người khác thì sao?”

Thế là ông ấy đi lên núi và ngồi trong chín năm, đối diện với tường. Khi mọi người tới và hỏi, “Sao thầy cứ đối diện tường thế?” ông ấy nói, “Vì nếu ta đối diện mọi người họ cũng có vẻ như những bức tường thôi. Tốt hơn cả là đối diện với tường. Ta sẽ đối diện với một người chỉ khi ta thấy rằng người đó không là tường, rằng người đó có thể đáp ứng, rằng người đó có thể hiểu.”

Phát biểu của ông ấy rằng “Ta không biết” có cái đẹp mênh mông, có sự vĩ đại.

Thế thì tôi không còn biết ngôi nhà tâm linh của tôi và cuộc thử thách của tôi ở chỗ nào. Nếu một người muốn chắc chắn về thân thể mình, người đó không thể có được điều đó.

Trong khoảnh khắc này, khi im lặng tràn ngập bạn, bao trùm bạn, nếu bạn muốn chắc về thân thể bạn, bạn sẽ không có khả năng biết được nó. Không có người nào nữa, hay, toàn thể sự tồn tại là thân thể bạn bởi vì bạn không bị tách rời chút nào nữa. Bạn không thể xác định, bạn không thể vẽ ra một đường rằng “Đây là thân thể tôi.” Toàn thể sự tồn tại là thân thể bạn, hay, không có thân thể chút nào.

Điều này thỉnh thoảng có thể làm cho bạn phát khùng. Thận trọng vào. Đừng lo nghĩ nếu thỉnh thoảng điều đó xảy ra rằng bạn mở mắt ra và bạn không thể thấy được thân thể bạn, bạn không thể nhìn thấy nó.

Mới đêm hôm nọ một sannyasin đã hỏi tôi, “Khi tôi đứng trước gương tôi cảm thấy rất phân vân, vì tôi không thể thấy được rằng phản xạ này là của tôi.” Bây giờ điều

đó gây ra phân vân. Người đó né tránh gương vì bất kì khi nào người đó nhìn vào gương vấn đề này lại nảy sinh: “Người này là ai?” Người đó không thể cảm thấy rằng “Đây là mình.” Bây giờ điều đó có thể làm cho bạn phát rồ, và người đó rất bị rối loạn vì điều đó.

Nhưng đây là dấu hiệu phúc lành, dấu hiệu xác nhận. Cái gì đó thực sự tốt đang xảy ra: người đó đang trở nên không bị đồng nhất với thân thể. Điều đó là tốt, người đó đang trên đường đúng. Tôi bảo anh ta nhìn vào trong gương nhiều nhất có thể được: bất kì khi nào anh ta có thời gian ngồi trước gương, nhìn thân thể được phản xạ trong gương và liên tục cảm thấy rằng “Đây không phải là mình.” Không cần lặp lại “Đây không phải là mình” bởi vì điều đó sẽ là giả. Chỉ cảm thôi! Và điều đó đang xảy ra cho người đó theo cách riêng của nó, cho nên không có vấn đề gì. Điều này sẽ là thiên tự nhiên. Đây là đủ. Dần dần, dần dần, một ngày nào đó, một khoảnh khắc sẽ tới khi người đó sẽ không có khả năng thấy sự phản xạ trong gương. Điều đó thậm chí còn mất trật tự hơn.

Điều đó đã xảy ra cho Swabhava. Tôi đã cho anh ấy cách thiền này. Trong nhiều tháng anh ấy đã làm điều đó, và thế rồi một ngày anh ấy đứng trước gương và sự phản xạ biến mất. Anh ấy dụi mắt: cái gì đang xảy ra? Anh ấy có phát điên không? Gương có đó, anh ấy đang đứng trước gương, và sự phản xạ đã biến mất. Và ngày hôm đó trở thành ngày lớn lao của biến đổi cho bản thể anh ấy.

Bây giờ Swabhava là người khác toàn bộ, hoàn toàn khác. Khi anh ấy tới tôi lần đầu tiên, anh ấy chỉ là bản ngã và không cái gì khác - và một bản ngã Punjabi, điều nguy hiểm nhất ở Ấn Độ. Thực ra anh ấy đã bị mắc bẫy bởi vì bản ngã Punjabi của mình. Anh ấy muốn biết về chân lí, và tôi đã hỏi anh ấy “Bạn có sẵn sàng cho mạo hiểm không?” Bây giờ đó là thách thức cho bản ngã của anh

ấy: “Bạn có đủ dũng cảm để mạo hiểm tất cả không?” Anh ấy không thể nói không, anh ấy không thể rút lui. Anh ấy nói, “Có.” Anh ấy có vẻ hơi hoảng - ai biết cái gì sẽ được mong đợi về anh ấy? - nhưng anh ấy lấy cú nhảy. Và cái ngày điều đó xảy ra trong tấm gương rằng phản xạ của anh ấy biến mất, cái gì đó rất sâu trong anh ấy đã thay đổi, chuyển động.

Bây giờ bạn có thể thấy Swabhava theo một cách khác toàn bộ. Anh ta đã trở thành đơn giản thế, khiêm tốn thế, liên tục làm việc trong nhà kho Vipassana. Anh ấy là người giàu, triệu phú. Anh ấy là ông chủ trong một cơ xưởng lớn, cơ xưởng riêng của anh ấy. Hàng trăm người đang làm việc dưới anh ấy. Bây giờ anh ấy đang làm việc như người lao động trong đạo tràng nhưng chưa bao giờ hạnh phúc thế như anh ấy hạnh phúc bây giờ, chưa bao giờ phúc lạc thế như anh ấy đang phúc lạc bây giờ.

Khoảnh khắc này có thể xảy tới cho bạn một ngày nào đó: việc thiền đó, im lặng giáng xuống và bạn không thể thấy được thân thể bạn, nếu bạn muốn nhìn vào gương, bạn không thể thấy được mặt của bạn. Đừng lo lắng. Coi nó như một dấu hiệu rất xác nhận. Cái gì đó đẹp đang trên đường: căn cước cũ của bạn đang bị xói mòn, ý tưởng cũ của bạn về bản thân bạn đang biến mất, và bạn phải biến mất toàn bộ trước khi Thượng đế có thể chiếm quyền sở hữu bạn.

Nếu một người muốn chắc chắn về thân thể mình, người đó không thể có được điều đó. Điều kiện này là việc xuyên thấu của thiên vào trong địa...

Khi bạn không thể thấy được thân thể bạn, khi bạn không thể cảm được thân thể bạn, bạn không thể chạm được vào thân thể bạn, đây là “việc xuyên thấu của thiên

vào trong địa” - thiên đường đang giáng xuống, Thượng đế đang tới với bạn - Thượng đế đã đạt tới! Tim của Ngài là cùng với tim bạn, tay của Ngài là trong tay bạn. Đó là lí do tại sao bạn đã biến mất: bộ phận đã trở thành cái toàn thể.

... lúc mà mọi ngạc nhiên trở về gốc rễ của chúng.

Và bây giờ toàn thể cuộc sống của bạn sẽ không là gì ngoài ngạc nhiên. Từng khoảnh khắc sẽ là khoảnh khắc duy nhất. Từng kinh nghiệm sẽ là không thể nào tin được, rất kì lạ. Cuộc sống của bạn từ giờ trở đi sẽ là thơ ca vô cùng. Từ giờ trở đi bạn sẽ không bao giờ bị chán, bởi vì từng khoảnh khắc cuộc sống đều mới mẻ, làm sao người ta có thể chán được? Mọi người chán bởi vì họ liên tục mang bản ngã cũ, chết, đờ đẫn của họ. Đó là lí do tại sao họ bị chán. Khi không có bản ngã, không có chán. Thế thì cuộc sống là vui mừng! Thế thì từng thứ xảy ra đều là món quà từ Thượng đế. Người ta cảm thấy thường xuyên thích cúi mình, người ta cảm thấy thường xuyên trong lòng biết ơn....

... lúc mà mọi ngạc nhiên trở về gốc rễ của chúng.

Khi người ta tiến xa tới mức mọi cái bóng và mọi tiếng vọng đã biến mất,

Bạn phải nhớ rằng đầu tiên Lữ Tử nói: Một khoảnh khắc tới khi các thần ở trong thung lũng. Bạn cảm thấy bản thân bạn ngồi trên đỉnh núi và toàn thể giới ở trong thung lũng, bạn có thể nghe thấy âm thanh - và rất rõ ràng, và rất phân biệt - nhưng chúng ở xa xăm, khoảng cách, như tiếng vọng trong thung lũng. Bây giờ ngay cả

những tiếng vọng đó cũng biến mất. Mọi cái bóng đều đã mất.

Có nhớ Chiyono không? Cô ấy đã viết những lời này trong khi mở hội cho chúng ngộ của cô ấy:

*Theo cách này cách nọ
Tôi đã cố giữ thùng,
Mong tre yếu không gãy.
Đột nhiên đáy thùng rơi....
Nước không còn đó nữa,
Trăng không còn trong nước,
Trống rỗng trong tay tôi.*

Mọi phản xạ, cái bóng, tiếng vọng đều mất rồi. Duy nhất cái hiện hữu là còn lại, và cái đẹp vô cùng của nó.

... vậy thì người ta là hoàn toàn tĩnh lặng và vững chãi, đây là chỗ nương náu bên trong dạng của năng lượng, nơi mọi điều huyền bí trở về gốc rễ của nó.

Toàn thể cuộc sống bên ngoài trở thành việc ngạc nhiên thường xuyên. Bạn lại là đứa trẻ trên bãi biển, chạy trong gió và trong mặt trời, và nhặt vỏ sò và đá màu dường như bạn đã tìm thấy mỏ kim cương. Toàn thể sự tồn tại bên ngoài mang phẩm chất của ngạc nhiên. Và cái gì xảy ra bên trong?

... điều huyền bí trở về gốc rễ của nó.

Và trong sáng suốt sâu, song song với điều ngạc nhiên bên ngoài, "điều huyền bí trở về gốc rễ của nó."

Phép màu là gì? Hiện hữu là phép màu lớn nhất, chỉ hiện hữu. Bạn không cần giàu có để cảm nó, bạn không cần được giáo dục để cảm nó, bạn không cần nổi tiếng để cảm nó. Chỉ hiện hữu thôi! Điều bạn hiện hữu là phép màu lớn nhất có đó, bí ẩn lớn nhất. Tại sao bạn hiện hữu? Không có lí do. Bạn đã không kiếm nó, bạn thậm chí đã không hỏi về nó. Nó đơn giản xảy ra.

Cho nên bên ngoài có ngạc nhiên, bên trong có thể giới của phép màu - đây là cách người chứng ngộ sống. Và bây giờ những điều này bắt đầu xảy ra.

Người ta không thay đổi chỗ này, nhưng chỗ này tự nó thay đổi:

Bây giờ bạn không cần đi tới Himalayas, bạn không cần từ bỏ bãi chợ. Bạn ở trong bãi chợ, nhưng chỗ này không còn như cũ - chỗ này thay đổi bản thân nó. Ngay cả bãi chợ cũng trở nên đẹp tới mức Himalayas không là gì khi so sánh với nó. Thực tại bình thường trở nên được tràn ngập với cái đẹp phi thường. Cùng phố đó mà bạn đã từng đi qua mọi ngày và chưa bao giờ nhìn vào nó, bao giờ cũng quên lãng nó, đột nhiên bùng ra trong nở hoa, đột nhiên bùng ra trong tâm thức bạn với mọi hoa và hương thơm của chúng. Cuộc sống trở thành rất màu sắc, phiêu diêu, và mọi thứ tự bản thân chúng thay đổi - chỉ bởi vì bạn đã đi tới im lặng bên trong này, tính vô ngã này.

Người ta không thay đổi chỗ này, nhưng chỗ này tự nó thay đổi:

Đó là lí do tại sao tôi nhấn mạnh đi nhấn mạnh lại rằng các sannyasin của tôi không rời bỏ thế giới này. Để

điều này là tiêu chí của chứng ngộ của bạn: rằng thế giới phải thay đổi bản thân nó khi bạn được chứng ngộ - nó phải thay đổi.

Và bằng việc trốn chạy khỏi thế giới bạn sẽ không đi đâu cả: bất kì chỗ nào bạn đi, bạn sẽ tạo ra cùng thế giới lần nữa, bởi vì bản kế hoạch tổng thể cho việc tạo ra nó là ở bên trong bạn. Bạn có thể rời bỏ người đàn bà bạn nghĩ rằng vì người đàn bà này mà vấn đề nảy sinh - con cái có đó, và nhà cửa, và trách nhiệm. Bạn có thể rời bỏ người đàn bà này và những đứa con đáng thương này và bạn có thể trốn đi - nhiều người đã làm điều đó trong nhiều thời đại - nhưng bạn đã rơi vào tình yêu với người đàn bà này, khả năng đó để rơi vào trong tình yêu lần nữa là ở bên trong bạn. Bạn sẽ rơi vào tình yêu lần nữa... với người đàn bà nào đó. Và sớm hay muộn - và điều đó sẽ là sớm chứ không muộn - một gia đình khác sẽ nảy sinh, người đàn bà khác, con cái, trách nhiệm.

Bạn không thể thay đổi cuộc sống được dễ dàng thế, rẻ thế. Bạn chỉ thay đổi hoàn cảnh, nhưng sâu bên dưới bạn vẫn mang bản kế hoạch tổng thể. Hoàn cảnh được tạo ra bởi bản kế hoạch tổng thể, bản kế hoạch tổng thể sẽ lại tạo ra hoàn cảnh. Nó giống như hạt mầm: bạn phá hủy cây nhưng bạn mang hạt mầm; bất kì chỗ nào hạt mầm sẽ lại rơi vào đất lần nữa, cây sẽ trở lại. Hạt mầm này phải bị thiêu cháy.

Thế thì bất kì chỗ nào bạn ở phép màu này sẽ được cảm thấy.

Người ta không thay đổi chỗ này, nhưng chỗ này tự nó thay đổi:

Chính thể giới này trở thành thiên đường, chính thể giới này là niết bàn, chính thân thể này là thân Phật.

Đây là không gian vô hình nơi hàng nghìn và hàng chục nghìn chỗ là một chỗ. Người ta không thay đổi thời gian, nhưng thời gian tự nó thay đổi. Đây là thời gian không đo được nơi tất cả các thời gian vô tận là giống như một khoảnh khắc.

Bạn không làm thay đổi cái gì. Và hai điều này là thành tố của thể giới. Nhìn mà xem, điều Lữ Tử đang nói bây giờ hoàn toàn được vật lí học hiện đại cộng tác. Albert Einstein nói rằng thể giới chỉ bao gồm hai điều, thời gian và không gian. Và thực ra chúng không phải là hai, mà là một, cho nên ông ấy đã làm ra một từ mới. Ông ấy không gọi nó là thời gian và không gian, ông ấy gọi nó là ‘không thời gian’: một từ thậm chí không cần dấu gạch nối giữa hai điều này, bởi vì thời gian là chiều thứ tư của không gian. Bạn không cần thay đổi không gian, bạn không cần thay đổi thời gian. Chúng thay đổi theo cách riêng của chúng. Chỉ thay đổi bản thân bạn thôi. Với thay đổi trong tim, toàn thể sự tồn tại thay đổi.

Cõi trời không phải là chỗ nào đó khác, địa ngục cũng không phải là chỗ nào đó khác. Nó ở bên trong bạn, cả hai đều ở bên trong bạn. Bạn tạo ra chúng. Nhưng mọi người cứ làm những điều ngu xuẩn.

Mới vài ngày trước đây một người đã viết cho tôi một bức thư: “Cái gì đang xảy ra?” Anh ấy đã đổi vợ bốn lần. Bây giờ đây là lần thứ tư anh ấy lấy vợ, đây là người đàn bà thứ tư anh ấy sống cùng. Và bây giờ anh ấy nói, “Cái gì bao giờ cũng xảy ra?” Lúc ban đầu mọi thứ dường như đẹp, và trong sáu tháng nó lại là như cũ với mọi lặp lại, bởi vì bạn vẫn như cũ. Và có những phức tạp.

Chẳng hạn, bạn chán với vợ bạn - tâm trí bao giờ cũng khao khát cái mới, cái gì đó mới, xúc động mạnh. Bạn đã thấy người đàn bà này, bạn làm quen với toàn thể địa hình của cô ấy. Bây giờ bạn biết địa lí của cô ấy, chẳng cái gì hơn còn lại để khám phá. Bạn trở nên quan tâm tới người đàn bà khác nào đó. Khi bạn trở nên quan tâm tới người đàn bà khác nào đó, người đàn bà của bạn bắt đầu tạo ra nhiều rắc rối hơn cho bạn. Thấy rằng bạn không quan tâm tới cô ấy mà quan tâm tới ai đó khác, ghen tuông sẽ nảy sinh. Cô ấy sẽ tạo ra nhiều rắc rối - cô ấy sẽ day nghiêng bạn, cô ấy sẽ trở nên cáu bẳn, và cô ấy càng day nghiêng, bạn sẽ càng bị cô ấy đẩy ra.

Bây giờ nhìn cái vòng luẩn quẩn này: cô ấy muốn bạn ở cùng cô ấy, nhưng bất kì cái gì cô ấy làm cũng đều đẩy bạn ra. Cô ấy sẽ trở nên ngày một sờ hững hơn và ngày một ghen tuông hơn, và cuộc sống trong nhà sẽ trở thành không thể sống được. Nó sẽ là địa ngục. Bạn sẽ né tránh cô ấy nhiều nhất có thể được. Bạn sẽ làm việc muộn ở văn phòng, thậm chí nếu chẳng có việc gì bạn sẽ cứ ngồi ở văn phòng, vì về nhà nghĩa là đối diện với người đàn bà của bạn, và lại cùng cái khổ đó. Và cô ấy thực tế muốn gì? Cô ấy muốn bạn ở cùng cô ấy. Nhưng bất kì cái gì cô ấy làm cũng chỉ là điều đối lập: cô ấy dồn bạn ra xa. Và cô ấy càng dồn bạn ra xa, người đàn bà khác sẽ càng có vẻ đẹp hơn, tuyệt vời hơn. Người đàn bà khác càng có vẻ tuyệt vời và đẹp hơn, bạn càng muốn ở cùng cô ta và cô ta muốn ở cùng với bạn. Và chẳng mấy chốc cô ta sẽ bắt đầu nói, “Để người đàn bà kia ra đi nếu anh muốn ở với em.”

Bây giờ cô ấy không biết rằng cái đẹp mà người đàn ông đang tìm trong cô ấy sẽ biến mất vào khoảnh khắc anh ta rời bỏ người đàn bà kia, bởi vì chín mươi phần trăm của cái đẹp mà anh ta đang thấy trong người đàn bà

này phụ thuộc vào người đàn bà kia. Cô ấy tưởng người đàn bà kia là kẻ thù của mình, cô kia không phải vậy đâu. Thực ra chính bởi vì người đàn bà kia mà người đàn ông này đã rơi vào trong tình yêu với cô ấy. Đây là những cách thức vô ý thức. Hạt mầm mà bạn không thấy và chúng liên tục làm việc. Và cô ấy sẽ cảm thấy rất hạnh phúc. Và cô ấy càng cảm thấy hạnh phúc và bạn càng muốn ở cùng cô ấy, người đàn bà của bạn sẽ càng trông xấu hơn trong so sánh. Chẳng mấy chốc bạn sẽ muốn sống với người đàn bà này mãi mãi. Bạn bỏ người đàn bà kia, bạn bắt đầu sống với người đàn bà này. Cái ngày bạn bỏ người đàn bà kia toàn thể hoàn cảnh đã thay đổi: bây giờ bạn sẽ ở cùng với người đàn bà mới này nhưng cô ấy sẽ không có vẻ đẹp thế, không quyến rũ thế. Thôi miên sẽ bắt đầu biến mất bởi vì không có ai khác để đẩy bạn ra.

Trong vòng sáu tháng thôi miên đã biến mất: người đàn bà này cũng như người kia thôi. Bây giờ địa lí được thám hiểm rồi, bạn được kết thúc. Và người đàn bà này không thể tin được vào điều đã xảy ra - “Người đàn ông này đã yêu nhiều thế cơ mà. Cái gì đã xảy ra?” Cô ấy đã tự mình phá huỷ nó. Và người đàn ông này không thể tin được vào điều đã xảy ra - “Người đàn bà này không thể nào tin được thế, và đã chứng tỏ là bình thường thế.” Lần nữa lại chuyển động, cùng chuyển động, cùng cái vòng luẩn quẩn với cùng hạt mầm sâu trong vô thức, anh ấy sẽ bắt đầu rơi vào trong yêu với ai đó khác. Mọi người rơi vào trong yêu và rơi ra khỏi yêu một cách vô ý thức. Họ liên tục thay đổi bạn tình nhưng họ không thay đổi bản thân họ. Họ liên tục thay đổi cái bên ngoài nhưng họ vẫn còn y nguyên.

Bạn có thể liên tục thay đổi - đó là điều bạn đã từng làm trong nhiều kiếp, cùng việc lặp lại. Nó là cái vòng luẩn quẩn liên tục chuyển động. Nó là cái bánh xe: cùng

nan hoa đi lên và đi xuống, lại đi lên đỉnh và đi xuống. Nó là cái bánh xe liên tục chuyển động, và bạn bị mắc vào trong bánh xe này.

Trở nên nhận biết đi. Bạn không cần đổi chỗ, bạn không cần đổi thời gian, bạn không cần thay đổi cái gì ở bên ngoài. Bên ngoài là hoàn hảo như nó có thể vậy. Chỉ có một điều bạn phải làm - bạn phải trở nên ý thức hơn, tỉnh táo hơn, nhận biết hơn, trống rỗng hơn, cho nên không có gì để phóng chiếu ra bên ngoài. Bạn phải thiêu cháy mọi hạt mầm bên trong, bạn phải thiêu cháy toàn thể bản kế hoạch tổng thể bên trong. Một khi bản kế hoạch tổng thể đó bị thiêu cháy, và bạn đã ném mọi thứ ở bên trong bạn đi và bạn chỉ là trống rỗng, cái gì đó từ cõi bên kia đi vào trong bạn - thiên đường xuyên thấu vào thế gian - và đó là khoảnh khắc của biến đổi.

Với thay đổi này, toàn thể sự tồn tại khác toàn bộ. Cùng người đàn bà đó, cùng trẻ con đó, cùng mọi người, cùng văn phòng, cùng bãi chợ, nhưng nó không còn như cũ nữa vì bạn không còn như cũ nữa. Đây là cách đúng của biến đổi: không bao giờ bắt đầu từ bên ngoài, bắt đầu từ bên trong.

Chừng nào mà trái tim còn chưa đạt tới tình lặng tuyệt đối, nó không thể tự chuyển được. Người ta gây ra chuyển động và quên chuyển động đó; đây không phải là chuyển động trong bản thân nó. Do đó nó được nói: Nếu, khi bị kích thích bởi ngoại vật, người ta chuyển, đó là thôi thúc của hiện hữu. Nếu khi không bị kích thích bởi ngoại vật, người ta chuyển, đó là việc chuyển của trời.

Nhớ lấy, để trời chuyển bạn, cho phép Thượng đế chuyển bạn, buông xuôi theo cái toàn thể. Bằng không bạn sẽ cứ phản ứng với tình huống, và tình huống sẽ liên tục vận hành trên bạn, trên vô thức của bạn, và bạn sẽ vẫn còn như cũ. Bạn có thể đổi đàn bà, bạn có thể đổi đàn ông, bạn có thể đổi việc làm, bạn có thể đổi nhà, bạn có thể liên tục đổi mọi thứ nhưng không cái gì đã bao giờ thực sự thay đổi. Trừ phi cái toàn thể chiếm quyền sở hữu bạn và trái tim bạn không còn bị chuyển bởi ngoại vật, nhưng bị chuyển bởi cốt lõi bên trong nhất của bản thể bạn - gọi nó là Thượng đế, trời, Đạo - khi bạn không chuyển nó, khi bạn chỉ là một công cụ trong tay của cái toàn bộ, đây là điều Jesus ngụ ý khi ông ấy nói, “Vương quốc của ngài tới, ý chí của ngài được thực hiện.” Đó là cách nói của ông ấy, cách nói Do Thái cho cùng một chân lí. Đây là cách thức Trung Quốc về nói nó: Để trời chuyển tâm bạn.

Nhưng khi không ý tưởng nào nảy sinh, ý tưởng đúng tới.

Và đây là phép màu: khi không ý tưởng nào nảy sinh thế thì bất kì cái gì bạn làm cũng đều là điều đúng. Không có vấn đề về quyết định cái gì là đúng và cái gì là sai. Khi tâm trí im lặng và trái tim được chuyển bởi Thượng đế, bất kì cái gì xảy ra cũng đều là đúng.

Không phải là nếu bạn làm những điều đúng bạn sẽ trở thành thánh nhân đâu. Nếu bạn là thánh nhân, thế thì bất kì cái gì bạn làm cũng đều là đúng. Nếu bạn cố trở thành một thánh nhân bằng việc làm đúng bạn sẽ đơn giản trở nên bị kìm nén và không cái gì khác. Bạn sẽ liên tục kìm nén cái sai và bạn sẽ liên tục giả vờ cái đúng. Bạn sẽ là kẻ đạo đức giả.

Đừng cố trở thành thánh nhân. Để Thượng đế nắm quyền sở hữu bạn đi. Bạn chỉ là trống rỗng, được buông xuôi, trong trạng thái của buông bỏ: để Ngài làm chuyển tâm bạn, và thế thì mọi thứ đều đẹp. Thế thì bất kì cái gì xảy ra đều đức hạnh, thế thì cái sai là không thể được. Nói tóm lại, bất kì cái gì bắt nguồn từ bản ngã đều sai. Đó là lí do tại sao Bô đề đạt ma nói, “Ông sẽ sa vào địa ngục. Mặc dầu ông đã từng làm mọi sự có vẻ rõ ràng đức hạnh, tôn giáo, nhưng sâu bên dưới ông đang cảm thấy hải lòng rất sâu trong bản ngã.” Bất kì cái gì bắt nguồn từ bản ngã đều sẽ đưa bạn vào địa ngục, vào khổ.

Vứt bỏ bản ngã, và thế rồi để cho mọi sự xảy ra. Cũng như khi gió tới và cây lay động và mặt trời lên và chim hót, để cái toàn thể sở hữu bạn, đừng sống cuộc sống riêng tư, của riêng bạn. Để Thượng đế sống qua bạn, thế thì mọi sự đều tốt. Mọi cái bắt nguồn từ Thượng đế đều tốt.

Đó là ý tưởng đúng. Khi mọi sự yên tĩnh và người ta hoàn toàn vững chãi, và việc xả ra của trời đột nhiên chuyển, đây chẳng phải là chuyển động mà không chủ định sao?

Bây giờ không có chủ định nào trong cuộc sống của bạn vì không có mục đích riêng tư.

Hành động qua vô hành động chính là nghĩa này.

Người ta sống bởi vì Thượng đế muốn sống qua người ta, người ta làm bởi vì Thượng đế muốn làm cái gì đó qua người ta, nhưng người ta không quan tâm theo cách này hay cách nó. Bất kì vai trò nào được trao cho bạn, bạn liên tục chơi nó. Nó là pháp của Ngài, Ngài là

tác giả của nó và đạo diễn của nó - bạn làm hành động của bạn hoàn hảo nhất có thể được. Bất kì hành động nào được trao cho bạn, bạn thực hiện nó.

Nếu bạn là chủ hộ thế thì là chủ hộ đi, nếu bạn là doanh nhân thế thì vẫn còn là doanh nhân đi. Không cần đổi những điều này. Mọi điều được cần là vứt bỏ ý tưởng rằng bạn là người làm, vứt bỏ ý tưởng rằng bạn phải đạt tới mục đích nào đó, vứt bỏ ý tưởng rằng bạn phải đạt tới đâu đó. Để cho Ngài đưa bạn tới bất kì chỗ nào Ngài muốn - bạn chỉ là chiếc lá khô trong gió - và thế thì mọi sự đều tốt, và thế thì cuộc sống là phúc lạc.

Không thể có bất kì căng thẳng nào bây giờ, không thể có bất kì lo âu nào. Bạn không thể thất bại được, bạn không bao giờ có thể cảm thấy thất vọng, bởi vì ngay chỗ đầu tiên bạn đã không mong đợi điều gì. Đây là sống cuộc sống vô chủ định.

Hành động qua vô hành động chính là nghĩa này.

Bí mật sâu sắc nhất không thể bị miễn trừ khỏi bắt đầu cho tới cuối cùng. Đây là việc tẩy rửa trái tim và làm thuần khiết ý nghĩ; đây là việc tắm.

Lữ Tử nói: Điều này chúng ta gọi là ‘tắm’ - Thượng đế mưa rào lên bạn và bạn được lau sạch, hoàn toàn được lau sạch. Thượng đế làm ngập lụt bạn, và bạn không bị bỏ lại ở bất kì đâu, thậm chí không trong một góc đâu đó trong vô thức. Không góc nào bị bỏ lại mà không có Thượng đế: Ngài rót đầy bạn toàn bộ. Thượng đế là ánh sáng, và khi Ngài rót đầy bạn một cách toàn bộ điều này được gọi là chứng ngộ: bạn đầy ánh sáng.

Bắt đầu của nó ở bên ngoài các cực và nó lại làm trống rỗng bên ngoài tính cực.

Và bây giờ bạn đã về tới nhà. Bây giờ lần nữa bạn là một như bạn đã là vậy trước khi bạn được sinh ra, như bạn đã vậy trước khi bắt đầu. Thiên nhân gọi nó là ‘mặt nguyên thủy’. Mặt nguyên thủy là một, duy nhất - không đàn ông không đàn bà, không khẳng định không phủ định. Khoảnh khắc bạn được sinh ra, khoảnh khắc bạn đi vào trong thế giới được biểu lộ, bạn trở thành hai.

Khi bạn đi vào thiên lần nữa im lặng sâu sắc giáng xuống, đột nhiên hai đã biến mất - bạn đã trở thành một lần nữa. Lúc ban đầu bạn ở bên ngoài tính cực, đến cuối cùng bạn lại ở bên ngoài tính cực. Chỉ ở giữa cái hai bạn mới bị phân chia. Ở giữa là thế giới. Lúc ban đầu là Thượng đế, lúc cuối cùng là Thượng đế. Cội nguồn là mục đích. Hoặc rơi lại vào trong cội nguồn hoặc biến mất trong mục đích; đó là việc nói cùng một thứ theo những cách khác nhau.

Phật nói về vô thường, kẻ tạo ra ý thức, là chân lý nền tảng của tôn giáo. Và toàn thể công việc hoàn thành cuộc sống và bản tính con người nằm trong cách diễn đạt 'đem về trống rỗng'.

Cái toàn thể của tôn giáo có thể được thu về hiện tượng đơn giản, “đem về trống rỗng” - là trống rỗng và bạn sẽ là đây, vẫn còn đây và bạn sẽ vẫn còn trống rỗng. Là vắng mặt hoàn toàn và sự hiện diện của cõi bên kia sẽ xuyên thấu vào bạn. Liên tục giữ lại bản thân bạn, níu bám lấy bản thân bạn, và bạn sẽ vẫn còn chỉ là cái trống rỗng, cái bóng, sự phản xạ, không phải là thực tại.

Mọi tôn giáo đều đồng ý trong một lời xác nhận, việc phát hiện ra Kim đan tâm linh để đi từ chết tới sống.

Và đây là Kim đan mà mọi tôn giáo đã từng tìm kiếm: bí mật của việc là trống rỗng hoàn toàn. Thế thì bạn không thể chết được bởi vì không có ai để chết cả, bạn đã biến mất. Bây giờ không có khả năng nào của chết, bạn đã chết rồi! Người đã chết như bản ngã đều đã đạt tới cuộc sống vĩnh hằng.

Kim đan tâm linh này bao gồm cái gì? Nó nghĩa là cư ngụ mãi mãi trong vô chủ định.

Bây giờ khi bản ngã không còn đó và bạn là trống rỗng, và im lặng đã giáng xuống trong bạn, làm sao bạn sẽ sống được? Bạn sẽ sống vĩnh hằng trong vô chủ định.

Có mục đích nào khi bụi hồng nở hoa không? Có chủ định nào khi chim bắt đầu hót vào buổi sáng không? Có chủ định nào khi mặt trời mọc không? Có chủ định nào trong sự tồn tại này chút nào không?

Sự tồn tại này không phải là kinh doanh, do đó không có chủ định nào. Nó là niềm vui vô cùng, chơi đùa, điều người Hindus gọi là leela. Nó chỉ là vui mừng trong năng lượng. Năng lượng có đó và năng lượng đang nhảy múa và vui mừng. Khi bạn có năng lượng bạn vui mừng trong nó: bạn chạy, bạn hát, bạn múa, bạn bơi, bạn chơi. Năng lượng vui mừng trong diễn đạt. Bạn trở nên sáng tạo - bạn vẽ, bạn viết thơ ca, bạn soạn nhạc - từ năng lượng vô cùng. Sự tồn tại là năng lượng và năng lượng muốn nhảy múa, không vì chủ định nào hết cả. Nhảy múa

vì nhảy múa thôi, nghệ thuật vì nghệ thuật, yêu chỉ vì yêu... sự tồn tại chỉ vì sự tồn tại.

Nó nghĩa là cư ngụ mãi mãi trong vô chủ định. Bí mật sâu sắc nhất của việc tắm mà được thấy trong giáo huấn của chúng ta vậy được giới hạn trong công việc làm cho tâm thành trống rỗng.

Làm chỉ một điều: rút ra mọi điều bạn đang mang trong tim - ném nó ra - và bạn đã làm một điều nên tảng duy nhất, điều được cần để được thực hiện.

Với điều đó vấn đề được giải quyết.

Một phát biểu cực kì hay: “Với điều đó vấn đề được giải quyết.” Không cái gì khác được cần. Không kinh sách nào được cần, không đèn chùa nào được cần, không tu sĩ nào được cần - “với điều đó vấn đề được giải quyết.” Chỉ một điều được cần: trở thành trống rỗng để cho Thượng đế có thể tuôn chảy trong bạn. Tạo ra không gian cho Ngài đi. Là cây trúc hồng để cho Ngài có thể làm ra chiếc sáo từ bạn. Và khi Ngài hát có cái đẹp, khi Ngài hát có cực lạc, khi Ngài hát có tiếng cười.

Khi bạn hát chỉ có khổ, và nước mắt, và đau đớn, bởi vì bản ngã là thứ rất nhỏ nhoi. Nó không thể chứa được cực lạc, nó chỉ có thể chứa đau đớn. Để chứa cực lạc bạn sẽ phải trở thành vô hạn bởi vì cực lạc là vô hạn. Nếu bạn muốn chứa đại dương bạn sẽ phải trở thành bao la.

Bằng việc là trống rỗng người ta trở thành bao la, bằng việc là trống rỗng người ta trở thành không gian, bằng việc là trống rỗng người ta trở nên sẵn sàng.

Thượng đế có thể trở thành khách nếu chủ sẵn sàng. Bằng việc là trống rỗng bạn trở thành người chủ. Trở thành người chủ đi: Thượng đế đã từng chờ đợi tại cửa nhà bạn lâu rồi, gõ cửa, nhưng bạn không nghe.

Có nhiều ồn ào thế bên trong bạn - làm sao bạn có thể lắng nghe tiếng gõ cửa được? Bạn bận bịu thế với những thứ ngu xuẩn riêng của bạn, làm sao bạn có thể thấy được cái đẹp vô cùng của sự vô chủ định? Bạn lo nghĩ về làm sao có số dư ngân hàng lớn hơn, bạn lo nghĩ về cách thành công trong chính trị, bạn lo nghĩ về cách trở nên nổi tiếng thêm chút nữa, và Thượng đế cứ gõ lên cửa nhà bạn. Ngài sẵn sàng để rót bản thân mình vào bạn nhưng bạn không sẵn sàng đón nhận Ngài.

Vâng, Lữ Tử là đúng: điều nền tảng nhất của mọi tôn giáo là đem tới trống rỗng. Toàn thể công việc của mọi yoga, mật tông, của mọi hệ thống giả kim thuật - Đạo, Sufi, Hassid - đều bao gồm trong chỉ một điều: làm cho trái tim trống rỗng.

Với điều đó vấn đề được giải quyết.

Tôi sẽ nhắc lại câu chuyện hay này:

Ni cô Chiyono đã học hành trong nhiều năm nhưng không thể nào tìm ra chúng ngộ. Một đêm, cô ấy đang mang thùng cũ đầy nước. Khi cô ấy đang bước đi dọc đường, cô ấy quan sát trăng tròn được phản chiếu trong thùng nước. Đột nhiên dây tre buộc giữ thùng đứt ra và thùng rơi vỡ tan. Nước chảy ra hết, phản xạ của trăng biến mất, và Chiyono trở nên chúng ngộ.

Cô ấy viết lời thơ này:

*Theo cách này cách nọ
Tôi đã cố giữ thùng,
Mong tre yếu không gãy.
Đột nhiên đáy thùng rơi....
Nước không còn đó nữa,
Trăng không còn trong nước,
Trống rỗng trong tay tôi.*

Và “Vói điều đó vấn đề được giải quyết....”

Đủ cho hôm nay.

Chương 26

Vì yêu, chúng ta cùng nhau

Câu hỏi 1

Thầy có thể cho tôi một thông điệp để đem sang thế giới phương Tây để cho mọi người ở đó có thể hiểu thầy và người đi theo của thầy không?

Joey Simons, thông điệp của tôi là rất đơn giản. Đó là lí do tại sao nó lại khó hiểu. Tôi dạy điều hiển nhiên, nó không phức tạp chút nào. Bởi vì nó không phức tạp nên chẳng có gì mấy để hiểu trong nó. Nó phải được sống, được kinh nghiệm. Thông điệp của tôi không phải bằng lời, logic, có lí. Nó là tính tồn tại. Cho nên những người muốn hiểu nó về mặt trí tuệ sẽ chỉ hiểu sai nó.

Dầu vậy, có vài điều nền tảng tôi muốn nói cho bạn. Một: mãi cho tới giờ con người đã sống chỉ theo cách nửa vời. Ở phương Đông, ở phương Tây, con người vẫn còn

bị thiên lệch. Người phương Đông đã không là toàn thể mà người phương Tây cũng không là toàn thể. Phương Tây đã chọn thân thể, hướng theo thân thể; phương Đông đã chọn linh hồn, hướng theo linh hồn; và con người là cả hai, sự hài hoà lớn của cả hai. Con người là cả hai và là sự siêu việt. Cả phương Đông lẫn phương Tây đều đã không chấp nhận một cách toàn bộ. Chúng ta đã chưa dám chấp nhận con người trong tính toàn bộ của người đó.

Đó là một trong những điều nền tảng nhất tôi muốn mọi người hiểu về giáo huấn của tôi: tôi dạy con người toàn thể. Chính ý tưởng về phương Đông và phương Tây là vô nghĩa. Điều đó nữa cũng là vì phân chia cổ đại. Mọi phân chia đều phải tan biến. Tôi dạy một thế giới.

Đông và Tây phải biến mất. Cả hai đều tinh thần phân liệt. Phương Tây là bên phải, phương Đông là bên trái; phương Tây là tích cực, phương Đông là thụ động; phương Tây là hướng ngoại, phương Đông là hướng nội - nhưng con người là cả hai và bên ngoài cả hai.

Là toàn bộ, người ta phải hiện hữu như có năng lực vừa là hướng ngoại cũng như vừa là hướng nội. Là toàn bộ, người ta phải có năng lực của việc thở ra và việc thở vào. Thở vào được cần nhiều như thở ra. Thực ra, chúng không phải là hai: thở ra-thở vào là một quá trình.

Phương Tây đã chọn thế giới bên ngoài - vật chất - đã trở nên rất khoa học, đã tạo ra công nghệ lớn, nhưng con người bị nghiền nát dưới công nghệ đó bởi vì con người đã không trưởng thành đồng thời. Con người bị tụt lại sau, khoa học đã đi xa lên trước, và khoa học mà con người đã tạo ra bây giờ đang phá huỷ bản thân con người.

Thế giới bên trong của con người vẫn còn nghèo nàn ở phương Tây, con người bị đói về tâm linh ở phương

Tây. Và cùng điều này đã xảy ra ở phương Đông từ cực đoan kia: con người đã hoàn toàn phủ nhận thân thể mình, thể giới của mình. Phương Đông đã nhấn mạnh vào việc phủ nhận mọi cái ở bên ngoài bạn, từ bỏ thể giới được biểu lộ và chỉ đi vào trong, vẫn còn tại trung tâm của bạn. Phương Đông giàu có về tâm linh nhưng về vật chất rất nghèo nàn và chết đói. Phương Đông đã khổ, phương Tây đã khổ.

Thông điệp của tôi là: bây giờ là lúc chúng ta nên bỏ phân chia này của bên ngoài và bên trong, của thấp hơn và cao hơn, của bên trái và bên phải. Chúng ta nên bỏ phân chia này giữa đàn ông và đàn bà, giữa Đông và Tây. Chúng ta nên tạo ra con người toàn thể, người có khả năng của cả hai.

Đó là lí do tại sao tôi sẽ bị hiểu lầm ở mọi nơi. Người tôn giáo phương Đông giận tôi vì người đó nghĩ tôi đang dạy về vật chất, và nhà tư tưởng phương Tây giận tôi vì người đó nghĩ tôi đang dạy sùng bái mù quáng tâm linh. Mọi người đều giận tôi - và điều đó là tự nhiên, tôi có thể hiểu được điều đó.

Tôi dạy về con người toàn thể, từ bậc thấp nhất của chiếc thang cho tới bậc cao nhất - từ dục tới samadhi, từ thân thể tới linh hồn, từ vật chất tới Thượng đế. Tin cậy của tôi là toàn bộ.

Tôi muốn nói với bạn rằng mãi cho tới giờ con người đã không được tin cậy. Ngay cả ở phương Đông con người đã không được tin cậy. Ở phương Đông con người đã hoài nghi về thể giới, do đó ở phương Đông thể giới được gọi là ảo tưởng, maya. Ở phương Tây con người đã hoài nghi Thượng đế, linh hồn. Chúng bị coi chỉ là ảo giác, bệnh hoạn. Với tâm trí thực sự phương Tây Jesus có vẻ như thần kinh, ốm về tâm lí, cần trị liệu tâm

thần. Với phương Đông, phương Tây có vẻ như con vật - “Ăn, uống, và vui vẻ” - điều đó dường như là hiểu biết của phương Đông về phương Tây. Rằng đó là triết lý phương Tây duy nhất: như con vật, thô thiển. Phương Tây đã hoài nghi về thế giới bên trong, phương Đông đã hoài nghi về thế giới bên ngoài. Cả hai đã sống trong hoài nghi và tin cậy của họ đã là nửa vời.

Tin cậy của tôi là toàn bộ. Tôi tin cậy vào cái bên ngoài, tôi tin cậy vào cái bên trong - bởi vì bên ngoài và bên trong cả hai là cùng nhau, chúng không thể bị tách rời. Không có Thượng đế không có thế giới này, không có thế giới không có Thượng đế. Thượng đế là cốt lõi bên trong nhất của thế giới này. Nhựa cây chảy trong cây là Thượng đế, máu luân chuyển trong thân thể bạn là Thượng đế, tâm thức cư ngụ trong bạn là Thượng đế. Thượng đế và thế giới được trộn lẫn vào nhau cũng như vũ công và điệu vũ của người đó: chúng không thể bị tách rời, chúng là không tách rời được. Cho nên tôi không nói thế giới là ảo tưởng - điều đó là vô nghĩa. Thế giới là thực như tâm thức. Tôi cũng không nói rằng thế giới bên trong là thần kinh, điện, ảo giác. Nó không vậy. Nó là chính nền tảng của thực tại.

Tôi dạy con người toàn thể. Tôi không là người vật chất, không là người tâm linh. Cách tiếp cận của tôi là có tính toàn thể - và con người toàn thể chỉ có thể là linh thiêng.

Bởi vì điều này mà sẽ có hiểu lầm lớn về tôi, và bất kì ai cũng có thể lấy ra mọi sự, tìm ra lỗi với tôi, và điều đó rất dễ dàng. Người tâm linh có thể gọi tôi là Epicurean, một người đi theo của Charvaka - và người đó không tuyệt đối sai bởi vì một nửa của tôi là Epicurean. Tôi chấp nhận Epicurus và Charvaka bởi vì họ dạy thân thể và niềm vui của thân thể và niềm hồ hởi của thân thể.

Và có hồ hởi trong thân thể, và khoảnh khắc bạn vứt bỏ điều đó, bạn trở thành nghiêm trang và buồn.

Đó là lí do tại sao thánh nhân phương Đông trong buồn thế, không vui. Họ nói về phúc lạc nhưng điều đó không hiện lên trên mặt họ. Họ có vẻ hoàn toàn khổ. Họ có vẻ hoàn toàn chết - bởi vì họ sợ bên ngoài, và người sợ bên ngoài sẽ sợ yêu bởi vì yêu là quá trình tiếp diễn. Yêu nghĩa là người khác, yêu nghĩa là quan hệ, yêu nghĩa là trao đổi với người khác. Yêu nghĩa là quan hệ giữa ta và người. Phương Đông phủ nhận người khác, do đó phương Đông chống lại yêu. Và nếu bạn chống lại yêu bạn sẽ làm mất điệu vũ.

Không có yêu, không có điệu vũ trong cuộc sống và không có bài ca. Không có yêu sẽ không có thơ ca. Cuộc sống trở thành đờ đẫn, kéo lê. Không có yêu bạn có thể sống, nhưng chỉ ở mức tối thiểu. Nó sẽ gần như sống thực vật. Và đó là điều đang xảy ra cho tâm linh phương Đông; đi vào trong các tu viện, đi vào đạo tràng...

Đó là lí do tại sao đạo tràng của tôi trông hoàn toàn khác biệt thế - bởi vì mọi người nhảy múa, ca hát, cầm tay nhau, ôm ghì, yêu, vui vẻ. Đây không phải là khái niệm phương Đông về đạo tràng. Đạo tràng phải tuyệt đối không vui vẻ, nó phải giống nhiều với nghĩa địa hơn là giống vườn hoa, bởi vì khoảnh khắc bạn thôi yêu, mọi cái đang tuôn chảy trong bạn dừng lại, trở thành tù đọng. Bạn không thể mở hội mà không có yêu. Làm sao bạn có thể mở hội mà không có yêu được? Và bạn sẽ mở hội cái gì, và với cái gì?

Mulla Nasruddin một hôm nói với tôi, “Tôi đã sống một trăm năm. Tôi đã mở hội ngày sinh thứ một trăm, và tôi chưa bao giờ săn đuổi một người đàn bà nào trong đời

tôi, và tôi còn chưa từng uống rượu bao giờ. Tôi chưa bao giờ chơi bài, đánh bạc, tôi không hút thuốc, tôi ăn đơn giản, thức ăn chay.”

Tôi hỏi anh ta, “Nhưng thế thì làm sao anh đã mở hội lần thứ một trăm được? Làm sao anh có thể mở hội được? Với cái gì? Và để làm gì? Chỉ sống một trăm năm không thể là việc mở hội. Anh đã không sống nếu anh đã không yêu!”

Phương Đông chống lại yêu. Đó là lí do tại sao tâm linh phương Đông là buồn, dờ dẫm, chết. Không như sống nào chảy qua thánh nhân phương Đông. Ông ấy sợ bất kì luồng chảy nào, bất kì rung động nào, bất kì nhịp đập nào, bất kì dòng chảy nào của năng lượng của ông ấy. Ông ấy thường xuyên tự kiểm soát mình, kìm nén bản thân mình. Ông ấy ngồi trên bản thân mình, cảnh giác. Ông ấy chống lại bản thân mình và chống lại thế giới. Ông ấy đơn giản chờ đợi tới chết. Ông ấy đang tự tử dần.

Đó là lí do tại sao đạo tràng của tôi sẽ bị hiểu lầm. Điều này sẽ có vẻ giống như đạo tràng của Charvaka, điều này sẽ có vẻ giống như vườn của Epicurus.

Người phương Tây đã yêu - có tiếng cười và có nhảy múa và có bài ca - nhưng người phương Tây đã đánh mất mọi ý tưởng về mình là ai. Người đó đã đánh mất dấu vết của tâm thức, người đó không nhận biết. Người đó đã trở nên ngày một máy móc bởi vì người đó phủ nhận cái bên trong. Cho nên tiếng cười có đó nhưng tiếng cười không thể đi sâu, bởi vì không có chiều sâu. Chiều sâu không được chấp nhận. Cho nên phương Tây sống trong tiếng cười nông cạn và phương Đông sống trong nỗi buồn sâu sắc. Đây là khổ, đau đớn, điều đã xảy ra cho con người.

Thông điệp của tôi là: bây giờ là đúng lúc, con người đủ trưởng thành để đi ra khỏi những hình mẫu thiên lệch, nửa vời này. Những chương trình này phải bị loại bỏ và thay đổi. Người ta nên chấp nhận cả hai cái bên ngoài và cái bên trong, và một cách toàn bộ, và không điều kiện nào cả. Thế thì sẽ có tâm thức và sẽ có yêu, và chúng sẽ không mâu thuẫn lẫn nhau mà bổ sung cho nhau. Yêu sẽ cho bạn vui vẻ, tâm thức sẽ cho bạn việc kết tinh. Tâm thức sẽ làm cho bạn nhận biết bạn là ai, yêu sẽ làm cho bạn nhận biết về thế giới này là gì. Và giữa hai bờ này, dòng sông cuộc sống tuôn chảy. Tôi dạy con người toàn thể.

Đây là một trong những điều nền tảng nhất cần được hiểu - thế thì mọi thứ khác sẽ trở nên dễ dàng, thế thì mọi thứ sẽ đơn giản. Đây là cơ sở. Tôi dạy thế giới và tôi dạy Thượng đế, và tôi dạy họ theo cùng hơi thở. Tôi muốn đem Epicurus và Phật lại gần nhất có thể được. Phật đang ngồi dưới gốc cây; bạn không thể quan niệm được Phật nhảy múa. Epicurus đang nhảy múa trong vườn; bạn không thể quan niệm được về Epicurus ngồi im lặng dưới gốc cây, thiền. Tôi muốn Epicurus và Phật trở thành một.

Cuộc sống nên là nhịp điệu của nhảy múa và im lặng, của âm nhạc và âm thanh và im lặng. Cuộc sống nên là nhịp điệu của đi ra xa nhất có thể được và đi vào xa nhất có thể được, bởi vì Thượng đế là cả hai. Nhắm mắt lại và bạn thấy Thượng đế, mở mắt ra và bạn thấy Thượng đế, bởi vì Thượng đế là tất cả mọi thứ có đó.

Joey, bạn hỏi tôi, “Thầy có thể cho tôi một thông điệp để đem sang thế giới phương Tây để cho mọi người ở đó có thể hiểu được thầy và người đi theo của thầy không?”

Những người ở cùng tôi không phải là người đi theo của tôi. Họ là người yêu của tôi, nhưng không phải là người đi theo của tôi. Họ là bạn tôi, nhưng không là người đi theo của tôi. Họ là đệ tử của tôi, nhưng không là người đi theo của tôi.

Và khác biệt gì giữa đệ tử và người đi theo? Người đi theo tin tưởng: bất kì cái gì được nói, người đó làm ra tín điều từ nó. Đệ tử lắng nghe, học, thực nghiệm, và chừng nào người đó chưa tự mình tìm ra chân lí người đó vẫn còn mở.

Tôi không cho bạn bất kì giáo điều nào, tôi ở đây, cho các sannyasin của tôi. Mọi điều tôi làm ở đây là giúp họ hiểu bản thân họ. Mọi điều tôi đang làm ở đây là giúp họ là bản thân họ.

Người đi theo bắt chước. Người Ki tô giáo phải bắt chước Christ và Phật tử phải bắt chước Phật - và mọi người bắt chước đều là rơm. Tôi muốn bạn của tôi là đích thực. Làm sao bạn có thể theo tôi được? Tôi khác biệt thể với bạn và bạn khác biệt thể với tôi. Bạn là duy nhất thể. Chưa bao giờ có một người giống như bạn và sẽ không bao giờ có lần nữa. Thượng đế chỉ tạo ra một người một lần. Ngài rất phát kiến, Ngài không lặp lại. Ngài không làm ra con người trên dây chuyền lắp ráp. Nó không giống như xe Fiat hay xe Ford: bạn có thể thấy hàng nghìn và hàng nghìn chiếc giống nhau, đích xác như nhau. Thượng đế bao giờ cũng tạo ra sự duy nhất. Đi vào trong vườn: bạn sẽ không thấy hai nhánh cỏ nào như nhau. Thậm chí các anh chị em sinh đôi đồng nhất cũng không như nhau. Cho nên làm sao bạn có thể theo được bất kì ai? Tất cả việc theo sau đều sai.

Cho nên thông điệp thứ hai của tôi: con người phải không theo bất kì ai. Hiểu một cách chắc chắn, học một

cách chắc chắn, lắng nghe một cách chắc chắn, vẫn còn mở, nhưng đi theo tính tự phát bên trong riêng của bạn, đi theo bản thể riêng của bạn. Tôi giúp mọi người ở đây là chính bản thân họ. Cũng như trong vườn tôi giúp cho hoa hồng là hoa hồng và hoa sen là hoa sen. Tôi không cố giúp hoa sen là hoa hồng. Thế giới là giàu có vì có tính đa dạng. Thế giới sẽ xấu đi nếu chỉ hoa hồng mọc và không có hoa nào khác. Hàng nghìn hoa trưởng thành, và thế giới là đẹp. Từng người đều phải là bản thân mình một cách đích thực, hoàn toàn là bản thân mình.

Cho nên các sannyasins ở đây cùng tôi không phải là người đi theo của tôi. Họ yêu tôi, qua tình yêu của họ, họ đã tới gần tôi. Tình yêu của họ đã đem tôi tới đây, tình yêu của họ đã mang họ tới đây - bởi vì tình yêu chúng ta ở cùng nhau - nhưng tôi không là người lãnh đạo và họ không là người theo sau. Và tôi không tạo ra sự sùng bái, tôi không quan tâm tới việc tạo ra nhà thờ. Sannyasins chỉ là một công xã các bạn bè, không phải nhà thờ. Chúng ta không có bất kì giáo điều nào mà mọi người phải tin vào. Không có gì để được tin, nhưng hàng triệu điều cần được thực nghiệm. Đạo tràng của tôi là phòng thí nghiệm, chúng ta thực nghiệm ở đây. Điều đó nữa đang tạo ra rắc rối lớn, bởi vì con người đã quên mất thực nghiệm.

Chúng ta đang thực nghiệm theo cách đa chiều. Chúng ta đang thực nghiệm với Đạo, chúng ta đang thực nghiệm với Sufi giáo, chúng ta đang thực nghiệm với Jaina giáo, Hindu giáo, Hồi giáo, Ki tô giáo, chúng ta đang thực nghiệm với Mật tông, Yoga, giả kim thuật. Chúng ta đang thực nghiệm với mọi khả năng mà có thể làm cho tâm thức con người giàu có và con người là toàn thể. Điều đó đang tạo ra rắc rối, bởi vì khi những người theo Yoga tới, người đó không thể hiểu được tại sao Mật tông phải được thực nghiệm; người đó chống lại Mật

tông. Khi những người theo Mật tông tới, người đó không thể thấy được tại sao Yoga nên được thực nghiệm; người đó chống lại Yoga.

Tôi không chống lại cái gì. Tôi ủng hộ tất cả. Tôi có quyền dùng toàn thể di sản kế thừa của nhân loại, và bất kì cái gì là tốt trong bất kì tín ngưỡng nào đều là của tôi, và bất kì cái gì có thể làm cho con người giàu có hơn đều là của tôi. Tôi không thuộc vào bất kì tín ngưỡng nào, mọi tín ngưỡng đều thuộc về tôi.

Cho nên đây là thực nghiệm mới. Nó chưa bao giờ được thực hiện trước đây theo cách như vậy: đây là tổng hợp của mọi con đường. Cho nên tôi thuyết giảng về tổng hợp. Và cảm giác của tôi là ở chỗ người chỉ mới thực nghiệm với Yoga sẽ vẫn còn là bộ phận, sẽ trưởng thành chỉ trong bộ phận - dường như tay của con người đã trở thành quá lớn và toàn thân vẫn còn quá nhỏ. Người đó sẽ là con qui... trừ phi người đó có thể thực nghiệm với Mật tông nữa, bởi vì Mật tông là phần bù cho Yoga.

Nhớ lấy, đây là một trong những sáng suốt cơ bản của tôi: rằng trong cuộc sống không có mâu thuẫn, mọi mâu thuẫn đều là bù nhau. Đêm là bù cho ngày, mùa hè là bù cho mùa đông, chết là bù cho sống. Chúng không chống lại lẫn nhau. Không có gì chống đối cả, bởi vì chỉ có một năng lượng thôi - nó là một Thượng đế. Tay trái của tôi và tay phải của tôi không chống lại lẫn nhau, chúng là phần bù. Các đôi lập chỉ là đôi cánh con chim, hai cánh - chúng có vẻ đối lập với nhau nhưng chúng hỗ trợ cho nhau. Chim không thể bay bằng một cánh.

Mật tông và Đạo phải được thực nghiệm cùng nhau.

Bây giờ Yoga có sáng suốt lớn trong kỉ luật, và Đạo có sáng suốt lớn trong tính tự phát. Chúng là đối lập, trên bề mặt. Nhưng chừng nào kỉ luật của bạn chưa làm cho bạn thành tự phát hơn và chừng nào tính tự phát của bạn chưa làm cho bạn có kỉ luật hơn, bạn sẽ không là toàn thể. Yoga là kiểm soát, Mật tông là không kiểm soát, và cả hai đều được cần. Con người phải có khả năng trật tự tới mức nếu nhu cầu nảy sinh người đó có thể hoạt động theo trật tự hoàn toàn. Nhưng trật tự không nên trở thành việc cố định, bằng không người đó sẽ trở thành một robot. Người đó nên có khả năng đi ra khỏi hệ thống của mình, kỉ luật của mình, bất kì khi nào nhu cầu nảy sinh, và người đó có thể tự phát, nổi, trong bùng nổ. Điều đó người đó có thể có được chỉ qua Mật tông, không từ chỗ nào khác cả.

Tôi đang mang mọi cái đối lập vào trong cuộc sống của các sannyasin của tôi như những phần bù. Người Yogis sẽ chống lại tôi bởi vì họ không thể nào thấy được làm sao dục và yêu có thể là một phần của cuộc đời của người tìm kiếm. Họ sợ. Họ sợ dục vì dục là điều tự phát nhất trong đời bạn - nó phải được kiểm soát. Họ biết rằng một khi dục được kiểm soát, mọi thứ khác đều được kiểm soát, cho nên công kích cơ bản của họ là vào dục. Mật tông nói nếu dục của bạn không tự phát, toàn thể cuộc đời bạn sẽ trở thành như robot. Nó phải trong tự do. Và cả hai đều đúng, và cả hai đều đúng cùng nhau! - đây là cách tiếp cận của tôi. Tôi sẽ có vẻ ngờ ngẩn bởi vì cách tiếp cận của tôi là rất phi logic. Logic bao giờ cũng nhấn mạnh: hoặc là người Yogi hoặc là người Mật tông. Tôi tin vào cuộc sống, tôi không tin vào logic - và cuộc sống là cả hai cùng nhau.

Kỉ luật lớn là được cần trong cuộc sống, bởi vì bạn phải sống trong thế giới với nhiều người thế, bạn phải sống trong kỉ luật; bằng không cuộc sống sẽ trở thành hỗn

độn. Cuộc sống sẽ trở thành không thể được nếu bạn không thể sống trong kỉ luật. Nhưng nếu bạn chỉ sống trong kỉ luật và bạn quên tính tự phát và bạn trở thành kỉ luật và bạn không có khả năng thoát ra khỏi nó, thế thì lần nữa cuộc sống bị mất, bạn đã trở thành cái máy. Bây giờ, đây là hai phương án đã từng có sẵn cho con người mãi tới giờ: hoặc trở thành hỗn độn - điều này không tốt, hoặc trở thành cái máy - điều này cũng không tốt.

Tôi muốn bạn tỉnh táo, có ý thức, nhận biết, có kỉ luật, và vậy mà có khả năng tự phát. Khi bạn làm việc, có kỉ luật đi. Nhưng công việc không phải là tất cả. Khi bạn chơi, quên mọi kỉ luật đi.

Tôi thường ở trong một nhà ở Calcutta với ông chánh án toà thượng thẩm. Vợ ông ấy bảo tôi, “Chồng tôi chỉ nghe thầy thôi. Thầy là người duy nhất có thể đem cái gì đó vào đời ông ấy. Cả gia đình tôi phát mệt về thái độ của ông ấy. Ông ấy vẫn còn là quan toà ngay cả ở trong ngôi nhà này.” Cô ấy nói, “Ngay cả trong giường ông ấy vẫn còn là chánh án của toà thượng thẩm. Ông ấy mong đợi tôi gọi ông ấy, ‘Thưa chánh án’. Ông ấy không bao giờ tự phát, và trong mọi thứ ông ấy đều làm ra qui tắc và luật. Con cái phát mệt. Khi ông ấy vào nhà cả nhà rơi vào im lặng, mọi vui vẻ biến mất. Tất cả chúng tôi đợi ông ấy đi ra toà án.”

Bây giờ tôi biết người đó: ông ấy là chánh án tốt, một quan toà rất có tận tụy, rất chân thành, trung thực - và đây là những phẩm chất tốt - nhưng ông ấy đã trở thành cái máy. Nếu ông ấy về nhà và vẫn còn là quan toà, điều đó là không tốt. Người ta phải thanh thoi nữa chứ. Người ta phải chơi với con cái, nhưng ông ấy không thể chơi với con cái được; điều đó sẽ là đi xuống quá nhiều. Ngay cả

với vợ ông ta vẫn còn trên chỗ cao, xa xôi - ông ấy vẫn còn là quan toà.

Đây là điều đã xảy ra cho những người đi theo Yoga: họ không thể vui đùa được, họ không thể hân hoan trong bất kì cái gì, họ không thể tham gia được vào mở hội - bởi vì họ không thể thành thoi được.

Và một mình Mật tông tạo ra hỗn độn. Một mình Mật tông làm cho bạn rất, rất ích kỉ. Bạn không chăm nom tới bất kì ai. Bạn quên rằng bạn là một phần của cái toàn thể lớn, rằng bạn thuộc vào xã hội, rằng bạn thuộc vào sự tồn tại và bạn được cam kết với sự tồn tại này, không có nó bạn sẽ không ở đâu cả: bạn phải hoàn thành nhu cầu nào đó từ một phía của sự tồn tại, từ phía của xã hội. Nếu bạn trở nên hoàn toàn hỗn độn, thế thì bạn không thể tồn tại được. Thế thì không ai có thể tồn tại được.

Cho nên phải có hiểu biết lớn giữa hỗn độn và tính máy móc, và đích xác ở giữa có một điểm mà tôi muốn các sannyasin của tôi hiện hữu: đích xác ở giữa, có năng lực đi theo cả hai cực đoan khi được cần, và bao giờ cũng có năng lực đi xa khỏi đó. Tôi dạy tính linh động này, tôi dạy sự linh động này.

Tôi không dạy các hình mẫu cố định, các động thái chết. Tôi dạy sự tổng hợp cuộc sống đang phát triển, hình mẫu phát triển, động thái phát triển, và bao giờ cũng có năng lực hiểu cái kia, cái đối lập. Thế thì cuộc sống là đẹp.

Và người ta có thể biết tới chân lí chỉ khi người ta đã có khả năng biến đổi các cái đối lập thành những phần bù. Chỉ thế thì cuộc sống của người ta mới đối xứng. Có

cân bằng - khẳng định và phủ định cả hai được cân bằng tương đương. Trong việc làm cân bằng đó là siêu việt. Trong việc làm cân bằng đó người ta biết cõi bên kia, người ta mở ra tới cõi bên kia: Hoa Vàng nở ra.

Câu hỏi 2

Tôi phải làm gì? - theo con đường của hành động hay con đường của tri thức hay con đường của sùng kính?

Theo cả ba đi. Hành động với tình yêu và nhận biết. Yêu với nhận biết, và để tình yêu của bạn có tính sáng tạo. Đem nhận biết vào, không chống lại yêu, nhưng đầy cam lồ của yêu. Và để cho nhận biết của bạn tham gia vào trong sự tồn tại, để nó có tính sáng tạo. Ba con đường này là một phần của bản thể bạn.

Đây là ba ngôi thực, và nếu bạn né tránh một con đường thế thì cái gì đó trong bạn sẽ bị phủ nhận và sẽ vẫn còn bị mắc kẹt. Và nhớ rằng bạn có thể trưởng thành chỉ như một con người toàn bộ. Nếu bạn muốn đi tới tôi bạn có thể tới chỉ nếu toàn thể bản thể bạn tới đây. Một tay của bạn không thể tới được, một chân của bạn không thể tới được.

Tôi đã nghe về một dân làng. Anh ta đi tới thành phố thủ đô của nước mình lần đầu tiên và anh ta đề nghị người lái taxi đưa anh ta tới chỗ nào đó. Bây giờ nó là

một chỗ lớn. Người lái taxi hỏi, “Phần nào?” Và anh dân làng nói, “Còn phần nào nữa? Tôi muốn đi toàn thể.”

Bạn không thể đi theo các bộ phận. Bạn chỉ có thể đi khi bạn là toàn thể. Bây giờ hành động là điều phải có. Nhận biết cũng vậy, yêu cũng vậy. Tại sao bạn phải chọn? - không cần đâu. Mọi chọn lựa sẽ là tự tử. Để cả ba trộn lẫn và gặp gỡ và hội nhập và trở thành một. Là ba ngôi đi, là trimurti này đi. Đây là ba mặt của Thượng đế.

Mẹ vợ của Mulla Nasruddin chết ở nơi xa tại Brazil. Với viễn cảm anh ta được hỏi thi hài nên được xử trí thế nào. Anh ta đáp, “Uớp, thiêu, chôn. Không chọn khả năng nào.”

Câu hỏi 3

Như thầy tự gọi thầy là ‘Thượng đế’, nghĩa của từ này là gì?

Và có nhiều Thượng đế không? Họ là ai?

Joey, tôi là Thượng đế bởi vì tôi không hiện hữu. Và khoảnh khắc bạn không hiện hữu, bạn cũng là Thượng đế. Thượng đế không phải là cái gì đó đặc biệt; Thượng đế là chính sự hiện hữu của chúng ta, Thượng đế là chính sự tồn tại của chúng ta. Khi tôi nói tôi là Thượng đế tôi đơn giản nói tôi tồn tại. Sự tồn tại và Thượng đế là đồng

nghĩa trong ngôn ngữ của tôi. Tôi nói cây cũng là Thượng đế, và đá cũng vậy, và bạn cũng vậy.

Vâng, Joey, ngay cả nhà báo cũng là một Thượng đế! Người đó có thể không biết. Người đó có thể không nhận biết về tính Thượng đế của bạn. Tôi nhận biết về nó! Và khoảnh khắc tôi trở nên nhận biết về tính Thượng đế của tôi, tôi trở nên nhận biết về tính Thượng đế của mọi người khác. Cho nên sẽ khó cho tôi nói với bạn có bao nhiêu Thượng đế. Vô hạn... mọi sinh linh đều là Thượng đế ở các giai đoạn khác nhau của việc nhận ra, hiểu ra, nhận biết. Nhưng tôi có thể hiểu được vấn đề của bạn: Joey là một nhà báo Đan Mạch.

Những người tới từ phương Tây không thể hiểu được vài điều, bởi vì ý tưởng của họ về Thượng đế là ý tưởng rất giới hạn mà Ki tô giáo đã cho họ. Ý tưởng của họ về Thượng đế là ý tưởng rất giới hạn.

Ở Ấn Độ chúng ta có ba từ cho Thượng đế - Không ngôn ngữ nào khác có sự giàu có như thế, và chắc chắn - bởi vì chúng ta đã từng làm việc ở nội tâm trong nhiều thế kỉ, hàng nghìn năm đã được cống hiến cho nó. Một cách tự nhiên chúng ta đã đi theo mọi khả năng của sự tồn tại của Thượng đế. Nó cũng giống như tôi đã nghe rằng người Eskimos có chín cái tên cho tuyết bởi vì họ biết các loại tuyết khác nhau. Bây giờ không ngôn ngữ nào khác có thể có chín cái tên cho tuyết; chúng ta chưa bao giờ bắt gặp nó đến chừng nấy. Bây giờ phương Tây có tất cả các từ cho khoa học, ở phương Đông chúng ta phải tạo ra các từ cho thuật ngữ khoa học, chúng ta không có nó. Nhưng khi có liên quan tới tôn giáo thì toàn thế giới sẽ phải theo phương Đông, bởi vì chúng ta đã làm việc sâu bên dưới trong bản thể bên trong nhất.

Chúng ta có ba từ cho Thượng đế. Từ thứ nhất là 'Brahma'. Nghĩa là cái một, cái một không phân chia, khi người sáng tạo và việc sáng tạo còn ngủ trong nhau. Bây giờ Ki tô giáo không có từ nào cho nó. Thượng đế đã tạo ra thế giới, Ki tô giáo nói vậy. Cho nên một ngày nào đó - nó phải đã là thứ hai - Thượng đế đã tạo ra thế giới. Chỉ là vì tuần làm việc bắt đầu vào thứ hai, và Ngài nghỉ vào chủ nhật, chỉ là ngày nghỉ. Thượng đế học đã từng tìm về ngày đích xác, và họ đã tìm ra một ngày: bốn nghìn lẻ bốn năm trước Jesus, vào thứ hai nào đó, Thượng đế đã tạo ra thế giới. Trước đó, thế giới đã ở đâu? Và trước đó, Thượng đế là ai? - bởi vì Ngài đã không được tạo ra, cho nên Ngài đã không là người sáng tạo. Thượng đế nghĩa là 'đấng sáng tạo'. Nhưng trước việc sáng tạo, làm sao Ngài có thể là đấng sáng tạo được?

Cho nên việc sáng tạo là ngấm ngấm, tiềm năng, không biểu lộ trong đấng sáng tạo. Đấng sáng tạo và việc sáng tạo là cùng nhau, là một. Ki tô giáo không có từ nào cho nó. Chúng ta có; chúng ta gọi nó là Brahma. Nó là trạng thái khi vũ công còn chưa bắt đầu nhảy múa; điệu vũ và vũ công là một. Khi vũ công đã bắt đầu điệu vũ, bây giờ có phân chia. Ca sĩ chưa hát bài ca của mình, bài ca đang ngủ say trong ca sĩ; khoảnh khắc ca sĩ hát việc phân chia bắt đầu. Hoạ sĩ, khi người đó vẽ, là tách rời khỏi việc vẽ.

Từ thứ hai ở Ấn Độ là Ishwar. Ishwar nghĩa là đấng sáng tạo: việc thống nhất đã bị chia ra thành hai, nhị nguyên đã xuất hiện. Bây giờ thế giới là tách rời và đấng sáng tạo là tách rời. Bây giờ Brahma, cái một tuyệt đối, đã trở thành hai.

Từ thứ ba là Bhagwan. Nó nghĩa là bất kì ai đã lại thấy sự thống nhất lần nữa - của vũ công và điệu vũ, của hoạ sĩ và việc vẽ, của nhà thơ và thơ ca, của đấng sáng

tạo và việc sáng tạo. Người đã thấy sự thống nhất lại này, người đã hiểu thấu sự thống nhất lại này trong bản thể mình, người đó được gọi là Bhagwan. Theo nghĩa đen từ này nghĩa là ‘người được ân huệ’, nó không có nghĩa là Thượng đế. Nhưng bởi vì sự nghèo nàn của các ngôn ngữ phương Tây có vấn đề: bạn phải dịch ‘Brahma’ cũng là ‘Thượng đế’, bạn phải dịch ‘Ishwar’ cũng là ‘Thượng đế’, bạn phải dịch ‘Bhagwan’ cũng là ‘Thượng đế’. Đây đơn giản là ngôn ngữ nghèo nàn, không gì khác. Bhagwan theo nghĩa đen nghĩa là ‘người được ân huệ’.

Ai là người được ân huệ? - người đã biết tới sự thống nhất lại, người đã lại đạt tới cội nguồn nguyên thủy, người được gọi là Bhagwan. Đó là lí do tại sao chúng ta gọi Krishna là ‘Bhagwan’, và Phật là ‘Bhagwan’. Và bạn sẽ ngạc nhiên mà biết: Phật chưa bao giờ tin vào bất kì Thượng đế nào.

Chắc chắn Bhagwan không thể có nghĩa là Thượng đế. Phật chưa bao giờ tin vào bất kì Thượng đế nào, ông ấy chưa bao giờ tin vào bất kì việc sáng tạo hay bất kì đáng sáng tạo nào. Dầu vậy, Phật tử gọi ông ấy là ‘Bhagwan’, ‘người được ân huệ’, bởi vì ông ấy đã hiểu. Dù chân lí là bất kì cái gì - bạn gọi nó là Thượng đế, đáng sáng tạo, chân lí, niết bàn, chứng ngộ - điều đó không phải là vấn đề. Người đó đã hiểu, và trong việc hiểu đó phúc lành mưa rào lên người đó. Người đó trở thành Bhagwan, người được ân huệ.

Bây giờ điều này sẽ là vấn đề thường xuyên: tôi tuyên bố bản thân tôi là người được ân huệ, tôi đã thấy, những đoá hoa đó đã mưa rào lên tôi. Bằng việc tuyên bố bản thân tôi là Bhagwan tôi không nói rằng tôi đã tạo ra thế giới - tôi không nhận trách nhiệm đó! Bằng việc tuyên bố bản thân tôi là Bhagwan tôi đơn giản nói rằng tôi đã được ân huệ bởi sự tồn tại, ân huệ đã giáng xuống tôi - tôi

đã thấy. Và khoảnh khắc việc thấy xảy ra bạn biến mất, bạn không còn nữa. Người được ân huệ là người không còn nữa. Tôi không hiện hữu, Thượng đế hiện hữu: đây là kinh nghiệm làm cho người ta được ân huệ.

Bây giờ điều ngược đời này phải được hiểu. Con người không bao giờ gặp Thượng đế, con người chỉ có thể tan biến, biến mất, thế thì Thượng đế hiện hữu: trong sự vắng mặt của bạn sự hiện diện của Thượng đế giáng xuống. Toàn thể công việc của tôn giáo không là gì ngoài việc giúp cho bạn biến mất như một bản ngã. Khoảnh khắc bạn nhìn vào trong bản thân bạn và không có cái tôi, không bản ngã nào được tìm thấy, mà chỉ im lặng hoàn toàn, trống rỗng hoàn toàn, “với điều đó vấn đề được giải quyết” - bạn là Thượng đế. Bạn là Thượng đế không chống lại người khác - không phải là người khác không là Thượng đế và bạn là Thượng đế đâu. Bạn là Thượng đế bởi vì thế thì chỉ Thượng đế hiện hữu!

Cho nên tôi không nói tôi là Thượng đế và bạn không là Thượng đế. Trong tuyên bố về bản thân mình, tôi cũng tuyên bố bạn là thiêng liêng, và không chỉ bạn - con vật, chim chóc, cây cối, tảng đá, toàn thể sự tồn tại đều bao gồm Thượng đế và không gì khác. Tôi không nói tôi linh thiêng hơn bạn. Tôi không nói tôi đặc biệt hơn bạn. Mọi điều tôi nói là ở chỗ tôi đã biến mất, và trong việc biến mất đó ân huệ đã mưa rào xuống, cực lạc đã nảy sinh - tôi hoàn toàn mất đi, và mất đi mãi mãi - và trong không gian này còn lại đằng sau không có gì khác ngoài Thượng đế.

Thực ra, khi bạn nói “tôi hiện hữu” bạn đang thốt ra điều sai lầm, bởi vì bạn không hiện hữu. Khoảnh khắc bạn nói "tôi hiện hữu" bạn đang tách bản thân bạn khỏi sự tồn tại, và điều này là tuyệt đối sai, lời dối trá. Bạn không tách rời khỏi sự tồn tại, bạn không có khả năng nào để

bản thân bạn tách rời khỏi sự tồn tại - thậm chí một khoảnh khắc bạn cũng không thể tồn tại được. Không người nào là hòn đảo. Khoảnh khắc bạn thấy điều đó, việc tách rời biến mất, đột nhiên bạn là một với cây và với sao, và khoảnh khắc đó là khoảnh khắc của phúc lành: bạn đã về nhà.

Có vậy thôi đó là nghĩa của ‘Bhagwan’: từ này đơn giản nghĩa là ‘người được ân huệ’.

Câu hỏi 4

Sao tôi sợ đàn bà thế? Và sao tôi chán vợ tôi thế?

Mọi đàn ông đều sợ đàn bà, và mọi đàn bà đều sợ đàn ông. Họ có lí do hay cho việc không tin cậy lẫn nhau, vì họ đã từng được huấn luyện từ những năm đầu là kẻ thù của nhau. Họ không được sinh ra là kẻ thù, nhưng họ đạt tới tính thù địch. Và sau hai mươi năm huấn luyện như vậy trong việc sợ lẫn nhau họ tưởng là cưới nhau một ngày nào đó và tìm tin cậy đầy đủ trong nhau. Tất cả những điều này là dành cho giấy giá thú năm ru pi sao?

Hai mươi năm huấn luyện về sợ lẫn nhau, trong cuộc đời sáu mươi, bảy mươi năm, một phần ba cuộc đời bạn, và là phần tinh tế và nhạy cảm nhất của đời bạn, bởi vì các nhà tâm lí nói con người học được năm mươi phần trăm của việc học trong cả đời người ta vào lúc người đó bảy tuổi. Trong sáu mươi ba năm còn lại người đó sẽ học chỉ năm mươi phần trăm nữa. Năm mươi phần trăm được

học trước lúc bạn lên bảy. Đến lúc bạn hai mươi gần tám mươi phần trăm được học. Bạn đã trở thành cố định, cứng rắn. Không tin cậy đã được dạy cho bạn.

Con trai được bảo, “Tránh lũ con gái ra, chúng là nguy hiểm.” Con gái đã được bảo, “Tránh lũ con trai ra, chúng là xấu xa, chúng sẽ làm cái gì đó ác với các em.” Và thế rồi sau ước định đầy đủ này của hai mươi năm - nghĩ mà xem, hai mươi năm thường xuyên được dạy bởi trường phổ thông, bởi cao đẳng, bởi đại học, bởi nhà thờ, bởi tu sĩ - một hôm đột nhiên làm sao bạn vứt bỏ được hai mươi năm ước định này?

Câu hỏi này nảy sinh lặp đi lặp lại mãi. Bao nhiêu người tới và bảo tôi rằng họ sợ đàn bà. Đàn bà bảo tôi rằng họ sợ đàn ông. Chúng ta được sinh ra đâu có sợ gì; bằng không chẳng đàn ông nào sẽ vào trong bụng đàn bà, nếu anh ta thực sự sợ. Thế thì chẳng đàn bà nào sẽ thụ thai, bởi vì cô ấy chỉ có thể được thụ thai qua đàn ông. Bạn đã không sợ trong lúc bắt đầu của bạn. Đứa con được sinh ra đơn giản không sợ hãi. Thế rồi chúng ta dạy nó sợ và chúng ta ước định tâm trí nó.

Điều này phải bị loại bỏ. Điều này đã đưa mọi người tới gần thần kinh. Thế thì mọi người đánh nhau, thế thì họ thường xuyên đánh nhau - chồng và vợ thường xuyên đánh nhau - và họ lo nghĩ về tại sao họ liên tục đánh nhau. Và mọi quan hệ biến thành chua cay. Tại sao điều đó xảy ra? Bạn đã bị đầu độc, và bạn phải vứt bỏ một cách có ý thức ước định đó, bằng không bạn sẽ vẫn còn sợ.

Không có gì phải sợ trong người đàn ông hay người đàn bà. Họ cũng giống như bạn thôi - cũng nhiều nhu cầu về yêu như bạn, cũng khao khát nhiều để nắm tay bạn như bạn khao khát. Họ muốn tham gia vào trong cuộc đời

bạn, họ muốn người khác tham gia vào trong các kiếp sống của họ, bởi vì mọi người càng tham gia vào cuộc sống của nhau, càng nhiều niềm vui nảy sinh.

Mọi người trông rất buồn. Họ đã trở nên rất đơn độc. Ngay cả trong đám đông mọi người cũng đơn độc bởi vì mọi người đều sợ mọi người khác. Cho dù mọi người ngồi gần nhau, nhưng họ đang tìm bản thân họ lại - tìm lại nhiều tới mức toàn thể bản thể họ trở thành cứng rắn, cái vỏ cứng bao quanh họ, áo giáp nảy sinh quanh bản thể họ. Cho nên ngay cả khi họ gặp gỡ cũng không có gặp gỡ thực. Mọi người cầm tay nhau những bàn tay đó lạnh lẽo, không tình yêu đang tuôn chảy. Họ ôm nhau: vâng, xương va chạm nhau, nhưng trái tim vẫn còn xa xôi.

Mọi người phải yêu. Yêu là nhu cầu lớn, cũng như thức ăn là nhu cầu. Thức ăn là nhu cầu thấp hơn, yêu là nhu cầu cao hơn, có giá trị cấp cao hơn nhiều.

Bây giờ các nhà tâm lí đã làm nhiều công trình nghiên cứu về trẻ em được nuôi lớn mà không có tình yêu nào. Gần năm mươi phần trăm trẻ em chết nếu chúng được nuôi lớn mà không có tình yêu; trong hai năm chúng chết. Chúng được cho thức ăn tốt, chất nuôi dưỡng, mọi chăm sóc khoa học, nhưng một cách máy móc. Y tá tới, cho chúng tắm, nuôi chúng, mọi chăm sóc đều có, nhưng không có tình yêu con người. Cô y tá không ôm chúng gần trái tim cô ấy, cô y tá không cho đứa trẻ hơi ấm thân thể của cô ấy. Hơi ấm không được cho, trong vòng hai năm, năm mươi phần trăm những đứa trẻ đó chết. Và điều này là kì lạ, bởi vì không có lí do thấy được tại sao chúng chết. Chúng hoàn toàn mạnh khỏe, thân thể diễn ra hoàn toàn tốt, chúng không ốm hay bất kì cái gì, nhưng đột nhiên, chẳng bởi lí do nào cả, chúng bắt đầu chết.

Và năm mươi phần trăm còn lại ở trong rác rưởi nhiều hơn so với những đứa chết. Những đứa chết là thông minh hơn. Những đứa sống trở thành thần kinh, tinh thần phân liệt, tâm thần, bởi vì không tình yêu nào đã mưa rào lên chúng. Yêu làm cho bạn thành một khối. Nó như chất keo - nó dán bạn lại với nhau. Chúng bắt đầu rời ra thành mảnh mẩu, không có gì giữ chúng lại với nhau - không cái nhìn cuộc đời, không kinh nghiệm yêu - không cái gì giữ chúng lại với nhau, cuộc sống của chúng dường như vô nghĩa. Biết bao nhiêu đứa trong chúng biến thành thần kinh, nhiều đứa trong chúng trở thành tội phạm, bởi vì yêu làm cho con người thành sáng tạo. Nếu yêu bị thiếu thốn thì con người trở nên có tính huỷ diệt. Nếu như mẹ của Adolf Hitler mà yêu ông ta nhiều hơn, thế giới chắc đã khác toàn bộ.

Nếu không có yêu thì người ta quên mất ngôn ngữ của tính sáng tạo, trở nên có tính phá huỷ, cho nên phạm nhân, chính khách được sinh ra - họ là cùng kiểu người. Không có khác biệt trong họ, không có khác biệt về chất. Mặt họ khác, mặt nạ của họ khác, nhưng sâu bên dưới họ tất cả đều là tội phạm. Thực ra, bạn đã từng đọc lịch sử về tội ác nhân loại và không gì khác. Bạn chưa từng được dạy cho về lịch sử thực của nhân loại, bởi vì lịch sử thực bao gồm chư phạt, các christ, các Lão Tử. Đó là điều tôi đang cố làm ở đây, bây giờ thì nói về Lữ Tử. Bạn thậm chí có thể đã không nghe nói về tên ông ấy.

Bây giờ nói về cuốn sách cực kì hay này, Bí mật của Hoa Vàng, tôi đang cố làm cho bạn nhận biết rằng một lịch sử nhân loại khác toàn bộ đang từng được giữ ở bên ngoài các trường học. Lịch sử ghi chép chỉ về tội ác, lịch sử ghi chép chỉ về huỷ diệt. Nếu bạn giết ai đó trên phố bạn sẽ có trên báo chí, và nếu bạn tặng hoa hồng cho ai

đó bạn sẽ không bao giờ được nghe tới lần nữa. Không ai sẽ biết về điều đó.

Nếu tình yêu bị thiếu trong thời thơ ấu người này sẽ trở thành hoặc là một chính khách hoặc tội phạm, hoặc sẽ phát điên, hay sẽ tìm cách thức phá huỷ nào đó bởi vì người đó sẽ không biết cách sáng tạo. Cuộc đời của người đó sẽ là vô nghĩa, người đó sẽ cảm thấy không có ý nghĩa gì. Người đó sẽ cảm thấy rất rất bị kết án, bởi vì chừng nào bạn còn chưa được yêu bạn không thể cảm thấy giá trị của bạn. Khoảng khắc ai đó yêu bạn, bạn trở thành có giá, bạn bắt đầu cảm thấy bạn được cần - sự tồn tại sẽ ít hơn chút ít nếu không có bạn. Khi người đàn bà yêu bạn, bạn biết rằng nếu bạn mất đi ai đó sẽ buồn. Khi người đàn ông yêu bạn, bạn biết rằng bạn đang làm cho cuộc sống của ai đó hạnh phúc - và bởi vì bạn đang làm cho cuộc sống của ai đó hạnh phúc, niềm vui lớn nảy sinh trong bạn. Niềm vui nảy sinh chỉ trong việc tạo ra niềm vui cho người khác; không có cách khác. Bạn càng làm cho nhiều người hạnh phúc, bạn sẽ càng cảm thấy hạnh phúc hơn.

Đây là nghĩa thực của phục vụ, đây là nghĩa thực của tôn giáo: giúp cho mọi người trở nên hạnh phúc, giúp cho mọi người trở nên nồng ấm, giúp cho mọi người trở nên đáng yêu. Tạo ra cái đẹp chút ít trên thế giới đi, tạo ra niềm vui chút ít đi, tạo ra một góc nhỏ nơi mọi người có thể mở hội và hát và múa và hiện hữu, và bạn sẽ hạnh phúc - hạnh phúc vô cùng sẽ là phần thưởng của bạn. Nhưng người chưa bao giờ được yêu không biết điều đó. Cho nên năm mươi phần trăm sống sót đó chúng tỏ là những người rất nguy hiểm.

Yêu là nhu cầu cơ sở thế, nó đích xác giống như thức ăn cho linh hồn. Thân thể cần thức ăn, linh hồn cũng cần thức ăn. Thân thể sống bằng thức ăn vật chất, linh

hồn sống bằng thức ăn tâm linh. Yêu là thức ăn tâm linh, chất nuôi dưỡng tâm linh.

Trong cách nhìn của tôi về một thế giới tốt hơn trẻ em sẽ được dạy yêu lẫn nhau. Con trai và con gái sẽ không bị để tách rời. Không phân chia, không ghét lẫn nhau nên được tạo ra. Nhưng tại sao việc ghét nhau này đã được tạo ra?- bởi vì đã có nỗi sợ lớn về dục. Dục không được chấp nhận - đó là vấn đề, bởi vì dục không được chấp nhận nên trẻ em phải được giữ tách rời. Và nhân loại vẫn khổ chừng nào nó chưa chấp nhận dục như hiện tượng tự nhiên. Toàn thể vấn đề này của đàn ông/đàn bà nảy sinh vì dục bị kết án. Kết án này phải ra đi - và bây giờ nó có thể ra đi.

Trong quá khứ tôi có thể hiểu. Có lí do cho điều đó. Chẳng hạn, nếu một cô gái trở nên mang thai, thế thì sẽ có vấn đề. Bố mẹ rất sợ, xã hội rất sợ, mọi người sống trong sợ. Con trai và con gái phải được giữ tách rời, những bức tường lớn phải được dựng lên giữa chúng. Và thế rồi một ngày nào đó, sau hai mươi năm, đột nhiên bạn mở cánh cửa và bạn nói, “Cô ấy không phải là kẻ thù của bạn, cô ấy là vợ bạn. Yêu cô ấy đi!” và, “Anh ấy không phải là kẻ thù của bạn, anh ấy là chồng bạn. Yêu anh ấy đi!” Và suốt hai mươi năm kia khi anh ta đã là kẻ thù thì sao? Và kinh nghiệm của hai mươi năm kia thì sao? Bạn có thể đột nhiên bỏ chúng dễ dàng thế sao? Bạn không thể bỏ được chúng. Chúng nấn ná, chúng treo quanh bạn - toàn thể đời bạn.

Nhưng bây giờ thì không cần. Theo hiểu biết của tôi, cuộc cách mạng vĩ đại nhất trên thế giới đã là cuộc cách mạng được tạo ra bởi ‘thuốc ngừa thai’. Lenin và Mao Trạch Đông không là gì khi so sánh với thuốc ngừa thai. Thuốc ngừa thai là cách mạng vĩ đại nhất. Điều này sẽ tạo ra một thế giới khác toàn bộ bởi vì nỗi sợ có thể

được loại bỏ, bây giờ không có nhu cầu phải sợ. Nỗi sợ mang thai đã từng là nguyên nhân của kết án dục. Bây giờ không cần kết án nó chút nào. Nó có thể được chấp nhận.

Khoa học đã chuẩn bị nền tảng cho văn hoá mới, và tôi báo trước tương lai đó! Đó là lí do tại sao mọi người bị nặng gánh với quá khứ của họ sẽ chống lại tôi. Họ không thể hiểu được tôi, bởi vì tôi nhìn vào tương lai, điều gì sẽ xảy ra trong tương lai, và tôi đang chuẩn bị đường cho nó. Đàn ông và đàn bà phải được mang lại gần nhau nhất có thể được. Và bây giờ không có sợ.

Trong quá khứ, tôi hiểu nỗi sợ có đó. Tôi có thể tha thứ cho những người trong quá khứ, bởi vì họ bất lực. Nhưng bây giờ bạn không thể được tha thứ nếu bạn dạy con bạn ở tách rời và đối kháng, chống lại nhau. Không cần đâu. Bây giờ con trai và con gái có thể trộn lẫn và gặp gỡ và ở cùng nhau, và tất cả sợ về dục có thể được bỏ đi. Và cái đẹp là ở chỗ vì nỗi sợ và vì kết án và vì phủ nhận, dục đã trở thành quan trọng thế; bằng không thì nó không quan trọng thế.

Có hiểu một luật tâm lí đơn giản: nếu bạn phủ nhận cái gì đó quá nhiều nó trở thành rất quan trọng. Chính việc phủ nhận làm cho nó thành quan trọng. Bạn trở nên bị ám ảnh bởi nó. Bây giờ con gái và con trai phải được giữ tách rời trong hai mươi năm - họ trở nên bị ám ảnh với nhau, họ chỉ nghĩ về người kia. Họ không thể nghĩ về cái gì khác.

Tôi đã nghe một sự cố xảy ra cho cựu đại sứ Ellis khi ông ấy là một phái viên ngoại giao cho Hi Lạp. Cả ông ấy và thư kí của ông ấy đã bị bận tâm bởi hạn chót

đang tiến tới. Ông ấy phải bay sang Rome để đọc báo cáo trước hội nghị an ninh châu Âu. Cô ấy, một thiếu nữ người mạnh khỏe, đầy đà quăng hai mươi ba tuổi, mới qua đám cưới được hai ngày cùng với anh lính hải quân đẹp trai sau cuộc hứa hôn sáu tháng. Một cách tự nhiên, tâm trí cô ấy đang ở trạng thái nghĩ tới các đề đặc của cô ấy thay vì vào nghĩ về chính phủ Hi Lạp. Ông đại sứ Ellis đang cố kết thúc bài báo về Hi Lạp trước khi chạy xô ra sân bay. Ông ấy đã đặt đầu đề cho khảo cứu của ông ấy - một báo cáo nói rằng tình huống chính trị còn dễ lung lay hơn là tình huống kinh tế - ‘Con người sẽ không sống chỉ bằng một mình bánh mì’. Trước khi ông ấy có cơ hội thực sự đọc qua bản sao, ông ấy phải chạy đua tới sân bay Athens. Ông ấy để lại vài lời nói bài nói phải được gửi tới cho đại sứ quán Rome để cho họ có thể đánh máy nó để phân phát cho cuộc hội nghị ngày hôm sau.

Khi ông ấy tới Rome ông ấy được gặp một nhóm các sĩ quan phục vụ nước ngoài, người đưa ông ấy tới khách sạn để đọc diễn văn. Họ hơi chút phân vân bởi tiêu đề được in trong báo cáo. Ông đại sứ Ellis nhìn vào một bản in roneo. Bản đánh máy của cô dâu tương lai về kinh thánh do ông đại sứ đọc hoá ra không phải là ‘Con người sẽ không sống chỉ bằng một mình bánh mì’ mà là ‘Đàn ông sẽ không yêu trên giường một mình’.

Tâm trí có thể trở nên bận bịu. Huấn luyện của hai mươi năm trong các giáo lí chống dục làm cho tâm trí bị bận tâm, và đủ mọi loại hư hỏng phát sinh. Đồng dục nảy sinh, đồng dục nữ nảy sinh, mọi người bắt đầu sống trong tưởng tượng - khiêu dâm nảy sinh, các phim tục tĩu, ‘phim xanh’ nảy sinh - và toàn thể điều này diễn ra bởi vì điều vô nghĩa bạn làm. Bây giờ bạn muốn khiêu dâm dừng lại; nó không thể dừng lại được. Bạn đang tạo ra

tình huống cho nó. Nếu con trai và con gái có thể ở cùng nhau, ai sẽ bận tâm nhìn vào bức hình khoả thân?

Bạn đi và gặp bộ lạc nguyên thủy nào đó ở Ấn Độ những người sống trần truồng và bạn cho họ xem tạp chí Playboy và tất cả họ sẽ cười. Tôi đã sống với họ, và tôi đã nói chuyện với họ, và tất cả họ đều cười. Họ không thể tin được: “Cái gì có đó?” Họ sống trần, cho nên họ biết đàn bà trông thế nào và họ biết đàn ông trông thế nào.

Khiêu dâm được tạo ra bởi các tu sĩ của bạn - họ là nền tảng của nó - và thế rồi đủ mọi loại hư hỏng, bởi vì khi bạn thực tế không thể gặp được người khác vì điều hấp dẫn là tự nhiên, bạn bắt đầu tưởng tượng. Thế thì một vấn đề lớn hơn nảy sinh: hai mươi năm của tưởng tượng và mơ mộng, và thế rồi bạn gặp người đàn bà thực và cô ấy rơi xuống rất thấp, rất thấp khỏi mong đợi của bạn - bởi vì tất cả những tưởng tượng kia! Bạn đã tự do đầy đủ để tưởng tượng - không đàn bà thực nào sẽ thoả mãn cho bạn! Bởi vì tưởng tượng và mơ của bạn, bạn đã tạo ra những ý tưởng thế về đàn bà, điều không người đàn bà nào có thể hoàn thành được, và bạn đã tạo ra ý tưởng thế về đàn ông mà không người đàn ông nào có thể hoàn thành. Do đó mới có thất vọng, do đó mới có cay đắng nảy sinh giữa các đôi, bởi vì người đàn ông cảm thấy bị lừa. “Đây không phải là người đàn bà” - vì anh ta nghĩ, mơ, và anh ta tự do tạo ra bất kì cái gì anh ta muốn trong mơ của mình, và người đàn bà này có vẻ rất nghèo nàn so với tưởng tượng của anh ta.

Trong tưởng tượng đàn bà không vã mồ hôi - hay họ có vã mồ hôi? Và họ không cãi bạn, và họ không chì chiết bạn, và họ toàn bằng vàng, chỉ là hoa ngọt. Và họ bao giờ cũng vẫn còn trẻ trung, họ chưa bao giờ trở nên già, và họ không trở nên gât gỏng. Bởi vì họ là sáng tạo của bạn,

nếu bạn muốn họ cười, họ cười luôn. Thân thể của họ được làm ra từ những thứ không thuộc thế giới này.

Nhưng khi bạn gặp người đàn bà thực, cô ấy vĩ mô hôi, hơi thở của cô ấy có mùi, và thỉnh thoảng điều tự nhiên là hay gắt gỏng. Và cô ấy cần nhân, và cô ấy đánh lại, và cô ấy ném gỏi và đập đồ đạc, và cô ấy sẽ không cho phép bạn cả nghìn lẻ một thứ, cô ấy bắt đầu kiểm chế tự do của bạn. Người đàn bà tưởng tượng của bạn chẳng bao giờ kiểm chế tự do của bạn! Bây giờ người đàn bà này dường như giống như cái bẫy. Và cô ấy không đẹp như bạn đã từng nghĩ. Cô ấy không phải là một Cleopatra. Cô ấy là người đàn bà thường, cũng như bạn là người đàn ông thường. Bạn không hoàn thành các ham muốn của cô ấy mà cô ấy cũng không hoàn thành các ham muốn của bạn. Không ai có nghĩa vụ phải hoàn thành tưởng tượng của bạn! Mọi người đều là người thực. Và bởi vì việc bỏ đói hai mươi năm tạo ra tưởng tượng, nó tạo ra rắc rối cho cuộc sống tương lai của bạn.

Bạn hỏi tôi, “Sao tôi sợ đàn bà? Và sao tôi chán vợ tôi?”

Bạn phải đã tưởng tượng quá nhiều. Bạn sẽ phải vứt bỏ các tưởng tượng của bạn. Bạn sẽ phải học sống với thực tại. Bạn sẽ phải học nhìn cái phi thường trong cái bình thường. Điều đó cần nghệ thuật lớn. Người đàn bà không chỉ là bộ da của cô ấy, không chỉ là mặt cô ấy, không chỉ là sự cân đối thân thể cô ấy. Người đàn bà là một linh hồn! Bạn phải thân thiết với cô ấy, bạn phải được tham gia vào đời cô ấy, vào cuộc sống nội tâm của cô ấy. Bạn phải hợp nhất và gặp gỡ với năng lượng của cô ấy. Và mọi người không biết cách gặp gỡ và cách hội nhập; họ chưa bao giờ được dạy. Nghệ thuật của yêu đã không được dạy cho bạn, và mọi người đều nghĩ rằng họ

biết yêu là gì. Bạn không biết đâu. Bạn tới chỉ với tiềm năng của yêu nhưng không với nghệ thuật của nó.

Năm mươi năm trước, gần Calcutta, trong một khu rừng rậm, hai bé gái được tìm thấy, Kamala và Vimala. Chúng được sói nuôi lớn. Có thể chúng là những đứa trẻ không mong muốn và mẹ chúng đã bỏ chúng trong rừng. Điều đó đã xảy ra nhiều lần, gần như ở mọi nơi trên thế giới: thỉnh thoảng, một đứa trẻ được thấy đã được lớn lên cùng với con vật.

Hai bé gái đó tuyệt đối không có tính người. Chúng bước đi trên bốn chi, chúng không thể đứng được trên hai chân. Chúng đã học từ sói cách bước đi bằng bốn chi. Chúng tru lên như sói, chúng không thể nói được tiếng Bengali. Và chúng rất nguy hiểm - chúng chạy như sói. Không nhà vô địch Olympic nào đánh bại được chúng, chúng chạy nhanh và chóng thế. Và nếu chúng nhảy, nếu chúng trở nên giận, chúng sẽ xé bạn ra thành từng mảnh. Chúng trông như con người, nhưng toàn thể huấn luyện của chúng đã là huấn luyện của sói.

Bạn được sinh ra với năng lực để học ngôn ngữ, nhưng bạn không được sinh ra với bản thân ngôn ngữ. Đích xác giống điều này, bạn được sinh ra với năng lực để yêu, nhưng bạn không được sinh ra với nghệ thuật về yêu. Nghệ thuật đó của yêu phải được dạy, phải được hấp thu.

Và chính điều đối lập đang xảy ra: bạn đã từng được dạy nghệ thuật về ghét và hận thù, không về yêu. Bạn đã được dạy cách ghét mọi người. Người Ki tô giáo đã được dạy ghét người Mô ha mét giáo, người Mô ha mét giáo đã

được dạy ghét người Hindu, người Ấn Độ đã được dạy ghét người Pakistan. Ghét đã được dạy theo nhiều cách. Đàn ông đã được dạy ghét đàn bà, đàn bà đã được dạy ghét đàn ông, và bây giờ đột nhiên một ngày nào đó bạn quyết định lấy nhau, và bạn lấy nhau - lấy kẻ thù của bạn! - và thế rồi toàn thể hỗn loạn bắt đầu. Thế thì cuộc sống trở thành chỉ là cơn ác mộng.

Bạn chán với vợ bạn bởi vì bạn không biết cách đi vào linh hồn cô ấy. Bạn có thể có khả năng đi vào thân thể cô ấy, nhưng điều đó sẽ trở nên chán rất sớm vì cái đó sẽ là lặp lại. Thân thể là thứ rất nông cạn, Bạn có thể làm tình với thân thể một, hai, ba lần và thế rồi bạn trở nên hoàn toàn quen thuộc với thân thể, với đường viền của nó. Thế thì chẳng có gì mới. Thế thì bạn bắt đầu quan tâm tới những đàn bà khác: bạn nghĩ họ phải có cái gì đó khác với vợ bạn - ít nhất đằng sau quần áo dường như họ phải có cái gì đó khác. Bạn có thể vẫn tưởng tượng về họ.

Quần áo đã được phát minh ra để giúp cho ham muốn dục của bạn. Người đàn bà trần truồng không để lại cái gì cho tưởng tượng của bạn. Đó là lí do tại sao đàn bà trần truồng không hấp dẫn thế, đàn ông trần truồng cũng vậy. Nhưng khi người đàn bà hay đàn ông ẩn đằng sau quần áo, họ để lại nhiều điều cho tưởng tượng của bạn. Bạn có thể tưởng tượng về cái gì đằng sau nó, bạn có thể lại tưởng tượng nữa.

Bây giờ bạn không thể tưởng tượng được về vợ bạn, điều đó là rắc rối. Bạn có thể tưởng tượng về vợ hàng xóm, cô ấy có vẻ hấp dẫn.

Tôi đã nghe....

Một người bị bệnh tim mạch nặng và được bảo rằng nếu anh ta muốn sống thì anh ta phải cắt bỏ hoàn toàn uống rượu, hút thuốc lá và mọi dạng rắng sức thể chất. Sau sáu tháng anh ta đi tới văn phòng bác sĩ để kiểm tra. Sau khi anh ta được cho biết anh ta đã tiến bộ tốt, anh ta nói với bác sĩ, “Bác sĩ biết đấy, thỉnh thoảng tôi muốn uống hơi chút - không nhiều, chỉ là nếm nó thôi. Chẳng lẽ tôi không thể uống chỉ một hay hai cốc sao, có thể một lần một tuần vào ngày thứ sáu hay đêm thứ bảy?”

“Không,” bác sĩ nói, “nhưng tôi sẽ bảo anh cái gì được. Tôi sẽ cho phép anh uống một cốc rượu cho bữa ăn tối của anh.”

Vài tháng sau anh ta quay lại với một thân thể khác. Lần này anh ta nói với bác sĩ, “Ông biết đấy, bác sĩ, thỉnh thoảng tôi thèm thường một điếu thuốc lá thế. Giá mà tôi có thể phì phèo một điếu khi tôi thức dậy và điếu khác sau mỗi bữa ăn.”

“Không,” bác sĩ nói. “Anh sẽ sớm hút cả bao một ngày đấy. Nhưng nếu anh muốn anh có thể hút một điếu xì gà một tuần, có lẽ sau bữa tối chủ nhật.”

Nhiều tháng trôi qua, và sức khỏe của anh bạn của chúng ta đã tốt cũng như trạng thái tâm trí được cải thiện. Chỉ có một điều duy nhất mà giày vò anh ta. Khi anh ta tới bác sĩ lần nữa anh ta nói rất thẳng thừng. “Bác sĩ, điều không bình thường là không có quan hệ dục. Chắc chắn tôi đủ mạnh khoẻ để có khả năng trở lại điều đó.”

“Không,” bác sĩ nói. “Việc rắng sức thể chất cũng như kích động có thể là quá nhiều. Nhưng tôi sẽ bảo anh cái gì cần: tôi sẽ cho phép anh một lần một tuần có dục - nhưng chỉ với vợ anh thôi.”

Mọi người phát chán với vợ họ và với chồng họ. Lí do là: họ đã không có khả năng tiếp xúc với linh hồn thực của người kia. Họ đã có khả năng tiếp xúc với thân thể, nhưng họ đã bỏ lỡ tiếp xúc có thể xảy ra từ tim qua tim, từ trung tâm qua trung tâm, từ linh hồn tới linh hồn. Một khi bạn biết cách tiếp xúc từ linh hồn sang linh hồn, khi bạn đã trở thành bạn tâm giao, thế thì không có chán chút nào. Thế thì bao giờ cũng có cái gì đó để khám phá trong người kia vì từng người đều là vô hạn, và từng người đều chứa bản thân Thượng đế. Không có tận cùng cho khám phá.

Đó là lí do tại sao tôi nói Mật tông nên trở thành hiện tượng phổ cập cho mọi con người. Từng trường học, từng cao đẳng, từng đại học, nên dạy Mật tông. Mật tông là khoa học về tiếp xúc linh hồn, về đi vào cốt lõi sâu nhất của người khác. Chỉ trong một thế giới biết tới nghệ thuật của Mật tông thì cái chán này mới biến mất; bằng không nó không thể biến mất được - bạn có thể dung thứ được nó, bạn có thể chịu đựng được nó, bạn có thể là một người tử vì nó. Đó là cách trong quá khứ, mọi người đều đã từng là những kẻ tử vì đạo. Họ nói, “Phải làm gì? Đây là số mệnh rồi. Cuộc sống này bị kết thúc. Kiếp sống tiếp chúng ta sẽ chọn người đàn bà khác hay người đàn ông khác nào đó, nhưng kiếp này mất rồi, và không cái gì có thể được làm. Và có con cái và cả nghìn lẻ một vấn đề, và danh vọng và xã hội và sự kính trọng....” Cho nên họ đã khổ và họ vẫn còn là kẻ tử vì đạo.

Bây giờ họ không còn sẵn sàng chịu khổ cho nên họ đã chuyển sang cực đoan kia: bây giờ họ mê đắm vào đủ mọi loại dục, nhưng điều đó nữa không cho việc mãn nguyện nào. Người Ấn Độ không hài lòng mà người Mỹ cũng vậy. Không ai được mãn nguyện, bởi vì điều cơ sở bị thiếu bởi cả hai. Điều cơ sở là vô dụng chừng nào bạn

chưa trở nên có khả năng giải mã bí ẩn bên trong của người đàn bà của bạn hay người đàn ông của bạn, bạn sẽ sớm hay muộn phát ngán, chán. Thế thì hoặc bạn trở thành kẻ tử vì đạo - vẫn còn với nó, chịu đựng nó, chờ đợi cái chết giải thoát cho bạn - hay bạn bắt đầu mê đắm với người đàn bà khác. Nhưng bất kì cái gì bạn đã làm với người đàn bà này sẽ được làm với người khác, và bạn sẽ ngán với người khác, và với người khác nữa, và cả đời bạn sẽ chỉ thay đổi bạn tình. Điều đó sẽ không thoả mãn ... trừ phi bạn học nghệ thuật bí mật của Mật tông.

Mật tông là một trong những bí mật quan trọng nhất đã từng được khám phá ra. Nhưng nó rất tinh tế bởi vì nó là nghệ thuật vĩ đại nhất. Vẽ là dễ, sáng tác thơ ca là dễ, nhưng tạo ra giao cảm với năng lượng của người kia, một giao cảm nhạy múa, là nghệ thuật vĩ đại nhất và khó học nhất.

Mọi người chống lại tôi bởi vì tôi đang bảo mọi người cách yêu: tôi đang bảo mọi người cách làm yêu thành lời nguyện, tôi đang bảo mọi người cách yêu sâu sắc tới mức bản thân tình yêu trở thành tôn giáo của bạn - tới mức người đàn bà của bạn một ngày nào đó biến mất và bạn thấy Thượng đế ở đó, tới mức người đàn ông của bạn một ngày nào đó biến mất và bạn thấy Thượng đế ở đó, tới mức một ngày nào đó - trong giao cảm sâu sắc, trong kinh nghiệm cực thích sâu sắc, trong cực lạc đó - trong một khoảnh khắc bạn cả hai biến mất và chỉ còn lại Thượng đế và không cái gì khác.

Bạn đã được dạy trong nhiều thời đại chống lại dục, và điều đó đã làm cho bạn rất dục. Bây giờ điều ngược đời này phải được hiểu. Nếu bạn muốn hiểu tôi, điều ngược đời này phải được hiểu rất rất sâu sắc, rõ ràng: bạn đã được làm cho có dục tính bởi mọi kết án về dục.

Mới hôm nọ một viên chức chính phủ tới nghiêng ngó quanh đạo tràng, bởi vì chính phủ rất lo nghĩ: “Cái gì đang diễn ra ở đây?” - tôi đang dạy gì cho mọi người? Và ông ta giữ một thái độ rất kiêu căng. Sheela đưa ông ta đi vòng quanh đạo tràng, Sheela bước đi cùng ông ta. Ông ta bắt đầu tiến ngày càng gần hơn tới Sheela, ông ta bắt đầu chạm vào thân thể cô ấy. Thế là cô ấy giữ tách rời, nhưng ông ta lại tới gần lần nữa. Và Sheela lo nghĩ, “Làm gì với người này?” Và cô ấy lo nghĩ - cô ấy có thể đánh ông ta. Và tôi đã bảo cô ấy rằng lần sau điều đó xảy ra, cho ông ta cú đánh rõ đau - ông ta cần nó, ông ta xứng đáng với nó.

Ông ta đã tới để tìm ra cái gì đang diễn ra ở đây - đặc biệt về dục. Và khi ông ta thấy Sheela một mình - cô ấy đang đưa ông ta đi thăm một vòng - ông ta đã lại gần, vãi mồ hôi, và hỏi, “Tôi có thể hôn cô được không?” Bây giờ người này được phái tới đây để điều tra về điều đang xảy ra ở đây đấy.

Nhớ điều đó: lần sau bạn thấy một quan chức chính phủ ở đây, cho ông ta cái hôn chết người!

Và trong văn phòng ông ta lại trở thành linh thiêng hơn người.

Dâm dục bị kìm nén này....

Tôi đã nghe về cuộc viếng thăm của J.P. Morgan tới gia đình của Dwight Morrow. Nhà tài chính vĩ đại người Mỹ, trong số những điều khác, đã được chú ý tới bởi cái mũi cà chua đỏ phồng ra xấu thế.

“Nhớ lấy, Anne này,” bà Morrow nói với con gái, “con phải đừng nói lời nào với về cái mũi đỏ của ông

Morgan nhé. Thậm chí con phải không nhìn vào nó nhiều.”

Anne hứa, nhưng khi Morgan tới, mẹ cô ta quan sát và chờ đợi một cách căng thẳng. Anne có phẩm hạnh đáng khen, nhưng bà Morrow không dám lơ là. Quay sang nhà tài chính với nụ cười lịch thiệp, bà ấy chuẩn bị rót trà và nói, “Thưa ông Morgan, ông có một hay hai cái u trong mũi vậy?”

Đó là điều đã xảy ra cho toàn thể nhân loại: đục bị kim nén đã trở thành ám ảnh.

Mọi người nghĩ tôi đang dạy tính đục sao? Tôi đang dạy siêu việt chứ. Chẳng mấy chốc điều này sẽ là chỗ duy nhất nơi không ai bị ám ảnh bởi đục. Nó đã là kinh nghiệm của hàng trăm sannyasin. Mọi ngày tôi đều nhận được các lá thư: “Điều gì đang xảy ra vậy, Osho ơi? Đục của tôi đang biến mất. Tôi không còn thấy quan tâm nhiều trong nó” - cả đàn ông và đàn bà.

Mối quan tâm đó là mối quan tâm bệnh hoạn mà đã được tạo ra bởi kim nén. Một khi kim nén bị lấy đi, mối quan tâm đó sẽ biến mất, và thế thì có cảm giác tự nhiên - điều không là ám ảnh, điều không là bệnh hoạn. Và bất kì cái gì là tự nhiên cũng đều là tốt. Mối quan tâm này về đục là phi tự nhiên. Và vấn đề là, điều này được tạo ra bởi tu sĩ và bởi chính khách, bởi cái gọi là các mahatma. Họ là thủ phạm - và họ liên tục tạo ra nó, và họ nghĩ họ đang giúp cho nhân loại đi ra ngoài đục. Họ không phải vậy! Họ đang ném nhân loại vào trong toàn thể đồng lộn xộn này.

Nếu bạn hiểu tôi đúng, thế thì bạn sẽ ngạc nhiên bởi kinh nghiệm mà bạn sẽ trải qua trong công xã này: chẳng

mấy chốc bạn sẽ thấy đục đã trở thành hiện tượng tự nhiên, và chung cuộc, khi thiên của bạn sẽ sâu sắc lên, khi bạn sẽ bắt đầu gặp gỡ với linh hồn của nhau ngày càng nhiều hơn, tiếp xúc thân thể sẽ trở nên ngày càng ít hơn. Một khoảnh khắc tới khi không có nhu cầu về tính đục có đó, nó đã lấy chỗ rẽ mới - năng lượng đã bắt đầu đi lên. Nó là cùng năng lượng. Tại bậc thang thấp nhất nó là đục, tại bậc thang cao nhất nó là samadhi.

Tôi đã viết một cuốn sách - không phải viết, bài nói của tôi đã được thu thập trong đó - tên nó là Từ Dục tới Siêu tâm thức. Bây giờ mười lăm năm đã trôi qua. Kể từ đó quãng hai trăm cuốn sách đã được xuất bản, nhưng không ai dường như đọc bất kì cuốn sách nào khác - không ai ở Ấn Độ. Tất cả họ đều đọc Từ Dục tới Siêu tâm thức. Tất cả họ đều phê phán nó nữa, tất cả họ đều chống lại nó. Các bài báo vẫn được viết ra, sách được viết ra chống lại nó, và các mahatma liên tục phản đối nó - và tôi đã viết hai trăm cuốn sách, và không cuốn nào được nhắc tới, không cuốn sách nào được nhìn tới.

Bạn có hiểu không? - “Thưa ông Morgan, ông có một hay hai cái u trong mũi vậy?”- dường như tôi đã viết chỉ mỗi một cuốn sách.

Mọi người đều chịu khổ từ một vết thương. Dục đã trở thành vết thương. Nó cần được chữa lành.

Nhớ lấy, không cần sợ đàn bà, không cần sợ đàn ông. Chúng ta tất cả đều giống nhau, cùng một Thượng đế. Chúng ta phải học cách yêu lẫn nhau, chúng ta phải đi tới gần nhau hơn bởi vì đó là cách duy nhất để tới gần Thượng đế. Yêu là một trong những cánh cửa lớn nhất tới Thượng đế, cũng như nhận biết là cánh cửa khác.

Phương Đông đã đi theo con đường của nhận biết và trở nên bị thiên lệch. Phương Tây đã đi theo con đường

của yêu và đã trở nên bị thiên lệch. Tôi dạy bạn cả hai: nhận biết có yêu, yêu có ý thức. Và với điều này bạn sẽ trở nên được tích hợp, bạn sẽ đạt tới tính cá nhân.

Đủ cho hôm nay.

Chương 27

Suy tư về trống rỗng

Osho ơi,

Thầy Lữ Tử nói:

Nếu ông chưa sáng tỏ, ta sẽ làm cho nó sáng tỏ cho ông qua suy tư Phật giáo về ba yếu tố trống rỗng, ảo tưởng và trung tâm.

Trống rỗng tới như yếu tố đầu tiên của ba suy tư. Mọi thứ đều được xem như trống rỗng. Thế rồi theo sau đó là ảo tưởng. Mặc dầu điều được biết là chúng là trống rỗng, mọi thứ không bị phá huỷ, nhưng người ta chú tâm vào việc của mình ở giữa cái trống rỗng. Nhưng mặc dầu người ta không phá huỷ các thứ, người ra cũng không chú ý tới chúng; đây là suy tư về trung tâm. Trong khi thực hành suy tư về trống rỗng, người ta cũng biết rằng người ta không thể phá huỷ được mười nghìn thứ, và dầu vậy người ta không chú ý tới chúng. Theo cách này ba suy tư rơi vào cùng nhau. Nhưng sau rốt, sức mạnh là trong việc mượn tượng ra trống rỗng. Do đó, khi người ta thực hành suy tư về tính trống rỗng, trống rỗng chắc chắn là trống rỗng, nhưng ảo tưởng cũng

là trống rỗng nữa, và trung tâm là trống rỗng. Cần sức mạnh lớn để thực hành suy tư về ảo tưởng; thế thì ảo tưởng thực sự là ảo tưởng, nhưng trống rỗng cũng là ảo tưởng, và trung tâm cũng là ảo tưởng. Trên con đường của trung tâm, người ta cũng tạo ra hình ảnh về trống rỗng; chúng không được gọi là trống rỗng, nhưng được gọi là trung tâm. Người ta thực hành cả suy tư về ảo tưởng, nhưng người ta không gọi nó là ảo tưởng, người ta gọi nó là trung tâm. Như điều phải làm với trung tâm, nhiều điều không cần được nói.

Một chuyện Thiền....

Ngay trước khi Thiền sư, Ninakawa, qua đời, một Thiền sư khác, Ikkyu, tới thăm ông ấy. “Tôi đưa ông đi nhé?” Ikkyu hỏi.

Ninakawa đáp, “Tôi tới đây một mình và tôi đi một mình. Ông có thể giúp gì cho tôi?”

Ikkyu đáp, “Nếu ông nghĩ ông thực sự tới và ông thực sự đi, nếu ông nghĩ rằng ông tới và đi, đó là ảo tưởng của ông. Để tôi chỉ cho ông con đường mà không có tới và không có đi.”

Với lời của mình Ikkyu đã làm lộ ra con đường rõ ràng tới mức Ninakawa mỉm cười, và không nói một lời, gật đầu và qua đời.

Đây là câu chuyện hay. Vài điều phải được hiểu về nó. Chúng sẽ giúp bạn đi vào trong lời kinh của Lữ Tử.

Thứ nhất: với người đang tìm chân lí thì ngay cả chết cũng là một cơ hội, với người không trong việc tìm kiếm ngay cả sống cũng không là cơ hội để học. Mọi người sống cuộc đời của họ mà không học điều một thứ gì cả. Họ đi qua cuộc sống nhưng không thu được trường thành nào qua nó. Họ vẫn còn gần như ngủ.

Mọi người sống như người ngủ bước đi. Họ vẫn còn say - họ không biết họ đang làm gì, họ không biết tại sao họ làm, họ không biết họ từ đâu tới, họ không biết họ đang đi đâu. Họ đơn giản giống như mảnh gỗ trôi giạt, nhờ vào gió. Cuộc đời họ là ngẫu nhiên. Nhớ từ đó 'ngẫu nhiên'.

Hàng triệu người sống chỉ cuộc sống ngẫu nhiên, và chừng nào bạn chưa nắm lấy cuộc đời bạn và bắt đầu thay đổi nó khỏi ngẫu nhiên sang tính tồn tại, sẽ không có biến đổi nào cả.

Đó là điều tính chất sannyas tất cả là gì: nỗ lực để thay đổi cái ngẫu nhiên thành cái tồn tại, nỗ lực để thay đổi cuộc sống vô ý thức thành cuộc sống có ý thức, nỗ lực thức dậy. Và thế thì cuộc sống là việc học, và cái chết cũng vậy. Thế thì người ta liên tục học. Thế thì từng khoảnh khắc, từng tình huống, đều tới như món quà. Vâng, ngay cả đau khổ cũng là món quà từ Thượng đế, nhưng chỉ dành cho những người biết cách học, cách đón nhận món quà này. Bình thường ngay cả phúc lành cũng không là món quà cho bạn vì bạn không biết cách nhận chúng, bạn không biết cách hấp thu chúng. Cuộc sống của bạn được sống theo cách như robot.

Tôi đã nghe....

Một người về nhà rất muộn trong đêm. Cái cơ anh ta đưa ra cho vợ vì về muộn là thế này....

Thực ra, người nghèo này đã tiêm nhiễm chút ít tự do nữa, nhưng nói với cô vợ đang giận rằng anh ta đã lẩy nhâm xe bus.

Wife anh ta nói, “Điều đó là dễ hiểu khi xét tới bộ dạng anh đang vậy, nhưng bằng cách nào mà anh biết anh đã lên nhâm xe bus?”

Anh chồng nói, “Thế này, dường như khá kì lạ là khi anh đứng ở một góc này trong vài giờ, nhưng điều cuối cùng thuyết phục anh là sự kiện mọi người cứ tới và đặt bánh mì kẹp thịt và cà phê.”

Nó thậm chí chẳng phải là xe bus!

Cuộc sống mà bạn đang sống thậm chí không phải là cuộc sống. Nó không thể vậy được. Làm sao nó có thể là cuộc sống nếu không có ánh sáng trong bạn? Làm sao nó có thể là cuộc sống nếu không có tình yêu trong bạn? Làm sao nó có thể là cuộc sống nếu bạn vận hành một cách máy móc? Chỉ với ý thức cuộc sống mới tới - không phải bởi việc sinh mà bởi có ý thức. Chỉ thiên nhân mới bắt đầu việc bắt đầu sống. Những người khác đang tự lừa bản thân họ, họ không thực sự sống. Họ có thể làm cả nghìn lẻ một thứ - họ liên tục làm, tới tận cùng họ vẫn liên tục làm. Tích lũy của cải, đạt tới quyền lực, hoàn thành tham vọng này nọ, họ cứ liên tục thế mãi. Nhưng đầu sao, cái toàn bộ, tổng của mọi kiếp sống của họ vẫn là không có gì.

Phỏng vấn nhà vô địch mô tô sáu mươi tuổi ở Austin, Texas, một nhà báo của tờ New York nhận xét,

“Ông thực sự là người phi thường để là nhà vô địch mô tô ở tuổi của ông.”

“Gớm,” chàng cao bồi nói, “Tôi còn chưa được như bố tôi đâu. Ông ấy vẫn còn đá cú khởi đầu cho một đội bóng đá và ông ấy tám mươi sáu rồi.”

“Khâm phục!” nhà báo há hốc miệng kinh ngạc. “Tôi muốn tới gặp bố ông.”

“Không thể gặp được ngay bây giờ đâu. Ông ấy đang ở El Paso đứng trước ông tôi. Ông tôi lấy vợ ngày mai. Ông ấy một trăm mười bốn tuổi rồi.”

“Gia đình ông đơn giản không thể nào tin được,” nhà báo nói. “Ông ở đây, vô địch mô tô lúc sáu mươi tuổi, bố ông là cầu thủ bóng đá lúc tám mươi sáu tuổi, và bây giờ ông của ông muốn lấy vợ ở tuổi một trăm mười bốn.”

“Chết tiệt, thưa ông, ông bị nhầm rồi,” người Texan nói. “Ông tôi không muốn lấy vợ đâu. Ông ấy phải lấy đó thôi.”

Theo cách này cuộc sống cứ diễn ra mãi, tới tận cùng. Đây không phải là cuộc sống thực. Bạn chỉ là nạn nhân - nạn nhân của bản năng vô ý thức của bạn, nạn nhân của sinh học, nạn nhân của sinh lí, nạn nhân của tự nhiên. Đây là tù túng. Tự do khỏi mọi điều này là giải thoát. Tự do khỏi tù túng của hoá chất thân thể bạn, tự do khỏi tù túng của chương trình mà tự nhiên đã đặt vào trong tế bào thân thể bạn, tự do với mọi điều là vô ý thức trong bạn, là cái riêng của bạn, là ánh sáng có ý thức - đó là việc bắt đầu của cuộc sống thực. Đếm tuổi bạn chỉ từ khoảnh khắc bạn bắt đầu sống có ý thức, tỉnh táo hoàn toàn, có tính thiện. Khi từng hành động có hương vị của ý

thức, thế thì bạn đang lại gần nhà hơn; bằng không bạn đang đi ngày càng xa hơn.

Và cuộc sống cho bạn nhiều cơ hội để thức dậy. Nhưng thay vì thức dậy, thay vì dùng những cơ hội này, bạn bắt đầu tìm các ma túy thậm chí còn sâu hơn để nhận chìm bạn vào trong vô thức. Khi đau khổ tới, đó là cơ hội để thức dậy, nhưng thế rồi bạn bắt đầu tìm ma túy. Ma túy có thể là dục, có thể là rượu, có thể là LSD, ma túy có thể là tiền, có thể quyền lực-chính trị - ma túy có thể là bất kì cái gì. Bất kì cái gì giữ cho bạn vô ý thức đều là ma túy. Bất kì cái gì giữ bạn tham gia vào trong điều không bản chất đều là ma túy. Ma túy không chỉ được bán ở nhà hoá học. Ma túy sẵn có ở mọi nơi. Trường phổ thông, cao đẳng, đại học của bạn bán ma túy bởi vì họ tạo ra tham vọng, và tham vọng giữ cho mọi người vô ý thức. Tham vọng giữ cho họ chạy, săn đuổi cái bóng, ảo tưởng, mơ. Các chính khách là những kẻ buôn ma túy lớn nhất: họ liên tục tạo ra thèm khát quyền lực trong bạn, cơn đói, lòng tham về quyền lực, điều giữ cho bạn bận bịu.

Có tính tham vọng, có tính cạnh tranh, là nghiện rượu. Và đây là rượu sâu hơn. Rượu thường có thể bị cấm. Rượu này sẵn có vô cùng ở mọi ngõ ngách - từ bố mẹ, từ tu sĩ, từ chính khách, từ giáo sư. Toàn thể xã hội của bạn sống trong trạng thái say ma túy này. Nếu bạn có cái gì đó để đuổi theo, bạn cảm thấy thoải mái. Khoảnh khắc bạn không có gì để đuổi theo, bạn cảm thấy bị bỏ phí. Bạn lập tức tạo ra cái gì đó bận bịu mới.

Quan sát của chư phật trong nhiều thời đại là ở chỗ khi đau khổ tới đó là hướng dẫn từ Thượng đế rằng đây là lúc rồi - “Thức dậy đi.” Nhưng bạn đã nhận chìm đau khổ trong ma túy.

Vợ bạn chết - bạn bắt đầu uống rượu quá nhiều, hay bạn bắt đầu đánh bạc. Nó đã là cơ hội để thấy rằng cuộc sống này sẽ không kéo dài mãi mãi. Ngôi nhà này được làm trên cát, cuộc sống này là chiếc thuyền giấy - nó sẽ bị nhấn chìm vào bất kì khoảnh khắc nào. Bất kì một cơn gió bất thần nào và cuộc sống sẽ mất đi. Thức dậy đi! Vợ bạn chết, bạn sẽ chết vì bạn đang đứng trong cùng hàng, và hàng này đang ngày càng tới gần cửa sổ có tên là chết.

Nhưng bạn không thức dậy; bạn bắt đầu tìm vợ khác. Bạn phá sản nhưng bạn không thức dậy. Bạn bị thất bại nhưng bạn không thức dậy. Bạn bắt đầu tìm kiếm - với sự mạnh mẽ hơn, với dốc sức cao hơn.

Một người đàn bà đi tới một trong những phòng khám bệnh sức khoẻ nơi họ có bảy bác sĩ. Sau hai mươi phút trong phòng khám của một bác sĩ cô ta chạy ra la hét toáng khắp phòng lớn. Bác sĩ khác người cuối cùng hỏi được câu chuyện từ cô ấy gọi điện tới bác sĩ đầu. “Ý tưởng gì mà bảo bệnh nhân là cô ấy mang thai? Cô ấy không mang thai! Ông gần như làm cho cô ấy hoảng sợ tới chết.”

“Tôi biết chứ,” bác sĩ thứ nhất nói, “nhưng tôi chữa chứng nấc cho cô ấy, hiểu chưa?”

Nếu bạn nghe, nếu bạn quan sát, bạn sẽ thấy mọi khổ xảy ra trong đời bạn đều là phúc lành trá hình: nó có thể chữa cho bạn khỏi chứng nấc của bạn. Nó là cú choáng... và bạn cần choáng! - vì bạn đã làm phát triển nhiều bộ đệm quanh bản thân bạn, bạn đã làm phát triển nhiều bộ hấp thu choáng quanh bản thân bạn. Chúng phải bị phá vỡ. Chừng nào chúng còn chưa bị phá vỡ bạn sẽ

sống trong mơ. Và nhớ lấy, trong mơ, mơ có vẻ thực. Và bạn biết hoàn toàn rõ, bạn mơ mọi đêm: trong mơ, mơ có vẻ tuyệt đối thực. Và bạn bao giờ cũng có thể tìm ra lí do và logic để hỗ trợ cho mơ của bạn. Ngay cả khi mơ bị phá vỡ bạn cũng có thể tìm các lí do để hỗ trợ cho mơ mà tuyệt đối sai.

Tôi đã nghe....

Một người thức dậy một sáng trong trạng thái choáng. Anh ta đánh thức vợ dậy và nói, “Cung ơi, anh có giấc mơ kinh khủng đêm qua. Anh mơ anh ăn mười ki lô kẹo dẻo, và trên đỉnh thứ đó, anh không thể thấy được gôi của anh ở chỗ nào.”

Ngay cả khi bạn thức dậy bạn có thể thấy hỗ trợ nào đó. Bạn có thể nhìn quanh, và bạn bao giờ cũng có thể tìm ra hỗ trợ. Tâm trí bạn rất tinh ranh, tâm trí bạn bao giờ cũng chơi nhiều trò với bạn, nhiều thủ đoạn với bạn, và nó có thể có vẻ rất logic. Nó có thể dường như rất thuyết phục.

Một người Pháp về nhà và giật mình hoảng hốt thấy con trai mình ở trên giường với bà nó....

Bây giờ điều đó có thể xảy ra chỉ ở Pháp!

“Con,” anh ta nói, “làm sao con có thể làm điều này được?”

“Thế này,” con anh ta nói, “Bố ngủ với mẹ con, con ngủ với mẹ bố. Đó là logic!”

Bạn có thể chứng minh mọi sự là logic, ngay cả những điều ngớ ngẩn. Tinh táo vào. Tâm trí bạn luôn thiên về mơ, tâm trí bạn là nguồn mơ, do đó tâm trí bạn có nghĩa vụ, bổn phận, hỗ trợ cho những giấc mơ đó. Nếu bạn không rất tinh táo bạn sẽ bị lừa và bị bịp và bị mắc bẫy bởi tâm trí riêng của bạn lặp đi lặp lại, theo cùng những ngu xuẩn mà bạn đã bắt gặp nhiều lần và bạn đã hối hận nhiều lần và bạn đã quyết định nhiều lần, lấy lời nguyện, “Không bao giờ lặp lại!” Nhưng tâm trí sẽ tới với cảm dỗ tinh vi. Tâm trí là người bán hàng vĩ đại nhất. Tâm trí là rất thuyết phục. Và bởi vì tâm trí bao giờ cũng giúp ham muốn vô ý thức của bạn, thân thể cũng hỗ trợ cho tâm trí.

Nỗ lực để thức dậy là thực sự gian nan. Đây là thách thức lớn nhất mà con người có thể đương đầu trong cuộc sống - và chỉ con người mới có thể đương đầu với nó, người dũng cảm: điều đó cần can đảm để chấp nhận thách thức để thức dậy. Đây là cuộc phiêu lưu vĩ đại nhất có đó. Đi lên mặt trăng còn dễ hơn, đi lên đỉnh Everest còn dễ hơn, đi tới các chiều sâu của Thái bình dương còn dễ hơn. Vấn đề thực nảy sinh khi bạn đi vào trong cái ta riêng của bạn, vấn đề thực nảy sinh khi bạn bắt đầu thức dậy. Thế thì toàn thể quá khứ của bạn chống lại nó, toàn thể quá khứ của bạn vây treo quanh cổ bạn như núi - nó kéo bạn xuống. Nó không cho phép bạn bay trên bầu trời, vào trong vô hạn, trong cái vĩnh hằng, trong Thượng đế, trong niết bàn.

Đây là chuyện ngụ ngôn hay, rằng một Thầy sắp chết và Thầy khác tới để nói lời tạm biệt ông ấy - nhưng nói lời tạm biệt theo cách lạ thường làm sao! Cơ hội của chết được dùng tới. Vàng, chỉ những người rất có ý thức mới có thể dùng cơ hội này mà cái chết làm thành sẵn có.

Chết được nhìn một cách vô ý thức là kẻ thù, chết được nhìn một cách có ý thức là người bạn lớn lao nhất. Chết được nhìn một cách vô ý thức chỉ là việc tan tành mọi giấc mơ của bạn, mọi hình mẫu sống của bạn, của mọi cấu trúc mà bạn đã từng xây dựng, của mọi điều bạn đã đầu tư vào - sự sụp đổ hoàn toàn. Nhưng chết được nhìn vào một cách có ý thức là việc bắt đầu của cuộc sống mới, cánh cửa tới điều thiêng liêng.

Ninakawa sắp chết và Ikkyu hỏi, “Tôi đưa ông đi nhé?”

Ông ấy đang nói rằng chết là sự bắt đầu, không phải là kết thúc. “Tôi đưa ông đi nhé? Ông có cần sự giúp đỡ của tôi theo bất kì cách nào không? Ông sẽ học cách hiện hữu mới, cách nhìn mới đang sắp nảy sinh; ông đang đi vào trong chiều hướng mới, sự viên mãn mới - tôi đưa ông đi được chứ? Giúp đỡ của tôi có được cần theo bất kì cách nào không?”

Ninakawa đáp, “Tôi đến đây một mình và tôi đi một mình. Ông có thể giúp gì được cho tôi?”

Vâng, chúng ta tới một mình và chúng ta đi một mình. Và ở giữa hai tính một mình này chúng ta tạo ra mọi giấc mơ về sự cùng nhau, quan hệ, yêu, gia đình, bạn bè, câu lạc bộ, xã hội, quốc gia, nhà thờ, tổ chức. Chúng ta tới một mình, chúng ta đi một mình. Tính một mình là bản tính tối thượng của chúng ta. Nhưng ở giữa hai điều này, chúng ta mơ nhiều giấc mơ làm sao! Người ta trở thành chồng hay vợ, bố hay mẹ, người ta tích lũy tiền, quyền, danh, kính trọng - và biết hoàn toàn rõ là bạn tới với tay trắng và bạn đi với tay trắng, bạn không thể lấy

được cái gì từ đây. Dầu vậy người ta vẫn tích lũy, dầu vậy người ta vẫn trở nên bị gấn bó, ngày càng bị gấn vào nhiều hơn, ngày càng bắt rễ hơn vào thế giới này nơi chúng ta phải bỏ lại.

Dùng thế giới này như nhà trọ đi, đừng làm nhà trong nó. Dùng nó, chắc chắn, nhưng đừng bị nó dùng. Không có ích gì mà đi sở hữu bất kì cái gì bởi vì khoảnh khắc bạn bắt đầu sở hữu cái gì đó bạn bị nó sở hữu đấy. Bạn càng sở hữu nhiều bạn càng bị sở hữu hơn. Dùng thôi! - nhưng nhớ: có tính quan sát rằng cái chết đang tới, nó bao giờ cũng trên đường. Bất kì khoảnh khắc nào nó cũng có thể gõ vào cửa và bạn sẽ phải bỏ mọi thứ như nó vậy. Và bao giờ cũng là giữa chừng mà bạn phải ra đi. Người ta không thể hoàn thành được cái gì trong cuộc sống.

Ninakawa đáp lại hoàn toàn rõ: “Tôi tới đây một mình và tôi đi một mình. Ông có thể giúp gì được cho tôi? Làm sao ông có thể giúp được tôi trong cái chết? Có thể trong cuộc sống chúng ta có thể có ảo tưởng về được giúp đỡ, về người giúp đỡ, nhưng làm sao làm được trong chết?”

Ông ấy đang nói ra chân lí lớn, nhưng có những chân lí và chân lí và chân lí lớn hơn. Ikkyu đã thậm chí trả lời bằng chân lí cao hơn.

Nhớ điều này: xung đột không có giữa cái không thực và cái thực. Xung đột thực là giữa chân lí thấp hơn và chân lí cao hơn. Cái không thực là không thực: nó có thể làm được gì, nó có thể làm điều hại gì cho chân lí? Vấn đề này không bao giờ là vấn đề chọn lựa giữa cái không thực và cái thực. Vấn đề bao giờ cũng là giữa chân lí thấp hơn và chân lí cao hơn.

Điều Ninakawa nói là chân lí lớn - rằng chúng ta tới một mình và chúng ta đi một mình. Nhưng vẫn có chân lí cao hơn.

Ikkyu trả lời, “Nếu ông nghĩ ông thực sự tới và đi, đó là ảo tưởng của ông.”

Ai tới? Ai đi? Tất cả đều như nó vậy. Tới và đi cũng là mơ.

Chẳng hạn, trong đêm bạn rơi vào giấc ngủ, mơ nảy sinh. Buổi sáng mơ biến mất. Bạn có nghĩ bạn đã đi đâu đó và bạn đã quay về không? Bạn thấy bản thân bạn trong cùng phòng, trên cùng giường - và mọi điều đó là mơ sao? Bạn có thể đã du hành tới những chỗ xa xôi - bạn có thể đã tới thăm mặt trăng, hành tinh, các ngôi sao - nhưng đến sáng khi bạn thức dậy bạn không thức dậy trên ngôi sao. Bạn thức dậy ở cùng chỗ nơi bạn đã ngủ.

Cuộc sống là giấc mơ! Chúng ta đang ở chỗ chúng ta ở. Chúng ta là cái chúng ta đang là. Không một khoảnh khắc nào chúng ta đã di chuyển, và không một li nào chúng ta đã di chuyển khỏi bản tính thực của chúng ta! Đây là phát biểu tối thượng về chân lí.

Vâng, Ninakawa đã nói cái gì đó có ý nghĩa, rất có ý nghĩa - “Một mình chúng ta tới, một mình chúng ta đi” - nhưng Ikkyu đang phát biểu cái gì đó thậm chí còn sâu lắng hơn nhiều. Ông ấy nói, “Cái gì đi? Cái gì tới? Ông đang nói điều vô nghĩa! Ai tới? Ai đi?”

Sóng dậy trong đại dương và thế rồi biến mất vào trong đại dương. Khi sóng nảy sinh trong đại dương nó vẫn là đại dương, nhiều như nó đã là vậy trước khi nó nảy sinh, và thế rồi nó biến mất trở lại trong đại dương. Hình dạng này sinh và biến mất, thực tại còn lại như nó vậy. Mọi thay đổi chỉ là hình tướng. Sâu, ở tại cốt lõi sâu nhất,

không cái gì đã bao giờ thay đổi. Ở đó nó tất cả là một. Thời gian là hiện tượng ngoại vi. Ở trung tâm không có thời gian, không thay đổi, không chuyển động. Tất cả đều vĩnh hằng ở đó.

Nhìn ra vấn đề đi - và đối thoại này xảy ra vào lúc Ninakawa sắp chết. Đây không phải là những điều được thảo luận vào lúc chết. Vào lúc chết mọi người cố giúp người này, an ủi người đó, “Anh không chết đâu. Ai nói anh chết? Anh vẫn tiếp tục sống.” Ngay cả khi họ biết - bác sĩ đã nói, “Bây giờ mọi thứ đều kết thúc và không cái gì có thể được làm thêm nữa” - thế nữa gia đình vẫn giả vờ rằng bạn sẽ không chết. Gia đình vẫn giúp cho giấc mơ này còn lại lâu thêm chút ít, và gia đình cứ hi vọng phép màu nào đó sẽ xảy ra và người này sẽ được cứu.

Đối thoại này là hay vô cùng: khi ai đó sắp chết, tốt hơn cả là làm cho người đó nhận biết rằng cái chết đã tới. Thực ra tốt hơn cả là làm cho mọi người đều nhận biết - dù cái chết đã tới hôm nay hay không, dù nó sẽ tới ngày mai hay ngày kia đều không thành vấn đề: nó sắp tới. Một điều là chắc chắn, rằng nó đang tới. Trong cuộc sống chỉ duy nhất một điều là chắc chắn, và đó là cái chết, cho nên tốt hơn cả là nói về nó từ chính lúc bắt đầu.

Trong các nền văn hoá cổ đại mọi đứa trẻ đều được làm cho nhận biết về chết. Chính nền tảng của bạn nên được làm ra dựa trên nhận biết đó về chết. Người nhận biết về chết sẽ chắc chắn trở nên nhận biết về sống, và người không nhận biết về chết sẽ vẫn còn không nhận biết về sống nữa - bởi vì sống và chết là hai mặt của cùng một đồng tiền.

Ikkyu nói, “Nếu ông nghĩ...” - nhưng nhớ lấy, ông ấy dùng từ ‘nếu’ bởi vì ông ấy biết, ông ấy biết người này, Ninakawa. Ông ấy có thể thấy xuyên thấu, người này

là trong suốt: ông ấy biết rằng ông này đã đạt tới. Có thể ông này chỉ khích Ikkyu nói cái gì đó hay, nói cái gì đó về chân lí. Có thể việc khích của ông ấy chỉ là thủ đoạn, ông ấy đang chơi trò chơi. Đó là lí do tại sao ông ấy nói, “Nếu ông nghĩ ông thực sự tới và đi, đó là ảo tưởng của ông. Để tôi chỉ cho ông con đường mà không có tới và không có đi.”

Cái gì là con đường mà không có tới và không có đi? Vâng, có chỗ bên trong bạn, đó là nhà vĩnh hằng của bạn, nơi không cái gì đã từng xảy ra, nơi không cái gì đã từng thay đổi - không sinh, không tử, không tới, không đi, không nảy sinh, không biến mất. Tất cả bao giờ cũng như nhau.

Với lời của ông ấy Ikkyu đã làm lộ ra con đường rõ ràng tới mức Ninakawa mỉm cười, gật đầu và qua đời.

Nó không thể được nói theo cách tốt hơn - đó là lí do tại sao Ninakawa đã không thốt ra một lời nào nữa. Nhưng ông ấy đã mỉm cười... bởi vì điều mà không thể được nói ra có thể được mỉm cười, điều mà không thể được nói ra có thể được gật đầu, điều mà không thể được nói ra có thể được biểu lộ ra. Ông ấy đã biểu lộ nó bằng mặt mình: ông ấy đã nhận ra, ông ấy đã gật đầu, ông ấy đã nói với Ikkyu, “Đúng, tuyệt đối đúng. Vậy ông cũng đã tới nhà.”

Đôi thoại giữa hai Thầy này là rất hiếm hoi, bởi vì khi hai Thầy gặp nhau, bình thường họ vẫn còn im lặng - chẳng có gì mà nói. Nhưng bất kì khi nào, chuyện xảy ra là hai Thầy nói cái gì đó cho nhau, nó là trò chơi lớn. Có chơi đùa. Nó không phải là biện luận, nhớ lấy. Nó là đối thoại. Họ khích lẫn nhau để nói nó theo cách tốt hơn. Và Ikkyu đã nói điều đó, Ninakawa được thoả mãn, hoàn toàn thoả mãn.

Ikkyu đã nói gì? - rằng cuộc sống mà chúng ta nghĩ nó vậy, là không có, và chúng ta đã không nhìn vào cái đang có chút nào. Chúng ta đã trở nên quá bận tâm với ảo tưởng, và chúng ta cứ còn bận bịu với ảo tưởng cho tới tận cùng.

Tôi đã nghe....

Một người đàn ông rất lo nghĩ về mẹ vợ goá chồng của mình. Bà goá đã tám hai tuổi và đang trong đau khổ nhiều. Một đêm, chỉ để cho bà ấy ra khỏi nhà, ông ta đã thu xếp cuộc hẹn hò cho bà ấy với một người đàn ông tám mươi năm tuổi. Bà ấy trở về nhà từ buổi hẹn hò rất muộn tối đó và còn bực mình chút ít.

“Có chuyện gì xảy ra thế mẹ?” người đàn ông hỏi.

“Anh có là trẻ con không?” bà ấy nạt nộ, “tao phải tát vào mặt ông ta ba lần đấy!”

“Mẹ ngụ ý,” người đàn ông hỏi, “ông ấy sàm sỡ à?”

“Không!” bà ấy đáp. “Tao nghĩ ông ấy chết!”

Nhưng ngay cả tới tuổi đó mọi người vẫn cứ hẹn hò. Nếu có ma thực, chúng phải làm cùng điều bạn đang làm... cùng thứ. Và nó liên tục, hết kiếp nọ tới kiếp kia.

Tôi đã nghe về một đôi. Họ đã trong tình yêu sâu sắc với nhau và họ cả hai đều là người tâm linh. Họ tin vào khoa học Ki tô giáo. Rồi một hôm, nói chuyện với nhau về cái chết và các chủ đề sâu sắc như vậy, họ quyết định rằng nếu một trong họ chết thì người đó phải liên lạc với người kia vào ngày thứ ba mươi sau cái chết, và

người kia sẽ cởi mở, cảm nhận và sẽ mời gọi vào ngày thứ ba mươi vào thời gian đặc biệt.

Như nó xảy ra, người đàn ông chết trong một tai nạn xe hơi. Người đàn bà hăm hở chờ đợi. Ngày thứ ba mươi tới, giờ được ấn định đúng tới. Cô ấy đóng cửa lại, tắt đèn đi, và hỏi, “John, anh có đó không?” nửa tin nửa ngờ. Nhưng cô ấy không thể tin được điều đó khi cô ấy nghe thấy giọng của John.

John nói, “Có đây, cung. Anh ở đây.”

Người đàn bà hỏi, “Anh sao rồi? Anh có hạnh phúc ở đó không?”

Và anh ta nói, “Anh rất, rất hạnh phúc. Nhìn con bò cái này - nó trông đẹp làm sao.”

“Bò cái à?” người đàn bà nói, “Anh nói cái gì vậy?”

“Vâng,” anh ta nói, “bò cái đẹp thế không biết. Vú to thế, đẹp thế, thân thể trẻ trung, cân đối thế.”

Người đàn bà nói, “Anh có phát điên không đây?! Em đang chết mòn để nghe cái gì đó hơn nữa về cõi trời còn anh lại nói về bò cái ngu xuẩn!”

Và anh ta nói, “Em nói về cõi trời gì thế? Anh đã biến thành con bò đực ở công viên Koregaon, Pune đây này!”

Nó tiếp tục - vẫn cùng cái ngu xuẩn, kiếp nọ tới kiếp kia. Chừng nào bạn chưa trở nên có ý thức bạn sẽ cứ di chuyển trong bánh xe này, và bánh xe này liên tục lặp lại bản thân nó một cách tàn nhẫn. Tiếp tục nó là rất chán, và hoàn toàn ngu xuẩn. Nhưng trở nên nhận biết cần nỗ lực

lớn lao. Để trở nên nhận biết, bạn sẽ phải đi vào cuộc vật lộn lâu dài với giấc ngủ riêng của bạn, với trạng thái vô ý thức riêng của bạn. Bạn sẽ phải tranh đấu với cách thức của bạn. Cuộc vật lộn là gian nan và vất vả và con đường là đi lên dốc.

Bây giờ đến lời kinh. Những lời kinh này giúp bạn vô cùng dễ thức tỉnh.

Thầy Lữ Tử nói:

Nếu ông chưa sáng tỏ, ta sẽ làm cho nó sáng tỏ cho ông qua suy tư Phật giáo về ba yếu tố trống rỗng, ảo tưởng và trung tâm.

Từ bi của Thầy là vô hạn. Thầy làm mọi thứ thành sáng tỏ lặp đi lặp lại, biết hoàn toàn rõ rằng giấc ngủ của bạn là say: bạn có thể đã không nghe lần đầu tiên - thầy nói lại nó; bạn có thể đã không nghe lần thứ hai - thầy lại nói lại nó.

Phật đã sống bốn mươi hai năm sau chứng ngộ của ông ấy, nói cùng một điều suốt sáng, tối, hết ngày nọ sang ngày kia, trong bốn mươi hai năm - cùng một điều liên tục - bởi vì chẳng bao giờ biết vào khoảnh khắc nào bạn sẽ có khả năng hiểu, chẳng bao giờ biết khi nào bạn có thể cảm nhận. Chẳng bao giờ biết khi nào một cửa sổ nhỏ sẽ mở ra trong tim bạn và khách sẽ có khả năng đi vào và tia sáng sẽ xuyên thấu vào bạn.

Trong thời gian hai mươi tư giờ bạn không phải bao giờ cũng như nhau. Tỉnh thoảng bạn rất cứng rắn và rất khó xuyên vào. Tỉnh thoảng bạn rất điếc - bạn nghe đầy vậy mà bạn không nghe thấy - nhưng tỉnh thoảng bạn có chút ít cởi mở hơn, mong manh hơn, đáng yêu hơn, có khả năng lắng nghe nhiều hơn, ít tranh cãi. Tỉnh thoảng

bạn mềm mại, nữ tính. Thỉnh thoảng bạn nam tính và cứng rắn. Nó là nhịp điệu cứ thay đổi hoài. Bạn có thể quan sát nó, và bạn sẽ sớm trở nên nhận biết rằng có những khoảnh khắc khi bạn hiểu biết nhiều hơn và có những khoảnh khắc khi bạn ít hiểu biết hơn. Bạn không là một trong hai mươi tư giờ. Bạn thường xuyên thay đổi, bạn ở trong một luồng, do đó Thầy phải liên tục nói. Người ta không bao giờ biết khi nào khoảnh khắc đúng cho bạn có đó, cho nên thầy liên tục lặp lại. Bất kì khi nào khoảnh khắc đúng tới việc biến đổi sẽ xảy ra. Một cú đánh vào trái tim và bạn sẽ là người khác toàn bộ sau đó. Bạn sẽ không bao giờ là như cũ nữa.

Lữ Tử đã nói.... Chúng ta đang tới ngày một gần hơn chỗ cuối của cuốn sách hay này, Bí mật của Hoa Vàng. Lần nữa ông ấy nói, “Nếu ông chưa sáng tỏ....” Ông ấy đã làm mọi thứ sáng tỏ, nhưng...

Nếu ông chưa sáng tỏ, ta sẽ làm cho nó sáng tỏ cho ông qua suy tư Phật giáo về ba yếu tố trống rỗng, ảo tưởng và trung tâm.

Và sáng tỏ là gì? Sáng tỏ là trạng thái của tâm trí khi không có ý nghĩ. Ý nghĩ tựa mây trên trời. Và khi trời đầy mây bạn không thể thấy được mặt trời. Khi không có mây trên bầu trời, trong bầu trời bên trong của bạn, trong tâm thức của bạn, có sáng tỏ.

Sáng tỏ không có nghĩa là lấu linh, nhớ lấy. Người lấu linh không phải là người sáng tỏ. Là lấu linh thì dễ bởi vì lấu linh không là gì ngoài cái tên khác cho việc tinh ranh, cái tên hay cho việc tinh ranh. Người lấu linh là người tinh ranh nhưng họ không là người sáng tỏ. Có trí tuệ không phải là thông minh, nhớ lấy. Có trí tuệ là dễ dàng: bạn có thể thu thập thông tin, bạn có thể thu lấy tri

thức và bạn có thể trở thành nhà trí thức lớn, học giả, bác học - nhưng điều đó không phải là sáng tỏ và điều đó không là thông minh. Thông minh chính là cái đối lập. Khi không có tri thức di chuyển trong đầu, khi không có mây bay qua trong bầu trời bên trong, khi không có tính toán, không lấu linh, không tinh ranh, khi bạn không nghĩ chút nào mà bạn chỉ hiện hữu ở đó như tấm gương phản xạ bất kì cái gì đang đó - cái đó là sáng tỏ. Sáng tỏ nghĩa là phẩm chất tựa tấm gương. Và là sáng tỏ là đối diện với Thượng đế.

Thượng đế không thể được biết bởi tri thức, Thượng đế được biết bởi sáng tỏ. Thượng đế không được biết tới bởi lấu linh, không được biết tới bởi tinh ranh, mà bởi hồn nhiên. Hồn nhiên là sáng tỏ. Đó là lí do tại sao Jesus nói, “Chùng nào các ông còn chưa giống trẻ nhỏ, ông sẽ không đi vào trong Vương quốc Thượng đế của ta.” Ông ấy ngụ ý gì? Ông ấy đơn giản ngụ ý rằng chùng nào bạn còn chưa sáng tỏ như trẻ nhỏ có bầu trời bên trong còn chưa bị mây che, người có tấm gương vẫn không có bụi nào tụ trên nó, người có cảm nhận tuyệt đối thuần khiết - người đó có thể thấy mọi thứ như chúng vậy, người đó không bóp méo chúng, người đó không có đầu tư nào vào việc bóp méo chúng, người đó không phóng chiếu, người đó đơn giản nhìn bất kì cái gì đang là hoàn cảnh, người đó là tấm gương thụ động - đó là sáng tỏ. Lữ Tử nói: “Nếu ông chưa sáng tỏ, ta sẽ làm cho nó sáng tỏ cho ông qua suy tư Phật giáo về ba yếu tố....” Suy tư Phật giáo về ba yếu tố này là một trong những phương cách vĩ đại nhất của thiên. Nhớ lấy, nó là phương cách, nó không phải là triết lí. Nếu bạn nghĩ nó là triết lí bạn đã bỏ lỡ vấn đề một cách toàn bộ.

Và đó là điều đã xảy ra: trong nhiều thời đại các bản luận đã được viết ra về triết lí Phật giáo, và điều đó chỉ là

vô nghĩa bởi vì Phật không phải là triết gia. Ông ấy đã không dạy triết lí nào hết cả. Ông ấy thực sự rất chống triết lí.

Đó là thủ tục thông thường của ông ấy: bất kì khi nào ông ấy vào một thị trấn, đệ tử của ông ấy sẽ đi trước ông ấy tuyên bố cho mọi người, “Xin đừng hỏi các câu hỏi triết học với Phật.” Ông ấy đã làm ra một danh sách mười một câu hỏi; trong mười một câu hỏi đó toàn thể triết lí được bao hàm: về Thượng đế, về sáng tạo, về hoá thân, về cuộc sống sau cái chết và tất cả những điều đó. Trong mười một câu hỏi đó toàn thể triết lí có thể đều được chứa đựng. Bạn không thể hỏi bất kì câu hỏi nào nếu bạn nhìn vào danh sách mười một câu hỏi này. Danh sách đó được tuyên bố trong thị trấn: “Xin đừng hỏi những câu hỏi đó với Phật, vì ông ấy không phải là triết gia, ông ấy không phải là nhà siêu hình, ông ấy không phải là nhà tư tưởng! Ông ấy đã tới đây như người trị liệu, không như một triết gia. Nếu mắt các ông bị mù, ông ấy có thuốc nào đó. Nếu tai các ông bị điếc, ông ấy là nhà giải phẫu.”

Phật đã nói đi nói lại, “Ta là người trị liệu,” nhưng triết lí lớn đã nảy sinh nhân danh ông ấy, và lời mà ông ấy đã dùng như phương cách đã trở thành giáo lí triết học. Chẳng hạn, trống rỗng: bây giờ có các trường phái Phật giáo nói rằng đây là nguyên lí nền tảng - rằng tất cả là trống rỗng. Nó đơn giản là phương cách thôi, nó chẳng nói gì về sự tồn tại cả. Nó đơn giản nói cái gì đó về tâm trí bạn. Nó giúp bạn trở nên sáng tỏ, có vậy thôi. Phật không quan tâm tới sự tồn tại, Phật quan tâm tới tính sáng tỏ của bạn, bởi vì ông ấy nói, “Nếu ông sáng tỏ ông sẽ biết sự tồn tại là gì.” Và phỏng có ích gì mà nói về sự tồn tại? Điều đó hoàn toàn vô tích sự. Đường như bạn đang

nói về ánh sáng và màu sắc cho người mù: điều đó là hoàn toàn ngớ ngẩn.

Bạn không thể nói về mặt trời mọc cho người mù và bạn không thể nói về ánh trăng bạc trong đêm cho người mù. Bạn không thể nói với người đó rằng cây màu xanh, bởi vì xanh sẽ không có nghĩa với người đó. Người đó sẽ nghe từ này - như cách bạn nghe từ ‘Thượng đế’, người đó sẽ nghe từ ‘xanh’: bạn không hiểu mà người đó cũng không hiểu. Chỉ bằng việc nghe từ lặp đi lặp lại không thu được ý tưởng này, ý tưởng ngu xuẩn, rằng bạn hiểu Thượng đế là gì. Thượng đế phải được thấy để được hiểu. Không có cách khác. Và màu xanh phải được thấy để được hiểu. Không có cách khác.

Ramakrishna thường hay kể:

Một người mù được bạn bè mời tới. Họ chuẩn bị món kheer, một món ngon được làm từ sữa. Người mù này thích món kheer này lắm và người đó hỏi, “Nó đích xác là gì? Và nó trông thế nào?”

Ngồi bên phía anh ta là một triết gia lớn, và như các triết gia đều có thiên hướng - họ không thể bỏ lỡ cơ hội để dạy, để triết lí hoá - ông ta lập tức bắt đầu nói cho người mù món kheer được làm thế nào, nó trông như thế nào. Và khi ông ta nói, “Nó thuần trắng”, người mù nói, “Đội đã! Từ đó không có nghĩa gì với tôi cả. Ông ngụ ý gì bởi ‘thuần trắng’? Xin ông vui lòng giải thích nó cho tôi?”

Và như các triết gia luôn vậy, chẳng bao giờ thấy rằng người này là mù, ông ta bắt đầu giải thích thuần trắng là gì. Ông ta nói, “Ông đã bao giờ nhìn con thiên nga trắng

chưa, sếu trắng chưa? Vâng, nó giống như con sếu thuần trắng, hay thiên nga trắng, hay hoa trắng.”

“Sếu sao?” người mù nói, “Ông làm cho nó ngày càng bí ẩn hơn. Tôi không hiểu trắng là gì. Bây giờ vấn đề nảy sinh: Sến này là gì? Tôi chưa bao giờ thấy nó.”

Và đầu vậy triết gia này vẫn không nhận biết rằng người này có thể đã không nhìn thấy, cho nên bất kì điều gì ông ta nói cũng đều không liên quan. Và ông ta bắt đầu giải thích sến trắng là gì. Và thế rồi ông ta phát minh ra một phương cách: ông ta đưa tay cho người mù và bảo ông này chạm vào nó. Và ông ta nói, “Trông đấy, cách tay tôi cong lại, đây là cách cổ con sến là vậy.”

Và người mù cười vui vẻ và rất hạnh phúc, và ông ấy cảm ơn ông ta từ tận đáy lòng và nói, “Bây giờ tôi hiểu món kheer là gì rồi - giống như tay cong chứ gì? Bây giờ tôi hiểu rồi. Tôi biết ơn ông lắm.”

Thế thì triết gia này mới trở nên nhận biết về điều ông ta đã làm.

Bạn không thể giải thích tính trắng cho người mù được, không có cách nào hết cả. Vâng, bạn có thể giúp người đó: bạn có thể điều trị mắt của người đó, bạn có thể cho người đó tới trại của bác sĩ Modi - Bác sĩ Modi thỉnh thoảng có tới đây - người đó cần giải phẫu. Ngày người đó có khả năng thấy, chẳng cần giải thích gì cả - người đó sẽ biết trắng là gì, xanh là gì. Trường hợp với Thượng đế cũng vậy, trường hợp với sự tồn tại cũng vậy.

Cho nên nhớ lấy, điều đầu tiên là ở chỗ đây chỉ là phương cách: trống rỗng, ảo tưởng và trung tâm. Đây không phải là phát biểu triết lí. Phật không nói rằng “Ta

đang đề nghị một hệ thống tư tưởng.” Ông ấy đơn giản nói rằng "Ta đang tạo ra một phương cách."

Một câu chuyện khác để cho nó trở thành rõ ràng cho bạn:

Một người về nhà từ chợ. Đột nhiên anh ta thấy nhà mình bị cháy. Con anh ta đang chơi bên trong, toàn trẻ nhỏ. Anh kêu to từ bên ngoài vì anh ta sợ tự mình đi vào trong. Anh ta hét lên, "Các con, ra ngay! Nhà cháy rồi!" Nhưng lũ trẻ mãi mê thế trong trò chơi, chúng không nghe. Thế là anh ta nghĩ ra: anh ta kêu to lên, "Các con có nghe thấy bố không? Bố đã mang nhiều đồ chơi ngoài chợ về cho các con đây!" và tất cả chúng chạy xô ra - và anh ta chả mang đồ chơi nào cả.

Nhưng những đứa trẻ đó đã nói với anh ta, "Bố đi ra chợ, cho nên bố đem đồ chơi về cho chúng con nhé." Bên ngoài, không thấy đồ chơi nào, chúng nói, "Đồ chơi đâu rồi?"

Người này bắt đầu cười và anh ta nói, "Đó là phương cách để đưa các con ra khỏi nhà cháy. Ngày mai bố sẽ đem đồ chơi về cho các con."

Đây là phương cách. Nhớ lấy, phương cách không thực, không giả. Phương cách hoặc hữu dụng hoặc vô dụng, nhưng không bao giờ thực hay giả. Những từ này là không liên quan tới phương cách. Thiên bạn đang làm ở đây toàn là phương cách - không thực không giả. Chúng là hữu dụng hay vô dụng, chắc chắn, nhưng không có vấn đề về chân lí. Tôi đang cho bạn đồ chơi để cho bạn có thể thoát ra khỏi ngôi nhà đang cháy. Khi bạn ở ngoài rồi bạn sẽ hiểu - ngay cả lũ trẻ kia cũng hiểu: khi chúng thấy nhà

cháy chúng quên tất cả về đồ chơi và chúng hiểu tình yêu của người bố. Anh ta phải đã yêu vô cùng những đứa trẻ đó, đó là lí do tại sao anh ta thậm chí có thể nói dối. Đó là dối trá.

Bạn sẽ ngạc nhiên mà biết rằng các Thiên sư đã từng nói qua nhiều thời đại rằng Phật là kẻ dối trá lớn nhất. Nhưng từ bi của ông ấy là tới mức ông ấy nói dối. Ông ấy đã tạo ra các phương cách. Đây là một phương cách - ba điều cần được suy tư: trống rỗng, ảo tưởng và trung tâm.

Trống rỗng nghĩa là: toàn thể thế giới bên ngoài này, thế giới đối thể, là hoàn toàn trống rỗng. Nghĩ về nó như trống rỗng, suy tư về nó như trống rỗng và bạn sẽ ngạc nhiên: khoảnh khắc bạn bắt đầu đi vào trong ý tưởng này về sự trống rỗng của toàn thể giới, nhiều điều sẽ bắt đầu thay đổi theo cách riêng của chúng. Bạn sẽ không tham - ai có thể tham khi mọi thứ đều là trống rỗng? Bạn sẽ không tham vọng - làm sao bạn có thể tham vọng khi mọi thứ là trống rỗng? Nếu bạn biết rằng cái ghế tổng thống chỉ là trống rỗng, ai bận tâm? Bởi vì bạn cho nó quá nhiều bản chất - bạn làm cho nó thành quá thực - bạn trở nên tham vọng. Khi bạn biết rằng tiền là trống rỗng, ai bận tâm? Người ta có thể dùng nó, nhưng không có vấn đề lo nghĩ về nó.

Bắt đầu nghĩ rằng tất cả thế giới này, cái đang bao quanh bạn đều là trống rỗng... hình dạng và hình dạng, tựa giấc mơ.

Gurdjieff thường nói với đệ tử của ông ấy, “Bước đi trên phố, nhớ rằng ông đang trong mơ, và mọi người đang đi qua ông cũng chỉ là hiện tượng mơ. Cửa hàng là mơ.” Và suy ngẫm về điều này trong ba tháng nó bắt đầu xảy ra. Một sự bùng nổ lớn xảy ra: đột nhiên mọi thứ trở

thành trống rỗng. Cửa hàng có đó, mọi người đang bước đi, mọi người đang mua sắm và những người đi qua bạn đang có đó. Không cái gì đã thay đổi trên bề mặt, nhưng đột nhiên bạn thấy chỉ các hình dạng trống rỗng.

Bạn vào rạp chiếu phim và bạn biết hoàn toàn rõ ràng trên màn ảnh chẳng có gì ngoài hình dạng trống rỗng, nhưng bạn bị lừa bởi những hình dạng trống rỗng đó. Ngồi trong rạp chiếu phim bạn trải qua đủ mọi loại xúc động. Thảm kịch nào đó đang xảy ra và bạn bắt đầu khóc. Có thể đó là lí do tại sao rạp chiếu phim phải được giữ trong bóng tối, bằng không nó sẽ có vẻ ngu xuẩn và đần độn thế. Nếu ai đó - vợ bạn, bạn của bạn ngồi bên cạnh bạn - đi tới biết rằng bạn khóc, họ sẽ cười. Họ sẽ nói, “Anh đang làm gì vậy? Chỉ có màn ảnh trống rỗng, chẳng cái gì khác, và phim được chiếu lên, chỉ là trò chơi của trắng và đen” - hay có thể nó là phim màu - “nhưng nó toàn là bóng hình thôi.” Nhưng người ta có thể trở nên bị thu hút vào hình bóng tới mức hình bóng bắt đầu có vẻ bản chất.

Chính cách đi vòng khác là phương cách của Phật. Phật nói: Những người này, người đang có vẻ bản chất thế với ông, cứ nghĩ rằng họ là mơ, trống rỗng đi. Và một ngày nào đó ông sẽ ngạc nhiên: toàn thế giới đã trở thành màn ảnh trắng và chỉ các hình bóng đang trôi qua. Và khi chỉ các hình bóng đang trôi qua ông sẽ thấy sự tách rời lớn nảy sinh trong ông. Ông sẽ tách rời, xa cách. Thế thì chẳng cái gì thành vấn đề.

Yếu tố thứ hai là ảo tưởng.

Khi bạn nhìn, khi bạn suy ngẫm, suy tư liên tục rằng toàn thế giới là trống rỗng, chỉ là mơ, hiện tượng thứ hai sẽ bắt đầu xảy ra. Chỉ bằng việc suy nghĩ rằng nó là mơ, nó sẽ không biến mất đâu, nhớ lấy. Đừng rơi vào trong ảo

tưởng đó. Đừng nghĩ, “Nếu mình nghĩ mãi rằng thế giới là mơ, nó sẽ biến mất.” Nó sẽ không biến mất đâu. Bạn có thể liên tục biết hoàn toàn rõ ràng bộ phim trên màn ảnh chỉ là việc chiếu lên, những dấu sao nó vẫn tiếp tục. Chỉ bởi việc suy nghĩ của bạn, nó sẽ không biến mất. Không thể có chuyện là với thiên nhân ngồi trong rạp chiếu phim mà bộ phim sẽ biến mất, mà những người khác sẽ có khả năng thấy còn người đó không thấy, mà người đó sẽ chỉ thấy mà ảnh trắng, không đâu. Người đó cũng sẽ thấy bộ phim nhưng với một khác biệt: biết rằng nó là mơ. Thế giới không biến mất, thế giới vẫn còn đó, nhưng ý nghĩa của nó mất rồi, bản chất của nó mất rồi.

Điều đó cũng giống như khi bạn chọc một cái que thẳng vào trong nước. Khoảng khắc nó đi vào trong nước nó có vẻ cong gập lại. Bạn rút nó ra, bạn biết nó không cong. Bạn lại cho nó vào, nhưng trong nước nó có vẻ bị bẻ cong gập. Bây giờ bạn biết hoàn toàn rõ ràng đây là ảo tưởng - nó chỉ dường như cong gập thôi, nó không bị cong. Nhưng chỉ bằng việc hiểu rằng điều đó là ảo tưởng, tính cong sẽ không biến mất.

Cho nên điều đầu tiên là suy ngẫm rằng thế giới là trống rỗng. Thế rồi điều thứ hai sẽ nảy sinh: thế giới vẫn còn đó nhưng bây giờ nó là ảo tưởng. Bây giờ nó không có bản chất trong nó. Nó là cùng chất liệu như mơ được tạo ra. Cảm nhận vô thức đầu tiên về thế giới có vẻ rất bản chất - nó rất khách quan, nó có đó. Sau khi suy ngẫm về trống rỗng, nó vẫn có đó nhưng nó không còn là bản chất, nó chỉ là trò chơi tâm trí. Nó tựa giấc mơ.

Đó là điều người Hindu ngụ ý khi họ nói, “Thế giới là maya.” Điều đó không có nghĩa là với thánh nhân đó nó biến mất. Điều đó đơn giản nghĩa là: bây giờ không có giá trị gì trong nó; nó đã trở thành vô giá trị, hoàn toàn vô giá trị.

Và điều thứ ba là trung tâm.

Khi thế giới không còn là bản chất - thế giới đối thể biến mất và trở thành ảo tưởng chủ thể - thế thì một kinh nghiệm mới nảy sinh trong bạn: lần đầu tiên bạn trở thành bản chất. Bình thường bạn phóng chiếu bản chất vào thế giới đối thể. Khi bạn lấy nó đi khỏi đó, bạn trở thành bản chất. Khi thế giới là thực, bạn là không thực. Khi thế giới trở thành không thực, bạn trở thành thực. Để tôi giải thích nó lần nữa qua bộ phim.

Nếu bạn trở nên nhận biết rằng chỉ có màn ảnh và hình bóng trôi qua, bạn sẽ đột nhiên trở nên nhận biết rằng bạn hiện hữu - những hình bóng đó là giả nhưng bạn là thực. Khi bạn trở nên hoàn toàn bị mất hút trong hình bóng, bạn trở thành không thực - bạn quên mất bản thân bạn hoàn toàn. Trong mơ, bạn quên bản thân bạn hoàn toàn; mơ trở thành thực. Toàn thể thực tại của bạn được giắc mơ khai thác. Mơ lấy mọi thực tại và để bạn chỉ là hồng hoác. Khi bạn đã đem thực tại xa khỏi mơ, bạn trở thành thực - một trung tâm nảy sinh trong bạn, bạn trở nên được tích hợp. Đây là điều được gọi là cá nhân hoá, kết tinh hoá. Hoặc là thế giới có thể là thực hoặc bạn có thể là thực. Cả hai không thể cùng là thực được.

Nhớ điều đó: cả hai không thể cùng là thực được. Nó là việc đối động thái. Khi bạn lấy thực tại ra khỏi thế giới, bạn bắt đầu trở thành thực - bạn đạt tới hiện hữu. Và chỉ có hai kiểu người: người quan tâm tới việc có và người quan tâm tới việc hiện hữu.

Người quan tâm tới việc có, tin rằng thế giới là thực - “Có nhiều tiền hơn, có nhiều quyền hơn, có nhiều tên tuổi, danh vọng hơn.” Họ là những người không thực: họ đã đánh mất trung tâm của họ hoàn toàn, họ không biết họ là ai - cái ta đã trở thành cái bóng. Và loại người kia,

loại tôi gọi là người tôn giáo, là những người lấy thực tại ra khỏi thế giới và để nó trở lại nơi nó thuộc vào: họ bắt đầu thu được bản chất, họ bắt đầu thu được hiện hữu - họ có nhiều hiện hữu hơn. Và bất kì khi nào bạn bắt gặp một người có nhiều hiện hữu hơn, bạn sẽ cảm thấy lực từ. Nếu Phật đã hấp dẫn hàng nghìn người đó là vì sự hiện hữu bản chất của ông ấy.

Bạn có thể thấy được điều đó: nếu bạn nhìn vào người có quyền lực chính trị bạn sẽ thấy người đó chỉ là hồng hoác, được nhồi nhét bằng rom và không gì khác. Người có nhiều tiền và nghĩ rằng người đó có cái gì đó, nhìn vào người đó và bạn sẽ thấy chỉ là một lỗ đen - một người đáng thương đang ẩn đằng sau, một kẻ ăn xin.

Khi một người có hiện hữu thể thì người đó có thể là hoàng đế hay người đó có thể là kẻ ăn xin - người đó bao giờ cũng là hoàng đế. Người đó có thể là kẻ ăn xin như Phật hay người đó có thể là một hoàng đế như Janak, điều đó không tạo ra khác biệt gì: người đó bao giờ cũng là hoàng đế, dù người đó ở bất kì đâu. Vương quốc của người đó là của cái bên trong, người đó đã trở thành bản chất. Người đó hiện hữu! Bạn không hiện hữu. Bạn có mọi thứ, bạn không có hiện hữu - và bạn đang dùng mọi thứ như cái thay thế. Bạn càng có nhiều thứ, bạn càng có thể tin rằng bạn hiện hữu, do đó mới có đói, tham, tham vọng: càng có nhiều và nhiều và nhiều hơn, bởi vì đó là cách duy nhất bạn có thể tự lừa bản thân bạn rằng “Mình là ai đó.”

Nhưng người có hiện hữu là không quan tâm. Việc có không phải là trò chơi của người đó. Điều đó không có nghĩa là người đó bỏ thế giới và từ bỏ thế giới. Nếu ai đó từ bỏ thế giới điều đó đơn giản chỉ ra rằng người đó vẫn nghĩ thế giới là rất thực. Bằng không tại sao bạn phải từ bỏ? Bạn không đi gào to quanh hàng xóm vào buổi sáng

sau khi bạn thức dậy, nói “Tôi đã từ bỏ giấc mơ của tôi. Tôi đã là vua trong mơ, và tôi đã từ bỏ vương quốc.” Mọi người sẽ nghĩ bạn đã phát điên, họ sẽ báo cho cảnh sát. Họ sẽ bảo bạn đi tới nhà tâm thần, rằng bạn cần điều trị tâm lí nào đó: “Anh có điên không? Nếu nó là mơ, làm sao anh có thể từ bỏ nó được?”

Phật đã từ bỏ bởi vì ông ấy đã sống trong mơ, cứ tưởng nó rất bản chất. Ông ấy đã trở nên chứng ngộ trong rừng. Nhớ lấy, khi ông ấy từ bỏ ông ấy đã là kẻ dốt nát. Nếu mà ông ấy trở nên chứng ngộ trước khi từ bỏ thế giới, ông ấy chắc không bao giờ từ bỏ - chẳng ích gì! Janak đã trở nên chứng ngộ khi ông ấy còn là vua trong cung điện, do đó ông ấy không bao giờ từ bỏ nó - chẳng ích gì. Krishna chưa bao giờ từ bỏ, chẳng ích gì. Làm sao từ bỏ cái gì đó mà chỉ là cái bóng? Phật đã từ bỏ, Mahavira đã từ bỏ bởi vì họ còn chưa chứng ngộ.

Điều tôi đang cố nói là điều này: những người đã từ bỏ thế giới chỉ là trong dốt nát. Ngay cả Phật, khi ông ấy còn dốt nát, đã từ bỏ thế giới. Khi ông ấy trở nên chứng ngộ ông ấy quay lại trong thế giới này. Ông ấy phải tới, bởi vì ông ấy biết rằng có nhiều người khác cũng ngủ say và tưởng rằng giấc mơ của họ là thực: ông ấy phải đánh thức họ dậy.

Trung tâm này sinh chỉ khi bạn đã lấy đi mọi thực tại từ thế giới bên ngoài.

Bạn đã đem thực tại của bạn vào các thứ, bạn đã rút thực tại của bạn vào mọi thứ. Bạn có thể quan sát điều đó - mọi người đang trong tình yêu sâu sắc với đồ vật, họ đã rút linh hồn họ vào trong đồ vật và họ đã hoàn toàn quên mất họ là ai - họ bị lạc trong các đồ vật của họ.

Quay về nhà đi, lấy lại thực tại của bạn đi. Mọi thứ chỉ là thực vì bạn làm chúng vậy: nó là phóng chiếu của

bạn; bằng không chúng là trống rỗng, chỉ màn ảnh trắng, chẳng có ý nghĩa chút nào - không bị mê đắm không bị từ bỏ. Cả hai thành không liên quan.

Trống rỗng tới như yếu tố đầu tiên của ba suy tư. Mọi thứ đều được xem như trống rỗng. Thế rồi theo sau đó là ảo tưởng. Mặc dầu điều được biết là chúng là trống rỗng, mọi thứ không bị phá hủy, nhưng người ta chú tâm vào việc của mình ở giữa cái trống rỗng.

Lắng nghe nó sâu sắc vào, vì những người khổ trong thế giới bao giờ cũng bắt đầu nghĩ về từ bỏ thế giới - dường như thế giới là vấn đề! Thế giới chưa bao giờ là vấn đề, bạn mới là vấn đề, và bất kì chỗ nào bạn đi bạn sẽ tạo ra vấn đề. Bạn là máy chiếu: Bạn có thể từ bỏ thế giới - thế giới chỉ là màn ảnh trắng - nhưng máy chiếu ở bên trong bạn. Bạn có thể đi bất kì chỗ nào và bạn sẽ bắt đầu chiếu bộ phim của bạn ở đó, lên cái gì đó khác. Nó có thể không phải là một chỗ, thế thì nó có thể là túp lều nhỏ - nhưng lều đó sẽ trở thành vương quốc của bạn. Nó thậm chí có thể không phải là lều....

Tha thân đi trong Himalaya, tôi bắt gặp nhiều người. Có lần tôi bắt gặp một thánh nhân - cái gọi là thánh nhân - người đã sống ít nhất ba mươi năm trong hang. Tôi thích cái hang đó và tôi có hai hay ba người bạn đi cùng tôi, cho nên tôi ở lại qua đêm trong cái hang đó. Ông ta giận lắm. Ông ta nói, “Ông ngụ ý gì? Đây là hang của tôi!”

Tôi nói, “Nhưng ông đã từ bỏ thế giới rồi mà. Làm sao cái hang này có thể là của ông được?”

Ông ta nói, “Cái hang này là của tôi! Tôi đã sống ở đây ba mươi năm rồi.”

“Ông có thể đã sống ở đây ba mươi kiếp. Nhưng nghĩa của từ bỏ là gì? Tại sao ông bỏ vợ ông? Tại sao ông bỏ nhà ông? Vấn đề ở đó là gì? Vấn đề là ‘của tôi’. Bây giờ cái hang này là của ông; bây giờ vấn đề đã tới cùng cái hang này, bây giờ tính sở hữu đã trở thành bị gắn bó với cái hang.”

Không thành vấn đề bạn đi đâu; thay đổi đòi bạn không đơn giản thế. Bạn phải thay đổi phóng chiếu của bạn, động thái của bạn, chính hiện hữu của bạn. Bạn phải thay đổi cơ chế bên trong.

Lữ Tử nói, “Mọi thứ không bị phá huỷ, nhưng người ta chú tâm vào việc của mình ở giữa cái trống rỗng.” Người ta biết rằng mọi thứ đều là trống rỗng nhưng người ta tiếp tục chú tâm vào việc của mình. Không cần đi bất kì đâu. Bạn có thể đi đâu được? Toàn thế giới đều trống rỗng! Himalaya là trống rỗng như cửa hàng trên đường M.G., và cây cối và con vật trên Himalaya là bóng hình cũng nhiều như mọi người đang sống ở Pune. Nó không tạo ra khác biệt gì. Khác biệt phải xảy ra trong trung tâm của bạn, trong bản thể bên trong của bạn.

Nhưng mặc dầu người ta không phá huỷ các thứ, người ra cũng không chú ý tới chúng...

Đây là thay đổi: người ta không phá huỷ, từ bỏ, nhưng người ta không chú ý tới chúng; người ta đem chú ý của mình đi. Chú ý là thức ăn - đó là cách bạn trở nên bị gắn bó với mọi thứ. Nếu người đàn bà hấp dẫn bạn, bạn muốn nhìn vào cô ấy lặp đi lặp lại mãi: bạn đang nuôi

dưỡng, bạn đang phóng chiếu. Nếu bạn yêu một vật, bạn chú ý tới nó. Bằng việc chú ý bạn trở nên bị gắn bó với nó. Gắn bó là thông qua chiếc cầu của chú ý. Không có nhu cầu từ bỏ bất kì cái gì, chỉ cần phá cầu: sống trong thế giới mà không chú ý gì tới mọi vật, cứ đi đường như bạn đang đi trong cái trống rỗng.

...đây là suy tư về trung tâm.

Và nếu bạn có thể làm được điều này, trung tâm sẽ nảy sinh trong bạn. Nếu bạn có thể sống trong thế giới dường như bạn không ở trong nó, nếu bạn có thể sống trong thế giới dường như thế giới chỉ là giấc mơ, thế thì đột nhiên một năng lượng lớn sẽ kết tinh lại trong bạn - toàn thể năng lượng mà đã bị tiêu tán. Theo cả nghìn cách bạn đã từng làm tiêu tán năng lượng của bạn, theo mọi hướng bạn đang làm rò rỉ. Chú ý của bạn là điểm rò rỉ. Khi bạn không làm rò rỉ thêm nữa, khi chú ý của bạn không còn chuyển đi, khi chú ý của bạn đang tụ lại bên trong, tích lũy bên trong, kết tinh bên trong, trung tâm nảy sinh.

Trong khi thực hành suy tư về trống rỗng, người ta cũng biết rằng người ta không thể phá hủy được mười nghìn thứ, và dầu vậy người ta không chú ý tới chúng.

Người ta biết rằng mơ này phải tiếp tục. Đây là giấc mơ đẹp nữa. Không có gì để lo nghĩ về trong nó. Không cần từ bỏ, không cần phá hủy, không cần tranh đấu với nó. Bạn không tranh đấu với cái bóng của bạn - bạn biết nó là cái bóng. Bạn không muốn phá hủy nó nữa bởi vì bạn biết nó là cái bóng. Bạn không lo nghĩ về nó bởi vì nó

luôn đi theo bạn, nó không bao giờ rời bỏ bạn một mình, bởi vì bạn biết nó là cái bóng. Biết rằng thế giới là cái bóng - sự phản xạ của cái thực nhưng bản thân nó không là thực, trắng được thấy trong hồ nhưng không phải là bản thân trắng - thế thì người ta ở nhà ngay cả trong thế giới. Không chú ý gì tới thế giới, người ta liên tục làm bổn phận của mình, liên tục làm công việc của mình, liên tục sống theo cách rất tách rời.

Theo cách này ba suy tư rơi vào cùng nhau.

Thế thì ba suy tư không còn là ba, nó trở thành mỗi một suy tư. Bạn thu lấy trung tâm và bạn trở nên nhận biết về trung tâm. Đây là điều Gurdjieff gọi là tự nhớ và Phật gọi là sammasati, lưu tâm, và Mahavira gọi là vivek, phân biệt. Bây giờ bạn đã thấy cái gì là không thực, bạn đã phân biệt cái không thực với cái thực. Bây giờ bạn đã thấy cái gì là cái bóng và cái gì là bản chất.

Bạn đã thấy trắng thực và bạn đã thấy phản xạ trong nước. Bây giờ... phản xạ tiếp tục! Chỉ bởi việc biết rằng nó là phản xạ nó sẽ không biến mất. Nó tiếp tục, và không có vấn đề gì - nó là đẹp! Bạn có thể ngồi bên cạnh hồ và nhìn phản xạ này - nó là đẹp, không có vấn đề từ nó - nhưng bạn biết nó là không thực.

Nhưng sau rốt, sức mạnh là trong việc mừng tượng ra trống rỗng.

Nhưng nhớ lấy, toàn thể việc tích hợp, kết tinh, nảy sinh ra từ "việc mừng tượng ra trống rỗng." Đó là bắt đầu của thiền.

Do đó, khi người ta thực hành suy tư về tính trống rỗng, trống rỗng chắc chắn là trống rỗng...

Bây giờ bạn sẽ phải đi vào trong chiều sâu thêm một chút. Khi bạn biết rằng tất cả là trống rỗng, có vấn đề. Bạn có thể bắt đầu nghĩ rằng trống rỗng là cái gì đó rất thực - đó là vấn đề - bởi vì tâm trí bao giờ cũng bị mắc vào trong lời.

Có một câu chuyện nhỏ trong cuốn sách hay Alice ở xứ sở Diệu kì:

Alice đi tới nhà vua. Nhà vua đang nóng lòng chờ đợi bức thư tình nào đó tới. Ông ta hỏi mọi người, “Các khanh có thấy sứ giả không?” Ông ta cũng hỏi Alice, “Khanh có thấy sứ giả nào đó tới ta không?”

Alice nói, “Không ai, tâu bệ hạ,” và nhà vua nghĩ cô bé đã thấy ai đó tên là Không ai.

Nhà vua nói, “Nhưng dường như Không ai đã bước đi chậm hơn khanh, bằng không thì ông ấy đã tới rồi. Vì ta đã nghe tin tức này lặp đi lặp lại: nhiều người đã tới và tất cả họ đều nói ‘Không ai, tâu bệ hạ,’ và Không ai vẫn chưa tới! Cho nên dường như Không ai bước đi chậm hơn khanh.”

Và một cách tự nhiên Alice nghĩ, “Ông ấy nói gì thế nhỉ? - không ai bước đi chậm hơn mình sao?” Cô bé vặn lại. Cô ấy nói, “Không ai bước đi nhanh hơn tôi!” Cô bé cảm thấy bị xúc phạm.

Và nhà vua nói, “Không ai bước nhanh hơn khanh sao? Thế thì tại sao ông ấy vẫn chưa tới?”

Bây giờ Alice trở nên nhận biết về vấn đề là gì. Cô bé nói, “Tâu bệ hạ, không ai là không ai.”

Và nhà vua nói, “Tất nhiên. Ta biết Không ai phải là Không ai chứ. Nhưng ông ấy ở đâu?”

Và theo cách này chuyện cứ tiếp diễn mãi.

Ngay cả trống rỗng cũng có thể trở thành một vật. Đó là điều đã xảy ra trong triết lí Phật giáo: các triết gia bắt đầu nói về trống rỗng dường như trống rỗng là Thượng đế, dường như trống rỗng là chính bản chất của cuộc sống. Họ bắt đầu nói về cái không dường như cái không là cái gì đó. Cái không chỉ là lời. Trong tự nhiên, không không tồn tại. Không là phát minh của con người. Trong tự nhiên, mọi thứ đều là có. Trong tự nhiên, chỉ cái khẳng định tồn tại. Cái phủ định là phát minh của con người.

Chẳng hạn, cái ghé này chỉ là cái ghé. Trong tự nhiên ghé chỉ là cái ghé - nó là điều nó đang là - nhưng trong ngôn ngữ chúng ta có thể nói, “Đây không phải là bàn. Đây không phải là ngựa. Đây không phải là người” - và mọi phát biểu đó đều đúng, bởi vì ghé không phải là bàn, và ghé không phải là ngựa, và ghé không phải là người. Nhưng đây chỉ là những phủ định về ngôn ngữ. Trong tự nhiên, trong sự tồn tại, ghé đơn giản là ghé. Trong tự nhiên cái phủ định không tồn tại, mà chỉ có cái khẳng định. Nhưng trong ngôn ngữ cái phủ định tồn tại, và bởi vì cái phủ định mà các triết lí lớn đã nảy sinh: tính không trở thành một vật trong bản thân nó, sự vắng bóng được nói tới dường như nó đã là một loại hiện diện nào đó. Cho nên phải thận trọng về nó.

Để làm cho bạn tỉnh táo, Thầy Lữ Tử nói, nhớ lấy:

...trống rỗng chắc chắn là trống rỗng nhưng ảo tưởng cũng là trống rỗng nữa,

Đừng bắt đầu nghĩ rằng ảo tưởng là thực ít nhất như ảo tưởng. Ảo tưởng cũng là trống rỗng, chỉ cái không trong bản thân nó. Chẳng hạn, bạn thấy con rắn trong dây thừng: khi bạn nhìn, nó có đó, khi bạn đem ánh sáng tới nó không có đó. Bây giờ vấn đề có thể nảy sinh, “Con rắn đã đi đâu rồi? Nó đã tới từ đâu?” Nó chưa bao giờ tới, nó chưa bao giờ đi mất, nó chưa bao giờ tồn tại. Về bản chất dây thừng bao giờ cũng là dây thừng. Nó là ảo tưởng của bạn. Bạn đã tạo ra nó, bạn phóng chiếu ra con rắn. Nó chỉ là hiện tượng tâm trí.

Nhớ lấy:

...trống rỗng chắc chắn là trống rỗng, nhưng ảo tưởng cũng là trống rỗng, và trung tâm là trống rỗng.

Đây là đóng góp lớn nhất của Phật.

Người Hindu nói: Thế giới là ảo tưởng. Người Jaina nói: Thế giới là ảo tưởng, tâm trí cũng là ảo tưởng. Phật nói: Thế giới là ảo tưởng, tâm trí là ảo tưởng, và trung tâm nữa. Sáng suốt của ông ấy là vô cùng. Ông ấy nói nếu cái được thấy là ảo tưởng, làm sao người thấy có thể là thực tại được? Đây là phát biểu sâu lắng nhất về niết bàn: nếu mơ là ảo tưởng thế thì người mơ cũng là ảo tưởng, nếu điệu vũ là ảo tưởng, thế thì vũ công cũng là ảo tưởng.

Ông ấy đang cố nói gì? Ông ấy đang cố nói: đầu tiên bỏ thế giới, thế rồi bỏ ảo tưởng của tâm trí, và thế rồi bỏ ý

tưởng về trung tâm nữa, về cái ta nữa; bằng không bản ngã sẽ còn dai dẳng. Trong cái tên mới, theo cách tinh vi, bản ngã sẽ còn dai dẳng. Để điều đó nữa mất đi, để mọi thứ mất đi. Để chỉ đơn thuần có trống rỗng, cái không - và trong cái không đó là tất cả, trong sự thiếu vắng hoàn toàn đó là sự hiện diện.

Phật chưa bao giờ nói về hiện diện đó, bởi vì ông ấy nói cái đó phải được biết, cái đó phải không được nói tới, vì tâm trí tinh ranh thế - nếu bạn nói về sự hiện diện đó nó bắt đầu trở thành tham lam về hiện diện đó. Nếu bạn nói về Thượng đế, tâm trí bắt đầu nghĩ cách đạt tới Thượng đế? Phật chưa bao giờ nói về Thượng đế, không phải là Thượng đế không có - ai khác có thể biết rằng Thượng đế là có khác hơn vị phật? Nhưng ông ấy chưa bao giờ nói, bởi một lí do rất chắc chắn: việc nói về Thượng đế có thể tạo ra ham muốn về Thượng đế, và nếu ham muốn có đó bạn sẽ không bao giờ đạt tới Thượng đế. Mọi ham muốn phải biến mất. Chỉ trong trạng thái vô ham muốn, Thượng đế đạt tới.

Cần sức mạnh lớn để thực hành suy tư về ảo tưởng; thế thì ảo tưởng thực sự là ảo tưởng, nhưng trống rỗng cũng là ảo tưởng, và trung tâm cũng là ảo tưởng. Trên con đường của trung tâm, người ta cũng tạo ra hình ảnh về trống rỗng;

Những hình ảnh này về trống rỗng chỉ là để giúp đỡ. Đầu tiên, để đưa bạn ra khỏi thế giới Phật nói thế giới là trống rỗng. Bây giờ ảo tưởng trở thành thực. Thế rồi ông ấy nói ảo tưởng cũng là trống rỗng. Bây giờ trung tâm trở thành thực. Bây giờ ông ấy nói trung tâm cũng là trống rỗng. Mọi thứ đã biến mất không để lại dấu vết gì, hoàn

toàn im lặng - và trong im lặng hoàn toàn đó là phúc lành, là Thượng đế.

Người ta thực hành cả suy tư về ảo tưởng, nhưng người ta không gọi nó là ảo tưởng, người ta gọi nó là trung tâm. Như điều phải làm với trung tâm, nhiều điều không cần được nói.

Và cái gì sẽ xảy ra khi mọi thứ đã mất đi - thế giới, tâm trí, cái ta? Thầy Lữ Tử là đúng. Ông ấy nói, “Nhiều điều không cần được nói” - bởi vì nói nhiều sẽ là nguy hiểm, nói nhiều sẽ cho bạn một đôi thể để ham muốn - và ham muốn tới, và toàn thể thế giới tới.

Đây là phương cách lớn lao. Nếu bạn có thể suy ngẫm về nó, bạn sẽ đạt tới cái vô hạn, cái vĩnh hằng, cái vô thời gian - tới cuộc sống thực.

Đủ cho hôm nay.

Chương 28

Đạo đã xảy ra

Câu hỏi 1

Vâng! Vâng! Xin đánh thức tôi dậy! Bình tưới nước rò rỉ, đã phân liệt, ngu xuẩn này đã bị ảnh hưởng sâu sắc bởi những bài giảng này - nhưng một điều mới đây là, tôi cảm thấy càng ngày càng thô hơn. Osho ơi, tôi muốn hoa sen của tôi nở hoa, để cảm Đạo, để xứng đáng với Đạo, để là Đạo. Tôi muốn rơi vào tình yêu! Liệu nó sẽ, nó có thể thực sự xảy ra không? Linh hồn đẹp, thực này ở bên trong có bùng nổ vào hiện hữu không?

Đạo ơi, đó là lí do tại sao tôi đã cho bạn cái tên Đạo: có thông điệp cho bạn trong nó đấy. Đạo nghĩa là tự phát, tự nhiên. Đạo không phải là thực hành, nó không phải là nỗ lực, nó không phải là trau dồi. Nó là kiên nhẫn, nó là tin cậy, nó đang chờ đợi mọi sự xảy ra, cho dù người ta phải chờ đợi tới vĩnh hằng.

Đạo không cần làm việc về phần bạn. Mọi điều bạn có thể làm sẽ là việc hoàn tác, bởi vì khoảnh khắc người làm tới, tự nhiên biến mất. Khoảnh khắc người làm nắm giữ bạn, bạn bị sở hữu bởi ý tưởng của bản ngã. Và thế thì có bức tường giữa bạn và Đạo - hay gọi nó là Sự tồn tại.

Người làm phải tan biến, và bạn không thể làm được gì để làm tan biến nó. Làm sao bạn có thể làm được gì để làm tan biến người làm? Bất kì cái gì bạn làm sẽ cứ nuôi dưỡng nó. Chỉ một hiểu biết đơn giản rằng tất cả đều được chăm sóc.... Cây đang lớn lên - không phải là chúng làm nỗ lực nào để lớn lên. Chim đang hát - không phải là chúng đi tới trường nhạc nào đó. Sông đang chảy - không ai đã dạy chúng cách đạt tới đại dương. Chúng không mang bản đồ nào, chúng không biết con đường nào, chúng không có bất kì kinh sách nào, dầu vậy mọi dòng sông đều đạt tới đại dương.

Nhìn quanh mà xem! Vũ trụ mênh mông này đang vận hành hoàn hảo tới mức chẳng cái gì có thể được thêm vào nó. Nó không cần cải tiến. Thấy điều này, người ta thành thoi. Nếu sao có thể liên tục nảy múa và hoa có thể liên tục nở và chim có thể liên tục hát, tại sao bạn không thể? Bạn cũng thuộc vào vũ trụ này. Bạn là một phần của nó. Thực ra, bạn là phần có giá trị nhất của nó, việc nở hoa vĩ đại nhất sẽ xảy ra trong bạn - việc nở hoa của tâm thức, Hoa Vàng của bản thể. Bạn không bị bỏ quên, bạn được chăm nom.

Hiểu cuộc sống là thành thoi.

Vâng, chỉ hiểu biết là được cần, không trau dồi, không thực hành. Bạn không cần trở nên đức hạnh, tôn giáo. Những người cố trở thành đức hạnh và tôn giáo đều đơn giản trở thành bản ngã và không gì hơn.

Đạo này, vút bỏ khao khát này để là cái gì đó khác hơn bạn đang vậy đi. Đây là khoảnh khắc rồi! Chỉ ở trong nó thôi! Hoàn toàn là một với cái toàn thể đi. Và điều đó không cần được thực hành bởi vì nó đã là hoàn cảnh rồi! Mọi điều được cần là chút ít hiểu biết, cách nhìn, và thế thì tất cả bắt đầu xảy ra theo cách riêng của nó.

Đó là lí do tại sao tôi đã cho bạn cái tên là Đạo. Thông điệp là ở chỗ bạn không tạo ra tính cách quanh bạn, ở chỗ bạn không chế tạo ra nhân cách nào đó trong bạn, ở chỗ bạn không nghĩ tới tương lai, niết bàn, chứng ngộ, Thượng đế. Thượng đế không có trong tương lai, Thượng đế cũng không có trong quá khứ. Thượng đế là ở đây bây giờ, bao giờ cũng ở đây bây giờ. Thượng đế là chính hoàn cảnh này.

Mọi người bao giờ cũng nghĩ về Thượng đế như cội nguồn, cội nguồn nguyên thủy. Họ bỏ lỡ vấn đề. Thượng đế không phải là cội nguồn nguyên thủy đâu đó ở phía sau, xa, xa xăm. Thượng đế không phải là nguyên nhân nguyên thủy. Hay, có những người nghĩ Thượng đế là mục đích tối thượng, lại xa, xa xăm trong tương lai. Cả trong quá khứ hay trong tương lai - và đó là cách bạn liên tục bỏ lỡ. Và Thượng đế chỉ biết tới một thời, và đó là hiện tại. Bây giờ là cái tên khác cho Thượng đế. Ngài là chính hoàn cảnh này! Khoảnh khắc này, bên trong và bên ngoài, Thượng đế hiện hữu.

Và Thượng đế không phải là cái gì đó thiêng liêng, linh thiêng, xa xôi mãi trên trời. Thượng đế là mọi thứ hoàn cảnh này - và khi tôi nói mọi thứ, tôi ngụ ý mọi thứ: thiêng liêng/báng bổ, thân thể /linh hồn, vật chất /tâm thức. Cái thấp nhất của cái thấp là Thượng đế và cái thiêng liêng nhất của cái thiêng liêng là Thượng đế, và không có khác biệt gì giữa hai điều này. Judas cũng nhiều tính Thượng đế như Jesus, bởi vì không thể có cái gì khác

được. Đây là những qui tắc đúng, hành động đúng được diễn ra trên sân khấu, trong vở kịch.

Hiểu nó là thành thoi. Thế thì không có đâu mà đi, thế thì không có gì mà làm. Thế thì cái còn lại là mở hội, thế thì cái còn lại là sống vui vẻ, hân hoan từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc, và đừng phân chia mọi thứ. Đừng nói “Tôi đi tới đền chùa”; đừng nói rằng đây là cái gì đó thiêng liêng, linh thiêng. Uống trà cũng thiêng liêng như tập yoga. Ngủ im lặng, thành thoi, cũng thiêng liêng như lời nguyện. Nhìn cây, nói chuyện với bạn bè, đi dạo sáng sớm, làm việc trong cơ xưởng hay trong văn phòng, cũng linh thiêng như bất kì cái gì khác. Đây là hiểu biết mà được cần cho Đạo xảy ra.

Đạo đã xảy ra rồi - chỉ hiểu lầm của bạn thôi.... Đạo đã mưa rào xuống rồi - trong tia sáng mặt trời, trên cây xanh. Nhưng bạn chỉ nghĩ, “Đây chỉ là mặt trời và đây chỉ là cây thôi - Thượng đế ở đâu? Đây chỉ là người thôi - Thượng đế ở đâu?” Bạn muốn Thượng đế là cái gì đó đặc biệt, và đó là lí do tại sao bạn bỏ lỡ. Thượng đế không phải là cái gì đó đặc biệt, không phải là cái gì đó đặc thù. Thượng đế là tất cả mọi hoàn cảnh này. Thượng đế là tính toàn bộ này. Khoảnh khắc này - việc nói của tôi với bạn, việc nghe của bạn với tôi, giao cảm này, im lặng này, việc bắc cầu này - vâng, đây là Thượng đế, đây là Đạo. Cho nên quên mọi chuyện về đạt tới đi. Đừng trở thành người thành đạt.

Các sannyasin của tôi phải bỏ mọi loại tham vọng - vật chất, trần tục và tâm linh - tất cả. Có tham vọng là ngu xuẩn. Đó là lí do tại sao tôi nói các chính khách là ngu xuẩn, bởi vì họ là những người tham vọng nhất trên thế giới. Bạn càng tham vọng bạn sẽ càng ngu xuẩn hơn.

Tham vọng làm cho bạn ngu xuẩn. Tại sao? - bởi vì thông minh là của ở đây bây giờ và tham vọng là của tương lai, thông minh nở hoa khoảnh khắc này, và tham vọng bao giờ cũng nghĩ tới những mảnh đất xa xăm. Tham vọng là của ngày mai, và bởi vì tham vọng mà bạn liên tục bỏ lỡ thông minh, điều chỉ mưa rào xuống bây giờ, trào lên từ bên trong bạn.

Tôi đã nghe....

Người ta quyết định cho một con khi và một chính khách lên mặt trăng. Các chỉ dẫn về phải làm gì sau khi tiếp đất được dán vào trong túi áo ngoài của họ. Ngay khi họ chạm xuống cảnh quan mặt trăng, con khi mở tập hướng dẫn của nó ra.

Hướng dẫn viết:

Kiểm tra mọi bình nhiên liệu.

Kiểm tra máy tính và lập trình lại cùng điều đó.

Lấy vài mẫu đá, cát và khí.

Kiểm tra mức ô xi và mật độ.

Kiểm tra con tàu hạ cánh xem có hỏng hóc gì không.

Kiểm tra bộ ổn định và thiết bị chống trọng lực.

Thế rồi gửi thông điệp radio về trái đất báo cáo vị trí.

Thế rồi chính khách mở hướng dẫn dán xi của mình ra.

Nó viết bằng chữ lớn: Cho con khi ăn!!!

Tham vọng làm cho một người thành thực sự ngu - ngay cả khi cũng còn thông minh hơn. Đừng tham vọng! Và nhớ lấy, tâm trí rất tinh ranh: bạn bỏ tham vọng theo hướng này và tâm trí bắt đầu tạo ra cùng cái bẫy tham vọng theo hướng khác. Đuổi theo tiền, một ngày nào đó bạn hiểu rằng điều đó là vô tích sự - cho dù bạn đạt tới nó, cái chết sẽ lấy nó đi. Bạn bắt đầu vứt bỏ tham vọng đó. Nhưng thế rồi bạn bắt đầu nghĩ “Làm sao có nhiều đức hạnh hơn?” Nó là cùng trò chơi - “Làm sao có nhiều tiền hơn” - bây giờ bạn nói “Làm sao có nhiều đức hạnh hơn, nhiều punya hơn.”

Bạn có biết, tên của thành phố này, Pune, bắt nguồn từ gốc tiếng Phạn punya không? Punya nghĩa là đức hạnh. Bạn có thấy người đức hạnh nào ở Pune không?

Thực ra, người đức hạnh không thể có tính tôn giáo được, bởi vì người đó đã cho phép tham vọng đi vào từ cửa sau - lần nữa người đó đã bắt đầu tích lũy, thu nhặt. Ai đó đang chơi trò quyền lực trong thế giới, và thế rồi một ngày nào đó, thấy ra cái vô tích sự của nó.... Và một ngày nào đó mọi người đi tới thấy ra cái vô tích sự của nó, ngay cả tâm trí tầm thường cũng đi tới thấy cái vô tích sự của nó. Nó vô tích sự thế! Nếu bạn thất bại thì bạn thất bại thôi, nếu bạn thành công bạn cũng thất bại - nó vô tích sự thế!

Nếu bạn thất bại, chắc chắn bạn thất bại rồi, và có thất vọng. Nếu bạn thành công, thế nữa sâu bên dưới bạn thất bại, vì bạn thấy bạn đã thành công và chẳng cái gì đã xảy ra qua thành công của bạn. Bạn vẫn còn là cùng loại kẻ ăn xin xấu xí, trống rỗng, hồng hoác - chẳng cái gì đã xảy ra. Mọi tiền bạc đều đã tích lũy quanh bạn, bạn đang ngồi trên ngôi tổng thống, và sâu bên dưới là cùng kẻ ăn xin, cùng bộ mặt xấu xí, cùng con quỉ, cùng tâm trí khủng

khiếp. Cho nên bị thất bại thì bạn thất bại rồi, được thành công bạn cũng thất bại - đây là cái vô tích sự.

Thế thì tâm trí bắt đầu nghĩ về có cái gì đó trên thiên đường. Nhưng đó lại là cùng trò chơi, được chơi với những cái tên khác, trong thời gian khác, ở không gian khác - nhưng cùng tâm trí phóng chiếu.

Giáo huấn của tôi cho bạn là: sống ở đây bây giờ! Vứt mọi loại tham vọng đi - đây là tính chất sannyas. Vứt mọi loại tham vọng, và thấy phép màu đang xảy ra: một khi bạn vứt bỏ mọi tham vọng bạn sẽ có nhiều năng lượng còn lại tới mức sẽ không có cách nào khác hơn là mở hội. Bạn sẽ có nhiều năng lượng thế trong bạn - mọi năng lượng được bao hàm trong tham vọng nay được xả ra bởi vì tham vọng đã bị vứt bỏ - và năng lượng đó trở thành kinh nghiệm đại dương bên trong linh hồn bạn. Đó là thiên đường, đó là Thượng đế. Thượng đế không phải là mục đích, mà là kinh nghiệm về tâm trí không tham vọng.

Đạo phải không được đạt tới! Người đạt tới liên tục bỏ lỡ nó. Người không đạt tới đột nhiên nhận ra rằng họ bao giờ cũng sống trong thiên đường, nhưng bởi vì tham vọng của họ mà họ đã không thể nào thấy được điều đó.

Cho nên Đạo này, cố hiểu điều tôi đang chia sẻ với bạn đi. Tôi đang chia sẻ với bạn khoảnh khắc này, không gian này. Tôi không cho bạn bất kì mục đích nào. Tôi không làm bạn phát rồ vì thành tựu nào đó trong tương lai. Tôi không gây hứng khởi cho bạn chạy và săn đuổi những cái bóng nào đó. Tôi đơn giản truyền cho bạn điều đã xảy ra cho tôi, tôi muốn nó được chia sẻ với bạn: bỏ mọi tham vọng, tôi đã đạt tới.

Bỏ mọi tham vọng đi và chỉ hiện hữu, và thấy cái đẹp và phúc lành của sự tồn tại. Không thể nào tin nổi, nó

đơn giản kì lạ thế! Bạn chưa bao giờ mơ về nó, nó đẹp làm sao. Bạn không thể nào đã mơ được về nó, nó vượt qua mọi tưởng tượng và mừng tượng của bạn. Cái đẹp của nó là không thể nào tin được, và ân huệ đang mưa rào lên bạn thì cứ mưa rào mà chẳng có lí do nào cả. Nó là rất vô lí! Thượng đế không cho bạn bởi vì bạn xứng đáng. Thượng đế cho bạn bởi vì Ngài có nhiều thế, Ngài không thể chứa được nó!

Cô thấy cách nhìn của tôi đi - nó là khác toàn bộ với cái gọi là tôn giáo của bạn. Cái gọi là tôn giáo của bạn là rất keo kiệt và rất kinh tế. Cái gọi là tôn giáo của bạn tin vào luật kinh tế: bạn làm cái này và Thượng đế sẽ làm cái này cho bạn, là xứng đáng và Ngài sẽ làm cho bạn hạnh phúc, làm cái gì đó sai và bạn sẽ đi xuống địa ngục - toán học rất đơn giản, dường như Thượng đế của bạn không là gì ngoài quan toà liên tục nhìn vào trong sách luật và liên tục phán người xuống địa ngục hay lên cõi trời.

Thượng đế không tin vào kinh tế của bạn đâu. Thượng đế tin vào tình yêu, Thượng đế là tình yêu - không phải là kinh tế. Ngài không cho bạn bởi vì bạn xứng đáng đâu. Ngài cho bởi vì Ngài có! Nhớ chuyện ngụ ngôn nổi tiếng của Jesus không? - và Jesus đã kể những chuyện ngụ ngôn hay nhất đã từng được kể trên thế giới. Không ai đã bao giờ có khả năng vượt qua ông ấy.

Chuyện ngụ ngôn là:

Một người, người rất giàu, có khu vườn lớn, nho đang chín. Ông ta sai người quản lí ra chợ đem về vài người lao động - những cây nho này phải được thu hoạch bây giờ, bằng không chúng sẽ bắt đầu rụng, chúng sẽ bắt đầu thối rữa. Vài người lao động tới và họ bắt đầu làm việc. Đến trưa người ta nhận ra rằng những người này là không đủ, cho nên nhiều người nữa được gọi đến. Khi

mặt trời gần lặn người ta nhận ra rằng ngay cả điều này cũng không đủ, cho nên nhiều lao động nữa được gọi đến. Và thế rồi mặt trời lặn và bóng tối trùm xuống và tất cả họ tụ tập lại... và người chủ khu vườn cho mọi người cùng số tiền - cho những người đã tới buổi sáng và những người đã tới buổi chiều, và ngay cả những người vừa mới tới và chỉ làm việc không quá nửa giờ.

Một cách tự nhiên, những người đã tới từ sáng trở nên bực tức, cáu kỉnh, giận dữ. Họ nói, “Đây là cái gì? Điều này là không công bằng! Chúng tôi đã làm việc cả ngày và chúng tôi được cùng số tiền cho công việc của chúng tôi. Còn những người này chỉ vừa mới tới, họ thậm chí đã không làm việc chút nào - họ cũng được cùng số tiền sao? Điều này là không công bằng!”

Và người chủ bắt đầu cười và ông ấy nói, “Nghĩ một điều này thôi: bất kì cái gì các ông có được, nó không đủ cho lao động của các ông sao?”

Họ nói, “Nó đủ chứ. Thực ra nó còn gấp đôi điều chúng tôi bình thường kiếm được từ ai đó khác.”

Người chủ nói, “Thế sao các ông lo nghĩ về người khác? Đây là tiền của tôi. Các ông đã được gấp đôi điều các ông kiếm được từ bất kì đâu khác, nhưng các ông không hài lòng - các ông khổ vì tôi đã cho người khác. Đây là tiền của tôi và tôi có nhiều thế để cho: kho bạc của tôi đầy, tôi nặng gánh. Tôi cho những người lao động này không phải bởi vì họ đã làm việc, mà bởi vì tôi có nhiều tới mức tôi không biết phải làm gì với nó! Sao các ông giận?”

Jesus kể chuyện ngụ ngôn này trong việc nói tới Thượng đế. Và ông ấy nói, “Khi ông đối diện với Thượng

để Ngài sẽ cho ông không phải bởi vì ông đã làm điều này hay ông đã làm điều kia - không phải bởi vì sự xứng đáng của ông đâu - nhưng bởi vì Ngài có nhiều thể, Ngài bị nặng gánh. Ngài bị nặng gánh như đám mây đầy nước mưa: nó phải mưa xuống - không phải bởi vì đất là xứng đáng. Bạn không quan sát sao? - mây tới và chúng mưa lên mọi loại đất. Chúng mưa lên đá, đá tảng, chúng mưa lên đất màu, chúng mưa cả lên đất cằn nơi chẳng cái gì mọc và chẳng cái gì đã bao giờ mọc.

Đích xác giống điều đó, khi hoa nở ra, hương thơm của nó được toả ra theo gió, đi tới mọi hướng, tới bất kì ai đi qua trên đường nó đều sẵn có. Nó không phân biệt giữa cái xứng đáng và cái không xứng đáng. Đó là điều tôi muốn kể cho bạn....

Ai đó khác đã hỏi một câu hỏi: “Osho ơi, tôi đã nghe suốt cả tháng này. Thầy thậm chí đã không nhắc gì tới luật nghiệp.”

Tôi không thể nhắc tới nó được bởi vì nó là một phần của kinh tế. Nó là một phần của tinh ranh và láu lỉnh của con người. Nó chẳng liên quan gì tới tôn giáo thực cả.

Luật nghiệp nói rằng bạn sẽ được chỉ cái bạn kiếm. Còn tôi muốn nói với bạn: bạn không có được cái tương ứng với sự xứng đáng của bạn đâu, bạn có được cái tương ứng với sự dư thừa của Thượng đế - tội nhân và thánh nhân, tất cả; tốt và xấu, tất cả. Điều duy nhất được cần là: Bạn có sẵn sàng để nhận nó không? Tôi không nói về sự xứng đáng. Tôi đơn giản nói: Bạn có cởi mở để nhận nó không? Bạn có sẵn sàng, sẵn có, mong manh không, để cho khi nó mưa rào lên bạn, bạn có thể để cho nó thấm đắm vào trong?

Ai sẵn có? Người sống trong hiện tại, từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc, là sẵn có cho Thượng đế. Và

điều này tôi đang nói với bạn bởi vì đây đã từng là kinh nghiệm của tôi. Tôi không nói triết lí với bạn; đơn giản nói điều tôi đã kinh nghiệm thôi. Thượng đế cho từ sự dư thừa của Ngài. Nhưng bạn không sẵn có. Bạn ở trong quá khứ hay trong tương lai. Tương lai chưa có, quá khứ thì không còn nữa: bạn di chuyển trong hình bóng.

Về với cái thực đi! Và cái thực bao giờ cũng là ở đây bây giờ. Thượng đế chỉ biết một thời gian và đó là bây giờ, và chỉ một không gian, đó là ở đây.

Câu hỏi 2

Thầy nói thiên là 'không làm'. Nhưng để làm mất bản thân người trong hoạt động, chẳng phải nó yêu cầu phải hội tụ, chọn lựa, quyết chí đó sao?

Kavido, nếu bạn hội tụ, bạn sẽ còn lại; nếu bạn chọn lựa, người chọn sẽ có đó; nếu bạn quyết chí, bản ngã không thể biến mất được. Nếu bạn thực sự muốn mất đi trong bất kì hoạt động nào bạn phải là người không chọn lựa, bạn phải vứt bỏ ý chí của bạn.

Ý chí của bạn đơn giản nghĩa là bạn chưa tin cậy vào ý chí của Thượng đế. Ý chí của bạn sẽ đơn giản nghĩa là bạn vẫn còn tranh đấu, vật lộn với Thượng đế. Ý chí của bạn đơn giản nghĩa là bạn đang cố đẩy dòng sông, bạn không sẵn sàng đi cùng dòng sông. Ý chí của bạn đơn giản nghĩa là bạn đang cố chinh phục cái gì đó, bạn bạo hành, bạn hung hăng.

Để mắt hút trong bất kì hoạt động nào - nó có thể là việc lau sàn hay nhảy múa hay vẽ hay yêu, nó có thể là bất kì cái gì - để mắt hút trong nó, bạn phải vứt bỏ ý chí của bạn. Bạn phải đơn giản giống như chiếc lá khô bay theo gió, để cho gió thổi tới bất kì chỗ nào lá khô sẽ đi cùng gió: tới phương nam nó nói có, tới phương bắc nó nói có, nếu gió để nó trên đất nó nói có. Nó chỉ biết có, nó không biết không - nó là việc nói có - và đó là khoảnh khắc của phúc lành, của phúc lạc. Thế thì bạn sẽ không bao giờ bị thất vọng bởi vì không có ai để mà bị thất vọng. Thất vọng tới từ mong đợi. Thất bại của bạn là từ ý chí.

Và nhìn mặt mọi người mà xem: họ tất cả đều có vẻ bị thất bại, sớm hay muộn thôi. Ngoại trừ trẻ nhỏ, bạn sẽ thấy mọi người đều bị thất bại. Và trẻ nhỏ vẫn cười và mỉm cười vì chúng không biết cái gì sẽ xảy ra. Chẳng bao lâu tiếng cười của chúng sẽ biến mất, chẳng bao lâu nụ cười của chúng sẽ mất đi, chẳng bao lâu chúng sẽ trở thành khô khan, như sa mạc, cũng như mọi người khác đã trở thành. Nhìn vào người già mà xem, họ đang sống ra sao: họ vỡ mộng. Họ đã có những giấc mơ lớn lao, và mọi giấc mơ đều đã thất bại, mọi Thượng đế đã thất bại - họ hoàn toàn bị thất vọng, tận gốc rễ và tất cả. Bây giờ họ chỉ có một bầu khí hậu bao quanh họ - bầu khí hậu của thất vọng.

Đó là lí do tại sao người già hay cúi kính kinh niên thế - cuộc sống đã lừa họ. Với những mơ tưởng lớn làm sao họ đã bắt đầu cuộc hành trình, với những giấc mơ đẹp làm sao! - và dần dần, dần dần mọi giấc mơ đã biến thành cát bụi, và họ chỉ có một vị trong mồm - vị của cát bụi. Và không gì khác. Làm sao họ có thể tránh không cúi kính được? Họ khó chịu - không hướng tới ai đó nói riêng đâu; họ đơn giản trong phát rồ! Họ sống trong vô ích!

Bảy mươi năm, tám mươi năm đã qua rồi, và họ đã trải qua đủ mọi loại rối loạn, họ chịu đựng đủ mọi loại lo âu và ác mộng, và để làm gì? - “chuyện tào lao được kể gốc kể lại, đầy những thịnh nộ và ồn ào, chẳng có ý nghĩa gì”?

Và khi một người đi tới thấy rằng toàn thể chuyện đời này đã từng là một loại gốc ghêch, người đó thực sự cảm thấy thất vọng: “Cái loại trò đùa gì thế này?” Thượng đế chẳng có vẻ là hào phóng cả, dường như là một loại người tàn bạo, hành hạ mọi người: cho họ những ý tưởng lớn lao và thế rồi làm cho họ thất vọng liên tục. Khi bạn phát triển lên, bạn phát triển ngày càng sâu hơn vào trong thất vọng. Chẳng mấy chốc đời bạn không là gì ngoài thảm kịch.

Điều này xảy ra bởi vì mơ, mong đợi, tham vọng của bạn, ý chí của bạn. Bạn muốn làm cái gì đó trong thế giới và bạn không thể làm được, do đó mới có bất lực.

Giáo huấn của tôi là: xin bạn đừng cố làm cái gì trong thế giới này - cứ để mọi sự xảy ra đi - và bạn sẽ không bao giờ bị thất vọng, và cuộc sống của bạn sẽ vẫn còn tươi tắn, tươi như bao giờ, và bạn sẽ có khả năng mỉm cười ở chính khoảnh khắc cuối cùng. Bạn sẽ chết mà đang mỉm cười. Bạn sẽ là người chinh phục mà không có nỗ lực nào để chinh phục, bởi vì mọi nỗ lực để chinh phục đều dẫn tới thất bại. Người chinh phục thực là người chưa bao giờ cố chinh phục. Đây là nghịch lý cần được hiểu: người thu được thực là những người chưa bao giờ nghĩ tới việc thu lấy cái gì, người đơn giản sống từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc, tận hưởng buổi sáng và buổi chiều và buổi tối.

Khi một Thiên sư lớn, Joshu, được hỏi, “Giáo huấn nền tảng của thầy là gì?” ông ấy nói, “Khi trời nóng, trời nóng, và khi trời lạnh, trời lạnh.”

Người vừa hỏi là một triết gia lớn. Ông ta nói, “Ông coi tôi là trẻ con sao? Đây là triết lí của ông sao - 'Khi trời nóng, trời nóng, khi trời lạnh, trời lạnh'? Đây là loại triết lí gì vậy?”

Joshua nói, “Đây là toàn thể điều ta đã từng dạy cho đệ tử của ta: chỉ sống trong khoảnh khắc, dù nó là bất kì cái gì - nếu trời nóng thì trời nóng - đừng có muốn cái đổi lập.”

Đó là điều ý chí là gì - trời nóng và bạn muốn trời mát, trời mát và bạn muốn trời nóng. Đó là ý chí. Ý chí nghĩa là ham muốn cái gì đó mà không có. Ham muốn chống lại thực tại là ý chí. Khi trẻ là trẻ đi, khi già là già đi.

Một Thiên sư khác được hỏi, “Thầy sống thế nào? Bí mật của việc thường xuyên vui vẻ của thầy là gì?”

Thầy nói, “Chả có mấy bí mật gì, một hiện tượng đơn giản: khi ta cảm thấy đói ta ăn và khi ta cảm thấy mệt ta ngủ.”

Đây là sống vô ý chí: khi đói người ta ăn, khi mệt người ta ngủ. Đây là sống từ khoảnh khắc sang khoảnh khắc - không kế hoạch, không chương trình, không ham muốn áp đặt ý chí của bạn lên sự tồn tại. Chính nỗ lực để áp đặt ý chí của bạn lên sự tồn tại là bạo hành. Người thực sự không bạo hành là người không áp đặt ý chí của mình lên sự tồn tại. Người đó nhận mọi thứ như chúng tới và người đó bao giờ cũng ngạc nhiên rằng bất kì cái gì tới đều đem theo kho báu cùng nó.

Nhưng bạn thường xuyên ham muốn cái gì đó khác, cho nên bất kì cái gì tới không bao giờ đáp ứng được cho bạn. Và cái bạn ham muốn lại không tới bởi vì cái toàn

thể này, cái toàn thể mênh mông này, chẳng có nghĩa vụ nào phải hoàn thành ham muốn của bạn. Bạn có thể hiện hữu cùng nó, bạn có thể chống lại nó. Nếu bạn chống lại nó bạn sẽ sống trong địa ngục, nếu bạn hiện hữu cùng nó bạn sẽ sống trong cõi trời. Đó là định nghĩa của tôi về cõi trời và địa ngục: hiện hữu cùng với cái toàn thể là cõi trời, chống lại cái toàn thể là địa ngục.

Kavido, bạn hỏi, “Thầy nói thiền là ‘không làm’.”

Vâng. Tôi không nói rằng thiền nhân sẽ trở thành lười biếng, biếng nhác. Không! Người đó sẽ làm cả nghìn lẻ một thứ nhưng người đó sẽ không là người làm điều đó, điều đó phải được ghi nhớ.

Chuyện xảy ra: một Thiền sư đang chẻ củi. Một người đã tới để hỏi. Người đó đã nghe tới tên của Thiền sư này. Đó đã là một cuộc hành trình dài để tới vùng núi non nơi Thầy này sống cùng đệ tử. Người đó hỏi người chẻ củi này - bởi vì người đó không thể nghĩ được rằng Thầy sẽ chẻ củi - người đó hỏi người chẻ củi, “Tôi đã nghe về một Thiền sư lớn đã chứng ngộ. Ông ấy ở đâu nhỉ?”

Và Thầy nói, “Nhìn ta đây này! Ta là người đó đấy!”

Người tìm kiếm tưởng người này điên. Dầu vậy, phải lịch sự với người đó chứ - và tốt hơn cả là nên lịch sự với người điên.... Và ông ấy lại đang có chiếc rìu lớn trong tay, ai mà biết được? Và ông ấy trông dữ tợn thế....

Và thầy nói, “Ta là người đó đấy! Ông muốn gì?”

Người đó nói, “Vậy ông là Thầy vĩ đại đó à! Ông đã làm gì trước chứng ngộ của ông?”

Thầy nói, “Ta chẻ củi và mang nước từ giếng về.”

“Thế bây giờ thầy làm gì?”

Thầy nói, “Ta chẻ củi và mang nước từ giếng về.”

Và người này nói, “Thế thì khác biệt là gì? Thế thì chúng ngộ của ông phỏng có ích gì nếu ông vẫn chẻ củi và mang nước từ giếng về?”

Và Thầy cười... và núi cũng phải cười cùng thầy, và cây nữa. Tương truyền, quanh tu viện đó, mãi từ đó, sau hàng nghìn năm, thỉnh thoảng tiếng cười đó vẫn còn được nghe thấy. Thầy cười và nói, “Ông ngu! Trước chúng ngộ ta thường chẻ củi, ta thường mang nước đấy. Bây giờ nước được mang, củi được chẻ. Ta không là người làm, đó là khác biệt.”

Tôi không nói rằng thiên nhân phải trở thành lừa, tôi không nói rằng thiên nhân phải trở thành đờ đẫn và chết. Thực ra thiên nhân sẽ có nhiều năng lượng hơn người không thiên có thể đã từng có, và năng lượng này sẽ có điệu vũ riêng của nó: nó sẽ chẻ củi, nó sẽ mang nước từ giếng.

Thiên nhân nhất định trở nên rất sáng tạo - chỉ thiên nhân mới có thể có tính sáng tạo - bởi vì mọi năng lượng đều hội tụ vào khoảnh khắc này. Ông ấy có nhiều tới mức nó bắt đầu chảy tràn ra. Chén của ông ấy là nhỏ và năng lượng của ông ấy lại nhiều tới mức nó bắt đầu chảy tràn ra. Nhưng ông ấy không là người làm: hành động của ông ấy không có ý chí trong nó. Ông ấy nhảy múa vì ông ấy thấy điệu vũ xảy ra, ông ấy yêu vì ông ấy thấy tình yêu xảy ra.

Quan sát sự kiện này: bạn có thể quyết chí yêu được không? Nếu bạn bị ra lệnh “Yêu người đàn bà này!” hay

“Yêu người đàn ông này!” bạn có thể quyết chí điều đó được không? Bạn chỉ có thể làm qua những cử chỉ trống rỗng của yêu. Bạn có thể ôm người đàn bà, bạn có thể hôn người đàn bà, nhưng bạn có thể yêu được không? Không thể nào quyết chí yêu được. Không có cách nào! Bạn có thể bị ép buộc, bạn có thể bị ra lệnh: “Nhìn cái đẹp của hoa hồng đi!” và nếu ai đó đang đứng đằng sau bạn với khẩu súng và người đó nói, “Nhìn vào cái đẹp của đóa hoa đi, bằng không anh sẽ bị giết,” bạn sẽ nhìn và bạn sẽ nói, “Vâng, đẹp thế, đẹp cực kì thế.”

Chuyện xảy ra... chuyện Sufi cổ....

Khi Tamerlane chinh phục thị trấn của Mulla Nasruddin, ông ta đã nghe nhiều chuyện về Mulla, nhiều chuyện huyền bí: về quyền năng huyền bí, quyền năng bí truyền, và mọi thứ như thế.

Điều đầu tiên ông ta đã làm là, ông ta đã mời Mulla tới triều đình. Ông ta bảo Mulla, “Ta đã nghe nhiều chuyện về quyền năng huyền bí của ông, các kinh nghiệm bí truyền. Chúng có thực không? Và đừng có dối ta. Và ông biết rằng ta là con người nguy hiểm. Nếu ông nói dối đầu ông sẽ bị chặt ngay lập tức.” Và ông ta tuốt kiếm ra khỏi bao - một thanh kiếm trần trong tay của Tamerlane người thường chặt đầu mọi người cứ dường như không có cuộc sống trong họ, và ông ta thường thích thú việc chặt người.

Mulla nhìn xuống và nói, “Dạ thấy ạ, tôi có thể thấy địa ngục ở đó - sâu bên dưới trong đất - và quỷ đang tra tấn mọi người và ngọn lửa lớn đang bùng cháy.” Và thế rồi anh ta nhìn lên và anh ta nói, “Nhìn lên, tôi có thể thấy cõi trời, Thượng đế đang ngồi trên ngai vàng lớn và các thiên thần đang nhảy múa và ca hát và ca ngợi Ngài.”

Tamerlane nói, “Làm sao người xoay xở để làm những phép màu này? Làm sao người có thể thấy được? Ta không thấy gì cả! Bí mật của người là gì?”

Mulla nói, “Chẳng có bí mật gì cả - nó chỉ là vì sợ thôi - tôi không thấy cái gì cả! Ngài cất kiếm vào bao và thế thì mọi linh ảnh sẽ biến mất. Nó chỉ là sợ thôi, không cái gì khác.”

Bạn liên tục sống cuộc sống của sợ hãi, ham muốn, tham vọng, tham lam. Và từ nỗi sợ bạn tạo ra cõi trời và địa ngục, từ tham vọng bạn tạo ra cõi trời và địa ngục - nhưng đây toàn là bịa đặt của bạn. Từ tham bạn tạo ra những triết lí lớn lao. Thượng đế của bạn không là gì ngoài nỗi sợ của bạn được cá nhân hoá, và lời cầu nguyện của bạn không là gì ngoài run rẩy của bạn; bạn sợ.

Điều tôi đang nói với bạn là: không lời nguyện nào được cần, không địa ngục hay cõi trời nào được cần cả - mọi thứ đều sẵn có ngay chính khoảnh khắc này. Bạn chỉ bỏ đi tất cả những cái vô nghĩa này của quyết chí. Để Thượng đế quyết chí qua bạn đi, để Thượng đế sống qua bạn đi - và không phải là bạn sẽ trở thành lười đầu. Bạn sẽ trở nên rất, rất sáng tạo: thơ ca lớn sẽ được sinh ra từ bạn và âm nhạc lớn sẽ nảy sinh trong bản thể bạn. Nhưng một điều là chắc chắn, bạn sẽ không nhìn vào nó dường như nó là sáng tạo của bạn, bạn sẽ biết nó là sáng tạo của Thượng đế - ngài đã nói qua bạn, Ngài đã vẽ qua bạn, Ngài đã yêu qua bạn.

Bạn không thể quyết chí yêu được. Bạn không thể bị ra lệnh yêu được, và đó là điều đang xảy ra: hàng triệu đôi trên thế giới đã từng bị ra lệnh phải yêu, bởi vì “Cô ấy là vợ bạn - yêu cô ấy đi!” và “Anh ấy là chồng bạn - yêu anh ấy đi!” Và bây giờ bạn có thể làm được gì? - bởi vì

cảnh sát có đó và toà án có đó và chính phủ có đó, và nếu bạn không yêu bạn sẽ bị rắc rối. Từ nỗi sợ bạn cố xoay xở - bạn giả vờ. Và một cách tự nhiên, giả vờ không thể làm bạn hạnh phúc được.

Và theo cùng cách, bạn đi tới nhà thờ và tới đến chùa và tới nhà thờ hồi giáo để cầu nguyện - bởi vì bạn đã bị ra lệnh cầu nguyện. Nếu bạn không cầu nguyện bạn sẽ bị xuống địa ngục, và ai muốn chịu đựng ở địa ngục? Cuộc sống này chẳng không đủ là việc chịu khổ rồi sao? Ai muốn xuống địa ngục? Thế là đủ rồi! Người ta muốn tránh địa ngục, cho nên tốt hơn cả là đi và cầu nguyện. Nhưng nó bắt nguồn từ sợ thôi, và bất kì cái gì bắt nguồn từ sợ đều là giả. Bạn không thể quyết chí cầu nguyện và bạn không thể quyết chí yêu và bạn không thể quyết chí kinh nghiệm cái đẹp được. Điều đó là không thể được. Không cái gì có giá trị nào mà lại là có thể qua quyết chí được. Mọi thứ đẹp và vĩ đại đều xảy ra khi ý chí của bạn biến mất.

Kavido, hội tụ là không cần dẫu, bởi vì hội tụ nghĩa là tập trung, tập trung nghĩa là căng thẳng. Không hội tụ mới được cần, trạng thái của không tập trung hoàn toàn là được cần để cho bạn cởi mở và sẵn có cho mọi phía, cho toàn thể sự tồn tại. Và khác biệt là lớn lao: khi bạn tập trung bạn bị hội tụ vào một thứ, nhưng bị đóng với mọi thứ khác.

Chẳng hạn, nếu bạn nghe tôi bạn có thể lắng nghe theo hai cách. Một cách là cách của tập trung điều đã được dạy cho bạn trong trường phổ thông, cao đẳng, đại học. Nếu bạn tập trung vào tôi, thế thì bạn sẽ ngồi đây rất căng thẳng và bạn sẽ cảm thấy mệt mỏi. Thế thì bạn không thể lắng nghe máy bay này đang bay qua, và chim đang líu lo, và gió thổi qua cây. Không, mọi điều đó đều phải bị loại trừ khỏi ý thức của bạn. Bạn phải làm hẹp ý

thức của bạn lại, và làm hẹp ý thức của bạn là nỗ lực lớn, mệt mỏi.

Có cách khác để lắng nghe, và đó là cách nghe của tôi: bạn đơn giản cởi mở, sẵn có. Tôi đang nói, máy bay bay qua, bạn nghe cả tiếng ồn đó nữa; chim hót, bạn nghe cả tiếng động đó nữa - và đây không phải là sao lãng. Thực ra, điều tôi đang nói trở nên hay hơn vì nó có sự tham dự của nhiều thứ khác nữa. Chim hót quanh đây cộng thêm cái gì đó cho điều tôi đang nói: nó trở thành toàn bộ hơn, nó không bị tách ra khỏi cuộc sống. Thế thì nó đại diện cho toàn thể cuộc sống. Thế thì cây là một phần của nó, và gió và mưa và mặt trời - tất cả đều là một phần của nó. Và thế thì bạn không mệt mỏi sau một giờ, bạn sẽ cảm thấy tươi tắn, thanh thoi. Bạn có thể không có khả năng nhớ đích xác điều tôi đã nói, nhưng điều đó không cần chút nào. Bạn sẽ hấp thu nó. Nó sẽ có tác động của nó lên bản thể bạn mãi mãi, nó sẽ trở thành một phần của bạn, bạn sẽ tiêu hoá nó.

Người ta cần ghi nhớ cái gì đó nếu người ta không hiểu nó. Nếu người ta hiểu nó, nó được kết thúc; không cần mang nó như kí ức. Bạn cần ghi nhớ cái gì đó bởi vì bạn không hiểu nó - do sợ: có thể thỉnh thoảng trong tương lai nó sẽ được cần thì sao, cho nên bạn phải lập trình tâm trí bạn. Nhưng việc đó là việc mệt mỏi. Hội tụ là tập trung, tập trung là mệt mỏi.

Tôi dạy bạn thiền, không tập trung. Và đây là khác biệt: thiền chỉ là cởi mở, hiện hữu thanh thoi, sẵn có - cho mọi điều đang xảy ra - và thế rồi đột nhiên im lặng giáng xuống, cõi bên kia xuyên thấu vào bạn, trời xuyên thấu vào đất. Thế thì Thượng đế là rất gần bên: Ngài là tay trong tay, bạn thờ Ngài.

Tôi muốn bạn trải nghiệm Thượng đế cùng tôi. Tôi không muốn bạn thực hành trải nghiệm Thượng đế về sau. Điều đó là vô nghĩa! Nếu bạn không thể trải nghiệm được nó cùng với tôi, bạn đi đâu để trải nghiệm nó? Ngồi trong phòng trong tư thế hoa sen, trông một cách ngu xuẩn, bạn sẽ trải nghiệm Thượng đế sao? Trải nghiệm nó chính khoảnh khắc này đi! Đây là trạng thái của vô làm - tôi không làm gì cả. Việc nói với các bạn không phải là hành động cho tôi, nó chỉ là một đáp ứng. Nó là tự nhiên. Sự hiện diện của bạn gọi ra nó. Và tôi không có quyết chí về nó - nó đang xảy ra. Và việc nghe của bạn với tôi không cần là bất kì loại ý chí nào - bạn cũng để cho nó xảy ra. Thế thì sẽ có gặp gỡ, giao cảm.

Kavido, không cần hội tụ đâu, không cần chọn lựa đâu, không cần quyết chí đâu. Đây là những cách thức của bản ngã, và bản ngã phải bị loại bỏ hoàn toàn. Thế thì bạn sống theo một cách khác toàn bộ, cách vô ngã. Và đó là con đường của Đạo.

Câu hỏi 3

Osho ơi, tại sao tôi bao giờ cũng rơi vào giấc ngủ trong bài nói?

Đây là thực hành tôn giáo rất cổ đại. Điều này không mới. Bạn không làm cái gì đó đặc biệt đâu. Người tôn giáo bao giờ cũng làm điều đó. Cho nên coi nó là dấu hiệu xác nhận đi! Bạn phải đang trở thành có tính tôn giáo đấy.

Tôi đã nghe....

Trong thế chiến thứ hai một mục sư tại nhà thờ được hỏi bao nhiêu người có thể ngủ trong nhà thờ trong biến cố có tấn công.

“Tôi không biết,” mục sư đáp, “nhưng chúng tôi có bốn trăm người ngủ mọi sáng chủ nhật.”

Điều này là hoàn toàn tốt. Bạn tận hưởng giấc ngủ của bạn! Đừng cảm thấy mặc cảm về nó. Ngủ là hoạt động tâm linh nhiều cũng như bất kì cái gì khác. Để cho nó xảy ra đi. Đừng lo nghĩ về nó, bằng không bạn sẽ bắt đầu tranh đấu với giấc ngủ của bạn. Bạn sẽ làm gì - bạn bắt đầu cảm thấy buồn ngủ và bạn phải không ngủ sao?

Tôi không cho bạn chỉ lệnh nào. Tôi không cho bạn mệnh lệnh nào. Tôi không nói, “Đừng ngủ. Đây là cách cư xử xấu, đây là tội lỗi.” Không! Bạn có thể làm được gì? Nếu giấc ngủ tới, giấc ngủ tới thôi. Để cho nó tới. Rơi vào trong nó một cách dễ dàng, toàn bộ, và bạn sẽ ngạc nhiên - chẳng mấy chốc nó sẽ biến mất. Hay một hiện tượng mới sẽ nảy sinh trong bạn: rằng bạn sẽ trở nên có khả năng ngủ và vậy mà vẫn hấp thu tôi.

Chúng ta có một thuật ngữ đặc biệt cho nó ở Ấn Độ - không ngôn ngữ nào khác của thế giới có thuật ngữ như thế vì không dân tộc nào khác đã đi sâu thế vào trong những không gian này. Chúng ta có một thuật ngữ đặc biệt; chúng ta gọi nó là yoga nidra, ngủ có tính thiền. Nếu bạn lắng nghe tôi một cách toàn bộ, bạn có thể thành thoi. Và thành thoi sẽ đưa bạn vào trong một loại giấc ngủ mà không phải là giấc ngủ thường. Bạn sẽ không nghe đích xác điều tôi đang nói, nhưng dầu vậy, bạn sẽ thấy rằng cái

gì đó đã từng thường xuyên xảy ra cho bạn. Cho nên chẳng cái gì phải lo nghĩ cả.

Và có thể có nhiều lí do. Có thể giấc ngủ của bạn không đủ sâu trong đêm. Và nhớ lấy, tôi không chống lại giấc ngủ chút nào, không. Tôi không chống lại bất kì cái gì. Nếu giấc ngủ của bạn mà không tốt trong đêm, có thể đến sáng, cảm thấy yếu với tôi, cảm thấy hơi ảm với tôi, ở cùng với tôi, bạn bắt đầu gần như cảm thấy như bạn được ôm ấp, và bạn đi vào trong giấc ngủ. Điều đó là hoàn toàn tốt, nó là lành mạnh. Và nếu bạn có thể ngủ say ở đây, chẳng mấy chốc bạn sẽ có khả năng ngủ say trong đêm nữa. Thế thì nó sẽ biến mất. Nếu nó là giấc ngủ thường nó sẽ biến mất. Nếu nó là yoga nidra, ngủ thiền, nó sẽ trở nên ngày càng sâu sắc hơn. Nhưng bạn sẽ không bỏ lỡ cái gì.

Và một điều là rất tốt về nó - đừng cảm thấy mặc cảm, bởi vì tôi nói đây là truyền thống tôn giáo rất cổ đại. Thực ra các bác sĩ đã từng biết tới việc phái người tới các bài nói tôn giáo khi họ bị chứng mất ngủ.

Điều đó nhắc tôi về một người vô thần, người thường đi vào thảo luận với một giáo sĩ. Sau nhiều thôi thúc người vô thần chung cuộc đồng ý dự buổi lễ nhà thờ vào chủ nhật sau. Ông giáo sĩ chuẩn bị bài nói chính đặc biệt hấp dẫn cho đánh giá logic của bạn mình.

Khi hai người gặp nhau ngày hôm sau, người vô thần thừa nhận, “Tôi sẽ nói điều này về bài giảng ngày chủ nhật của ông - nó giữ tôi thức mãi cho tới những giờ đầu của buổi sáng.”

Giáo sĩ rạng rỡ hẳn lên. “Tôi hạnh phúc là tôi đã thành công khi làm cho ông hoài nghi trí huệ của sức thuyết phục của ông.”

“Á à,” người kia nói, “không phải thế. Ông thấy đây, khi tôi ngủ ngày thì tôi không thể ngủ đêm được.”

Nhớ hoàn toàn rõ ràng với tôi mọi thứ đều được phép. Đừng bao giờ cảm thấy mặc cảm. Nếu có cái gì tôi muốn bạn gạt bỏ, cái đó là mặc cảm; bằng không những thứ nhỏ bé bắt đầu trở thành vết thương trong bạn. Bạn cảm thấy mặc cảm - “Người khác sẽ nghĩ gì? Mình đã rơi vào giấc ngủ say!” Điều này chẳng liên quan gì tới bất kỳ ai khác. Cứ rơi vào giấc ngủ đi! Thức nữa, bạn không rất tỉnh thức đâu, cho nên tôi nghĩ bạn sẽ không mất cái gì cả. Thức của bạn là gì? Chỉ mắt bạn mở, có vậy thôi. Và người ta có thể ngủ hoàn toàn tốt với mắt mở - chỉ thực hành chút ít là được cần.

Đó là điều xảy ra trong nhiều tai nạn xe hơi. Nhiều tai nạn xe hơi xảy ra đâu đó trong đêm quăng giữa hai và bốn giờ sáng, và lí do là ở chỗ lái xe đang cố gắng vất vả để giữ cho mắt mở; dần dần, anh ta trở nên có khả năng giữ cho mắt mở, và dần vậy anh ta vẫn rơi vào giấc ngủ. Anh ta giữ cho mắt mở và rơi vào giấc ngủ với mắt mở. Bây giờ đây là phát hiện khoa học. Và điều đó làm ra toàn thể vấn đề, vì anh ta nghĩ anh ta thức, cho nên anh ta cứ lái xe vì mắt vẫn mở - nhưng giấc ngủ đã sở hữu anh ta, anh ta không còn thức nữa.

Khi bạn thức, không có mấy thức tỉnh đâu; chỉ một phần nhỏ của bạn là thức. Cho nên bạn không là người mất, đừng lo. Bất kì khi nào các sannyasin tới và hỏi tôi, “Chúng tôi phải làm gì?” Tôi bảo họ: Đừng tranh đấu, bằng không bạn sẽ bỏ lỡ tôi và bạn sẽ bỏ lỡ giấc ngủ nữa.

Điều đó sẽ là rắc rối thực sự không cần thiết. Nếu bạn tranh đấu với giấc ngủ của bạn, bạn không thể ngủ được nữa. Ít nhất cứ lấy một thứ đi - giấc ngủ. Nếu nó là giấc ngủ thể chất nó sẽ giúp cho bạn: chẳng mấy chốc bạn sẽ có khả năng ngủ trong đêm, bởi vì bạn sẽ học nghệ thuật của việc ngủ. Nếu bạn có thể ngủ ở đây trong khi tôi đang nói với bạn, thế thì ai có thể giữ bạn thức trong đêm? Hay, nếu đó là yoga nidra, thế thì nó là không gian cực kì hay.

Có vài người rơi vào trong yoga nidra: Sheela là một, Mukta là một, Arup là một. Những người này rơi vào trong yoga nidra. Điều đó là tốt! Họ trở thành im lặng hoàn toàn tới mức nó giống như giấc ngủ. Họ cũng cảm thấy buồn ngủ, nhưng cái gì đó bắt đầu đi vào trong họ. Yoga nidra giống nhiều với ngủ thôi miên.

Bạn có thể đi tới Santosh, nhà thôi miên của chúng ta - anh ấy sẽ nói cho bạn nhiều hơn về nó. Trong giấc ngủ thôi miên cái gì đó cực kì hay là có thể. Điều gì xảy ra trong giấc ngủ thôi miên? Người này trở nên buồn ngủ với toàn thể giới, nhưng không ngủ với giọng nói của nhà thôi miên. Anh ta cứ lắng nghe nó, một cửa sổ vẫn còn mở ra. Đó là lí do tại sao nhà thôi miên có thể ra lệnh. Ông ta có thể nói cho người bị thôi miên, “Đứng dậy!” và người đó lập tức đứng dậy. Nếu ai đó khác ra lệnh cho anh ta, anh ta sẽ không nghe, anh ta sẽ vẫn còn buồn ngủ. Trong yoga nidra điều đó xảy ra.

Ở cùng với Thầy bạn trở nên thành thoi thế - bạn có thể thành thoi thế ở đâu khác được? Còn chỗ nào khác bạn được chấp nhận thế và được đón chào thế, được yêu thế, được thương mến thế? Bạn bắt đầu rơi vào một loại giấc ngủ.

Thực ra, từ hypnos-thôi miên không có nghĩa gì ngoài ngủ. Nghĩa của từ ‘hypnos’ là ngủ. Bạn bắt đầu rơi vào trong một loại trạng thái thanh thoi, thanh thoi sâu, nhưng đầu vậy tiếng nói của tôi vẫn được nghe. Trí tuệ của bạn có thể không hiểu nhưng trái tim bạn cứ hấp thu nó. Và thế thì nó đi rất sâu, thỉnh thoảng còn sâu hơn bạn có thể nghe nó trong khi thức.

Tôi đã nghe....

Herb McGlinchey, người lãnh đạo phường Philadelphia, có lần bị một phóng viên bám theo, người này đang định viết một câu chuyện nổi bật về cách thức một chính khách bận rộn dùng ngày làm việc của mình. Bây giờ khả năng uống rượu của McGlinchey là thần kì. Đến cuối ngày McGlinchey vẫn còn tươi tỉnh và lanh lợi, nhưng anh phóng viên đi theo McGlinchey trở lại quán rượu ở trụ sở quận bốn mươi hai uống lu bù với các cô gái và lấy giấc ngủ ngắn ngay tại quầy đầu tựa lên cánh tay khoanh lại.

McGlinchey thì thào vào tai anh ta, “McGlinchey là vĩ đại nhất. McGlinchey là tuyệt vời.”

“Anh làm gì vậy, Herb?” một người phụ tá hỏi.

“Câm ngay!” McGlinchey tương truyền đã nói. “Tôi đang nói với tiềm thức của anh ta. Chúng tôi đi tới sở hữu anh chàng này!”

Khi bạn rơi vào trong yoga nidra, ý thức của bạn đi vào trong giấc ngủ, nhưng vô thức của bạn là rất tỉnh táo và liên tục hấp thu. Và việc hấp thu đó là rất sâu, nó đi tới chính gốc rễ của bạn.

Cho nên đừng lo nghĩ về điều đó. Nếu bạn rơi vào giấc ngủ, rơi vào giấc ngủ đi. Đói, ăn; mệt, ngủ. Và khi trời nóng, trời nóng, và khi trời lạnh, trời lạnh. Chấp nhận điều này là tin cậy.

Câu hỏi 4

Osho ơi, thầy cảm thấy thế nào khi nào ai đó bỏ tính chất sannyas?

Tôi cảm thấy tuyệt! - vì chừng nào tôi chưa bỏ bạn, bạn không thể bỏ tính chất sannyas được. Khi tôi thấy rằng gần như không thể nào làm việc được trên bạn, khi tôi thấy rằng bạn sẽ không sẵn có cho tôi - ít nhất trong kiếp sống này - tôi bắt đầu đưa bản thân tôi ra xa khỏi bạn. Bạn không thể nhận biết được về điều đó, bởi vì bạn thậm chí không nhận biết được rằng tôi đã tham gia cùng với bạn. Nếu như bạn nhận biết về sự tham gia của tôi với bạn, thế thì sẽ không có nhu cầu cho tôi bỏ bạn. Tôi bắt đầu ra xa, bởi vì cùng năng lượng đó có thể được dùng bởi ai đó khác, cùng thời gian đó có thể được dùng bởi ai đó khác người sẽ có nhiều tiềm năng hơn, nhiều cảm nhận hơn.

Và bạn sẽ cần vị phật khác trong một thời gian khác nào đó, trong kiếp sống khác nào đó. Đây không phải là thời cho bạn, đây không phải là cuộc sống cho bạn. Nhưng bởi vì bạn không nhận biết cái gì, một ngày nào đó bạn bỏ tính chất sannyas. Trước khi bạn bỏ, tôi đã bỏ bạn - thực ra, từ lâu trước đó rồi. Tỉnh thoảng điều đã

xảy ra là tôi đã bỏ một người từ hai năm trước, và sau thời gian hai năm người đó bỏ tính chất sannyas. Anh ta phải mất hai năm bởi vì mọi người cứ trì hoãn, trì hoãn, trì hoãn. Nhưng tôi bao giờ cũng cho anh ta cảm giác này - để cho anh ta cảm thấy thoải mái - rằng chính anh ta bỏ tính chất sannyas. Tôi không đuổi bất kì ai khỏi tính chất sannyas, ít nhất là không trực tiếp. Tôi bao giờ cũng tạo cảm giác này cho người sắp bỏ nó; ít nhất người đó sẽ cảm thấy thoải mái rằng người đó đã làm cái gì.

Nhưng tôi bao giờ cũng cảm thấy tuyệt, vì tôi cảm thấy được nhẹ gánh. Nếu một người như tảng đá, mang người đó là một gánh nặng. Và nếu người đó không hợp tác, thế thì hoàn toàn vô ích mà cứ làm việc trên người đó. Có giới hạn thời gian nào đó. Tôi làm việc, tôi làm bất kì cái gì có thể được làm, nhưng nếu tôi thấy đó là trường hợp không thể được - thế thì người đó phải bị bỏ lại cho ai đó khác trong kiếp tương lai nào đó.

Và chắc chắn, nhiều chư phật nữa sẽ tới trong tương lai và họ sẽ cần đệ tử, cho nên tôi không thể kết thúc được tất cả! Phật Gautama đã chăm sóc cho tôi, tôi phải chăm sóc cho các chư phật khác, những người sẽ tới.

Điều đó nhắc nhở tôi về điều đã xảy ra cho giáo sĩ phái Trưởng lão.

Một mùa hè những người theo lễ rửa tội và người theo hội giám lí đồng ý tổ chức tuần lễ phục hưng phúc âm. Những người phái Trưởng lão miễn cưỡng đồng ý làm cùng với điều đó. Đến cuối tuần các giáo sĩ gặp nhau để thảo luận kết quả của trại về phiên Kinh thánh.

Người theo Hội giám lí nói, “Chúng tôi đã thu phục được bốn thành viên mới.”

Người theo lễ Rửa tội, “Chúng tôi thậm chí còn làm tốt hơn. Sáu người đã trở nên được cải tâm sang đức tin Rửa tội.”

Cả hai người quay sang người phái Trưởng lão và hỏi ông ấy đã làm thế nào.

Ông giáo sĩ trả lời, “Chúng tôi đã làm tốt nhất trong tất cả. Chúng tôi đã không thêm người nào nhưng chúng tôi đã gạt bỏ được mười người.”

Công việc bao gồm hai điều: Tôi phải giúp mọi người trở thành sannyasins - thấy khả năng của họ, tiềm năng, hi vọng cho họ; nhưng khi tôi thấy rằng một người là không thể có khả năng - rằng tôi càng cho người đó nhiều, người đó càng nhận ít hơn, tôi càng cho người đó nhiều, người đó càng trở thành đóng hơn, dường như người đó buộc lòng với tôi - khi cảm giác này trở thành lắng đọng.... Và đây không phải là tôi đã quyết định vội vàng về điều đó đâu. Tôi cho mọi cơ hội và hoàn cảnh cho người đó, nhưng nếu điều đó là không thể được, thế thì nó là không thể được - thế thì tôi rút bản thân tôi ra khỏi bản thể của người đó. Một khi tôi đã rút ra, sớm hay muộn người đó sẽ phải bỏ tính chất sannyas.

Nó vận hành theo cả hai cách. Khoảng khắc bạn nhận tính chất sannyas, bạn nghĩ bạn đang lấy tính chất sannyas. Trong đa số trường hợp tôi đã chọn bạn - đó là lí do tại sao bạn nhận tính chất sannyas; bằng không bạn chắc đã không có khả năng nhận rủi ro đến thế. Và nó cũng làm việc theo cách thứ hai: khi bạn bỏ tính chất sannyas, tôi đã chọn bạn và tôi giúp bạn bỏ nó, bởi vì bỏ cho bản thân bạn, bạn có thể cứ trì hoãn trong cả đời bạn. Khi bạn nhận tính chất sannyas, thế thì bạn trì hoãn nó trong một thời gian lâu, dài. Khi bạn muốn bỏ nó, thế nữa

bạn cũng trì hoãn trong một thời gian lâu, dài. Bạn không thể làm được gì ngay lập tức. Bạn không thể sống khoảnh khắc này trong tính toàn bộ của nó.

Và điều này nữa tôi đã cảm thấy: một khi bạn đã bỏ tính chất sannyas có khả năng bạn có thể quay lại - bởi vì thế thì bạn sẽ bỏ lỡ tôi và thế thì bạn sẽ hiểu cái gì đã mưa rào lên bạn. Thế thì bạn sẽ bỏ lỡ chất nuôi dưỡng, thế thì bạn sẽ bỏ lỡ tiếp xúc. Khi bạn có được nó bạn bắt đầu coi nó như đương nhiên. Thịnh thoảng điều tốt là lấy nó đi để cho khát thực và ngon miệng nảy sinh trong bạn và bạn bắt đầu thấy.

Nhưng lần sau khi bạn tới vì tính chất sannyas, sẽ không dễ dàng thế đâu. Tôi sẽ không khai tâm cho bạn dễ dàng thế; thế thì bạn sẽ phải kiếm lấy nó. Một khi bạn bỏ tính chất sannyas, việc quay lại sẽ là khó khăn. Tôi sẽ tạo ra đủ mọi loại rào chắn. Chừng nào bạn còn chưa siêu việt lên trên những rào chắn đó bạn sẽ không được chấp nhận lần nữa đâu.

Điều đó nữa là để giúp bạn thôi, bởi vì có những người có thể tận hưởng mọi thứ chỉ nếu chúng là khó khăn. Nếu mọi sự là rất đơn giản và dễ dàng họ không thể tận hưởng chúng được. Họ cần những con đường dài, gian nan, gay go.

Tính chất sannyas là hiện tượng đơn giản bởi vì toàn thể nền tảng của nó là thanh thoi và sống trong Đạo, thanh thoi và để Thượng đế chăm sóc cho bạn. Nó phải rất đơn giản - nó là đơn giản - nhưng tâm trí bạn hiểu những thứ khó khăn dễ dàng hơn: nếu bạn có rào chắn cần vượt qua bạn trở nên được thách thức.

Khi Hillary đạt tới đỉnh Everest, bạn có biết ông ấy nói gì không? Ông ấy được hỏi, “Sao vậy? Sao ông đã nhận rủi ro thế? - bởi vì chẳng có gì cả. Ông đã lên đó và ông đã quay lại, chẳng có gì để lấy! Sao ông đã nhận rủi ro thế? Và nhiều người đã chết trước rồi: gần bảy mươi năm mọi người đã từng cố đạt tới Everest.”

Và bạn có biết Hillary nói gì không? Ông ấy nói, “Nó là thách thức thế! Chính sự hiện diện của Everest, không bị chinh phục, đã là một thách thức lớn. Nó phải bị chinh phục! Chẳng có gì cả, tôi biết, nhưng đó không phải là vấn đề. Không bị chinh phục, và Everest đứng đó, ngạo nghễ sao? Con người phải chinh phục nó!”

Đây là cách tâm trí con người vận hành.

Cho nên lần sau khi một người quay lại - và nhiều người muốn quay lại - thế thì sẽ khó khăn đấy. Thế thì tôi sẽ tạo ra mọi loại khó khăn cho bạn, vì bạn thôi. Điều đó nữa cũng là sự giúp đỡ cho bạn.

Câu hỏi 5, câu hỏi cuối cùng

Osho ơi, tôi tự hỏi tại sao thầy không đánh vào đầu tôi như thầy đánh những người khác.

Tôi sẽ kể cho bạn một câu chuyện nhỏ.

Câu hỏi này nhắc tôi nhớ tới những con ruồi mà các kiếm thủ thượng thừa võ sĩ đạo Nhật Bản có thể chặt đứt trong không trung. Một khách du lịch Mỹ nghe nói về kiếm thuật không thể nào tin được này từ hệ thống các nghi lễ cổ đại. Trong khi ở Tokyo anh ta dò hỏi chỗ kiếm thủ giỏi nhất ở đâu. Người giỏi nhất không sẵn có đấy, mà cả người giỏi thứ hai cũng không sẵn có, nhưng người Mỹ được may khi gặp kiếm thủ võ sĩ đạo thứ ba của Nhật Bản. Kiếm thủ này để một con ruồi bay ra khỏi chai. Trong khi nó còn đang bay anh ta chém một nhát kiếm - vút! - con ruồi bị chặt làm đôi

Người Mỹ này ấn tượng lắm. Anh ta không thể nào thấy được rằng bất kì ai có thể làm hay hơn điều đó. Nhưng một chút ít về sau anh ta xoay xở mời được kiếm thủ số hai. Lần nữa một con ruồi lại được thả ra từ chai. Chuyên gia Nhật Bản này làm hai cú chém vút vút. Không thể nào tin được là con ruồi đã bị chém thành bốn mảnh giữa không trung.

Bây giờ anh ta không thể nào thấy được làm sao người thứ nhất có thể làm tốt hơn điều đó. Cuối cùng chỗ của anh ta trong danh sách chờ đợi diện kiến đi lên trên đỉnh. Anh ta được dẫn tới trong sự hiện diện của kiếm thủ giỏi nhất ở Nhật Bản. Một lần nữa nghi lễ mở chai có ruồi diễn ra. Trong khi con ruồi đang bay vo ve, kiếm thủ này chém một cú tuyệt chiêu. Trước sự ngạc nhiên của người Mỹ con ruồi vẫn còn bay. Người Mỹ nói, “Tôi không thấy tại sao ông là người số một. Người số ba chẻ con ruồi ra làm đôi, và thế rồi tôi thấy người số hai chặt nó ra làm bốn trong hai nhát. Nhưng ông lỡ hoàn toàn.”

“Lỡ à, tôi mà lỡ sao?” kiếm thủ thứ nhất nói. “Tôi đảm bảo với ông, con ruồi đó tuyệt đường sinh đẻ đấy!”

Đủ cho hôm nay.

Chương 29

Đạo đã xảy ra

Đạo, cái không phân chia, Đại Nhất, cho sinh ra hai nguyên lý thực tại đối lập, tối và sáng, âm và dương. Từ âm tới nguyên lý nữ tính cảm nhận; từ dương tới nguyên lý nam tính sáng tạo; từ âm tới ming, cuộc sống; từ dương, có hsing hay tính người.

Từng cá nhân đều chứa một đơn tử trung tâm, mà vào khoảnh khắc của thụ thai, phân chia thành cuộc sống và tính người, ming và hsing.

Trong sự tồn tại thân thể con người của cá nhân, chúng được biểu thị bởi hai cực khác, phân cái và phân đực. Tất cả mọi thứ trong cuộc sống của cá nhân đều có hai cực này trong xung đột, mỗi cực cố nắm quyền làm chủ.

Nếu sinh lực chảy xuống, tức là, không có ngăn trở hay cản trở chảy vào thế giới bên ngoài, phân cái chiến thắng phân đực; không Hoa Vàng nào được phát triển. Nếu sinh lực được dẫn qua quá trình

'cháy lui', tức là, được bảo tồn, và được làm 'dâng lên' thay vì cho phép tiêu tán, phần đực đã chiến thắng. Người giữ con đường bảo tồn tất cả qua cuộc sống có thể đạt tới giai đoạn của Hoa Vàng, mà rồi giải phóng bản ngã khỏi xung đột của các cái đối lập. Và nó lại trở thành một phần của Đạo, cái không phân chia, Đại Nhất.

*Ao xưa
Ếch nhảy
Tiếng nước*

Đây là một trong những bài cú nổi tiếng nhất của Matsuo Basho. Nó có hương vị đặc biệt mà chỉ người thức tỉnh mới nhận biết tới. Cái hay của nó không chỉ ở thâm mỹ mà ở tính tồn tại. Hương thơm của nó là hương của phật tính.

Đạo đơn giản nghĩa là cái đang đó, không tính ngữ, không tính từ. Đạo nghĩa là: chỉ vậy.

*Ao xưa
Ếch nhảy
Tiếng nước*

Bài cú không phải là thơ thường. Thơ thường là của tưởng tượng. Thơ thường là sáng tạo của tâm trí. Bài cú đơn giản phản xạ cái đang đó. Tâm thức trở thành tấm gương và phản xạ cái đang đương đầu với nó. Tấm gương vẫn còn không bị động tới bởi cái nó phản xạ.

Một người xấu đi qua trước một tấm gương - gương không trở thành xấu, gương vẫn còn trong tính y nguyên của nó. Một người đẹp đi qua, gương không trở nên đẹp. Và khi không có ai để phản xạ, gương vẫn như vậy. Phản xạ, không phản xạ, phản xạ tốt, phản xạ xấu, gương vẫn còn trinh nguyên. Tâm thức của người đã thức tỉnh cũng vậy.

Basho là đệ tử của Thiền sư, Buko. Thời gian mà bài cú hay đáng kinh ngạc này được sinh ra, ông ấy sống trong một chiếc lều nhỏ bên cạnh một ao xưa. Một hôm, sau cơn mưa ngắn, Thầy Buko tới thăm Basho và hỏi, “Hiếu của ông thế nào trong những ngày này?”

Nhớ lấy, Thầy đã không hỏi, “Tri thức của ông thế nào?” Thầy đã hỏi, “Hiếu của ông thế nào?”

Hiếu là khác toàn bộ với tri thức. Tri thức là được vay mượn, hiếu là của riêng người ta. Tri thức tới từ bên ngoài, hiếu trào lên từ bên trong. Tri thức là xấu, vì nó là gián tiếp. Và tri thức không bao giờ có thể trở thành một phần của bản thể bạn. Nó sẽ vẫn còn xa lạ, nó sẽ vẫn còn ngoại lai, nó không thể bắt rễ trong bạn được. Hiếu trưởng thành từ bạn, nó là việc nở hoa riêng của bạn. Nó là của bạn đích thực, do đó nó có cái đẹp, và nó giải thoát.

Chân lí không bao giờ có thể được vay mượn từ bất kì ai, và chân lí vay mượn không còn là chân lí. Chân lí vay mượn đã là dối trá. Khoảnh khắc chân lí được nói ra, nó trở thành dối trá. Chân lí phải được kinh nghiệm, không được nghe, không được đọc. Chân lí không chỉ là một phần của việc tích lũy của bạn, một phần của kí ức của bạn. Chân lí phải có tính tồn tại: từng lỗ chân lông của con người bạn phải cảm thấy nó. Vâng, nó phải được cảm thấy: từng hơi thở nên tràn đầy nó. Nó phải rung

động trong bạn, nó phải luân chuyển trong bạn như máu của bạn. Khi chân lí được hiểu, bạn trở thành nó.

Do đó Thầy Buko đã hỏi đệ tử của mình, “Basho, hiểu của ông là thế nào trong những ngày này?” Và đừng quên hai từ hay, ‘những ngày này’.

Chân lí bao giờ cũng phát triển. Chân lí là chuyển động. Nó không tĩnh, nó động. Nó là điệu vũ. Nó giống như cây đang lớn lên và sông đang chảy và sao đang dời. Chân lí không bao giờ đứng bất kì điểm nào, hiện tượng tĩnh tại. Nó không phải là ngưng trệ; nó là động hoàn toàn, nó là chuyển động. Để sống động nó phải chuyển động.

Chỉ chết mới là tĩnh tại, chỉ chết mới tù đọng. Do đó những người là chết có thể có vẻ sống trên bề mặt, nhưng nếu chân lí của họ không còn tăng trưởng thì họ chết - linh hồn của họ không còn tăng trưởng nữa. Chân lí không phải là ý tưởng mà là chính hiện hữu của bạn, chính linh hồn của bạn.

Do đó thầy đã hỏi, “Hiểu của ông là thế nào trong những ngày này?” Ông ấy không hỏi về quá khứ. Tri thức bao giờ cũng là về quá khứ, tưởng tượng bao giờ cũng là về tương lai. Ông ấy đang hỏi về hiện tại, ông ấy đang hỏi về cái tức khắc.

Basho đáp ứng,

*Mưa đã tạnh
Rêu xanh ẩm.*

Mới vài khoảnh khắc trước trời đã mưa: mưa đã tạnh, rêu xanh còn ẩm. Nó là tốt, nhưng không rất tốt. Nó đã là quá khứ. Nó không còn là tức khắc. Nó đã là kí ức,

nó không còn là việc kinh nghiệm. Buko không bằng lòng - câu trả lời là tốt nhưng không tuyệt. Và Thầy không bao giờ bằng lòng chừng nào câu trả lời chưa là tuyệt đối, chừng nào câu trả lời còn chưa thực sự là như nó phải vậy - và chắc chắn không bằng lòng với tiềm năng của một người như Basho.

Bây giờ chẳng ai biết về Buko, Thầy của ông ấy. Ông ấy chỉ được biết tới bởi vì Basho. Đệ tử có tiềm năng vô hạn, Thầy không thể bằng lòng dễ dàng thế. Nhớ điều đó đi! - bạn càng có tiềm năng, bạn sẽ càng được đặt vào các nhiệm vụ khó khăn hơn. Thầy sẽ nghiêm khắc hơn với bạn. Thầy sẽ rất cứng rắn với bạn.

Câu trả lời này là tốt nếu như nó đã tới từ ai đó có tiềm năng ít hơn Basho - Thầy có thể đã gặt đầu trong ụng thuận - nhưng không như vậy với Basho. Ngay cả một khe hở vài phút cũng đủ là khe hở. Mưa không còn đó, mây đã tản đi, trời đã nắng, mặt trời đang chiếu sáng khắp xung quanh, trên ao xưa, trên lều....

Thầy nói, “Nói cái gì đó thêm nữa đi!”

Và khi Thầy nói, “Nói cái gì đó thêm nữa đi,” thầy không ngụ ý nói thêm chút ít về nó, thầy không ngụ ý 'nữa' theo nghĩa số lượng. Thầy ngụ ý: nói cái gì đó sâu hơn, nói cái gì đó mạnh mẽ hơn, nói cái gì đó có tính tồn tại nhiều hơn, nói cái gì đó nhiều hơn - về tính chất!

Và khoảnh khắc đó Basho nghe tiếng động của con ếch nhảy vào ao. Ông ấy nói,

*Ếch nhảy
Tiếng nước*

Bây giờ, đây là Đạo: tức khắc, cái đang vậy, sống động, đập rộn ràng, chính khoảnh khắc này. Đạo không biết tới quá khứ, không biết tới tương lai. Đạo chỉ biết một loại thời gian, đó là hiện tại. Đạo chỉ biết ở đây bây giờ. Để tâm trí bạn biến mất và thế thì không có quá khứ và không có tương lai. Quá khứ và tương lai là sáng tạo của tâm trí. Trong thực tại, chỉ có hiện tại. Và khi không có quá khứ, không tương lai, làm sao bạn thậm chí có thể gọi nó là hiện tại? - bởi vì hiện tại có nghĩa chỉ trong tham chiếu tới quá khứ và tương lai. Hiện tại bị kẹp giữa quá khứ và tương lai. Nếu bạn đã lấy đi quá khứ và tương lai, hiện tại cũng biến mất.

Đó là khoảnh khắc của Đạo: khi thời gian biến mất, khi người ta ở trong tính tức khắc hoàn toàn, khi người ta hoàn toàn ở đây bây giờ, không vẫn vơ trong những bóng ma của quá khứ không trong những hình ảnh chưa sinh của tương lai. Đây là khoảnh khắc của chứng ngộ: khi thời gian không có, và khi bạn hoàn toàn ở đây và không ở chỗ nào khác. Và khi không có thời gian, không có tâm trí. Tâm trí và thời gian là đồng nghĩa. Bạn càng có nhiều tâm trí, bạn càng ý thức nhiều về thời gian. Đó là lí do tại sao ở thế giới phương Tây ý thức thời gian lớn đã nảy sinh: nó là vì việc trau dồi của tâm trí.

Đi tới những người nguyên thủy sống ở vùng núi non hay trong rừng rậm mà xem, đi tới các bộ lạc và không có ý thức thời gian mà xem, bởi vì tâm trí còn chưa được trau dồi. Và điều đó lại xảy ra - khi qua hiểu biết người ta bỏ mọi hoài niệm về quá khứ và mọi hư tưởng về tương lai, thời gian lại biến mất. Và với việc biến mất của thời gian, đột nhiên tâm trí không còn được tìm thấy. Và khi không có tâm trí, có im lặng. Trong im lặng đó cõi bên kia xuyên thấu vào đất, trong im lặng đó cái không biết giáng xuống trong bạn. Trong im lặng đó, có gặp gỡ

với Thượng đế, trong im lặng đó, có phúc lành, ân huệ. Trong im lặng đó là Vương quốc của Thượng đế.

Basho nói,

*Ếch nhảy
Tiếng nước*

Đây là phát biểu của Đạo. Đây là Đạo - đơn giản, thuần khiết, trần trụi.

Với đáp ứng này Thầy vui mừng khôn xiết. Thầy bao giờ cũng vui mừng bất kì khi nào đệ tử về nhà. Vui mừng của Thầy không biết tới giới hạn nào, dường như thấy trở nên chứng ngộ lần nữa! Nhiều hoàn hảo được thêm vào cho bản thể đã hoàn hảo của thầy. Thầy không cần cái gì được thêm vào cho mình, nhưng mỗi lần một đệ tử bừng sáng trong nhận biết, trở nên bất lừa, Thầy cảm thấy dường như thầy đã lại trở nên chứng ngộ.

Thầy vui mừng khôn xiết, và chính vui mừng của Thầy trở thành cơ hội của chứng ngộ của Basho. Thấy khuôn mặt vui mừng của Thầy, thấy hào quang của niềm vui của thầy, cái gật đầu ưng thuận của thầy - hay có thể thầy chẳng nói gì - im lặng của thầy mưa rào lên đệ tử như ân huệ, Basho đã trở nên chứng ngộ! Trở nên chứng ngộ là khoảnh khắc vĩ đại làm sao! Hàng nghìn người đã trở nên chứng ngộ trong quá khứ, nhưng cách Basho trở nên chứng ngộ đơn giản là duy nhất. Bởi vì Thầy đã vui mừng, chính vui mừng của Thầy xuyên thấu vào tim ông ấy như chiếc kiếm. Hoa mưa rào lên ông ấy, bởi vì Thầy phải đã mỉm cười.... Âm nhạc không nghe thấy đã được nghe bởi vì Thầy phải đã nhìn vào ông ấy với niềm vui, với phúc lành.

Tôi không biết, nhưng Buko phải đã nhảy múa hay làm cái gì đó điên rồ kiểu như thế. Chúng ngộ của đệ tử không phải là vấn đề nhỏ.

Về sau, Basho tiếp tục trau chuốt bài cú này như kim cương. Trong cả đời mình ông ấy tiếp tục trau chuốt nó - bởi vì đây là hiện tượng hiếm hoi, bài cú nhỏ này:

Ao xưa
Ếch nhảy
Tiếng nước

Chính bởi vì điều này mà quá trình chúng ngộ riêng của ông ấy được lấy cò. Ông ấy tiếp tục trau chuốt nó như kim cương. Ông ấy tiếp tục cắt tỉa nó và cho nó ngày càng nhiều chiều sâu hơn.

Ông ấy đã thêm: Ao xưa. Phát biểu đầu tiên chỉ là:

Ếch nhảy
Tiếng nước

Về sau ông ấy đã thêm vào: Ao xưa. Cảm giác của tôi là ở chỗ ao xưa phải đã khẳng khẳng để được đưa vào. Và ao xưa có mọi quyền để được đưa vào - không có ao xưa sẽ không có ếch, không có nhảy vào, không có tiếng nước - Basho bị nợ nhiều với ao xưa Ông ấy đã đưa nó vào.

Bây giờ bài cú trở thành:

Ao xưa
Ếch nhảy
Tiếng nước

Và rồi về sau nữa, ông ấy đã bỏ từ ‘nước’.

Bây giờ bài cú đã không hoàn hảo như trước, nhưng đầy đủ hơn trước. Bây giờ nó là:

Ao xưa

Éch nháy

Tiếng động

Nó không hoàn hảo thế như trước, nhưng nó đầy đủ hơn. Tôi ngụ ý gì khi tôi nói nó là đầy đủ hơn?

Bây giờ nó là hiện tượng tăng trưởng, nó không đặt dấu chấm hết. Trước đây đã có dấu chấm hết, nó đã là sản phẩm được hoàn thành; bạn không thể thêm được cái gì vào cho nó. Nó đã không để lại cái gì cho bạn thiền cả. Nhưng chỉ “tiếng động,” và nó mở ra cánh cửa. Không còn chấm hết thêm nữa. Nó trở thành cuộc truy tìm. Cho nên bây giờ nó đầy đủ hơn nhưng ít hoàn hảo hơn. Bây giờ nó là đầy đủ hoàn toàn, đầy đủ theo nghĩa nó đang tăng trưởng. Bây giờ nó là cây đang mọc, không thể dự đoán được. Bây giờ từng người phải thiền về nó. Và điều này trở thành một trong những việc thiền lớn lao cho người tìm kiếm, người định đi theo Basho. Bây giờ nó có cái đẹp hơn trước đây.

Bao giờ cũng nhớ, bất kì cái gì đầy đủ, bất kì cái gì tuyệt đối đầy đủ, đều mất cái gì đó từ nó - nó trở thành chết. Mọi họa sĩ lớn đều biết điều này. Và những bức họa vĩ đại nhất là những bức đã bỏ lại chút ít không đầy đủ, nét phẩy cuối cùng đã không được vẽ. Và bài thơ vĩ đại nhất là bài thơ đã bị bỏ lại không đầy đủ - để cho cánh cửa vẫn còn mở cho bạn đi vào, để cho bản thể của bạn có thể có giao cảm với thơ ca không đầy đủ, để cho bản

thể bạn có thể làm đầy đủ nó, để cho nó có thể được làm đầy đủ trong sự tồn tại của bạn.

Bây giờ nó là,

Ao xưa
Ếch nhảy
Tiếng động

Rồi nữa về sau, ông ấy đã bỏ đi vài thứ nữa. Bây giờ nó trở thành,

Ao xưa
Ếch nhảy
Tôm

Bây giờ điều này lên tới cao trào: chỉ ‘Tôm!’ Điều này thực hơn - thực hơn với ếch, thực hơn với ao, thực hơn với thực tại. Thực tại biết mỗi ‘tôm!’ và nó đơn giản bỏ bạn ở đó - để mà tự hỏi, để truy tìm, để thiền.

Ai đó hỏi Basho, “Sao thầy đã bỏ từ ‘nước’ và chung cuộc bỏ cả từ ‘tiếng động’?”

Basho nói, “Ta muốn ông nghe nó là loại âm thanh gì. Ta không muốn nói, ta muốn ông nghe nó là loại âm thanh gì.”

Ao xưa
Ếch nhảy
Tôm!

Bạn bị bỏ lại trong một loại không gian thiền mới. Đột nhiên ao xưa trở thành một thực tại rất cận kề. Bạn có

thể cảm thấy nó, nó ở đây. Và ếch nhảy vào: nó không phải là con ếch của quá khứ. Và “Tôm!” - bạn có thể nghe được nó lần nữa, nó trở thành thực tại. Đây là nghệ thuật lớn, rằng điều nghệ sĩ đã sống qua, ông ấy có thể tạo lại trong ai đó, người có tính cảm nhận, người sẵn có, người sẵn sàng đi trên cuộc hành trình thám hiểm.

Đây là con đường của mọi chư phật. Phát biểu của họ không là gì ngoài các điểm lầy cò cho một quá trình nào đó trong bạn được gọi là thiền. Đây là cách thức của Đạo: đem bạn tới cái đang hiện hữu. Đây là cách thức của tôi nữa: để giúp bạn rơi hoàn toàn vào trong khoảnh khắc này. Khoảnh khắc này! Đây là nó!

Đạo không phải là học thuyết. Nó là con đường đặc biệt của việc trở nên nhận biết. Nó là con đường của thức tỉnh, con đường của chứng ngộ, con đường của quay về nhà. Đạo đơn giản nghĩa là ‘Con đường’. Và nhớ lấy, nó không có nghĩa đó theo nghĩa bình thường của từ này. Bất kì khi nào bạn nghe thấy từ "con đường" bạn bắt đầu nghĩ tới mục đích ở đâu đó xa xôi, về chỗ con đường dẫn bạn tới. Không. Đạo nghĩa là ‘Con đường’, nhưng không trong tham chiếu tới mục đích. Thế thì nó ngụ ý gì? Nó ngụ ý ‘cách thức mọi thứ đang vậy’. Nó đơn giản ngụ ý cách thức mọi sự là vậy, đã vậy, chỉ như thế: không cái gì phải được đạt tới, mọi thứ đều đang mưa rào lên bạn. Chỉ ở đây bây giờ và mở hội.

Định nghĩa của tôi về tôn giáo là mở hội.

Nhưng có những người không thích hiện tượng đơn giản như vậy, như Đạo: bản ngã của họ không cảm thấy bị thách thức đủ, họ bao giờ cũng quan tâm tới cách thức gian nan. Họ bao giờ cũng quan tâm tới những khó khăn. Nếu không có khó khăn, họ sẽ tạo ra chúng. Họ không thể làm được mọi thứ theo cách đơn giản. Họ gằn như

không có khả năng là đơn giản, và là đơn giản là cách duy nhất để hiện hữu trong Thượng đế. Thượng đế là tính đơn giản, hồn nhiên.

Thượng đế là đơn giản như bụi hồng và tiếng hót của con chim cúc cu từ rừng xoài. Thượng đế là đơn giản như lá rụng khỏi cây. Thượng đế là đơn giản như làn gió thoảng qua rừng thông cổ.

Nhưng có những người không thích Thượng đế đơn giản như vậy. Đây là những người tạo ra thượng đế học, đây là những người tạo ra suy đoán trừu tượng, khó khăn, người làm cho toàn thể mọi thứ thành khó tới mức nó trở thành gائن như là không thể nào hiểu nổi. Và Thượng đế là rất đơn giản.

*Ao xưa
Éch nháy
Tôm!*

Vâng, Thượng đế giống điều đó....

Điều đó phải được ghi nhớ lặp đi lặp lại bởi bạn, bởi vì bản ngã của bạn sẽ giở thủ đoạn lên bạn. Đó là cách mọi người cứ bỏ lỡ cách thức đơn giản của Đạo. Ki tô giáo có nhiều người theo, Phật giáo có nhóm người theo lớn, Hồi giáo có nhóm người theo lớn, nhưng Đạo vẫn không phải là một giáo hội - chưa bao giờ là một giáo hội, chưa bao giờ trở thành một tổ chức. Các cá nhân đã tồn tại, các cá nhân đã theo nó, các cá nhân đã đạt tới qua nó, nhưng nó chưa bao giờ trở thành con đường của quần chúng. Tại sao? - bởi vì nó sẵn có chỉ cho những người sẵn sàng vứt bỏ các con đường của bản ngã, người sẵn sàng là đơn giản, hồn nhiên, như trẻ con.

Có một số người bao giờ cũng tìm phía khó khăn của vấn đề. Với họ giải pháp dễ dàng chưa bao giờ xuất hiện. Họ bao giờ cũng phải nghĩ về điều phức tạp nhất.

Tôi nhớ một thanh niên mới xin vào một trong những câu lạc bộ kén chọn người nhất ở Newport. Anh thanh niên khá kín đáo, có vẻ không ấy ấn tượng gì mấy đã được cho biết rằng anh ta phải chơi một ván golf với các quan chức của câu lạc bộ như điều kiện tiên quyết cho việc chấp nhận anh ta.

Vào buổi chiều đã hẹn anh ta gặp họ trên điểm phát bóng thứ nhất được trang bị bằng gậy đánh bóng, một cái vồ bóng và gậy chơi bi a. Các quan chức xem xét anh ta một cách hoài nghi nhưng dần sao đi chẳng nữa vẫn bắt đầu đánh bóng. Họ mất tinh thần khi anh thanh niên bình thản kéo đi 275 thước với chiếc gậy đánh bóng, duyên dáng uốn quanh cú đánh thứ hai tới bãi cỏ xanh bằng cái vồ và bóng lọt vào lỗ gôn hai mươi bộ bằng gậy chơi bi a.

Sau khi đánh bại hoàn toàn các quan chức bị thất bại, người xin vào lại một với họ tại quán rượu của câu lạc bộ. Ở đó anh ta gọi rượu Scotch và soda, và khi nó được đưa tới, đích thân anh ta trộn lẫn đồ uống bằng việc lắc lư cốc rượu đưa qua vai vào chỗ nước soda đang đợi đằng sau anh ta trên quây rượu. Việc biểu diễn thêm này của sự phối hợp thể chất không thể tin được của anh thanh niên là quá nhiều với các quan chức câu lạc bộ.

“Anh thực là kì diệu!” họ kêu lên. “Cái gì là câu chuyện đằng sau tài năng dị thường của anh vậy?”

“Cả đời tôi,” người này giải thích, “hoạt động vật lí đủ mọi loại đã là trò chơi trẻ con với tôi. Để vượt qua cái chán mà đã nảy sinh từ việc làm chủ đơn điệu của tôi với mọi thứ, tôi thử làm gần như mọi thứ theo cách khó nhất

có thể được. Do đó tôi chơi tennis bằng vợt bóng bàn, chơi bóng bàn bằng vợt tennis, vân vân.”

“Đợi một phút,” một quan chức câu lạc bộ ngắt lời. “Nếu điều đó là đúng, như anh nói, rằng anh làm mọi thứ vật lí theo cách thức khó nhất có thể được, tôi có một câu hỏi...”

“Tôi biết,” anh thanh niên nói, vừa mỉm cười. “Mọi người đều hỏi tôi cùng một điều, và tôi không bận tâm khi nói cho ông - khi đứng lên, trong cái vũng.”

Đây là cách thức của bản ngã.

Đạo là đơn giản, hoàn toàn đơn giản. Bạn không phải đứng trên vũng. Điều nền tảng nhất về Đạo là ở chỗ nó là trò chơi của trẻ con. Nhưng là đứa trẻ dường như là không thể được với mọi người. Ai muốn là đứa trẻ? Jesus nói, “Chùng nào ông chưa giống như trẻ nhỏ, ông sẽ không vào trong Vương quốc Thượng đế của ta.” Nhưng dường như không ai muốn là đứa trẻ; đó là chỗ khổ của chúng ta nằm ở đó.

Mọi ngày này chúng ta đều đi ngày càng sâu hơn vào trong thế giới của Đạo. Hôm nay là câu kinh cuối cùng, lưu ý kết luận của Thầy Lữ Tử. Chúng là đơn giản. Bạn chỉ phải đơn giản để hiểu chúng. Không có mấy tri thức trong chúng, nhưng chắc chắn nhiều sáng suốt. Chúng sẽ không làm cho bạn thành thông thái. Thực ra, chúng sẽ lấy đi mọi tri thức, chúng sẽ làm cho bạn thành kẻ dốt nát! Nhưng nếu một người có thể là kẻ dốt nát, có thể đủ dũng cảm để vứt đi mọi tri thức của mình và có thể sống trong trạng thái của không biết, thế thì không có rào chắn nào giữa người đó và Thượng đế, không rào chắn nào giữa người đó và sự tồn tại. Tri thức tạo ra rào chắn.

Adam đã bị đuổi ra khỏi vườn Eden bởi vì anh ta đã ăn quả của Cây Tri thức. Quả đó phải bị nôn ra. Một khi tri thức được nôn ra, bạn là sạch sẽ. Và trong tính sạch sẽ đó, mọi thứ đều sẵn có. Mọi thứ đã sẵn có rồi - chỉ bởi vì bạn không sạch và bị tọng vào bằng tri thức, bạn không thể thấy được nó.

Lời kinh:

Đạo, cái không phân chia, Đại Nhất, cho sinh ra hai nguyên lý thực tại đối lập, tối và sáng, âm và dương. Từ âm tới nguyên lý nữ tính cảm nhận; từ dương tới nguyên lý nam tính sáng tạo; từ âm tới mình, cuộc sống; từ dương, có hsing hay tính người.

Đây là phần kết luận của Bí mật của Hoa Vàng. Đây là tóm tắt của toàn thể bản luận này, để cho bạn có thể nhớ được.

Đạo, cái không phân chia, Đại Nhất, cho sinh ra hai nguyên lý thực tại đối lập...

Đầu tiên, Đạo là gì? - cái không có tên, không định tính được, đơn giản là cái đang hiện hữu. Nó chứa tất cả. Nó chứa cây và sao, nó chứa bạn và tôi và con vật và chim chóc. Nó chứa tất cả mọi thứ đang hiện hữu. Và cái đang hiện hữu đó, chứa mọi cái đã từng có, và cái đang hiện hữu đó, chứa mọi cái sẽ hiện hữu.

Đạo không thể được nói chỉ bởi vì nó chứa tất cả - và không lời nào có thể chứa được tất cả. Chính chủ định của lời là để biểu thị. Chính chủ định của lời là để phân loại. Cái bàn là cái bàn và không phải là cái ghế, và cái ghế là cái ghế mà không phải là con chó, và con chó là

con chó mà không phải là con người. Lờn có nghĩa chỉ bởi vì nó có biên giới xác định quanh nó: nó loại trừ mọi thứ khác bên ngoài nó, nó bao gồm chỉ cái gì đó nhỏ bé và loại trừ toàn thể sự tồn tại.

Đạo bao gồm tất cả, không loại trừ cái gì. Đó là lí do tại sao Đạo không thể được nói ra. Nó có thể được chỉ ra nhưng không thể được nói ra. Con người của Đạo có thể cho bạn hương vị của Đạo nếu bạn sẵn sàng đi vào trong người đó và để người đó tới trong bạn. Con người của Đạo có thể cho bạn thoáng nhìn, thoáng nhìn chớp loé về tính toàn bộ của sự tồn tại... nhưng bạn có thể trở nên kinh hoàng. Đó là điều đã xảy ra trong bài ca vĩ đại, Bhagavad-Gita.

Đệ tử Arjuna đã hỏi Krishna, Thầy của anh ta, bạn của anh ta, người hướng dẫn của anh ta, “Thầy nói những điều lớn lao. Thầy biện minh hay. Bằng chứng của thầy là rất thuyết phục, vậy mà hoài nghi vẫn còn dai dẳng sâu bên dưới trong tôi. Hoài nghi này là vì tôi đã không kinh nghiệm được điều thầy nói cho tôi. Tại sao thầy không cho tôi chút ít kinh nghiệm về nó? - chỉ chút ít vị trên đầu lưỡi sẽ có tác dụng. Không cần cứ biện luận về nó lâu thế, không cần tạo ra nhiều chứng minh về nó đến thế. Chỉ chút ít ném trải và tôi sẽ được thuyết phục và hoài nghi của tôi sẽ biến mất.”

Krishna nói, “Được.”

Và thế rồi điều đó xảy ra, một trong những câu chuyện hay nhất đã từng xảy ra giữa Thầy và đệ tử: Krishna trở thành khổng lồ và Krishna trở thành vô hạn và thế giới bắt đầu quay bên trong ông ấy, và Arjuna khiếp đảm: hàng triệu cánh tay của Krishna và tất cả các vì sao và tất cả các hành tinh đều ở bên trong ông ấy, và

sống và chết ở bên trong ông ấy, mọi cực gặp gỡ và hội nhập trong ông ấy - nó là mớ hỗn độn. Arjuna nghĩ anh ta phải sắp phát điên. Anh ta nhắm mắt lại trong sợ hãi, và anh ta la hét kêu lên, “Trở lại đi! Trở lại với danh bình thường của thầy với hai tay thôi. Lại là người bạn cũ của tôi đi. Thế này thì quá nhiều!”

Krishna trở lại và ông ấy nói, “Ta biết điều đó. Anh còn chưa sẵn sàng ném vị của tính toàn bộ.”

Tính toàn bộ sẽ làm bạn kinh hoàng. Tính bao la cực kì của nó là tới mức, nó sẽ làm kinh hoàng bạn từ trí thông minh của bạn. Nó là vực thẳm, và bạn sẽ bắt đầu biến mất vào trong nó như bong bóng xà phòng. Nó bao la tới mức bạn sẽ mất mọi định hướng về bạn là ai.

Đó là điều đã xảy ra cho Arjuna. Và anh ta nói, “Vâng, tôi đã cảm thấy dường như tôi sắp chết, hay dường như tôi sắp điên, hay dường như tôi đã điên rồi. Cám ơn thầy đã quay lại dạng nguyên thủy của thầy.”

Và Krishna nói, “Đây không phải là dạng nguyên thủy của ta. Cái kia mới là dạng nguyên thủy của ta.”

Đạo là vô hạn. Đạo là tính toàn bộ. Đạo là tất cả mọi cái đang đó, do đó nó không thể được nói. Nhưng trong chỗ thâm thiết sâu sắc của Thầy và đệ tử, cái gì đó về nó bắt đầu rung động. Có những khoảnh khắc khi bạn trở thành sẵn có cho cái toàn thể, khi bạn không vận hành như một thực thể tách rời, khi bạn làm mất đi ý tưởng về tách rời trong vài khoảnh khắc, khi bạn là một và được thống nhất. Khi giọt sương biến mất vào trong đại dương - cho dù một khoảnh khắc thôi - thế thì bạn biết Đạo là gì.

Cho nên Đạo không thể được nói những có thể được chỉ ra. Đó là điều tôi đã làm ở đây.

Đây không phải là trường phái triết học. Tôi không dạy bạn triết học chút nào. Đây là trường học về tính tồn tại. Tôi dạy bạn về sự tồn tại như nó vậy. Và sự tồn tại đã có đây rồi; bạn chỉ phải trở nên dũng cảm thêm chút ít để mở ra, để cho phép nó vào. Nó đang gõ cửa nhà bạn đấy!

Jesus nói, “Gõ cửa và cửa sẽ mở ra cho ông. Hỏi và nó sẽ được trao. Tìm và ông sẽ thấy.”

Tôi muốn nói chính điều đối lập lại cho bạn: Thượng đế đang gõ lên cửa nhà bạn, đã từng gõ hàng nghìn năm rồi, nghe đi! - Ngài đang gõ lên cửa đấy... mở cửa nhà bạn ra. Lắng nghe đi! - Ngài đang mời bạn ra khỏi nhà tù tự áp đặt của bạn. Ngài đang tìm bạn đấy - để cho ngài tìm bạn, giúp ngài tìm bạn! Ngài đang kiếm bạn - và bạn đang trốn chạy, và bạn đã từng trốn chạy trong nhiều kiếp rồi. Và bạn khờ, dẫu vậy bạn vẫn cứ trốn chạy. Và bất kì khi nào tay Ngài chia lại gần bạn, bạn trở nên kinh hoàng. Và tôi hiểu. Nỗi sợ này là tự nhiên. Nỗi sợ là gì? Nỗi sợ là: nếu Thượng đế hiện hữu, thế thì bạn không thể hiện hữu.

Friedrich Nietzsche đã nói, “Nếu Thượng đế hiện hữu, thế thì làm sao tôi có thể hiện hữu được? Thế thì làm sao tôi có thể có được...? Cho nên, tôi quyết định rằng không có Thượng đế; chỉ thế tôi mới có thể có.”

Và đó là cách hàng triệu người đã quyết định: họ đã phủ nhận Thượng đế để hiện hữu. Nếu không có Thượng đế, bản ngã là có thể. Nếu có Thượng đế làm sao bản ngã có thể được hỗ trợ? Bằng cái gì? Thế thì bạn không còn đó nữa, đó là nỗi sợ. Thượng đế là cái chết của bản ngã.

Đạo có thể được ném trái, Đạo có thể được kinh nghiệm, nhưng một điều kiện phải được hoàn thành: bạn phải là đơn giản tới mức bạn không có bản ngã nào, bạn phải im lặng tới mức không có ý tưởng nào về ‘tôi’.

Đạo, cái không phân chia, Đại Nhất, cho sinh ra hai nguyên lí thực tại đối lập...

Đây là điều rất nền tảng của cách tiếp cận của Đạo nhân: rằng cái một trở thành hai - bởi vì chỉ thể thì trò chơi mới là có thể. Cái một phải trở thành hai, và cái hai phải là đối lập lẫn nhau - thể thì trò chơi bắt đầu.

Kinh sách Hindu cổ đại nói Thượng đế đã một mình và đã cảm thấy thực sự rất, rất đơn độc. Ngài quyết định tạo ra người khác. Đó là lí do tại sao người Hindu nói sự tồn tại là leela, trò chơi: Thượng đế tạo ra người khác chỉ để có vui đùa chút ít.

Đạo là một, nhưng khoảng khắc nó trở nên được biểu lộ nó phải trở thành hai. Biểu lộ phải là hai mặt, nó không thể là một được. Nó phải là hai, nó phải chẻ ra thành hai. Nó phải trở thành vật chất và tâm thức, nó phải trở thành đàn ông và đàn bà, nó phải trở thành ngày và đêm, nó phải trở thành sống và chết. Bạn sẽ thấy nguyên lí hai này ở mọi nơi. Toàn thể cuộc sống bao gồm các nguyên lí hai này, và đằng sau các nguyên lí hai này được ẩn kín cái Một. Nếu bạn tiếp tục vẫn còn được tham gia vào giữa hai nhị nguyên này và các đối lập cực, bạn sẽ vẫn còn trong thế giới. Nếu bạn thông minh, nếu bạn có chút tinh táo hơn, và nếu bạn bắt đầu nhìn sâu hơn, vào trong chiều sâu của mọi sự, bạn sẽ ngạc nhiên - nhưng cái đối lập này không thực sự đối lập mà là các phần bù và đằng sau cả hai là một năng lượng: cái đó là Đạo.

Đạo... cho sinh ra hai nguyên lí thực tại đối lập, tối và sáng, âm và dương. Từ âm tới nguyên lí nữ tính cảm nhận; từ dương tới nguyên lí nam tính sáng

tạo; từ âm tới ming, cuộc sống; từ dương, có hsing hay tính người.

Về căn bản, các cực có thể được đặt tên là đàn ông /đàn bà: nam tính, nữ tính. Và nó gần hơn với thực tại con người chúng ta để hiểu nó theo cách đó. Chúng ta có thể gọi nó là phủ định và khẳng định, nhưng điều đó sẽ xa xôi chút ít. Gọi nó là âm và dương, Shiva và Shakti, đàn ông và đàn bà, đem nó lại rất gần với trái tim chúng ta - chúng ta biết nhị nguyên này.

Đàn ông bị hút tới đàn bà, đàn bà bị hút tới đàn ông, và vậy mà khi họ ở cùng nhau họ thường xuyên đánh nhau. Họ không thể sống tách rời và họ không thể sống cùng nhau. Hút là vô cùng, đẩy cũng thế. Khi bạn ở cùng người đàn bà của bạn hay cùng người đàn ông của bạn, bạn bắt đầu nghĩ tới cách được một mình, bạn bắt đầu nghĩ về tự do, về một mình, và cái đẹp và cái im lặng và tất cả những điều đó. Khi bạn một mình bạn đơn giản bắt đầu cảm thấy đơn độc và bạn bắt đầu khao khát về người người, và bạn bắt đầu nghĩ về những không gian đáng yêu đó, sự nồng hậu và mọi điều đó. Khi một mình bạn muốn cùng nhau, khi cùng nhau bạn muốn một mình. Quan sát điều đó đi, nó có thông điệp lớn cho bạn.

Nó đơn giản nói rằng: bạn là một nửa và người đàn bà là một nửa, cùng nhau bạn trở thành một. Nhưng thế rồi vấn đề nảy sinh. Trong khoảnh khắc đó của tính một bạn cực lạc, bạn hân hoan, nhưng thế rồi vấn đề nảy sinh: tính một này, nó là đàn ông hay đàn bà? Cái nào là nhân tố chi phối? Đó là xung đột. Đàn ông và đàn bà đều muốn là một, nhưng đàn ông muốn vẫn còn là nhân tố chi phối trong tính một đó, đàn bà phải nghe theo, qui phục. Và cùng điều đó là ham muốn từ phía người đàn bà, rằng người đàn ông phải nghe theo và qui phục. Cả hai đều

muốn là một, nhưng tính một đó phải là 'của tôi'. Nếu tôi là đàn ông thế thì tính một đó phải là của đàn ông; đàn bà phải biến mất vào trong đàn ông. Nếu tôi là đàn bà thế thì nó phải là của đàn bà; đàn ông phải biến mất trong đàn bà. Do đó mới có xung đột - hút và đẩy - và toàn thể vỡ hài kịch và thảm kịch của cuộc sống.

Nguyên lí nữ tính là cảm nhận và nguyên lí nam tính là sáng tạo, và cả hai chỉ có thể đi cùng nhau. Tách rời, cả hai đều khô. Thế thì đàn bà chẳng có gì để nhận và cảm thấy trống rỗng. Và nếu không có ai để nhận, tính sáng tạo của đàn ông bị mất bởi vì không có ai để ca ngợi, hứng khởi. Đàn bà cảm nhận, gây hứng khởi và giúp cho đàn ông tuôn chảy trong tính sáng tạo của anh ta. Tính sáng tạo của đàn ông giúp cho đàn bà tuôn chảy trong tính cảm nhận của cô ấy. Tính cảm nhận này của đàn bà không phải chỉ là sinh học, nó là tâm linh nữa. Đằng sau mọi nhà thơ lớn bạn sẽ thấy niềm hứng khởi của đàn bà. Đàn bà bản thân họ không có các nhà thơ lớn - họ không cần là nhà thơ lớn - nhưng không thơ ca vĩ đại nào đã bao giờ được sinh ra mà không có đàn bà. Cô ấy vận hành như ngọn đèn hải đăng. Đàn ông đã từng là những nhà thơ lớn, nhưng không có đàn bà thơ ca đơn giản chết đi và khô héo.

Tính cảm nhận và tính sáng tạo là hai cánh của một con chim. Chuyến bay này hướng tới cái không biết có thể được hoàn thành chỉ bằng cả hai cánh. Với một cánh chim không đi được đâu cả. Và nhớ, tính sáng tạo không có giá trị nhiều hơn tính cảm nhận - chúng là bình đẳng, chúng là hoàn toàn bình đẳng. Không cánh nào, dù bên phải hay trái, là lớn hơn cánh kia, không thể thế được. Chúng là bình đẳng. Chúng không tương tự nhưng chúng bình đẳng.

Bây giờ có ham muốn lớn trong trái tim đàn bà để có tính sáng tạo - với một lí do nào đó: bởi vì tính sáng tạo được ca ngợi. Giải thưởng Nobel được trao chỉ cho người sáng tạo, không trao cho người biểu lộ tính cảm nhận vô cùng. Bây giờ đây là tình huống xấu điều tạo ra ham muốn ám ảnh để có tính sáng tạo, bởi vì người cảm nhận không được ca ngợi chút nào, không được coi là có giá trị chút nào, không được nói tới chút nào. Cho nên trên khắp thế giới đàn bà muốn có tính sáng tạo, nhưng khoảnh khắc cô ấy muốn có tính sáng tạo cô ấy bắt đầu đánh mất nữ tính của cô ấy, duyên dáng của cô ấy. Cô ấy bắt đầu trở thành ngày một nam tính hơn, bởi vì tính sáng tạo là nguyên lí nam tính. Cô ấy bắt đầu trở nên ngày càng cứng rắn hơn. Cô ấy mất sự mềm mại và tròn trĩnh, bắt đầu phát triển góc cạnh, bắt đầu tranh đấu. Bạn có thể thấy việc hò hét của Phong trào Giải phóng phụ nữ - tiếng hét của họ là xấu. Và tôi biết việc tranh đấu của họ là đúng, nhưng tranh đấu không phải là cách thức của đàn bà! - chính việc tranh đấu sẽ phá huỷ tính đàn bà. Nó phải được làm theo cách khác nào đó. Thực ra, đàn ông phải tranh đấu vì bình đẳng cho đàn bà.

Những người có thể hiểu, những người có thể nghĩ, những người thông minh, nên tạo ra phong trào của đàn ông vì giải phóng phụ nữ. Họ nên tranh đấu! Đó là cảnh nô lệ bị áp đặt của họ lên đàn bà - họ phải cảm thấy phạm tội, họ phải hoàn tác lại bất kì cái gì họ đã làm. Nhưng nếu đàn bà bắt đầu tranh đấu - và thế thì một cách tự nhiên cô ấy bắt đầu nghĩ về phải có tính sáng tạo, vẽ, múa, hát, điêu khắc, soạn nhạc - một cách rất vô ý thức cô ấy đang bắt chước đàn ông. Và nhớ lấy, đàn bà bắt chước đàn ông bao giờ cũng là đàn ông hạng hai. Điều đó là xấu và chính nỗ lực này để bình đẳng bị mất đi. Đàn bà chỉ có thể là đàn bà hạng nhất. Nếu cô ấy muốn là đàn ông, cô ấy sẽ chỉ là đàn ông hạng hai. Theo chính cùng cách này,

nếu đàn ông muốn có tính cảm nhận: anh ta không thể có tính cảm nhận tự nhiên của đàn bà được. Anh ta sẽ trở thành đàn bà hạng hai. Để là hạng nhất bạn phải đi theo bản tính của bạn.

Đừng bao giờ bắt chước. Đi theo bản tính cố hữu của bạn đi, đi theo bản tính có sẵn riêng của bạn đi, bởi vì chỉ từ việc hoàn thành bản tính đó mà người ta mới đạt tới trạng thái phúc lạc, hoàn thành, mãn nguyện.

Đàn bà tạo ra cuộc sống: cuộc sống nói chung, cuộc sống như hiện tượng vũ trụ. Đàn ông, hay yếu tố nam, tạo ra bản tính con người. Đàn ông có tính đặc thù, đàn bà có tính phổ quát. Đàn ông đi vào chi tiết mọi thứ. Đàn ông trở thành chuyên viên. Đó là lí do tại sao các lĩnh vực đàn ông chi phối tất cả đều trở thành chuyên môn sớm hay muộn. Đó là điều đang xảy ra trong khoa học: mọi thứ dần dần, dần dần trở thành chuyên môn hoá, và một nhánh mới nảy sinh, nhánh nảy ra từ nhánh. Và bây giờ toàn thể vấn đề dường như là tình huống rất ngớ ngẩn.

Đàn ông đã tạo ra nhiều tri thức và đã đi vào trong chi tiết, nhưng bây giờ không có ai làm ra cái toàn thể từ tri thức đó. Không ai biết cách tạo ra sự tổng hợp. Sự tổng hợp đó là có thể chỉ thông qua đàn bà, không thông qua đàn ông, bởi vì đàn bà là nguyên lí phổ quát hoá.

Đàn ông khảo sát tỉ mỉ, đàn bà thống nhất lại. Đó là lí do tại sao đàn bà cảm thấy gần tôn giáo hơn đàn ông, và bao giờ cũng cảm thấy gần tôn giáo hơn đàn ông. Bạn có thể đã không quan sát sự kiện này. Sự kiện nền tảng là: tôn giáo đó nghĩ dưới dạng của một, tính toàn thể, tính toàn bộ. Đó là điều Đạo là gì, hay Thượng đế, hay bất kì cái gì bạn gọi. Khoa học khảo sát tỉ mỉ và cứ chẻ nhỏ mãi và đã đạt tới điện tử, tới hạt nhỏ nhất. Đây là các cách thức đối lập cực. Tôn giáo cứ kết liên các thứ lại cùng

nhau, cùng nhau, cùng nhau, và đi tới Đạo tối thượng, cái chứa đựng tất cả - nó là sự thống nhất tối thượng, và khoa học cứ chẻ ra và chẻ ra, chuyên môn hoá và chuyên môn hoá nữa. Họ nói chuyên môn hoá để biết nhiều hơn về cái ngày càng ít hơn.

Tôi đã nghe....

Đó là thể kỉ thứ hai mươi mốt, và một người đi tới bác sĩ. Ông ta có vấn đề với mắt; ông ta bắt đầu già. Và bác sĩ hỏi, “Ông có chuyện với mắt nào?”

Và ông ta nói, “Mắt phải.”

Bác sĩ nói, “Rất tiếc, ông sẽ phải đi gặp ai đó khác, vì tôi chỉ chuyên khoa cho mắt trái.”

Điều đó sẽ xảy ra. Nó đã xảy ra rồi.

Con người không còn là một khối thống nhất; có nhiều chuyên khoa thế. Không ai nghĩ về con người như một toàn thể, như tính toàn bộ. Đó là một trong những vấn đề lớn nhất mà y học đang đối diện và phải đối diện và tìm ra giải pháp - bởi vì bệnh nhân không được coi như một khối thống nhất. Nếu đầu người đó có vấn đề, thế thì đầu người đó phải được coi như một phần tách rời và chỉ cho thuốc nào đó - aspirin hay cái gì đó. Không ai bận tâm về toàn thể hệ thống - vì aspirin đầu tiên sẽ đi vào dạ dày chứ, nó không thể đi thẳng lên đầu được. Cái gì sẽ xảy ra cho dạ dày? - cái đó không là mối quan tâm của ai cả.

Con người là một khối thống nhất. Bạn không thể đối xử với con người như cái máy được. Nếu cái gì đó sai với xe ô tô của bạn, bạn đi tới ga ra, ông ta thay đổi bộ

phận, bởi vì máy không có linh hồn - nó chỉ là tổng của các bộ phận của nó. Và linh hồn là gì? Linh hồn nghĩa là cái gì đó nhiều hơn có đó, hơn cả tổng của các bộ phận của nó: có sự thống nhất đằng sau. Y học hiện đại đang đối diện với điều đó vô cùng, và lí do là vì tất cả các khoa học này đã từng được phát triển bởi đàn ông. Tác động của đàn bà bị bỏ sót, vì đàn bà bao giờ cũng phổ quát hoá. Cô ấy nghĩ dưới dạng thống nhất, cô ấy không bao giờ nghĩ dưới dạng bộ phận.

Đàn bà chưa bao giờ có tính toán học, cô ấy không thể thế được. Toàn thể cách tiếp cận của cô ấy là nguyên khối. Đó là nghĩa của phát biểu này đã được nêu ra từ hai mươi năm thế kỉ trước. Nó vẫn còn đương đại.

Đạo, cái không phân chia, Đại Nhất, cho sinh ra hai nguyên lí thực tại đối lập, tối và sáng, âm và dương. Từ âm tới nguyên lí nữ tính cảm nhận; từ dương tới nguyên lí nam tính sáng tạo; từ âm tới ming, cuộc sống; từ dương, có hsing hay tính người.

Từng cá nhân đều chứa một đơn tử trung tâm, mà vào khoảnh khắc của thụ thai, phân chia thành cuộc sống và tính người, ming và hsing.

Từng cá nhân tới như một đơn vị riêng, nguyên khối, và thế rồi bị chia chẻ ra. Nó cũng giống như tia sáng đi qua lăng kính bị chia thành bảy màu. Quan niệm vận hành như lăng kính: một tia sáng chia thành bảy màu. Cái một Đạo chia ra thành hai cực đối lập: đàn ông và đàn bà. Nhớ rằng không đàn ông nào là đàn ông một mình - đàn bà có đằng sau, ẩn trong anh ta - và nó cũng vậy với đàn bà. Cả hai đều là lưỡng dục.

Nếu tâm trí có ý thức là đàn ông, thể thì vô thức là đàn bà. Nếu tâm trí có ý thức là đàn bà, thể thì vô thức là đàn ông. Nó phải là như vậy. Và ham muốn để gặp gỡ với người đàn bà hay với người đàn ông ở bên ngoài sẽ không đáp ứng được cho bạn - chừng nào bạn còn chưa biết cách đáp ứng cho người đàn ông bên trong và người đàn bà bên trong. Người đàn bà bên ngoài có thể cho bạn chỉ vài thoáng nhìn về cuộc gặp gỡ - những khoảnh khắc đẹp, nhưng với cái giá lớn lao. Và mọi người yêu đều biết rằng có, có vài khoảnh khắc cực lạc, nhưng người ta phải trả giá lớn cho chúng: người ta phải làm mất tự do của mình, người ta phải làm mất bản thể riêng của mình, và người ta phải trở nên phụ thuộc và người ta phải thoả hiệp theo cả nghìn lẻ một cách, điều gây tổn thương và vết thương. Cuộc gặp gỡ với người đàn bà bên ngoài hay người đàn ông bên ngoài sẽ chỉ là tạm thời.

Nhưng có cuộc gặp gỡ khác, và đó là một trong những thông điệp bí mật của Đạo: rằng bạn có thể tìm thấy người đàn bà bên trong của bạn - nơi ý thức và vô thức của bạn gặp gỡ, nơi ánh sáng và bóng tối của bạn gặp gỡ, nơi đất và trời của bạn gặp gỡ, nơi tích cực và tiêu cực của bạn gặp gỡ. Và một khi cuộc gặp gỡ đó đã xảy ra bên trong bạn, bạn là toàn thể. Đây là điều được gọi là con người của Đạo. Con người của Đạo không là đàn ông không là đàn bà. Người đó đã quay lại với tính một của mình. Người đó là một mình alone: all one tất cả một.

Bạn không thể gọi Lão Tử là đàn ông hay đàn bà, hay Phật là đàn ông hay đàn bà, hay Jesus là đàn ông hay đàn bà. Về mặt sinh học họ là vậy, về mặt tâm linh họ không vậy. Về mặt tâm linh họ đã đi ra ngoài. Phật không có vô thức trong ông ấy, không có phân chia. Ông ấy là không bị phân chia. Và khi bạn không bị phân chia, mọi

xung đột bên trong bạn dừng lại. Bằng không bạn ở trong cuộc nội chiến thường xuyên: bạn không chỉ tranh đấu với người đàn bà bên ngoài, bạn tranh đấu liên tục với người đàn bà bên trong nữa. Và bạn biết những khoảnh khắc đó.

Một khoảnh khắc tới khi bạn muốn khóc, người đàn bà bên trong sẵn sàng chảy nước mắt, nhưng người đàn ông của bạn dừng nó lại. Người đàn ông của bạn nói, “Mình làm gì thế này, đàn ông cơ mà? Mình có điên không? Mọi người sẽ nghĩ rằng mình rất nữ tính. Chấm dứt nước mắt! Điều này không đúng cho người đàn ông như mình. Nó là được cho đàn bà, cứ để họ khóc và kêu, nhưng mình phải giữ thể diện chứ - phải cứng rắn, mạnh mẽ, không ẻo lả. Kim nước mắt lại!” Và cuộc chiến đã bắt đầu.

Và cùng điều đó xảy ra cho đàn bà. Bạn muốn trèo cây, và điều đó hay thế, và cành cao nhất của cây đang đũa giỡn với mây. Ai mà không thích trèo? Nhưng người đàn bà bên trong của bạn nói, “Đợi đã! Điều này là được phép chỉ cho đàn ông, không cho mình. Mình là đàn bà. Mình phải nghĩ về cái gì là đúng cho đàn bà và cái gì là không đúng. Mình phải theo tập quán, phép xã giao.” Và bạn kìm nén nó.

Điều này diễn ra liên tục: đàn ông kìm nén đàn bà của mình, đàn bà kìm nén đàn ông của mình, và phần bị kìm nén bắt đầu báo thù theo cách tinh vi. Nó bắt đầu tới từ cửa sau, nó bắt đầu đầu độc bạn. Cho nên có những khoảnh khắc mà người đàn bà trở nên rất cứng rắn, độc ác, chì chiết, tranh đấu, xấu xí: đó là người đàn ông đang báo thù. Trèo lên cây đáng phải là hay, nhưng điều đó bạn đã phủ nhận. Bây giờ người đàn ông tới qua cửa sau và

bạn bắt đầu kêu la chồng của bạn hay con của bạn, và bạn bắt đầu ném các thứ. Bây giờ điều này là xấu, đây là bệnh hoạn. Khóc là tốt. Nước mắt là hay bởi vì chúng là một phần của cuộc sống. Khóc là tốt, không cần che giấu những giọt nước mắt đó. Nếu bạn che giấu nước mắt của bạn, bạn sẽ không có khả năng cười nữa. Bạn bao giờ cũng sẽ sợ sệt - nếu bạn cười quá nhiều, bạn có thể cảm thấy thảnh thơi với tiếng cười tới mức nước mắt bị kìm nén có thể bắt đầu kéo tới.

Nietzsche đã nói, “Tôi cười chỉ để giữ cho nước mắt tôi được giấu kín, bởi vì tôi sợ nếu tôi không cười tôi có thể bắt đầu khóc.”

Bây giờ đây là một khía cạnh. Người ta có thể liên tục mỉm cười, đây không phải là tiếng cười thực. Người ta có thể liên tục mỉm cười - đây là ngoại giao - để cho không ai có thể thấy nước mắt trào ra từ mắt bạn. Mọi người trở nên bị thu hút vào nụ cười của bạn và không nhìn vào mắt bạn. Đây là một cách. Cách khác là giữ bộ mặt rất cứng rắn - thậm chí không cười, thậm chí không mỉm cười. Để mọi người biết rằng bạn là con người thép. Đó là nghĩa của từ ‘stalin’: con người thép. Người ta nói rằng Stalin không bao giờ quen cười. Làm sao ông ta có thể cười được? - một người thép. Người thép không thể cười được.

Nhưng điều này là xấu, điều này đang trở thành máy móc. Đây là mất tính người. Hoặc người ta trở thành giả, rỗng, hoặc người ta trở thành rất cứng rắn, phải phát triển vỏ cứng để giữ bản thân người ta trong việc kiểm soát thường xuyên.

Đạo nói không cần phủ nhận cực đối lập của bản thể bạn. Chấp nhận nó đi, nó là bạn đấy! Cả hai tia sáng này đều là bạn cả. Để cho chúng gặp gỡ và hội nhập! Để cho

chúng nhảy múa cùng nhau! Để cho chúng trở thành một sâu sắc tới mức lần nữa bạn lại có thể có cái nhìn về một - Đạo, Đại Nhất, không phân chia.

Trong sự tồn tại thân thể con người của cá nhân, chúng được biểu thị bởi hai cực khác, phần cái và phần đực. Tất cả mọi thứ trong cuộc sống của cá nhân đều có hai cực này trong xung đột, mỗi cực có nắm quyền làm chủ.

Vứt bỏ tranh đấu để làm chủ đi! Đó là chính trị bên trong của bạn. Cả hai là tương đương và không ai đã bao giờ có thể là chủ. Cả hai đều được cần và được cần ngang nhau. Chấp nhận cả hai đi - mặc dầu điều đó rất khó, về logic là rất khó chấp nhận cả hai, bởi vì chúng là đối lập đối xứng. Nhưng logic bản thân nó không đúng cho cuộc sống. Đúng hơn cho cuộc sống là ở điều được biết tới là biện chứng.

Logic không đúng cho cuộc sống. Logic là tuyến tính. Nó không chứa cái đối lập. Đạo nói đối lập bao giờ cũng có đó, chạy song song với nó. Quá trình này không logic mà biện chứng. Chính đề bị đối lập bởi phản đề: đàn ông bị đối lập bởi đàn bà, và từ đối lập này, từ xung đột này, từ thách thức này, năng lượng được thoát ra. Và năng lượng đó có thể hoặc bị tiêu tán - nếu bạn ngu xuẩn, hay có thể được tích lũy - nếu bạn khôn ngoan. Nếu bị tiêu tán bạn sẽ vẫn còn trong xung đột thường xuyên, cuộc nội chiến. Cuộc sống của bạn sẽ trở thành phân liệt. Hay, nếu bạn khôn ngoan, thông minh, và bạn biết cách bao gồm các đối lập vào cùng nhau trong việc ôm ấp thân thiết sâu sắc, thế thì chính đề được đối lập bởi phản đề sẽ tạo ra một hiện tượng mới trong bản thể bạn: sự tổng hợp. Trên bình diện cao hơn bạn sẽ vươn lên, theo cách sâu

sắc hơn bạn sẽ được thống nhất. Và thế thì lần nữa việc tổng hợp vận hành như chính đề, tạo ra phản đề của nó, và lần nữa, trên bình diện cao hơn, lại tổng hợp. Nó cứ diễn ra mãi mãi, sóng tiếp sóng, ngày càng cao hơn. Có những bình diện tiếp bình diện, và người ta có thể liên tục đạt tới. Bình diện tối thượng là sự tổng hợp toàn bộ của cuộc sống của bạn: mọi xung đột biến mất - nó không bị bỏ đi, nhưng biến mất theo cách riêng của nó.

Đây là Đạo, Đạo, cái không phân chia, Đại Nhất.

Nếu sinh lực chảy xuống, tức là, không có ngăn trở hay cản trở chảy vào thế giới bên ngoài, phần cái chiến thắng phần đực; không Hoa Vàng nào được phát triển.

Nếu năng lượng chảy xuống và ra ngoài, năng lượng của bạn trở thành sinh sản, sinh sản theo đực. Một hiện tượng lớn lao! Đó là cách bạn được sinh ra, đó là cách mọi người được sinh ra - một Phật, một Jesus, một Krishna. Nếu năng lượng chảy xuống, nó tạo ra người mới, hình dạng mới cho Thượng đế hiện thân. Nhưng Hoa Vàng không nở. Bạn sinh sản ra ai đó khác - đứa trẻ, đứa trẻ đẹp: cuộc sống tiếp tục, cuộc sống liên tục chuyển động, vẫn còn tuôn chảy, nhưng Hoa Vàng không thể nở được theo cách này.

Hoa Vàng nở ra thế nào?

Nếu sinh lực được dẫn qua quá trình 'chảy lui', tức là, được bảo tồn, và được làm 'dâng lên' thay vì cho phép tiêu tán, phần đực đã chiến thắng.

Đây là hai khả năng: năng lượng chảy xuống trở thành tính dục, năng lượng chảy lên trở thành tâm linh. Năng lượng chảy xuống là khả năng sinh sản, năng lượng chảy lên là khả năng sáng tạo. Năng lượng chảy xuống tạo ra cuộc sống mới, năng lượng chảy lên cho bạn việc sinh thành mới. Đó là điều Jesus ngụ ý khi ông ấy nói, “Chùng nào ông chưa được sinh ra lần nữa” - không từ bố và mẹ, nhưng bởi chuyển động đi lên riêng của bạn - chùng nào bạn chưa trở thành một dwija, người được sinh ra hai lần “ông sẽ không vào trong Vương quốc Thượng đế của ta.”

Hoa Vàng đang chờ đợi ở đỉnh cao nhất của bản thể bạn. Trong bản đồ yoga nó được gọi là sahasrar, hoa sen một nghìn cánh. Nó là luân xa thứ bảy - trong đầu bạn. Luân xa thấp nhất là luân dục, muladhar, và luân xa cao nhất là luân xa thứ bảy, sahasrar. Từ luân xa thấp nhất, năng lượng chuyển xuống, tạo ra cuộc sống mới. Nếu năng lượng được bảo toàn, được giúp di chuyển lên trên, một ngày nào đó nó đạt tới sahasrar - và Hoa Vàng nở ra. Tất nhiên, nó cần năng lượng. Nó có đó chỉ như một tiềm năng, như một khả năng. Chùng nào năng lượng chưa trở thành sẵn có cho nó, nó sẽ không trở thành thực tại.

Điều đó giống như khi bạn không tưới nước cho cây: cây chờ đợi, nước không tới. Nhựa xanh không chảy lên, làm sao nó nở thành hoa nghìn lẻ một cánh được? - không thể được. Nó sẽ vẫn còn buồn, nó sẽ gần như vẫn còn chết. Đó sẽ là tự tử chậm. Dần dần lá cũng sẽ héo đi, dần dần cành sẽ chết, và chung cuộc, rễ chết. Nó cần luồng năng lượng đi lên thường xuyên.

Cũng như nhựa xanh di chuyển trong cây, người cũng là cây. Và đây không phải là biểu tượng mới mà tôi đang dùng đâu - về người như cây - nó là một trong những biểu tượng cổ đại nhất. Nó đã được dùng trong các

trường phái huyền môn Do Thái: nó được gọi là Cây Cuộc sống. Cũng như Phật giáo đã đạt tới cao trào của nó trong Thiền, và Hồi giáo trong Sufi giáo, Do Thái giáo đã đạt tới đỉnh tột thượng của nó trong Kabbala. Kabbala nói rằng người là cây, và nó cần năng lượng lớn để hoa bùng nở ra.

Nhưng nhớ lấy, bảo tồn năng lượng không có nghĩa là kìm nén năng lượng. Đó là chỗ nhiều người trở nên bị lầm lạc. Bảo tồn năng lượng không có nghĩa là kìm nén. Các quá trình này là tuyệt đối khác nhau.

Kìm nén nghĩa là bạn liên tục kìm lại ở trung tâm thấp nhất và nếu nó trở thành quá nhiều ở trung tâm thấp nhất nó sẽ tạo ra tính dục hư hỏng. Nếu bạn không cho phép nó có buông bỏ tự nhiên và năng lượng tích lũy ở trung tâm thấp nhất quá nhiều, nó sẽ tìm cách nào đó này khác. Nó có thể trở nên hư hỏng, nó sẽ trở nên suy đồi! Nó sẽ tạo ra bệnh hoạn. Hỏi các nhà tâm thần, các nhà tâm lý, các nhà phân tâm mà xem - họ nói: “Trong một trăm phần trăm, chín mươi năm phần trăm các trường hợp tâm lý đều là vì dục tính. Đâu đó này khác, dục có tham gia vào.” Đây là con số quá lớn, chín mươi năm phần trăm. Và những người chưa bao giờ đi tới các nhà tâm thần và nhà phân tâm không ở vị thế tốt hơn - mọi người đều bị kìm nén.

Kìm nén không phải là biến đổi. Để điều đó được hiểu một lần cho tất cả: kìm nén không bao giờ có thể trở thành biến đổi. Thế thì biến đổi là gì? Bảo tồn năng lượng là gì? Bảo tồn năng lượng là quá trình có tính thiền. Nó không có tính đạo đức.

Tôi sẽ gợi ý một phương pháp nhỏ cho bạn mà sẽ giúp đỡ nhiều lắm. Nó đã từng được các Đạo sĩ dùng

trong nhiều thế kỉ. Nó được truyền từ các Thầy cho đệ tử, đó là lí do tại sao nó đã không được viết trong cuốn sách này. Nhưng bây giờ thời gian đã tới mà nó nên được cho, bởi vì bây giờ hàng triệu người đang làm việc trên việc tìm kiếm tâm linh của họ qua nhiều sách vở. Các Thầy không sẵn có như thế nữa.

Đây là phương pháp đơn giản để biến đổi năng lượng của bạn và đưa nó đi lên. Và bao giờ cũng nhớ, các phương pháp của Đạo sĩ là rất đơn giản, cho nên đừng nghĩ, “Làm sao một điều đơn giản thế lại có tầm quan trọng lớn thế?” Thực hành nó đi, thực nghiệm với nó đi và bạn sẽ biết.

Quá trình này là:

Ít nhất hai lần một ngày - thời gian tốt nhất là sáng sớm, ngay trước khi bạn ra khỏi giường. Khoảng khắc bạn cảm thấy bạn tỉnh táo, thức dậy, làm nó trong hai mươi phút. Làm nó là việc đầu tiên trong buổi sáng! - đừng ra khỏi giường. Làm nó ở đó, ngay chỗ đó, ngay lập tức! - bởi vì khi bạn mới ra khỏi giấc ngủ bạn rất rất tỉnh táo, cảm nhận. Khi bạn mới ra khỏi giấc ngủ, bạn rất tươi tắn, và tác động sẽ đi rất sâu. Khi bạn mới ra khỏi giấc ngủ bạn còn ít trong tâm trí hơn bao giờ. Do đó các khe hở nào đó có đó mà qua đó phương pháp này sẽ thấm vào cốt lõi bên trong nhất của bạn. Và sáng sớm, khi bạn đang thức dậy, và khi toàn thể trái đất đang thức dậy, có con sóng lớn của năng lượng thức tỉnh khắp trên thế giới. Dùng con sóng đó đi, đừng bỏ lỡ cơ hội đó.

Mọi tôn giáo cổ đại thường quen cầu nguyện vào buổi sáng khi mặt trời mọc, bởi vì việc mọc của mặt trời là việc vươn dậy của mọi năng lượng trong sự tồn tại. Trong khoảnh khắc đó bạn có thể đơn giản cười lên sóng

năng lượng; điều đó sẽ dễ dàng hơn. Đến tối sẽ khó khăn, năng lượng sẽ tụt xuống. Thế thì bạn sẽ tranh đấu lại với dòng chảy, buổi sáng bạn sẽ đi cùng với dòng chảy.

Cho nên thời gian tốt nhất là vào sáng sớm, ngay lập tức, ngay khi bạn còn nửa ngủ, nửa thức. Và quá trình này đơn giản thế. Nó không cần tư thế nào, không yogasana, không việc tắm nào được cần, chẳng cái gì cả.

Bạn đơn giản nằm ra, như bạn đang nằm trên giường, trên lưng. Giữ cho mắt nhắm.

Khi bạn thở vào, chỉ quán tưởng ánh sáng lớn đi từ đầu bạn vào thân bạn, dường như mặt trời đã mọc chỉ ngay gần đầu bạn - ánh sáng vàng đổ vào trong đầu bạn. Bạn chỉ là hồng hoác và ánh sáng vàng đổ vào đầu bạn, và đi vào, đi vào, vào sâu, vào sâu, và đi ra qua ngón chân bạn. Khi bạn thở vào, làm điều đó cùng với quán tưởng này.

Và khi bạn thở ra, quán tưởng điều khác: bóng tối đi vào qua ngón chân, dòng sông tối lớn đi vào qua ngón chân bạn, đi lên, và đi ra qua đầu bạn. Làm chậm, thở sâu để cho bạn có thể quán tưởng được. Làm rất chậm. Và chỉ ra khỏi giấc ngủ bạn có thể có hơi thở rất sâu và chậm bởi vì thân thể được nghỉ ngơi, thành thoi.

Để tôi nhắc lại: thở vào, để ánh sáng vàng đi vào trong bạn qua đầu, bởi vì đó là chỗ Hoa Vàng đang đợi. Ánh sáng vàng đó sẽ giúp đỡ. Nó sẽ lau sạch toàn thân bạn và sẽ làm cho thân thể đầy tính sáng tạo. Đây là năng lượng nam.

Thế rồi khi bạn thở ra, để bóng tối, tối nhất mà bạn có thể quan niệm, như đêm tối, như dòng sông, đi vào bạn từ ngón chân đi ngược lên - đây là năng lượng nữ tính: nó sẽ làm giảm đau cho, nó sẽ làm cho bạn cảm nhận, nó sẽ

làm bình thân bạn, nó sẽ cho bạn nghỉ ngơi - và để nó đi ra khỏi đầu bạn. Thế rồi thở ra lần nữa, và ánh sáng vàng đi vào.

Làm nó trong hai mươi phút, sáng sớm.

Và thế rồi thời gian tốt nhất lần thứ hai là khi bạn sắp đi ngủ, trong đêm.

Nằm ra trên giường, thanh thoi trong vài phút. Khi bạn bắt đầu cảm thấy rằng bây giờ bạn lang thang giữa ngủ và thức, ở chỗ giữa đó, bắt đầu quá trình này lần nữa, và tiếp tục trong hai mươi phút. Nếu bạn rơi vào giấc ngủ vẫn đang làm nó, điều đó là tốt nhất, bởi vì tác động sẽ vẫn còn trong tiềm thức và sẽ liên tục làm việc.

Và sau một thời kì ba tháng bạn sẽ ngạc nhiên: năng lượng mà đã thường xuyên tụ tập ở muladhara, ở trung tâm thấp nhất, trung tâm dục, không còn tụ tập ở đó nữa. Nó đang đi lên.

Mới hôm nọ ai đó đã hỏi một câu hỏi. Người đó nói rằng người đó đã thấy những người đàn bà đẹp nhất quanh đây và rằng người đó chưa bao giờ thấy ở đâu khác, nhưng họ không gọi tình.

Tại sao nó lại như vậy? Nó là vậy, quan sát của người đó là đúng. Nếu bạn thiền sâu bạn sẽ trở nên không gọi tình. Bạn sẽ có loại cái đẹp khác, nhưng nó sẽ không gọi tình. Nó sẽ bắt đầu có hương vị của tâm linh. Nó sẽ bắt đầu có sự tinh tế của duyên dáng, không thô thiển của tính dục.

Dục là thô vì nó là bậc thang thấp nhất của chiếc thang của bạn. Khi năng lượng đi lên, một loại cái đẹp và duyên dáng khác toàn bộ nảy sinh trong bạn, chính là điều thiêng liêng. Bạn trở nên ngày càng ít thân thể hơn

và ngày càng nhiều tâm linh hơn. Nếu bạn làm phương pháp đơn giản này trong ba tháng, bạn sẽ ngạc nhiên: không có nhu cầu kìm nén, biến đổi đã bắt đầu xảy ra.

Người giữ con đường bảo tồn tất cả qua cuộc sống có thể đạt tới giai đoạn của Hoa Vàng...

Và nếu bạn có thể cứ làm điều này cả đời bạn, một ngày nào đó nó sẽ xảy ra.

Thầy Lữ Tử nói “cả đời ông” để cho bạn vẫn còn kiên nhẫn. Nó có thể xảy ra bất kỳ ngày nào, nó có thể xảy ra hôm nay, hay ngày mai, hay ngày kia. Điều đó tùy vào sự mạnh mẽ thế nào, sự chân thành thế nào bạn đem vào cho nó, với niềm khao khát nào, với tính toàn bộ nào bạn đi vào trong nó. Và cái ngày Hoa Vàng nở ra trong bạn là ngày của phật tính. Bạn đã đạt tới kho báu lớn nhất có đó.

Người giữ con đường bảo tồn tất cả qua cuộc sống có thể đạt tới giai đoạn của Hoa Vàng, mà rồi giải phóng bản ngã khỏi xung đột của các cái đối lập. và nó lại trở thành một phần của Đạo, cái không phân chia, Đại Nhất.

Từ Đạo tới Đạo, từ Một tới Một - như Plotinus nói, “Chuyến bay của một mình tới một mình.”

Chương 30

Chính thế giới này là thiên đường

Câu hỏi 1

Thiên nhảy múa của thầy dường như đem tới việc thích nhục dục tràn ngập. Mọi điều đã không được lấy, mọi điều đã không được trao đều được lộ ra từ đó.... Trò chơi của tự nhiên lên toàn bản thể của tôi, mọi cái đẹp mà tôi trông thấy, mọi âm nhạc làm say mê tai tôi và linh hồn tôi, mọi thứ dường như được diễn đạt trong tính chất ưa nhục dục. Ngay cả khi tôi nhắm mắt lại trong ngòi im lặng, sự hiện diện thấy được này là được cảm thấy.

Tôi đón chào và thích thú với tính nhạy cảm đang tăng lên này, chuyện 'cực thích' với cuộc sống. Tôi không thể hình dung được Thượng đế giáng xuống tôi nhưng như người yêu tối thượng khi tôi sẽ được lật bên trong ra, mở toàn bộ và là đọc được như trắng rục rỡ.

Tôi có thể tin cậy được vào cảm giác này không? Và nó có nghĩa gì không khi có liên quan tới việc ở cùng thầy và trưởng thành qua thầy?

Tôi đã không được ân huệ với kinh nghiệm siêu việt. Mọi điều tôi biết và mọi thứ dường như là số mệnh của tôi để biết là niềm vui này, tươi tắn và tăng lên mãi, để là một phần của trò chơi vũ trụ và khả năng chuyển hoá nó trong việc sống hàng ngày của tôi - trong mọi loại kiểu cách sáng tạo, từ nấu nướng tới nhảy múa và cầu nguyện. Thầy có thể cho tôi lời khuyên được không.

Tanmaya, đây là điều tôi đang dạy ở đây. Tôi không dạy siêu việt, tôi dạy cái nội tại - bởi vì cái nội tại là cái siêu việt. Tôi không dạy điều tối thượng, tôi dạy điều trực tiếp - bởi vì cái trực tiếp là thân thể của cái tối thượng. Nếu bạn đi vào trong cái trực tiếp bạn sẽ thấy cái tối thượng đang rung động ở đó. Điều tối thượng là nhịp đập của điều trực tiếp.

Đây là giáo huấn nền tảng của tôi: rằng không có phân chia giữa cái này và cái kia. Cái kia được chứa trong cái này, bờ bên kia được chứa trong bờ bên này. Bạn không cần đi đâu cả. Nếu bạn có thể vui vẻ, tuôn chảy, sống động, nhạy cảm, cực thích, chính bờ này ngay lập tức được biến đổi thành bờ kia... chính thể giới này là thiên đường, chính thân thể này là Phật.

Nhớ điều đó, bởi vì trong nhiều thời đại các tôn giáo đã từng dạy lưỡng phân giữa cái này và cái kia. Tôn giáo đã từng được dạy một loại phân liệt, chia chẻ, giữa thân thể và linh hồn, giữa cái thấp hơn và cái cao hơn, giữa cái bên ngoài và cái bên trong, vân vân và vân vân.

Mọi phân chia đều giả, thực tại là một. Không có cái gì thấp hơn và không có gì cao hơn, và không có gì bên ngoài, không cái gì bên trong. Không có thân thể, không có linh hồn. Nó tất cả là một. Thân thể là linh hồn thấy được, và linh hồn là thân thể không thấy được. Không có người sáng tạo nào khác hơn chính việc sáng tạo này. Người sáng tạo và việc sáng tạo không tách rời, họ là một như người múa và điệu múa. Chúng không thể tồn tại tách rời, chúng chỉ có thể tồn tại như một. Bạn không thể lấy người múa ra khỏi điệu múa của người đó; nếu bạn lấy người đó ra, người đó không còn là người múa nữa. Bạn không thể lấy điệu múa ra khỏi người múa, không có khả năng nào. Họ hoàn toàn là một, các cách diễn đạt của cùng một năng lượng, cùng một hiện tượng.

Cho nên điều xảy ra cho bạn, Tanmaya này, đích xác là điều phải xảy ra. Đây là điều tôi đang ham muốn, khao khát, cầu nguyện cho bạn. Đây là cách bạn đang tới ngày càng gần hơn với tôi. Quên mọi điều về kinh nghiệm siêu việt đi. Tất cả những cái gọi là kinh nghiệm siêu việt không là gì ngoài chuyện nhắm nhĩ. Đây là những kinh nghiệm thực: sự nhạy cảm này mà đang tăng lên trong bạn, sự nhạy cảm này mà đang trở nên ngày càng sâu hơn mọi khoảnh khắc, niềm vui này của sự tồn tại, của cuộc sống, của hiện hữu, của tình yêu.

Đừng nghĩ về việc thấy linh ảnh tâm linh nào đó - Thượng đế đang ngồi trên ngai vàng. Đó toàn là tượng tượng của tâm trí bị đói, của tâm trí tầm thường. Đừng nghĩ về cái gì đó phi thường, bởi vì cái phi thường được ham muốn chỉ bởi chính cái bình thường - đó là ham muốn của kẻ kém cỏi. Nếu bạn thông minh, nếu bạn tỉnh táo, cái bình thường trở thành phi thường. Và đó là phép màu tôi dạy bạn.

Tôi đang cho bạn giả kim thuật. Vàng, nấu ăn có thể trở thành lời nguyện. Chỉ thế thì bạn mới có tính tôn giáo. Nếu nấu ăn có thể trở thành lời nguyện, chỉ thế thôi. Nếu lau sàn có thể trở thành thiên, chỉ thế thôi.

Cuộc sống bình thường này là bình thường chỉ bởi vì bạn chờ đợi, bởi bạn ngủ, bởi bạn đàn độn. Nó bình thường chỉ bởi vì bạn không có cảm nhận để thấy chiều sâu của nó. Bạn không thể thấy được màu sắc của cuộc sống và các dạng đẹp của cuộc sống và phúc lành vĩnh hằng điều liên tục mưa rào từng khoảng khắc của nó. Nó là sự liên tục. Bởi vì bạn không thể thấy được cái đẹp của mặt trời lên và bạn không thể thấy được cái đẹp của các vì sao trong đêm, và bởi vì bạn không thể thấy được cái đẹp của con mắt con người, do đó từ sự nghèo nàn này mới nảy sinh ham muốn về kinh nghiệm siêu việt nào đó - kinh nghiệm Thượng đế, cõi trời, thiên đường, kinh nghiệm việc vươn lên của quyền năng rắn trong xương sống của bạn. Kinh nghiệm những điều này hay ham muốn kinh nghiệm những điều này tất cả đều là trò chơi tâm trí. Tôn giáo thực bao giờ cũng là của ở đây và bây giờ.

Vâng, đó là điều tôi muốn bạn trở thành, tính để ý giác quan, bởi vì nếu bạn không có tính để ý giác quan bạn không bao giờ có thể có tính tâm linh. Nếu bạn không thể tận hưởng những điều nhỏ của cuộc sống, nếu bạn không thể nhấm nháp trà với mở hội, bạn không có tính tôn giáo chút nào. Bạn có thể đi tới Kaaba hay tới Jerusalem hay bạn có thể đi tới Kashi, bạn sẽ không bao giờ có tính tôn giáo ở đâu cả nếu bạn không thể nhấm nháp chén trà với lòng biết ơn hoàn toàn. Và hương trà, và mùi thơm đang dậy lên đó - nếu bạn không thể cảm được nó, nếu bạn không có đủ để ý giác quan để cảm nó,

bạn sẽ không có khả năng cảm Thượng đế, bởi vì Thượng đế là trung tâm của mọi thứ.

Thượng đế không phải là nguyên nhân và Thượng đế không phải là mục đích tối thượng. Thượng đế là trung tâm của mọi hoàn cảnh mà bạn bắt gặp mọi khoảnh khắc của đời bạn: Thượng đế là trung tâm của người đàn bà mà bạn đã rơi vào tình yêu, Thượng đế là trung tâm của người đàn ông mà bạn đã trở thành thân thiết với. Thượng đế là trung tâm của mọi thứ mà bạn bắt gặp. Thượng đế nghĩa là trung tâm, và thế giới nghĩa là ngoại vi, chu vi. Và chúng không bao giờ tách rời. Và trung tâm được ẩn trong chu vi.

Có tính đề ý giác quan nghĩa là trở nên nhận biết về chu vi, và có tính tâm linh nghĩa là trở nên nhận biết về trung tâm. Đề ý giác quan là bắt đầu của tâm linh. Trở nên ngay một đề ý giác quan nhiều hơn đi; đó là cách của việc là sống động.

Nhưng tôn giáo cũ của bạn đã từng dạy bạn chỉ cái đối lập: họ dạy bạn một loại chết thân thể, họ dạy bạn làm thân thể bạn ngày một không nhạy cảm hơn. Điều đó là thủ đoạn rẻ mạt: làm cho thân thể bạn ngày một lạnh hơn để cho bạn có thể giả vờ một loại tính tách rời, để cho bạn có thể nói, “Không cái gì ảnh hưởng tới tôi.” Bởi vì bạn đang mang một thân thể đờ đẫn và chết quanh bản thân bạn, một cách tự nhiên không cái gì ảnh hưởng tới bạn. Nhưng điều này không phải là trưởng thành.

Trưởng thành thực là: bạn cởi mở, mong manh, bạn bị ảnh hưởng bởi mọi thứ và vậy mà không cái gì ảnh hưởng tới bạn. Bạn ở giữa các tình huống và vậy mà không phải là một phần của chúng. Bạn ở trên chu vi của mọi thứ và vậy mà trung tâm không bao giờ bị quên lãng.

Bạn nói, “Thiền nhảy múa của thầy dường như đem tới để ý giác quan tràn ngập.”

Tanmaya, bạn được ân huệ đấy. Cho phép nó đi, đừng trở nên sợ, và đừng để cho các ước định cũ của bạn can thiệp vào.

Đó là lí do tại sao tôi dạy nhảy múa, tôi dạy âm nhạc, tôi dạy ca hát: tôi muốn thân thể bạn rung động ở mức tối đa, tôi muốn thân thể bạn trở nên rung động, hiện tượng rung động, chảy, không phải là ao tù đọng, mà là dòng sông chảy, xô ra đại dương.

“Mọi điều đã không được lấy, mọi điều đã không được trao đều được lộ ra từ đó....”

Vâng, khi bạn có để ý giác quan Thượng đế là sẵn có; mọi điều huyền bí đều cận kề, bởi vì đó là cách duy nhất để biết điều huyền bí. Tính để ý giác quan nghĩa là bạn mở, cánh cửa của bạn mở, bạn sẵn lòng đập rộn ràng cùng sự tồn tại. Nếu chim bắt đầu hót, người để ý giác quan lập tức cảm thấy tiếng hót vang động trong cốt lõi sâu nhất của bản thể người đó. Người không để ý giác quan không nghe thấy nó chút nào, hay có thể đó chỉ là tiếng ồn ở đâu đó. Nó không xuyên thấu vào tim người đó. Con chim cú cu cất tiếng gọi - người để ý tới giác quan bắt đầu cảm thấy dường như con chim cú cu kia không hót từ rặng xoài xa xăm, mà từ sâu bên dưới trong linh hồn riêng của người đó. Nó trở thành tiếng hót riêng của người đó, nó trở thành niềm khao khát riêng của người đó về điều thiêng liêng, niềm khao khát riêng của người đó về người yêu. Trong khoảnh khắc đó người quan sát và vật được quan sát là một. Thấy việc nở hoa đẹp, người để ý tới giác quan nở hoa cùng nó, trở thành đóa hoa cùng nó.

Người để ý tới giác quan là linh động, tuôn chảy, luông chảy. Từng kinh nghiệm, và người đó trở thành nó. Thấy mặt trời lặn, người đó là mặt trời lặn. Thấy đêm, đêm tối, bóng tối im lặng đẹp, người đó trở thành bóng tối. Đến sáng người đó trở thành ánh sáng. Người đó là mọi điều cuộc sống là. Người đó thương thức cuộc sống từ mọi góc gác, do đó người đó trở thành giàu có. Đây là giàu có thực. Nghe nhạc người đó là nhạc, nghe tiếng nước người đó trở thành tiếng động đó. Và khi gió thoảng qua rặng trúc, và tiếng trúc cọ nhau cót két, và người đó ở không xa khỏi chúng: người đó ở giữa chúng, là một trong chúng - người đó là trúc.

Một Thiền sư bảo một trong các đệ tử của mình, người muốn vẽ trúc, “Đi đi và trước hết trở thành trúc đi.”

Anh ta là một họa sĩ hoàn hảo. Anh ta đã qua mọi kì thi nghệ thuật, và với kết quả xuất sắc. Tên anh ta đã bắt đầu trở nên nổi tiếng. Và Thầy nói, “Anh đi vào rừng đi, sống cùng trúc trong vài năm, trở thành một cây trúc đi. Và cái ngày anh có thể trở thành cây trúc, quay về và vẽ, không trước đó. Làm sao anh có thể vẽ được trúc nếu anh đã không biết trúc cảm thấy thế nào từ bên trong? Anh có thể vẽ trúc từ bên ngoài, nhưng đó chỉ là ảnh chụp thôi.”

Và đó là khác biệt giữa chụp ảnh và vẽ. Ảnh chụp không bao giờ có thể là tranh vẽ được. Dù được thực hiện điều luyện, nghệ thuật đến đâu, ảnh chụp vẫn còn chỉ là phản xạ của chu vi của trúc. Không máy chụp ảnh nào có thể đi vào trong linh hồn nó được.

Khi lần đầu tiên chụp ảnh được phát triển, nỗi sợ lớn đã nảy sinh trong thế giới hội họa rằng có thể bây giờ hội

hoạ sẽ mất cái đẹp cũ của nó và sự sùng bái cũ của nó, bởi vì chụp ảnh sẽ được phát triển ngày một nhiều hơn mọi ngày và chẳng mấy chốc nó sẽ hoàn thành các yêu cầu của nó. Nỗi sợ đó là tuyệt đối không có cơ sở. Thực ra sau khi phát minh ra máy chụp ảnh, nghệ thuật chụp ảnh đã phát triển vô vùng, nhưng đồng thời hội hoạ đã học được các chiều hướng mới, cách nhìn mới, cảm nhận mới. Hội hoạ đã trở nên giàu có hơn, nó đã phải trở thành vậy. Trước khi phát minh ra máy chụp ảnh, hoạ sĩ đã vận hành như máy chụp ảnh.

...Thầy nói, “Anh đi vào rừng đi.” Và đệ tử này đi, và trong ba năm anh ta vẫn còn trong rừng, ở cùng với trúc trong đủ mọi loại khí hậu. Bởi vì khi trời mưa trúc có niềm vui khác, và khi trời gió trúc có tâm trạng khác, và khi trời nắng, tất nhiên mọi thứ thay đổi trong việc hiện hữu của trúc. Và khi con chim cú cu tới trong rặng trúc và bắt đầu hót, cây trúc này im lặng và đáp ứng.

Anh ta phải ở đó trong ba năm, và thế rồi chuyện xảy ra. Một hôm chuyện xảy ra, ngồi bên cạnh trúc, anh ta quên mất mình là ai: và gió bắt đầu thổi và anh ta bắt đầu lay động - hết như cây trúc! Chỉ mãi về sau anh ta mới nhớ rằng đã lâu rồi anh ta không là người. Anh ta đã đi vào trong linh hồn của trúc - thế rồi anh ta vẽ trúc.

Những cây trúc đó chắc chắn có phẩm chất khác toàn bộ mà không ảnh chụp nào đã bao giờ có thể có được. Ảnh chụp có thể đẹp, nhưng chết. Tranh vẽ kia là sống động bởi vì nó chỉ ra linh hồn của trúc - trong tất cả tâm trạng của nó, trong mọi sự giàu có của nó, trong mọi khí hậu của nó. Buồn có đó và vui có đó, và đau đớn có đó và cực lạc có đó, và tất cả những điều mà trúc biết - toàn thể tiểu sử của trúc đều có đó.

Đề ý tới giác quan là sẵn có cho những điều huyền bí của cuộc sống. Trở nên ngày một đề ý nhiều hơn tới giác quan đi, và bỏ mọi kết án. Để cho thân thể bạn trở thành chỉ là cánh cửa. Và mọi giác quan của bạn nên trở thành cánh cửa rõ ràng, không có cản trở nào, cho nên khi bạn nghe bạn trở thành nhạc và khi bạn nhìn bạn trở thành ánh sáng, khi bạn chạm bạn trở thành cái mà bạn đã chạm vào.

Tanmaya, bạn nói, “Tôi đón chào và thích thú với tính nhạy cảm đang tăng lên này, chuyện 'cực thích' với cuộc sống. Tôi không thể hình dung được Thượng đế giáng xuống tôi nhưng như người yêu tối thượng khi tôi sẽ được lật bên trong ra, mở toàn bộ và là đọc được như trắng rục rở.”

Bạn đã hiểu tôi đúng rồi. Đây là thông điệp ngắn gọn của tôi: Thượng đế bao giờ cũng tới như người yêu, Thượng đế là người yêu ngay tức khắc và tối thượng. Và nếu bạn biết Thượng đế theo cách khác nào đó, nhớ lấy, rằng Thượng đế đó là bịa đặt tâm trí của bạn, nó không phải là Thượng đế thực đâu. Và bởi vì tôn giáo nảy sinh quanh các Thượng đế không thực, họ đã không có khả năng nào giúp cho nhân loại trở nên đáng yêu hơn. Ngược lại, họ đã trút đầy toàn thế giới bằng hận thù, bằng bạo hành. Tôn giáo thực chỉ có thể quan niệm về Thượng đế như người yêu.

Bạn đang trên đường đúng rồi. Quá khứ của bạn sẽ kéo bạn lại: tu sĩ, bố mẹ, các ước định trong tâm trí bạn, sẽ kéo bạn lại. Thận trọng vào. Vứt mọi điều đó đi. Tin cậy vào sự nhạy cảm đang tăng lên này, vào tính mở cực thích này đi. Đây là cánh cửa tới điều thiêng liêng. Tin cậy nó đi, và dẫn thân vào nó đi.

Câu hỏi 2

Khi thầy nói “Tốt!” điều đó ngụ ý là ‘tốt’ hay nó đòi khi ngụ ý ‘đừng làm bạn tâm tôi với điều vô nghĩa của bạn’?

Rudra, đầu tiên suy ngẫm về giai thoại nhỏ này:

Tôi nhớ lại có lần một người đã cho bài nói chuyện tại câu lạc bộ Rotary về chủ đề nghề báo và nhà báo. Nó là một trong những nguyên lí của những người Rotary rằng họ có thể không chửi thề hay dùng chửi thề. Nhưng diễn giả, bản thân người đó không phải là người Rotary, đã không biết điều này, và trong bài nói chuyện của mình ông ta dùng một lời tục tĩu mà ông ta đáng phải không dùng trong phòng đặc biệt đó cho thánh giả đặc biệt đó. Đến cuối cuộc họp một mục sư địa phương trong thánh giả tiến tới diễn giả và chỉnh cho ông ta vì đã dùng ngôn ngữ mà ông ta đã nói. Diễn giả xin lỗi rối rít, và ông mục sư tiếp tục nói về cách những người Rotary, không nói gì trong nhà thờ, đã mạnh mẽ phản đối ngôn ngữ xấu. Thế rồi ông ta bước ra xa. Ông ta mới đi xuống hành lang được vài bước, thế rồi quay lại và tiến tới diễn giả lần nữa. “Không chính thức,” ông ta nói, “và chỉ giữa chúng ta thôi, bất kì lúc nào ông muốn gọi một nhà báo là đồ chó đẻ, điều đó là được với tôi.”

Cho nên một cách chính thức, ‘tốt’ đơn giản nghĩa là tốt. Một cách không chính thức, nó có nghĩa là ‘đừng làm bạn tâm tôi với điều vô nghĩa của bạn’.

Câu hỏi 3

Quan sát năng lượng thay đổi thường xuyên xảy ra trong tôi, đột nhiên câu hỏi nảy sinh: Cái gì là cái đang quan sát và theo nghĩa nào nó là khác với năng lượng được quan sát?

Kosha, đây là không gian đẹp để đi vào, khi câu hỏi này nảy sinh lần đầu tiên: Cái gì là cái được quan sát và ai là người quan sát? Đây là không gian đẹp để đi vào - khi câu hỏi này trở thành liên quan.

Bây giờ, trên từng bước bạn sẽ bắt đầu làm mất đi tính nhị nguyên của người quan sát và cái được quan sát. Người quan sát và cái được quan sát, theo nghĩa tối thượng, trong thực tại, là một. Chúng là hai chỉ bởi vì chúng ta còn chưa có khả năng thấy cái Một.

Nhớ lấy Bí mật của Hoa Vàng. Nó nói: Đạo là một, thế rồi nó phân chia bản thân nó thành hai - âm và dương, tối và sáng, sống và chết. Nhưng thực tại là Một. Nó có vẻ giống như hai. Nó có vẻ giống hai vì chúng ta thấy nó qua lăng kính của tâm trí. Tính hai của nó là bịa đặt của tâm trí chúng ta. Điều đó không có đó.

Điều đó cũng giống như khi vào đêm trăng tròn bạn nhìn lên trăng và thế rồi ấn vào mí mắt - và đột nhiên bạn thấy hai trăng. Và bạn biết trăng chỉ có một. Nhưng hễ cứ ấn vào mắt - và bạn biết hoàn toàn rõ trăng có một thôi - nhưng bây giờ bạn có thể thấy hai trăng. Đó đích xác là điều đang xảy ra. Tâm trí đang tạo ra nhị nguyên, bởi vì tâm trí không thể quan niệm được về Một. Không có khả năng bản chất cho tâm trí quan niệm cái Một. Cố hiểu tại sao tâm trí không thể quan niệm được cái Một.

Tâm trí cần phân biệt, cái Một là không phân biệt. Chủ định toàn thể của tâm trí là để tách bạch rõ ràng mọi thứ, toàn thể chủ định của tâm trí là để đặc thù hoá mọi sự - đây là đàn bà và kia là đàn ông, đây là bạn và kia là thù, đây là thức ăn và đây chỉ là đá, đây là ghế và kia là bàn, đây là cửa và đây là tường. Đây là chức năng của tâm trí: toàn thể chủ định của tâm trí là làm ra phân biệt. Nó rất tiện dụng, nó phải được dùng. Nhưng theo nghĩa tối thượng, nó trở thành rào chắn. Cái mà là sự giúp đỡ ở chu vi trở thành cản trở ở trung tâm.

Tâm trí không có chân lí, nhưng chỉ có tiện dụng. Như đứa trẻ được sinh ra, không đứa trẻ nào mang nhãn cùng bản thân nó, biển tên hay bất kì cái gì: nó đơn giản tới. Bạn không hỏi nó, “Cháu là ai, và tên cháu là gì, và cháu từ đâu tới?” Đứa trẻ sẽ đơn giản nhìn bạn và sẽ nghĩ bạn ngu: “Bác nói điều vô nghĩa gì thế!” Bạn bắt đầu cho nó cái tên, một căn cước, và bạn biết cái tên đó là giả - mặc dầu hữu dụng nhưng giả, không đúng nhưng tiện dụng. Nó sẽ cần cái tên đó.

Có hàng triệu người. Nếu người đó rơi vào trong tình yêu với một người đàn bà và cô ấy viết thư cho anh ta, làm sao cô ấy được giả định viết ra bức thư cho một người không có tên? Làm sao bức thư có thể được chuyển cho anh ta?

Nó có tiện dụng trong thế giới. Chúng ta cho nó cái tên và dần dần, dần dần chúng ta hoàn toàn quên mất rằng cái tên chỉ là phương cách tiện dụng. Nó không có chân lí về nó. Bạn có thể đổi tên. Bạn có thể ra toà án, tuyên bố rằng bạn bỏ tên cũ của bạn và bạn sẽ có cái tên mới. Bạn có thể thay đổi bao nhiêu lần tùy bạn muốn.

Đích xác giống điều đó, tâm trí là một thiết bị, một thiết bị tự nhiên để giúp bạn vận hành trong thế giới, để

tìm các thứ cho bạn. Nếu bạn bỏ tâm trí mọi thứ đều bị nhòe đi trong một thực tại. Thế thì sẽ không thể nào làm bất kì phân biệt nào giữa cái gì là kẹo dẻo và cái gì là cái gỏi. Bạn có thể bắt đầu ngủ với kẹo dẻo dưới đầu bạn và bạn có thể bắt đầu ăn gỏi.

Cho nên tôi không nói tâm trí là không hữu dụng. Tâm trí là hữu dụng, nhưng chính tính hữu dụng của nó lại dựa trên việc tạo ra phân biệt. Nhưng khi bạn bắt đầu đi vào trong thiền, bạn đang đi ra ngoài tâm trí. Bạn đang đi ra ngoài tiện dụng vào chân lí. Thế thì bạn đang cố nhìn cái đang đó, không phải là cái hữu dụng. Thế thì dần dần, dần dần nhị nguyên sẽ biến mất.

Và, Kosha, đây chỉ là trên ngưỡng cửa thôi - khi người quan sát và cái được quan sát biến mất. Và tôi đã từng quan sát bạn, Kosha - bạn đã trưởng thành hay thế.

Kosha là một phụ nữ có giáo dục tốt. Cô ấy là tiến sĩ, mặc dầu ở đây cô ấy chỉ dọn nhà vệ sinh. Nhưng điều đó đã là sự giúp đỡ mệnh mông, các tiến sĩ cần điều đó; bằng không họ vẫn còn bị treo trong đầu. Nó đã là một phương cách. Một cách có chủ ý, tôi đã để Kosha vào việc lau dọn, và cô ấy đã chứng minh thực sự hay. Cô ấy đã hoàn toàn quên hết tiến sĩ của mình, giáo dục của mình, nghề nghiệp của mình, tên tuổi của mình, vân vân - hoàn toàn quên sạch. Cô ấy chỉ trở nên được tham gia vào công việc đã được trao cho cô ấy - một cách hoàn toàn, một cách toàn bộ. Và tính hoàn toàn đó, tính toàn bộ đó, mang lại kết quả lớn lao này cho bản thể cô ấy.

Bây giờ đây không phải là câu hỏi triết học mà cô ấy đang hỏi. Triết học đã biến mất khỏi tâm trí cô ấy. Bây giờ đây là kinh nghiệm, cái gì đó có tính tồn tại. Bây giờ cô ấy thực sự đối diện với vấn đề: Ai là người quan sát và ai là cái được quan sát?

Bây giờ bạn sẽ phải vứt bỏ ý tưởng đó nữa. Bây giờ người quan sát sẽ là cái được quan sát. Bây giờ sẽ không có phân biệt giữa hai điều này: người thấy sẽ là cái được thấy và người biết sẽ là cái được biết và người yêu sẽ là người được yêu. Điều đó rất lạ khi lần đầu tiên nó bắt đầu xảy ra: nó làm mờ bạn đi, toàn thể cấu trúc tâm trí đơn giản tan tành. Có vẻ gần như là bạn sắp điên - hay cái gì? Nghĩ mà xem: nhìn cây trúc, và bạn quên mất ai là trúc và ai là người nhìn - điều đó sẽ có vẻ như mất trí. Và khi bạn quay lại thế giới tiện dụng, bình thường của mình, bạn sẽ trở nên nghi ngờ, không tin, hoài nghi: “Cái gì đang xảy ra? Điều này là nguy hiểm! Làm sao mình có thể là cây trúc được?” Nhưng điều này đúng. Chúng ta tất cả đều là một phần của một thực tại.

Tôi ở trong tay phải của tôi, tôi ở trong tay trái của tôi. Tôi ở trong thân thể tôi, nhưng thân thể tôi được nối với đất và với mặt trời và với mặt trăng. Chúng ta tất cả đều được nối cùng nhau, được liên nối. Không ai là độc lập, chúng ta tất cả đều liên thuộc.

Khi dần dần, dần dần tâm trí lấy cú nhảy từ bạn - bạn nói lời tạm biệt với tâm trí và vô trí mở ra cái vô hạn của nó - thế thì bạn là cây trúc, thế thì bạn ở trong cây trúc, là cây trúc, người quan sát đã trở thành vật được quan sát. Và phúc lành mệnh mông về điều đó! Và biến đổi lớn tới qua nó!

Và điều này sẽ xảy ra, Kosha, ngày càng nhiều hơn. Bạn đã thu được nó. Đừng sợ! Nó sẽ dường như mất trí và tâm trí sẽ kết án nó là mất trí.

Đây là điểm mà bạn phải nghe Thầy, không nghe tâm trí. Tôi nói với bạn: tiến lên đi. Bạn đã mạo hiểm nhiều rồi, bây giờ mạo hiểm thêm chút nữa đi. Để cho

phân biệt này cũng biến mất, và với sự biến mất của nó, có satori!

Câu hỏi 4

Giáo huấn về ở đây bây giờ thỉnh thoảng không thể có nguy hiểm gì sao, trong tay của những kẻ ngu tất nhiên?

Trong tay kẻ ngu bất kì cái gì cũng có thể là nguy hiểm, bất kì cái gì! Kinh Koran là nguy hiểm, Kinh Thánh là nguy hiểm, Gita là nguy hiểm - và bạn biết điều đó. Toàn thể lịch sử đây bằng chứng. Những phát biểu hay thế, rõ như pha lê thế, nhưng trong tay của kẻ ngu cái gì đó đi sai - nước cam lồ trở thành chất độc.

Và chính điều đảo lại mới là hoàn cảnh: nếu bạn thông minh, trí tuệ, mọi chất độc đều trở thành thuốc.

Một hôm một người tới tôi. Anh ấy rất lo nghĩ vì anh ấy đã từng theo J. Krishnamurti trong gần hai mươi năm. Thế rồi anh ấy có một cơ hội, một cách tình cờ, để bay tới Krishnamurti từ Delhi tới Bombay.

Và thế rồi anh ấy thấy... và điều anh ấy thấy đã làm choáng cho anh ấy, choáng hoàn toàn. Anh ấy không thể ngủ được. Tại sao anh ấy đã phí thời gian với người này trong hai mươi năm?

Thế là anh ấy tới tôi và nói, “Tôi nên làm gì bây giờ? Phí hoài hai mươi năm của tôi!”

Tôi nói, “Cái gì thực tế đã xảy ra?”

Anh ấy nói, “Tôi thấy ông ấy đọc tiểu thuyết trinh thám!”

Tôi nói, “Trong tay của J. Krishnamurti tiểu thuyết trinh thám trở thành một Koran đầy. Và trong tay bạn, Koran trở thành chỉ là tiểu thuyết trinh thám.”

Điều đó còn tùy. Mọi sự đều tùy vào bạn.

Tôi đã nghe....

Một người hỏi nhà phân tâm của mình sau nhiều ngày làm phân tâm... chẳng cái gì đã xảy ra. Nhà phân tâm đâm ra lo nghĩ, người này cũng đâm lo nghĩ. Anh ta trả nhiều tiền thế mà chẳng cái gì ra từ đó.

Cuối cùng anh ta buột miệng nói ra. Anh ta nói, “Tôi nghĩ vấn đề thực không phải là tâm trí tôi, vấn đề thực là những người mà tôi làm việc cùng - người quản lí của tôi, thủ quỹ của tôi, thư kí. Nhưng người tôi làm việc cùng mới là vấn đề thực. Cho nên chỉ phân tâm tôi sẽ không ích gì cả.”

Nhà phân tâm hỏi, “Đích xác vấn đề với những người cùng làm việc với anh là gì?”

Anh ta nói, “Họ cực lười. Chẳng ai muốn làm việc, tất cả họ cứ trì hoãn.”

Nhà phân tâm nói, “Anh làm một điều này: anh làm một cái bảng đẹp. Viết lên bảng bằng chữ hoa: Làm nó ngay bây giờ! Ngày mai chẳng bao giờ tới! Ngày mai là

chết, sống là hôm nay. Và để cái bảng này ở mọi nơi trong văn phòng của anh, để cho bất kì khi nào họ nhìn họ sẽ thấy nó. Điều này sẽ có tác động nào đó lên họ.”

Sau ba ngày nhà tâm thần điện thoại cho bệnh nhân. Vợ anh ta ở điện thoại và cô ấy nói, “Anh ấy đang ở bệnh viện vì anh ấy đã bị người của anh ấy đánh nặng lắm.”

Ông ta hỏi, “Sao thế?”

Người đàn bà nói, “Tôi nghĩ là vì lời khuyên của ông đấy.”

Thế là ông ta chạy xô tới bệnh viện. Người này thực sự đang đau lắm, gãy xương khắp người.

Ông ta hỏi, “Có chuyện gì vậy?”

Người này nói, “Đấy là vì ông và những lời khuyên ngu xuẩn của ông. Thủ quỹ lập tức trốn đi với mọi tiền mặt - Làm nó ngay bây giờ! Ngày mai chẳng bao giờ tới! Ngày mai là chết! Anh ta đơn giản đã viết một thông báo: ‘Tôi đã từng nghĩ tới việc chạy trốn cùng số tiền mặt này trong nhiều năm rồi, nhưng nếu nó là như vậy - ngày mai là chết - thế thì đây là lúc rồi.’ Người quản lí của tôi đã trốn đi, trốn cùng với cô đánh máy của tôi. Và các công nhân khác nhảy lên tôi và bắt đầu đánh tôi. Họ nói, ‘Chúng tôi bao giờ cũng muốn đánh ông, và chúng tôi đã trì hoãn.’”

Bạn hỏi tôi, “Giáo huấn về ở đây bây giờ thỉnh thoảng không thể là nguy hiểm sao?”

Nó có thể nguy hiểm nếu bạn làm việc trong văn phòng như thế, hay nếu bạn có những người như thế trong đầu bạn.

Tôi đã nghe....

Vào thời của chính phủ Wilson ở Anh, George Brown - luôn luôn say sưa - là Bộ trưởng ngoại giao. Một buổi lễ tiếp tân được tổ chức nhân cuộc viếng thăm của tổng thống Pháp, Pompidou.

Bà Pompidou được ngồi cạnh Brown, người bắt đầu cuộc đối thoại một cách say sưa. “Bà muốn gì từ cuộc sống, thưa bà?”

Bà Pompidou đáp, “Mọi điều tôi muốn là hạnh phúc.” Bà ấy nói thêm bà ấy cảm thấy tay của Brown đang lạnh mòm tới đùi bà ấy, “Nhưng không trước món súp.”

Tôi dạy bạn ở đây bây giờ, nhưng bạn sẽ phải chăm nom về nhiều thứ - ‘không trước món súp’!

Ở đây bây giờ cần thông minh lớn lao. Nó không phải là thông điệp cho người ngu, cho người thường. Khi tôi nói cho bạn ở đây bây giờ, tôi đang cho sự kính trọng lớn với thông minh của bạn. Đây là cách của tôi để biểu lộ kính trọng với bạn. Bạn phải xứng đáng với nó.

Ở đây bây giờ nghĩa là rất tinh táo, nhận biết, ý thức, để cho khoảnh khắc này không còn bị nặng gánh với quá khứ, không còn bị nặng gánh với tương lai, để cho khoảnh khắc này không bị nặng gánh với mọi rác rưởi và được rõ ràng, thuần khiết, hồn nhiên. Và trong hồn nhiên đó bạn sẽ thấy cánh cửa vào trong Thượng đế.

Nhưng bao giờ cũng nhớ: bạn có thể biến đổi, đổi nghĩa, áp đặt ý tưởng riêng của bạn lên những giáo huấn vĩ đại và phá hủy chúng. Mọi thứ tùy thuộc và bạn.

Câu hỏi 5

Tại sao năng lượng nữ tính là nguyên lí 'tối'? Điều này có nghĩa là có giá định cái gì đó mang điềm gờ về nó không? Tác giả của Bí mật của Hoa Vàng dường như đôi lúc có chút ít tính hồng hách nam.

Câu hỏi này là từ Ma Ananda Prem.

Ananda Prem, bạn là người hồng hách nữ đây! Thay vì nghĩ về tác giả của Bí mật của Hoa Vàng, nghĩ về bản thân bạn đi.

Thầy Lữ Tử đang nói cái gì đó chỉ có tính sự kiện. Ai đã cho bạn ý tưởng rằng tối biểu tượng cho cái gì đó mang điềm gờ? Đó là ý tưởng của bạn thôi! Tối là đẹp như sáng, đẹp tương đương và có giá trị như sáng. Bạn nghĩ đêm có ít giá trị hơn ngày sao? Thực ra, nó có thể có giá trị hơn ngày, nhưng không kém. Chính ngày làm cho bạn mệt mỏi, vất cạn bạn, chính đêm làm cho bạn sảng khoái lại, cung cấp thêm cho bạn. Chính ngày mới giết bạn, chính đêm mới làm tươi lại bạn, chuẩn bị bạn cho ngày mai, giữ bạn trẻ trung. Điềm gờ của tối là gì? Tối là bao la. Sáng chưa bao giờ bao la thế. Sáng bao giờ cũng bị giới hạn, tối không có giới hạn nào. Sáng là nông cạn, tối có chiều sâu.

Đó là lí do tại sao chúng ta đã không vẽ Krishna da trắng mà là da đen. Một trong những cái tên của ông ấy là Shyam; 'shyam' nghĩa là người đen. Tại sao? - chỉ để cho cảm giác về chiều sâu. Tính trắng có chút ít nông cạn. Do đó ở phương Tây, có nhiều phát rò đến thế về rám nắng, vì mặt trắng không cho cảm giác về chiều sâu. Nằm trên

bãi biển dưới ánh mặt trời, làm cho người náu đi chút ít, và nó bắt đầu có chiều sâu và cái đẹp của riêng nó.

Và tôi là mát mẻ, và tôi làm cho bạn cảm thấy một mình. Nó rất có tính thiền. Bạn không thể ngủ được ở chỗ sáng, bạn cần tôi để ngủ. Và giấc ngủ và samadhi là rất tương tự. Trong tôi bạn có thể đi vào trong vô trí rất dễ dàng.

Ai đã cho bạn ý tưởng này, Ananda Prem, rằng tôi mang điềm gở? Nó phải là tâm trí hồng hách nữ của riêng bạn.

Không cái gì sai trong tôi. Tôi là năng lượng của đất và sáng là năng lượng của trời, và việc gặp gỡ của đất và trời là toàn thể bí mật của sự tồn tại. Con người là sự gặp gỡ của đất và trời, và chúng cả hai đều phải trong cân bằng. Nếu nguyên lí sáng và tối của bạn được cân bằng, nếu nguyên lí nam và nữ của bạn ở trong hài hoà sâu sắc, bạn sẽ đạt tới Một.

Lữ Tử đơn giản phát biểu một sự kiện. Đàn bà có tính nghỉ ngơi hơn đàn ông. Sáng là nguyên lí của không nghỉ. Đó là lí do tại sao vào buổi sáng khi mặt trời lên bạn phải thức dậy, bạn không thể nghỉ ngơi thêm nữa. Khi mặt trời lặn bạn bắt đầu cảm thấy buồn ngủ, bây giờ bạn lại sẵn sàng để nghỉ ngơi - rơi vào trong quên lãng sâu vô cùng. Sáng sẽ đem bạn trở lại với chu vi, với công chuyện hàng ngày, thế giới thường lệ. Tôi đem bạn ra xa, xa khỏi thế giới này. Bạn quên mọi rối loạn và lo âu và lo nghĩ và vội vã.

Đàn bà có cùng phẩm chất của việc cho bạn nghỉ ngơi. Nếu bạn yêu người đàn bà, chỉ việc ở cùng cô ấy là nghỉ ngơi.

Duy nhất người đã đi tới gặp gỡ với người đàn bà bên trong của mình mới có thể sống mà không cần đàn bà. Thế thì không có sự cần thiết, vì người đó được nghỉ ngơi, người đó đã tìm ra chỗ trú ngụ bên trong. Nhưng dầu cho bạn tìm thấy chỗ trú ngụ bên trong, bạn sẽ phải tìm ra chỗ trú ngụ bên ngoài - điều đó là tuyệt đối cần thiết. Người đàn bà cho bạn nghỉ ngơi, do đó Lữ Tử gọi cô ấy là tối.

Khoảnh khắc bạn ở trong vòng ôm của người đàn bà hay trong lòng cô ấy, bạn lại là đứa trẻ và cô ấy là người mẹ. Cô ấy có thể là vợ bạn, nhưng cô ấy lại trở thành mẹ bạn. Làm nữa cô ấy tràn ngập bạn như bóng tối: cô ấy làm cho bạn mát mẻ, cô ấy lấy đi mọi nhiệt mà đã được sinh ra bởi ngày. Dễ rơi vào trong giấc ngủ sâu với người đàn bà của bạn. Cô ấy là nguyên lí của tối. Và người đàn bà là bao la như bóng tối.

Đàn ông rất đặc thù, đàn bà là phổ quát. Đó là lí do tại sao đàn ông chóng mệt, đàn bà có nhiều khả năng chống cự hơn. Đàn bà sống lâu hơn đàn ông. Đàn bà ít phát điên hơn đàn ông. Đàn bà ít tự tử hơn đàn ông. Cô ấy có tính nghỉ ngơi, mát mẻ, bình thản và tự chủ, và cô ấy có tính bao la đó.

Đàn bà bao giờ cũng rộng rãi. Cô ấy cho và không đòi hỏi đền đáp lại. Cô ấy bảo vệ, cô ấy nuôi dưỡng - không chỉ đứa con: cô ấy nuôi con bằng sữa của mình, cô ấy nuôi người yêu bằng tình yêu - điều là thức ăn có giá trị cao hơn, điều là thức ăn sâu sắc hơn, việc nuôi dưỡng cho linh hồn.

Ai đã cho bạn, Ananda Prem, ý tưởng rằng tối là điếm gỡ? Không có gì là điếm gỡ cả. Nhưng tôi có thể hiểu được từ đâu ý tưởng này phải tới.

Tâm trí phương Tây đã sống trong nhị nguyên và chưa bao giờ có khả năng xuyên thấu vào cái Một. Di sản Do Thái là về nhị nguyên, và bởi vì Do Thái giáo, Ki tô giáo và Hồi giáo cũng trở thành nhị nguyên. Ananda Prem mang di sản Do Thái.

Di sản Do Thái là ở chỗ Thượng đế là tốt. Nhưng thế rồi để mọi cái xấu mà bạn bắt gặp trên thế giới này ở đâu? Cho nên là anh chàng giơ đầu chịu báng Qui đã được tạo ra. Qui toàn là xấu, Thượng đế toàn là tốt - để bảo vệ Thượng đế khỏi cái xấu. Bằng không bạn sẽ phải để cái xấu ở đâu đó này khác. Và nếu chỉ có một Thượng đế, điều đó nghĩa là tốt và xấu là được chứa trong Ngài. Thế thì Ngài là cả hai.

Người Do Thái chưa bao giờ dừng cảm đến thế. Họ sợ đặt tốt và xấu trong cùng một Thượng đế, cho nên cách duy nhất có thể là tạo ra hai Thượng đế, một Thượng đế về tốt và một Thượng đế về xấu. Do đó mới có nhị nguyên Thượng đế-và-Quy. Thế thì Thượng đế là sáng và Qui là tối. Thế thì Qui bao giờ cũng được vẽ là đen tối, như con vật, có sừng và đuôi và móng guốc, và với mâu tối, như đêm tối, điềm gở. Đó là chỗ mà Ananda Prem lấy ý tưởng về tối là điềm gở. Và cùng điều đó đã xuyên thấu vào trong Ki tô giáo và Hồi giáo. Cả hai tôn giáo này đều là sản phẩm phụ của Do Thái giáo.

Trong thế giới, đã thực sự chỉ có hai tôn giáo, Do Thái giáo và Hindu giáo. Ki tô giáo và Hồi giáo thuộc vào truyền thống Do Thái. Jaina giáo và Phật giáo thuộc vào thế giới Hindu, cách nhìn Hindu. Cách nhìn Hindu là khác toàn bộ. Trong cách nhìn Hindu không có Qui. Nó là bất nhị, Thượng đế là cả hai: Thượng đế phải là cả hai. Nhưng cả hai được cân bằng trong Thượng đế tới mức chúng triệt tiêu lẫn nhau, và Thượng đế ở bên ngoài.

Thượng đế là cả hai, đó là lí do tại sao Thượng đế ở bên ngoài, vì chúng xoá bỏ lẫn nhau.

Đây là quan niệm phương Đông về siêu việt, cái bất nhị. Cho nên bạn sẽ thấy các Thượng đế phương Đông được vẽ da đen và bạn sẽ thấy các nữ Thượng đế phương Đông trông rất độc ác. Nghĩ về Kali, Mẹ, mà xem, với vòng hoa sọ người! Không người Do Thái nào có thể quan niệm được rằng Thượng đế là Thượng đế với sọ người - và với cái đầu tươi vừa mới bị chặt, máu còn rỉ ra, trong tay bà ấy. Và không chỉ có thế, bà ấy đang nhảy múa trên ngực chồng bà ấy... phải là người đàn bà thực! Và với mọi điều này, và chiếc kiếm trong tay, bà ấy đẹp thế, đẹp cực kì. Nhìn vào mắt bà ấy mà xem - chiều sâu vô cùng và cái đẹp và từ bi và tình yêu và sự nồng nàn.

Bây giờ tâm trí phương Tây đơn giản bị trở ngại: “Đây là điều vô nghĩa gì thế này? Nếu người đàn bà này là Thượng đế thế thì ai là Quỷ?” Họ không thể hiểu nổi, bởi vì chúng ta đã từng cố gắng đem cả hai cực lại cùng nhau. Chúng cả hai được đem tới tuyệt đối cùng nhau trong Mẹ Kali. ‘Kali’ nghĩa là đen.

Và từ kal là rất có ý nghĩa: nó có nghĩa ba điều. Thứ nhất, nó nghĩa là đen; thứ hai, có có nghĩa thời gian; thứ ba, nó có nghĩa là chết. Mẹ Kali đại diện cho cả ba điều này. Bà ấy là thời gian, việc chuyển vĩnh hằng của thời gian, việc chuyển vô hạn này, thay đổi, là luồng đổi. Và bà ấy là cái chết nữa, và bà ấy đen - và vậy mà, nhìn sâu vào trong bà ấy và thấy cái đẹp và phúc lành và từ bi và tình yêu và sự nồng nàn đi. Bà ấy là sống và bà ấy là chết. Bà ấy đen và bà ấy trắng. Bà ấy là việc gặp gỡ của các cực đối lập.

Lữ Tử không phải là người hồng hách nam. Phải cẩn thận chút ít khi bạn bắt đầu nói về những người như Lữ

Tử. Phải tỉnh táo thêm chút ít. Những người như Lữ Tử hay Lão Tử hay Trang Tử, hay Phật hay Krishna hay Christ đều không đàn ông không đàn bà. Họ đã đi, đi ra ngoài rồi. Họ đã siêu việt lên mọi nhị nguyên. Và dầu vậy, cả hai nhị nguyên đều ở trong họ, nhưng được cân bằng, trong hài hoà - âm thanh và im lặng theo cách hài hoà - tới mức âm nhạc lớn được tạo ra; đen và trắng trong hài hoà tới mức toàn thể toàn cảnh của sự tồn tại được tạo ra; sống và chết trong hài hoà, trong việc ôm choàng sâu sắc tới mức tính vĩnh hằng nảy sinh ra từ nó.

Câu hỏi 6

Osho ơi, thầy có tin vào việc tới lần thứ hai của Christ không? Và thầy nghĩ tôi là ai?

Christ không phải là người, Christ là trạng thái của tâm thức. Đã có các Christ trước Jesus, đã từng có các Christ sau Jesus. Jesus chỉ là một trong các Christ. Phật là một Christ, Mahavira là một Christ, Lữ Tử là một Christ, Zarathustra là một Christ. Christ đơn giản nghĩa là trạng thái tối thượng của tâm thức; nó là tương đương với Phật.

Phật không phải là cái tên của bất kì người nào, nó là việc xảy ra. Christ cũng vậy - nó không phải là tên của Jesus! Tên ông ấy là Jesus. Một ngày nào đó Jesus biến mất và tâm thức Christ giáng xuống ông ấy. Ông ấy không còn là bản ngã, ông ấy trở thành phương tiện của cái toàn thể. Ông ấy có thể nói, “Ta và Cha ta trên trời là

một.” Đây là tâm thức Christ; nó không liên quan gì tới Jesus.

Nếu bạn chờ đợi lần tới thứ hai của Jesus, thế thì bạn đang chờ đợi vô ích thôi. Nhưng nếu bạn đang chờ đợi việc tới của Christ, Christ bao giờ cũng tới: Christ ở phía trước bạn, bạn đang nghe ông ấy đấy - không phải là nghe Jesus, chắc chắn, không phải là nghe Gautama Siddhartha, chắc chắn. Nhưng bạn đang đối diện với một Phật, cũng như bạn đang đối diện với một Christ.

Bạn nhắc tôi....

Tôi đã nghe nói tới một biên tập viên của một tờ báo ở một thị trấn nhỏ vùng nông thôn. Trong nhiều năm ông ấy đã áp ú giữ nguyên một bộ chữ đầu đề giạt gân bằng gỗ kiểu cổ cỡ phông sáu mươi. Có nhiều cơ hội người trợ lí của ông ta đã thử thuyết phục ông ta dùng nó, nhưng ông ta bao giờ cũng chắc chắn phủ quyết ý tưởng này.

Một mùa hè ông già này đi xa theo một chuyến đi câu cá ngắn. Trong lúc vắng mặt ông ấy một cơn cuồng phong đánh vào thị trấn, xé toạc gác chuông nhà thờ, làm bật móng vài ngôi nhà, hút một đôi vào giếng khô, và rải tung toé chuông trâu bò khắp xung quanh. Không thảm họa nào lớn hơn đã từng đánh vào thị trấn trong nhiều năm. Cho nên, hình dung ra, “Bây giờ là cơ hội của chúng ta,” người trợ lí hạ chữ in lớn cỡ sáu mươi xuống khỏi giá và đặt lên dòng tiêu đề ở trang đầu thật giạt gân với điều đó.

Hai ngày sau ông biên tập viên tới đột kích vào văn phòng. “Giỏi thật đấy!” ông ta la lớn. “Anh ngụ ý gì khi lấy ra bộ chữ tiêu đề đó để đăng tin cơn cuồng phong

này? Ngần ấy năm tôi đã gìn giữ bộ chữ đó cho lần tới thứ hai của Christ đấy!”

Thế thì bạn sẽ đợi vô ích thôi.

Đừng nghĩ rằng Christ và Jesus là đồng nghĩa. Đó là chỗ sai sót nằm ở đó trong hai nghìn năm của Nhà thờ Ki tô giáo. Nhiều người đã tới trong thời gian này - đây đã là thời kì dài - nhiều người đã ra khỏi nhóm người Ki tô giáo, và vài người thậm chí đã vào trong đích thân nhóm người Ki tô giáo. Meister Eckhart là một Christ, Jakob Boehme cũng vậy, Thánh Francis cũng vậy. Đây là trong cùng nhóm, nhưng dầu vậy người Ki tô giáo đã bỏ lỡ những người này vì họ đang chờ đợi Jesus - cùng thân thể, cùng hình dạng. Điều đó là hoàn toàn vô nghĩa. Điều đó sẽ không xảy ra lần nữa đâu. Jesus không thể được lặp lại.

Để lặp lại Jesus bạn sẽ phải lặp lại toàn thể lịch sử đi trước Jesus, và điều đó là không thể được. Jesus không thể được lặp lại, bởi vì để Jesus ở đây bạn sẽ cần Mariam, bạn sẽ cần Joseph Thợ mộc, bạn sẽ cần toàn thể thế giới hai nghìn năm của Jerusalem. Bạn sẽ cần Vua Herod, và Pontius Pilate Tổng đốc. Bạn sẽ cần toàn thể cấu trúc, bởi vì Jesus tới như một phần của nó. Không, Jesus không thể được lặp lại. Không có cách nào. Nhưng Christ có thể giáng xuống, Christ có thể giáng xuống bất kì ai.

Khi John the Baptist làm lễ rửa tội cho Jesus ở sông Jordan, chuyện kể rằng một con bò câu trắng lớn từ cõi trời bay xuống, từ trời xanh - không ai đã thấy màu trắng thế, thuần khiết thế - và nó hạ xuống Jesus và biến mất vào trong Jesus.

Đây là biểu tượng thôi. Đây là biểu tượng về Christ tính: Jesus đã trở nên chứng ngộ... cái gì đó của cõi bên kia. Như Thầy Lữ Tử muốn nói, “Trời xuyên thấu vào đất.” Đây chỉ là biểu tượng, biểu dụ: bò câu trắng giáng xuống từ trời, đi vào trong Jesus và biến mất. Và kể từ khoảnh khắc đó Jesus không còn là Jesus nữa, ông ấy là Christ. Cùng điều đó đã xảy ra cho Phật dưới cây bồ đề: cái gì đó giáng xuống trong ông ấy, và sau đó ông ấy không còn là Gautama Siddhartha nữa, ông ấy là Phật.

Đừng chờ đợi việc tới của Jesus. Và nếu bạn đợi việc tới của Jesus bạn sẽ phí thời gian của bạn. Ông ấy không tới đâu, ông ấy không thể tới được. Nhưng nếu bạn đợi việc tới của Christ thế thì không cần đợi - Christ đã ở đây rồi! Và những người đã chờ đợi Christ - không phải dưới dạng đặc biệt, mà là tâm thức, điều tinh túy của nó - bao giờ cũng thấy Christ ở đâu đó này khác. Hàng nghìn Thầy đã tồn tại trong cùng tâm thức.

Chuyện kể....

Một nhà truyền giáo Ki tô giáo đi tới gặp một Thiên sư. Thiên sư già chưa bao giờ nghe nói tới Christ. Ông ấy sống trong hang núi xa xôi. Nhà truyền giáo thực sự nhận nhiều rắc rối trong việc đi tới đó. Đây là cuộc hành trình vất vả và gian khó, ngẫu nhiên và nguy hiểm nữa. Ông ấy mang theo Kinh Thánh - ông ấy muốn cải tâm Thầy già này vì tên tuổi ông này lan khắp cả nước, và hàng triệu người yêu ông ấy và đã du hành tới hang của ông ấy.

Cho nên ông ta đi tới đó và nói với Thầy, “Tôi muốn đọc vài câu cho ông.” Và ông ta mở Kinh Thánh ra và bắt đầu đọc Bài giảng trên núi: “Được ân huệ là người nhu mì, vì vương quốc của họ là Vương quốc của Thượng đế,” vân vân và vân vân.

Chỉ vài câu, và Thầy già nói, “Đợi đã! Bất kì ai đã nói điều này đều là vị phật! Bất kì ai đã nói điều này đều là vị phật. Không cần đọc thêm nữa. Ta cũng đã kinh nghiệm điều này. Không cần đọc thêm. Vâng, được ân huệ là người nhu mì vì vương quốc của họ là Vương quốc của Thượng đế. Nhìn ta đây! Điều đó đã xảy ra cho ta!”

Bây giờ nhà truyền giáo đáng thương này đã tới để cải tâm. Ông ta đã tới để cải tâm Christ này thành một người Ki tô giáo. Ông ta muốn cải tâm một Christ thành người Ki tô giáo cơ đấy! Điều ngu xuẩn cực kì của nó! Nhưng ông ta vẫn chưa thể hiểu được.

Ông ta nói, “Đề tôi đọc cả bài. Ông sẽ rất ấn tượng đấy.”

Nhưng ông già nói, “Không cần đọc nó. Bất kì ai đã nói nó đều là vị phật. Ông ấy biết, ông ấy biết nhiều như ta biết. Chúng ta là một. Ông nhìn tôi đây này!”

Nhưng người Ki tô giáo này đã quá nhiều là người Ki tô giáo; ông ta quay về với Kinh Thánh cứ tưởng rằng ông già này điên rồ, “Tự gọi mình là Christ sao? Làm sao ông ấy có thể là một Christ được?” Ông ta đã nghĩ dưới dạng Jesus, ông ta không biết nghĩa của Christ.

Christ là sự tương đương phương Tây của Phật, Người Thức tỉnh, Người được Ân huệ. Đó thực sự là nghĩa của Christ. Nghĩa của Bhagwan là nghĩa của Christ - Người được Ân huệ.

Câu hỏi 7, và là câu hỏi cuối cùng

Tôi đã rơi vào tình yêu nhiều lần trong đời tôi, nhưng nó bao giờ cũng rất thất vọng. Nguyên nhân của nó là gì?

Yêu gần như là hiện tượng không được biết tới, cho nên bạn phải đã rơi vào trong cái gì đó khác rồi. Và nếu bạn rơi vào trong cái gì đó khác, sớm hay muộn bạn phải rơi ra khỏi nó thôi. Yêu là kinh nghiệm rất hiếm hoi. Đừng gọi nó là yêu. Nó là ham muốn của bạn, nó là tưởng tượng của bạn mà bạn gọi là yêu. Nó là nhu cầu của bạn, nó là nỗi sợ cô đơn của bạn. Bạn cảm thấy cô đơn và trống rỗng và bạn muốn rót đầy bản thân bạn bằng ai đó khác, và không ai có thể rót đầy bản thân mình bằng ai đó khác được, cho nên sớm hay muộn, có thất vọng.

Thất vọng nhất định xảy ra cho cái gọi là yêu của bạn. Và thế thì khi bạn rơi vào yêu, bạn thực sự bắt đầu làm gì? Bạn bắt đầu tưởng tượng, mong đợi quá nhiều. Bởi vì bạn mong đợi quá nhiều, quá nhiều thất vọng lại theo sau.

Đây là cái gì đó mới trong thời đại này, và điều như vậy ở phương Tây còn nhiều hơn ở phương Đông. Phương Đông đã rất thực chứng về yêu, rất hiện thực. Không nhiều thất vọng xảy ra ở phương Đông vì mọi người chưa bao giờ mong đợi nhiều từ nó - cho nên thất vọng gì? Hôn nhân tới trước ở phương Đông, và thế rồi sống với người đàn bà hay người đàn ông, dần dần, dần dần bạn bắt đầu trở nên thân thiết, bạn bắt đầu thích nhau, bạn bắt đầu giúp nhau, và một loại tình yêu phát triển. Nhưng không có lãng mạn trong nó, do đó không thất vọng.

Ở phương Tây yêu phải xảy ra trước, và yêu dẫn bạn tới phát rồ. Nó là bệnh hooc môn mà bạn gọi là yêu, nó là cái gì đó hoá chất. Và trong tác động hoá chất đó, dường như bạn ở dưới ma túy, rất say.... Thực tại, vấn đề là: ma túy đã được tiết ra bởi hooc môn của riêng bạn cho nên bạn không biết nó, khi bạn tiêm ma túy, bạn biết. Nó là ma túy sinh học, tự nhiên đã dùng nó để truyền. Bằng không, nghĩ mà xem - nếu không có chất gây ngất ngây bên trong bạn... cứ nghĩ một khoảnh khắc rằng không có chất gây ngất ngây với yêu, không ham muốn nào để truyền - ai sẽ truyền? để làm gì? Thế giới sẽ chấm dứt. Tự nhiên đã lừa bạn: nó đã đặt một chương trình dựng sẵn trong bạn, nó lấy cò một quá trình hooc môn trong bạn, và đột nhiên bạn bắt đầu thấy các giấc mơ và những thứ nhỏ bé bắt đầu có vẻ rất vĩ đại.

Tôi đã nghe....

Một thiếu nữ đáng yêu nhưng ngực lại phẳng tới bác sĩ trị liệu về buổi khám thể lực đều kì.

“Xin cởi áo choàng ra,” bác sĩ bảo cô ấy.

“Áy không được,” cô thiếu nữ phản đối. “Tôi không thể cởi được!”

“Lại đây, lại đây,” bác sĩ đáp. “Chúng ta sẽ không làm ra núi từ đồng đất chuột đào đâu.”

Nhưng trong yêu điều đó là điều xảy ra - mọi người bắt đầu làm ra núi từ đồng đất chuột đào. Và thế rồi khi thất vọng nảy sinh, họ bắt đầu làm ra đồng đất chuột đào từ núi. Mọi thứ có vẻ đẹp khi bạn đang ở trạng thái bị ma túy đó. Đó là lí do tại sao trong mọi ngôn ngữ của thế giới cụm từ này là ‘rơi vào’ - bạn rơi từ tâm thức của bạn, bạn mất tâm thức của bạn, bạn gần như người say. Thế thì

một người đàn bà bình thường có vẻ đẹp thế, thiên thần thế, người đàn ông bình thường có vẻ giống Hercules. Mọi thứ có vẻ vĩ đại thế và lớn lao thế, và đây chẳng là gì ngoài phóng chiếu của ham muốn của bạn.

Và sớm hay muộn nó sẽ va chạm với thực tại - và Hercules sẽ tụt xuống, và Cleopatra sẽ tụt xuống. Và thế thì bạn đang ngồi mặt đối mặt với người đàn ông thường, người đàn bà thường, tự hỏi bạn đang làm gì ở đây, tự hỏi làm sao bạn đã tới đó. Và nếu có vài đứa con cũng chơi quanh, thế thì bị kết thúc rồi! Thế thì chỉ bởi vì những đứa con này bây giờ bạn phải ở cùng nhau. Hercules chết, Cleopatra chết; chỉ hai người thường, có vẻ đàn độn, chăm sóc lũ trẻ, bởi vì chúng phải được giáo dục. Và chúng sẽ làm cùng điều đó, sớm hay muộn.

Mong đợi của bạn là lớn thế, do đó mới có thất vọng.

Suy ngẫm về điều này đi. Đi rất rất chậm vào.

Bà chủ nhà gọi anh quản gia lên, “Smithers, mời anh lên phòng tôi.”

Khi anh ta tới cửa, bà ấy nói, “Bây giờ Smithers, thời gian đã tới. Cởi giày cho tôi.” Thế là Smithers cởi giày cho bà ấy.

“Bây giờ cởi tất cho tôi.” Thế là anh ta cởi tất cho bà ấy. “Bây giờ Smithers, cởi vớ cho tôi.” Thế là anh ta cởi vớ cho bà ấy.

“Bây giờ Smithers, cởi nịt vú cho tôi.” Thế là nịt vú của bà ấy được cởi ra. “Bây giờ Smithers, cởi quần lót cho tôi. Và nếu tôi mà bắt được anh mặc quần áo tôi lần nữa, anh sẽ phải tìm việc khác cho mình đấy!”

Bây giờ đây là điều xảy ra - bạn đã mong đợi, mong
đợi, mong đợi... và thất vọng!

Đủ cho hôm nay.

Chương 31

Chiều hướng liên hoan

Câu hỏi 1

Một trong những vấn đề gây nhiều tranh cãi về Đạo tràng của thầy liên quan tới mê đắm trong dục và điều bị kết án như hư hỏng dục hay truy hoan. Chúng tôi muốn Osho cho chúng tôi cách nhìn của Thầy về dục và vai trò của nó trong siêu việt.
-R.K. Karanjia, Editor, Blitz

Bạn Karanjia thân mến của tôi ơi, cách tôi dạy là cách thức của việc khẳng định cuộc sống. Tôi dạy cuộc sống trong tính toàn bộ của nó. Trong quá khứ, các tôn giáo đã từng có tính phủ định cuộc sống: họ đã phủ nhận cuộc sống, phá huỷ cuộc sống, họ đã từng đối kháng với cuộc sống, Thượng đế của họ chống lại cuộc sống. Với tôi, cuộc sống và Thượng đế là đồng nghĩa, không có Thượng đế khác hơn bản thân cuộc sống - tôi tôn thờ

cuộc sống - và nếu cuộc sống là Thượng đế, thế thì yêu là ngôi đền của Ngài.

Ba chữ I này là nền tảng của giáo huấn của tôi: life (cuộc sống) là Thượng đế, love (yêu) là ngôi đền, light (ánh sáng) là kinh nghiệm. Nếu bạn đã học ba chữ I này, bạn đã học được tất cả.

Nhưng bởi vì tôn giáo vẫn còn đối kháng với cuộc sống và tình yêu, điều tự nhiên là tranh cãi lớn sẽ nảy sinh quanh tôi. Tôi yêu thích nó - nó là tự nhiên. Tôi không lo nghĩ bởi tranh cãi này. Tôi sẽ lo nghĩ nếu nó không nảy sinh. Điều đó là tuyệt đối được mong đợi, nó là tuyệt đối tương ứng với kế hoạch của tôi về công việc.

Tại sao các tôn giáo đã từng phủ định cuộc sống trong quá khứ? Nhân danh tôn giáo con người đã bị khai thác - bị khai thác bởi các tu sĩ và bởi các chính khách. Và tu sĩ cùng chính khách đã từng trong mưu đồ thâm sâu chống lại con người. Cách duy nhất để khai thác con người là làm cho con người sợ. Một khi một người đầy sợ hãi người đó sẵn sàng qui phục, một khi một người run rẩy bên trong, người đó mất tin cậy vào bản thân mình. Thế thì người đó sẵn sàng tin vào bất kì điều vô nghĩa ngu xuẩn nào. Bạn không thể làm cho con người tin vào điều vô nghĩa nếu người đó đã tự có tin cậy.

Nhớ lấy, đó là cách con người đã từng bị khai thác trong nhiều thời đại. Đây là chính bí mật thương mại của cái gọi là tôn giáo: làm con người sợ, làm con người cảm thấy vô giá trị, làm con người cảm thấy mặc cảm, làm con người cảm thấy rằng mình đang ở ngay trên bờ địa ngục.

Làm sao làm cho con người sợ thế? Cách duy nhất là: kết án cuộc sống, kết án bất kì cái gì là tự nhiên. Kết án dục bởi vì nó là nền tảng của cuộc sống, kết án thức ăn bởi vì đó là nền tảng thứ hai của cuộc sống, kết án mối

quan hệ, gia đình, tình bạn, bởi vì đó là nền tảng thứ ba của cuộc sống - và liên tục kết án. Bất kì cái gì là tự nhiên với con người, kết án nó, nói nó là sai: “Nếu anh làm nó anh sẽ khổ vì nó. Nếu anh không làm nó anh sẽ được thưởng. Địa ngục sẽ giáng xuống anh nếu anh cứ sống một cách tự nhiên” - đó là thông điệp của toàn thể quá khứ - “và cõi trời sẽ được trao cho anh nếu anh đi ngược lại cuộc sống.”

Điều đó nghĩa là nếu bạn tự tử, chỉ thế thì Thượng đế sẽ chấp nhận bạn: nếu bạn tự tử chậm rãi, chậm dần trong các giác quan, trong thân thể, trong tâm trí, trong trái tim, và bạn liên tục phá huỷ bản thân bạn. Bạn càng thành công trong phá huỷ bản thân bạn, bạn sẽ càng trở nên yêu Thượng đế - điều này đã từng là toàn thể giáo huấn của các tôn giáo trong quá khứ, điều này đã làm ô nhiễm bản thể con người, đầu độc con người. Những kẻ đầu độc này đã khai thác con người cực kì nhiều từ điều đó. Những tôn giáo này của quá khứ đều hướng cái chết, không hướng cuộc sống.

Điều tôi đang báo trước là cách nhìn hướng cuộc sống: yêu cuộc sống trong tính đa chiều của nó bởi vì đó là cách duy nhất để đạt tới ngày càng gần hơn chân lí tối thượng. Chân lí tối thượng không xa xăm gì, nó được ẩn trong cái ngay tức khắc. Cái ngay tức khắc là cái tối thượng, cái ở khắp nơi là cái siêu việt: Thượng đế không ở đó mà ở đây, Thượng đế không phải là cái kia mà là cái này - và bạn không phải là không xứng đáng, và bạn không phải là tội nhân.

Tôi ở đây để giúp bạn làm nhẹ gánh mọi cảm giác mặc cảm của bạn. Tôi ở đây để giúp bạn bắt đầu tin cậy lại vào bản thân bạn. Một khi bạn bắt đầu tin cậy vào bản thể riêng của bạn, không chính khách nào, không tu sĩ

nào có thể khai thác được bạn. Con người bao giờ cũng bị khai thác qua sợ hãi.

Tôi đã nghe....

Có lần Mulla Nasruddin bị lạc trong rừng rậm. Cả ngày anh ta cố tìm cách ra, mà không thể tìm được - mệt mỏi, đói, kiệt sức, chảy máu, quần áo anh ta rách bươm vì rừng thực sự dày và nhiều gai góc - và trời lại đang tối dần, mặt trời đã lặn và đêm đang tới.

Anh ta là người vô thần, một người vô thần thâm căn cố đế, chưa bao giờ cầu nguyện. Nhưng với tình huống này - nỗi sợ đêm và thú hoang - lần đầu tiên trong đời anh ta nghĩ tới Thượng đế. Anh ta quên mất mọi luận cứ của mình rằng anh ta thường biểu lộ chống đối Thượng đế. Anh ta quì xuống trên đất và anh ta nói, “Lạy Trời....” vậy mà anh ta nhìn quanh, hơi chút ngượng ngùng, thừa biết rõ rằng chẳng có ai cả, nhưng đầu sao vẫn ngượng ngùng - triết lí vô thần của cả đời rồi!

Nhưng khi nỗi sợ gỡ cửa và khi cái chết ở cận kề thế, ai bận tâm về, triết lí, chủ nghĩa? Ai bận tâm về lí do, biện luận? “Lạy Trời,” anh ta nói, “xin ngài giúp con ra khỏi khu rừng này, và con bao giờ cũng sẽ tôn thờ ngài. Con thậm chí sẽ bắt đầu đi nhà thờ Hồi giáo. Con sẽ theo mọi nghi lễ của Hồi giáo. Con hứa với ngài đấy! Hãy cứu con. Tha thứ cho con. Con xin lỗi vì mọi điều con đã từng nói chống lại ngài. Con là đồ ngu, ngu hoàn toàn. Bây giờ con biết ngài hiện hữu.”

Ngay lúc đó một con chim bay qua trên đầu và thả cái gì đó xuống trúng ngay bàn tay đang ngửa ra của anh ta. “Xin Trời, đừng cho con cút đó. Con thực sự lạc rồi!”

Khi con người đang trong sợ hãi, cho dù anh ta đã từng là kẻ vô thần cả đời, anh ta bắt đầu biến thành kẻ hữu thần. Các tu sĩ đi tới biết về điều đó, và thế rồi họ dùng nó trong nhiều thời đại: toàn thể quá khứ của nhân loại đều dựa trên sợ hãi. Và cách lớn nhất để tạo ra sợ hãi là làm cho con người cảm thấy mặc cảm về những điều tự nhiên. Con người không thể bỏ được chúng, và con người không thể tận hưởng được chúng bởi vì sợ địa ngục, cho nên con người bị mù kếp. Mù kếp đó là cơ sở của việc khai thác con người.

Bạn không thể bỏ tính dục của mình vì tu sĩ ngu xuẩn nào đó nói rằng nó là sai. Nó chẳng liên quan gì tới ý tưởng của bạn về đúng và sai, nó là cái gì đó tự nhiên - cái gì đó trong chính sự hiện hữu. Bạn đã đi ra từ nó, từng tế bào của bạn đều là tế bào dục. Chỉ bằng việc nói, bạn không thể bỏ nó được. Vâng, bạn có thể bắt đầu kìm nén nó, và với việc kìm nén nó bạn có thể cứ tích lũy nó trong vô thức, và điều đó trở thành vết thương. Và bạn càng kìm nén, bạn càng trở nên bị ám ảnh với nó. Và bạn càng trở nên bị ám ảnh, bạn càng cảm thấy mặc cảm hơn. Nó là cái vòng luẩn quẩn. Bây giờ bạn bị mắc vào trong bẫy của tu sĩ. Và bản thân tu sĩ chưa bao giờ in vào nó, mà chính khách cũng chưa bao giờ tin vào nó. Những điều này được dành cho mọi người, cho quần chúng. Quần chúng phải bị lừa.

Chuyện kể rằng các vua thường có hàng trăm vợ, và đó cũng là trường hợp với các tu sĩ. Và điều đó là phép màu: mọi người liên tục tin vào những kẻ bịp bợm này.

Ngay trong thế kỉ này, mới năm mươi năm trước, Nizam của vùng Hyderabad có năm trăm vợ và vẫn được coi là người rất tôn giáo vì ông ấy tuân theo mọi nghi lễ. Tu sĩ và chính khách cả hai đã từng nói với mọi người không lấy vợ chồng, lúc thì công khai, lúc thì từ cửa sau.

Tôi đã nghe... có một câu ngạn ngữ cổ, “Lừa tôi một lần, xấu hổ anh. Lừa tôi hai lần, xấu hổ tôi.”

Nhưng các tu sĩ đã từng lừa bạn suốt nhiều thời đại, và họ đã lừa bạn lâu tới mức nó bây giờ gần như là một hiện tượng được chấp nhận. Nó đã là cổ đại tới mức chúng ta coi nó như đương nhiên - không ai nghĩ rằng họ đang bị lừa.

Chuyện nhắc tôi nhớ tới một nhà thờ mà một trong những bạn tôi tiến hành cuộc xổ số từ thiện. Một lần trong năm họ đưa ba ô tô tới đó, và họ đổ chúng ngay trước nhà thờ, và họ bán các cơ hội được xe đó. Năm ngoái họ bán từ thiện một chiếc Cadillac, một chiếc Mercury, và một chiếc Plymouth. Ba ngày sau cuộc bán từ thiện, ông mục sư đang đi trên phố, và ông ta đâm sầm vào người bạn tôi đang bước ra từ một cửa hiệu giải khát.

Bạn tôi nhìn ông ta và nói, “Ông có thể nói cho tôi ai đã được xe hơi không? Ai được chiếc Cadillac?”

Và tu sĩ nói, “Sao, ông Hồng y giáo chủ được. Ông ấy chẳng may mắn sao?” Và bạn tôi nói, “Ai được chiếc Mercury?”

“Sao, ông Monsignor được. Ông ấy chẳng may mắn sao?”

Và bạn tôi nói, “Được rồi, vậy nói cho tôi, ai được chiếc Plymouth?” Và tu sĩ nói, “Sao, Cha Murphy. Ông ấy chẳng may mắn sao?”

Vào lúc đó bạn tôi bắt đầu quay lại và uống cốc khác. Tu sĩ túm lấy anh ta và nói, “Nhân tiện, các ông đã mua được bao nhiêu vé?”

Và bạn tôi nói, “Tôi chẳng mua được cái chết tiệt nào! Tôi chẳng may mắn đó sao?”

Các tu sĩ làm hại vô cùng cho trái tim con người, tâm thức con người. Họ đã đưa tư tưởng độc hại này vào con người rằng cuộc sống là cái gì đó xấu xí. Họ đã từng thuyết giảng cho mọi người cách gạt bỏ cuộc sống. Tôi dạy người của tôi cách đi sâu hơn vào trong nó. Họ đã từng dạy cách tự do khỏi cuộc sống. Tôi dạy cách làm cho cuộc sống của bạn thành tự do. Họ đã từng dạy cách chấm dứt cuộc sống này, và tôi đang dạy bạn cách đi vào trong nó vĩnh hằng, tiếp diễn mãi, cách sống cuộc sống dư thừa, do đó mới có tranh cãi. Nó nhất định phải có đó. Cách nhìn của tôi chính là đối lập với điều đã từng được dạy nhân danh tôn giáo.

Tôi đang mang một cách nhìn mới về tôn giáo cho thế giới. Đây là nỗ lực táo bạo nhất đã từng được thực hiện: chấp nhận cuộc sống trong đa chiều của nó, tận hưởng nó, mở hội nó, hân hoan trong nó. Từ bỏ không phải là cách thức của tôi, mà là hân hoan. Nhịn ăn không phải là cách thức của tôi, mà là liên hoan. Và có tính liên hoan là có tính tôn giáo. Định nghĩa của tôi về tôn giáo là chiều hướng liên hoan.

Không con vật nào khác có thể có tính liên hoan, không con vật nào khác biết cái gì về liên hoan. Cá heo có thể chơi, tinh tinh có thể chơi, chỉ con người mới mở hội. Mở hội là sự trưởng thành cao nhất của tâm thức, cách diễn đạt, cách biểu lộ, việc nở hoa của Hoa Vàng.

Tôi dạy bạn mở hội. Mở hội là chìa khoá của tôi.

Và tôi dạy bạn: mở hội dục của bạn, nó là món quà Thượng đế cho; mở hội thân thể bạn, nó là ân huệ của

Thượng đế. Mở hội từng khoảnh khắc đã được trao cho bạn, từng hơi thở, từng nhịp đập tim. Nó là phúc lành thế. Sống Thượng đế ngay bây giờ đi! Tôi không cho bạn Thượng đế như mục đích, tôi làm Thượng đế thành sẵn có cho bạn ngay bây giờ, chính khoảnh khắc này. Mở hội, và bạn ở trong Thượng đế.

Các tôn giáo cũ đều buồn. Các tôn giáo cũ đều nghiêm trang. Tôn giáo của tôi là tôn giáo của nô đùa: mọi thứ đều phải được tính tới trong tâm trạng nô đùa. Đừng coi cuộc sống là nghiêm trang. Nó là vui đùa. Và coi nó là vui đùa là có tính cầu nguyện đầy. Thế thì không có phàn nàn, thế thì chỉ có lòng biết ơn.

Câu hỏi này là quan trọng. Vài điều sẽ có ích.

Có những người bệnh hoạn, và tâm trí bệnh hoạn đã chi phối trong quá khứ. Những người đó không thể tận hưởng được, họ không biết cách tận hưởng. Bởi vì họ không có khả năng tận hưởng, họ làm ra đức hạnh lớn từ nó. Không tận hưởng trở thành đức hạnh.

Mọi người được sinh ra đều có năng lực tận hưởng, nhưng không có nghệ thuật. Mọi người nghĩ chỉ bởi vì họ sống và họ thở và họ tồn tại, cho nên họ biết cách tận hưởng. Điều đó là cực kì ngu xuẩn. Tận hưởng là nghệ thuật lớn, nó là bộ môn lớn. Nó là bộ môn tinh tế như âm nhạc hay thơ ca hay hội họa. Nó là tính sáng tạo lớn nhất.

Mọi người được sinh ra và họ bắt đầu nghĩ rằng họ sẵn sàng để tận hưởng cuộc sống, và họ không thể tận hưởng được bởi vì họ không biết cách tận hưởng nó. Họ làm cuộc đời họ thành đồng lộn xộn, và sớm hay muộn, khi bạn làm ra đồng lộn xộn, chỉ có hai khả năng. Một là: nghĩ rằng bạn là ngu xuẩn với cuộc sống - điều đó làm tổn thương bản ngã. Khả năng kia là: cuộc sống đó là vô giá trị, cuộc sống đó là khổ - “Không có vui vẻ gì trong

cuộc sống cả, đó là lí do tại sao tôi không tận hưởng nó. Không cái gì sai với tôi. Nếu có cái gì đó sai, nó là ở trong chính cấu trúc của bản thân cuộc sống.” Điều này đã từng là cách tiếp cận trong quá khứ: “Nếu tôi không thể thấy được ánh sáng, thế thì không có ánh sáng” - không phải là tôi mù. “Nếu tôi không nghe được âm thanh, thế thì không có âm thanh” - không phải là tôi điếc.

Điều này đã rất, rất có ích cho người bản ngã. Người đó cố gắng, và thế rồi người đó thấy người đó không thể tận hưởng được; thấy rằng mình không thể tận hưởng được, người đó bắt đầu kết án. Người đó bắt đầu kết án những người có thể tận hưởng nữa. Người đó cảm thấy ghen tị, người đó cảm thấy rối loạn. Từ ghen tị của mình, từ rối loạn của mình, người đó đầu độc tâm trí của mọi người. Nếu bạn tận hưởng người đó nói, “Trông đấy, anh sẽ khổ ở địa ngục. Anh đang phạm tội! Mở hội, nhảy múa, ca hát, yêu sao?” Cuộc sống là sự trừng phạt với người đó, và bạn đang coi nó là phần thưởng sao? Và những người bệnh hoạn này đã chi phối trong quá khứ.

Có lần, một người bạn của tôi ở một mình trong đêm mơ ở ghế dài của một khách sạn liên lục địa. Hi vọng nói chuyện với một người có vẻ đàng hoàng ngồi cạnh, anh ta nói, “Tôi có thể mua cho ông đồ uống được không?”

“Không,” người này nói một cách lạnh lùng. “Không uống. Đã thử nó một lần rồi và không thích nó.”

Không cái gì làm nản lòng bạn tôi, cho nên anh ta mời một điều xì gà, nói anh ta vừa mới kiếm được một điều ngon.

“Không, không hút thuốc. Đã thử nó một lần rồi và đã không thích nó.”

“Thế một chút ít chơi bài vậy?”

“Không. Không chơi bài. Đã thử nó một lần rồi, nhưng không thích nó. Nhưng con tôi sẽ nhân tiện chơi sau đó một chút. Nó có thể muốn chơi.”

Bạn tôi ngồi lại trong ghế và nói, “Chỉ mỗi con ông, tôi đoán chừng vậy.”

Đây là những tu sĩ tiềm năng: họ đã thử một lần và họ đã không tận hưởng - dường như tận hưởng là quyền tập ám của họ.

Nó phải được kiểm lấy, nó là nghệ thuật. Người ta phải thấm đẫm nó. Phải mất nhiều năm để chuẩn bị, phải mất nhiều năm để lau sạch. Nghe nhạc cổ điển lần đầu tiên và nghĩ rằng bạn không thích nó, ‘cho nên quên tất cả về nó đi’, sẽ là ngu xuẩn. Tại bạn cần kỉ luật nào đó, chỉ thế thì chúng mới có thể hiểu được cái tinh. Cái thô là sẵn có, dễ dàng ở cùng cái thô, vì nó là con vật. Nhưng để đi vào trong các cõi giới sâu hơn của cuộc sống người ta cần kỉ luật lớn, tính thiền lớn, tính nguyện lớn, lòng biết ơn lớn. Và điều cơ bản cần nhớ là: “Nếu cuộc sống không trở thành việc mở hội, thế thì cái gì đó là sai với mình, không phải là sai với bản thân cuộc sống.”

Các tôn giáo cũ nói cuộc sống là sai. Tôi nói, nếu cái gì đó không xảy ra cho bạn, bạn sai. Tôi làm cho bạn chịu trách nhiệm, không phải cuộc sống. Cuộc sống là Thượng đế. Và từ đó toàn thể quá trình thay đổi: thế thì cái gì đó phải được lau sạch trong bạn, cái gì đó đang treo quanh bạn phải bị cắt đi, chùm các ước định phải bị loại bỏ. Bạn phải trải qua cuộc giải phẫu.

Đó là điều Đạo tràng này tất cả là gì: nó là chỗ giải phẫu. Nó không phải là đạo tràng thường như cả nghìn cái có ở Ấn Độ. Nó là thực nghiệm có tính tồn tại vĩ đại: chúng ta đang tạo ra tương lai ở đây, một loại người mới có trách nhiệm mới. Chúng ta đang đặt đá móng cho ngày mới, cho mặt trời mọc mới. Chúng ta đang mở toang cánh cửa mới cho những khả năng mà vẫn còn bị đóng kín trong quá khứ. Và bởi vì điều này, nhân loại đã khổ trong quá khứ, đã khổ nhiều, và khổ không cần thiết. Và mọi người càng khổ, họ càng nghĩ, “Các tu sĩ là phải - cuộc sống là sai!” Và các tu sĩ đã tạo ra ngày càng nhiều thái độ tiêu cực trong mọi người.

Moe đi tới cửa hàng để mua cho mình bộ com lê. Anh ta thấy kiêu mình muốn, cho nên anh ta tháo áo ra khỏi giá treo và thử mặc nó vào.

Người bán hàng tới anh ta. “Vâng, thưa ngài. Nó có vẻ tuyệt vời trên ngài đấy.”

“Nó có thể có vẻ tuyệt vời,” Moe nói một cách cau kính, “Nhưng nó vừa khùng khiếp. Vai bị bó quá.”

Người bán hàng không nháy mắt. “Mặc quần vào đi,” ông ta gợi ý. “Chúng sẽ chặt thế, ông sẽ quên mọi sự về vai.”

Điều đó đã từng là thực hành thông thường của tu sĩ: nếu cái gì gây đau, ông ta cho bạn một cấu trúc thậm chí còn chặt hơn, chặt hơn và chết và đờ đẫn, một tính cách. Nếu cái gì đó gây đau, ông ta làm cho bạn đau nhiều hơn để bạn quên mọi sự về cái đau cũ. Điều đó bao giờ cũng xảy ra: nếu bạn bị đau đầu và nhà bạn bị cháy, bạn sẽ

quên về đau đầu. Ai có thể đảm đương được việc nghĩ về đau đầu khi nhà đang bị cháy?

Tu sĩ liên tục bịa ra ngày càng nhiều cách hành hạ bạn. Ông ta đã không cho phép bạn tận hưởng cái gì. Thường thức là sai; bạn phải ăn thức ăn không có hương vị gì. Nếu bạn thường thức bạn phạm tội đấy. Nhảy múa là sai - vì sao? - bởi vì nó có tính thân thể, và thân thể là kẻ thù. Âm nhạc là sai vì nó có tính gây thích thú giác quan. Mọi thứ đều sai!

Bạn phải liên tục cắt đi bản thân bạn. Thay vì mở rộng ra, tu sĩ đã cố làm co bạn lại. Trong thời hiện đại nhà phân tâm được gọi là ‘shrink-bác sĩ tâm thân’, nhưng các tu sĩ đã từng làm trong nhiều thời đại rồi - họ đã từng co mọi người lại - và khi bạn đã co lại nhiều tới mức nó gây đau khắp chốn, tới mức bạn gần như trong xà lim nhà tù, nhỏ tới mức bạn không thể di chuyển được, tới mức đã được gọi là tính cách. Thế thì một cách tự nhiên, người ta muốn gạt bỏ cuộc sống. Người ta cầu Thượng đế chỉ một việc thôi: xin làm nhẹ cho tôi, cứu rỗi cho tôi.

Các tu sĩ của bạn đã chống lại Thượng đế! - để tôi nói điều đó theo cách đó - bởi vì Thượng đế tạo ra sự tồn tại và các tu sĩ của bạn tạo ra chỉ những cấu trúc quanh bạn tới mức bạn không thể sống được sự tồn tại. Các mahatma của bạn chống lại Thượng đế.

Tôi ủng hộ tất cả cho Thượng đế - và Thượng đế nghĩa là cuộc sống.

Bạn đã hỏi, “Một trong những vấn đề gây nhiều tranh cãi về Công xã của thầy liên quan tới mê đắm trong dục....”

Đây là chỗ duy nhất nơi không có mê đắm trong dục, nhưng điều đó sẽ làm bạn ngạc nhiên.

Mê đắm cần kìm nén. Một người càng kìm nén, người đó càng muốn mê đắm. Nó là cái thích, bạn đã từng nhịn ăn trong vài ngày và thế rồi bạn thành thoi, bạn bắt đầu ăn quá nhiều, bạn mê đắm. Mê đắm là sản phẩm phụ của kìm nén. Trong ba mươi ngày bạn nhịn ăn, bạn kìm nén, bạn tranh đấu với bản thân bạn, bạn sống trong một loại địa ngục. Thế rồi sau ba mươi ngày bạn bắt đầu đi sang hướng đối lập, tới cực đoan đối lập: bạn bắt đầu mê đắm. Mê đắm là cực đối lập của kìm nén.

Bởi vì tôi chống lại kìm nén, làm sao mê đắm là có thể ở chỗ tôi được? Tôi chặt tận gốc của nó. Nếu một người ăn lành mạnh, người đó không mê đắm vào việc ăn. Nếu người đó tận hưởng thức ăn người đó không mê đắm, người đó không ăn quá nhiều. Thực ra bởi vì người đó yêu thân thể mình, người đó yêu thức ăn, người đó vẫn còn rất chăm nom. Tọng vào thân thể quá nhiều không phải là dấu hiệu của người yêu thân thể, nó là dấu hiệu của kẻ thù. Thân thể có thể bị giết chết theo hai cách: hoặc là bằng bỏ đói hoặc là bằng tọng vào nó quá nhiều - nhưng cả hai đều là cách thức của thù địch. Người yêu thân thể, người kính trọng thân thể mình như món quà của Thượng đế, không thể làm cả hai điều đó. Người đó sẽ không nhịn ăn, người đó sẽ không mê đắm thức ăn. Và cùng điều đó là đúng về dục và về mọi thứ.

Mê đắm được tạo ra bởi các tu sĩ bởi vì họ tạo ra kìm nén. Một khi bạn tạo ra kìm nén, mọi người bắt đầu mê đắm. Ham muốn càng bị kìm nén, nó càng muốn khẳng định hơn. Nó trở thành điên, nó trở thành hung hăng! Khi nó được phép tuôn chảy tự nhiên, khi nó được chấp nhận, khi không có tranh đấu với nó, cân bằng tới.

Cho nên để tôi nói cho bạn, thưa ngài, rằng đây là chỗ duy nhất - có thể là chỗ duy nhất trên toàn thế giới - nơi mê đắm là không thể được.

Vâng, khi mọi người tới, lúc ban đầu, trong vài ngày họ mê đắm - nhưng tôi không chịu trách nhiệm cho nó. Các tu sĩ, chính khách, người thuần đạo đức, các nhà đạo đức - Morarji Desai, vân vân - họ chịu trách nhiệm cho nó. Tôi đã không dạy mọi người kìm nén; những người đã từng dạy kìm nén chịu trách nhiệm cho điều đó. Và khi mọi người đến tôi họ đến với mọi ước định đó, cho nên khi tôi nói thành thoi, một cách tự nhiên họ bắt đầu mê đắm một chút ít. Nhưng bạn có thể mê đắm được bao lâu? Khi bạn thực sự thành thoi, sớm hay muộn cân bằng được đạt tới. Khoảnh khắc cân bằng được đạt tới không có vấn đề kìm nén, không mê đắm.

Nhưng tôi có thể hiểu được câu hỏi này: với cái gọi là tôn giáo, những người tự nhiên, bình thường, được cân bằng của tôi sẽ có vẻ dường như họ đang mê đắm. Nghĩ về một người đang nhin ăn, và bạn ăn bữa sáng, và người đó đi qua - hương thơm của cà phê và mùi bánh mì và bơ, và niềm vui trên mặt bạn - bạn nghĩ người đó nghĩ gì về bạn? Người đó nghĩ bạn đang mê đắm, bạn sẽ bị đọa đị ngục: “Ông có thể cứ mê đắm thêm vài ngày nữa đi, thế rồi tôi sẽ thấy. Khi ông sẽ khổ ở địa ngục, thế thì ông sẽ biết. Ông sẽ phải trả rất nặng cho điều ông đang làm.” Đây là ý nghĩ trong tâm trí người đó. Đây là cách người đó tự bảo vệ mình, đây là cách người đó kìm nén bản thân mình. Chính là từ việc phi tự nhiên của người đó mà người đó bắt đầu nghĩ bạn là phi tự nhiên. Bây giờ, tận hưởng bữa sáng của người ta chẳng phải là phi tự nhiên chút nào!

Và người tận hưởng thức ăn của mình không bao giờ ăn quá nhiều - người đó không thể thế được, điều đó là không thể được. Bạn đã bao giờ bắt gặp con vật hoang nào béo không? Bây giờ, không ai dạy chúng tự nhiên liệu pháp và không ai dạy chúng ăn kiêng và không ai

dạy chúng nhịn ăn. Bạn chưa bao giờ bắt gặp con vật hoang béo nào.

Tôi có chủ định khi nói tới con vật hoang, tôi không nói về vườn thú, bởi vì ở trong vườn thú là khác - con vật bắt đầu bắt chước con người. Trong vườn thú bạn có thể thấy con vật béo, xấu, nhưng không trong trạng thái hoang dã. Tại sao? - bởi vì con vật đơn giản yêu, tận hưởng thân thể nó, ăn tới điểm thân thể được thoả mãn, không nhiều hơn chút nào.

Và vâng, thỉnh thoảng chuyện xảy ra là con vật nhịn ăn nữa, nhưng không tương ứng với Jaina giáo. Nếu nó cảm thấy rằng thân thể đang trong trạng thái mà nó không thể lấy thức ăn vào được - nó bị ốm, và sẽ có hại mà chất tải vào thân thể - những bản năng tự nhiên này, nó không ăn. Thỉnh thoảng ngay cả con vật cũng cố nôn ra, cho nhẹ gánh. Con chó sẽ đi và ăn cỏ, điều đó giúp cho nó nôn ra. Và bạn không thể thuyết phục được nó ăn cho tới khi nó trở nên mạnh khoẻ lại. Đây là bản năng tự nhiên.

Các tu sĩ đã làm nhiễm bẩn con người nhiều tới mức con người đã quên tất cả bản năng tự nhiên của mình. Bây giờ người đó sống bằng ý tưởng. Người đó phải nhịn ăn vì người đó tuân theo triết lí nào đó về nhịn ăn. Người đó không nghe theo thân thể; thân thể đói và người đó nhịn. Và thế rồi thỉnh thoảng thân thể không đói chút nào và người đó ăn. Người đó liên tục mất tiếp xúc với thân thể mình.

Tôi muốn bạn đi xuống từ tâm trí về các giác quan của bạn. Đi lại vào giác quan của bạn đi.

Tôi dạy bạn thân thể: thân thể là đẹp, thiêng liêng. Quay lại thân thể đi, để cho thân thể sống động lần nữa, và nó sẽ chăm nom. Bạn không cần lo nghĩ về nó. Thân thể có chương trình dựng sẵn để giữ bạn mạnh khoẻ, để

giữ bạn sống động, để giữ bạn rung động, để giữ bạn trẻ trung, tươi tắn. Thân thể có chương trình dựng sẵn: bạn không cần học bất kì cái gì về nó từ sách và các giáo huấn.

Cho nên khi mọi người tới tôi lúc bắt đầu, thỉnh thoảng họ có thể mê đắm - nhưng tôi không chịu trách nhiệm cho mê đắm của họ. Các tu sĩ, những người đã ước định họ, người đó chịu trách nhiệm. Nếu những người này có thể ở đây cùng tôi trong vài ngày, sớm hay muộn cân bằng được phục hồi. Và với cân bằng, yên bình, bình thản tới, niềm vui tinh tế và tính tự nhiên tinh tế tới.

Dục có bốn giai đoạn. Những giai đoạn đó phải được hiểu. Chỉ tại giai đoạn thứ tư dục mới trở thành Hoa Vàng. Không hiểu bốn giai đoạn này là nguy hiểm, và toàn thể truyền thống này đã từng giữ bạn vô nhận biết về bốn giai đoạn này.

Giai đoạn thứ nhất là tự dục.

Khi đưa trẻ được sinh ra nó là một kẻ tự yêu mình. Nó yêu thân thể nó vô cùng và điều đó là hay. Nó chỉ biết thân thể nó: mỗi việc mút ngón tay cái, và nó phờn phơ thể. Bạn thấy đứa trẻ mút ngón tay cái - phờn phơ làm sao hiện rõ trên mặt nó. Chỉ chơi với thân thể riêng của nó, cố đưa ngón chân vào mồm, làm thành vòng tròn năng lượng. Khi đứa trẻ đưa ngón chân vào mồm, một vòng tròn được tạo ra và năng lượng bắt đầu chuyển trong vòng tròn. Luân quang tự nhiên trong đứa trẻ và nó thích thú, vì khi ánh sáng luân chuyển có niềm vui lớn bên trong.

Đứa trẻ chơi với cơ quan dục của riêng nó - không biết chúng là cơ quan dục. Nó chưa bị ước định, nó biết thân thể nó như một toàn thể. Và chắc chắn, cơ quan dục

là phần nhạy cảm nhất của thân thể nó. Nó hoàn toàn tận hưởng sờ vào chúng, chơi với chúng.

Và đây là chỗ xã hội, xã hội độc hại, đi vào trong tâm lí của đứa trẻ: “Đừng chạm vào!” ‘Đừng’ là từ tục tĩu, bản thủ đầu tiên. Và từ một từ tục tĩu này, thế rồi nhiều từ nữa tới: không được, sẽ không - đây toàn là từ tục tĩu. Một khi đứa trẻ được bảo “Đừng!” - và bố mẹ giận dữ, mẹ và bố, và những đôi mắt đó - và tay đứa trẻ rút ra khỏi cơ quan dục của nó, điều là việc rất thích thú tự nhiên, nó thực sự tận hưởng điều đó. Và nó không có tính dục hay bất kì cái gì: đây chỉ là phần nhạy cảm nhất của thân thể nó, phần sống động nhất của thân thể nó, có vậy thôi. Nhưng tâm trí bị ước định của chúng ta.... Nó chạm vào cơ quan dục, điều đó là xấu: chúng ta bỏ tay nó ra, chúng ta tạo ra mặc cảm trong đứa trẻ. Bây giờ chúng ta đã bắt đầu phá huỷ tính dục tự nhiên của nó. Bây giờ chúng ta đã bắt đầu đầu độc cội nguồn nguyên thủy của niềm vui của nó, của bản thể nó. Bây giờ chúng ta đang tạo ra đạo đức giả trong nó, nó sẽ trở thành nhà ngoại giao: khi bố mẹ có đó nó sẽ không chơi với cơ quan dục của nó. Bây giờ đối trá đầu tiên bước vào. Nó không thể thực được. Bây giờ nó biết: nếu nó đúng với bản thân nó, nếu nó kính trọng bản thân nó, nếu nó kính trọng niềm vui riêng của nó, nếu nó kính trọng bản năng riêng của nó, thế thì bố mẹ giận và nó bắt lực khi chống lại họ - nó phụ thuộc vào họ, sự sống còn của nó là cùng với họ - nếu họ từ bỏ nó, nó sẽ chết. Cho nên vấn đề là chọn cái gì? - bạn có muốn sống không, và ước định là ở chỗ nếu bạn muốn sống bạn phải đi ngược lại bản thân bạn. Và đứa trẻ phải chịu lép vế.

Đứa trẻ là hiện tượng bị khai thác nhiều nhất trên thế giới. Không giai cấp nào khác đã từng bị khai thác như đứa trẻ. Nó không thể làm gì được: nó không thể làm

ra nghiệp đoàn để tranh đấu với bố mẹ, nó không thể ra toà án, nó không thể đi tới chính quyền. Nó không có cách nào để bảo vệ bản thân nó chống lại công kích của bố mẹ.

Và khi bố mẹ dừng nó lại, họ đang dùng nó bởi vì ước định riêng của họ; bố mẹ họ đã làm cùng điều đó với họ. Họ rất bối rối bởi việc chạm của đứa con vào cơ quan dục của nó và chơi với chúng, và lại không xấu hổ gì cả thế.

Bây giờ đứa trẻ chả biết gì về xấu hổ. Nó hồn nhiên. Cái 'đùng' đã đi vào, năng lượng này bị dội lại - chấn thương đầu tiên đã xảy ra. Bây giờ đứa trẻ sẽ không bao giờ có khả năng chấp nhận tính dục của nó một cách tự nhiên, một cách vui vẻ - kìm nén đã xảy ra - và đứa trẻ bị chia làm đôi, thân thể nó không còn là một toàn thể nữa. Phần nào đó của thân thể là không được chấp nhận, phần nào đó của thân thể là xấu, phần nào đó của thân thể là không xứng đáng là một phần của nó - nó bác bỏ phần đó. Sâu bên dưới trong tâm lí nó bắt đầu tự cắt xén bản thân nó - và năng lượng dội lại: năng lượng sẽ không tuôn chảy tự nhiên như nó vẫn tuôn chảy trước khi cái 'đùng' này xảy ra.

Và kết quả tự nhiên của sự ngu xuẩn này mà đã từng được thực hành liên miên trên nhân loại là: đầu tiên, đứa trẻ không còn là sinh linh tự nhiên nữa, đạo đức giả đã đi vào - nó phải che giấu cái gì đó với bố mẹ, hay nó phải cảm thấy mặc cảm.

Đây là trạng thái tự dục. Nhiều người vẫn còn mắc kẹt ở đó. Đó là lí do tại sao thủ dâm tiếp tục trên khắp thế giới. Nó là trạng thái tự nhiên, nó sẽ qua theo cách riêng của nó. Nó là một pha trưởng thành, nhưng bố mẹ đã quấy rối pha phát triển của năng lượng này. Đứa trẻ trở

nên bị mắc kẹt. Nó muốn chơi với cơ quan dục của nó và nó không được chơi: kìm nén, kìm nén, một ngày nào đó sự việc thành quá nhiều và nó bị sở hữu bởi năng lượng dục. Và một khi nó bắt đầu thủ dâm, điều đó có thể trở thành một thói quen, một thói quen máy móc, và thế thì nó sẽ không bao giờ đi tới giai đoạn thứ hai. Và người chịu trách nhiệm là bố mẹ, tu sĩ, chính khách - toàn thể tâm trí xã hội đã từng tồn tại mãi cho tới giờ.

Bây giờ người này có thể vẫn còn bị mắc kẹt ở giai đoạn này, điều rất trẻ con. Người đó sẽ không bao giờ đạt tới tính dục được trưởng thành đầy đủ. Người đó sẽ không bao giờ đi tới biết phúc lạc mà có thể tới chỉ cho người có dục trưởng thành. Và điều mỉa mai là đây là cùng những người kết án thủ dâm và làm nhiều ồn ào về điều đó, và họ đưa ra những phát biểu thế, điều rất nguy hiểm. Họ đã từng bảo mọi người rằng nếu bạn thủ dâm bạn sẽ bị mù, nếu bạn thủ dâm bạn sẽ trở thành người dờ sống dở chết, nếu bạn thủ dâm bạn sẽ không bao giờ thông minh, bạn sẽ vẫn còn ngu xuẩn. Và bây giờ mọi phát kiến khoa học đều đồng ý ở một điểm: rằng thủ dâm chưa bao giờ làm hại bất kì ai - nhưng những gợi ý này có hại. Bây giờ điều này là sự đồng ý tuyệt đối, không có ý kiến về nó.

Mọi nhà nghiên cứu tâm lí đều đồng ý rằng thủ dâm chưa bao giờ làm hại bất kì ai, nó là lỗi ra tự nhiên của năng lượng. Nhưng những ý tưởng này - rằng bạn sẽ mù - có thể làm cho nó thành nguy hiểm cho mắt bạn, bởi vì lặp đi lặp lại bạn sẽ nghĩ rằng bạn sẽ mù, rằng bạn sẽ mù, rằng bạn sẽ mù.... Bao nhiêu người đang dùng kính, và lí do có thể không phải ở mắt, lí do có thể chỉ là ở đâu đó khác. Nhiều triệu người thế là ngu, và lí do có thể không phải là ở chỗ họ ngu - bởi vì không đứa trẻ nào được sinh ra là ngu, mọi đứa trẻ được sinh ra đều thông minh - và lí

do có thể ở đâu đó khác: trong những kỹ thuật này bạn sẽ vẫn còn ốm, bạn sẽ mất tự tin. Và nhiều người thế đang sợ, run rẩy liên tục, không có tin cậy nào, không có tự tin nào, liên tục sợ, bởi vì họ biết điều họ đã từng làm.

Bây giờ hàng nghìn thư đổ tới tôi: “Chúng tôi bị mắc vào cái bẫy này. Làm sao chúng tôi có thể thoát ra khỏi nó?”

Và để tôi nhắc lại: thủ dâm chưa bao giờ gây hại cho bất kì người nào.

Nhưng khoảnh khắc khi một người thủ dâm là khoảnh khắc rất nhạy cảm và tinh tế - toàn thể con người của người đó mở và tuôn chảy. Trong khoảnh khắc đó nếu gợi ý nào đó được thả vào tâm trí người đó - và bản thân người đó sẽ bỏ gợi ý này, “Bây giờ cái gì xảy ra nếu mình phát điên? Nếu mình mù? Nếu mình bao giờ cũng vẫn còn ngu xuẩn?” - nhưng gợi ý thôi miên thường xuyên này là nguyên nhân cho cả nghìn lẻ một ốm bệnh, của cả nghìn lẻ một vấn đề tâm lí, hư hỏng. Ai chịu trách nhiệm cho điều này?

Và mọi người tới tôi với tất cả những hư hỏng này. Tôi cố giúp họ - và nhiều người được giúp và nhiều người trưởng thành ra ngoài nó - nhưng xã hội nghĩ tôi đang dạy mọi người hư hỏng nào đó. Đây chỉ là điều không thể nào tin được! Tôi đang giúp bạn trưởng thành ra ngoài hư hỏng của bạn; xã hội đã cho bạn các hư hỏng - bạn sống trong xã hội hư hỏng!

Nếu đứa trẻ được phép cho pha tự nhiên của tự dục, nó đi theo cách riêng của nó tới pha thứ hai, đồng dục. Nhưng rất ít người đi tới pha thứ hai. Đa số vẫn còn lại với pha thứ nhất, và ngay cả trong khi làm tình với người đàn bà hay người đàn ông bạn có thể không làm gì khác hơn ngoài việc chỉ là thủ dâm lẫn nhau. Bởi vì rất ít người

đạt tới trạng thái cực thích, rất ít người đi tới những thoáng nhìn mà nhất định có đó nếu tính dục của bạn là trưởng thành. Rất ít người đi tới biết về Thượng đế qua việc làm tình của họ - điều là hiện tượng tự nhiên!

Trong làm tình, thiên xảy ra tự nhiên. Nhưng nó không xảy ra. Và lí do là ở chỗ hàng triệu người, đa số, bị mắc kẹt ở giai đoạn thứ nhất. Cho dù họ đã xây dựng gia đình và họ có con, nhưng việc làm tình của họ không nhiều hơn thủ dâm lẫn nhau. Nó không thực là làm tình. Làm tình là nghệ thuật, nghệ thuật lớn: nó cần nhạy cảm lớn, cần nhận biết lớn, tính thiên, nó cần trưởng thành.

Pha thứ hai là đồng dục.

Ít người đi sang pha thứ hai. Nó là pha tự nhiên. Đứa trẻ yêu thân thể nó. Nếu đứa trẻ là con trai, nó thích thân thể con trai, thân thể nó. Nhảy lên thân thể đàn bà, thân thể con gái, sẽ là khoảng hở quá lớn không làm được. Một cách tự nhiên, đầu tiên nó đi vào tình yêu với con trai khác. Hay nếu đứa trẻ là con gái, bản năng tự nhiên đầu tiên là yêu con gái khác bởi vì chúng có cùng loại thân thể, cùng loại con người. Nó có thể hiểu con gái tốt hơn con trai. Con trai là thể giới riêng.

Cho nên pha đồng dục là pha tự nhiên. Nhưng thế rồi xã hội của chúng giữ cho mọi người vẫn còn bị mắc kẹt lần nữa - vì nó tạo ra rào chắn giữa đàn ông và đàn bà, con gái và con trai. Nếu những rào chắn đó không có đó, thế thì chẳng mấy chốc pha đồng dục phai nhoà đi, mối quan tâm bắt đầu xảy ra trong dị dục, giới kia. Nhưng với điều đó, xã hội không cho cơ hội - một bức Trường thành Trung Quốc tồn tại giữa con trai và con gái. Ở trong trường chúng phải ngồi tách rời hay chúng phải được giáo dục tách rời, trong đại học chúng phải sống trong các

kí túc xá tách rời. Việc gặp gỡ của chúng, việc ở cùng nhau của chúng, là không được chấp nhận.

Đó là một trong những vấn đề đang xảy ra cho tôi và cho người của tôi trong cái gọi là thành phố có giáo dục này. Nếu thành phố này là được giáo dục, thế thì tôi tự hỏi thành phố nào có thể được gọi là thành phố vô giáo dục? Vấn đề duy nhất với người ở Pune là ở chỗ người của tôi đi cùng nhau, đàn ông, đàn bà. Nó nên là hiện tượng tự nhiên! Mọi người nên hạnh phúc rằng đàn ông và đàn bà đi cùng nhau, tạo ra rung động yêu khắp xung quanh. Nhưng họ chưa ba giờ đi cùng nhau, họ bắt đầu cảm thấy bị rối loạn, họ bắt đầu cảm thấy ghen tị, họ bắt đầu cảm thấy giận dữ, bởi vì ai là những người này mà đang tận hưởng điều đã không được trao cho họ? Nếu nó đã không là niềm vui của họ, họ sẽ không cho phép bất kì ai khác được có nó.

Nhưng họ sẽ không nói điều đó theo cách đó: họ sẽ nói triết lí lớn lao, họ sẽ che giấu ghen tị của họ đằng sau những lời lẽ lớn lao về đạo đức, về tôn giáo, về văn hoá - và họ không biết gì về đạo đức hay tôn giáo hay văn hoá, bởi vì mọi văn hoá, mọi tôn giáo, mọi đạo đức đều phải được dựa trên tình yêu. Nếu nó không dựa trên tình yêu nó không có đó chút nào. Nó chỉ là trò chơi, trò chơi giả mà bạn cứ chơi trên bề mặt và sâu bên dưới bạn vẫn còn chính là cái đối lập của nó.

Đồng dục được xã hội duy trì và bị kết án bởi cùng xã hội đó. Những chiến lược này phải được hiểu. Cùng xã hội kết án đồng dục, gọi người đó là hư hỏng, tội phạm. Vẫn có các nước mà đồng dục bị trừng phạt - bạn có thể bị tổng vào nhà giam trong mười năm. Đã có những nước mà đồng dục có thể đã bị xử tử! Và chính cùng xã hội đó tạo ra nó!

Bạn phân chia đàn ông và đàn bà ra nhiều thế - bạn tạo ra các khoang vững chắc - và khi đàn ông muốn làm tình, anh ta không thể tìm được đàn bà, và đàn bà muốn làm tình và cô ta không thể tìm ra đàn ông, thế rồi, bất kì cái gì cũng là sẵn có. Cô ta bắt đầu rơi vào tình yêu với đàn bà, anh ta bắt đầu rơi vào tình yêu với đàn ông, và điều đó không thoả mãn, nhưng nó là tốt hơn không cái gì. Tự nhiên phải tìm ra cách của nó. Nếu bạn không cho phép tiến trình tự nhiên, nó sẽ tìm ra cách đi vào nào đó. Bằng không đồng dục là pha tự nhiên: nó đi qua bởi chính nó.

Và pha thứ ba là dị dục.

Khi một người thực sự ra ngoài tự dục, đồng dục, thế thì người đó có năng lực và trưởng thành, để rơi vào trong tình yêu với người đàn bà - điều là một thế giới khác toàn bộ, một hệ thống hoá chất khác, một tâm lí khác, một tâm linh khác. Thế thì người đó có khả năng chơi với thế giới khác này, với cơ thể khác này. Họ là các cực tách rời, nhưng khi họ lại gần - và có những khoảnh khắc khi họ thực sự gần và chồm lấp lên - những thoáng nhìn đầu tiên, những thoáng nhìn chớp loé về samadhi được đạt tới.

Bởi vì điều đó không xảy ra, nhiều người nghĩ rằng tôi chỉ đang nói về cái gì đó như thơ ca. Nó không phải là thơ ca! Tôi không nói chuyện hư cấu. Tôi đang nói về thực tại. Điều tôi nói là hiện tượng có tính tồn tại. Nhưng nhu cầu là ở chỗ đàn ông và đàn bà phải trưởng thành, họ phải đi ra ngoài hai giai đoạn đầu - chỉ thế thì điều này mới có thể xảy ra. Và rất hiếm hoi, rất hiếm khi, có những đàn ông trưởng thành và đàn bà trưởng thành, cho nên chẳng cái gì xảy ra. Họ làm tình, nhưng tình yêu đó chỉ là hời hợt. Sâu bên dưới họ là tự dục, hay nhiều nhất, đồng dục.

Để yêu người đàn bà hay yêu người đàn ông, một loại con người mới được cần tới, mà có thể chấp nhận đối lập cực. Và chỉ với đối lập cực - chỉ như gặp gỡ điện âm và dương, điện được sinh ra. Cũng giống điều đó, khi điện cuộc sống gặp gỡ - đàn ông và đàn bà, âm và dương, Shiva và Shakti, khi việc gặp gỡ đó xảy ra, việc gộp lại đó, sự quên lãng toàn bộ đó, sự ngắt ngậy đó, khi họ đã biến mất như các thực thể tách rời, các bản ngã tách rời, không còn sự tách rời mà cùng đập rộn ràng như một, hai thân thể trong một linh hồn - đó là kinh nghiệm đầu tiên về vô trí, vô bản ngã, vô thời gian, và đó là kinh nghiệm đầu tiên về samadhi.

Một khi điều này đã được kinh nghiệm, thế thì một ham muốn nảy sinh: làm sao đạt tới samadhi này để cho nó có thể trở thành trạng thái vấn đề tự nhiên và bạn không cần phụ thuộc vào người đàn bà, bạn không cần phụ thuộc vào người đàn ông? - bởi vì phụ thuộc đem tới cảnh nô lệ. Chỉ từ kinh nghiệm về cực thích dị dục mà người ta mới bắt đầu tìm con đường, phương tiện và phương pháp - Yoga, Mật tông, Đạo - để cho người đó có thể đạt tới cùng trạng thái của riêng của mình.

Và vâng, nó có thể được đạt tới, bởi vì sâu bên trong từng người đều là đàn ông và đàn bà - một nửa tới từ bố người đó, một nửa tới từ mẹ người đó - và từng đàn bà đều là một nửa đàn bà, một nửa đàn ông, cho nên một khi bạn đã biết nó xảy ra qua người đàn bà bên ngoài, bạn sẽ có thoáng nhìn đầu tiên rằng nó có thể xảy ra bên trong nữa. Người đàn bà bên ngoài đơn giản làm lấy cớ nó, người đàn ông bên ngoài đơn giản hành động như tác nhân xúc tác - bây giờ bạn bắt đầu thiền.

Thế rồi giai đoạn thứ tư, pha tối thượng tới, chính là brahmacharya, chính là thực sự vô dục, không phải vô

dục của sư đầu - cái đó không phải là vô dục chút nào - nhưng là vô dục của chư phật.

Nó là brahmacharya: dục đã biến mất. Bạn không cần người đàn bà bên ngoài, bạn không cần người đàn ông bên ngoài. Bây giờ người đàn ông và đàn bà bên trong đã rơi vào trong tính cùng nhau, và tính cùng nhau này không phải là nhất thời. Đây là hôn nhân thực: bạn được gắn lại với nhau. Bây giờ là cực thích là trạng thái tự nhiên của bạn. Vị Phật sống trong cực thích liên tục, ông ấy thờ vào và ra, trong cực thích.

Có bốn giai đoạn của dục.

Nỗ lực của tôi ở đây là để đưa các bạn tới giai đoạn thứ tư. Nhưng những người tới tôi đều bị làm hư hỏng, què quặt bởi xã hội, bị đầu độc bởi xã hội: tôi phải lấy nhiều chất độc ra khỏi họ, tôi phải lấy nhiều mủ ra khỏi bản thể họ, và chỉ nếu họ đủ dũng cảm để ở cùng tôi đủ lâu, sẵn sàng mạo hiểm, biến đổi này mới trở thành có thể.

Và người sống ở bên ngoài và chỉ nghe tin đồn về điều đang xảy ra ở đây nhất định có ý niệm ngu xuẩn - rằng mê đắm đang xảy ra, rằng truy hoan đang xảy ra, rằng bạo hành đang xảy ra. Cứ dường như trong cuộc giải phẫu bạn đi tới biết rằng nhà giải phẫu rất nguy hiểm vì ông ấy cắt các bộ phận con người, ông ấy mở dạ dày của họ ra, nhiều máu chảy ra - “Bác sĩ đó là rất nguy hiểm. Đừng bao giờ đi tới ông ta!”

Tôi là bác sĩ trị liệu, hay tốt hơn, tôi là nhà giải phẫu, và chỗ này là chỗ dành cho giải phẫu tâm linh. Nó là thực nghiệm giả kim thuật trong biến đổi năng lượng của bạn. Quần chúng bình thường không thể hiểu được nó, do đó nhiều hiểu nhầm nhất định còn lại về tôi. Điều đó sẽ diễn ra từ từ, từ từ. Nó sẽ cần nhiều thế kỉ. Và

những người đã kìm nén nhiều tính dục thể trong bản thể của họ không thể có hiểu biết về điều đang xảy ra ở đây. Kìm nén của họ làm cho mắt họ mù, họ bắt đầu phóng chiếu các ý tưởng của họ.

Chẳng hạn, một người đàn ông đã kìm nén mọi tính dục của mình trong cả đời sẽ phát điên khi thấy người đàn bà trần truồng, bởi vì điều đó sẽ giống như vụ nổ trong con người người đó. Nhưng một người đàn ông đã không kìm nén tính dục này sẽ thậm chí không chú ý vì tới người đàn bà trần truồng. Hay người đó có thể đơn giản nghĩ, “Thân thể đẹp làm sao!” - và điều đó là vậ thôi. Người đó không muốn sờ lấy nó, người đó không muốn sở hữu nó. Cũng như bạn nhìn vào hoa hồng: hoa hồng trần trụi, bạn không mặc quần áo lên hoa hồng. Bạn không mặc quần áo cho con vật. Có vài quý bà ở Anh cố mặc quần áo cho chó của họ, bởi vì chó 'trông'....

Bây giờ những quý bà cổ này phải là dơ bẩn! Đây là loại tâm trí gì?

Cho nên trong một số nhóm của tôi việc ở trường xảy ra - điều là một phần tự nhiên của quá trình nhóm - và một số người, một số người ranh mãnh, thỉnh thoảng có thể chụp ảnh bằng máy ảnh tự động, nhỏ, và thế rồi những bức hình đó được công bố khắp thế giới và nó được coi là truy hoan đang xảy ra ở đây.... Cái gì đó khác toàn bộ đang xảy ra ở đây.

Hai mươi ni cô đang trong cuộc hành hương tới Lourdes thì máy bay bị rơi. Tất cả họ, tất nhiên, đều lên trời nơi họ được Thánh Peter cùng thiên thần ghi chép tiếp đón.

“Chào mừng các quý bà,” ông ấy nói. “Chỉ một nghi thức thuần túy: tất cả các quý bà đồng trình bước lên trước

một bước.” Có im lặng bối rối khi chỉ mười chín người bước lên.

Thiên thần ghi chép đặt bút xuống, quay sang Peter và nói, “Tôi xin lỗi, nhưng chúng ta sẽ làm gì với người điếc?”

Bạn nghĩ ai đang lừa dối với kim nén của bạn? Kim nén của bạn nhất định báo thù bạn từ cửa sau.

Toàn thể thói đạo đức giả có thể biến mất khỏi thế giới nếu dục được chấp nhận một cách tự nhiên. Chín mươi chín phần trăm của đạo đức giả phụ thuộc và kim nén dục.

Bây giờ, các tôn giáo liên tục cho bạn trói buộc kép. Đầu tiên họ nói, “Phải đích thực, phải thực,” và mọi điều họ dạy làm cho bạn thành không đích thực, không thực, đạo đức giả. Đây là trói buộc kép. Họ nói, “Tin vào chân lí đi, tin vào Thượng đế đi” - bây giờ đây là trói buộc kép: niềm tin đơn giản nghĩa là bạn không biết và đầu vậy bạn vẫn tin - nó là không thực. Nếu người ta phải là thực, người ta phải tìm và kiếm và chỉ thế rồi mới tin. Nhưng họ nói, “Đầu tiên tin vào Thượng đế, và thế rồi ông sẽ có khả năng tìm thấy Ngài.” Bắt đầu với niềm tin là bắt đầu với dối trá. Và Thượng đế là chân lí, và bạn bắt đầu trong dối trá. Cuộc sống là chân lí, và bạn bắt đầu trong đạo đức giả. Nếu bạn cứ bỏ lỡ, điều đó không có gì ngạc nhiên. Bạn nhất định bỏ lỡ mọi niềm vui.

Trong quá khứ, đối kháng này với dục đã bị khai thác vì một lí do nữa. Thứ nhất, tu sĩ khai thác nó để làm cho bạn sợ, làm cho bạn run rẩy. Thế rồi ông ta trở thành rất cao, linh thiêng hơn bạn; ông ta chỉ phôi bạn. Và chính khách khai thác nó theo cách khác, vì lí do khác

nào đó: nếu đục bị kim nén, con người trở thành bạo hành. Bây giờ, đây lại là phát kiến khoa học: nếu đục bị kim nén con người trở thành bạo hành, bạo hành là dạng suy đồi của năng lượng đục. Bây giờ chính khách cần quân đội, những người bạo hành, những kẻ giết người. Cách duy nhất để có nhiều kẻ giết người thế là kim nén đục. Nếu bạn không kim nén đục, ai muốn giết hại? Để làm gì?

Lưỡi kiếm, dam găm, lưỡi lê không là gì ngoài dương vật sâu bên dưới. Đàn ông muốn xuyên vào thân thể đàn bà và điều đó sẽ là hiện tượng đẹp nếu nó xảy ra trong tình yêu. Nhưng nó không thể xảy ra được, nó đã không được phép. Bây giờ anh ta điên, anh ta muốn đi vào thân thể bất kì ai, bằng bất kì cách nào - bằng dao găm, bằng kiếm, bằng lưỡi lê.

Đục đã bị kim nén, chính khách khai thác nó theo cách riêng của ông ta. Ông ta cần quân đội, ông ta cần nô lệ sẵn sàng chết hay giết. Người đã không sống cuộc đời mình trong mở hội thì sẵn sàng chết vì bất kì cái gì. Người đó sẵn sàng trở thành người hi sinh vì bất kì kì ý tưởng ngu xuẩn nào, ý thức hệ, kinh sách, tôn giáo.

Người đã sống niềm vui và phúc lành của cuộc sống sẽ không dễ dàng sẵn sàng chết đi như thế. Người đó sẽ nói, "Tại sao? Cuộc sống là quý giá thế. Tôi không thể hi sinh đời mình chỉ vì một mảnh vải được gọi là cờ quốc gia."

"Tôi không thể hi sinh đời mình," người đó sẽ nói, "chỉ bởi vì ai đó đã đốt kinh Koran. Vậy thì sao? In cờ khác đi."

"Tôi không thể hi sinh đời tôi vì ai đó đã đốt đèn. Vậy thì sao? Đời tôi còn quý giá hơn ngôi đèn của các ông, bởi vì nó là ngôi đèn sống của Thượng đế." Nhưng

người đã không yêu và người đã không sống bao giờ cũng sẵn sàng.

Tôi đã nghe:

Một chính khách Anh đi tới gặp Adolf Hitler. Họ đứng trên tầng thứ tư và nói chuyện với nhau, và Adolf Hitler đang ba hoa về quyền lực của ông ta và ông ta nói, “Tốt hơn cả là ông chịu nhường mà không đánh nhau. Bằng không chúng tôi sẽ phá huỷ cả nước ông. Ông không biết tôi đã có loại người nào đâu.” Và để phô trương, ông ta ra lệnh cho một lính đang đứng gác, “Nhảy đi!” Và người lính này không nói một lời, anh ta đơn giản nhảy luôn. Anh ta thậm chí không ngần ngại lấy một khoảnh khắc. Chính khách Anh thực sự bị ấn tượng. Và để gây ấn tượng thêm nữa cho ông chính khách, ông ta ra lệnh cho người lính thứ hai nhảy, và anh này cũng nhảy.

Đến lần ông ta ra lệnh cho người thứ ba, người Anh không thể tìm được mình; ông ấy xô ra và giữ người thứ ba lại. Ông ấy nói, “Anh có điên không? Sao anh nhảy như thế?”

Người này nói, “Kệ một mình tôi. Để tôi nhảy! Thà chết đi còn hơn là sống với người này.”

Khi cuộc sống là khổ thì chết đi còn hơn. Bất kì cơ nào cũng là đủ.

Chính khách cần bạo hành, ông ta khai thác. Tu sĩ cần quyền lực, ông ta khai thác.

Tôi không là tu sĩ không là chính khách. Tôi chỉ là một con người, như các bạn vậy. Và tôi có thể thấy nhân loại - nó đã khổ nhiều thế nào. Tôi cảm về nó - bởi vì nó

là tôi, nó là bạn - và tôi muốn có một tương lai khác toàn bộ cho nhân loại, cho trẻ em sẽ tới, cho những người sẽ tới trên trái đất. Nếu chúng ta có thể tạo ra một tương lai khác cho họ, điều đó sẽ là cuộc cách mạng duy nhất. Mãi cho tới giờ không cuộc cách mạng nào đã xảy ra, bởi vì chín mươi chín phần trăm của đạo đức giả, không thực, khai thác, bạo hành phụ thuộc vào kim nén dục, và không cách mạng dục nào đã từng xảy ra.

Tôi đang cố tạo ra tình huống đó. Nó sẽ chống lại xã hội, nó sẽ làm cho tôi thành rất bị tranh cãi, nhưng nó là tự nhiên. Tôi muốn tranh cãi này lan rộng khắp thế giới, bởi vì chỉ qua tranh cãi đó mà những người có thông minh, người có bất kì loại hiểu biết nào, nhất định tới tôi. Những người bị kim nén này không thể hiểu được. Tâm trí của họ đầy phân bổ thiêng.

Tôi đã nghe nói về một tu sĩ Boston người đã tình nguyện làm việc bán thời trong một nhóm hoà bình để phản đối chiến tranh ở Việt Nam. Làm việc viết bài cũng như việc tổ chức, ông ấy sẽ chạy lăng xăng vào và ra mặt trước tổng hành dinh trong đám đông pha tạp các sinh viên có râu, nữ sinh mặc quần gin, và những người mẹ trẻ mang con trong túi địu hay xe đẩy. Thịnh thoảng khi ông ta phải gọi cú điện thoại quan trọng, ông ta thấy mọi điện thoại đều được cầm. Biết có điện thoại trả tiền trong tầng hầm, ông ta chạy xô xuống cầu thang. Ở đó tại bàn là một người mẹ vú đẻ trần vừa mới cho con bú bữa trưa. Trong ngượng ngùng lớn, cô gái khoanh tay lại che ngực và nói, “Tôi cầu xin ông thứ lỗi, thưa Cha.”

Linh mục mỉm cười, “Đừng ngượng, cô trẻ. Chúng tôi các linh mục có thể vô dục, nhưng trong công việc của mình chúng tôi đã quen với nhiều điều lớn lao. Tôi đảm

bảo với cô hoàn cảnh của cô ít nhất không gây rắc rối cho tôi. Thực ra, có lẽ cô có thể làm cho tôi một ân huệ: Cô có thể cho tôi một đồng dime vì hai núm vú không?”

Tâm trí kìm nén là tâm trí kìm nén. Người đó không thể thấy được thực tại như nó vậy. Điều đó là không thể được. Trước khi người đó có thể thấy được thực tại như nó vậy, người đó sẽ phải bỏ mọi loại kìm nén. Tâm trí sạch sẽ được cần tới, tâm trí hồn nhiên được cần tới.

Diễn viên Charles Coburn nói cách bố anh ta cảnh báo anh ta về những điều xấu xa thuộc kiểu nào đó của rạp hát. Bố anh ta là người rất, rất tôn giáo.

“Loại rạp nào hả bố?” anh ta hỏi.

“Rạp hài kịch dâm ô tục tĩu, con trai. Đừng bao giờ đi vào rạp đó.”

Ngay lập tức Coburn hỏi, “Sao không?” Và bố anh ta trả lời, “Vì con sẽ thấy những thứ trong rạp kịch dâm ô tục tĩu mà con đáng không nên thấy.”

Điều đó, dĩ nhiên, làm dậy lên tính tò mò của anh ta. Không mấy ngày trôi qua trước khi anh ta đi vào trong rạp kịch dâm ô tục tĩu đầu tiên. Coburn nhận xét, “Và tôi thấy bố tôi đúng. Tôi đã thấy cái gì đó tôi đáng không nên thấy - tôi thấy bố tôi ở đó.”

Con người đã sống với đạo đức giả. Tôi muốn bạn là con người đích thực - thực với tự nhiên, thực với bản thể bạn, kính trọng. Có chân giá trị nào đó: bạn đã được Thượng đế chọn. Đó là món quà lớn, chính cuộc sống này. Làm nó thành liên hoan đi, mở hội nó đi. Yêu sâu sắc vào, và tình yêu sâu sắc sẽ làm thoát ra thông minh

của bạn. Yêu sâu sắc vào, bởi vì chỉ yêu sâu sắc mới cho bạn những thoáng nhìn về thiên và sẽ làm thoát ra lời cầu nguyện của bạn. Bỏ mọi điều cấm kị đi.

Bạn sẽ phải mạo hiểm nhiều - đó là điều tính chất sannyas tất cả là gì: nghệ thuật của mạo hiểm - bởi vì bạn sẽ đi vào trong cái không biết, bạn sẽ đi vào trong cái không quen thuộc, chưa quen, không được lập bản đồ. Xã hội cho bạn bản đồ, phong cách sống rõ ràng để sống. Tôi cho bạn duy nhất tự do. Xã hội cho bạn tính cách, tôi cho bạn duy nhất ý thức. Xã hội dạy bạn sống cuộc sống tuân thủ. Tất nhiên, nếu bạn sống cuộc sống tuân thủ, qui ước, bạn sẽ an ninh hơn, nhưng chết nhiều hơn nữa. Tôi cho bạn lời mời đi tiếp vào phiêu lưu.

Sống trong bất an ninh đi! Sống trong cách mạng đi! Là người nổi dậy! Mạo hiểm đi, bởi vì không cái gì đã bao giờ được đạt tới trong cuộc sống mà không có mạo hiểm. Bạn càng mạo hiểm, bạn càng ở gần hơn với Thượng đế. Khi bạn có thể mạo hiểm tất cả, tất cả là của bạn.

Và đừng là người đạo đức giả, và đừng thoả hiệp.

Tình huống này gợi nhớ lại một sự cố quăng đầu thế kỉ này trong một nhà thờ Baptist. Một giọng nữ cao trẻ trong đội đồng ca trên gác xép bị lôi cuốn đi với việc hát solo của mình tới mức cô ấy ngã ra khỏi gác xép. Đỡ bót cho việc ngã của cô ấy, ca sĩ bị mắc vào chùm đèn treo - và ở đó cô ấy bị treo lộn ngược. Ông mục sư Baptist nóng nảy tương đương với sự kiện này. Ông ấy nói, “Nói về chính chủ đề bài giảng của tôi về ‘Địa ngục và tội đày địa ngục’, tôi bảo ông rằng người nhìn với sự thèm khát trong tim sẽ bị mù đậy.”

Một cụ già lẩm cẩm ngồi ở hàng ghế phía trước nói, “Thưa Đức cha, với cơ hội lớn thế, liệu mất một mắt cũng đáng?”

Đó là điều mọi người đã từng làm - liều một mắt. Tôi bảo bạn, liều cả hai mắt đi! Đừng thoả hiệp. Liều tất cả đi. Để cuộc sống là trò chơi, là mạo hiểm, là đánh bạc. Và khi bạn có thể liều mọi thứ bạn sẽ đạt tới tính sắc bén trong bản thể bạn: linh hồn bạn sẽ được sinh ra. Hoa Vàng có thể nở trong bạn chỉ nếu bạn dũng cảm, táo bạo. Nó nở hoa chỉ trong dũng cảm.

Và nhớ lấy, đục có thể có vẻ giống như bùn, nhưng nó chứa hoa sen trong nó. Đây là một trong những nền tảng của tôi: cái thấp nhất chứa cái cao nhất, và cái cao nhất không là gì ngoài sự biểu lộ của cái thấp nhất. Hạt mầm chứa hoa và hoa không là gì ngoài cách diễn đạt của hạt mầm. Đục chứa samadhi, bởi vì cuộc sống chứa Thượng đế.

Đi từ đục tới samadhi, từ đục tới siêu tâm thức đi - đây là cách thức tự nhiên và đúng đắn duy nhất. Đừng bị mắc kẹt ở bất kì đâu trong đục. Tôi dạy bạn đục và siêu việt cả hai, bởi vì siêu việt là có thể chỉ qua nó. Và những người đang dạy kìm nén thì không dạy siêu việt đâu. Thực ra, họ liên tục rót thêm bùn lên bạn thôi. Họ liên tục ép buộc bạn vào sâu hơn trong bùn bởi vì không có khả năng của siêu việt nếu bạn đã không đi qua các giai đoạn này của thủ dâm, của đồng đục, của dị đục, và thế rồi tới siêu việt - và hoa sen nở ra, hoa sen một nghìn cánh. Bạn đang chứa nó trong bản thân bạn. Tránh các tu sĩ và chính khách ra và bạn có thể đạt tới nó. Họ đang đứng trên đường.

Nhưng họ bao giờ cũng muốn nó theo cách này. Điều đó là tốt cho họ, nó là không tốt cho bất kì ai khác. Họ đã làm trệch tình yêu của bạn. Họ đã lấy đổi thể tự nhiên của nó khỏi bạn; thế thì yêu có thể bị làm trệch đi. Bây giờ có những người đang yêu đất mẹ - ngu xuẩn làm sao! Bạn ngụ ý gì bởi ‘đất mẹ’? Có người đang yêu đất cha - vẫn còn ngu xuẩn hơn. Có những người đang yêu đất nước, ý thức hệ - chủ nghĩa cộng sản, chủ nghĩa phát xít, Hindu giáo, Ki tô giáo.

Đổi thể tự nhiên của yêu của bạn đã bị lấy mất đi; bây giờ tình yêu của bạn là việc tìm kiếm điên cuồng về bất kì cái gì để trở nên được buộc vào đó.

Một nhà khoa học lớn đang làm việc trên con vật; ông ấy gọi nó là ‘tập nhiễm từ nhỏ’. Ông ấy nói khi con con ra khỏi trứng, bất kì cái gì nó bắt gặp, nó lập tức trở nên bị gắn bó với cái đó. Nó trở nên bị gắn bó với con mẹ vì con mẹ gần như bao giờ cũng có đó. Cho hơi ấm, chăm sóc trứng, con mẹ có đó. Khoảnh khắc con con mở mắt ra, chui ra khỏi trứng, nhìn quanh thế giới, điều đầu tiên nó bắt gặp là con mẹ. Nó trở nên bị gắn bó với con mẹ.

Một nhà khoa học đã thử thay đổi chủ thể, và ông ấy thành công. Ông ấy bỏ con mẹ đi. Khi con con chui ra khỏi trứng, nó bỏ mẹ; nó tự mình ngồi đó. Thế rồi ông ấy bị rắc rối, vì con con liên tục theo ông ấy. Và không chỉ điều đó, khi con con trở nên trưởng thành, trở nên trưởng thành về dục, nó thích làm tình với chân ông ấy. Nó sẽ tới chân ông ấy và sẽ thử làm tình với chân - bởi vì đó là điều đầu tiên nó đã thấy.

Mẹ là tình yêu đầu tiên của bạn. Chính bởi vì người mẹ mà bạn sẽ rơi vào tình yêu với người đàn bà một ngày nào đó. Và, gần như bao giờ cũng vậy, bạn sẽ rơi vào

trong tình yêu với người đàn bà, người có vẻ giống mẹ bạn theo cách nào đó.

“Tâm thần học là đồng đồ đồng nát,” một người đàn ông nói với người khác.

“Ồ?” bạn đồng hành của anh ta nói. “Sao anh nói điều đó?”

“Thế này, hôm nay nhà tâm thần của tôi bảo tôi rằng tôi đang trong tình yêu với cái ô của tôi. Anh đã bao giờ nghe nói cái gì ngu si như thế chưa?”

“Nó có vẻ hơi dở hơi.”

“Tôi ngụ ý, tôi và chiếc ô của tôi chắc chắn có sự yêu thương chân thành lẫn nhau. Nhưng yêu sao? Điều đó chỉ là lối bịch!”

Nếu đối thể yêu tự nhiên của bạn bị lấy đi, bạn sẽ yêu tiền... bạn thậm chí có thể yêu cái ô của bạn. Bạn có thể bắt đầu rơi vào tình yêu với đồ vật: bạn có thể bắt đầu rơi vào yêu cờ, đất nước, và đủ mọi loại vô nghĩa là có thể một khi tình yêu tự nhiên của bạn bị làm sao lãng.

Dem tình yêu của bạn về với đối thể tự nhiên của nó đi, để cho nó có tính tự phát của riêng nó. Cho phép nó chiếm quyền sở hữu bạn, và bạn sẽ được biến đổi qua nó.

Yêu là chia khoá, yêu là bí mật.

Câu hỏi 2, câu hỏi cuối cùng

*Thưa Thầy kính yêu, hôm qua thầy truyền một cách
đáng yêu thế linh hồn của Đạo. Qua loại bài này tôi
đã tắm một cách mê li trong những nước này. Mọi
điều mà thầy đã từng nói đều đang đi tới đúng. Tôi
bắt đầu cảm thấy buông xuôi như bầu khí hậu tự
nhiên của hoa đang mọc hướng tới mặt trời. Cái đẹp
là ở đây, là ở đây....*

Samarpan,

Ao xưa,

Samarpan nhảy vào,

Tiếng động.

Đủ cho hôm nay.

Về Osho

Osho sinh ra tại Kuchwada, Madhya Pradesh, Ấn Độ, vào ngày 11 tháng 12 năm 1931. Từ thiếu thời ông đã là một tinh thần độc lập và nổi dậy, nhấn mạnh tới chứng nghiệm chân lí cho chính mình thay vì thu nhận tri thức và niềm tin do người khác trao lại.

Sau khi chứng ngộ ở tuổi hai mươi mốt, Osho hoàn thành học tập hàn lâm và dành nhiều năm giảng dạy triết học tại Đại học Jabalpur. Đồng thời, ông đã du hành trong toàn Ấn Độ để nói chuyện, thách thức các nhà lãnh đạo tôn giáo chính thống trong các cuộc tranh luận công khai, đặt câu hỏi về những niềm tin truyền thống và gạt bỏ mọi người từ mọi nẻo đường cuộc sống. Ông đọc rất nhiều, mọi thứ ông có thể tìm thấy để mở rộng hiểu biết của mình về hệ thống niềm tin và tâm lí của con người hiện đại.

Đến cuối những năm 1960 Osho đã bắt đầu phát triển các kĩ thuật thiền động duy nhất của mình. Con người hiện đại, ông nói, bị quá nặng gánh với những truyền thống lạc hậu của quá khứ và những lo âu của cuộc sống hiện đại đến mức người đó phải trải qua quá trình tẩy rửa sâu sắc trước khi người đó có thể hi vọng khám phá ra trạng thái thánh thai, vô suy nghĩ của thiền.

Trong quá trình làm việc của mình, Osho đã nói về mọi khía cạnh thực của việc phát triển tâm thức con người. Ông đã cô đọng tinh hoa của điều có ý nghĩa cho

việc truy tìm tâm linh của con người hiện đại, dựa trên không chỉ hiểu biết trí tuệ mà được kiểm nghiệm lại theo kinh nghiệm sống của riêng ông.

Ông không thuộc về tín ngưỡng nào cả - “Tôi là người bắt đầu cho tâm thức tôn giáo hoàn toàn mới,” ông nói. “Xin đừng gắn tôi với quá khứ - điều đó thậm chí chẳng đáng nhớ.”

Bài nói của ông cho các đệ tử và người tìm kiếm tâm linh đã được xuất bản trong hơn sáu trăm năm mươi tập, và đã được dịch sang hơn bốn mươi ba thứ tiếng. Và ông nói, “Thông điệp của tôi không phải là học thuyết, không phải là triết lí. Thông điệp của tôi là giả kim thuật nào đó, khoa học về biến đổi, cho nên chỉ những ai sẵn sàng chết như họ hiện tại và được sinh ra lần nữa trong cái gì đó mới đến mức họ không thể nào hình dung ra được điều đó ngay bây giờ... chỉ vài người dũng cảm mới sẵn sàng lắng nghe, vì lắng nghe là sắp nguy hiểm.

“Lắng nghe, bạn đã bước đi bước đầu tiên hướng tới tái sinh. Cho nên đây không phải là triết lí mà bạn có thể chỉ choàng vào người và đi khoác lác về nó. Đây không phải là học thuyết mà bạn có thể tìm ra khuây khoả cho những câu hỏi phiền nhiễu. Không, thông điệp của tôi không phải là truyền giao bằng lời nào đó. Nó còn nguy hiểm hơn thế nhiều. Nó không gì khác hơn là chết và tái sinh.”

Osho rời khỏi thân thể ngày 19 tháng 01 năm 1990. Công xã khổng lồ của ông ở Ấn Độ tiếp tục là trung tâm trường thành tâm linh lớn nhất trên thế giới hấp dẫn hàng nghìn khách thăm quốc tế, người tới để tham dự vào thiên, liệu pháp, các chương trình sáng tạo, hay chỉ để chứng nghiệm bản thể trong phật trường.

Công xã Osho quốc tế

Pune, Ấn Độ

Công xã này là trường phái kì diệu cho việc thám hiểm bên trong. Đó là phiêu lưu lớn lao nhất có đó, và cũng là lễ hội lớn nhất.

Con đường bạn phải đi qua, bạn sẽ phải đi một mình; nhưng biết rằng bao nhiêu người cũng đang du hành một mình sẽ đem lại cho bạn động viên lớn lao.

Một ốc đảo nhỏ mà trong đó cuộc sống đang diễn ra với tầm nhìn hoàn toàn khác; nơi cuộc sống diễn ra có mục đích, ý nghĩa, nơi cuộc sống diễn ra có phương pháp, nơi cuộc sống diễn ra trong tỉnh táo, nhận biết, tỉnh thức; nơi cuộc sống không phải chỉ là điều ngẫu nhiên, nơi cuộc sống bắt đầu trở thành ngày một trưởng thành hơn theo chiều hướng nào đó.

Và đây không phải là tu viện Ấn Độ; đây là công xã quốc tế, nơi gặp gỡ của Đông và Tây. Công xã này đại diện cho toàn bộ loài người, không phải về quá khứ mà là về tương lai.

Nỗ lực của chúng tôi là để làm cho thiên trở thành có sẵn cho từng người và mọi người; bất kì ai muốn thiên, thiên đều sẵn có tương ứng với kiểu của người đó. Nếu người đó cần nghỉ ngơi, nghỉ ngơi cũng nên là thiên của người đó. “Ngồi im lặng không làm gì, rồi xuân tới và cỏ tự nó mọc lên” - đó sẽ là thiên của người đó. Chúng ta phải tìm ra thật nhiều chiều hướng cho thiên, nhiều như số người trên thế gian này. Và khuôn mẫu phải đừng quá cứng nhắc, vì chẳng có hai cá nhân nào giống nhau cả.

Đây là cuộc cách mạng. Cá nhân phải không bị gò khít vào khuôn mẫu; nhưng khuôn mẫu thì phải vừa vặn với cá nhân. Đó là lí do tại sao bạn thấy có nhiều cách thiền thể đang diễn ra ở đây. Cách thức thì có thể là hoạt động hay thụ động, cũng chẳng thành vấn đề gì, mục tiêu là một: làm sao làm cho bạn thành im lặng đến mức tất cả mọi suy nghĩ đều biến mất và bạn chỉ còn là tấm gương, phản chiếu cái đang đấy.

Đa đại học Osho

Trong công xã này có ít nhất năm mươi nhóm liệu pháp đang tiến hành, bởi những lí do nào đó. Đây chỉ là cách làm cân bằng lại hàng nghìn năm kìm nén. Đây chỉ là để đem lại nhẹ nhàng cho tất cả những cái bạn đã kìm nén - như người Ki tô giáo, người Hindu giáo, Phật tử. Nó chỉ hoàn tác lại cái hại của hàng thế kỉ cũ kĩ đã gây cho bạn. Các nhóm liệu pháp này không phải là cứu cánh; chúng chỉ chuẩn bị cho bạn để thiền, chứng kiến thụ động về các ý nghĩ, tình cảm và hành động mà không đánh giá hay đồng nhất.

Sự bùng sáng của mỗi ngày là việc gặp gỡ vào buổi tối: một buổi lễ hai giờ với âm nhạc, nhảy múa và thiền im lặng theo dõi một trong những bài nói của Osho.

“Đây không phải là bài học; đây chỉ đơn thuần là phương tiện để làm cho bạn thành im lặng, vì nếu yêu cầu bạn phải im lặng không nỗ lực gì, bạn sẽ thấy rất khó khăn. Tôi đang làm cho bạn im lặng mà không phải nỗ lực gì về phần bạn cả. Việc nói của tôi trước hết là để dùng như một chiến lược tạo ra im lặng trong bạn.”

Để biết thêm thông tin

<http://www.osho.com>

Osho Commune International

17 Koregaon Park

Pune 411 011 (MS) Ấn Độ

Tel: + 91 (212) 628 562

Fax: + 91 (212) 624 181

Email: osho-commune@osho.com

Osho International

410 Park Avenue, 15th Floor,

New York, NY 10022

Tel. +1 212 231 8437

Fax. +1 212 658 9508

<http://www.osho.com/oshointernational>

Klau Steeg:

klau.steeg@oshointernational.com

Montse Cortazar:

montse.cortazar@oshointernational.com

Office email:

oshointernational@oshointernational.com

Royalties: OshoOffice@oshointernational.com

Đại lí cho Việt Nam là Tuttle Mori Agency,
Managing Director Pimolporn Yutisri
pimolporn@tuttlemori.co.th

Để xem tin tức, trao đổi nói chuyện, xem các trích đoạn và toàn văn bài nói của Osho ơi, các bạn có thể ghé thăm trang web

<http://oshovietnam.net>

Để xem những trích đoạn mới nhất của sách Osho các bạn có thể theo dõi trên Facebook:

<https://www.facebook.com/oshovietnam?ref=hl>

Để xem một số bản dịch tiếng Việt của sách Osho ơi, các bạn có thể vào trang web:

<http://oshovietnam.wordpress.com/>

Về tác giả

Osho thách thức các phân loại. Hàng nghìn bài nói của ông bao quát mọi điều từ cuộc truy tìm cá nhân về ý nghĩa cho tới những vấn đề xã hội và chính trị khẩn thiết nhất mà xã hội ngày nay đang đối diện. Sách của Osho không được viết ra mà được dỡ ra từ các bản ghi âm thanh và video về các bài nói ngẫu phát của ông cho khán giả quốc tế. Như ông ấy đã nói điều đó, “Vậy nhớ lấy: bất kì điều gì tôi đang nói cũng không chỉ là cho bạn... tôi cũng đang nói cho các thế hệ tương lai.”

Osho đã được tờ Sunday Times ở London mô tả là một trong “1000 người làm nên thế kỉ 20” và được tác giả người Mĩ Tom Robbins mô tả là “con người nguy hiểm nhất từ Jesus Christ.” Tờ Sunday Mid-Day (Ấn Độ) đã chọn Osho là một trong mười người - cùng với Gandhi, Nehru và Phật - những người đã làm thay đổi định mệnh của Ấn Độ.

Về công trình riêng của mình Osho đã nói rằng ông đang giúp để tạo ra hoàn cảnh cho sự ra đời của một loại con người mới. Ông thường đặc trưng con người mới là “Zorb một Phật” - có khả năng vừa tận hưởng vui thú trần gian của Zorba người Greek và trung thực im lặng củi Phật Gautama.

Chạy như sợi chỉ xuyên suốt mọi khía cạnh của các bài nói và thiền của Osho là viễn kiến bao quát cả trí huệ vô thời gian của mọi thời đại quá khứ và tiềm năng cao nhất của khoa học và công nghệ ngày nay (và ngày mai).

Osho được biết tới từ đóng góp cách mạng của ông ấy cho khoa học về biến đổi bên trong, với cách tiếp cận tới thiền thừa nhận nhịp độ tăng tốc của cuộc sống đương đại. Thiền hoạt động duy nhất của OSHO được thiết kế để đầu tiên xả ra những căng thẳng tích lũy của thân thể và tâm trí, để cho dễ dàng hơn lấy kinh nghiệm về tĩnh lặng và thanh thoi vô suy nghĩ trong cuộc sống thường ngày.

Hai công trình tiêu sử bởi chính tác giả nay sẵn có là:

***Autobiography of a Spiritually Incorrect Mystic,
Glimpses of a Golden Childhood***

www.biography.osho.com

Sách Osho đã dịch sang tiếng Việt

1. Con đường tôi con đường của mây trắng 1997
2. Biển chuyển Mật tông 1997
3. Ngón tay chỉ trăng 1997
4. Thiền là gì? 1997
5. Đi tìm điều huyền bí, tập 2 1998
6. Thiền: Tự do đầu tiên và cuối cùng 1998
7. Kinh Kim Cương 1998
8. Tôi là lối cổng 1998
9. Nhịp đập của tuyệt đối 1998
10. Tâm Kinh 1998
11. Mưa rào không mây 1999
12. Nhạc cổ trong rừng thông 1999
13. Dhammapada: Con đường củi phật, t. 1 1999
14. Thuyền rồng 1999
15. Tín Tâm Minh: Sách về cái không 1999
16. Từ đục tới Siêu tâm thức 1999
17. Từ Thuốc tới Thiền 1999
18. Cương lĩnh Thiền: Tự do với chính mình 2000
19. Vô trí: Hoa của vĩnh hằng 2000
20. Bò đê đạt ma: Thiền sư vĩ đại nhất 2000
21. Và hoa đã mưa xuống 2000
22. Đạo: Ba kho báu, tập 1 2001
23. Kinh nghiệm Mật tông 2001
24. Bản kinh cuối cùng, tập 6 2001
25. Chiều bên kia cái biết 2001
26. Kỉ luật của siêu việt, tập 3 2002
27. Con đường bên ngoài mọi con đường 2002
28. Không nước không trăng 2002
29. Om Mani Padme Hum 2002
30. Nansen: Điềm khởi hành 2003
31. Joshu: Tiếng gầm của sư tử 2003

32. Mã Tổ: Tắm gương trông rỗng	2003
33. Rinzai: Bậc thầy của điều phi lý	2003
34. Hyakujō: Đỉnh Everest của Thiền	2003
35. Isan: Không dấu chân trên trời xanh	2003
36. Kyozan: Con người thực của Thiền	2004
37. Dogen Thiền sư: Tìm kiếm và hoàn thành	2004
38. Yakusan: Thăng tới điểm chứng ngộ	2004
39. Đi tìm điều huyền bí, tập 1	2004
40. Dhammapada: Con đường củi phật, t. 2	2004
41. Từ Thuộc tới Thiền (chỉnh lý)	2004
42. Trưởng thành: Trách nhiệm là chính mình	2005
43. Sáng tạo: Khởi nguồn sức mạnh bên trong	2005
44. Dũng cảm: Vui sống hiểm nguy	2005
45. Dược khoa cho linh hồn	2005
46. Cân bằng thân tâm	2005
47. Ta là cái đó	2006
48. Tình yêu, tự do, một mình	2006
49. Dhammapada: Con đường củi phật, t.3	2006
50. Kỉ luật của siêu việt - tập 1	2006
51. Kỉ luật của siêu việt - tập 2	2006
52. Kỉ luật của siêu việt - tập 4	2007
53. Vui vẻ: Hạnh phúc từ bên trong	2007
54. Chuyển bay của một mình tới một mình	2007
55. Nhận biết: Chìa khoá sống trong cân bằng	2007
56. Tự do: Dũng cảm là bản thân mình	2007
57. Dhammapada: Con đường củi phật, t.4	2007
58. Trực giác: Việc biết bên ngoài logic	2007
59. Dhammapada: Con đường củi phật, t.5	2008
60. Dhammapada: Con đường củi phật, t.6	2008
61. Thân thiết: Tin cậy bản thân mình và người khác	2008
62. Dhammapada: Con đường củi phật, t.7	2008
63. Từ bi: Việc nở hoa tối thượng của tình yêu	2008
64. Đạo: lịch sử và giáo huấn	2008

65. Dhammapada: Con đường củi phật, t.8	2009
66. Dhammapada: Con đường củi phật, t.9	2009
67. Cuộc sống, tình yêu, tiếng cười	2009
68. Dhammapada: Con đường củi phật, t.10	2009
69. Dhammapada: Con đường củi phật, t.11	2009
70. Dhammapada: Con đường củi phật, t.12	2009
71. Đạo: Ba kho báu - tập 2	2010
72. Đạo: Ba kho báu - tập 3	2010
73. Đạo: Ba kho báu - tập 4	2010
74. Đạo: Đường vô lộ - tập 1	2011
75. Đạo: Đường vô lộ - tập 2	2011
76. Đạo: Cổng Vàng - tập 1	2012
77. Đạo: Cổng Vàng - tập 2	2012
78. Cỏ tự nó mọc lên	2012
79. Yoga: Alpha và Omega - tập 1	2012
80. Yoga: Alpha và Omega - tập 2	2012
81. Yoga: Alpha và Omega - tập 3	2012
82. Yoga: Alpha và Omega - tập 4	2012
83. Yoga: Alpha và Omega - tập 5	2012
84. Yoga: Alpha và Omega - tập 6	2012
85. Yoga: Alpha và Omega - tập 7	2013
86. Yoga: Alpha và Omega - tập 8	2013
87. Yoga: Alpha và Omega - tập 9	2013
88. Yoga: Alpha và Omega - tập 10	2013
89. Bí mật của các bí mật - tập 1	2013
90. Bí mật của các bí mật - tập 2	2013